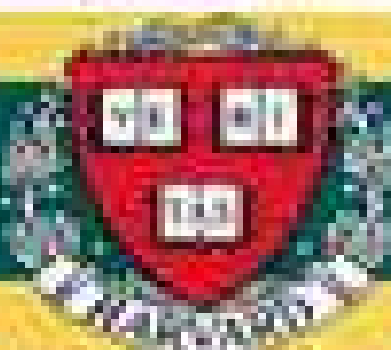
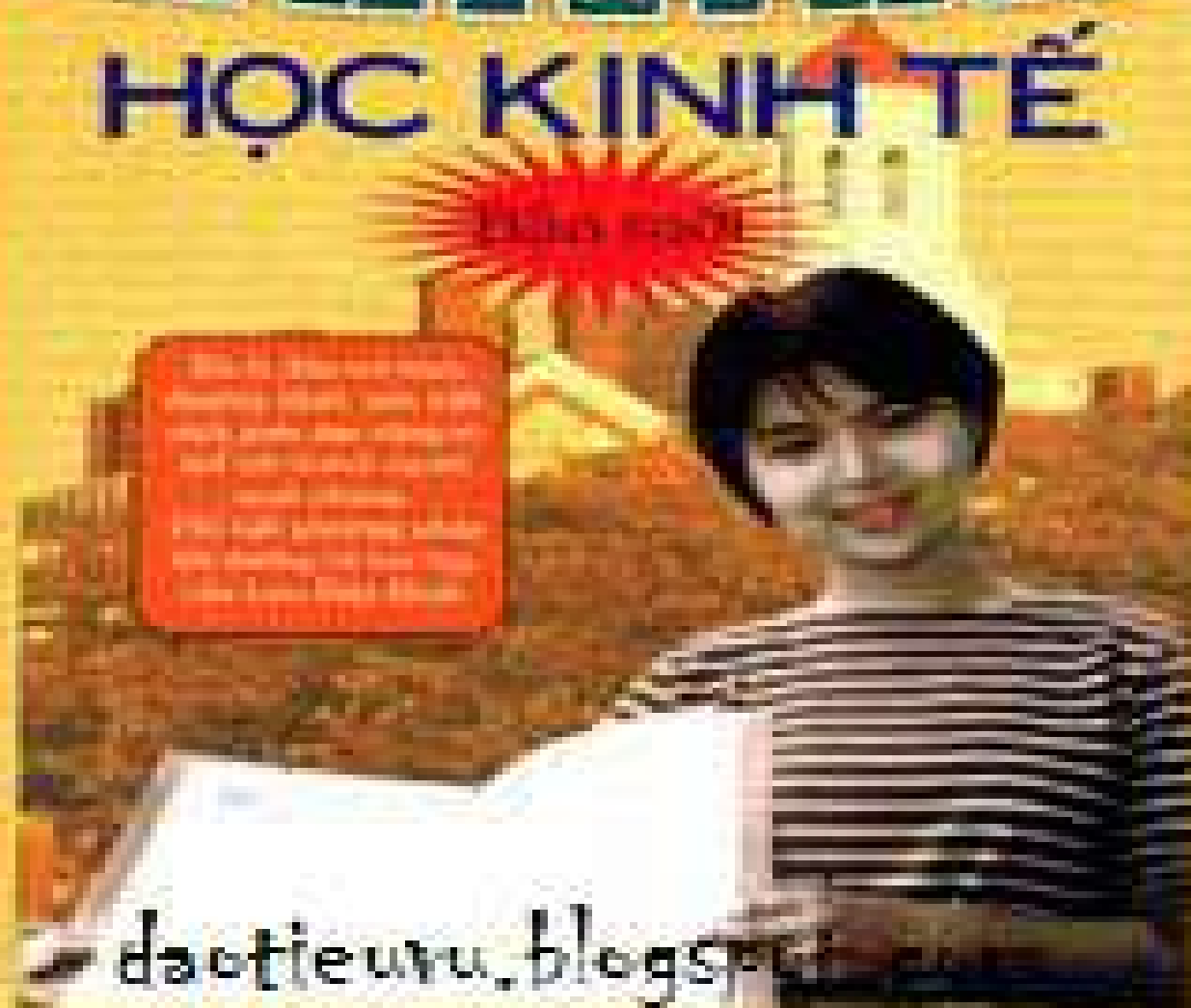


LƯU VÊ HOÀ



TRƯỜNG HÂN VŨ

Em phải đến **HARVARD** HỌC KINH TẾ



daotieuvu.blogspot.com

LƯU VỆ HOA - TRƯƠNG HÁN VŨ

EM PHẢI ĐẾN HARVARD HỌC KINH TẾ

Những người dịch: **Nguyễn Phan Quế**

Luyện Xuân Thiều

Luyện Xuân Thu

Dịch từ nguyên bản tiếng Hoa

“CÔ BÉ HARVARD Lưu Diệc Đình”

Do Tác gia Xuất bản xã ấn hành 2001

Ebook: <https://thuvienpdf.com>

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN - HÀ NỘI 2004

LỜI GIỚI THIỆU

*Một giọt mực có thể làm
vạn người suy nghĩ
Một cuốn sách hay có thể thay đổi
số phận biết bao người!*
Lord Byron (1878 – 1824)

LÀM MỘT VIỆC “KHÓ HƠN LÊN TRỜI”

Ngày 12 tháng 04 năm 1999, với hàng chữ lớn, tờ “Thương báo Thành Đô” đăng bài “Em phải đến Harvard học kinh tế” làm xôn xao dư luận toàn Trung Quốc, đồng thời qua các phương tiện thông tin đại chúng và mạng Internet, bài báo đã làm nức lòng các bậc cha mẹ đang chăm lo con cái học hành. Tác giả bài viết: Lôi Bình thông báo: Bốn trường Đại học Mỹ nổi tiếng đồng thời sẵn sàng tiếp nhận cô bé Thành Đô, 18 tuổi, Lưu Diệc Đình và đài thọ hoàn toàn tiền học, tiền mua sách vở, tiền ăn ở và tiền sinh hoạt phí mỗi năm khoảng trên 30 nghìn USD. Bốn trường Đại học đó là: Đại học Harvard danh tiếng, Đại học Columbia, Học viện Wellesley, Học viện Mount Holyoke. Ngay học sinh Hoa Kỳ chen chân vào được cũng là một kỳ công, đòi hỏi phải có thực lực, phải được chuẩn bị từ xa hết sức chu đáo. Còn như vào được Trường Đại học Harvard đã được các chuyên gia soạn sách “Hướng dẫn du học” gọi là một việc “khó hơn lên trời”.

Trong thư của Trường Đại học Harvard gửi Lưu Diệc Đình có đoạn viết: “Năm nay có tất cả trên 18 nghìn thí sinh ghi tên, vậy mà nhà trường chỉ có thể tiếp nhận 1.650 sinh viên. Với số lượng thí sinh tài giỏi và đầy tiềm lực như vậy mà chỉ cho phép chọn một số lượng sinh viên tương đối ít, thành thử Ban Chiêu sinh Harvard phải cân nhắc hết sức thận trọng, cốt sao lựa chọn được những em thực sự thông minh, tích cực hoạt động và có nhiều tiềm lực. Ban Chiêu sinh tin rằng, với khả năng nổi trội và năng lực tổng hợp xuất chúng của mình, chắc chắn trong thời gian học ở Đại học Harvard và sau khi tốt nghiệp, em sẽ có những cống hiến quan trọng”.

Ngày 01 tháng 08 năm 1999, Lưu Diệc Đình đã hoàn tất mọi thủ tục lên máy bay sang Hoa Kỳ, bắt đầu một chặng

đường phần đầu mới.

CUỐN SÁCH “CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG”

Ngay sau khi bài báo “Em phải đến Harvard học kinh tế” được công bố, bà Lưu Vệ Hoa và ông Trương Hân Vũ, ba mẹ của em Lưu Diệc Đình nhận được hàng nghìn các cú điện thoại và hàng vạn bức thư hỏi về cách thức nuôi dạy Lưu Diệc Đình, đồng thời đề nghị cho biết tại sao Trường Đại học Harvard lại coi trọng “khả năng nổi trội và năng lực tổng hợp” đến như vậy. Thậm chí có một Công ty lớn ở Thẩm Quyến còn “fax” cho họ đề nghị sau khi tốt nghiệp, Lưu Diệc Đình sẽ đến Công ty đó làm việc...

Không thể trả lời hết các câu hỏi và những bức thư, bà Lưu Vệ Hoa đã cùng chồng là Trương Hân Vũ viết cuốn sách “Em nhất định sẽ học ở Harvard” mà bạn đang có trong tay, kể tỉ mỉ về quá trình nuôi dạy con của mình, do Tác gia Xuất bản xã ấn hành năm 2001, số lượng in tới 1 triệu 60 nghìn bản, chỉ trong vòng 1 năm tái bản với 32 lần.

Bà Lưu cho biết: “Năm 1980, lúc đang mang thai bé Đình, tôi được người bạn là Hiệu trưởng Khâu tặng một cuốn sách của tác giả Kimura Kyuichi “Giáo dục từ sớm với thiên tài”. Cuốn sách trông giản dị, không có vẽ gì hoa mỹ, thậm chí không thấy cả tên người dịch. Có được cuốn sách ấy tôi mừng như bắt được vàng. Hằng ngày mỗi khi đi làm về tôi đều đọc kỹ và nghiền ngẫm những điều viết trong đó tới khuya. Cuốn sách Kimura Kyuichi viết vào năm 1916, trong đó giới thiệu tư tưởng giáo dục cùng những kinh nghiệm nuôi dạy cụ thể thần đồng Carl Witer. Cuốn sách như đã mở mắt cho tôi. Tôi hiểu ra rằng, với chính sách “mỗi gia đình chỉ đẻ một con”, muốn con thành tài ắt phải dạy con bắt đầu ngay từ khi “0 tuổi”, nghĩa là từ lúc chưa có tuổi. Tôi bàn bạc, trao đổi thống nhất với chồng tôi. Chúng tôi quyết định dạy con ngay từ lúc đứa bé vừa cất tiếng chào đời. Và chúng tôi đã làm đúng như thế.

Có thể nói, đối với chúng tôi, đó là cuốn sách “công sức vô lượng”. Và, cho mãi tới giờ, tôi vẫn chưa biết vị hảo tâm nào đã dịch cuốn “Giáo dục từ sớm với thiên tài” từ tiếng Nhật ra tiếng Hán. Tôi chỉ tâm niệm một điều: Mỗi mỗi hàm ơn người khởi xướng tư tưởng giáo dục từ sớm và những nhà hoạt động thực tiễn đã mở ra con đường thành công đối với các bậc cha mẹ khát khao nuôi dạy con thành tài. Tôi cũng thật không ngờ, chính nhờ sự truyền bá tư tưởng giáo dục được nêu trong cuốn sách còn lại duy nhất một bản, trưng bày tại phòng các kỷ vật quý hiếm của Thư viện Trường Đại học Harvard cuối cùng lại dẫn đưa con chúng tôi, Lưu Diệc Đình, đến với Harvard.

TẠI SAO BẮT ĐẦU TỪ MỐC “SỐ 0”

Người ta đã chứng minh được rằng, nếu trong thời kỳ nhất định, ta cho ong thợ ăn một loại thức ăn nhất định, thì con ong đó sẽ biến thành ong chúa. Nhưng nếu bỏ qua giai đoạn cần thiết đó thì cho dù có nuôi con ong kia bao nhiêu lâu và cũng bằng đúng loại thức ăn ấy chẳng nữa nó cũng không sao trở thành ong chúa được. Chó rùng ngay từ lúc nhỏ đã có khả năng bới đất giấu thức ăn còn thừa, nhưng đúng vào thời gian ấy, nếu ta nhốt chó rùng vào căn phòng nền tráng ximăng thì chỉ một thời gian sau đó, chó rùng mất đi khả năng bới đất giấu thức ăn.

Với đứa trẻ, sự việc xảy ra cũng hệt như vậy.

Người ta cứ tưởng là bắt đầu dạy con càng muộn càng tốt, vì nó sẽ được chuẩn bị chu đáo hơn. Nhưng không phải thế! Có những giai đoạn hết sức quan trọng và đặc biệt nhạy cảm đối với mỗi hình thức nuôi dạy, như thế bị bỏ qua sẽ không bao giờ bù đắp lại được. Nếu như đứa trẻ lên ba mới bập bẹ biết nói thì tưởng như chuyện đó chẳng có gì “nguy hiểm” cả. Rồi sau này bé sẽ nói sõi thôi. Song người ta thấy rằng việc học nói của em sẽ lâu hơn, khó khăn hơn và cái chính là nó không có tác dụng phát triển trí thông minh như khi biết nói đúng độ tuổi.

Carl Witer bố đã linh cảm đọc điều đó và về sau Kimura Kyuichi, Lưu Vệ Hoa tiếp bước phát huy. Thì ra trong thế giới trẻ em phổ biến “Quy tắc tiềm năng giảm dần”. Điểm này về sau đã được khoa sinh tâm lý học chứng thực. Ví dụ, một em bé sinh ra có 100 phần tiềm năng, nếu như bắt đầu ngay từ 0 tuổi, ta nuôi dạy hết sức chu đáo, thì sau này em sẽ trở thành người có 100 phần năng lực. Nếu như đến 5 tuổi mới bắt đầu dạy dỗ thì cho dù có dạy dỗ xuất sắc đến đâu cũng chỉ đạt khoảng 80 phần năng lực. Nhưng nếu lại để đến 10 tuổi mới bắt đầu dạy dỗ thì lúc này chỉ đạt khoảng 60 phần

năng lực. Do vậy, vào đúng thời kỳ phát triển, nếu như tiềm năng của trẻ không được khơi gợi, nuôi dạy bồi dưỡng thì dần dần cạn kiệt, mai một. Và đây chính là lý do phải bắt đầu dạy trẻ từ mốc “số 0”.

Có điều ở đầu thế kỷ XIX, người ta không hiểu được điều đó. Người ta cho Carl Witer con sở dĩ thành thiên tài là do “tư chất” chứ không phải do “giáo dục”...

Rõ ràng, là đối với mỗi loại tiềm năng, chúng ta không được để mất thời cơ, phải ra sức tạo cơ hội cho chúng phát triển, chắc chắn rồi cũng như Carl Winter bố, như Kimura Kyuichi, Lưu Vệ Hoa... Chúng ta sẽ nuôi dạy con thành những nhân tài trí việt siêu quần!

Cuốn “Em nhất định sẽ học ở Harvard” cung cấp cho chúng ta một ví dụ sinh động về con đường giáo dục các “thần đồng”. Cuốn sách đã tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc giáo dục của Carl Winter “Đối với sự trưởng thành của con trẻ, vấn đề tối quan trọng là ở giáo dục, chứ không phải ở tư chất. Trẻ em cuối cùng trở thành thiên tài hay người thường, không phải do tư chất thông minh nhiều hay ít quyết định, mà điểm mấu chốt là ở việc giáo dục trẻ từ lúc mới sinh cho tới 5 – 6 tuổi”.

Các nhà giáo dục, các bậc cha mẹ hãy kịp thời nắm lấy giai đoạn phát triển tối quan trọng này, đừng để nó trôi đi không hình không bóng!

Hãy ra sức làm cho trẻ trở thành chính nó ngay từ mốc “số 0”!

Thế Trường.

LỜI MỞ ĐẦU

BỐN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỔI TIẾNG CỦA MỸ ĐỒNG THỜI TUYỂN CHỌN LƯU DIỆC ĐÌNH

(Tự thuật của Lưu Vệ Hoa - Mẹ của Lưu Diệc Đình)

BẢN TIN ĐẶC BIỆT GÂY CHẤN ĐỘNG TOÀN QUỐC

Ngày 12 tháng 04 năm 1999, “Thành Đô thương báo” đã đưa ra hàng tít đặc biệt trên đầu trang nhất: “Em phải đến Harvard học kinh tế”. Phóng viên báo Lô Bình cho biết: Có 4 trường đại học của Mỹ (trong đó có Đại học Harvard nổi tiếng) cùng một lúc gửi giấy báo trúng tuyển cho Lưu Diệc Đình – cô gái 18 tuổi ở Thành Đô, trong đó có giấy cấp học bổng và sinh hoạt phí lên tới 30 ngàn đô la Mỹ mỗi năm.

Bốn trường đại học của Mỹ đó là: Đại học Harvard, Đại học Columbia, Học viện Wellesley và Học viện Mount Holyoke. Học viện Wellesley là một học viện nổi tiếng đã từng đào tạo các nhân vật mà không ít người không biết tới như Hillary - cựu phu nhân Tổng thống Mỹ, Albright - cựu ngoại trưởng Hoa Kỳ, bà Tống Mỹ Linh, nhà văn Trung Quốc Băng Tâm ... Còn trường Đại học Columbia và Học viện Mount Holyoke cũng đều là những trường đại học hàng đầu thế giới, chế độ tuyển sinh hàng năm rất khắt khe, ngay cả những học sinh Mỹ cũng khó trúng tuyển, còn việc thi đậu vào đại học Harvard đứng đầu thế giới thì lại càng được các học sinh coi là chuyện “khó hơn lên trời”. Thế mà Lưu Diệc Đình - người còn đang bận rộn căng thẳng cho đợt thi cử, phút chốc được các trường đại học nổi tiếng trên đồng thời gửi giấy báo trúng tuyển và còn giành được học bổng toàn phần! Học bổng toàn phần ám chỉ toàn bộ các chi phí gồm: tiền học phí, tiền sách vở và các chi phí ăn ở. Những khoản tiền này đều được nhà trường đài thọ.

Thông báo trên được tung lên mạng Internet lập tức lan truyền ra toàn quốc, gây nên một chấn động lớn.

- Tân Hoa xã phát thông báo trên toàn cầu.
- Hơn chục phóng viên đua nhau đến phỏng vấn Lưu Diệc Đình và Trường Ngoại ngữ Thành Đô, nơi cô đang ở.
- Báo chí địa phương đua nhau đăng các tin tức liên quan.
- Rất nhiều các thầy, cô giáo các trường trung học, tiểu học giới thiệu về kỳ tích Lưu Diệc Đình cho các học sinh trên lớp.
- Những ông bố bà mẹ mong muốn con cái mình thành đạt thì lại càng xúc động, khát vọng giáo dục con cái mình trở thành một Lưu Diệc Đình thứ hai.

BỐN BỨC THƯ NHANH ĐƯỢC CHUYỂN TỪ NƯỚC MỸ

Đối với Đình Nhi (Đình Nhi, Đình Đình – tên gọi thân mật của Lưu Diệc Đình), tháng 04 năm 1999 là một thời khắc không bao giờ quên. Trải qua gần bốn tháng trời miệt mài học tập và dốc toàn sức thi vào các trường đại học Mỹ, giờ đã đến thời điểm thông báo kết quả.

Thời gian ra thông báo ở các trường đại học Mỹ rất khác nhau, đối với những học sinh nhập học vào mùa thu thì thời gian gửi giấy báo khoảng từ tháng 12 năm trước đến tháng 4 năm sau. Đình Nhi chủ yếu làm hồ sơ thi vào các trường đại học và học viên nổi tiếng ở miền Đông nước Mỹ. Để thống nhất tuyển sinh, tám trường đại học vùng miền Đông nước Mỹ, đã thoả thuận về thông báo trúng tuyển nhất định vào ngày 1 tháng 4. Vì hàng năm đều có những thí sinh đặc biệt ưu tú cùng được nhiều trường tuyển chọn, để tạo lập sự công bằng, các trường đại học có một thoả thuận nghiêm

ngặt: đó là để cho các thí sinh cùng một lúc nhận được giấy báo trúng tuyển của các trường.

Những trường đại học này đang là mục tiêu và khát vọng của nhiều người.

Sau khi tiếp xúc với người đại diện của Đại học Harvard, Đình Nhi đã đồng ý đến trung tâm ôn thi để luyện tập. Chúng tôi cứ đếm từng tháng, chỉ mong giải đáp được ba câu hỏi hóc búa:

Đình Đình liệu có trúng tuyển không?

*Trúng tuyển vào
những trường nào?*

*Có trúng tuyển vào
Đại học Harvard không?*

Cửa ải cuối cùng quyết định thí sinh trúng tuyển vào trường đại học này là cuộc bốc phiếu tập thể của Hội đồng tuyển sinh. Thời gian bốc phiếu tuyển sinh của Đại học Harvard vào trung tuần tháng 3 hàng năm. Theo quy định, một phút trước khi ban hành thông báo, không ai được biết kết quả.

Thế nhưng Trương Hán Vũ, cha dượng của Đình Nhi, lại có cách khác để suy đoán kết quả - từ khi Đình Nhi sáu tuổi, anh ấy đã trực tiếp giáo dục Đình Nhi, chỉ bảo dẫn dắt trong quá trình trưởng thành của cháu. Dựa vào phương pháp giáo dục gia đình đã áp dụng nhiều năm nay ở trong nước, anh ấy hiểu rất rõ hiểu quả thực tế của nó, vì vậy anh ấy khẳng định rằng Đình Nhi chắc chắn sẽ trúng tuyển vào các trường đại học này. Khi tuyển sinh, các trường đại học này chẳng đã mong muốn có được những học sinh ưu tú hay sao? Anh ấy kiên tâm tin vào sự giáo dục tố chất gia đình mà hơn chục năm qua nhà nước đang theo đuổi. Nền giáo dục ấy đủ để Đình Nhi đạt được tiêu chuẩn trúng tuyển của đại đa số các trường đại học nổi tiếng trên thế giới.

Có điều, liệu có trúng tuyển vào Đại học Harvard hay không thì anh ấy không chắc chắn lắm. Harvard chính là ngọn tháp cao nhất trong các Kim Tự Tháp.

Với câu hỏi thứ nhất, anh đã dự đoán đúng. Chiều ngày 29 tháng 3, chúng tôi nhận được thư nhanh của Học viện Mount Holyoke, bên trong có giấy báo trúng tuyển và giấy chứng nhận đủ tư cách nhập học gửi cho Đình Nhi, do Phó Chủ nhiệm Văn phòng sự vụ Quốc tế của học viện này ký. Nội dung như sau:

“Em Diệc Đình thân mến! Em đã được Học viện Mount Holyoke tuyển chọn và trở thành sinh viên mới của trường, nhập học vào tháng 2. Chúc mừng em! Năm học này, tổng số người dự thi vào Học viện là tương đối lớn trong lịch sử Học viện. Có hơn 2430 nữ sinh cạnh tranh nhau để được nằm trong danh sách 500 học sinh trúng tuyển. Bản thân sự thật của việc em trúng tuyển đã chứng minh em là một nữ sinh có tố chất cá nhân rất tốt và có năng lực học tập cao. Tôi cùng với ngài Kerirtow Zeivis, Chủ nhiệm văn phòng và ngài Geon Picad Phó chủ nhiệm văn phòng sự vụ Quốc tế xin chúc mừng em...”

Đình Nhi đã có một trường đại học “bảo lãnh”. Học viện Mount Holyoke là một trường nữ sinh nổi tiếng vùng miền Đông nước Mỹ. Nhiều năm lại đây nó luôn là một trong những trường nữ sinh hàng đầu của 8 trường đại học miền Đông nước Mỹ.

Buổi tối, khi Đình Nhi trở về nhà, chúng tôi báo tin này cho cháu. Đình Nhi nhảy lên vui mừng, nhưng lại chột lặng đi. Còn “câu hỏi” quan trọng hơn vẫn chưa có lời giải đáp.

Ngày hôm sau, chúng tôi lại nhận được thư nhanh của Học viện Wellesley, cũng có giấy thông báo trúng tuyển và giấy chứng nhận tư cách học tập gửi cho Đình Nhi:

“Em Diệc Đình thân mến! Chúc mừng em! Hội đồng tuyển sinh của Học viện Wellesley đã bỏ phiếu tuyển chọn em trở thành học sinh

khoá 1999 - 2003 của Học viện. Em là người luôn luôn được ca ngợi, bởi vì với thành tựu trên nhiều mặt của mình, em đã tạo ra sự khác biệt lớn nhất so với những người dự thi trong lịch sử của Học viện Wellesley. Từ sự nghiệp học tập và thành tích cá nhân em, Học viện Wellesley đã coi em là một tiền lệ trong những đối tượng cạnh tranh đua tài hoa và có nhiều năng lực. Tôi hy vọng vào mùa thu năm nay em có thể gia nhập vào cộng đồng của Học viện Wellesley.

Chủ nhiệm tuyển sinh

Jannit Riwen Lapuly”

Wellesley là một trường nữ sinh hàng đầu của Mỹ, được đến trường này học tập Đình Nhi cuئن đã miễn nguyện lắm rồi. Thế nhưng, Đình Nhi vẫn chưa thông báo tin vui này cho trường biết. Cháu còn muốn đợi, bởi vì mong muốn của cháu là Đại học Harvard. Trong những ngày đó bên tai cháu còn văng vẳng lời của một cựu sinh viên Harvard nói với cháu rằng: “Tôi rất tin tưởng em có thể cống hiến cho Harvard và cho Trung Quốc, tôi hy vọng em sẽ trúng tuyển vào Đại học Harvard”. Vì thế, mặc dù đã có giấy báo trúng tuyển của hai trường khác, nhưng cháu vẫn kiên trì đợi hồi âm từ Harvard. Thế rồi, ngày 5 tháng 4 đã đến. Theo quy định của Đại học Harvard, vào ngày đó trường sẽ mở đường dây điện thoại, hỏi theo yêu cầu, để cho những thí sinh nóng lòng muốn biết tin nhanh kết về kết quả thi, nhưng họ lại yêu cầu được trả lời bằng thẻ tín dụng được chỉ định. Do chúng tôi không có thẻ tín dụng như yêu cầu nên ngài Lasue Timooen - người phụ trách tổ chức giao lưu học sinh Trung - Mỹ đã chủ động đề nghị giúp đỡ chúng tôi. Là một trong những người giới thiệu Đình Nhi, ông cũng rất muốn biết được kết quả ngay. 10 giờ tối, tức là 9 giờ sáng ở miền Đông nước Mỹ, chuông điện thoại nhà tôi vang lên, đó chính là ngài Lasue gọi đến. Sau khi nối thông điện thoại với chúng tôi, ông chuyển tiếp kết nối với điện thoại hỏi đáp của Đại học Harvard. Khi đường dây đã thông, Đình Nhi trực tiếp hỏi vị trực ban của Văn phòng tuyển sinh Harvard, bởi vì Đại học Harvard chỉ

trả lời yêu cầu của chính thí sinh.

“Xin hãy nói rõ họ tên và ngày tháng năm sinh”. Một giọng Anh đặc sệt khẩu âm Mỹ vang lên. Đình Nhi đáp ứng mọi chi tiết yêu cầu. Tiếp theo mà mấy phút bồn chồn không yên, trong ống điện thoại còn nghe rõ tiếng chạy rè rè của máy tính.

“Congratulation!”

(Chúc mừng bạn!). Bạn đã trúng tuyển vào Đại học Harvard!”. Người trực ban nhiệt tình trả lời. Ngay lập tức, toàn bộ gia đình chúng tôi vui mừng hò reo. Chúng tôi đã đợi giờ phút này từ rất lâu, nó là kết quả của con đường giáo dục tố chất mà chúng tôi đã chọn lựa cho Đình Nhi từ hơn chục năm trước và luôn mong đợi được chứng minh, một phần thưởng cao nhất cho tâm huyết của cha mẹ! Đó cũng là phần thưởng xứng đáng cho quá trình hơn chục năm phấn đấu của Đình Nhi! Đầu dây điện thoại phía bên kia ngài Lasue cũng rất xúc động. Ông nhiệt thành chúc mừng cho Đình Nhi, sau đó còn đòi Đình Nhi đưa ống nghe cho cha mẹ. Ông muốn bày tỏ lời chúc mừng cho chúng tôi. Ngày 7 tháng 4, chúng tôi đồng thời nhận được thư nhanh của Đại học Harvard và Đại học Columbia gửi tới.

VÌ SAO ĐẠI HỌC HARVARD LẠI TUYỂN CHỌN DIỆC ĐÌNH?

Khi mở hai bức thư nhanh ra, nỗi xúc động của chúng tôi lại chuyển sang sự hiếu kỳ. Cả gia đình chúng tôi xem đi xem lại giấy báo trúng tuyển với niềm vui khôn xiết.

“Em Lưu thân mến! Tôi rất vui mừng được thông báo cho em, Hội đồng tuyển sinh và cấp xét học bổng của Đại học Harvard đã bỏ phiếu tán thành đưa tên em vào danh sách học sinh khoá học 1999 - 2003. Xin hãy nhận lấy lời chúc mừng của tôi đối với thành viên kiệt xuất của em. Năm nay, có hơn 18.000 thí sinh đăng ký thi để tranh giành 1650 chỉ

tiêu tuyển sinh của trường chúng tôi. Trước số lượng chủ tiêu tuyển chọn tương đối ít mà lượng thí sinh đăng ký thì vào thì nhiều, Hội đồng tuyển sinh Harvard đã phải chọn lựa hết sức kỹ lưỡng để tuyển chọn những người có năng lực cá nhân, sự nghiệp học tập và hoạt động ngoại khoá phi phạm. Hội đồng tin tưởng rằng, với tố chất ưu tú và năng lực tổng hợp xuất chúng của mình em sẽ có những cống hiến quan trọng trong thời gian theo học ở Harvard và sau khi tốt nghiệp ra trường. Tôi rất hy vọng em sẽ đến Cambridge (đây là địa bàn dừng chân của Đại học Harvard) gia nhập vào đội ngũ chúng tôi!

*Chủ tịch
Hội đồng tuyển sinh và cấp xét học bổng
William R. Fitzsimans"*

Hình như thấy như vậy vẫn chưa diễn đạt hết tình cảm của mình, vị chủ tịch này còn viết thêm một dòng dưới chữ ký của mình: *"Một lần nữa, hy vọng em sẽ gia nhập vào đội ngũ của chúng tôi!"*. Trong thư nhanh của Đại học Harvard còn có một bức thư chúc mừng của nữ sĩ Maro. Vị đại diện tuyển sinh này có lẽ là người sớm vui mừng trước việc Đình Nhi đăng ký vào Harvard. Người sắp xếp cho Đình Nhi nói chuyện với Harvard chính là bà. Đình Nhi được Hội đồng tuyển sinh bỏ phiếu thông qua, khiến bà hết sức vui mừng. Nữ sĩ Maro viết trong thư:

"Diệu Đình thân mến! Tôi viết thư này bày tỏ chúc mừng đối với việc trúng tuyển của em và những thành tích mà em đã đạt được! Với tư cách là người đại diện tuyển sinh của em, tôi cảm thấy hết sức vui mừng. Tôi rất kỳ vọng vào em sẽ quyết định đăng ký nhập học vào tháng 9 năm nay. Tôi xin gửi lời cầu chúc chân thành nhất cho mọi thành công trong tương lai của em".

Trường Đại học Columbia từng được chúng tôi coi trọng nhất, suất tiền học bổng của họ còn cao hơn cả Đại học Harvard, ngay cả kỳ nghỉ cũng không phải làm thêm để lo

cho việc ăn học của mình. Giấy báo trúng tuyển của Học viện Columbia thuộc Đại học Columbia viết:

“Em Diệc Đình thân mến! Xin chúc mừng em! Tôi cùng với ngài Oersden Quigeli và toàn thể thành viên của Hội đồng tuyển sinh vui mừng được thông báo cho em biết rằng, em đã trúng tuyển vào Học viện Columbia, là thành viên của khoá học 1999 – 2003, với trí lực thiên phú và tài năng cá nhân, em sẽ trở thành một bộ phận giàu sức sống trong làng học thuật. Chúng tôi tin tưởng mọi năng lực của em sẽ được phát huy, bồi đắp ở Đại học Columbia. Do em đã trúng tuyển trong cuộc cạnh tranh quyết liệt nhất trong lịch sử của Đại học Columbia, em và gia đình em có đầy đủ lý do để tự hào. Năm nay, Học viện Columbia nhận được 13.000 đơn dự thi vào trường với chỉ tiêu tuyển sinh là 955.

*Chủ nhiệm tuyển sinh hệ chính quy
Erico. J. Veda”.*

Trong bức thư nhanh của Đại học Columbia còn có thông báo trợ cấp học bổng hệ chính quy. Trường sẽ đài thọ toàn bộ tiền học phí, chi phí ăn ở, chi phí sách vở và các phí dụng cần thiết khác trong 4 năm học dưới hình thức học bổng. Tiền trợ cấp của năm đầu tiên khoảng 35.400 đô la. Có thể nói, từ bỏ bất cứ một trường đại học nào cũng đều khiến chúng tôi vô cùng luyến tiếc. Thế nhưng, còn có trường đại học nào có sức hấp dẫn hơn Đại học Harvard đứng đầu thế giới.

LƯU DIỆC ĐÌNH ĐƯỢC GIÁO DỤC NHƯ THẾ NÀO?

Đúng lúc Lưu Diệc Đình còn đang bận trưng cầu ý kiến khắp nơi nên lựa chọn trường đại học nào, mọi người lại bàn luận việc Đại học Harvard coi trọng “*Tố chất ưu tú và năng lực tổng hợp*” là ám chỉ điều gì? “*Tố chất ưu tú và năng lực tổng hợp*” của Lưu Diệc Đình được bồi dưỡng như thế nào?

“Thành Đô thương báo” đã mở bốn đường dây điện thoại nóng với Lưu Diệc Đình - đến buổi chiều đã nhận được gần một ngàn cú điện thoại, các ông bố bà mẹ khát vọng con cái mình thành đạt, mong muốn có được “bí quyết” dạy con thành tài từ Lưu Diệc Đình và gia đình chúng tôi.

Thư tín của các độc giả từ khắp đất nước ùn ùn gửi đến. Có một bà mẹ trẻ hỏi: *“Làm sao để giáo dục ngay từ đầu đối với đứa con năm tháng tuổi?”*. Có học sinh lớn tuổi thỉnh giáo Đình Nhi làm thế nào để học tốt tiếng Anh. Có ông bố của một học sinh nhỏ tuổi quan tâm *“Làm thế nào để bổ sung những khiếm khuyết của một đứa trẻ?”*. Còn có một giáo viên quân sự đàm đạo với Đình Nhi về kinh tế, văn hoá và nhân sinh. Một em bé chân thật hỏi: *“Vì sao trong con mắt của bố mẹ, chị Diệc Đình chỉ là một con người bình thường?”*.

Còn có rất nhiều học sinh trung học muốn trở nên nổi tiếng, muốn được đi du học đã coi Diệc Đình là tấm gương để mình học tập. Họ càng muốn biết kinh nghiệm *“tận dụng thời gian như thế nào?”*, *“Làm thế nào để đi du học?”* ... Ngay cả một số thanh niên đang bị quan thất vọng cũng coi Lưu Diệc Đình là “động lực để phấn đấu vươn lên”, “ngọn đèn trong đêm tối”... Một công ty lớn ở Thẩm Quyến thậm chí còn gửi Fax mời Diệc Đình sau khi tốt nghiệp về làm việc cho công ty của họ.

Đối với những bức thư đó, Diệc Đình và chúng tôi đều rất muốn trả lời, nhưng do thời gian gấp gáp nên không thể trả lời từng thư một. Chúng tôi chỉ có thể viết một lá thư chung đồng thời trả lời mọi thắc của bạn đọc, bày tỏ lời cảm ơn và xin lỗi chân thành của chúng tôi tới tất cả những người gửi thư.

Thời gian đó, Diệc Đình thực sự rất bận rộn. Ngoài việc đón tiếp những cuộc viếng thăm liên tiếp, Đình Nhi còn phải lo các loại thủ tục, tranh thủ thời gian học thêm Anh ngữ, đi khách sạn tập sự làm nhân viên phục vụ theo yêu cầu của cha mẹ, học tập cách phục vụ người khác, bởi vì trong thời

gian học cao trung, bố mẹ phải thường xuyên phục vụ cháu; ngoài ra, còn phải đọc rất nhiều sách đại học ở Trung Quốc theo kế hoạch, tận dụng mọi khả năng có thể bổ sung tinh hoa văn hoá dân tộc ... Đối với những việc khác, Đình Nhi đành phải cáo lỗi, tạ từ những cuộc phỏng vấn của báo chí, truyền hình. Cháu đã nộp tiền đi học lái xe, nhưng do bận rộn quá nên cũng đành gác lại. Đã nhiều tháng ròng, Đình Nhi chỉ được ngủ 4 -5 tiếng mỗi đêm, nay cháu cũng cần phải được ngủ bù.

Ngày 1 tháng 8 năm 1999, cuối cùng Lưu Diệc Đình đã hoàn thành mọi thủ tục, đáp máy bay đi Mỹ, bắt đầu một lịch trình phấn đấu mới trong cuộc đời mình. Trước khi chia tay, cháu ôm chặt lấy bố mẹ: *“Con đi rồi, bố mẹ hãy có thời gian là phải viết thư cho con. Bố mẹ cũng khẩn trương viết lại quá trình nuôi dưỡng con, để giúp cho những ông bố bà mẹ và những đứa con khát vọng có được bí quyết thành đạt”*. Đó cũng chính là tâm nguyện của chúng tôi.

CHƯƠNG 1

VẬN MAY ĐẾN TRƯỚC KHI SINH

(Tự thuật của Lưu Vệ Hoa)

THỜI GIAN MANG THAI, MẸ CỦA LƯU DIỆC ĐÌNH ĐÃ CÓ ĐƯỢC MỘT CUỐN SÁCH HAY

Là người mẹ sinh dưỡng con, tôi hiểu hơn ai hết rằng, Lưu Diệc Đình có được ngày hôm nay chính là quá trình của lượt nhân quả. Nhưng để tất cả những nhân tố này được phát huy tác dụng, chính là do cháu được sinh ra trong thời đại tốt đẹp chưa từng có. Chính trong “phong trào giải phóng tư tưởng” của công cuộc “cải cách mở cửa”, bố mẹ cháu mới được tiếp xúc với những lý luận và phương pháp giáo dục từ sớm của Âu Mỹ và Nhật Bản và có cơ sở vững chắc để giáo dục Diệc Đình từ sơ sinh đến các thời kỳ phát triển sau này.

Những ai từng trải qua thời kỳ đó hẳn đều biết, trong thời kỳ đầu cải cách mở cửa, nổi lên nhiều tư tưởng và học thuyết mới. Những phần tử trí thức tiến bộ đều rất hăng hái tìm tòi và giới thiệu những tư tưởng mới, phương pháp mới để có thể thúc đẩy cuộc cuộc hiện đại hoá đất nước. Trong các trước tác lý luận của nước ngoài, Nhà xuất bản Nhân dân Hà Bắc đã xuất bản cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”. Cuốn sách mỏng manh và ngay cả tên người dịch cũng không có này đã gây hứng thú vô cùng cho hiệu trưởng Khâu, bạn của tôi trong lớp học giáo dục từ sớm của tổ chức Thành Đô năm 1980. Chị ấy hứng thú mua luôn vài cuốn rồi đem tặng cho đám bạn bè đàn em đang muốn sinh con, tôi may mắn cũng có được một cuốn.

Khi đó, chính sách chỉ sinh một con vừa mới bắt đầu thực hiện, tôi và cha Đình Nhi đã trải qua một kế hoạch cẩn thận mang thai cháu. Khi có được cuốn sách này, tôi vừa đang thực hiện kiểm tra thai định kỳ ở bệnh viện. Trước khi kết thúc kiểm tra, bác sĩ Hồng, khoa Sản phụ xoa lên bụng tôi một lớp kem và đặt chiếc ống nghe lên, mở máy, tiếng

“tung, tung, tung ...” nhanh đều vang lên, giống như tiếng còi tàu hoả chạy từ xa. Bác sĩ Hồng cười nói:

- Đó chính là nhịp tim đập của cháu bé con bạn đấy, mạnh mẽ lắm!

Lần đầu tiên nghe được nhịp đập của Lưu Diệc Đình. Và cũng là lần đầu tiên nghe được lời tán thưởng của người khác đối với con mình. Tôi vừa vui mừng lại vừa dặc ý. Mừng vì thời kỳ thai nghén nghiêm trọng suốt ba tháng chưa ảnh hưởng xấu đến quá trình hình thành thai nhi. Mặc dù cứ và bốn giờ chiều và chín giờ tối hàng ngày tôi đều bị nôn oẹ kịch liệt, nhưng hai bữa cơm buổi trưa và buổi tối tôi đều cố hết sức ăn, có thể ăn được bao nhiêu là cố gắng bấy nhiêu. Bữa sáng duy nhất không bị nôn ói tôi đều duy trì mỗi ngày hai quả trứng gà, đến hơn 10 giờ còn tăng thêm cốc sữa đậu nành ... Nói tóm lại, bản thân khi khó chịu cũng phải đáp ứng nhu cầu của thai nhi. Tôi nghĩ, đó là cách nghĩ của tất cả những bà mẹ chỉ sinh một con. Hiện thực chỉ được sinh một con đã khiến lời kêu gọi nuôi dạy con tốt của Chính phủ biến thành nguyện vọng tự phát của cả thế hệ chúng tôi.

Trước khi có được cuốn sách “thiên tài và sự giáo dục từ sớm”, tôi đã được xem qua mấy cuốn sách khoa học nuôi dưỡng trẻ nhỏ, chuẩn bị đầy đủ về ý thức làm thế nào cho trẻ khoẻ mạnh. Nhưng làm sao nuôi dưỡng trẻ trở thành người thông minh tài giỏi? Ngoài việc di truyền, tôi chưa tìm ra biện pháp nào khác.

Từ góc độ di truyền, hai bên cha mẹ của Diệc Đình, ông nội Đình Nhi là một cán bộ lão thành có tinh lực dồi dào, đầu óc minh mẫn, trí nhớ rất tốt, ông ngoại Đình Nhi là một “phái hữu” già tài hoa, ý chí kiên cường. Theo lời ông ngoại, tên ban đầu của ông là Đàm Tế Dân, trong tộc phả có ghi: “Tổ tiên họ Đàm là Thái sử Tư Mã Đàm đời Hán. Sau này do Tư Mã Thiên bị cung hình, bị coi là nỗi đại nhục của gia tộc, để tránh hoạ nhục cho gia tộc nên đã đổi thành họ Đàm.

Sự ghi chép của tộc phả tự nhiên khiến mọi người tự hào, nhưng là một truyền thuyết khó có thể kiểm chứng, như Kporrob đã viết trong cuốn “Con ngỗng của La Mã”: “Cứ coi tổ tiên bạn thật sự là tướng quân, nhưng bạn vẫn chỉ là con ngỗng La Mã”.

Trên thực tế, sự di truyền tốt chỉ là tiềm chất với ý nghĩa sinh học, muốn thành công về mặt ý nghĩa xã hội học, bất cứ ai cũng đều phải nỗ lực sau khi sinh nở.

Trong tâm trạng đó, tôi đã có cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm” do hiệu trưởng Khâu tặng, tôi vô cùng vui mừng và phấn khởi.

MỞ RỘNG TÂM NHÌN, TẠO RA “THIÊN TÀI” KHÔNG CHỈ LÀ GIẤC MỘNG

Có được cuốn sách ấy, tôi vui mừng như vớ được vàng, hằng ngày mỗi khi rỗi trụ sở tạp chí, tôi đều đọc nghiền ngẫm cho tới tận đêm khuya. Thành tựu huy hoàng của những người đi trước trong thực hiện giáo dục từ sớm làm tôi mở rộng tầm nhìn. Tư tưởng giáo dục và biện pháp nuôi dưỡng con cái cụ thể của họ lại càng hấp dẫn tôi.

Cuốn sách trước tiên giới thiệu quá trình nuôi dưỡng “thần đồng” Carl Witer. Khi chưa có con, ông đã đề ra biện pháp giáo dục con cái ngay từ khi mới lọt lòng. Theo lời ông, “việc giáo dục đối với con trẻ phải bắt đầu đồng thời với ánh bình minh trí lực của nó”. Ông tin tưởng rằng, với những đứa trẻ bình thường, chỉ cần giáo dục đúng sẽ có thể trở thành người phi thường.

Con của mục sư Witer sinh vào tháng 7 năm 1800, Witer con sinh ra có vẻ ngốc nghếch hơn những đứa trẻ bình thường, xóm giềng đều cho đứa bé mắc chứng đần độn. Mẹ của Witer con cũng nói: “Việc nuôi dạy đứa con như vậy sẽ chẳng có ích lợi gì, chỉ thêm tốn tiền của sức lực”. Mục sư Witer tuy cảm thấy buồn, nhưng vẫn không từ bỏ chủ trương của mình. Để con 17 - 18 tuổi vào đại học không bị kém cỏi so với những đứa trẻ khác, ông quyết định vẫn tiến hành thử nghiệm giáo dục thời kỳ đầu như kế hoạch. Không ai có thể ngờ được rằng, kết quả thử nghiệm lại gây kinh ngạc đến như vậy.

Witer 8 - 9 tuổi đã có thể sử dụng sáu ngôn ngữ: Đức, Pháp, Italia, Anh, Latin và Hy Lạp, thông hiểu động vật học, thực vật học, vật lý và hoá học, đặc biệt cậu bé rất giỏi toán học. Năm Witer lên 9 tuổi cậu thi đỗ vào Đại học Leipzig; chưa đầy 14 tuổi, do hoàn thành luận văn toán học nên

được trao học vị tiến sĩ triết học, khi 16 tuổi chàng trai trẻ lại giành được học vị tiến sĩ Pháp học của Đại học Berlin; ở 23 tuổi, Witer trở thành nhà Pháp học ưu tú và nghiên cứu về Dante. Witer suốt cuộc đời dạy học, tạ thế ở tuổi 83, trải qua một cuộc đời hạnh phúc, vui sướng và nổi tiếng.

Witer đã đem sự giáo dục Witer trước tuổi 14 viết lại thành cuốn sách “Giáo dục Carl Witer”. Cuốn sách này khi đó chưa được mọi người coi trọng, chỉ còn rất ít bản được lưu hành cho đến ngày nay. Điều thú vị là, trong thư viện Đại học Harvard còn lưu giữ một bản. Nghe nói đó là cuốn sách hiếm duy nhất của nước Mỹ. Thư viện này coi đó là vật quý, và nó được lưu giữ trong phòng lưu trữ vật đặc biệt quý hiếm. Phàm là những ông bố bà mẹ may mắn được đọc cuốn sách này và làm theo phương pháp trong cuốn sách thì đều nuôi dưỡng thành công con cái trở thành cực kỳ ưu tú giống như con của Witer cha.

Đầu thế kỷ này, một giáo sư thần học Mỹ đã đọc cuốn sách này và áp dụng phương pháp của Witer cha để giáo dục cho con cái mình, nuôi dưỡng con trai Bill 13 tuổi và con gái Lina 15 tuổi của mình trở thành sinh viên nhỏ tuổi của Đại học Harvard. Ngoài ra còn có Sedce trở thành sinh viên Đại học Harvard khi 13 tuổi của Werner, tiến sĩ Harvard khi 18 tuổi đều được giáo dục theo phương pháp này. Cha của họ đều đọc cuốn “Giáo dục Carl Witer” và cũng đem quá trình giáo dục thời kỳ đầu đối với con mình viết thành sách.

Kimura Kyuichi - học giả Nhật Bản đầu thế kỷ 20, đã chú ý tới thành tựu và trước tác của họ. Để dân tộc Nhật Bản có nhiều nhân tài, năm 1916, Kimura Kyuichi đã viết cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”, giới thiệu lý luận và phương pháp giáo dục của Witer cha và những người đi theo ông. Học thuyết giáo dục thời kỳ đầu mà cuốn sách này viện dẫn đã tạo nên ảnh hưởng sâu sắc đến tư chất dân tộc Nhật Bản.

Đến nay tôi vẫn chưa biết vị hảo tâm nào đã dịch cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm” ra tiếng Hán. Chỉ biết rằng cần phải cảm tạ người sáng lập và những người đã thực hiện biện pháp giáo dục từ sớm này, mở ra con đường thành công cho những ông bố bà mẹ mong muốn nuôi dưỡng con mình thành tài. Rất nhiều ông bố bà mẹ nuôi dưỡng con theo phương pháp trong sách, tạo ra vô số những thanh niên ưu tú. Tư chất ưu tú của Lưu Diệc Đình khiến nhiều trường học nổi tiếng trên thế giới coi trọng, cũng chính là được giáo dục trên cơ sở cuốn sách này.

Khi đó, tôi cũng không ngờ được rằng, chính tư tưởng giáo dục được truyền bá trong cuốn sách cất giữ ở thư viện Harvard cuối cùng đã đưa Lưu Diệc Đình đến với chính Harvard.

NGHIÊN NGẪM PHƯƠNG PHÁP, LẬP CHÍ PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG CỦA CON CÁI

Đọc hết cuốn “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”, trong tôi đã nảy sinh một tâm nguyện mãnh liệt - chỉ cần sinh ra một đứa trẻ trí lực bình thường, nhất định sẽ nuôi dưỡng nó thành người có năng lực phi phàm! Vì thế tôi nghiên ngẫm phương pháp nuôi dạy con của Witer cha, nghiên ngẫm tư tưởng giáo dục của ông.

Witer cha cho rằng, khả năng bẩm sinh của những đứa trẻ là khác nhau, có đứa mạnh hơn, có đứa kém hơn. Nhưng sự khác biệt đó là có giới hạn. Giả dụ thiên tài bẩm sinh là 100 phần năng lực thì sự bẩm sinh dần dần từ khi nhỏ chỉ khoảng dưới 10 phần, còn khả năng bẩm sinh của trẻ bình thường khoảng 50 phần. Nếu như tất cả những đứa trẻ đều được giáo dục như nhau, vận mệnh của chúng phụ thuộc vào khả năng bẩm sinh nhiều hay ít. Thế nhưng tất cả những đứa trẻ đều được áp dụng sự giáo dục không có hiệu quả, cho nên chúng đã không thể phát huy được ngay cả một nửa khả năng bẩm sinh của chúng. Ví dụ khả năng bẩm sinh là 80 phần thì chỉ có thể phát huy được 40 phần, khả năng bẩm sinh là 60 phần thì chỉ có thể phát huy được 30 phần. Nếu cha mẹ giáo dục một cách có hiệu quả có thể phát huy khả năng bẩm sinh lên 8 - 9 phần, giả sử khả năng bẩm sinh của đứa trẻ là 50 phần, có thể nuôi dưỡng giáo dục nó vượt qua đứa trẻ có khả năng bẩm sinh 80 phần. Đương nhiên, nếu như đứa trẻ có khả năng bẩm sinh cũng được áp dụng biện pháp giáo dục tương tự, thì đứa trẻ kia sẽ không thể nào vượt qua được nó. Có điều, những đứa trẻ mới sinh ra đã có khả năng bẩm sinh cao siêu là không nhiều. Khả năng bẩm sinh của đại đa số trẻ em ở khoảng 50 phần - đối với những người có chí thực hiện giáo dục từ sớm thì điều đó cũng là đủ lắm rồi.

Witer cha ý thức được rằng, muốn phát huy khả năng bẩm sinh của đứa con lên 8 - 9 phần, thì phải bắt đầu giáo dục từ sớm. Điều này đã được ngành tâm lý học sinh vật đời sau chứng minh. Vì tiềm năng của đứa trẻ có quy luật giảm dần. Ví dụ nói một đứa trẻ sinh ra đã có tiềm năng 100 phần năng lực, nếu như tiến hành giáo dục một cách lý tưởng đối với nó từ khi lọt lòng, nó sẽ có thể trở thành người có năng lực. Nếu như bắt đầu giáo dục từ 5 tuổi, giả sử có tiến hành giáo dục một cách xuất sắc thì cũng chỉ có được 80 phần năng lực. Nếu như đến 10 tuổi mới bắt đầu giáo dục, thì năng lực chỉ đạt khoảng 60 phần.

Căn cứ vào nghiên cứu của các nhà khoa học hiện đại cho thấy, nguyên nhân của quy luật “giảm dần tiềm năng trẻ em” là do: tiềm năng của mỗi động vật đều có thời kỳ phát triển của mình, hơn nữa thời kỳ phát triển này là cố định, bất biến. Bất luận là dạng tiềm năng nào, nếu không cho nó phát triển ở thời kỳ đó thì sẽ không bao giờ có thể phát triển được nữa. Ví dụ, thời kỳ phát triển “năng lực theo mẹ” của gà con là trong khoảng 4 ngày sau khi nở, nếu như trong 4 ngày đầu đó không cho gà con ở bên cạnh mẹ, thì nó sẽ vĩnh viễn không bao giờ đi theo mẹ nữa. Thời kỳ phát triển “năng lực nhận biết âm thanh của mẹ” đối với gà con là trong khoảng thời gian 8 ngày sau khi sinh. nếu trong khoảng thời gian đó không cho gà con nghe âm thanh gà mẹ thì năng lực đó sẽ vĩnh viễn mất đi. Thời kỳ phát đạt “năng lực giấu thức ăn thừa xuống đất” của chó con cũng có thời hạn nhất định, nếu trong khoảng thời gian đó đem cho con đặt trong một gian phòng không thể giấu thức ăn xuống dưới đất, thì nó sẽ vĩnh viễn không bao giờ có được năng lực này. Năng lực của con người chúng ta cũng vậy, tiềm năng trẻ em đáng quý nếu như không có cơ hội phát triển trong thời kỳ đó cũng sẽ bị thui chột. Nói ngược lại, nguyên nhân của việc đào tạo giáo dục thiên tài từ sớm chính là ở chỗ đó.

Con người của thời kỳ đầu thế kỷ 19 lại không hiểu được điều đó, ngoài mấy người thân cận, mọi người đều nói Carl

Witer là “thiên tài” bẩm sinh chứ không phải là kết quả của sự giáo dục. Tư tưởng giáo dục của Witer cha cũng không được phổ biến ở nước Đức. Tôi nghĩ, thuyết pháp “bẩm sinh quan trọng hơn giáo dục” có lợi hơn người lớn - vừa có thể tự an ủi mình lại vừa có thể trốn tránh trách nhiệm. Nhưng nếu như Witer cha cũng nghĩ như thế, ông sẽ không thể nuôi dưỡng được đứa con ưu tú như vậy.

Việc đọc sách và suy ngẫm thời kỳ mang thai đã khiến tôi nhận thức sâu sắc rằng: ngoài việc nuôi dưỡng một cách khoa học trong cuộc sống, điều quan trọng nhất trong nuôi dưỡng trẻ là phải tránh hiện tượng “mai một dần tiềm năng của trẻ”, đối với mỗi dạng tiềm năng của trẻ đều phải kịp thời tạo cơ hội phát triển cho nó. Điều quan trọng hơn là, bố mẹ phải có tinh thần trách nhiệm cao, kiên trì thực hiện không mệt mỏi. May mà tôi và cha của Diệc Đình đều cùng chung một quan điểm, anh ấy cũng muốn dùng phương pháp của Witer cha để nuôi dưỡng con gái mình trở thành người có trí lực siêu phàm.

CHƯƠNG HAI

GIÁO DỤC TỪ SỚM BẮT ĐẦU TỪ 0 TUỔI

(Tự thuật của Lưu Vệ Hoa)

NGAY TỪ KHI MỚI RA ĐỜI, ĐÌNH NHI ĐÃ GẶP BIẾT BAO HOẠN NẠN

Hoàn thành xong khâu chuẩn bị tư tưởng, tôi coi mọi cảm giác khó chịu của thời kỳ mang thai như là âm thanh bước đi của đứa con tiến lại phía mình, giống như Witer từng hy vọng, bình tĩnh và hân hoan chờ đón sự ra đời của đứa con. Tôi còn chuẩn bị để khi đứa con được nửa tháng tuổi sẽ bắt đầu giáo dục từ sớm.

Mùa xuân năm 1981, vì mãi dọn dẹp căn phòng mới được đơn vị phân cho, tôi mệt quá và chuyển dạ trước 10 ngày. Trải qua 31 giờ đau đớn dữ dội, đứa con đã từ lâu kỳ vọng cuối cùng cũng chào đời. Y tá đỡ đẻ báo cho tôi biết: “Con gái! Nặng ba cân nửa lạng”.

Tôi cố quên hết mệt mỏi mở mắt tìm hình bóng con gái. Vì cháu không khóc được nên các hộ lý đã nắm hai chân cháu kéo lên và vỗ vào mông cháu không ngừng. Cháu mở to đôi mắt đen long lanh nhìn thẳng vào tôi. Khuôn mặt trái xoan, cằm lại còn có ngấn! Da phẳng, hầu như không có chỗ nhăn nheo như một số trẻ sơ sinh khác, trông giống như quả táo tây đỏ trong suốt.

Mặc dù không tin vào thần linh, rằng đây là công lao bồi bổ thời kỳ mang thai của tôi - đứa bé được tích tụ lại bằng trứng gà và hoa quả, tôi vẫn không thể kìm lòng mình liên hồi cảm ơn Thượng đế, cảm ơn Trời Phật đã ban tặng cho tôi một đứa con phát triển bình thường, hơn nữa lại được hấp thụ những ưu điểm của bố mẹ. Tôi chờ đợi được áp dụng phương pháp Witer cha, nuôi con gái mình thành một người có nhân cách kiên toàn, tố chất ưu tú, có khả năng xây dựng cuộc sống lý tưởng.

Thế nhưng, sự tình không thuận lợi như tôi tưởng. Do nước ối nhiều, thai động mạnh, lúc Đình Nhi ra đời vì nhau

thai quần cổ nên suýt chết ngạt. Các hộ lý vội vàng cấp cứu, tiêm thuốc, thở ô - xy, một hồi lâu mới khóc được thành tiếng, bảo toàn được tính mạng. Trong lúc vội vàng, cuống nhau của Đình Nhi cắt không được tốt, để một đoạn đường dài, lại không băng cẩn thận nên cuống rốn bình thường 7 ngày là rụng thì nay phải 12 ngày. Sau đó lại bị thấm máu, kéo dài đến 20 ngày mới khô. Trong 20 ngày đó, mỗi lần thay băng rốn cho Đình Nhi chẳng khác nào đánh vật. Đứa con gái đáng thương, vừa đói vừa đau, khóc đến lả cả người.

Cuống rốn đã khô, có thể tắm được, thì cháu lại bị tiêu chảy. Một ngày mười mấy lần, thuốc nào cũng dùng mà vẫn chẳng hề chuyển biến, không tìm ra nguyên nhân. Đầy tháng không lâu đã phải vào bệnh viện, để truyền dịch, đầu tóc của cháu phải cạo nhẵn, nhưng bệnh vẫn không dứt. Bú sữa cũng tháo dạ, uống cũng đi ngoài, hồng cầu liên tục hạ thấp, cháu gầy như con khỉ con. Cô của cháu nói: “Đình Nhi gặp nhiều hoạn nạn như vậy, nên đổi tên thành Nạn Nạn đi!”.

Người quen của bà nội thậm chí còn nói: “Đình Đình bệnh đến vậy, chẳng bằng coi như bỏ, sinh thêm một đứa khác”. Bà nội trả lời: “Đứa con là cốt nhục của cha mẹ, có thể vứt bỏ được ư?”.

Buổi tối nghe được chuyện đó, tôi khóc rầm rút và ghi vào nhật ký nuôi con: “Con ơi! Cho dù con không thể trở thành người nổi tiếng, mẹ và cha vẫn mãi yêu con, bảo vệ chăm sóc con...”. Khi đó, tôi đã khóc không biết bao nhiêu lần vì Đình Nhi! Tôi vừa lo lắng bởi cuống rốn sẽ ảnh hưởng đến tính cách của Đình Nhi, lại lo lắng trong ba tháng đầu nuôi dưỡng không tốt vì bệnh ỉa chảy sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển đại não của cháu. Tôi rất muốn để con gái lại được nằm trong bụng mẹ, tất cả đều được làm lại từ đầu, để tránh cái bệnh không tên ngày càng làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của con.

Cho đến khi cha của Đình Nhi nghe người giới thiệu tìm đến bác sĩ Đông y Vương Tĩnh An (biệt hiệu Vương Nhi Đồng), chúng tôi mới biết, tội phạm của bệnh ỉa chảy liên tục đó chính là do nguồn “sữa béo” vừa đậm đặc vừa lẫn chất mỡ của tôi gây ra.

Thực ra khi vào viện, phòng hoá nghiệm đã cho kết quả sữa của tôi “có nhiều chất béo”, nhưng bác sĩ chỉ bảo tôi “vắt sữa ra khử chất béo rồi tiếp tục cho cháu uống”. Vương Nhi Đồng kinh nghiệm đầy mình, vừa nghe bệnh tình đã lập tức bắt tôi ngừng cho cháu bú sữa mẹ, chuyển sang ăn nước cháo trong một tuần và cắt một thang thuốc bắc trợ giúp kiện tì lợi tiểu. Ngay ngày hôm đó, Đình Nhi đã ngừng tiêu chảy, qua 56 ngày đêm khổ ải, cuối cùng cũng vượt qua được cơn bĩ cực.

KÍCH THÍCH PHÁT TRIỂN ĐẠI NÃO, TIẾN HÀNH HUẤN LUYỆN TỪ NGŨ QUAN

Mặc dù sinh ra Đình Nhi đã gặp nhiều hoạn nạn, nhưng tôi vẫn không từ bỏ kế hoạch giáo dục sớm đối với cháu. Thế nhưng vấn đề đặt ra là phải bắt tay vào việc gì mới hiệu quả nhất, nhanh nhất?

Căn cứ vào phương pháp giáo dục con gái của phu nhân Strar – Nhà giáo dục Mỹ, giới thiệu trong cuốn “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”, tôi quyết định bắt đầu huấn luyện ngũ quan (tai, mắt, miệng, mũi, da), kích thích phát triển đại não. Bởi vì, thính giác, thị giác, vị giác, khứu giác, xúc giác là nền tảng sinh lý cảm nhận thế giới bên ngoài, kích thích đầy đủ vào cơ quan cảm giác của đứa trẻ sẽ khiến cơ năng các bộ phận đại não tích cực hoạt động, hình thành nên phản xạ có điều kiện tích cực, điều tiết các công năng của đại não. Nếu như các vùng công năng của đại não đứa trẻ đều được phát huy hiệu năng lớn nhất, đứa trẻ trở thành người thông minh lanh lợi.

Nửa tháng đầu, sau khi sinh Đình Nhi, ngoài việc duy trì đều đặn mỗi ngày ngủ 22 tiếng, tôi còn kiên trì định giờ cho cháu ăn uống khiến giờ sinh học của cháu hình thành quy luật ngay từ đầu. Cho đến khi cháu có thể ăn được cơm, giữa hai bữa tôi vẫn chỉ cho cháu uống nước chứ không cho ăn bất cứ thứ gì, tránh cho dạ dày của cháu không được nghỉ, huyết dịch làm việc nhiều ở bộ phận dạ dày khiến không tập trung lên được đại não. Nhà phát minh Mỹ Edison từng nói, dạ dày làm việc quá nhiều khiến chức năng của đại não bị giảm thiểu. Witer cha cũng cho rằng, nếu chỉ dùng tinh lực của đứa trẻ vào việc tiêu hoá thì đại não sẽ không được phát triển hoàn hảo. Vì thế, ông nghiêm cấm Witer con

tuỳ tiện ăn điểm tâm, ăn vặt, nếu có muốn tăng cường dinh dưỡng cho đứa trẻ, thì cũng quy định thời gian ăn thêm cố định. Tôi cũng thực hiện như vậy đối với Đình Nhi.

Khi cuống rốn của Đình Nhi đã khỏi, hằng ngày tôi đều tắm rửa, xoa bóp chân tay và tập thể dục cho cháu, như vậy vừa có thể phát triển xúc giác, lại vừa thúc đẩy tuần hoàn máu và độ nhạy cảm da của cháu. Mỗi lần tập thể dục xong, tôi đều cho Đình Nhi nắm lấy ngón tay tôi luyện tập ngồi dậy, do trẻ sơ sinh tạo ra “phản xạ nắm” tự nhiên, cháu đã dùng lực kéo toàn thân lên như là co xà đơn. Đợi đến khi hai tháng, phản xạ đã hết, cánh tay của cháu đã luyện được một lực tương đối, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huấn luyện cháu tập bò về sau.

Dạng huấn luyện tiềm năng này rất có tác dụng đối với việc tăng cường khả năng tự bảo vệ của Đình Nhi. Từ nhỏ đến lớn, mặt và đầu của Đình Nhi đều không bị tổn thương lần nào. Mỗi khi bị va đập, ngã, tay của cháu đều có lực đỡ phần trên, nhiều lần cũng chỉ bị sây sát chút da ở cánh tay. Khi cháu được 1 năm 8 tháng tuổi, đã một lần tự cứu mình. Lần đó cháu bò lên chiếc thang cao 2 mét, đột nhiên một chân tuột xuống, tôi đứng phía đối diện với chiếc thang nên không kịp chạy lại, tôi hét lên tuyệt vọng: “Trời ơi!”. Ai ngờ cháu chỉ dùng một tay nắm chặt lấy bậc thang và con cúi đầu cười hi hi với tôi.

Khi huấn luyện ngũ quan, việc đầu tiên tôi làm là huấn luyện khả năng nghe. Bởi vì thính lực của trẻ phát triển sớm hơn thị lực, trẻ nhỏ học ngữ âm, tích lũy từ vựng, chủ yếu là dựa vào thính giác. Mỗi khi Đình Nhi tỉnh dậy, trước khi cho cháu ăn tôi đều lấy súc sắc nhiều màu lắc trước mặt cháu, kích thích thính giác và thị giác của cháu. Tôi còn từ từ di chuyển súc sắc sang phải sang trái, thu hút sự chú ý của cháu.

Về vị giác, ngoài việc kích thích các đường vị giác của cháu, để tránh tình trạng “ăn bao nhiêu đường cũng không

cảm thấy ngọt, ăn bao nhiêu muối cũng không cảm thấy mặn”, mà ăn nhiều đường và nhiều muối đều không tốt cho cơ thể, tôi luôn luôn kiên trì nguyên tắc “thanh đạm”, vừa có thể đảm bảo sự mặn cảm cảm giác của cháu, lại tránh tạo ra thói quen xấu ăn nhiều đường, muối.

Khi Đình Nhi đầy tháng, nằm trên giường có thể cất đầu dậy, tôi bèn dùng tay đẩy vào bàn chân cháu, luyện tập cho cháu bò. Tiến sĩ Grand Dawmon, viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển tiềm năng trí lực con người của Mỹ nói: “Nếu như chỉ dùng ba từ để nói rõ làm thế nào để phát triển tài năng trí lực của con bạn, thì đó chính là – *cho cháu bò*”. Vì sao bò lại quan trọng như vậy? Bởi vì, nằm sấp là tư thế hoạt động thích hợp nhất cho trẻ nhỏ, khi đứa trẻ bò, cơ bắp phần cổ của nó sẽ phát triển nhanh, đầu ngẩng được cao, có thể tự do nhìn mọi vật xung quanh, tăng nhiều cơ hội cho các kích thích khác, điều đó sẽ thúc đẩy phát triển đại não, khiến đứa trẻ thông minh.

Thành quả của việc huấn luyện bắt đầu từ giai đoạn mới sinh là dễ thấy. Chưa đầy 20 ngày, Đình Nhi đã có thể “nhìn quá tầm nhìn theo vạch chuẩn”, sớm hơn 20 ngày so với sự xác định “kiểm tra trí năng trẻ nhỏ của Denver” của quốc tế. Khi 4 tháng tuổi, Đình Nhi đã có thể tự lật người, hai chân vòng lên muốn bò, sớm hơn 2 tháng so với bình thường ... Trước khi đầy 6 tuổi, tôi luôn dùng “Bảng kiểm tra trí năng trẻ nhỏ Denver” để kiểm tra tình hình phát triển của Đình Nhi, trong tổng số 105 hạng mục kiểm tra từ 1 – 6 tuổi, Đình Nhi có gần 100 hạng mục phát triển vượt mức bình thường.

Một điều đáng khích lệ là, việc huấn luyện đối với cơ quan cảm giác đã khiến Đình Nhi có được sự nhạy cảm và phản ứng tích cực. Khi được 5 tháng tuổi, tôi bế cháu trước gương và bảo cháu “thơm một cái”, cháu liền há miệng cúi sát vào ảnh cháu trong gương. Khi tôi cho cháu ngồi trên đùi và nắm tay cháu dạy múa, thời gian cháu tập trung chú ý đến mấy phút (những đứa trẻ cùng lứa tuổi chỉ cần đạt yêu cầu vài giây tập trung mà thôi); lần đầu tiên được tôi bế lên

bàn ăn người lớn, một đứa trẻ bình thường lớn hơn cháu vài tháng sẽ không có phản ứng gì trên bàn ăn, nhưng đối với Đình Nhi lại xuất hiện ý thức tham dự mãnh liệt – cháu nhanh nhẹn nhìn theo đôi đũa tôi chọc xuống đĩa rau, khi tôi gấp rau lên, cháu vội vàng há mồm đợi nhưng không ngờ rau lại đi vào miệng tôi, vậy là cháu nhảy lên gào rồi đòi nhào xuống để tự mình làm lấy ăn ... Những hành động như vậy đã dự báo một đặc trưng của tính cách tích cực chủ động đang dần hình thành trong cơ thể Đình Nhi.

15 NGÀY TUỔI BẮT ĐẦU NHẬP TÂM TỪ VỤNG

Căn cứ vào kinh nghiệm của người đi trước, muốn phát triển trí lực nhất định phải dạy ngôn ngữ cho trẻ từ rất sớm. Bởi vì ngôn ngữ là công cụ tiếp nhận tri thức của con người, không có loại công cụ này, đứa trẻ sẽ không có được bất kỳ tri thức nào.

Nếu như đứa trẻ không nắm được ngôn ngữ từ rất sớm thì sự giáo dục khác đều không thể tiến hành được. Vì thế trong những ngày cháu bị đau rốn và ỉa chảy tôi vẫn không quên phải sớm bắt đầu huấn luyện ngôn ngữ.

Thế nhưng, phải bắt đầu huấn luyện vào thời điểm nào mới mang lại hiệu quả? Người giúp tôi trả lời câu hỏi này chính là Ifura - người sáng lập và là Giám đốc danh dự của Công ty điện tử SONY, nhà giáo dục học Nhật Bản đương thời.

Ifura cũng là độc giả trung thành của cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”; ông đã lui về nghỉ sau những thành công trên thương trường, ông nhiệt tình lao vào nghiên cứu vấn đề giáo dục từ sớm. Sau khi phân tích các quá trình giáo dục ngay từ khi vô sinh và thiên tài, ông đã viết một cuốn sách rất có giá trị: “Giáo dục trẻ bắt đầu từ 0 tuổi”. Tuy cuốn sách này cùng với cuốn “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm” mà tôi có được đều bị mất trong quá trình những người bạn tôi mượn xem, nhưng quan điểm và phương pháp cơ bản trong cuốn sách đã đóng vai trò quyết định trong quá trình giáo dục Lưu Diệc Đình; tôi không bao giờ có thể quên được những nội dung cơ bản của nó.

Ngài Ifura cho rằng, đứa trẻ từ khi sinh ra đã tiếp thụ động các loại thông tin, nếu như người lớn có thể lựa chọn truyền tới đứa trẻ những thông tin có ích, sẽ kích thích hiệu quả sự phát triển thần kinh của đại não, điều đó có một ý

nghĩa hết sức quan trọng không thể đánh giá hết được đối với việc phát triển tiềm năng trí lực của trẻ. Ifura chủ trương, thời gian truyền đạt thông tin có ích cho trẻ có thể bắt đầu từ ngày 15 tuổi. Thế là, khi Đình Nhi được 15 ngày tuổi, tôi bắt đầu truyền đạt từ vựng cho con gái như ý tưởng của Ifura.

Buổi sớm hôm đó, nhân lúc Đình Nhi tỉnh giấc, tôi lấy ngón trỏ nhẹ nhàng đặt vào lòng bàn tay nhỏ bé của cháu, giống như những đứa trẻ mới sinh được 15 ngày, theo bản năng cháu nắm chặt lấy ngón tay trỏ của tôi. Khi đó, tôi liền dùng lời nói ấm áp nhắc đi nhắc lại từ “ngón tay, ngón tay”.

Những lúc cháu thức, lúc đó tôi nói chuyện với cháu, lúc thì nhẹ nhàng hát cho cháu nghe; những câu hát nhiều nhất vẫn là: “Mẹ yêu con mèo con của mẹ, mèo con kêu như thế nào...”. Khi ánh mắt đang phân tán của cháu dừng lại ở quả bóng bay treo trên giường, tôi cũng nhắc đi nhắc lại nhiều lần: “Bóng bay đỏ ...” hoặc “Bóng bay vàng ...”. Kể cả khi đang làm việc gì tôi cũng luôn dùng ngữ điệu thân thiết để nói chuyện với cháu, nói chuyện cho cháu hiểu tôi đang làm gì.

Tôi bắt đầu từ những đồ vật trong cuộc sống hằng ngày mà Đình Nhi được tiếp xúc, dạy đi dạy lại tên gọi của các vật đó cho cháu. Khi cháu lớn hơn một chút, tôi liền vừa bế vừa dạy cho cháu nhận biết các đồ dùng trong gia đình; các bộ phận trên cơ thể, các bộ phận của quần áo; các nơi trong phòng; cây cỏ, chim thú ở ngoài sân ... Tất cả những vật thật có thể dẫn đến sự chú ý của trẻ nhỏ, cơ bản là nhìn thấy gì nói nấy, hơn nữa còn dạy cho cháu biết cả động từ hành hình dung từ.

Khi nói bắt đầu, ngoài việc chăm chú nhìn và tỏ ra hứng thú, Đình Nhi không biểu hiện ra là có nhớ những từ vựng này hay không. Nhưng tôi vẫn kiên trì nhẫn nại làm như vậy. Tôi hiểu rất rõ rằng, giáo dục ngôn ngữ bắt đầu từ 15 ngày tuổi không nhằm mục đích để bé bắt đầu nói sớm, mà là

nhằm truyền đạt những thông tin cho đứa trẻ, cho trẻ sớm bắt đầu tích lũy từ vựng. Bởi tư duy của con người lấy ngôn ngữ làm vật truyền dẫn, mà vật liệu cơ bản nhất của ngôn ngữ chính là từ vựng. Khi đứa trẻ nắm được từ vựng đạt đến độ nhất định, thì bất luận nó có phát c chm được hay không, năng lực nhận thức và năng lực lý giải của nó sẽ đều xuất hiện nhanh chóng. Đợi đến khi hệ thống phát âm của trẻ thành thục, những từ vựng và ngữ cú mà nó đã hiểu, sẽ nhanh chóng bật ra, năng lực biểu đạt của nó vượt xa những đứa trẻ mà đến khi đó mới bắt đầu học tập từ vựng. Những gì mà Lưu Diệc Đình trải qua cũng đều giống như vậy.

Khi Đình Nhi tròn 6 tháng tuổi, tôi và cha của cháu có mua về cho cháu một con hươu (đồ chơi) chạy bằng dây cót. Hai tuần sau tôi đang ạy cháu như bình thường, chỉ vào con hươu nhẹ nhàng nói: “Con hươu, con hươu, con hươu”. Một lát sau, tôi thử kiểm tra cháu: “Con hươu đâu?”. Đình Nhi lập tức quay đầu lại, ánh mắt chiếu thẳng vào con hươu. Tôi kinh ngạc, vui mừng nói với cha cháu: “Nhìn này, nó đã biết nhận ra con hươu rồi đấy!”. Cha cháu lập tức thử lại một lần nữa, Đình Nhi lại một lần nữa dùng ánh mắt để trả lời. Vui mừng quá khiến tôi ôm chặt lấy con hôn lấy hôn để.

Để kiểm tra năng lực lý giải của cháu có thật phát triển nhanh hay không, tôi dùng biện pháp tương tự thử thêm đối với một vài đồ vật, biểu hiện của Đình Nhi đều xuất sắc như vậy. Chúng tôi bỏ công sức nỗ lực trong 6 tháng, cuối cùng chúng tôi đã nhận được “ánh bình minh của trí tuệ” đầu tiên.

BÀ NGOẠI ĐẾN GIÚP SỨC, “NGƯỜI TRƯỚC HUẤN LUYỆN, NGƯỜI SAU TIẾP BƯỚC”

Trước khi Đình Nhi đầy 5 tháng tuổi, cháu luôn sống ở nhà bà nội, khi sửa xong gian bếp nhà mình tôi mới chuyển cháu về. Khi đó, Thành Đô vẫn dùng loại than tổ ong chứa hàm lượng lưu huỳnh cao, do cửa thông gió duy nhất của gian bếp chính là gian phòng ở, khi đóng chặt cửa sẽ thấy mùi lưu huỳnh xộc thẳng vào mũi. Đình Nhi sống ở đây được nửa tháng, thường xuyên bị ho khốc dữ dội. Để đảm bảo sức khỏe của cháu, tôi đành chuyển Đình Nhi đến trường của cha cháu đang dạy.

Trường cách Thành Đô 2 giờ chạy ô tô. Ở đó không khí thoáng đãng trong lành, nhưng tôi chỉ có thể đến đó vào ngày nghỉ hoặc xin nghỉ phép. Trước khi đi, tôi đã lập “thời gian biểu sắp xếp sinh hoạt của Đình Nhi” và “thời gian biểu ăn uống” đưa cho bà của Đình Nhi, thỉnh cầu bà giúp tôi tiếp tục tiến hành giáo dục thời kỳ đầu, và hướng dẫn cho bảo mẫu chăm sóc cho cuộc sống của Đình Nhi.

Bà ngoại của Đình Nhi trước khi nghỉ hưu là lãnh đạo nhà trẻ của một nhà máy lớn, một người giàu lòng yêu thương. Để giúp tôi nuôi dưỡng Đình Nhi, bà đã từ Hồ Bắc chuyển đến Thành Đô. Trước khi bà ngoại tiếp xúc với Đình Nhi, tôi mời bà xem cuốn sách “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm” để thống nhất tư tưởng giáo dục. Điều may mắn là, bà ngoại cũng rất khâm phục phương pháp dạy con của Witer cha, đã nhiệt tình tham gia giáo dục sớm đối với Đình Nhi. Từ lúc Đình Nhi 1 năm 8 tháng tuổi đến trước khi đến sống ở nhà bà ngoại, tôi cũng đã mời cậu Vệ Trung và vợ Đan Lệ xem cuốn “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”, sau đó mới đưa Đình Nhi đến gửi. Họ đều nhiệt tình và nhẫn nại tham gia phát triển tiềm năng trí lực cho Đình Nhi.

Sau khi Đình Nhi trúng tuyển vào Đại học Harvard, có phóng viên khi đến phỏng vấn chúng tôi đã nói: “Các bạn quả là người trước huấn luyện, người sau tiếp bước”.

Trên thực tế, sự đồng thuận trong việc giáo dục Đình Nhi chính là một kinh nghiệm quan trọng trong nuôi dưỡng Đình Nhi của tôi. Ghi nhớ lời của ngài Ifura: *“Trẻ em từ 0 -3 tuổi, phương thức tiếp nhận thông tin từ bên ngoài thuộc thời kỳ khuôn mẫu”*. Nói một cách khác, trẻ em không giống như người lớn, sau khi phân tích lý giải mới tiếp nhận mà nói chung là ghi nhớ tất cả lại. Việc trọng trọng nhất của thời kỳ này là phải lựa chọn những thông tin tốt nhất cho trẻ nhằm kích thích sự phát triển thần kinh đại não, đồng thời hết sức tránh đưa những thông tin xấu vào trong đại não của trẻ. Tôi cho rằng, thông tin xấu nhiều nhất, lớn nhất chính là những tư tưởng giáo dục còn gây tranh cãi giữa mọi người. Những cái khác chưa cần bàn tới, chỉ tính riêng việc trao đổi thời gian để loại bỏ những ảnh hưởng xấu do cách làm sai lầm mang lại đã là tồi tệ, mệt mỏi lắm rồi.

“Người trước huấn luyện, người sau tiếp bước” khiến kế hoạch nuôi dưỡng Đình Nhi của tôi đều không gặp bất cứ trở ngại nào trong gia đình. Như trong lĩnh vực dạy từ vựng cho Đình Nhi, cả gia đình tôi đều nói những lời quy phạm giống như Witer cha đã từng làm, về cơ bản không dùng những “từ hình tượng” mà người lớn thường dùng đối với trẻ em, ví dụ như *“quang quác”* (thịt gà), *“gâu gâu”* (con chó), *“ừng ực”* (uống nước). Bởi vì, ông bà ngoại, cậu mợ của cháu đều hiểu rằng: đối với trẻ nhỏ, thời gian ghi nhớ *“chó”* và *“gâu gâu”* đều giống nhau; từ *“chó”* sớm muộn rồi cũng phải học, còn từ *“gâu gâu”* chỉ một thời gian ngắn sau là vớt bỏ. Dạy “từ hình tượng” cũng chẳng khác gì việc lãng phí thời gian và tinh lực của trẻ. Có người cảm thấy nói chuyện bằng “từ hình tượng” với trẻ em rất thú vị, nhưng thật ra đó chính là một sự lãng phí lớn, thời gian nói “từ hình tượng” đối với trẻ mà để dành dạy cho những từ vựng chính xác có hơn không.

Yếu tố tích cực trong việc dạy “từ hình tượng” cho trẻ là rõ ràng. Chỉ dạy những ngôn ngữ quy phạm sẽ tránh cho đứa trẻ phải tích tụ những phế vật trong đầu, sẽ thúc đẩy hiệu quả cho sự phát triển năng lực lý giải của trẻ. Khi Đình Nhi 9 tháng tuổi có về nhà bà nội ăn Tết, tôi thử phát ra một chỉ thị cho Đình Nhi: “Đem túi kẹo này cho bà nội!”, nhưng không chỉ bà nội ở đâu. Đó là một thử nghiệm mà đáng lẽ phải áp dụng với đứa trẻ 3 tuổi. Đình Nhi bỗng nhiên cầm lấy gói kẹo, quay người lại trong xe tập đi, lẫm chẫm đẩy xe đến trước bà nội, nâng túi kẹo lên và kêu “A!...” gọi bà nội nhận lấy. Cháu nghe hiểu và vượt qua cuộc thử nghiệm trí lực cho đối tượng gấp nhiều lần tuổi.

GIEO HẠT GIỐNG SAY MÊ ĐI DẠO SAU BỮA ĂN

Ifuka coi không khí gia đình cũng là một mặt trong giáo dục. Về mặt này, Đình Nhi chủ yếu được lợi từ bà ngoại.

Bà ngoại là một người nhiệt tình, lương thiện, thành tâm, bà thường xuyên đưa Đình Nhi đi dạo sau bữa ăn, cùng nói chuyện vui đùa với những đứa trẻ lớn tuổi. Bà ngoại đều rất hoà nhã thân thiết với con dâu, bảo mẫu và những người hàng xóm ở trường. Tình cảm tốt đẹp đã ghi dấu vào trong mạng thần kinh của Đình Nhi. Từ nhỏ đến lớn, Đình Nhi đều vui vẻ hoà nhã khi giao lưu với người khác.

Đầu năm 1982, ông ngoại Đình Nhi được minh oan sau 30 năm, từ nông trường cải tạo Sha Dương trở về dạy học ở Đại học Ngạc Tây. Bà ngoại phải rời xa Đình Nhi để trở về Hồ Bắc đoàn tụ với ông ngoại, Đình Nhi lại trở về nhà bà nội.

Khi đó tôi đi làm suốt ngày, phải tạm trú ở nhà tập thể cơ quan, chỉ có thể trở về nhà bà nội cùng chơi với Đình Nhi 2 tiếng bữa tối. Đến 8h 30 phút, Đình Nhi đi ngủ theo giờ quy định, trong 1 -2 tiếng đó, miệng tôi hầu như không lúc nào được nghỉ, không nói chuyện với cháu thì lại hát cho cháu nghe, cho đến khi cháu ngủ say.

Những bài tôi hát cho Đình Nhi nghe đều là những làn điệu ru con nổi tiếng trong và ngoài nước như: “ngủ đi, ngủ đi con, Bopbi thân thiết của mẹ...” của Mozart, hay “Gió ngừng thổi, cây lặng im ...” của Trung Quốc, hy vọng trong điều kiện có hạn có thể truyền đạt một số nét chấm phá về âm nhạc cho Đình Nhi.

Ifuka nói: “Cái gọi là giáo dục, không phải là đi học, biết chữ, mà phải bồi dưỡng nhân cách kiện toàn, kích thích niềm hăng say mọi mặt, khiến cho đứa trẻ sẽ có thể thực hiện đầy đủ năng lực tự thân”.

Đối với tôi, mỗi phút được ở bên Đình Nhi thật quý báu, đều tận dụng vào việc kích thích tiềm năng, niềm hăng say (để quan sát hiệu quả giáo dục sớm, tôi kiên trì ghi chép cuốn “Nhật ký nuôi con” ghi lại quá trình cụ thể phát triển trí năng của Đình Nhi).

Hầu như từ 6 - 8 giờ tối mỗi ngày tôi đều được ở bên Đình Nhi, cho đến con ăn hoa quả, còn mình thì ăn cơm, sau đó đưa con đi dạo. Từ nhà đến sân bóng đá, trên đường đi tôi nhìn thấy gì là giảng cái đó, khiến Đình Nhi chú ý có ý thức: cây cao cao, chim bay lượn, cột điện thô kệch, đèn đường, nhà lầu, các loại hoa cỏ, các loại xe cộ, các loại người ... Nay Đình Nhi đi ra ngoài đều nhìn cái nọ, cái kia, miệng nói không nghỉ, Tôi cố ý tạo ra một thế giới đồng hoá cho Đình Nhi, đối với cây cối hoa cỏ đều biểu thị yêu mến thân thiết như đối với con người. Nhìn thấy đôi bàn tay nhỏ nhắn của Đình Nhi nhẹ nhàng vỗ vào những cánh hoa xuân bên đường, lại còn cúi gập người dùng trán để thơm chúng; mỗi khi nhìn thấy hoa cỏ, chim muông, Đình Nhi đều hoa chân múa tay mừng reo vui vẻ, tôi lại cảm thấy vô cùng hạnh phúc, Tôi thực sự cảm ơn hiệu trưởng Khâu - người đã giới thiệu cho tôi phương pháp giáo dục sớm, cảm tạ người đã sáng tạo ra lý thuyết này, tôi còn muốn cảm ơn ông bà ngoại đã cho chúng tôi được sống trong một môi trường tự nhiên tốt như vậy, cảm ơn thiên nhiên, cảm ơn cuộc sống.

Khi bố Đình Nhi chơi trong công viên, tôi không những có thái độ gần gũi đối với cây cối, hoa cỏ, gỗ đá như đối với con người, mà còn bày tỏ sự kính trọng, thân ái đối với những người gặp trên đường. Cụ thể, khi gặp bất kể người có thân phận thế nào, tôi đều dạy Đình Nhi phải “kính chào”, “hoan nghênh”, “tạm biệt”. Nếu như có ai vui vẻ dừng lại đùa vui, khen ngợi, tôi còn dạy Đình Nhi “thăm hỏi sức khỏe” - bắt tay, “cảm ơn” - khoanh tay cúi chào ...

Kết quả của sự dạy bảo này là: Đình Nhi từ nhỏ đến lớn đều không bao giờ nhút nhát sợ sệt, ở những chỗ đông

người hoặc trong những trường hợp quan trọng, Đình Nhi lại càng phát huy tốt.

Đối với trẻ em chỉ cần bạn dạy bảo, trẻ bất cứ lúc nào cũng đều muốn học, đặc biệt là khi người lớn đưa trẻ đi chơi. Nhưng tiếc rằng mọi người đều chưa nhận thức đầy đủ việc này nên đã lãng phí những thời cơ tốt để phát triển tiềm năng của trẻ nhỏ.

... Mẹ của Phi Phi bên hàng xóm cũng là một người tin theo sự giáo dục từ sớm, chỉ có điều sự “tin theo” ở đây là chưa đầy đủ. Hôm qua chị ấy bế Phi Phi (lớn hơn Đình Nhi nửa tuổi) đứng trước cây cọ, nhưng chị ấy lại không nói chút gì cho con biết. Tôi đành nói với chị ấy: “Chị nên giảng cho Phi Phi đây là cây cọ, có phải hay hơn không!”. Chị ấy cười và giảng hai lần cho cháu bé. Phi Phu bỗng nhiên hưng phấn lên, muốn đến sờ mó vào lá cây cọ. Mẹ bé liền chạy đuổi theo nói: “Không được! Không được! Trên mặt lá cây rất bẩn, có nhiều gai đấy!”. Tôi bỗng nhiên ý thức được rằng, công tử bột chính là do được giáo dục như vậy. Hơn nữa, Phi Phi vừa mới được thả lỏng, một chút hưng phấn không dễ gì tạo nên, nhưng đã nhanh chóng bị dập tắt.

... Khi đưa trẻ học và chơi, thì không nên nghĩ đến chuyện bắt hay không, chỉ cần tay của trẻ không đưa vào miệng, bụi bẩn không bám vào những chỗ kín là được. Tay bẩn có thể rửa sạch, nhưng niềm tin hứng thú một khi đã bị mất đi sẽ khó lòng lấy lại được.

... Trước khi Đình Nhi được 2 tuổi, tôi cho cháu hoá nghiệm phân định kỳ, không phát hiện triệu chứng giun sán. Có thể thấy, chỉ cần tắm rửa sạch sẽ, tay bị bẩn khi học tập và chơi đùa thì cũng không hề gì.

Điều có ý nghĩa nhất là, phải tranh thủ từng phút từng giây truyền đạt thông tin cho trẻ, kích thích sự hưng phấn cao độ của đứa trẻ với môi trường xung quanh, cho trẻ học tập và phát triển đầy đủ những năng lực liên quan trong thời

kỳ tuổi thơ.

HỌC Càng NHIỀU, KHẢ NĂNG GHI NHỚ PHÁT TRIỂN Càng NHANH

Nhà khoa học Nga Tsêcenov đã từng nói: Cội nguồn của mọi trí tuệ đều nằm ở sự ghi nhớ. Căn cứ nguyên lý “dùng mới phế cũ”, giáo dục từ sớm có thể khiến nâng cao thời gian biểu phát triển khả năng ghi nhớ. Đặc biệt là thời kỳ bú sữa, mỗi ngày tái truyền đạt những từ vựng tương đồng, không ngừng kích thích kho từ vựng trong đại não đứa trẻ có thể thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng khả năng ghi nhớ của đứa trẻ.

“Nhận thức sống” là năng lực ghi nhớ xuất hiện đầu tiên ở trẻ sơ sinh. Đình Nhi được hơn 3 tháng tuổi đã bắt đầu nhận thức sống, sớm hơn 6 tháng tuổi so với những đứa trẻ bình thường; có 50% trẻ sơ sinh xuất hiện “ghi nhớ lý giải” ở 10 tháng tuổi, tức là xuất hiện mối quan hệ giữa từ vựng và vật thể, Đình Nhi mới 6 tháng rưỡi đã xuất hiện khả năng này; “năng lực nhận thức vật phẩm đồng loại”, vì bao hàm cả năng lực khái quát (có thể nhận thức những điểm tương đồng của vật phẩm), nên nói chung trẻ sơ sinh từ 1 - 3 tuổi mới dần dần hình thành, với Đình Nhi khi 8 tháng tuổi đã xuất hiện khả năng này. Khi đó, do bị viêm amidan nên Đình Nhi phải vào viện, tỉnh lại khi hết sốt, Đình Nhi đã chỉ vào ngọn đèn điện và cười, dùng ánh mắt biểu thị với tôi: “Đó là đèn điện”. Có thể thấy, trong trò chơi tìm đèn điện mà cháu thường chơi đùa ở nhà đã khiến cháu ghi nhớ; quả cầu bằng thủy tinh có thể tắt mở, biết phát sáng chính là “đèn điện”!

Sau khi Đình Nhi ghi nhớ từ “con hươu” đầu tiên, chu kỳ thời gian ghi nhớ từ vựng nói chung đều phải cần mấy ngày. Khi cháu được 1 năm 1 tháng rưỡi, sự phát triển về khả năng ghi nhớ đã cực kỳ nhanh. Thời gian đó, cơ thể Đình Nhi cũng phát triển nhanh, can - xi và sắt đều không đáp ứng đủ nhu cầu. Hơn 1 tuổi rưỡi mới có hai chiếc răng, thóp mũ bao kín

rất chậm, hồng cầu cũng bị hạ xuống. Thiếu can - xi không những ảnh hưởng đến sự phát triển xương cốt của trẻ nhỏ, mà còn khiến bé ngủ không ngon, ảnh hưởng đến sự phát triển đại não. Thiếu sắt thường khiến trẻ nhỏ đau đầu, bồn thần, trở ngại trực tiếp đến hoạt động tư duy của trẻ, khiến khả năng ghi nhớ bị giảm thấp. Để cung cấp cơ sở vật chất đầy đủ cho sự phát triển trí lực của Đình Nhi, ngoài việc định kỳ kiểm tra tình hình phát triển của hồng cầu và xương cốt cho cháu, tôi còn bổ sung những khoáng chất cho Đình Nhi từ nguồn thức ăn và nước uống. Khi đó, mỗi ngày tôi còn được ở bên Đình Nhi 2 tiếng sau bữa tối, cho nên việc giáo dục thời kỳ đầu hằng ngày đều được bắt đầu từ đi tiêm thuốc. Sự tiến bộ về trí lực của Đình Nhi phần lớn là được thể hiện trong quá trình đi tiêm này.

... Ngày hôm qua tôi bế Đình Nhi đến bệnh viện để tiêm bổ sung can - xi, trên đường đi tôi phát hiện Đình Nhi chú ý đến một bãi cát bên đường, bèn lập tức thông báo cho cháu: “Đây là bãi cát, là bãi cát”. Sau đó tôi hỏi lại cháu: “Bãi cát đâu?”. Đình Nhi không hề do dự giơ tay chỉ. Khi trở về, trên đường tôi lại luyện tập một lượt.

Ngày hôm sau, tôi bế cháu tiễn cha lên xe về trường. Trên đường về, từ xa Đình Nhi đã chỉ vào bãi cát và hét tướng lên. Tôi có phần chưa tin, sao cháu lại nhớ nhanh như vậy? Thế là tôi hỏi Đình Nhi: “Đó là bãi cát à?”. Thế là Đình Nhi khoa chân múa tay ra sức cúi mình xuống bên bãi cát, đại khái, cháu cũng tưởng tượng thân thiết như những thứ khác.

Khả năng phân biệt của Đình Nhi tiến bộ rất nhiều, cháu không những gọi tên đúng với mỗi loài cây căn cứ vào vị trí sở tại của cây, mà còn bắt đầu chỉ ra một cách chuẩn xác những cây mà cháu nhớ nhưng ở môi trường khác. Như cây cọ, cây chuối, cây cam ... Vậy mà tôi đã không dự liệu trước được khi tôi viết thư cho bạn tôi chỉ cách đó hai ngày. Những bước tiến bộ nhỏ, nhưng đã chuấn tỏ năng lực tiềm ẩn của trẻ sơ sinh là rất sớm.

Năng lực nhận biết được nhắc đến ở đây có một ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển khả năng ghi nhớ. Điều đó có nghĩa, về mặt phương thức ghi nhớ. Đình Nhi không những chỉ dựa vào sự “ghi nhớ bắt buộc” đặc hữu ở những trẻ dưới 3 tuổi, mà còn có khả năng “ghi nhớ phân giải”; điều này chỉ có ở những đứa trẻ trên 3 tuổi mới làm được. Bởi vì, giả sử cùng một loại cây, nhưng mỗi cây đều dài ngắn khác nhau, nên càng cần phải có năng lực “khái quát trừu tượng đặc trưng vật thể” so với việc phân biệt ngọn đèn sáng có ngoại hình tương đồng. Từ đó có thể thấy, giáo dục ngôn ngữ sớm sẽ thúc đẩy phát triển đại não.

Cách vài hôm sau khi ghi nhật ký ở phần trên, dưới sự kiên trì của cha, Đình Nhi lại một lần nữa rời khỏi nhà bà nội, trở về khu tập thể đầy mùi khói than. Không lâu sau, tôi đến Tây An phỏng vấn hoạt động trao giải thưởng gồm giải điện ảnh “Trăm hoa” lần thứ ba và giải “Kim Kê” lần thứ hai, sau đó lại trở về Hồ Bắc thăm mẹ và người cha đã 24 năm không gặp mặt. Tôi phải xa Đình Nhi mất nửa tháng. Khi gặp lại, vừa may đó là một cơ hội để thể nghiệm khả năng ghi nhớ của cháu.

... Khi Đình Nhi vừa nhìn thấy tôi còn tỏ ra không cần tôi, phải đến hơn 1 tiếng sau, khi cô bảo mẫu cho cháu ăn, Đình Nhi bèn dùng ngón tay chỉ vào tôi nói: “Mẹ”. Biểu thị là cháu đã nghĩ ra tôi là ai. Tôi nghĩ, cháu cũng sẽ liên đới nghĩ đến cảm giác vui vẻ thân thiết khi ở bên tôi, nếu không cháu làm sao có ánh mắt vui mừng và cười với mẹ được.

Sau khi từ Hồ bắc trở về, tôi còn phát hiện Đình Nhi còn có hành vi buồn cười. Mỗi khi nhìn thấy quần áo của ai treo ở ngoài hoặc vắt trên hế xa – lông là bắt người đó phải đi thu về, hoặc đem quần áo ấy đưa cho chủ nhân của nó. Điều đó cho thấy, hằng ngày truyền đạt cho Đình Nhi “Đây là cái gì, của ai?”, đã khiến cháu phát triển năng lực ghi nhớ phân loại, đại não của Đình Nhi vì thế mà nâng cao được hiệu xuất xử lý thông tin.

NGỦ ĐỦ, NGỦ TỐT, HUẤN LUYỆN TƯ DUY SẼ NHANH CHÓNG

Từ Hồ Bắc trở về tôi luôn rất bận nên ghi lại nhật ký nuôi dạy con của tôi đã để lọt nhiều sự kiện cần ghi chép. Cho đến ngày 10 tháng 8, tôi thấy trí lực Đình Nhi đã có bước tiến bộ mới nên đêm khuya lại cầm bút viết:

--- Hôm nay tôi phải ghi nhớ bước tiến bộ mới của Đình Nhi. Tôi cho rằng, từ trong đó có thể nhìn thấy cháu đã bắt đầu có hoạt động tư duy ở cấp độ cao - tưởng tượng.

Chiều tối, tôi đứng bên vườn hoa ru cho Đình Nhi ngủ. Đình Nhi không muốn ngủ, tôi bèn nói: “Ông trời rất thích con, muốn nhìn xem con nhắm mắt như thế nào”. Đình Nhi nhìn lên trời xanh, lại dùng tay để che mắt. Tôi thấy cháu nhìn trời qua kẽ ngón tay, cảm thấy thú vị, bèn thuận mồm tạo nên một bài hát về ông trời và cô mây, Đình Nhi nghe rất chuyên tâm. Bỗng nhiên, cháu giơ tay chỉ lên trời xanh nói: “Ông trời”. Sau đó lại lấy tay che mắt. Tôi thấy cháu không có ý muốn chủ, bèn thử cháu hỏi cháu: “Con muốn nghe mẹ kể chuyện về ông trời không?”. Đình Nhi bèn bỏ tay ra, mở tròn đôi mắt chờ đợi. Tôi bèn kể chuyện rằng ông trời và cô mây đều mong muốn Đình Nhi mau ngủ để đi vào trong mộng rồi nói chuyện với Đình Nhi trong mộng. Đình Nhi hết nhìn tôi lại nhìn trời xanh, dần dần đi vào giấc ngủ. Tôi nghĩ, đêm nay cháu chắc chắn sẽ mơ cùng ông trời và cô mây đi chơi. Chỉ có điều tôi không thể đoán được trời và mây sẽ có hình tượng như thế nào trong giấc mộng của cháu.

Theo giới thiệu của “Tâm lý học đồ giải”, ngủ và nằm mơ có liên quan mật thiết đến sự thành thực của đại não, sự phát sinh cơ năng tâm lý và sự biến hoá của phát triển. Sở

dĩ tôi dự đoán giấc mộng của Đình Nhi là bởi vì ngay từ trước 8 tháng tuổi cháu đã thường mơ ngủ khóc cười. Nếu như cháu ngủ chưa đủ đã bị đánh thức, cháu sẽ biểu hiện mệt mỏi không yên, không muốn học đồ vật. Vì thế, tôi đặc biệt coi trọng cho Đình Nhi ngủ đủ, ngủ tốt, mỗi ngày kiên trì ngủ mấy lần theo yêu cầu của độ tuổi. Điều đó cũng rất quan trọng đối với sự phát triển của đại não.

Khi Đình Nhi 12 - 16 tháng tuổi, ban ngày cứ cách 4 tiếng lại ngủ 2 tiếng. Buổi chiều vào 6 giờ khi tôi về nhà thì cũng đúng vào lúc cháu thức giấc, uống nước hoa quả rồi vừa chơi vừa học, tinh thần đặc biệt tốt. Khi Đình Nhi đầy 16 tuổi, tôi sắp xếp lại thời gian ngủ nghỉ của Đình Nhi, 8 giờ tối đi ngủ, 6 giờ sáng dậy, buổi trưa - 12 giờ ngủ một giấc, 2 giờ ngủ này chủ yếu do tôi dỗ cháu ngủ, từ 6- 8 giờ tối trước khi cháu ngủ là thời gian tôi đưa cho cháu đi chơi.

Nói một cách chính xác, nội dung nhật ký ghi ở trên chỉ là một lần huấn luyện phát triển sức tưởng tượng. Tôi nghĩ, mọi hoạt động mang tính sáng tạo đều không tránh khỏi tưởng tượng, sao không dùng thủ pháp nhân cách hoá để phát triển sức tưởng tượng của Đình Nhi? Dạng huấn luyện này được bắt đầu vào lúc cháu 1 năm 2 tháng tuổi.

... Hôm nay, Đình Nhi ăn cơm không được ngon miệng, uể oải, tôi đành dùng lời nói và hành động “chim khách đều phải ăn cỏ” để dỗ cháu ăn. Cháu bèn đem cho chim khách ăn, còn đòi cho ong mật, khỉ, gà con, vịt con ăn, cháu làm mọi thứ như thật, độc thoại đã bắt đầu từ đó.

Cùng với sự phát triển năng lực tư duy, tốc độ học tập của Đình Nhi ngày càng nhanh, lượng từ vựng tích trữ được ngày càng nhiều, năng lực liên tưởng cũng nhanh chóng phát triển (khi đó Đình Nhi được 1 năm 5 tháng tuổi, đang phải tiêm thuốc nâng cao hồng cầu).

... Năng lực liên tưởng của Đình Nhi lại có một bước tiến bộ mới. Cứ đến chập tối, tôi cho cháu cùng đi chơi, cháu bèn chần chừ không muốn đi. Tôi nói: “Đi tiêm”. Cháu lập tức oà

khóc. Tôi đến bên đỡ dành, định dùng các động tác “trồng cây chuối”, “eo người đẹp” để làm thay đổi sự chú ý của cháu. Thế nhưng khi cháu nhìn thấy tuyến đường đi của hai mẹ con, lập tức gào cầu cứu bảo mẫu đến giúp.

Điều có ý nghĩa là: đang trong tình trạng bị bao trùm bởi nỗi lo sợ phải tiêm, cháu vẫn không quên cùng tôi học nói. Tôi chỉ vào những đồ vật bên đường dạy cháu nói, hầu như chỉ cần nhắc lại một lần là cháu đã nhớ. Khi tôi bế cháu đang còn khóc hu hu sau khi tiêm, cháu lập tức nói ra những đồ vật cháu vừa mới nhận thấy: hoa hồng, than củi, ngói ...

Bốn ngày sau, năng lực tư duy của Đình Nhi lại thể hiện thêm một bước nhảy vọt mới – cháu không những dự cảm được toàn bộ quá trình tiêm, mà còn sắp xếp trước sự phản ứng qua từng bước.

Chiều tối, tôi lại bế Đình Nhi đi tiêm, điều kỳ lạ là, Đình Nhi không hề tỏ ra sợ hãi. Đến phòng khám gặp y tá tiêm, cháu còn gọi “cô y tá” rồi chỉ vào cửa phòng tiêm thuốc, tôi làm theo ý nghĩ của Đình Nhi bước theo cô y tá vào cửa, Đình Nhi lại chỉ vào chiếc ghế trong phòng bảo tôi ngồi xuống. Tôi bỗng bị cảm động bởi sự dũng cảm và trấn tĩnh mà Đình Nhi biểu hiện ra. Tôi vừa biểu dương Đình Nhi, vừa đặt Đình Nhi lên đùi tôi, cháu không hề phản kháng, bình tĩnh để tôi kéo chiếc váy của cháu ra, khi cháu hướng về phía y tá biểu thị “tiêm vào đây này”, cháu liền ôm lấy tôi và khóc. Đó là cái khóc dự cảm sự đau đớn đang đến gần, nhưng cháu vẫn không hề có ý muốn phản kháng. Khi mũi tiêm được đưa vào, Đình Nhi đau quá chịu không nổi khóc to và giãy giụa. Tôi một mặt giữ chặt lấy đùi cháu, một mặt liên tục an ủi cháu: “Dùng cảm lên con, sẽ tiêm xong ngay thôi mà”. Mũi kim tiêm vừa rút ra, tôi liền ôm lấy cháu, nhắc cháu nói với cô y tá: “Cảm ơn!”. Đình Nhi nói trong tiếng khóc, cô y tá vui mừng, liền đem một bơm kim tiêm hồng đưa cho cháu, Đình Nhi lập tức vui vẻ trở lại.

Để thưởng cho cháu, tôi dẫn Đình Nhi lên đường Xuân Hy chơi, Đình Nhi vui vẻ chạy ra chạy vào tiệm đồ trẻ em, tỏ ra rất vui vẻ.

Vì sao tôi lại coi trọng sự việc này? Vì đó là khả năng ghi nhớ cả quá trình và tình tiết của sự việc, nói chung chỉ ở trẻ 3 tuổi mới hình thành, thế mà Đình Nhi không những làm được khi chưa đầy 1 tuổi, hơn nữa còn biểu hiện ra năng lực tư duy trừu tượng, khiến tôi không thể không vui mừng.

BỒI DƯỠNG TẾ BÀO NGHỆ THUẬT, PHÁT TRIỂN TIỀM NĂNG SÁNG TẠO

Bà Stenar, nhà giáo dục Mỹ đầu thế kỷ này đã nói: “Cuộc sống mà không có nghệ thuật thì khác gì một hoang mạc. Tôi cho rằng để cho con cái có được một cuộc sống hạnh phúc, giàu tình cảm, cha mẹ phải có nghĩa vụ tu dưỡng văn học và nghệ thuật cho chúng”. Tôi rất tán đồng quan điểm này, không chỉ vì tôi hiểu rằng thưởng thức nghệ thuật sẽ tạo thêm niềm hứng khởi cho cuộc sống, mà còn bởi vì nghệ thuật là một dạng hoạt động mang tính sáng tạo, trong quá trình bồi dưỡng tế bào nghệ thuật, có thể phát triển hiệu quả tiềm năng sáng tạo của trẻ nhỏ.

Bà Stenar cho rằng: “Tiếng hát ru êm dịu của người mẹ là cực kỳ quan trọng”. Ngay từ tháng đầu, tôi đã nhẹ nhàng hát cho Đình Nhi nghe, vừa hát vừa lắc lư hoặc vỗ nhẹ vào cháu theo tiết tấu bài hát. Hơn chục năm sau, các chuyên gia đã đánh giá cách làm này trong cuốn “Cách mạng học tập”: “Bỏ ra thời gian 15 phút để lắc lư, vuốt ve hoặc vỗ về trẻ sơ sinh, mỗi ngày chỉ cần làm 4 lần, thì có thể giúp trẻ năng lực điều hoà vận động, từ đó tạo ra cơ hội học tập”.

Qua sự nỗ lực của tôi, Đình Nhi 5 tháng tuổi đã ngày càng rõ ràng biểu hiện thích thú đối với âm nhạc và khiêu vũ. Bú sữa và uống sữa cháu đều phải nghe hát mới hứng thú, bất kể lúc bú bình đến đâu, cứ nghe thấy tiếng hát là trở nên ngoan ngoãn. Khi người lớn hát, cháu liền chăm chú lắng nghe, lại còn ậm ừ như muốn học theo. Nếu tôi có khiêu vũ trước mặt cháu, chắc lại càng vui mừng hơn. Khi cháu tròn 10 tháng, mầm mống nghệ thuật của cháu hầu như đã hình thành.

Khi tôi bế cháu ngâm nga hát một vài câu, cháu bỗng nhiên cũng tự ngâm nga hát và múa, tuy chỉ là vung vẩy đôi

tay nhỏ, nhưng đó chính là cháu đang “khiêu vũ”, chứ không thể là hành động nào khác. Khi tôi bế cháu đứng trước gương thay quần áo, cháu càng hưng phấn và hoa chân múa tay mạnh mẽ.

Dạng “khiêu vũ” này tuy chỉ là hành vi bắt chước, hơn nữa bắt chước cũng là một dạng năng lực phát triển đặc biệt, cần được sự cổ vũ kịp thời của người lớn để tăng thêm hứng thú và lòng tự tin cho trẻ.

Khi Đình Nhi vừa tròn một tuổi, năng lực bắt chước đã phát triển tương đối tốt.

... Khoảng một tuần trước, tôi phát hiện Đình Nhi biết tự chơi trò bắt chước. Cháu cầm một cốc đánh răng nhỏ giả làm như đang đánh răng vậy, một lúc sau lại giả làm ăn, uống, lại còn vỗ vào miệng kêu “a ... a...” có vẻ rất hứng thú, say sưa, bế đi cũng không chịu. Đó chính là một dạng bắt chước tự phát.

Còn có một lần, tôi phát hiện Đình Nhi rất hưng phấn giậm chân. Đó chính là “khiêu vũ”, tôi bèn cổ vũ hết lần này đến lần khác. Tôi cho rằng đó chính là giáo dục niềm say mê và lòng tự tin đối với con trẻ.

Niềm hưng phấn sáng tạo khiêu vũ hình thành từ thời kỳ sơ sinh khiến cháu đã vô số lần thể nghiệm được sự vui mừng của thành công trong cuộc sống ở trường học sau này. Mặc dù những điệu nhảy ít được rèn luyện nên không thật quy phạm (vì tôi không muốn Đình Nhi lớn lên theo nghề biểu diễn nghệ thuật nên tôi rất ít huấn luyện cháu về mặt này), nhưng cháu vẫn có thể đắm chìm trong thưởng thức nghệ thuật, tận tình hưởng thụ âm nhạc và cái đẹp của nghệ thuật khiêu vũ, đó thật là một hạnh phúc lớn trong đời người.

So với khoa học, đặc điểm lớn nhất của nghệ thuật là tính trữ tình và tính phi lợi ích. Khi tôi dạy từ vựng cho Đình Nhi, tôi không những dạy những thứ hữu dụng rõ ràng, mà còn dạy cháu những thứ hầu như không tác dụng.

... Hôm nay, lần đầu tiên tôi dạy Đình Nhi ngửi hoa. Đó là mùi thơm dịu mát của hoa bạch lan. Đây là mùi thơm mà tôi thích nhất, ngửi được mấy lần, Đình Nhi đã lý giải được hàm nghĩa của từ “ngửi” (chứ không phải là tác động ngoại hình) và khái niệm của từ “hương thơm”.

... Mấy ngày nay, tôi dạy cháu nhận biết bóng hình dưới nước hồ thả cá và bóng hình dưới ánh nắng, cháu rất thích thú chú ý bóng hình bàn tay của mình, bàn tay nhỏ nhắn lật đi lật lại chơi đùa. Cháu đã có thể chỉ ra hoa hồng trong một bó hoa. Còn nữa, bất luận là mặt trăng có hình dạng như thế nào, nằm ở vị trí nào, cháu đều chủ động nhắc nhở người khác chú ý “trên trời có ông trăng”.

Ưu điểm của dạng huấn luyện này là, có thể giúp Đình Nhi mở rộng tầm nhìn, mở rộng phạm vi liên tưởng, hình thành càng nhiều các điểm hưng phấn tình cảm. Bởi vì nói cho cùng, nghệ thuật là để kích thích tình cảm tư tưởng của con người.

Để kích thích hệ thống tình cảm trong đại não Đình Nhi phát triển đầy đủ, tôi cho cháu học các từ hình thành kích thích tình cảm. Khi cháu được 1 năm 3 tháng, tôi dạy cháu một động tác “trữ tình”.

... Tôi bảo Đình Nhi giơ hai cánh tay ra và hét lên một cách thán phục “A!” hy vọng bắt đầu từ đó sẽ dạy cháu học biết biểu hiện sự vui mừng. Cháu học được rất nhanh, động tác làm thật sự có hồn.

Do hạn chế bởi năng lực phát âm, Đình Nhi chưa thể dùng ngôn ngữ để biểu đạt tình cảm, tôi bèn tự phát dùng động từ “hôn gió” để biểu đạt tình cảm thích thú của mình.

Đình Nhi đã có thể chủ động hôn gió đối với những sự vật mà yêu thích, khi cháu nhìn thấy đèn đường sáng loáng trên đường mới sửa, bàn tay nhỏ nhắn từng nhịp đặt vào môi cháu, thật là đáng yêu.

Tôi cho rằng, phát triển năng lực biểu đạt phải bồi dưỡng dự vọng biểu đạt bàn tay. Trước khi hình thành năng lực biểu đạt ngôn ngữ, dự vọng biểu đạt của Đình Nhi đã rất mạnh mẽ, hơn nữa còn biểu đạt rất có tình.

... Vẻ đáng yêu nhất của Đình Nhi bây giờ chính là dáng vẻ khi cháu ngửi hoa. Mỗi khi cháu vừa kêu lên: “Ư! Ư!” vừa đưa bông hoa vào trước mũi ngửi, bạn sẽ chẳng còn cách gì để trách mắng cháu đã hái hoa. Hơn nữa, cháu hít ngửi một lúc, liền cong môi cười và bày tỏ cảm xúc: “Ái chà!” rất thần tình, như đang đắm mình trong hương hoa. Con gái 1 năm 4 tháng tuổi yêu quý của tôi ơi!

HỌC CÁCH “KIÊN TRÌ HƠN NỮA”, MÀI LUYỆN KHẢ NĂNG Ý CHÍ

Khi Đình Nhi còn chưa ra đời, tôi quyết định nuôi dạy cháu thành một người thành đạt. Mặc dù tôi không biết tới đây cháu sẽ giành được thành công ở lĩnh vực nào, nhưng tôi biết rất rõ rằng, con đường đi đến thành công chỉ có một. Đó là: nhận thức đúng mục tiêu, kiên trì không mệt mỏi. Tôi rất thích câu nói của chỉ đạo viên Quách trong vở kịch “Sa gia hồng”: “Thắng lợi sẽ đến từ sự nỗ lực kiên trì nhiều hơn nữa!”. Tôi hy vọng khi Đình Nhi gặp khó khăn sau này, sẽ có đủ ý chí kiên cường khiến cháu “kiên trì hơn nữa”, “kiên trì thêm một chút...” cho đến khi giành thắng lợi. Vì thế, khi cháu còn đang bò trên giường, tôi đã bắt đầu huấn luyện cho cháu tính bền bỉ.

Tôi cho rằng, sự bền bỉ của năng lực chú ý là tiền đề của hành vi bền bỉ. Việc huấn luyện của tôi bắt đầu từ bồi dưỡng tính bền bỉ của năng lực. Công cụ của tôi là một con gà trống bằng nhựa màu đỏ biết gáy, trước tiên dùng tiếng gà gáy để ở phía trước, đằng sau, bên phải, bên trái để gây chú ý của cháu, sau đó đặt con gà nơi mà cháu rướn người lên một chút là tới, hấp dẫn cháu tới nắm lấy. Khi cháu nắm không được và chuẩn bị từ bỏ, tôi bèn dùng tay đẩy cháu lên một chút và cổ vũ: “Cố lên! Cố lên!”. Đình Nhi ra sức đạp chân một chút, con gà trống đã trong tầm tay. Tôi lại dùng hình thức hoan hô và hôn để chúc mừng thắng lợi của cháu, để cháu thể nghiệm niềm vui của sự “phấn đấu – thành công”. Khi Đình Nhi biết bò, tôi bèn gia tăng độ khó của huấn luyện khi mục tiêu mà cháu nhanh chóng đạt được, đem đồ chơi hấp dẫn cháu đặt ở chỗ xa hơn, sau đó cổ vũ cháu tiếp tục bò đến lấy. Làm như vậy vừa bồi dưỡng sức hấp dẫn lại vừa luyện được khả năng bò, thật là nhất cử lưỡng tiện....

Để giáo dục tinh thần kiên cường cho con gái, tôi luôn cổ vũ, lôi kéo cháu tiếp tục làm khi cháu từ bỏ mục tiêu mà mình chưa đạt được. Ví dụ như động tác tìm bóng, kiếm đồ vật, v..v... Có khi cháu muốn lấy thứ gì đó nhưng không làm được, bèn dùng âm thanh và động tác cầu cứu tôi trợ giúp, tôi chỉ giúp cháu giải quyết những khó khăn mà cháu không khắc phục được, sau đó vẫn để cháu tự tiến hành đến cùng. Nếu như Đình Nhi có bị vấp ngã đau ở chỗ nào, tôi cũng không an ủi cháu, mà yêu cầu cháu “dững cảm”, “không sợ”, nhanh chóng chuyển dịch sự chú ý của cháu, thu hút cháu quan sát sự vật mới, nhằm làm quên đi cơn đau. Tôi tin chắc rằng, cứ kiên trì như vậy, nghị lực và lòng dững cảm của Đình Nhi sẽ mạnh mẽ hơn tôi.

Khi Đình Nhi đầy 1 tuổi, những nỗ lực của tôi đã nhìn thấy được thành quả:

1 năm 1 tháng tuổi... Trước bữa cơm tối, Đình Nhi vui vẻ cầm một bình phun bằng nhựa chơi hồi lâu, do vẫn còn hứng thú chơi nên khi tôi nói với cháu vào ăn cơm, cháu khóc thút thít không nghe, tôi đành phải cho cháu mang theo bình phun đi vào phòng ăn. Khi Đình Nhi khóc vì chiếc bình vướng cửa chặn lại, mấy người lớn ngồi cạnh bàn đã phê bình cháu: “Đình Nhi hay khóc nhè lắm!”. Kỳ thực khóc cũng là một ngôn ngữ của trẻ em. Đình Nhi vội vàng khóc là để cầu cứu người lớn, chẳng phải là biểu đạt ý chí của cháu ư? So với những đứa trẻ không làm được là vứt bỏ, chẳng phải là sự khác biệt về mức độ bền bỉ của sức chú ý hay sao? Khóc là dạng biểu hiện của sự tiến bộ về trí lực của trẻ, chỉ có thể khiến ta cảm thấy vui mừng. Ở tình huống này không thể dùng ăn, uống, ôm ấp, dỗ dành để chuyển dịch sự chú ý của đứa trẻ mà chỉ cần giúp đỡ trẻ một chút, cổ vũ cháu tiếp tục thực hiện.

4 ngày sau... .. Hôm qua tôi dẫn Đình Nhi vào sân nhà Phi Phi bên hàng xóm chơi, sự chú ý của Đình Nhi luôn tập trung vào con vịt. Đây là lần đầu tiên cháu nhìn thấy một con vịt lớn còn sống, biết kêu “cạc, cạc”. Để cổ vũ và đáp ứng lòng hiếu kỳ của Đình Nhi, tôi đã bắt chấp cả mùi hôi thối của

chuồng vịt để đến gần bên. Tôi nghĩ, tính chủ động của Đình Nhi được biểu hiện trong sự quan sát này là rất khó có được. Giống như khi cháu cúi sát người xuống mặt đường khi bị đi bộ để tìm kiếm, chỉ có thể trợ giúp cháu hoàn thành chứ không thể sợ bẩn mà tránh né.

1 năm 4 tháng tuổi ...

Sức mạnh ý chí mà tôi giáo dục trước đây đã được thể hiện rõ trong con người Đình Nhi, khi cháu đòi làm một việc gì đặc biệt thích thú, bạn muốn can thiệp cháu thì chỉ có thể dẫn đến sự phản kháng mà cháu hầu như không thể khuất phục, ngoại trừ bạn có thể dùng một sự việc khác càng kỳ lạ mới mẻ để thu hút sự chú ý của cháu. Biện pháp này cũng nhiều lần không có tác dụng, đành phải đáp ứng yêu cầu mà nhìn từ góc độ của cháu là rất nên làm. Nửa tháng sau, Đình Nhi đã dùng sức mạnh ý chí của riêng mình vào chỗ không được phép dùng. Nghe cô Lý bảo mẫu nói, Đình Nhi chạy đến nhà Tiểu Viên bên cạnh xin đường, Tiểu Viên nghe theo lời dặn của tôi không cho Đình Nhi, cháu bèn khóc lóc trở về đòi cô bảo mẫu đến giúp cháu, không đạt được mục đích quyết không về. Tinh thần kiên trì đó cố nhiên đáng mừng, nhưng cảnh tỉnh tôi phải nhanh chóng dạy cho Đình Nhi nắm được khái niệm của “phạm vi”, cho cháu từ nhỏ đã biết rằng, có những việc cso thể làm, nhưng cso những việc không được phép làm.

QUY ĐỊNH PHẠM VI “ĐƯỢC PHÉP, KHÔNG ĐƯỢC PHÉP” ĐẶT NỀN MÓNG CHO GIÁO DỤC NĂNG LỰC TỰ KIỂM CHẾ

Có người giữ được mình, nhưng có những người lại không tự giữ được mình. Người giữ được mình không những trở thành “kẻ cạnh bả” mà còn có thể trở thành “thiên tài”. Người không giữ được mình thì không những không trở thành “thiên tài”, mà còn có thể trở thành “kẻ cạnh bả”. Tôi luôn hy vọng Đình Nhi phát triển theo hướng người thiên tài nên đương nhiên muốn giáo dục cháu thành một người giữ được bản thân. Cái gọi là “giữ được mình” tức là có năng lực tự kiểm chế để đẩy mạnh những việc cần phải làm và ngăn cản những việc không nên làm. Khi Đình Nhi đã có năng lực hành động độc lập nhất định, nhưng lại chưa được trang bị những quan niệm phải trái, tôi phải dạy cháu học tập “giữ mình” như thế nào đây?

Năm 1977, trước khi quen biết cha Đình Nhi, tôi đã đọc được một câu chuyện giáo dục trẻ em của Liên Xô qua một cuốn sách xuất bản trước thời kỳ “Cách mạng văn hoá”.

Khi Ivan hơn một tuổi, bé đặc biệt thích xé sách vở của bố mình, bố liền đưa cho Ivan một số báo chí cũ bỏ để bé xé và nói với bé rằng: “Đây là những báo chí bỏ đi, có thể xé được, những sách vở kia không thể xé được”. Từ đó khiến bé xây dựng khái niệm của từ “phạm vi”.

Tôi rất thích câu chuyện này, muốn thực hiện nó từ lâu rồi. Khi Đình Nhi bắt đầu xé sách, tôi liền dùng phương pháp của cha Ivan, vạch ra cho Đình Nhi phạm vi, xây dựng quan niệm “có thể không được” và yêu cầu trẻ nhỏ tôn trọng quy định là rất cần quan trọng đối với sự trưởng thành của đứa con: Trong quá trình kiểm chế không làm một số việc, rèn luyện được một tố chất khác để hướng tới thành công: khả

năng tự kiềm chế. Một khi đã quy định phạm vi thì phải trước sau như một yêu cầu đứa con tuân thủ. Như lời của Shoda Michiko, hoàng hậu Nhật Bản nói khi giáo dục con: “Một lần cũng không thể là ngoại lệ”, làm ngược lại là phải chịu hình phạt. Trẻ em để tránh bị trừng phạt, sẽ học được việc ràng buộc mình không làm những việc mà người lớn không cho phép làm. Có người nói, đứa trẻ nhỏ mà đã yêu cầu nghiêm khắc như vậy liệu có quá đáng không? Cách hiểu của tôi không như vậy. Nói chung, giáo dục nghiêm khắc sẽ rất gian khổ đối với đứa trẻ, thế nhưng ngay từ đầu đã giáo dục nghiêm khắc thì sẽ không như vậy. Giống như trong xây dựng thành phố, nếu như chính quyền thành phố Quảng Châu lấy lý do đường phố của Quảng Châu không chỉnh tề để tiến hành tái xây dựng thành phố, vậy thì nhất định sẽ mang lại nỗi thống khổ lớn cho người dân. Thế nhưng thành phố Chu Hải lại không làm giống như vậy, do từ khi mới bắt đầu xây dựng đã tu sửa đường phố, nhà cửa theo quy hoạch của chính quyền thành phố, kết quả thành phố tề chỉnh như ô bàn cờ, lại không tạo ra bất cứ nỗi thống khổ nào cho người dân. Giáo dục đối với trẻ em cũng như vậy, việc gì không cho phép thì ngay từ đầu đã không cho phép, điều đó sẽ không tạo ra sự đau khổ cho đứa trẻ. Giống như một nhà thơ đã nói: *“Chúng ta sẽ không cảm thấy thiếu thốn đối với những thứ mà chúng ta vốn chưa thể có được”*. Lúc thì đồng ý, lúc lại không đồng ý, như vậy sẽ đem lại sự đau khổ cho đứa trẻ. Witer cha giáo dục con biết phân biệt phải trái phân minh, trước sau như một. Từ khi Witer được một tuổi đã nghiêm khắc yêu cầu con, việc gì không được là không được. Ông chưa bao giờ nghĩ rằng “khi còn nhỏ có thể thả lỏng một chút, đợi khi lớn sẽ nghiêm khắc hơn”. Thế nhưng, đó lại là cách làm phổ biến của các ông bố bà mẹ trên thế giới, “luật cấm” của họ cũng thay đổi thất thường, khi thì bảo là được, lúc lại nói là không được. Điều đó nghiêm nhiên tạo nên tâm lý đầu cơ trong đứa trẻ, chứ không phải là năng lực tự kiềm chế. Cần phải nói rõ thêm rằng, cha mẹ không có chủ định rõ ràng hoặc ý kiến không

thống nhất đều là sự tối kỵ lớn nhất trong giáo dục trẻ nhỏ. Đương nhiên, khi trẻ em vừa bắt đầu xuất hiện hành vi phá hoại, người lớn cần phải phân biệt rõ sự phá hoại vô ý và sự phá hoại cố ý. Phá hoại vô ý là do cơ thể phát triển chưa đầy đủ hoặc động tác chưa được khéo léo gây nên, không phải do đại khái qua loa hoặc cố ý phá hoại. Có một số dạng cố ý phá hoại thuộc hành vi mang tính thăm dò của đứa trẻ, như đập vỡ trứng, bới ngăn kéo; còn có một số dạng thuộc hành vi mang tính thử thách như đẩy đổ đồng gỗ, xé tờ giấy; có hành vi mang tính tham dự và bắt chước như nhổ những cây hoa đẹp hoặc rau cỏ rồi lại đem trồng xuống Cần phải phân biệt các hành vi để đối xử, không thể cấm đoán một cách vô lý. Điều đặc biệt quan trọng là khi bạn phát lời cảnh cáo “không thể như vậy”, nhất định phải nói cho trẻ “có thể làm như thế nào”.

Đối với đứa trẻ 1 năm 5 tháng tuổi mà chỉ dạy nói thôi thì chưa đủ. Phải chế ngự những quậy phá của Đình Nhi, như ném đồ vật xuống đất. Bạn càng ngăn cản, đứa trẻ càng hứng thú, khi đó điều cần làm là chuyển hướng. Bạn cần nói: “Đình Nhi hãy đem chiếc khăn tay trên giường đặt lên chần (hoặc xa – lông)” hoặc “Đình Nhi hãy nhặt quyển sách dưới đất đặt trả vào giá sách đi!” ... Cháu lập tức sẽ ngừng việc quậy phá, vui vẻ đi thực hiện mệnh lệnh.

Một hôm, tôi đang thái bí đao, Đình Nhi đòi cầm dao thái. Tôi nói với cháu: “Đình Nhi, giúp mẹ mang chỗ vỏ bí này vớt vào xọt rác đi!”. Đình Nhi lập tức giúp tôi làm. Từng miếng từng miếng vỏ được vớt vào xọt rác. Như vậy vừa quản lý được cháu, lại vừa giáo dục cháu phẩm chất yêu lao động, biết cách giúp đỡ người khác.

Tiến hành động bộ quy định phạm vi “được, không được” là dịp thời xây dựng nên chế độ thưởng phạt, giúp Đình Nhi nhận rõ quan niệm “đúng, sai”.

... Mỗi khi Đình Nhi làm sai một việc gì tôi liền bắt cháu tự đánh vào mông. Cháu liền gờ cách tay ra đằng sau ra sức

vỗ, miệng còn hét lên “Đánh! Đánh!”, đánh một lúc, liền gọi mẹ: “Mẹ! Mẹ!” để cho mẹ đánh. Lúc đầu tôi tưởng rằng Đình Nhi chỉ coi đó là một trò vui, sau này mới phát hiện Đình Nhi hiểu rằng đó là hành vi trừng phạt. Bạn xem, mỗi lần cháu nhận thức mình làm sai việc gì, như làm bẩn tay chẳng hạn, là tự mình xin đánh, hoặc giơ tay ra trước mặt bạn chịu phạt.

Có điều, đó không phải là hình phạt đau đớn. Tôi không hy vọng đứa trẻ vì sợ đau đớn thể xác mà không làm việc xấu. Đó không chỉ vì đánh trẻ con không phải là cách giáo dục hay, mà còn khiến đứa trẻ dùng thủ đoạn tương tự để đối xử với người khác. Khi tôi ngăn cấm đứa trẻ làm một việc gì, tôi chỉ nói: “Nếu con làm thế này thế kia, mẹ sẽ không vui”. Lấy đó để giáo dục sự coi trọng của cháu đối với tình cảm người khác.

Một người biết coi trọng tình cảm của người khác thì không cần phải giáo dục nhiều cũng có thể chế ngự bản thân, trên thực tế, trước khi Đình Nhi nhiều một cách chân chính rằng phải “tranh thủ thời gian, khắc khổ học tập”, động lực học tập lớn nhất của cháu chính là “để cha mẹ và thầy cô giáo vui”.

TRANG BỊ THÔNG TIN TỪ TRƯỚC, ĐỊNH NGÀY KHAI HOA KẾT QUẢ

Khi Đình Nhi đầy 1 tuổi rưỡi, trí lực đã phát triển nhanh chóng, đồng thời thể năng và sự khéo léo cũng tiếp tục phát triển:

... Bây giờ Đình Nhi chạy rất nhanh, rất ít bị vấp ngã, cháu có thể tùy ý trèo qua trèo lại giữa ghế xa - lông và giường, cháu còn nhẹ thành trèo lên bàn ăn hoặc bàn làm việc, khiến mọi người vừa tức vừa buồn cười.

... Về mặt vận động, cháu đã có thể trèo lên bồn hoa cao 60cm trước cửa. Nhìn thấy đứa trẻ trèo lên cao tôi không bế nó xuống, mà dạy cháu cách xuống như thế nào, giảng cho cháu biết “trước tiên hãy ngồi xuống, sau đó thò chân xuống”. Chỉ cần cháu học được phương pháp xuống, thì ngay cả khi không có người lớn ở đó, sự nguy hiểm do leo cao cũng được giảm bớt rất nhiều.

Một điều kinh ngạc là, một số bé trai đã dạy Đình Nhi động tác nằm sấp chống tay, mấy hôm trước Đình Nhi nằm xuống đường chống tay 5 -6 lần, khiến tôi hết sức ngạc nhiên.

Cánh tay, cẳng chân của Đình Nhi đều rất có nghị lực, cháu có thể đứng bằng một chân hồi lâu (bé gái nói chung phải 2 - 3 tuổi mới có được). Cháu còn có thể ôm quả dưa nặng bảy cân chín (tương đương 3,85 kg); trong các động tác nhẹ nhàng cháu dùng thìa ăn cơm, uống nước rất gọn gàng, chỉ cần không cố ý ngỗ ngược, ngoài ra cháu có thể ăn rất sạch sẽ.

Tôi không nhớ đã đọc được một thuyết pháp trong cuốn sách nào đó có nói rằng hệ thống vận động của trẻ phát

triển nhanh thì hệ thống phát âm sẽ thành thực tương đối chậm, ngược lại kết quả cũng giống như vậy. Đình Nhi vừa may thuộc vào diện hệ thống vận động phát triển nhanh. Mặc dù so với mức độ trung bình, hệ thống phát âm của cháu cũng phát triển sớm hơn, nhưng chậm hơn nhiều so với trí lực và sự khéo léo.

Khi 1 năm 4 tháng, Đình Nhi đã có thể nói rõ ràng “gà trống”. Nhưng còn một số âm nói không rõ, chỉ có thể gọi một cách hăm hừ. Từ “trời hoặc tối” còn có thể nói đối, có một số âm rất phát, dạy là thuộc liền. Nhưng một số từ khó phát âm như “quần áo” cháu đều phát âm không tốt, nói “cô giáo” thành “cô ... áo”. Tôi dạy cháu một câu tiếng Anh: “How do you do?” (Chào ngài!), cháu nhớ rất nhanh, nhưng có điều lại nói thành “How do do!”.

Tôi không vì hệ thống phát âm của Đình Nhi chưa sớm thành thực mà làm chậm trễ tiến độ dạy ngữ âm cho cháu. Bởi vì năng lực ngôn ngữ do hai năng lực lý giải và biểu đạt tạo thành. Sự phát triển của năng lực biểu đạt cố nhiên chịu hạn chế bởi sự thành thực sớm muộn của hệ thống phát âm, sự phát triển của năng lực lý giải lại chỉ chịu hạn chế bởi nhận thức nhiều ít đối với sự vật. Trong những ngày tháng kỳ vọng năng lực nói của Đình Nhi xuất hiện sự nhảy vọt, tôi đặc biệt cảnh tỉnh mình chớ có quên rằng phải tiếp tục truyền đạt thông tin có ích cho Đình Nhi.

... Khi Đình Nhi được 1 năm 5 tháng, tôi mua về hai bộ sách “Xem tranh nhận chữ cho cháu”. Ngay ngày hôm sau cháu đã nói được từ “cải bẹ”. Nhưng cháu không chịu ngồi yên cùng tôi học mà chỉ thích tự mình lật đi lật lại, mồm huyên thuyên đọc từ mập mờ không rõ. Phải chăng cháu còn quá nhỏ? Nghĩ đến chuyện từ tháng này bắt đầu giảng cho cháu, tôi lại hiểu ra một điều: trong quá trình nhận biết chữ cần phải nhấn nạy gấp nhiều lần quá trình tích lũy thông tin tương tự.

Tuần này, Đình Nhi học nói “máy thu thanh, máy giặt”, phát âm tuy còn chưa rõ, nhưng ý tứ của các chữ thì đã rõ ràng. Tôi dạy cháu từ “bật lửa ga”, cháu có thể nói rõ ràng hai chữ “bật lửa”, những từ vựng đó đều được dạy sau khi nhận biết vật chất. Đến sau này khi cháu xem tranh, đã có thể dồn tinh lực vào nhận mặt chữ. Tôi phát hiện, nếu âm chữ kéo hơi dài, Đình Nhi học nói sẽ không liền mạch, khi nói nhanh lên một chút, cháu sẽ ý thức được rằng đó là một từ gồm ba chữ. Dạy tiếng Anh “Chào buổi sáng!” hay “Chúc ngủ ngon!” ... cũng như vậy. Do cháu nỗ lực nói, lúc đầu còn chưa rõ, nhưng sau đó rất nhanh chóng nói được rõ ràng.

... Ngày 26, sang nhà Anh Anh bên hàng xóm chơi, tôi cầm bảng viết chữ dạy cháu số 1, 2 cháu đã phát âm được chữ “một”, “hai” tuy chưa nói rõ, nhưng cháu đã nhận biết được, có thể cầm lên chữ số “một” và chữ số “hai” một cách chuẩn xác theo mệnh lệnh của tôi. Điều đó khiến tôi rất vui mừng. Bắt đầu từ bây giờ, không những phải dạy cháu hình thành khái niệm số, mà còn phải học nhận biết chữ số. Mỗi khi có điều kiện là tôi không bỏ lỡ cơ hội truyền đạt khái niệm về số cho Đình Nhi, như khi lên cầu thang, vỗ tay, những nỗ lực đó không hề uổng phí.

... Gần nửa tháng nay, Đình Nhi tiến bộ rất nhanh, đã có thể nói được rất nhiều từ vựng mà cháu đã hiểu, hơn nữa còn biểu hiện khát vọng nói mạnh liệt, bạn nói câu: “Đây là thân tổ ong của chú”. Cháu sẽ nói câu này theo phương thức của mình, thao thao bất tuyệt, rất thú vị.

Phàm là những sự vật Đình Nhi còn chưa nhận biết được, tôi đều yêu cầu cô bảo mẫu không dùng cách nói: “Đây là ... Kia là...”, chỉ những sự vật Đình Nhi đã nhận biết thông thuộc, tôi mới dạy cháu dùng đại từ nhân xưng.

... Hôm đó, tôi đang dạy cháu đại từ nhân xưng “bạn, tôi, cô ấy”. Hằng ngày chúng tôi đều đối thoại như sau: “Bạn là ai?” – “Đình Đình”; “Tôi là ai?” – “Mẹ”; “Cô bảo mẫu ấy là ai?” – “Cô ấy”. “Cô ấy, cô bảo mẫu”. Bài học này đều được thực hiện sau khi gặp mặt, ôm hôn.

Ngày 24 tháng 9, bước nhảy vọt mà tôi mong đợi cuối cùng đã xuất hiện. Ngoài việc nói mang tính bắt chước dạng “x x, bế con”, Đình Nhi tự nhiên bột phát nói được một câu chuyện ngắn “Mẹ mua kẹo”. Tôi mừng vui quá đỗi, liền dẫn cháu đi mua cho cháu mấy viên kẹo. Đương nhiên, sự tiến bộ càng nổi bật hơn còn biểu hiện ở năng lực lý giải của Đình Nhi.

... Cháu đã có thể nghe hiểu những lời tương đối phức tạp, như bảo cháu “trước tiên làm gì”, cháu có thể thực hiện chuẩn xác một mệnh lệnh bao gồm năm động tác. ... Cháu có thể chuyên tâm nghe tôi giảng giải những câu chuyện ngắn trong quyển truyện tranh, hơn nữa còn có thể có một số phản ứng. Bạn xem, cháu tự mình ôm lấy quyển truyện tranh, chỉ vào “con ếch”, “con mèo” trong tranh để tự đọc tự nói, nhìn rất chăm chú. ... Tiểu Viên bên hàng xóm rất tốt đối với cháu, cháu bèn đổi cách xưng hô từ “Cô Viên” thành “Mẹ Viên”, đối với “Mẹ Diệp” cũng vậy. Bạn bảo cháu “yêu”, cháu sẽ giơ bàn tay nhỏ nhắn lên xoa hai bên má bạn, miệng nói “Yêu này, yêu này!”, sau đó lại từ mình “yêu” mình. ... Đình Nhi có tấm lòng đồng cảm rất mạnh. Một hôm nhìn thấy một bé trai ngã xuống rãnh nước, khóc lên. Cháu ra sức kêu to “Anh ơi!”, đến khi nhìn thấy bé trai trở về nhà mới yên tâm. Ngoài việc giải thích tình huống xảy ra trước mắt cho cháu, tôi cũng muốn đến chỗ rẽ thì bế cháu lên. Nhưng cháu nhất định đòi tôi quay lại tìm “anh” ...

Hôm Đình Nhi tròn một năm rưỡi, tôi thử dạy cháu đọc thuộc lòng bài thơ Đường. Mới bắt đầu, tôi dạy cháu từng đoạn hai chữ, qua mấy ngày sau, Đình Nhi đã có thể cùng tôi đọc lưu loát “Triều từ/ bạch đế/ thái vân/ gian ...”. Tuy rằng cháu chưa hiểu hàm nghĩa của ý thơ, nhưng ngâm thơ cũng giống như hát vậy, có thể khiến cháu cảm nhận được sự kỳ diệu của vần luật thơ ca. Tôi tin tưởng sâu sắc rằng, mọi thông tin truyền đạt sớm đều sẽ như những hạt giống gieo xuống trong mùa xuân, sẽ nảy mầm kết trái trong các giai đoạn tiếp theo của cuộc đời.

CHƯƠNG 3
TRONG NHỮNG NGÀY CHA MẸ LY HÔN

(Tự thuật của Lưu Vệ Hoa)

GỬI NHỜ BÊN BÀ NGOẠI, ĐÌNH NHI NGÀY ĐÊM NHỚ MẸ

Khi Đình Nhi được 1 năm 8 tháng, kế hoạch nuôi con của tôi đã gặp hai trở ngại lớn: một là tôi và cha Đình Nhi quyết định ly hôn, một khi thủ tục xong, tiền lương của tôi và phí nuôi dưỡng Đình Nhi chỉ đủ để duy trì mức dinh dưỡng cho Đình Nhi, không thể thuê bảo mẫu được; hai là công tác bình xét chức danh của hệ biên tập đã bắt đầu thí điểm. Tôi nhìn lên văn kiện mượn được của đơn vị thí điểm thấy: đối tượng biên tập viên trẻ mới có tác phẩm chứ chưa có văn bằng như tôi phải trải qua một quá trình học đại học tương đương đại học văn khoa mới được tham gia bình xét các chức danh. Hơn nữa tôi chỉ có thể lợi dụng những thời gian rỗi để học tại chức. Làm thế nào đây? Phải hy sinh tiền đồ của mình để tiếp tục giáo dục Đình Nhi? Hay là hy sinh tương lai của Đình Nhi để hoàn thành việc tự học của mình? Đang trong lúc khó khăn thì mẹ và đứa em trai Vệ Trung của tôi đã ra tay cứu giúp. Bà ngoại và cậu yêu cầu tôi đưa Đình Nhi đến nhà bà ngoại ở Hồ Bắc để họ thay tôi chăm sóc Đình Nhi và thực hiện phương pháp giáo dục từ sớm theo yêu cầu của tôi.

Từ ngày 23 tháng 11 năm 1982 đến mùa xuân năm 1983, Đình Nhi sống bên bà ngoại và cậu. Khi đó, điện thoại còn thuộc loại đồ xa xỉ, cũng giống như những người bình thường, tôi chỉ có thể dùng phương thức viết thư để trao đổi thông tin. Trong lá thư đầu tiên sau khi trở về Thành Đô, tôi thỉnh cầu mẹ: “Mẹ có thể ghi chép lại một cách đơn giản tình hình phát triển của Đình Nhi không? Như: khi nào thì đo độ cao, cân nặng và là bao nhiêu? Khi nào thì bắt đầu nói những từ ngữ mới? Khi nào bắt đầu làm những động tác mới, v.v... Hoặc khi nào mỗi lần viết thư mẹ viết thêm vài câu, con giữ lại cũng được”. Mẹ tôi không những ghi thư như tôi yêu cầu, mà còn kể tỉ mỉ việc em trai tôi đưa Đình Nhi đến

tham quan vườn bách thú như thế nào. Đọc lại những lá thư quý báu của 17 năm trước, niềm yêu thương và lo lắng ngày nào như hiện lên trước mắt, tình cảm thân thiết đó khiến tôi xúc động đến mấy ngày mà vẫn chưa bình tĩnh lại được ... Từ khi Đình Nhi sinh ra, bình quân hai tháng phải chuyển nhà một lần, môi trường sống thay đổi liên tục đã mang lại cảm giác không an toàn cho cháu, chỉ còn sự ôm ấp của người lớn mà cháu thân thuộc mới có thể khiến cháu cảm thấy yên tâm. Bảy ngày sau khi rời Thành Đô, khi tôi dẫn Đình Nhi đi mua rau ở chợ gần nhà bà ngoại, Đình Nhi đột nhiên nói với người nông dân bán rau: “Cô bảo mẫu của cháu bỏ đi rồi!”. Đôi mắt sâu thẳm và ngử điệu thổ lộ khiến tôi giật mình, mãi mãi không thể nào quên. Cháu không hiểu được là mình đã rời xa cô bảo mẫu Lý mà cho rằng cô Lý sớm hôm bên nhau nay đã từ bỏ cháu. Trong môi trường mới lạ, mẹ là mối dây liên hệ duy nhất với cuộc sống trước đây của cháu, mấy hôm sau, mẹ cũng đột nhiên biến mất trong một đêm tối mùa thu, sự mất mát là quá lớn. Từ lá thư đầu tiên mà bà ngoại gửi cho tôi có thể thấy, khả năng ghi nhớ phát triển sớm của Đình Nhi đã khiến cháu cảm nhận được nỗi đau khổ của sự phân ly nhiều hơn sơ với những đứa trẻ đồng lứa.

... Đình Nhi luôn nhớ đến con và cô bảo mẫu của cháu. Khi ngủ trưa bèn đổi phòng của con, mẹ nói phòng trước mặt là phòng của mẹ cháu, cháu lại khóc không ngủ ở chỗ đó nữa. Từ xa nhìn thấy một phụ nữ trẻ hơn nói đó là mẹ đi làm về, khi ăn cháu liền nói: “Mời mẹ xơi cơm, mời bà ăn cơm, mời cậu ăn, mời cả nhà ta ăn cơm...”. Có lúc cháu gọi mẹ là “mẹ bảo mẫu”, có lúc gọi “mẹ, mẹ”, lúc gọi là “bà ngoại”, có thể cháu thường nghĩ đến những người này nên gọi mẹ đến để an ủi mình.

Để sửa chữa cách xưng hô của Đình Nhi, bà ngoại đã nhiều lần nhắc cháu: “Bà là bà ngoại của cháu. Mẹ cháu đã trở về Thành Đô đi làm rồi”. Để thoả mãn khát vọng thường

xuyên được gọi mẹ, Đình Nhi đã nghĩ ra một cách để hợp lý hoá sự xưng hô sai của mình:

... Tối qua có thể trong mộng cháu nhìn thấy con, buổi sáng tỉnh dậy bèn đến bên mẹ đòi gặp con mãi. Mẹ hỏi, có phải trong mơ cháu gặp mẹ không, cháu nói đúng. Khoảng 10 giờ tối hôm nay, cháu nói với mẹ: “Cháu làm Lưu Vệ Hoa, bà là mẹ”. Bởi vì trước đó mẹ có nói: “Bà là mẹ của Lưu Vệ Hoa, bà ngoại của Đình Đình”. Có thể thấy, suy nghĩ của cháu rất linh hoạt, nay cháu gọi mẹ là “mẹ mẹ”, mẹ liền đáp ứng, hết sức để cháu không nhớ đến các con ...

Đây là lần giải quyết độc lập vấn đề phức tạp đầu tiên kể từ khi Đình Nhi ra đời. Đó là ngày 1 tháng 2 năm 1983, sau khi chúng tôi xa cách 2 tháng. Một năm sau, trước khi tôi đón cháu về Thành Đô, nỗi nhớ mẹ sâu sắc đã giống như một động cơ công suất lớn đã thúc đẩy nhanh sự phát triển năng lực tư duy trừu tượng của cháu. Trong thư ngày 10 tháng 5, bà ngoại đã viết:

... Đình Nhi vẫn gọi mẹ là mẹ như trước, mẹ nói gọi là bà ngoại, bà nội đều được nhưng không được gọi là mẹ. Đình Nhi nói: “Mẹ cháu ở Thành Đô, gọi mẹ thân thiết hơn!”. Khả năng ghi nhớ của cháu rất tốt, cháu vẫn thường xuyên nhắc đến cô bảo mẫu.

Khi bà ngoại viết thư cho tôi, nếu Đình Nhi còn thức bà liền bế cháu vừa viết vừa đọc, bởi vì cháu vừa muốn nghe lại vừa muốn nhìn. Khi tôi gửi thư, tôi cũng dành riêng một đoạn viết cho cháu hoặc viết vào một bưu thiếp đẹp để bà ngoại đọc cho Đình Nhi nghe. Dạng thông tin truyền đạt bằng thư tín này đã để lại ấn tượng đặc biệt sâu sắc cho Đình Nhi. Ví dụ như trong lá thư đầu tiên gửi cho mẹ, tôi thỉnh cầu mẹ chú ý chăm sóc Đình Nhi, tôi có nhắc đến việc phải thường xuyên cho cháu ăn đậu phụ. Đình Nhi tuy không thích ăn đậu phụ của vùng Hồ Bắc, nhưng vẫn ăn một miếng, miệng nhắc: “Con nghe theo lời mẹ”.

LY HÔN KHÔNG LÀM THAY ĐỔI TÌNH CẢM BAN ĐẦU, KẾ HOẠCH NUÔI CON VẪN TIẾN HÀNH BÌNH THƯỜNG

Sau nửa năm làm thủ tục ly hôn, khi Đình Nhi vừa tròn 2 tuổi, tôi và cha của Đình Nhi chính thức huỷ bỏ quan hệ hôn nhân. Tiền đề đưa ra quyết định này là: tôi tin rằng tôi có khả năng đảm bảo hạnh phúc cho con gái; tuy một người cáng đang nuôi con thì điều kiện sống sẽ giảm sút, nhưng chỉ cần kế hoạch giáo dục thời kỳ đầu vẫn được thực hiện, Đình Nhi vẫn được nuôi dưỡng thành người khoẻ mạnh, tố chất ưu tú, có khả năng tạo ra cuộc sống hạnh phúc. Trước khi Đình Nhi chuyển đến ở với bà ngoại, về cơ bản cháu vẫn ở vào trạng thái học tập bị động, sinh ra không lâu đã bị lôi kéo chạy trên con đường khia sáng, sau khi xa cách tôi, cháu tạm thời không còn người truyền đạt lượng lớn thông tin, nhưng thói quen học tập thì đã hình thành, giống một chiếc ô - tô không có phanh, vẫn tiến về phía trước theo quán tính.

Trong môi trường mới, cuộc sống của Đình Nhi không những có nhiều nỗi nhớ mới, mà còn nhiều nội dung mới mẻ. Nhà bà ngoại cách nhà trẻ không xa, trước khi nghỉ hưu bà ngoại đã xây dựng nhà trẻ thành một đơn vị tiên tiến, mọi người ở đây rất tốt. Đình Nhi rất được các cô giáo hoan nghênh. Từ lúc cháu 1 năm 8 tháng, cháu đã hoà nhập vui vẻ cùng các cháu bé 3-7 tuổi khác, học tập tất cả những gì cháu thích. Trong tháng đầu tiên khi tôi trở về Thành Đô, bà ngoại đã viết liền 3 lá thư miêu tả tình hình của Đình Nhi:

... Cháu rất thông minh, đầu óc phản ứng nhanh. Hai bà cháu đến nhà trẻ chơi, người khác làm động tác gì, cháu bèn học theo. Cháu học các cô giáo đánh trống, hát “ngồi xếp hàng, ăn hoa quả”, nhìn người khác chạy, hét “Chuẩn bị

Chạy!", về đến nhà lại đòi mẹ chạy cùng nó, lại hét to: "Chuẩn bị ... Chạy!".

... Buổi chiều một hôm chơi cùng lớp mẫu giáo bé, Đình Nhi nhìn thấy một bé trai do tranh nhau mà khóc, cháu bèn chủ động đến gần lau nước mắt cho bạn, dỗ anh đừng khóc. Ở nhà trẻ, cháu nghe được câu hát: "Chào mừng Đảng Cộng sản", hai ngày sau cháu liên tục nói "Đảng Cộng sản".

... Cháu học tiếng ếch kêu, học động tác của mèo con, chim bay, và cả động tác đánh đàn. Cháu đánh đàn và đòi mẹ vỗ tay, lại bắt mẹ đánh đàn để cháu vỗ tay. Đình Nhi vừa đánh đàn vừa hát bản nhạc "Một, một, ba, ba, năm, ..." hoặc là ca khúc học được ở nhà trẻ, hát xong còn nói: "Hát rất hay! Hát rất hay!".

Những biểu hiện của Đình Nhi khiến tôi rất vui, một tháng trước cháu còn học cái nọ cái kia dưới sự chỉ huy của tôi, xa cách mới được một tháng, cháu đã bắt đầu chỉ huy bà đóng kịch, tuy rằng đó chỉ là bắt chước hoạt động dạy học ở nhà trẻ, nhưng sự bắt chước có ý thức đó chính là thể hiện khả năng tổ chức lãnh đạo của Đình Nhi. Tôi thực sự kinh ngạc: giáo dục sớm thực sự có uy lực rất lớn đối với phát triển tiềm năng của trẻ sơ sinh. Đình Nhi có thể chủ động học, cố nhiên tôi rất vui mừng, nhưng cũng có điểm không yên tâm. Thư của bà ngoại miêu tả hành vi của Đình Nhi rất nhiều, có cả những miêu tả ảnh hưởng của người lớn hoặc sự vật bên ngoài đối với cháu, nhưng không nói đến kế hoạch của người lớn, sự dẫn dắt có mục đích đối với cháu. Thế là trong bức thư thứ hai tôi đã nhắc nhở mẹ:

...Hiện nay ngoài ăn uống, chơi, ngủ, điều quan trọng nhất là phải bồi dưỡng năng lực và thói quen quan sát sự vật đối với Đình Nhi, vì khả năng quan sát là tiền đề quan trọng đầu tiên để phát triển trí lực. Đối với Đình Nhi mà nói, chính là phải cho cháu biết tên gọi những sự vật mà cháu nhìn thấy.

Chỗ mẹ có rất nhiều sự vật mới mà chỗ con không có như: nhà máy, đường sắt, thị trường tự do, hồ ao, ống hơi nước v.v... Phải dạy cháu nhận thức từng sự vật, gọi tên của chúng, ghi nhớ một số đặc điểm. Thí dụ: nhà máy có một ngôi là lớn, có rất nhiều đường ống, đường ống quanh co gấp khúc, để lộ ra hơi nước cuộn cuộn, hơi nước vừa ẩm vừa nóng, đó là do nước được đun nóng tạo thành nên v.v... Những cái đó, Đình Nhi không nhất định có thể nói được toàn bộ, nhưng người lớn thường xuyên giảng giải, tự cháu sẽ nhớ được. Đợi đến khi năng lực phát âm của cháu tăng cường thêm một bước, tự cháu có thể tổ chức lại những danh từ, lượng từ, hình dung từ mà cháu nhớ được, nói thành một đoạn. Điều đó là một quá trình rèn luyện rất lớn đối với năng lực ngôn ngữ, tích lũy tri thức, năng lực tư duy và năng lực tổng hợp của cháu, tạo cơ sở vững chắc cho năng lực phân tích và năng lực viết của cháu về sau. Đó là dạy quan sát toàn bộ đối với sự vật.

Còn một dạng quan sát là phân biệt sự khác nhau giữa sự vật cùng loại, như khi nhìn con ếch bèn giảng sự khác nhau giữa ếch đực và ếch cái. Nhìn thấy cây cối là giảng giải sự khác nhau về hình thái cây (thẳng, cong, khô, nhiều cành ...), hình dạng chất lượng quả (mềm, cứng ...) sự khác nhau về màu sắc, cách dùng. Những tâm lý người lớn này chỉ cần có điều kiện là thực hiện, nhìn thấy gì giảng nấy, và cũng không cần phải có kế hoạch gì. Nhưng muốn có hiệu quả tốt thì cần phải thường xuyên lặp lại nội dung trong một khoảng thời gian. Như nhận biết màu sắc, đợi cháu ghi nhớ màu đỏ, và màu xanh lục mới dạy cháu biết màu vàng và màu xanh lam, khi dạy màu sắc mới, có thể bắt chợt cho cháu nhận biết màu sắc đã học qua để củng cố kiến thức. Khi giáo dục Đình Nhi, có thể liên kết màu sắc và hình dạng để dạy như quả bóng đỏ, cửa màu vàng, trời màu xanh lam, mây màu trắng, cũng có thể quy loại sắc màu và hình dạng của sự vật để giảng như củ cà rốt màu đỏ, cây chuối cảnh cũng có màu đỏ, quần áo cũng màu đỏ; hoặc củ cải đỏ tròn, củ cải trắng

tròn dài, bánh bích qui tròn mảnh v.v... ... Con biết rằng, giáo dục Đình Nhi là phải rất kiên tâm nhẫn nại, hơn nữa lại càng không thể mưu cầu thành công nhanh chóng, thế nhưng cả hai mẹ con mình đều tin tưởng rằng việc giáo dục sớm tất sẽ đem lại kết quả tốt và điều tâm niệm tạo nên môi trường sinh trưởng (vật chất và tinh thần) tốt nhất có thể cho Đình Nhi. Nếu như Đình Nhi có thể trở thành người tài năng hữu dụng, thì đó cũng là sự cống hiến của chúng ta đối với nhân dân, với Tổ Quốc. Do khoảng cách quá xa, trong thư có thể con nhắc lại cùng một sự việc (do không nhớ đã viết hay chưa), cũng có thể mâu thuẫn giữa phần trước và phần sau, xin mẹ hãy rộng lượng tha thứ. Hai mẹ con mình cùng khám phá những kinh nghiệm giáo dục sớm để có thể tạo ra càng nhiều những đứa trẻ có ích cho xã hội.

Nhận được thư, mẹ tôi lập tức tăng cường phần “giáo dục chủ động”, mặc dù việc chăm sóc ăn uống ngủ nghỉ hàng ngày cho Đình Nhi đã rất mệt, lại thêm bệnh đau dây thần kinh của người già thường xuyên xảy ra.

“CÁI ĐUÔI NHỎ” CỦA BÀ NGOẠI, NHÌN THẤY GÌ HỌC NẤY

Trong những ngày xa mẹ, Đình Nhi suốt ngày quần lấy bà ngoại, giống như một cái đuôi của bà. Từng lời nói, việc làm của bà ngoại đều trở thành đối tượng bắt chước của Đình Nhi. Sự bắt chước này được thể hiện ngay trong lá thư đầu tiên của bà ngoại.

... Hai bà cháu đến nhà người khác chơi, khi trở về chủ nhà ra tiễn, mẹ nói: “Không cần đưa tiễn, mọi người còn đang bận kia mà”. Sau đó vào dịp khác, chủ nhà vừa đưa tiễn cháu đã nói: “Không cần tiễn, mọi người còn đang bận mà”. Cháu còn nói: “Đến nhà trẻ trượt cầu thang, ngồi ghế quay, ngồi thuyền đung đưa đi, bà!”. Một bé trai ở nhà bên cạnh đến chơi nhà chúng ta, mẹ nói cháu ra chơi với em, cháu lập tức nói: “Chớ đánh nhau!”.

Những lời nói này của Đình Nhi đều là nghe được từ bà ngoại. Chỉ có điều khi đó bà ngoại còn chưa biết Đình Nhi mới 1 năm 8 tháng mà đã nghe hiểu, nhớ lâu, còn dùng rất đúng tình huống.

Những tình tiết được miêu tả trong thư của bà ngoại có thể thấy, trong một tháng đầu xa cách mẹ, cơ quan phát âm của Đình Nhi đã phát triển thuần thục, không những có thể nói liền mạch nhiều câu hát mà năng lực biểu đạt tiềm ẩn cũng nhanh chóng được biểu hiện. Tuy rằng cháu mới được 1 năm 9 tháng tuổi nhưng cháu có thể sử dụng thoả đáng những từ vựng có ý nghĩa tu từ mà chỉ những đứa trẻ 4 tuổi mới bắt đầu sử dụng, như “lập tức, hiện tại, nhanh một chút, ...” v.v... Cháu bắt đầu vận dụng từ vựng một cách hợp lý, vận dụng hoàn chỉnh hợp lý để biểu đạt những yêu cầu của cháu giống như một người lớn.

Khi tôi mới rời xa, bà ngoại cho rằng Đình Nhi còn quá nhỏ nên không chuẩn bị dạy cháu đọc thơ cổ. Nửa tháng sau, khi bà ngoại dùng lời ca ru cháu ngủ, Đình Nhi bỗng nhiên nói một câu: “Bây giờ cháu dạy bà hát bài Con ong nhỏ.”. Sự chuẩn xác trong cách dùng từ, sự hoàn chỉnh của câu chữ mà cháu dùng khiến bà bắt đầu lựa chọn những câu thơ cổ để dạy Đình Nhi. Đầu tiên bà ngoại giảng hàm nghĩa của mỗi câu thơ, sau đó dạy cho Đình Nhi đọc thuộc lòng.

Nhà bà ngoại không có người giúp việc, mọi việc trong gia đình đều phải tự tay bà làm. Bắt chước bà ngoại làm một số việc nhỏ cũng là một trong những nội dung “học chủ động” của Đình Nhi. Những sự bắt chước này đều rất có giá trị trong việc học tập thường thức cuộc sống và tích lũy kinh nghiệm xử lý công việc cho trẻ nhỏ. Trong thư bà ngoại viết:

... Ngày mai Đình Nhi vừa tròn 1 năm 10 tháng tuổi. Hôm qua ở trong nhà bếp, mẹ xào rau, cháu cũng lấy đồ để xào, đòi bỏ mỡ, muối, xì dầu vào, cháu lại còn đòi nếm thử rau. Cháu biết rằng mây mù ở trên trời, mẹ xay sữa đậu nành cháu còn đến giúp bón đậu vào cối. Rửa mặt, rửa tay, bôi dầu gội ... nói chung cháu đều đòi tự mình làm được. Có lúc Đình Nhi cầm một cốc nước đến chiếc bồn tưới hoa, vừa làm vừa nói: “Tôi có việc, tôi bận”. Có lúc tự mình cầm giẻ lau lau sạch sẽ các ghế ngồi, vừa làm vừa nói: “Tôi đang làm vệ sinh”.

Trong giai đoạn học tập lấy bắt chước làm chính, năng lực sáng tạo của Đình Nhi cũng bắt đầu manh nha. Khi cháu học được những khúc hát mà bà ngoại hát ru ngủ bèn bắt đầu yêu cầu bà ngoại đổi lời hát. Ngủ vẫn đòi hát “Con ong nhỏ”. Có lúc cháu đòi hát “Con ong lớn”, mẹ liền hát “Con ong lớn bay vù vù, bay đằng tây, bay đằng đông, yêu học tập, yêu lao động”. Có lúc mẹ hát: “Nhà ta có em bé béo”, cháu lại đòi mẹ hát “Anh béo”, cháu rất vui.

Bà kêu: “Đình Nhi rất thông minh, phương pháp giáo dục của mẹ có lúc theo không kịp”. Khi Đình Nhi không muốn

đọc những câu thơ cổ đã thuộc lòng và nhàm chán, bà ngoại cũng không còn cách nào. Tôi vội vàng mua hơn chục cuốn sách báo trẻ em, gửi về cho bà trước ngày Tết Nhi đồng 1 - 6 để làm tài liệu dạy cho Đình Nhi. Trong thư gửi cho bà ngoại, tôi viết:

... Hy vọng mẹ và cậu Vệ Trung bớt chút thời gian giảng cho Đình Nhi nghe. Sách phải cho cháu xem từng cuốn từng cuốn một, chứ đừng cho cháu nghịch và cũng tránh để cháu xé rách. Nếu như giữ gìn tốt, có thể để lại cho con của Vệ Trung xem. Có điều đó không phải là chủ yếu, điều chủ yếu là phải bồi dưỡng niềm tin hứng thú và cảm tình của cháu đối với sách, luyện thành thói quen yêu sách. Ngoài ra, mỗi lần không nên xem quá lâu để tránh cho trẻ chóng chán. Để huấn luyện các cơ tay, chuẩn bị cho cầm bút sớm, tôi còn đặc biệt dặn dò:

... Đình Nhi bắt đầu học mặc quần áo phải không? Cần phải dạy cho cháu cài cúc như thế nào, có thể dạy cho cháu dùng đất sét nặn quả táo, củ cải, quả chuối ... Còn có thể nặn một số dụng cụ làm việc, động vật ...

Đình Nhi nghe được thư này, mỗi lần mặc quần áo đều nói: “Mẹ dạy con mặc quần áo?”. Mỗi lần xem sách bèn nói: “Mẹ bảo con phải xem từng cuốn sách một.”. Đình Nhi còn thường xuyên nói: “Mẹ thích nhất con, gửi sách cho con xem”. Cháu sợ bà ngoại báo những khuyết điểm của cháu cho tôi, bèn nói: “Báo cho mẹ, mẹ sẽ không gửi sách cho cháu và cũng không yêu cháu nữa”. Sau Tết Nhi đồng 1 - 6, ông ngoại của Đình Nhi từ Đại học Ngạc Tây về Vũ Hán dự “Hội nghị đại biểu tiên tiến”, sau đó có ghé qua nhà, lần đầu tiên gặp cháu ngoại, những biểu hiện của Đình Nhi khiến ông vừa kinh ngạc lẫn mừng vui. Ông viết thư nói:

... Đình Nhi tuy chỉ là đứa trẻ trên hai tuổi, nhưng cháu rất thông minh. Chưa đọc thư cho ông nghe, đọc rất diễn cảm. Cháu biết nói rất nhiều lời của người lớn, phân biệt được cả “thói quen tốt” và “thói quen xấu” ... Bố đưa cháu lên phố mua đồ, mua bốn chai bia, dùng túi ny-lon để đựng.

Cháu nói: “Túi nhỏ thế rất nguy hiểm”. Cháu rất thích ăn cháo, ăn xong lại đòi rửa bát cho bà, rửa từng cái từng cái rất sạch. Có lúc, cháu cầm một cuốn sách, ngồi nghiêm túc trên ghế, miệng lẩm bẩm. Bố hỏi cháu: “Đình Nhi, cháu ngâm nga cái gì đấy?”. Cháu nói: “Cháu yêu mẹ, mẹ yêu cháu...”. Có lúc bố nói: “Đình Nhi, lại đây thơm ông một cái”. Cháu liền đầu tròn môi, hướng về phía bố, hôn bố chùn chụt một cái, xong cười ha, ha, ha ... Về nhà mới ba ngày mà vui gấp nghìn lần, 99% là do sự hồn nhiên của trẻ nhỏ mang lại.

Thú vị nhất là hôm ra đi, cháu muốn rửa chân giúp ông. Cháu mang một cái cốc nước đến: “Ông ơi! Rửa chân!”, bố đưa chân ra, cháu liền giúp bố cởi tất, sau đó dùng một tay đỡ chân, một tay dội nước vào, sau đó kỳ cọ bàn chân, ngón chân đến gót chân. Rửa xong còn dùng khăn lau khô, sau đó mang giày lại cho ông đi. Quá trình làm của cháu hết 10 phút, đến khi sạch sẽ mới thôi. Không ngờ một đứa trẻ mới hơn 2 tuổi mà đã làm được như vậy, khiến bà ngoại cũng phải cười khen.

CẢ NHÀ ĐỒNG TÂM NUÔI DẠY “BÉ BÉO”

Thời kỳ năm 1983, ly hôn còn là một việc động trời và được coi là trái với tập tục, những người thân của tôi đều cho rằng Đình Nhi quá bất hạnh, nên càng thương cháu. Tết đến, bác dậu về nhà chồng ăn Tết đã mua cho Đình Nhi mấy bộ quần áo mới. Đan Lệ, vợ chưa cưới của cậu Vệ Trung, cũng vội đan cho Đình Nhi chiếc áo len.

Thời kỳ đó, thịt, trứng, rau quả đều khó khăn không phải mua là có ngay được. May mà cậu Vệ Trung có mấy người quen là lái xe, nên thường giúp mua sắm, đảm bảo tiêu chuẩn dinh dưỡng theo định lượng cho Đình Nhi: mỗi ngày nửa cân (0,25 lít) sữa, một quả trứng hoặc là hai bìa đậu phụ, một lạng (0,05 kg) thịt nạc hoặc cá, sau giấc ngủ trưa còn có hoa quả. Cách ăn cũng theo yêu cầu của tôi: mỗi bữa trước tiên cho cháu ăn hết lòng trắng trứng, sau đó cho cháu ăn cơm và rau, giữa hai bữa vẫn định kỳ uống nước, không cho cháu ăn linh tinh. Phương pháp này khiến Đình Nhi phát triển rất chắc mà không bị béo phì. Cậu viết trong thư nói:

...Cháu rất thích ăn nội tạng động vật như dạ dày, gan, bầu dục. Cháu nói là cháu là “bé bị thịt”. Cháu đặc biệt thích ăn cá. Ở đây có rất nhiều loại thức ăn để thay đổi món, hiện nay có lươn ếch .v.v... Chúng em thường chế biến thay đổi để cháu không bị chán.

Đình Nhi vừa tròn 2 tuổi đã có tính tự giác cao, rửa mặt cũng đòi tự mình làm, mọi sự việc bất kể có làm được hay không nhưng đều đòi tự làm. Để giáo dục tính độc lập của cháu, bà ngoại cũng ra sức thoả mãn nhu cầu của Đình Nhi. Nhưng Đình Nhi vẫn còn là đứa trẻ chưa hiểu nhiều sự việc, trước ngày sinh nhật không lâu còn làm một chuyện ngốc nghếch: Cháu nhìn thấy trong ti vi cảnh vận động viên nhảy

cầu từ trên cao xuống, liền đem chiếc ô tô đồ chơi mà cậu mua cho ném từ trên tầng ba xuống, nói rằng: “Để cho ô tô bơi!”. Có khi vì sợ Đình Nhi bị bỏng lửa, bỏng nước nóng, bà ngoại đành phải để cho cháu khóc vài tiếng.

Trong mắt của bà ngoại “khuyết điểm” phải nhắc đến nhất đó là Đình Nhi thường có những hành vi tấn công như đánh, mắng những người lạ (đều là người quen của bà ngoại và cậu) đến hỏi han, xoa đầu cháu. Tôi đoán đó là nỗi sợ tái diễn cảnh tượng đau khổ “xuất hiện người lạ à mất đi người thân à mất đi cảm giác an toàn” từ đó mà áp dụng “biện pháp tự vệ”. Để sửa đổi thói quen này cho Đình Nhi, ngoài việc dạy cho cháu nhận biết những sự vật mới, bà ngoại còn trọng điểm tiến hành giáo dục đạo đức, lễ phép cho Đình Nhi, không cho phép cháu đánh, mắng chửi người khác, gặp người khác phải chào hỏi như: chào ông, chào bà, chào chú. Không lâu bà ngoại đã giành được những kết quả khả quan.

... Những khi nhà không có khách, mẹ thường giảng cho cháu hiểu đạo lý, dạy cho cháu phải biết yêu mến, nhiệt tình đối với người khác, cháu đã biết tiếp thu. Như gần đây có ông Tề (nhạc phụ tương lai của cậu Vệ Trung) đến, cháu rất nhiệt tình chào ông, lại còn lấy thuốc cho ông, sau đó đem gói thuốc bỏ vào trong túi ông. Cháu biết mời ông uống trà, chủ động đặt cái ghế con trước tủ đựng đồ ăn sau đó tự trèo lên ghế lấy lạc và đưa đến đặt bên cạnh ông, mời ông ăn.

Cậu Vệ Trung còn tả tỉ mỉ những tiến triển mới về mặt năng lực biểu đạt và năng lực quan sát khi Đình Nhi được 2 năm 2 tháng.

... Ngày 29 tháng 5, em đưa Đình Nhi đến công viên Trung Sơn chơi nửa ngày. Khi mua vé vào cổng, Đình Nhi nói: “Cậu vào mua vé, cháu ở ngoài đợi cậu”. Khi vào trong công viên cháu nhìn thấy người khác bơi thuyền bèn nói: “Đợi cô Đan Lệ đến, chúng ta cùng bơi thuyền, nếu chỉ có hai cậu cháu thì không bơi. Có cô Đan Lệ đến vui hơn nhiều”. Những lời đó đều do tự Đình Nhi nói ra. Hôm đó em

không muốn cho cháu đi bơi thuyền, một là thời gian gấp gáp, hai là vì chỉ có mình em, không có người trông nom cháu ngộ nhỡ gặp nguy hiểm, nên chuyện bơi thuyền phải dẹp sang một bên. Sau đó hai cậu cháu đến khu động vật. Hôm ấy thời tiết tốt nên mọi chim sẻ đều hót líu lo. Đình Nhi vui vẻ nói: “Ở nhà ta cũng có con chim đang hót (chỉ trong sách)”. Khi nhìn thấy báo biển, mọi người đều nói có hai con, nhưng Đình Nhi chỉ nói có một con thôi, nói đã bơi ngược lại. Thực tế, đích thực chỉ có một con báo biển, nó lúc bơi thẳng, lúc bơi ngược lại ...

Khi Đình Nhi được 2 năm 3 tháng, để nâng cao cảm hứng đọc thuộc thơ của cháu, bà ngoại đã chọn một số bài thơ cổ có vẽ những cảnh rất đẹp, minh họa. Có cả bài thơ đếm số rất hay: “Một hai đi ba dặm, khói bếp bốn năm nhà, đình dài bảy tám chiếc, tám chín mười hành hoa”. Bà ngoại viết thư nói:

... Đình Nhi thích đọc nhất câu thơ “Sàng tiền minh nguyệt quang (Ánh trăng sáng trước giường)” của Lý Bạch. Có lúc đọc đến câu: “Đê đầu tư cố hương (Cúi đầu nhớ cố hương)”, Đình Nhi bèn hỏi: “Quê hương của cháu ở Thành Đô, quê hương của bà ở đâu?”.

Ngoài ra, bà ngoại còn thông báo cho tôi biết “động hướng mới” của Đình Nhi: học chữ và chắc chắn chị ở nhà đối diện vẽ.

... Cháu vừa vẽ vừa nói: “Em vẽ một quả cầu và vẽ một chiếc thuyền”. Sau đó cháu vừa vẽ lại vừa nói: “Đây là tượng trưng cho nước”. Mỗi lần vẽ cháu đều nói: “Vẽ xong gửi cho mẹ, mẹ sẽ rất vui mừng”.

Cùng với sự chuyển dịch của thời gian, tình cảm của Đình Nhi đối với bà ngoại, đối với cậu ruột ngày càng sâu sắc. Bà ngoại và cậu vẫn sống như trước đây, có một vai trò thúc đẩy sự phát triển trí lực của Đình Nhi. Có thời gian cậu ruột rất bận công tác và tự học, ngoài ra, còn phải lo chuẩn

bị hôn nhân, thời gian ở cạnh Đình Nhi rất có hạn, Đình Nhi đã đem tâm nguyện của mình tạo thành một bài ca trẻ em:

“Bà ngoại thân yêu, Cậu ruột thân yêu, Luôn bên Đình Đình; Đình Đình luôn bên Bà ngoại và cậu mình”. Cậu viết trong thư:

... Bây giờ cháu có thể nghe được tiếng bước chân của em và báo cho bà: “Cậu đã về rồi”. Hôm nay em đi mua gạo, bỗng nhiên trời mưa to, Đình Đình nói với bà: “Ngót mưa cháu sẽ đem ô cho cậu”. ... Buổi tối bà ngoại tắm rửa cho cháu, cháu chủ động nói: “Bà ngoại, có lẽ cháu phải trở về Thành Đô, cháu ở đây khiến bà vất vả quá!”.

Không ngờ rằng, ở Hồ Bắc, Đình Nhi còn học được lòng thương người. Giả sử những thứ khác đều không học được, thì tôi cũng nghĩ rằng chuyến đi này thật không uổng phí.

MẸ CON HỘI NGỘ “NGHIỆM THU” RẤT MĂN NGUYỆN

Thời gian trôi nhanh, Đình Nhi đã sống ở nhà bà được hơn một năm. Cháu bắt đầu tỏ ra chán ghét những tri thức vốn đã thuộc lòng trong lòng. Bà biết được rằng sự giáo dục của mình không thể theo kịp sự phát triển trí lực của Đình Nhi, hy vọng tôi sẽ trực tiếp giáo dục ở bước tiếp theo. Vì Đình Nhi và cũng vì để cho bà vất vả đã lâu nay có thể đến trường của ông để đoàn tụ, tôi quyết định lợi dụng kỳ nghỉ thăm nhà trong dịp tết năm 1984 đưa Đình Nhi trở về Thành Đô.

Để tránh thời gian cao điểm chạy tàu, tôi quyết định đi vào hôm tất niên. Buổi tối hôm trước trên tàu còn đông như nêm cối,, vậy mà giờ lạng ngắt không một bóng người. Trong toa chỉ có tôi ngồi. Tuy có thể nằm xuống chỗ ngồi của ba người nhưng lại lạnh đến nỗi không thể chợp mắt. Qua một đêm, cuối cùng vào ngày mùng 1 Tết, tôi đã nhìn thấy đứa con gái mong mỏi bấy lâu được gặp mặt.

Nỗi niềm vui mừng của cảnh đoàn tụ kể sao cho hết, tình hình về Đình Nhi cũng khiến tôi hết sức hài lòng. Tính cách của cháu phát triển rất lý tưởng, nhiệt tình, chủ động, ý thức tham dự rất mạnh. Ngày Tết, những người đến chúc Tết bà ngoại rất nhiều. Mỗi khi có khách, Đình Nhi lại ra giúp tiếp đãi khách, lại còn chủ động biểu diễn tiết mục, khách vỗ tay tán thưởng khiến Đình Nhi càng phấn khởi, cháu thường kéo tay khách khi ra về: “Các bà đừng đi, cháu còn chưa biểu diễn hết cơ mà ...”. Bà ngoại vội vàng nói giúp khách rằng, mọi người còn phải đi chúc tết những nơi khác. Nếu muốn để Đình Nhi biểu diễn hết thì phải mất một tiếng đồng hồ, vì ngoài biểu diễn ca múa, đọc thơ, cháu còn thích tự biên tự diễn, những bài ca múa do cháu hứng khởi sáng tác phải đến khi bản thân thấy mệt cháu mới kết thúc.

Khả năng lý giải và khả năng tự kiểm chế của Đình Nhi vẫn phát triển tốt, phàm là những việc không cho phép cháu làm, chỉ cần giảng giải kỹ đạo lý cho cháu, cháu sẽ nỗ lực tự kiểm chế không làm. Thí dụ: cậu Vệ Trung nhờ bạn cùng học mua ở Thẩm Quyển về một chiếc radio cassette âm thanh nổi, cậu thường ghi những lời bài hát, lời đọc thơ, lời nói của Đình Nhi vào trong băng, sau đó mở ra cho cháu nghe, để cổ vũ cháu học tập. Đình Nhi rất muốn chơi đùa với chiếc radio cassette, nhưng cậu Vệ Trung không cho Đình Nhi động đến đài, nói để đến khi lớn lên sẽ dạy cháu cách dùng, cháu bèn nhẫn nại không động đến. Có lúc, bạn cùng học của cậu cho Đình Nhi nghịch cassette, Đình Nhi liền nói: “Đợi đến khi cháu đi học, cậu sẽ dạy cháu, cậu yêu cầu cháu bây giờ không được động đến”. Quan niệm phải trái của cháu rất rõ, có lần cháu làm việc trái, bèn chủ động thỉnh cầu trừng phạt: “Bà đánh cháu đi!”. Nếu như có đạt thật một hai roi cháu cũng không khóc. Năng lực tư duy trừu tượng của Đình Nhi phát triển rất nhanh, đã có thể suy diễn lô-gíc theo chuẩn mực. Trong hơn 10 ngày đợi tôi đến đón, Đình Nhi nói: “Cháu muốn có mẹ!”. Cậu ruột đùa nói: “Cậu muốn có chị, cháu đòi được chị cậu đến, cháu sẽ có mẹ!”. Đình Nhi suy nghĩ một lát liền nói: “Cậu yêu cầu mẹ cháu tới, cậu sẽ có chị!”. Nhiệt tình học tập của Đình Nhi rất cao, bà ngoại dạy cháu học câu thơ: “Gà cất gáy, trời hửng sáng, mọi người thức dậy mở cửa...”. Trên đường từ phía nam đến phía bắc nhà máy, cháu nhìn thấy một con gà trống liền đọc lại câu thơ trên. Nửa năm trước khi tôi trở về thăm nhà, cháu đã nhận biết hơn 20 cuốn sách tranh thiếu nhi, lần này cháu còn có thể vừa lật sách vừa giảng cho tôi những nội dung cháu đã đọc thuộc như “Bướm đến nhà hoa” và “Câu chuyện bốn mùa ...”. Cháu còn rất thích trò chơi chữ, một loại là từ phản nghĩa, một loại là từ đồng âm. Đối với từ phản nghĩa, cháu bắt đầu biết từ khi 2 năm 3 tháng tuổi. Bắt đầu cũng rất ngẫu nhiên. Hôm đó, bà ngoại và Đình Nhi đứng trên sân thượng nhà bốn tầng, bà ngoại tự nhiên nói một câu: “Đứng

thật cao, nhìn thật xa”. Khi trở về phòng bếp, Đình Nhi tự nhiên nói: “Đứng thật cao, nhìn thật xa”, bà ngoại nghe vậy rất mừng bèn giảng giải cho Đình Nhi: “Bà nói đứng thật cao, cháu phải đối lại là nhìn thật xa” và luyện vài lần cho Đình Nhi. Bữa cơm trưa ngày hôm sau, cậu Vệ Trung nói: “Đứng thật cao”, Đình Nhi bèn mở to mồm đối lại: “Nhìn thật xa”; cậu nói: “Nhìn thật xa, Đình Nhi đối lại: “Đứng thật cao”. Khi tôi biết được sự việc này từ trong thư, tôi lập tức thỉnh cầu mẹ bắt đầu cho Đình Nhi học từ phản nghĩa. Khi tôi về thăm nhà vào dịp hè, tôi lại dạy cho Đình Nhi một số từ phản nghĩa, có lẽ những trò chơi này đã không ngừng thức tỉnh cháu chú ý phân biệt sự vật, chơi mấy tháng mà vẫn không thấy chán.

Đối với những từ đồng âm thì là do trước Tết cháu học được từ một bài hát như sau:

Hoa đo đỏ, cỏ xanh xanh Hát bài ca, cười yên ngựa Ngựa gì? - Ngựa to Gì to? ;t s Núi to Núi gì? - Núi cao Gì cao? - Tháp cao Tháp gì? - Bảo tháp Gì bảo? - Quốc bảo Gì quốc? - Trung Quốc. Tôi cảm thấy hình thức hỏi đáp của bài này rất thú vị. Chỉ cần đổi câu sau thành: Gì quốc? Trung Quốc. Gì trung? Miền trung, hoặc Lòng trung, Gia trung ... sẽ có thể biến thành một phương pháp huấn luyện từ vựng lớn vô hạn. Vậy là, trước tiên tôi dạy Đình Nhi chơi trò đếm số, người thua hỏi, người thắng trả lời, khi không trả lời được sẽ mất tư cách trả lời, biến thành người hỏi. Để Đình Nhi học được nhiều từ mới trong trò chơi, tôi thường “mượn” một từ cho cháu khi cháu không trả lời được. Mỗi lần tôi trả lời hoặc mượn cho cháu từ mới, tôi liền nhân cơ hội đó giảng giải một lượt cho cháu hiểu, sau đó lại chơi tiếp. Đình Nhi rất thích thú trò chơi đối từ này, và cho mãi đến khi cháu vào tiểu học, cháu vẫn thường lợi dụng lúc chúng tôi cùng đi trên đường để đòi cùng tôi chơi trò “đối từ”. Trò chơi đó đã nhanh chóng củng cố và phát triển từ vựng của Đình Nhi.

3 TUỔI KIỂM TRA TRÍ LỰC ĐÃ NHẢY MỘT BƯỚC ĐI VẠN DẶM

Phương pháp giáo dục này còn mang lại thành công ngoài dự đoán: tại căn nhà mới của Vệ Trung và Đan Lệ, tôi phát hiện một cuốn sách “Bách khoa toàn thư nhật dụng gia đình”. Trong sách có một phần “Bảng trắc lượng trí lực nhi đồng nhóm tuổi 3 – 7”. Bảng trắc lượng này do Belner, nhà tâm lý học người Pháp và Simon, nhà tâm lý học người Mỹ cùng biên soạn. Với sự hiếu kỳ cao độ, tôi đã dùng nó để kiểm tra trí tuệ của Đình Nhi, muốn kiểm nghiệm xem những nỗ lực gần 3 năm qua của mình đã đạt được kết quả như thế nào.

Dạng trắc lượng này chính là sự so sánh giữa tuổi trí lực nhi đồng và tuổi thực tế để phán đoán mức độ trí lực, công thức của nó là tuổi tâm lý + tuổi thực tế = thương số trí lực. Nói cách khác, nếu một đứa trẻ vượt qua được trắc nghiệm mà bình quân những đứa trẻ 3 tuổi mới có thể vượt qua thì tuổi trí lực (tức là tuổi tâm lý) của trẻ là 3 tuổi, vượt qua trắc nghiệm mà những đứa trẻ 4 tuổi mới có thể vượt qua thì tuổi trí lực của đứa trẻ là 4 tuổi. Cứ như vậy tính tiến dần lên. Trong trắc nghiệm, nếu vượt tuổi thực tế thì mỗi một đề trắc nghiệm được tăng thêm 2 tháng tuổi trí tuệ, ngược lại cũng như vậy. Nếu như tuổi trí lực là 8 tuổi, tuổi thực tế mới chỉ có 6 tuổi, thương số trí lực là $8: 6 \times 100 = 133$, nếu như tuổi trí lực là 8 tuổi thực tế là 12, thương số trí lực là $8: 12 \times 100 = 67$.

Lần đầu tôi trắc lượng trí lực cho Đình Nhi là vào trung tuần tháng 2 năm 1984, Đình Nhi kém 1 tháng thì đây 3 tuổi, tuổi trí lực đo được là 5 tuổi 4 tháng, thương số trí lực là 183. Cháu đều vượt qua toàn bộ những đề trắc lượng về năng lực ngôn ngữ ở nhóm 3 – 7 tuổi; cháu cũng vượt qua tuyệt đại bộ phận đề của nhóm 3 – 7 tuổi về mặt thường

thức (như giữa gỗ và kính có gì khác nhau); cháu chỉ không làm được một đề (Đối số có 3 chữ số); trong số bảy đề ở bộ đề trắc nghiệm ở nhóm 7 tuổi, cháu cũng không thể vượt qua một số đề của nhóm 4 – 6 tuổi (như vẽ hình học, buộc dây thừng).

Kết quả này đã đủ làm phẩn chấn lòng người. Theo thống kê điều tra của các nhà tâm lý học, ở độ tuổi lên 3, một đứa trẻ có độ tuổi tâm lý “sớm 2 năm” là tuyệt đỉnh thông minh, trong 5 vạn người mới có một.

(Cần phải nói thêm là đến 13 tuổi sự “sớm 2 năm” sẽ không có gì đặc biệt nữa. Bởi vì con người ở khoảng 6 – 12 tuổi sự tăng trưởng trí lực có quan hệ trực tuyến với tuổi đời, sau 12 tuổi sẽ rất khó căn cứ vào sự tăng trưởng của tuổi đời để phán đoán trình độ trí lực của người. Vì thế, thương số trí lực của người 12 tuổi đến trưởng thành phải dựa vào góc độ thống kê học để tính toán, tức là coi điểm bình quân đạt được qua trắc nghiệm của người cùng lứa tuổi là 100, lấy dãy phân số thuộc điểm giành được của người đó để đoán định vị trí điểm trí lực của anh ta trong số người cùng lứa tuổi).

Để kiểm nghiệm tình hình phát triển trí lực của Đình Nhi theo tiêu chuẩn Trung Quốc, tôi đã nhờ mẹ mình mượn cuốn “Đại cương giáo dục nhà trẻ” do Ủy ban giáo dục quốc gia phát hành. Đối chiếu kết quả cho thấy, Đình Nhi đã nắm được toàn bộ nội dung giảng dạy của lớp mẫu giáo nhỏ và mẫu giáo lớn. Nói một cách khác, nhìn từ góc độ nắm vững tri thức, cháu đã có thể trực tiếp học tiểu học.

Thế nhưng, tình hình Trung Quốc khi đó không thể cho phép tôi thực hiện được kế hoạch của mình: do ngân sách giáo dục có hạn, nhà nước quy định 7 tuổi mới được vào tiểu học. Tôi thì vừa không có tiền để nuôi gia sư dạy cháu học tiểu học, lại vừa không thể vứt bỏ công việc của mình để dạy cháu. Đó là điểm mà tôi không thể sánh kịp những

người đi trước trong thực hiện giáo dục từ sớm ở Âu Mỹ và Nhật Bản.

Có điều, tôi đã sớm có sự chuẩn bị tư tưởng cho việc này. Đó là hiện thực mà tuyệt đại đa số những gia đình ở Trung Quốc phải đối mặt. Tôi nghĩ, trong điều kiện như vậy nếu mình có thể mò mẫm ra một con đường giáo dục cho trẻ có trí lực sớm, thì chẳng phải càng có ý nghĩa hơn hay sao? Khi đó, kế hoạch của tôi là phải tìm cho Đình Nhi một nhà trẻ thật tốt tại Thành Đô, sau giờ làm việc phải dốc sức dạy con tất cả những điều cần dạy, mà trọng điểm là tập đọc tiếng Hán và học tiếng Anh.

Vì việc học đọc tiếng Hán, có thể nói đây là một sai lầm rất đáng tiếc của tôi trong việc giáo dục Đình Nhi từ 0 đến 3 tuổi. Khi đó, tôi chỉ nghĩ được rằng “học chữ” trong giai đoạn trẻ con đang tập ghi nhớ bằng hình mẫu chưa có tác dụng gì, không thể dùng để đọc sách, mà không nghĩ rằng có thể lợi dụng phương thức ghi nhớ theo hình mẫu để trực tiếp học các từ ngữ tiếng Hán, cũng giống như học tiếng Anh bắt đầu từ việc học từ đơn âm tiết. Mặc dầu vậy ngay từ khi Đình Nhi mới được 2 năm 4 tháng tuổi, đã tự phát nhận biết được tên của mười mấy quyển truyện tranh nhi đồng. Tôi và mẹ đã chưa biết kịp thời phát huy tác dụng khả năng học tập này.

Bảy năm sau, một tổ chức chuyên nghiên cứu về giáo dục từ sớm cho trẻ nhỏ của Trung Quốc đã xuất bản một cuốn sách cho lưu hành nội bộ có tên “Phương pháp bồi dưỡng cho các cháu có tư chất thông minh”, trong đó có nói đến phương pháp làm thế nào để dạy cho trẻ em dưới 1 tuổi học chữ. Đại ý là lợi dụng những nguyên lý của phương pháp nhớ theo hình mẫu để trẻ con nhận biết mặt chữ trên các tấm bìa cứng giống như việc nhận biết hình vẽ các đồ vật vậy. Cứ thế luyện tập mãi mãi, trẻ con hai ba tuổi có thể tự mình đọc sách được.

Ngoài ra, những việc cần làm khác chúng tôi đều đã hoàn thành tốt đẹp, hơn nữa những công việc mà chúng tôi

đã làm là những công việc vô cùng quan trọng. Đó là “kích thích và phát triển toàn diện các khả năng tiềm ẩn của trẻ nhỏ” chứ không phải chỉ là học tập tri thức từ sớm. Hiện nay, có không ít các bậc cha mẹ và một vài tổ chức nghiên cứu về việc giáo dục trẻ trước tuổi đi học. Họ đã làm một cách đơn giản là lấy việc dạy chữ sớm cho trẻ để thay thế cho việc giáo dục từ sớm toàn diện. Họ nghĩ rằng, giáo dục từ sớm chính là dạy trẻ con biết chữ từ rất sớm. Đây là một sự hiểu lầm về việc giáo dục từ sớm. Nếu đặt trọng tâm của việc giáo dục từ sớm ở chỗ dạy chữ từ sớm, mà bỏ qua việc phát huy các tiềm năng trí tuệ, như thế thì những đứa trẻ trước tuổi đi học ấy cũng chỉ là những đứa trẻ được học sớm dăm bảy chữ mà thôi. Những tri thức đó tuy rằng có lợi, nhưng hiệu quả của nó thật kém xa so với việc phát triển trí lực toàn diện.

Thực ra, trí lực và tri thức không phải là một. Tri thức là sự nhận thức các sự vật và các qui luật phát triển của nó, cùng với sự tích lũy kinh nghiệm thực tiễn của loài người, là sự cấu thành của các loại khả năng như: khả năng chú ý, khả năng quan sát, khả năng tưởng tượng, khả năng tư duy ... Chả thế, đã có người nói rằng: “Phát triển trí lực là hòn ngọc vô giá, còn truyền thụ tri thức chỉ là một vật quý giá mà thôi”. Khi đã hiểu được điều đó, thì sự kiên trì nhẫn nại giáo dục con cái của các bậc cha mẹ sẽ tăng lên gấp bội, họ không nôn nóng thực dụng nữa, mà đã biết sàng lọc chất chiu để nhào nặn nên những tố chất quý báu và tâm hồn trong sáng cho con cái mình.

Chính vì cả nhà tôi đã biết tình nguyện dồn hết tất cả thời gian và tâm huyết cho sự tiến bộ từng bước của Đình Nhi, mới có thể làm cho cháu trong hoàn cảnh cha mẹ ly dị nhau mà vẫn hoàn thành tốt đẹp công việc phát triển trí lực và giáo dục tình cảm từ 0 đến 3 tuổi.

CHƯƠNG 4

3 - 6 TUỔI: PHÁT TRIỂN TRÍ LỰC TOÀN DIỆN

(Lời tự thuật của Lưu Vệ Hoa)

CÓ NÊN NÓI VỚI ĐÌNH NHI VỀ VIỆC BỐ MẸ ĐÃ LY HÔN?

Ăn tối xong, ông bà ngoại lên đường đi Hồ Bắc, tôi và Đình Nhi cũng ngược dòng Trùng Khánh trở về Thành Đô.

Suốt dọc đường tôi luôn băn khoăn suy nghĩ: Có nên nói với Đình Nhi về chuyện bố mẹ đã ly hôn hay không?

Với khả năng quan sát của Đình Nhi, tôi không thể hy vọng rằng, nó sẽ có đủ khả năng để quan sát sự khác biệt giữa gia đình mình với gia đình của các bạn nhỏ khác. Suy nghĩ kỹ tôi cho là chỉ có thể theo nguyên tắc: làm thế nào để có lợi nhất cho sự phát triển tâm lý lành mạnh của Đình Nhi. Theo kinh nghiệm bản thân tôi thấy rằng, biết chuyện ly hôn của cha mẹ, tuổi càng nhỏ thì càng ít bị tác động tâm lý hơn. Năm tôi mới 4 tuổi, tôi đã biết chuyện ly hôn của cha mẹ tôi vì lúc lấy cha tôi bị kết tội “phản tử phái hữu phản cách mạng”. Trong tâm lý ngày thơ của tôi, ly hôn là một việc lạ mà cũng rất bình thường. Nó lạ và bình thường như mặt trời mọc vào buổi sáng và mặt trăng mọc về ban đêm. Anh trai tôi lớn hơn tôi 2 tuổi, và em trai bé hơn tôi 3 tuổi tiếp nhận việc ly hôn của cha mẹ cũng hồn nhiên như vậy. Thời “cách mạng văn hoá”, một số bạn bè tiểu học của tôi thường chửi tôi là con của “một tên phản cách mạng”, và của “một người mẹ bỏ chồng” lúc đó tôi chỉ thấy chúng nói đúng sự thật, không cảm thấy sự đau xót.

Nếu lúc ấy đã 15 tuổi mà nghe người ta chửi mình, thì chắc rằng tôi sẽ hiểu được sự thật về cha mẹ mình ly hôn, và sẽ đau khổ lắm. Tốt nhất cứ để cho Đình Nhi cũng giống như mẹ nó ngày xưa, biết sự thật chuyện ly hôn của cha mẹ khi tuổi nó còn chưa hiểu được “ly hôn là cái gì”, chắc rằng nó sẽ thấy bình thường như việc mặt trời và mặt trăng mọc ở phương Đông và lặn ở phương Tây.

Vậy nên nói với cháu thế nào đây?

Theo kinh nghiệm bản thân, đối với trẻ thơ, thái độ của người lớn trước một sự việc không vui bao giờ cũng có tác động mạnh hơn đối với tâm lý trẻ con so với thực chất việc đó. Vì chuyện ly hôn của mẹ mà tôi đã tuyệt vọng đến mức mấy lần định tự tử, nhưng trước mặt chúng tôi mẹ luôn tỏ ra bình tĩnh. Theo trí nhớ của tôi, mẹ chưa bao giờ tỏ ra đau khổ và oán hận vì chuyện ly hôn. Chúng tôi cũng chưa từng thấy những cảnh tượng khủng khiếp: cha mẹ cãi, đánh nhau. Trước đó cha tôi đã bị đi tù, mẹ tôi và bà bảo mẫu – bà Diêu, không hề giải thích gì về chuyện đó. Cứ như vậy, mẹ tôi đã bình tĩnh và mơ hồ tiếp nhận việc “ly hôn”, mà dường như không hề cảm thấy cuộc sống của mình có gì thay đổi (khi đó ba anh em chúng tôi đang ở nhờ nhà bà bảo mẫu họ Diêu). Giờ đây nhớ lại, tôi vô cùng biết ơn mẹ: bà đã cô nén không để bóng đen của việc ly hôn bao trùm lên tâm hồn thơ dại của chúng tôi. Đã vậy, tôi cũng sẽ bình tĩnh và mơ hồ thông báo chuyện ly hôn này cho con gái tôi Đình Nhi, như mẹ tôi đã làm trước đây.

Quyết định như vậy, khi con thuyền vừa rời khỏi đất Tam Hiệp, tôi đã nói chuyện ly hôn của ba mẹ cho Đình Nhi với thái độ vô cùng bình tĩnh. Đúng như tôi dự đoán, Đình Nhi tỏ vẻ không quan tâm lắm về những sự việc ngoài tầm hiểu biết của mình. Sau khi nghe tôi nói: “Mẹ sẽ mãi mãi ở với Đình Nhi”. Con gái tôi không hỏi gì thêm. Đối với Đình Nhi, chỉ cần ngày ngày được sống bên người thân yêu, được nghe mẹ kể chuyện và dạy bảo, là đã thoả mãn lắm rồi.

Đối với tôi, để Đình Nhi biết được chuyện ly hôn của cha mẹ mà không làm tổn thương đến tâm lý và tình cảm của nó, đó mới chỉ là “bước khởi đầu trên con đường vạn dặm”. Cả một cuộc thử thách khắc nghiệt đang chờ đợi tôi ở phía trước: từ hôm nay tôi sẽ phải đơn độc nuôi dạy con gái, phải làm như thế nào để dạy dỗ Đình Nhi trở thành một nhân tài cho đất nước trong hoàn cảnh hiện nay.

Có lẽ những nhà tiên phong trong sự nghiệp giáo dục từ sớm

xưa nay chưa ai gặp phải cảnh ngộ như tôi. Họ đều có được một gia đình giàu có và đầy đủ, vợ chồng hoà thuận, họ đều coi không khí gia đình tốt đẹp là điều kiện tất yếu để giáo dục con cái nên người.

Nhưng tôi lại nghĩ, cha mẹ song toàn chưa chắc đã là một điều kiện tất yếu tạo ra “không khí gia đình tốt đẹp”, có khi lại là một yếu tố bất lợi, nhất là khi người lớn thường cãi nhau, hay có sự không thống nhất trong việc dạy dỗ con cái. Gia đình đơn chiếc cũng có cái hay riêng của nó – không có mâu thuẫn trong phương pháp dạy con. Chỉ cần biết phòng ngừa những ảnh hưởng bất lợi của một gia đình không toàn vẹn đối với sự trưởng thành của con cái, chỉ cần kiên trì thực hiện những lý luận, nguyên tắc trong giáo dục từ sớm đối với con. Tôi hoàn toàn có thể dạy dỗ Đình Nhi trở thành một con người có đầy đủ những tố chất ưu tú, có nhân cách kiên toàn và có năng lực tạo ra một cuộc sống hạnh phúc.

Cụ thể là, điều bất lợi lớn nhất của một gia đình không toàn vẹn là dẫn đến sự khiếm khuyết, thiếu hụt trong tâm lý con cái. Nếu người lớn do quá nuông chiều hoặc trong lòng luôn tức giận, mà đối xử với con cái mình trong một trạng thái tâm lý không bình thường (hoặc là vì bố mẹ ly hôn mà nuông chiều, nhượng bộ con cái đủ điều, hoặc là luôn chửi rủa đánh đập, hoặc thả lỏng cho tự do vì cho rằng con cái chỉ là một gánh nặng đối với mình ... Nếu vậy, thì có thể sẽ tạo ra những khiếm khuyết không thể nào bù đắp nổi trong tâm lý con cái. Để tránh được những bi kịch như vậy, tâm lý của người bố hoặc mẹ trong gia đình đơn chiếc phải thật kiên toàn và lành mạnh, phải cố gắng hết sức để con cái mình thấy được gia đình đơn chiếc nhà mình cũng chẳng khác gì với những gia đình cha mẹ song toàn, mình cũng bình thường như mọi đứa trẻ khác.

Nếu Đình Nhi lại là một đứa con trai, gia đình thiếu vắng một người cha làm tấm gương để bồi dưỡng phẩm chất của một người đàn ông thì sự việc sẽ khó khăn hơn nhiều. Đình Nhi lại là một cháu gái. Tôi tin rằng mình có đủ khả năng làm

một tấm gương cho con. Tôi dự định ban ngày khi đi làm, sẽ đưa con đến nhà trẻ. Thời gian còn lại từ lúc từ nhà trẻ trở về đến khi cháu đi ngủ, tôi sẽ tận dụng để phát triển trí tuệ và bồi dưỡng tính cách cho con. Sau khi con đã đi ngủ rồi, tôi sẽ tranh thủ thời gian tự học theo chương trình đại học do Đài truyền hình hướng dẫn. Việc tự học này không chỉ do nhu cầu trong công tác biên tập của tôi, mà còn do nhu cầu của việc giáo dục Đình Nhi. Tôi cần phải không ngừng bồi dưỡng tri thức thì mới có thể tiếp tục dẫn dắt con gái, cùng con gái trưởng thành.

GHI ÂM CÁC CÂU CHUYỆN ĐỂ LÀM PHẦN THƯỞNG CHO CON - MỘT VIỆC LÀM CÓ NHIỀU TÁC DỤNG

Về đến khu tập thể của Liên hiệp hội văn nghệ tỉnh đã vào cuối tháng 2 năm 1984. Sau khi dọn dẹp qua loa nhà cửa tôi vội dẫn con đi tìm một người bạn đồng nghiệp hỏi về việc tôi nhờ ông tìm giúp nhà trẻ con Đình Nhi.

Ông đã liên hệ một nhà trẻ kiểu mẫu thuộc Sở giáo dục tỉnh. Đó là Nhà trẻ số 3 ở Thành Đô, chủ nhiệm và bí thư đều là người quen của ông. Các bà ấy đều nói rằng, việc cho Đình Nhi vào học trong Nhà trẻ số 3 này không có vấn đề gì. Chỉ có điều đang là đầu năm dương lịch chưa đưa vào được, phải chờ đến tháng 9, khi bắt đầu nhập học thì mới thu nhận.

Như vậy lại gặp khó khăn rồi! 70 đồng tiền lương tháng của tôi cộng thêm 20 đồng phụ cấp nuôi Đình Nhi hằng tháng của cha cháu, chỉ đủ mua lương thực và sách vở cho hai mẹ con, muốn may thêm một chiếc áo mới cũng không có tiền, lấy đâu ra tiền để thuê bảo mẫu, tôi không thể nghỉ không lương cả nửa năm trời để ở nhà trông nom Đình Nhi, chỉ còn cách đem theo con đến nơi công tác. Cũng may chính lúc đó, lãnh đạo cơ quan sắp xếp cho tôi được nghỉ công tác hai tháng để tham dự một lớp “chỉnh Đảng”. Thế là Đình Nhi hằng ngày đều dự một lớp học “chỉnh Đảng”.

Tổng biên tập lúc đó là thầy Lý Luỹ - một người lãnh đạo rất tốt, sống có tình người. Để tiện việc cho tôi chăm sóc giấc ngủ trưa của Đình Nhi, cuộc họp các buổi chiều, thầy bố trí tại phòng khách nhà tôi. Như vậy Đình Nhi có thể ngủ một mạch đến 3 giờ chiều. Sau khi ngủ dậy vẫn có thể tùy ý uống nước hoặc ăn hoa quả. Ngoài ra, Đình Nhi còn có thể

mở tai nghe để nghe các câu chuyện đã ghi âm. (Thời đó, ở phòng làm việc người ta không bố trí ổ cắm điện).

Cuộc sống của Đình Nhi lúc đó thật là khó khăn, nhưng chưa bao giờ cháu dám quấy rầy tôi trong những giờ họp. Có lẽ, vì tôi rất quan tâm không để Đình Nhi cảm thấy “bị trống trải trong cuộc sống tinh thần”. Tôi luôn tạo cho Đình Nhi thấy có những việc cần làm, không tự do lêu lổng, hoặc quấy rối làm nũng mẹ trong các cuộc họp, hoặc lang thang nghịch ngợm ở ngoài sân. Buổi sáng hằng ngày khi đến hội họp tại phòng làm việc, tôi đã đem theo rất nhiều truyện tranh và các đồ dùng để vẽ. Lúc thì bảo Đình Nhi đọc sách, lúc thì bảo cháu tập vẽ, cũng có lúc cho Đình Nhi ra vườn hoa nhỏ ngoài sân, hoặc ngắm nhìn bầu kiến gió. Các bạn đồng nghiệp trong Hội Văn nghệ thấy vậy ai cũng khen cháu “biết vâng lời và ngoan ngoãn”!.

Sự ngoan ngoãn của Đình Nhi còn có phần quan trọng bởi “chính sách khen thưởng” cho cháu. Cứ mỗi lần cháu làm một việc tốt đều được thưởng. Thời gian “chỉnh Đảng” tôi đã ra điều kiện cho Đình Nhi: “Nếu con biết chơi ngoan trong những lúc mẹ đang họp, tối về mẹ sẽ đọc sách, ghi âm lại các câu chuyện cho con nghe”. Để có “phần thưởng nghe kể chuyện”, Đình Nhi đã bắt đầu biết tự giác kiểm chế mình.

Khi màn đêm buông xuống, là giờ phút hạnh phúc nhất của Đình Nhi. Đêm nào cũng vậy, tôi đều ôm cháu vào lòng, đọc cho nó nghe một vài quyển truyện tranh liên hoàn, vừa đọc, vừa ghi âm: những cuốn băng kể chuyện mà Đình Nhi thường nghe đều do tôi kể và ghi lại. Trong khi ghi âm, mỗi lần gặp một từ mới mà Đình Nhi chưa biết, tôi đều dừng lại giảng giải cho cháu hiểu, mỗi lần kể xong một câu chuyện tôi đều hướng dẫn cháu kể lại vắn tắt câu chuyện đó. Chiều hôm sau, cho Đình Nhi vừa nghe băng vừa lật sách xem tranh.

Làm như vậy sẽ có năm cái lợi. Một là để cho Đình Nhi trước khi đọc chữ đã có thể hiểu được các câu chuyện bằng

tranh. Hai là tiết kiệm được thời gian của người lớn, chỉ cần một lần, Đình Nhi sẽ được nhiều lần nghe kể chuyện. Ba là để bồi dưỡng ngữ cảm cho Đình Nhi, trong quá trình nghe đi nghe lại nhiều lần, Đình Nhi sẽ hiểu được chỗ nào cần lên cao hoặc hạ giọng, nhằm nhanh chóng nâng cao khả năng đọc sách của con. Bốn là làm tăng vốn từ cho trẻ, những từ ngữ, những mẫu câu đã được nghe nhiều lần tự nhiên đọng lại trong trí nhớ của trẻ, rất lợi cho việc biểu đạt ý nghĩ của trẻ một cách chuẩn xác và mẫu mực. Năm là để bồi dưỡng những tình cảm và đạo đức cao thượng cho trẻ, những câu chuyện tôi chọn để ghi âm phần lớn đều là những câu chuyện nổi tiếng trong nước và nước ngoài, những tình cảm và tư tưởng cao đẹp của nhân loại sẽ ngấm dần, ngấm sâu, tạo nên một tâm hồn cao đẹp và phong phú cho trẻ.

Ngoài năm mục đích trên, bằng cách nghe kể chuyện qua băng, tôi còn muốn cho Đình Nhi nhanh chóng học được tiếng phổ thông chuẩn mực. Ở với bà ngoại, Đình Nhi sớm đã học được kiểu ngữ âm rất lạ: nửa là giọng Hà Nam, một nửa là giọng Hồ Bắc và cộng thêm một chút tiếng phổ thông không được chuẩn xác lắm. Rồi Hồ Bắc, tôi lập tức chỉnh lại ngữ âm cho Đình Nhi, và bắt cháu phải nói với tôi bằng tiếng phổ thông. Tôi cho rằng, sớm dạy tiếng phổ thông cho những đứa trẻ sống ở những vùng quen dạy tiếng phổ thông cho những đứa trẻ sống ở những vùng quen dùng tiếng địa phương là rất quan trọng. Bởi vì, được nghe tiếng phổ thông quá muộn, trẻ con sẽ cho rằng “Đó không phải thứ tiếng của mình”, nên trẻ không muốn nói, mà có nói thì cũng khó mà lưu loát được. Điều đó không chỉ ảnh hưởng đến việc đọc sách thời kỳ đầu của trẻ, mà còn làm chậm quá trình biến ngôn ngữ sách vở thành ngôn ngữ tư duy, rất không có lợi cho việc phát triển trí tuệ cho trẻ.

Tôi chọn cách tự mình ghi âm các câu chuyện cho con nghe, không chỉ vì thời đó chưa có bán các loại băng từ ghi lời kể chuyện, càng quan trọng hơn là, xét về mặt tâm lý học, giọng nói của mẹ bao giờ cũng thân thiết, cũng thu hút

sự chú ý của trẻ con hơn là giọng nói trong bằng từ xa lạ. Một chuyên gia về tâm lý học nhi đồng người Mỹ, ông Rawans Suple cho rằng, kể chuyện là phương thức tốt nhất để phát triển tư duy cho trẻ con. Bởi vì nghe đọc truyện, trẻ con thường không biết chán, có sự tham gia của bạn nữa thì sức lôi cuốn không gì so sánh nổi. Để cho những câu chuyện tôi kể ngày càng có sức hấp dẫn hơn đối với Đình Nhi, tôi đã cố gắng kể thật diễn cảm. Cứ đến đoạn đối thoại của các nhân vật tôi cố gắng bắt chước gần như thật bằng các giọng trầm bổng, khàn đục hay thanh thoát. Về tốc độ, tôi cố gắng không nhanh cũng không chậm, nhanh quá, trẻ con sẽ phản ứng không kịp, chúng nghe không hiểu và thế không còn hứng thú, chậm quá, các khái niệm từ ngữ sẽ rời rạc không chỉ làm trở ngại cho việc hiểu nội dung câu chuyện, mà còn ảnh hưởng đến tốc độ tư duy của trẻ.

Thời gian đó, tôi đã ghi lại cho con hàng loạt những câu chuyện rất hay, có truyện tranh liên hoàn, có cả những chuyện không có tranh. Có những câu chuyện được chia thành nhiều tập như: “Những câu chuyện đồng thoại về thế giới muôn màu”, “Cuộc chu du trong thế giới côn trùng”, “Ngàn lẻ một đêm”, “Những chuyện lạ lùng về chú ngốc”, “Chiếc hòm đá của con công” ... Có những truyện chỉ in trong một quyển như: “Thần bút Mã Lương”, “Chú mèo đeo chuông”, “Hồ thiên nga”, “Người con gái của biển cả” và “Chuyện lạ kỳ về một ông vua nhỏ” ... Những cuốn sách và những câu chuyện ấy giống như một kho báu vô cùng quý giá đối với tuổi thơ, ở đó chứa đầy các cửa cải tinh thần không bao giờ cạn kiệt. Trước khi Đình Nhi biết đọc biết viết, cháu đã được nghe đi nghe lại những câu chuyện bổ ích ấy, và từ đó đã hấp thụ biết bao nguồn dinh dưỡng tinh thần.

Các nhà giáo dục nhi đồng thường nói, nghe nhiều, đọc nhiều những câu chuyện mà nội dung hấp dẫn và phong phú, ngôn ngữ chuẩn mực và trong sáng sẽ nhanh chóng nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ của trẻ con. Đó chính là những thu hoạch đầu tiên sau khi Đình Nhi nghe kể

chuyện. Thường thường những câu chuyện vừa được ghi âm tối hôm trước sáng hôm sau, những từ ngữ và những cách nói trong câu chuyện ấy đã được Đình Nhi vận dụng. Tôi còn nhớ, sau khi nghe kể chuyện “Người con gái của biển cả”, ngày hôm sau lúc bước lên thang gác, Đình Nhi nói: “Con sẽ bước nhẹ nhàng như bong bóng nước”. Ngày kỷ niệm sinh nhật Đình Nhi tròn 3 tuổi, cháu đã biết gộp nhiều câu chuyện kể thành một câu chuyện dài tới hơn 800 chữ, mà giọng kể rất diễn cảm.

NHỮNG NGÀY CHỦ NHẬT VUI VẺ

Tuy ban ngày vẫn luôn ngoan ngoãn, tối về vẫn được nghe mẹ kể chuyện, thế nhưng ngày nào cũng phải theo mẹ đến cơ quan hội họp, đối với một cháu bé mới vừa 3 tuổi, cuộc sống thật là buồn chán. Sau 6 ngày hội họp triền miên, sáng sớm ngày chủ nhật, vừa mở mắt dậy, Đình Nhi đã nũng nịu nói với mẹ: “Mẹ ơi, hôm nay con không đi “chính Đảng” nữa đâu! Mẹ nhé!” – “Ừ!” – tôi nói, “Mấy hôm vừa rồi đi họp với mẹ, con đã rất ngoan, hôm nay mẹ sẽ thưởng cho con, mẹ cho con đi chơi ở ngoại ô thành phố”. Đình Nhi mừng lắm, cháu vùng dậy đi rửa mặt, đánh răng. Ăn điểm tâm xong, Đình Nhi rất bật cùng tôi chuẩn bị đồ đạc đi chơi xa, đồ ăn thức uống và cả mấy quyển truyện tranh, rồi Đình Nhi ngoan ngoãn để tôi bế đặt cháu vào chiếc “chuyên xa” cháu vẫn thường ngồi - một chiếc ghế mây chuyên dùng để lai trẻ con đặt ở phía sau xe đạp, để phòng Đình Nhi ngồi ở sau xe ngủ gật rồi ngã, tôi đã dùng phương pháp thủ công cắt ngắn chân cái ghế mây, chằng thật chặt lên cái đèo hàng ở phía sau xe, sau khi đặt con ngồi vào đó rồi, tôi lại dùng dây vải quấn chặt con vào ghế.

Đình Nhi biết rằng, mẹ làm như vậy là vì sự an toàn của nó. Để cho Đình Nhi ngay từ nhỏ đã có được một quan niệm về sự an toàn, tôi thường giảng giải cho nó nghe những việc làm của mình để đảm bảo an toàn. Ví dụ như: khi sang đường tại sao lại phải nhìn bên trái trước, rồi nhìn bên phải sau, và phải đi trong vạch sang đườn? Qua ngã tư tại sao phải nhớ câu: “Đèn đỏ dừng xe, đèn xanh đi được, đèn vàng chờ một lát”. Đến cửa hàng ăn bình dân tại sao lại phải tự đi lấy bát đĩa? Trẻ con tại sao lại không được dẫn đườn cho người không quen biết? ... Tôi cho rằng trẻ con sống ở thành phố, giáo dục an toàn phải được đặt lên hàng đầu. Chỉ có

đảm bảo cho trẻ con thật an toàn, khoẻ mạnh thì mới có thể nói đến chuyện giáo dục những cái khác được.

Giáo dục an toàn cho trẻ con, bạn đừng hy vọng chỉ một lần là được, bạn phải làm đi làm lại nhiều lần trong những tình huống cần thiết. Trên đường ra ngoại ô, chúng tôi phải đi qua một ngã tư lớn nhất của thành phố. Năm 1984, Sở Công an Thành Đô, cứ hàng tháng lại dán tại đây một bản thông báo về số lượng người tử thương do tai nạn giao thông. Khi đi qua bản thông báo chữ lớn ấy tôi cố tình dừng lại đọc kỹ bản thông báo cho Đình Nhi nghe, tôi còn nói với cháu: “Những người mẹ có con bị chết vì tai nạn sẽ đau khổ biết chừng nào, và những con người tàn tật kia sẽ sống ra sao?”. Cuối cùng tôi và Đình Nhi cùng cầu mong: những bi kịch đó đừng bao giờ đến với chúng tôi và những người thân của chúng tôi. (Sau này khi có dịp qua ngã tư đó, Đình Nhi lại nhắc tôi hãy chú ý đọc bản thông báo kia, tôi lại nhắc lại cảm xúc và những lời cầu nguyện để khắc sâu ấn tượng cho con. Cách làm này tạo cho con tôi có một khoảng thời gian tốt là luôn tự giác ý thức đến sự an toàn, “bất kể làm việc gì, an toàn vẫn là số một”, đó là nhận thức chung của cả hai mẹ con chúng tôi).

Khi đi qua ngã tư đó rồi, Đình Nhi lại hỏi: “Ở Thành Đô sao lại có nhiều tai nạn xe cộ vậy mẹ? Có nhiều người không sợ tai nạn hay sao?”. Tôi nói với Đình Nhi, tai nạn xe cộ ai mà chẳng sợ, cũng giống như ai cũng sợ bệnh ung thư, thế nhưng rất nhiều người luôn có tâm lý cầu may, luôn tự lừa mình và để lừa người mà cho rằng “vận xấu đó sẽ không rơi vào mình”. Thế là ai cũng thích được khoẻ mạnh và an toàn, mà vẫn có người không mau đã trở thành vật hy sinh cho tai nạn giao thông, phạm tội và bệnh tật.

Trong những lời nói trên có một số từ Đình Nhi không hiểu như “tâm lý cầu may, tự lừa mình để lừa người, phạm tội, vật hy sinh” ... Cũng giống như khi đọc truyện cho con nghe, tôi vẫn dừng lại giải thích cho con, không bỏ qua, không né tránh. Chắc bạn sẽ nói rằng: “Cháu còn bé như

vậy, mà những từ ngữ khó thế, có giải thích cháu cũng không hiểu, không nhớ được, vậy thì giải thích có tác dụng gì?”. Thực ra, Đình Nhi có nhớ được hay không, điều đó không quan trọng, điều cốt yếu là bạn đã biết hành động để giải quyết những vấn đề khúc mắc. Bản thân việc giải thích từ mới của bạn chính là một bài học dạy cho con bạn về thái độ và phương pháp làm việc. Nếu người lớn trong khi truyền thụ tri thức cho trẻ, gặp những cái khó hoặc những cái còn chưa hiểu rõ lắm mà lại né tránh, bỏ qua thì ở con bạn sẽ hình thành một thói quen xấu là “không chịu đào sâu suy nghĩ”, sau này trong học tập chắc chắn sẽ có những lỗ hổng kiến thức là chuyện bình thường.

Để cho Đình Nhi có được một thói quen tốt là không hiểu phải hỏi ngay, tôi không chỉ luyện cho Đình Nhi hễ gặp một từ mới nào, phải làm cho rõ, mà mỗi khi gặp thứ gì lạ, hoặc một sự việc gì chưa rõ ràng phải lập tức làm cho cháu hiểu. Làm như vậy sẽ tạo cho cháu một thói quen “những điều nhìn thấy phải hiểu rõ”. Nếu gặp một sự việc gì mà tôi chưa rõ lắm tôi sẽ nói với Đình Nhi: “Để mẹ hỏi lại xem, hoặc là để mẹ tra lại trong sách vở”. Những khi đó, Đình Nhi thường nói với tôi: “Con sẽ nhớ để nhắc mẹ đấy”.

Đưa Đình Nhi ra đến ngoại ô, tôi liền đi gửi xe đạp, chuyển sang xe buýt. Chúng tôi có thể đi đến tận các vùng ngoại ô xa mà không bị mệt. Khi trở về Đình Nhi co mệt thì cũng không phải đi bộ, có thể ngủ gật trên chiếc “chuyên xa”, phía sau xe đạp của tôi.

Xuống xe buýt chạy chừng mười lăm phút đến một vùng nông thôn ngoại thành, những thửa mạ non xanh, những luống cải ra hoa vàng rực, cả một bầu không khí trong lành thơm mát đang chờ đợi chúng tôi. Xuống xe, chúng tôi rẽ xuống một con đường nhỏ cạnh dòng sông. Tôi để Đình Nhi tự do chạy nhảy dọc triền đê. Nhìn thấy những bông hoa dại giữa bãi cỏ xanh, Đình Nhi sung sướng chạy lại, hái lấy hái để. Chả mấy chốc cháu đã ôm về một bó hoa lớn đủ màu sắc.

Tôi bắt đầu bài học bằng câu hỏi: “Con có biết các loại hoa này gọi là gì không?”. Có những loài hoa Đình Nhi đã thấy trong sách vở liền nhận ra ngay, có những loài hoa chưa gặp lần nào cháu liền nhờ tôi chỉ bảo. Tôi gọi tên từng loại hoa, sau đó chỉ ra sự khác biệt về màu sắc và hình dáng của các loại hoa đó. Khi nói về hình dáng của hoa, tôi giảng luôn cho Đình Nhi biết cấu tạo mỗi bông hoa, đâu là đài hoa, cánh hoa, đâu là nhụy đực, nhụy cái. Đình Nhi đã hiểu được, và nói lại cho tôi nghe. Khi cho Đình Nhi biết về loài hoa tử vân anh, tiện thể tôi nói về “phân chuồng” và “phân hoá học”. Chỉ cho Đình Nhi thấy những người nông dân đang bón phân ở trên đồng. Đình Nhi thấy những người nông dân đang bón phân ở trên đồng. Đình Nhi bỗng bật mũi kêu la: “Thối quá!”. Tôi giảng luôn cho Đình Nhi câu ngạn ngữ: “Không có mùi phân bắc, sao có bát cơm thơm”.

Đối với Đình Nhi, ngày chủ nhật đó thực là thích thú, cháu đã học được bao nhiêu điều mới lạ. Thời kỳ còn trong nhà trẻ, động lực học tập của trẻ con không phải là những lý tưởng cao cả, những ý chí kiên cường, những niềm say mê cao thượng hoặc một mục đích nào khác. Muốn phát triển trí tuệ cho trẻ, phải dựa vào tính hiếu kỳ và tâm lý thích vui vui của con trẻ. Sau đó, chủ nhật nào tôi cũng dẫn Đình Nhi đi chơi. Và trong những cuộc đùa vui thích thú đó, tôi đã dạy cho Đình Nhi nhiều điều mới lạ. Nhiều gia đình cũng thường xuyên dẫn con đến công viên chơi, nhưng ít người quan tâm đến việc hướng dẫn con hiểu biết thiên nhiên và yêu quý thiên nhiên. Ngoài việc chạy nhảy vui chơi, hít thở không khí trong lành, con cái họ chẳng có được mấy điều thu hoạch. Chơi suốt một ngày, trở về nhà chỉ nói được một câu: “Hôm nay em cùng bạn X chơi ở công viên”. Đáng tiếc biết bao!

LỰA CHỌN NHÀ TRẺ TỐT, TỪ BIỆT TRƯỜNG NỘI TRÚ

Hàng ngày phải mang theo Đình Nhi đến cơ quan làm việc, thật vô cùng bận rộn. Sáng sớm, khi tiếng chuông đồng hồ báo thức vang lên, là bắt đầu một cuộc chiến mới, cho đến tận lúc Đình Nhi lên giường ngủ mới tạm coi là kết thúc. Lúc đó tôi mới có thời gian dồn tâm sức vào tập giáo trình đại học. Tiểu Viên, cô bạn hàng xóm, thấy cảnh ngộ của tôi quá vất vả, chị chủ động nhờ cô giáo của nhà trẻ nội trú, nể tình riêng cho Đình Nhi vào lớp học của cô buổi ban ngày. Tôi đang mừng vì từ nay ban ngày hoàn toàn được giải phóng, thì bất ngờ, khoảng gần trưa ngày thứ ba, Đình Nhi gào khóc nằng nặc đòi về nhà. Cô giáo sợ lãnh đạo nhà trẻ phát hiện ra, vội vã bảo Tiểu Viên mang cháu về. Thích đến nỗi đã có lần sơ ý làm “mất lòng” một người hàng xóm. Lần ấy Đình Nhi còn đang ở nhà bà ngoại, cháu đã ngây thơ nói với ông hàng xóm rằng: “Ông Đình ơi! Cháu không thích ông đâu, cháu chỉ thích cô giáo ở nhà trẻ thôi!”.

Nhờ Tiểu Viên xin lỗi cô giáo giúp tôi, và nhắc nhở Đình Nhi kìm như thế là không được. Cháu thẳng thắn nói: “Ở nhà trẻ, cô giáo không dạy hát, không dạy múa, không kể chuyện gì, ngay cả đồ chơi cô cũng không cho chơi, con không đi nhà trẻ ấy đâu!”. Tiểu Viên nói: “Lớp tuổi nhỏ là phải như thế chứ!”. Cô khuyên tôi nên nhờ Hội Văn nghệ liên hệ cho Đình Nhi được chính thức vào nhà trẻ đó. Phòng Tổ chức của Hội Văn nghệ tỉnh cũng đồng ý cho tôi một chỉ tiêu được cho con vào nhà trẻ nội trú, họ đang chờ tôi trả lời.

Thái độ bất bình thường của Đình Nhi làm tôi nhận ra cái nhà trẻ đó chỉ là loại nhà trẻ kiểu cũ, “đơn thuần là bảo mẫu và giữ trẻ”. Trẻ con ở đó chẳng được học cái gì. Nó không giống như nhà trẻ số 3 mà một đồng nghiệp của tôi đã giới thiệu. Ở đó họ thực hiện một chế độ giáo dục đổi mới, các loại đồ chơi nhằm phát triển trí lực của trẻ con được bày sẵn

trên bàn, cháu nào thích chơi thứ gì, tự do lựa chọn, chỉ có điều chơi xong phải trả lại nguyên chỗ cũ.

Tôi cũng đã một vài lần đưa Đình Nhi đến Nhà trẻ số 3 đó tham quan, cháu rất thích. Song muốn vào được nhà trẻ kiểu mẫu đó, còn phải chờ đợi thêm mấy tháng nữa. Chọn được nhà trẻ ưng ý rồi, dù có chờ đến ba năm nữa vẫn cứ chờ.

Tôi nghĩ rằng, đừng nói đến loại nhà trẻ không coi trọng phát triển trí lực cho trẻ con, ngay cả các nhà trẻ rất coi trọng điều đó, thì tất cả các loại nhà trẻ nội trú không bao giờ tôi gửi con vào. Bởi vì, trẻ con dưới 6 tuổi rất cần sự giáo dục riêng lẻ của gia đình. Ở chúng, sự chú ý rất hay bị phân tán, tình cảm không ổn định, ý chí rất mỏng manh, không thích hợp với việc lấy giáo dục tập thể làm chính. Chúng không thể tách rời sự gần gũi âu yếm của cha mẹ, chúng rất cần tình cảm gia đình; sự bắt chước lời nói, sự phát triển hành động, sự hình thành tính cách của trẻ ... không thể tách rời sự giáo dục riêng lẻ của cha mẹ. Nếu hằng ngày không có được sự giáo dục riêng lẻ của gia đình, thì đã làm mất đi môi trường và động lực chủ yếu để thúc đẩy sự phát triển cả tâm, sinh lý cho trẻ con. Để cho Đình Nhi hằng ngày đều được thưởng thức “món ăn tinh thần” của gia đình, tôi không gửi Đình Nhi vào Nhà trẻ nội trú.

Như vậy, Đình Nhi chỉ còn cách ngày ngày theo mẹ đi “chỉnh Đảng” mà thôi. Ít lâu sau tôi đọc được hai mẫu tin quan trọng trên báo chí. Một là, Nhà hát kịch Thượng Hải có chiêu sinh một lớp chuyên tu về lý luận hý kịch, tháng 5 này sẽ tổ chức thi, thời gian học 2 năm, chủ nhiệm lớp là ông Dư Thu Vũ. Tin thứ hai: có một phụ nữ chờ việc ở Thành Đô, thành lập một nhà trẻ tư nhân, điều kiện ở đó tuy còn thô sơ, cô giáo lại chỉ có một mình là bà chủ đó, thế nhưng lại gần 10 đứa trẻ ở đó lại đang vui đùa rất vui vẻ, học phí lại không đắt lắm. Và điều quan trọng hơn là ngay ngày mai có thể cho con nhập học. Thế là tôi liền nộp học phí cho Đình Nhi. Về đến cơ quan tôi vội vã tìm gặp Tổng biên tập Lý Luỹ,

hy vọng lãnh đạo sẽ cho phép tôi nghỉ công tác, có thời gian ôn luyện văn hoá để thi vào lớp đại học chuyên tu do thầy Dư Thu Vũ làm chủ nhiệm.

Tổng biên tập Lý Luỹ là một người luôn coi trọng việc bồi dưỡng thế hệ trẻ, ông không chỉ đồng ý cho Ban biên tập chi khoản chi phí cho tôi đi học, mà còn làm công văn báo cáo với Đảng uỷ cơ quan phê chuẩn kế hoạch học tập của tôi. Tôi đã không phụ công lao của đồng nghiệp, trong cuộc đua tranh kịch liệt giữa các cán bộ chuyên ngành trong toàn quốc, tôi đã vượt qua được tất cả các cuộc thi văn hoá, thi chuyên ngành và thi năng khiếu. Tôi tự cảm thấy cũng không đến nỗi nào. Ngoài ra, tôi còn làm việc với Nhà hát kịch Thượng Hải và Xưởng phim Thượng Hải, chuẩn bị một số đề tài cho Ban biên tập chúng tôi. Xong xuôi công việc tôi mới trở về Thành Đô chờ kết quả.

Trong thời gian lên Thượng Hải dự thi, tôi gửi Đình Nhi tại nhà trẻ tư nhân mà tôi vừa kể. Để Đình Nhi được quan tâm chăm sóc tốt hơn trong 20 ngày tôi xa nhà lên Thượng Hải, tôi đã nộp lệ phí luôn cả tháng. Vợ chồng bà chủ động viên tôi cứ yên tâm đi công tác. Khi tôi trở về đến đón Đình Nhi, thấy cháu gầy rộc đi, không còn nhận ra cháu nữa. Chiếc khăn mặt mới tinh giờ bẩn thỉu như giẻ lau nhà. Những điều tôi tậ ấy tôi cũng đã lường trước, nhưng khi Đình Nhi cúi nhặt những hột cơm vãi ở dưới nền nhà cho vào miệng, và nhất là khi tắm cho cháu, thấy gân cốt lộ ra. Tôi thương cháu như đứt từng khúc ruột.

Đến nay tôi vẫn chưa hiểu nỗi trong 20 ngày xa mẹ, cháu bị đầy đoạ như thế nào, tôi cũng không muốn trực tiếp hỏi cái người đã xử tậ với cháu. Tôi không bao giờ bước chân đến cái gọi là trẻ kinh khủng đó một lần nữa. Trong cuốn “Nhật ký dạy con”, ngay sau ngày từ Hồ Bắc trở về, tôi đã viết:

Sau 20 ngày xa cách, trí nhớ của Đình Nhi đã suy giảm quá nhiều, hầu như con không còn nhớ gì về bà ngoại và các

cậu của nó, những bài thơ Đường trước đây con thường đọc thuộc lòng nay đều không nhớ nữa, những thói quen tốt đẹp mà tôi đã dày công rèn dũa tạo nên nay đều mất hết, như thói quen giữ vệ sinh, thói quen khi ăn uống. Về tính cách cũng có nhiều thay đổi, không còn ngây thơ hoạt bát như trước đây; tính hồ nghi, bụng dạ hẹp hòi ngày càng thể hiện rõ hơn. Giờ đây con hay chấp nhậ, hay cáu bẳn, hay gào khóc, khát khao được âu yếm nuông chiều. Khuôn mặt gầy tọp đi, những vết muỗi cắn đỏ hằn từng mảng. Tôi đã mất nhiều công sức để uốn nắn lại tính tình và thói quen của con, cốt sao cho tâm hồn và cả thể xác của con được lành mạnh như trước đây. Tôi đã phải thuê cả một cô giúp việc chăm sóc con. Một tháng sau, Đình Nhi trở lại bình thường. Lúc bấy giờ tôi rất lo, những gì đã xảy ra trong 20 ngày qua sẽ để lại những ảnh hưởng không tốt đối với cháu sau này, tôi luôn để tâm theo dõi, Giờ đây (2 tháng đã trôi qua), tôi thấy hầu như hậu quả không có gì ghê gớm lắm.

Thời gian đó, cha mẹ tôi mỗi tháng đã cố dành dụm lấy 10 đồng giúp đỡ tôi một nửa tiền công thuê người trông nom cháu. Khoản trợ cấp đó kéo dài cho đến lúc Đình Nhi chính thức được nhận vào Nhà trẻ số 3.

BỎ LỖ THỜI CƠ ĐƯỢC THEO HỌC THẦY DƯ THU VŨ, TÔI HỐI TIẾC VÔ CÙNG

Tháng 7 năm 1984, tôi được nhận vào học lớp chuyên tu về lý luận của Nhà hát kịch Thượng Hải với điểm thi cao nhất, hơn nữa lại là một nữ sinh duy nhất trong số hơn 40 người được may mắn nhận vào. Tay cầm tờ giấy gọi nhập học tôi vừa mừng vừa lo: mừng vì tôi đã thi vào một lớp đại học nổi tiếng với chuyên ngành mình yêu thích, tôi sẽ được theo học một nhà giáo mà tôi hằng ngưỡng mộ - thầy Dư Thu Vũ. Khi đó thầy Dư Thu Vũ cũng chưa có tiếng tăm nổi trội, nhưng tôi yêu quý thầy là vì qua những tác phẩm chuyên luận về hí kịch, thầy đã có cách nhìn độc đáo, một tư duy mới mẻ. Trái lại tôi rất lo, nếu tôi đi học ở Thượng Hải, thì Đình Nhi sẽ ra sao?

Trong thời gian học thi ở Thượng Hải, tôi đã cố ý đi dò hỏi những nhà trẻ ở gần nơi tôi theo học. Với điều kiện như Đình Nhi, cháu sẽ không thể được nhận vào bất kỳ một nhà trẻ nào ở Thượng Hải. Tôi cũng thăm dò về lệ phí khi gửi một cháu nhỏ, một nhà trẻ loại xoàng nhất, cả tiền ăn lẫn tiền công trông trẻ, một tháng ít nhất cũng phải nộp 60 đồng nhân dân tệ. Có nghĩa là, sau khi nộp tiền cho cháu xong, thì toàn bộ thu nhập của tôi trong một tháng cũng chỉ còn lại 10 đồng. Mặc dù toàn bộ tiền học phí đơn vị đã bao cho, song với 10 đồng bạc lo chi phí cho cả tháng, tôi làm sao sống nổi.

Trong lúc đang khó khăn bộn bề như vậy, mẹ tôi đã chìa bàn tay cứu giúp, mẹ bảo tôi cứ để Đình Nhi lại theo mẹ về Hồ Bắc. Thế nhưng lần này tôi không thể tiếp nhận lòng tốt đó của mẹ được. Bởi vì em dâu sắp sinh cháu nhỏ, nếu trong lúc này tôi lại đẩy Đình Nhi cho mẹ, mẹ tôi cùng một lúc phải chăm sóc cả hai cháu nhỏ! Tôi không thể ích kỷ như vậy được.

Nếu cứ gửi con ở lại Thành Đô, để mình được rảnh rang đi Thượng Hải theo học. Đó cũng là một việc làm ích kỷ. Trong 20 ngày tôi học thi ở Thượng Hải vừa qua, Đình Nhi đã khổ sở như thế nào trong cái nhà trẻ tư nhân đó, khó khăn lắm mới giải quyết được hậu quả tồi tệ đó. Tôi thật không dám đi theo vết xe đổ đó.

Thế thì đành bỏ phí một cơ hội hiếm hoi là được lên Thượng Hải theo học hay sao? Tôi chưa cam tâm chấp nhận, đánh liều tìm đến cha đẻ của Đình Nhi, hy vọng sẽ cho cháu ở tạm với cha đẻ 2 năm. Nhưng anh ấy có nhuần khó khăn riêng, Đình Nhi không thể ở đó được. Thật hết cách. Tôi đành phải viết thư cho thầy Dư Thu Vũ, nói rõ hoàn cảnh của mình, xin ý kiến thầy, cho phép tôi được tự học ở Thành Đô, đến kỳ thi tôi xin đến tham dự đầy đủ. Thật không ngờ thầy Dư đã thuyết phục được Ban lãnh đạo nhà hát chấp nhận lời đề nghị đó của tôi. Thế nhưng, càng nghĩ tôi càng thấy không ổn, học một lớp lý luận chuyên ngành như vậy theo phương thức hàm thụ thật là khó, chi bằng cứ ở lại Thành Đô tự học đại học theo chương trình Đài truyền hình hướng dẫn, như vậy vẫn giữ lại một cơ hội sau này được nghỉ công tác theo học một lớp chuyên tu của một trường nào khác hơn không.

Như vậy, tôi đã bỏ mất một dịp may hiếm có được theo theo học thầy Dư. Chừng nửa năm sau, thầy Dư có dịp đi qua Thành Đô, rất muốn gặp tôi, thầy đã nhờ một nhà viết kịch nữ nhắn cho tôi biết, thế nhưng không hiểu vì sao bà ấy lại quên. Hai năm sau, thầy Dư Thu Vũ lại viết thư cho tôi, khuyên tôi nên thi nghiên cứu sinh do thầy hướng dẫn. Tôi tự biết rằng, tôi sẽ không thể nào vượt được môn thi Anh văn. Vì vậy, tôi đã viết thư *“xin tạ lỗi”* thầy. Cũng thật lạ, cái tình cảnh hữu duyên vô phận giữa tôi và thầy Dư ấy, lại được lặp lại trong câu chuyện giữa cha tôi và thầy Dư. Sau đó vài năm, tôi vô cùng kinh ngạc gặp lại bóng dáng của cha tôi trong vài lời *“Tái bút”* viết sau quyển *“Bắc đường chìm nổi của một nền văn hoá”* của thầy Dư. Hồi đó, tiếng tăm của

thầy đã vang trong cả nước, bạn bè trong nước và thế giới đều đánh giá cao tác phẩm của thầy. Trong lời “Tái bút” của cuốn sách nổi tiếng ấy, thầy đã viết: *“Trong tất cả những lời bình luận vừa qua, tôi thấy, nghiêm túc hơn và có kiến giải độc đáo hơn chính là bài viết của năm nhà giáo thuộc khoa Trung văn Trường Đại học Hồ Bắc, bài viết này đã được đăng trong mục Bàn về cuốn “Bước đường chìm nổi của một nền văn hoá” thuộc tờ Học Báo của nhà trường. Tôi rất ngạc nhiên trước những suy nghĩ sâu sắc và độc đáo của Trường Đại học Hồ Bắc về lịch sử văn hoá Trung Hoa và nghệ thuật văn xuôi đương đại”*. Thầy Dư Thu Vũ đương nhiên không thể biết được rằng, trong những nhà bình luận đó có cha tôi và cái chuyên mục bàn về cuốn sách của thầy trong tờ Học Báo của nhà trường lại chính do cha tôi đề xướng. Tuy rằng, mục đích chính của cha tôi lúc đó chỉ là kích thích hứng thú của học sinh đối với bộ môn Tập làm văn mà cha tôi đang giảng dạy. Thế nhưng, đọc tác phẩm *“Bước đường chìm nổi của một nền văn hoá”*, cha tôi thấy mình như *“sông sâu núi thăm gặp tri ân”*. Thầy Dư Thu Vũ còn viết: *“Sau này, tôi liền tìm đến tận Vũ Hán để nghiên cứu, được biết rằng, Trường Đại học đó ẩn mình trong một vùng xa xăm hẻo lánh của tỉnh này. Tôi hỏi có thể đi máy bay đến đó được không? Họ trả lời: “Đi máy bay cũng phải mất khá nhiều thời giờ mới tới được, mà lại chỉ có thể đi được bằng trực thăng, hơn nữa lại không đáp xuống được vì ở đó mây mù dày đặc mà núi non lại vô cùng hiểm trở. Tôi chưa biết rằng câu trả lời ấy có chính xác hay không (chắc là không, nhưng tôi lại thầm nghĩ rằng, trên dải đất Trung Quốc mênh mông này, những nơi còn ẩn chứa những “tàng long ngọa hổ” chắc là không ít”*.

Khi tôi đọc được đoạn “Tái bút” trên, thì cha tôi đã không còn ở cõi đời này. Cảnh ngộ biết tiếng nhau mà không có cơ hội gặp nhau của cha tôi trước đây, thật không ngờ lại được lặp lại ngay trong cuộc đời con gái của ông. Có lẽ đó là định mệnh!

Bỏ lỡ mất cơ hội được theo học thầy Dư Thu Vũ, có thể nói rằng đây là sự hy sinh lớn nhất của tôi vì Đình Nhi, và đây cũng là điều cả đời tôi luôn hối hận. Suốt mười mấy năm nay lòng tôi cảm thấy buồn man mác, đôi lúc tôi than thân trách phận. Cũng may là việc nuôi dạy Đình Nhi rất có kết quả, sự hy sinh của tôi đã được đền bù thoả đáng.

“Tình thương máu mủ” chỉ là một tình thương bản năng và mù quáng, chỉ nhằm thoả mãn nhu cầu tâm lý của người thân, đối với con cái chủ yếu chỉ nhằm sự đòi hỏi, và ước muốn về cuộc sống vật chất của nó. Đó là một thứ tình thương “một chiều”, “nước mắt chảy xuôi” mà thôi. Nhà văn M. Gorki nổi tiếng, người Nga, phê phán loại tình thương này: “Đó là thứ tình thương mà bất cứ con gà mái nuôi con nào cũng có”. Các nhà giáo dục học thì cho rằng, thứ “tình thương máu mủ” bản năng phải được nâng lên thành “tình thương vì giáo dục”; (tức là phải có ước muốn, mục tiêu và lòng tin dạy con nên người. Thương yêu con với một thái độ, một nguyên tắc và phương pháp đúng, cùng với việc làm thoả mãn những nhu cầu cần thiết về cuộc sống vật chất cho con, phải đặc biệt coi trọng việc làm phong phú cuộc sống tinh thần, và kích thích niềm say mê của con trẻ, phải xây dựng được một mối quan hệ yêu thương “hai chiều”, dân chủ và luôn quan tâm lẫn nhau ...).

Thấy được những thay đổi đáng buồn khi Đình Nhi thiếu thốn “tình thương máu mủ”, tôi mới nhận thức sâu sắc rằng, trong quá trình con cái trưởng thành, “tình thương vì giáo dục” tuy rất quan trọng, song “tình thương máu mủ” không thể nào thiếu được. (Đó là thứ tình thương có tinh thần hy sinh cao thượng, không phải chỉ có ở những con người có quan hệ máu mủ với nhau. Nếu một đứa trẻ con ngay cả “tình thương của một con gà mái nuôi con” cũng không có được thì làm sao nó có thể hưởng thụ được thứ “tình thương vì giáo dục” càng cao cả hơn kia?).

Vậy thì, chúng ta hãy biết nén nhịn để hy sinh khi cần phải hy sinh!

MUA SÁCH CHỌN NHỮNG QUYỂN NỔI TIẾNG. BỒI DƯỠNG ÓC THẨM MỸ CHO CON

Biết tôi đã trúng tuyển vào Nhà hát kịch Thượng Hải, nhưng lại quyết định không đi, bạn bè ai cũng ngạc nhiên. May mà Tổng biên tập Lý Luỹ, hiểu nỗi khổ tâm của tôi, ông ủng hộ quyết định của tôi. Vì như vậy cùng một lúc, tôi vừa công tác, vừa tự học mà vẫn gần gũi chăm sóc Đình Nhi. Thế là, cuộc sống của tôi vẫn tiến triển đều đều, vẫn con đường cũ.

Được cô bảo mẫu giúp chăm sóc Đình Nhi, tôi có nhiều thời gian hơn cho cuộc sống cuối học kỳ của chương trình tự học. Thế nhưng hàng ngày, khoảng thời gian từ sau bữa tối đến trước khi Đình Nhi đi ngủ, tôi vẫn không quên chương trình giáo dục sớm đối với cháu. Nhân lúc dẫn con đi dạo sau bữa tối, dọc đường thấy được điều gì, tôi liền nói với Đình Nhi về cái đó, mục đích là mở rộng tầm hiểu biết và bồi dưỡng khả năng quan sát cho con.

Tối thứ bảy hàng tuần, hai mẹ con và cô bảo mẫu đều đi chợ đêm trên đường Xuân Hy. Mấy năm nay đang là buổi giao thời giữa các tập tranh truyện liên hoàn truyền thống và các tập truyện tranh màu hiện đại. Chợ đêm tối thứ bảy, thường có những cuộc bán đại hạ giá các tập truyện tranh liên hoàn truyền thống, chỉ cần bỏ ra khoảng 2 hào bạc là đã có thể mua được một quyển sách rất hay. Tôi và Đình Nhi đều rất thích đi cát tìm vàng trong những quầy sách hạ giá đó. Và hầu như mỗi lần đều có thể mua được vài ba quyển truyện tranh liên hoàn hay mà giá lại rất rẻ. Thời đó trên thị trường mới xuất hiện một loại kem “Đầu búp bê” với giá 3 hào một que, Đình Nhi rất thích ăn loại kem này, nhưng tôi chỉ cho thưởng thức vài lần. Có một lần, như mọi khi đi chợ đêm, tôi định thử xem Đình Nhi thích sách vở đến mức nào, tôi cho con 3 hào và nói: “Con thích mua kem hay mua sách,

tuỳ ý”. Đình Nhi không hề do dự: “Con sẽ mua sách”. Tôi hỏi: “Tại sao?”. Đình Nhi nói: “Kem ăn xong là hết, nhưng sách thì có thể xem được mãi mãi”. Các suy nghĩ của con làm tôi thấy mừng lắm, thế là tôi mua sách cho con, và thưởng thêm một que kem nữa.

Khi mua sách, cũng như khi ghi âm các câu chuyện cho con, tôi đều giữ một nguyên tắc là, cố gắng chọn những truyện có tiếng tăm. Tôi tin rằng, qua thời gian sàng lọc, những truyện nổi tiếng đều có sức hấp dẫn nghệ thuật, cso ý nghĩa sâu xa đối với sự phát triển trí tuệ và năng khiếu thẩm mỹ của trẻ em. Ngoài những tập truyện nhi đồng nổi tiếng mà trẻ em rất thích, những bộ tranh liên hoàn được cải biên theo những tiểu thuyết cổ điển nổi tiếng, cũng là những bộ sách có sức hấp dẫn lâu dài. Trong cuốn “Nhật ký dạy con” có lần tôi đã viết:

Thời gian lên Thượng Hải dự thi, tôi có mua về một bộ tranh liên hoàn “Hong lâu mộng”, Đình Nhi thích đến không ngờ. Suốt ngày cứ quần quanh bên tôi và cô bảo mẫu Tiểu Lý đòi kể “Hong lâu mộng”. Chỉ ít lâu sau cháu đã nhớ được hầu hết các nhân vật và tình tiết trong các tích truyện như: “Cuộc gặp gỡ đầu giữa Bảo Ngọc và Lâm Đại Ngọc”, “Hý Phụng lộng quyền”, “Đại Ngọc chôn hoa”... Có lần tôi dẫn Đình Nhi đi xem băng video vở kịch “Hong lâu mộng”, vì chất lượng băng quá tồi, khi xem đến đoạn “Kim Ngọc lương duyên” thì chuyển sang xem một màn trình diễn vũ balê của Nga, Đình Nhi bỗng khóc oà lên, cứ nằng nặc đòi xem “Hong lâu mộng”. Tôi dỗ thế nào cũng không nín, cuối cùng đành để Tiểu Lý dẫn cháu về trước.

Tôi cũng rất thích “Hong lâu mộng”, khi mang thai Đình Nhi, tôi đã đọc lại “Hong lâu mộng” lần thứ hai. Phải chăng cháu đã được di truyền từ đây? Bà ngoại cũng thích “Hong lâu mộng”, bà đã từng dẫn cháu đi xem vở Việt kịch “Hong lâu mộng” chiếu trên tivi. Chưa đầy 3 tuổi mà Đình Nhi đã bập bẹ kể: “Giả Bảo Ngọc có một cô em gái họ Lâm. Sau đó Giả Bảo Ngọc lấy Tiết Bảo Thoa, cô Lâm buồn rồi chết”. Đây là câu chuyện bà ngoại dạy cháu. Hơn thế nữa, lúc ấy Đình Nhi đã biết yêu Lâm Đại Ngọc và ghét Tiết Bảo Thoa. Khả năng tiếp nhận và hiểu biết của cháu thật hơn hẳn những đứa trẻ cùng trang lứa.

Cuối tháng 7, Đình Nhi bị sốt cao 40 độ C, phải nằm viện. Trong thời gian nằm viện, khi cắt cơn sốt Đình Nhi lại giết thời giờ bằng cách nghe kể hoặc xem lại bộ tranh liên hoàn “Hong lâu mộng”. Sự say mê của Đình Nhi khiến mọi người trong viện đều phải ngạc nhiên. Tôi đã phải cất bộ sách ấy đi, để sau này lớn lên cháu còn có cái mà xem lại. Tháng 9 năm ấy, có lần tôi dẫn cháu đi xem bộ phim “Hong lâu mộng”, kết quả thật bất ngờ, cháu nhớ truyện tốt gấp nhiều lần so với nghe kể truyện tranh liên hoàn.

Còn nhỏ tuổi như vậy đã cho tiếp xúc với “Hong lâu mộng” có tốt không? Tôi cho rằng không có gì là không tốt cả. “Hong lâu mộng” là tác phẩm văn học cổ điển ưu tú nhất của dân tộc Trung Hoa, ảnh hưởng của nó không chỉ trong lĩnh vực văn học nghệ thuật mà còn thấm sâu cả trong cuộc sống xã hội và truyền thống lịch sử. Đó là một bộ phận của nền văn minh Trung Hoa. Sớm tiếp xúc với nó, lại có một chút hiểu biết về thơ ca cổ điển (lúc bấy giờ Đình Nhi đã có thể đọc thuộc lòng hơn chục bài thơ cổ), có thể sớm làm cho trẻ con cảm thụ được cái hay, cái đẹp của văn học cổ điển, nó có ý nghĩa rất quan trọng đối với quá trình hình thành năng khiếu thẩm mỹ của trẻ em. Cái đẹp của văn chương cổ điển, cái đẹp của nghệ thuật dân gian, cái đẹp của thế giới tự nhiên, cộng với cái đẹp về chuẩn mực đạo đức, về quan niệm giá trị và về nhân sinh quan mà tôi đã dày công dạy cháu bằng cả lời nói và việc làm của chính bản thân mình. Tất cả những thứ đó đã tạo ra cho Đình Nhi một thế giới nội tâm vô cùng phong phú và bồi dưỡng cho Đình Nhi một khả năng hiểu biết khá chuẩn xác. Nếu biết kiên trì dạy dỗ, nếu biết rèn luyện chắt lọc một cách nghiêm khắc và khoa học, thì chắc chắn rằng một ngày không xa sẽ có được một kết quả không ngờ. Nếu các cháu không được tiếp nhận một giáo dục từ sớm các cháu sẽ không bao giờ có được kết quả đó. Đình Nhi đang thực hiện điều mơ ước của mình.

Tương lai xa vời còn chưa biết thế nào. Trước mắt, có điều này đã củng cố vững chắc lòng tin của tôi đối với cháu. Lần ấy tôi dẫn Đình Nhi đến rạp xem một vở kịch nhi đồng. Tại đây sự phản ứng của Đình Nhi, một đứa trẻ mới 3 năm 3 tháng tuổi, đã chứng tỏ cháu có một khiếu thẩm mỹ hơn người.

Ngày mùng 2 tháng 7, xem vở kịch “Nguyệt Cầm và chú hổ con”, Đình Nhi rất cảm động. Sự phản ứng của Đình Nhi không chỉ rất mạnh mẽ, mà còn chính xác và đúng đắn nữa. Đối với các nhân vật, Đình Nhi không chỉ có thái độ yêu ghét rõ ràng, mà còn tỏ ra khá hiểu tâm lý và hoàn cảnh của nhân vật. Đơn cử

một ví dụ, La Ca, nhân vật chính của câu chuyện, sau khi không may sa vào hầm bẫy của tên phú ông đã khẩn thiết giục bạn mình, một chú hổ con, còn đang ngo ngác đứng trên miệng hố, hãy mau chóng rời xa chốn nguy hiểm này. Không nỡ bỏ bạn trong cơn hoạn nạn, chú hổ con không chịu chạy đi. Lúc đó dưới chỗ khán giả, các trẻ nhỏ cũng sốt sắng giục hổ chạy đi, co cháu còn đứng dậy hét lên “Hổ ơi! Chạy đi, chạy mau đi!”. Đình Nhi quay sang tôi nói nhỏ: “Mẹ ơi! Chú hổ con không nên chạy đi, mẹ nhỉ?”. Tôi hỏi tại sao. Đình Nhi nói: “La Ca vẫn còn đang ở dưới hố kia, hổ con phải canh giữ cho bạn mình chứ, chạy đi làm sao được”. Tôi rất vui mừng là cháu đã hiểu được ý nghĩa sâu sắc của tình tiết này trong vở kịch: tình bạn còn quý hơn cả sinh mệnh của mình. Điều này nhiều khán giả nhỏ, ở đó phần lớn là các cháu học sinh tiểu học, đều chưa hiểu được ý nghĩa của tình tiết trên.

SỰ LỰA CHỌN ĐẦY ĐAU KHỔ, NHƯNG CHÍNH XÁC: KHÔNG LÀM “THẦN ĐỒNG”

Mới 3 tuổi mà Đình Nhi đã tỏ ra có nhiều ham muốn: muốn học tiếng Anh, muốn tập đọc, lại còn muốn cả học toán, học hội họa, đánh đàn cũng rất ham. Tôi chỉ có thể đáp ứng được một phần nhỏ nhu cầu của cháu, vì không có thời gian, không có tiền và không đủ khả năng. Ví dụ như về tiếng Anh, lúc này cháu đã có thể nói được từ mới tiếng Anh khá thuần thục, tự cháu còn đặt ra một số câu rất ngộ nghĩnh và buồn cười, cũng giống như những bài thơ “thất ngôn cổ phong”, cháu tự làm ra trước đây mà đọc lên không ai hiểu nổi. Chỉ tiếc là, lúc đó không kiếm đâu ra những băng ghi bài học tiếng Anh, khả năng của tôi cũng không thể đủ dạy cháu. Môn đó đành phải gác lại. Theo nguyên tắc “tiềm năng độ giảm”, Đình Nhi đã mất đi cơ hội trở thành thần đồng.

Tôi hiểu rất rõ, mỗi phút của trẻ thơ đều vô cùng quý báu, thế nhưng tôi vừa bận công tác lại vừa bận học tập, trước kỳ thi tốt nghiệp chương trình tự học đại học cuối năm 1985, tôi quả thật không còn thời gian và cả tiền bạc nữa để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng Đình Nhi thành “thần đồng”, do tôi tự vạch ra.

Làm thế nào đây? Chẳng lẽ tôi lại phải hy sinh một lần nữa cho Đình Nhi, ngay cả tự học đại học cũng phải bỏ hay sao? Theo dòng suy nghĩ ấy: Nếu tôi từ bỏ công việc tự học đại học theo Đài truyền hình, tôi có thể bắt tay vào dạy cho Đình Nhi chương trình tiểu học. Tôi dự tính chỉ mất khoảng 3 năm Đình Nhi sẽ học xong chương trình này. Cứ cho là mất 6 năm nữa Đình Nhi học xong chương trình trung học, thế thì chỉ khoảng 12 tuổi, Đình Nhi sẽ thi vào đại học được rồi. “Thời gian biểu” này hấp dẫn biết bao! Còn tôi, nếu bỏ dở việc tự học đại học có thể tôi bị mất đi công tác biên tập,

một công việc mà tôi luôn yêu thích. Và như vậy, nguồn sống của mẹ con tôi sẽ mất đi chỗ dựa vững chắc. Trước khi thi đỗ đại học, có thể tôi vẫn phải gác lại kế hoạch bồi dưỡng Đình Nhi thành “thần đồng” vì lý do kinh tế. Hơn nữa, nếu Đình Nhi theo học hết chương trình từ tiểu học đến hết trung học tại nhà, tôi làm gì có đủ thời gian để dạy cháu, và nhất là các môn toán, lý, hoá bậc cao trung tôi hoàn toàn không có khả năng, cũng không đủ tiền để mời gia sư cho cháu.

Làm thế nào đây? Tôi đau khổ tự hỏi mình: Lẽ nào lại phải bỏ dở kế hoạch bồi dưỡng “thần đồng” tại đây? Để thuyết phục mình, tôi quyết định tạm gác vấn đề kinh tế sang một bên, hãy suy nghĩ về những ảnh hưởng mặt trái đối với Đình Nhi khi thực thi kế hoạch “thần đồng”.

Trước hết, nếu theo học tại nhà, Đình Nhi sẽ bị đánh mất đi một cơ hội vô cùng quý báu, đó là được sống những năm tháng tuổi thơ với những người bạn cùng trang lứa với mình. Như vậy sẽ hạn chế rất nhiều đến sự phát triển khả năng giao tiếp của cháu. Nếu những tri thức của tôi thực sự có ảnh hưởng đến sự phát triển của Đình Nhi, thì cháu rất khó có khả năng trở thành một nhân tài về khoa học tự nhiên. Nếu là một nhân tài về khoa học xã hội, thì khả năng giao tiếp, khả năng hoà đồng với cuộc sống xã hội phải là một nhân tố vô cùng quan trọng, mà những khả năng đó chỉ có thể hình thành trong cuộc sống tập thể. Vì vậy, phương án tự học tại nhà thực tế sẽ trở ngại rất lớn đến sự phát triển sau này của Đình Nhi.

Hơn nữa, những việc làm của mẹ bao giờ cũng là một tấm gương có ảnh hưởng nhất đối với con gái, nếu tôi dứt khoát bỏ dở kế hoạch tự học, thì làm sao có thể giáo dục được con có được phẩm chất đập bằng mọi khó khăn, quyết đạt được mục đích của mình?

Còn điều này nữa, nghĩ cùng buồn cười nhưng nó là sự thực, xưa nay những người con gái có tài thường rất khó

kiếm được chồng. Nếu Đình Nhi sau này may mắn trở thành “nữ thần đồng”, liệu cháu có thể lấy được ai?

Qua mấy ngày đêm suy nghĩ dần vật, tôi nhận ra rằng: có lẽ từ bỏ ý nghĩ trở thành “thần đồng” là sáng suốt hơn cả. Thứ nhất là cứ tuân tự như tiến theo học từ mẫu giáo đến đại học cùng với các bạn cùng tuổi, như vậy về mặt tuổi trẻ sẽ không mâu thuẫn gì với chế độ giáo dục hiện hành. Thứ hai là sau khi từ bỏ sách lược “đơn thương độc mã” trong việc học hành, vẫn có thể tập trung sức lực vào những phần trọng điểm trên cơ sở phát triển toàn diện, như vậy càng có lợi cho sự phát triển trí lực và hình thành nhân cách cho Đình Nhi, chuẩn bị đầy đủ cơ sở để Đình Nhi tiếp tục phát triển trong tương lai. Thứ ba là, việc tự học đại học đối với tôi có tác dụng bổ sung và điều chỉnh kiến thức, để xứng đáng hơn với tư cách cô giáo tại nhà đối với Đình Nhi. Ngoài ra về mặt kinh tế, đây là kế hoạch duy nhất có thể thực hiện được. Xét cho cùng, tự học đại học có quan hệ rất lớn đến việc giành lấy một chức danh chuyên nghiệp trong làng biên tập, để cải thiện điều kiện sống của gia đình, tôi buộc phải đầu tư một thời gian tối thiểu để hoàn thành việc tự học.

Nghĩ ra được những điều như vậy, những dần vật làm tôi mất ăn mất ngủ những ngày qua, dường như tiêu tan hết. Sau này, qua báo chí, tôi đọc được mấy bài viết về những con đường quanh co của các bậc “thần đồng”, tôi cảm thấy mình là may mắn khi lựa chọn con đường này.

Cuối năm 1999, trên tờ “Báo thanh niên đặc khu”, có bài về “vị thần đồng”, tuổi trạc Đình Nhi, năm 14 tuổi đã được Trường Đại học Nam Khai nhận miễn thi vào học lớp chuyên toán của trường tại cơ sở Hắc Long Giang, ba năm sau nhà trường “quyết định đuổi học”. Không phải cháu đó không đủ thông minh, mà là từ năm thứ nhất đến năm thứ ba không chịu học hành, thường trốn học đi chơi trò điện tử, hoặc say sưa đọc tiểu thuyết kiếm hiệp, đến nỗi các bộ môn chính mà nhiều lần thi vẫn không đủ điểm. Những thành công xuất sắc trước đây đã tạo nên ở cháu một tính cách

cực kỳ kiêu ngạo, không bao giờ chịu nghe lời khuyên bảo của người khác. Mãi đến khi anh trai đến đón về quê, cuối năm 1998, cháu mới chợt nhận ra rằng, 18 tuổi mà không được đi học, thì chỉ còn cách đi cày ruộng. Lúc đó cậu bé mới hiểu được mối quan hệ giữa học và cuộc sống, cậu lại quyết tâm lao đầu vào học tập, nửa năm sau lại thi đỗ vào Trường Nam Khai.

Ngoài ra, có một lớp cơ sở thuộc khoa Toán trường Đại học Sư phạm Hoa Đông ở Thượng Hải, năm 1987 đã tiếp nhận một sinh viên mới 12 tuổi. Kỳ thi cuối học kỳ của năm học đầu tiên đã có mấy môn không đủ điểm, nhà trường đã nghĩ đến cách khuyên cháu nên thôi học (chưa biết kết quả ra sao!). Có một lớp khác một học kỳ đã phải đuổi đến 3 học sinh, một cháu vì tội yêu đương quá sớm không chịu học hành, còn hai cháu kia cũng lại vì quá say mê chơi trò điện tử và đọc truyện kiếm hiệp.

Các chuyên gia của ngành giáo dục cho rằng, các cháu thiếu niên vốn có một trí lực siêu phàm ấy, sở dĩ không theo được tiến trình đại học, không phải vì các cháu kém thông minh. Các cháu tuổi còn quá nhỏ, tố chất tâm lý, khả năng phân biệt đúng sai, khả năng tự kiểm chế, thậm chí cả khả năng biết khắc phục khó khăn để vươn lên sau mỗi lần thất bại ... đều chưa chín chắn, đạt tới trình độ mà một sinh viên đại học cần có. Ngoài ra, các sinh viên tuổi còn niên thiếu, thông thường chỉ giỏi về các môn toán, lý, hoá, còn các môn văn, sử, triết thì lại rất mỏng manh. Nhìn chung, các bộ môn về khoa học tự nhiên dễ “mau chóng đạt được thành công”, còn các bộ môn về khoa học xã hội, thì thường phải dựa vào vốn sống và sự chín chắn về tâm lý. Mà phiên một nỗi, nếu văn mà không giỏi, thì khi phân tích, suy luận trong một bài toán, lý, chắc sẽ gặp khó khăn. Một giáo viên chủ nhiệm của một lớp sinh viên ở Thượng Hải – ông Trần đã nhận định: chính cơ cấu kiến thức của những sinh viên non trẻ đó đã ảnh hưởng đến sự phát triển tiếp theo của họ.

Đối chiếu lại, thực trạng hiện nay của Đình Nhi đã chứng tỏ sự lựa chọn trước đây của tôi là hoàn toàn chính xác, dù rằng cháu đang học ở một trường nổi tiếng nhất thế giới: Trường Đại học Harvard. Cháu vẫn không có khả năng giành được những thành tích mà mọi người đều kinh ngạc. Khi tôi đang viết mấy dòng hồi ký này, cũng là lúc Đình Nhi vừa hoàn thành kỳ thi giữa học kỳ của năm học đầu tiên tại Trường Đại học Harvard. Điểm số của cháu là 3 điểm A, một điểm B, trong đó có những môn, điểm số của cháu cao hơn cả những người được xếp loại A.

Cũng cần phải nhấn mạnh rằng, tôi không phản đối việc bồi dưỡng “thần đồng” và việc tiếp nhận những sinh viên tuổi còn niên thiếu. Trái lại, tôi nghĩ rằng nên có kế hoạch và bồi dưỡng nhiều hơn nữa những tài năng như vậy. Chỉ có điều trong hoàn cảnh “không bắt đọc cả cò lẫn trai”, như tôi. Tôi đã lựa chọn con đường ưu tiên giáo dục tố chất. Đình Nhi của tôi tuy không trở thành “thần đồng” ngay từ thời niên thiếu để mọi người ngưỡng mộ, nhưng cháu vẫn đang trở thành một con người phát triển toàn diện, có đầy đủ tiềm năng để phát triển tiếp theo.

TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN TRÍ LỰC - ĐÃ CHƠI PHẢI CHƠI RA TRÒ

Đối với tôi từ bỏ kế hoạch bồi dưỡng “thần đồng”, chỉ là việc từ bỏ việc học chương trình tiểu học trước tuổi, chứ không từ bỏ việc giáo dục từ sớm tại nhà cho Đình Nhi. Trái lại tôi sẽ dồn hết thời gian và công sức, tiếp tục bồi dưỡng Đình Nhi phát triển toàn diện.

Thời gian đưa trẻ từ 3 đến 6 tuổi, quan trọng nhất vẫn là phải ưu tiên phát triển trí lực. Các nhà khoa học đã chứng minh rằng, cấu tạo đại não con người, đến 6 tuổi đã cơ bản hoàn thành. Mặc dù các nhà khoa học Mỹ và Canada qua nghiên cứu gần đây đã phát hiện những thay đổi to lớn trong một số bộ phận then chốt trong đại não con người, còn tiếp tục phát triển cho đến tuổi thanh niên, nhưng đó chỉ là sự thay đổi được gọi là giải phẫu học “điều chỉnh”. Các nhà khoa học sự phát triển của đại não để tiến hành giáo dục. Có vậy, mới có thể đẩy nhanh sự phát triển cả về trí lực, rõ ràng là thời gian đưa trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Đó là thời gian đại não phát triển nhanh nhất.

Tiếp tục phát triển trí lực, có nghĩa là tiếp tục bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ cho Đình Nhi, bao gồm khả năng quan sát, trí nhớ, khối lượng từ vựng, sức hiểu biết và khả năng giải quyết vấn đề, đồng thời cũng bồi dưỡng khả năng tư duy trừu tượng, khả năng nắm bắt vấn đề ... Những khả năng đó được coi là sẽ không thay đổi sau khi đưa trẻ tròn 6 tuổi, hơn nữa nó luôn liên quan mật thiết đến kết quả thi cử của các kỳ thi lên lớp sau này. Có thể nói rằng, mỗi một giờ phút hai mẹ con tôi được sống gần nhau, đều là những giờ phút luyện rèn để phát triển trí lực cho cháu.

Khoảng tháng 7 tháng 8 năm 1984, trí lực của Đình Nhi đã có bước nhảy vọt. Khi đó công việc bề bộn, tôi vẫn dành ra thời gian ghi lại sự kiện đáng nhớ ấy:

Đình Nhi đã biết đọc lập tùy hứng làm thơ. Đó là một buổi chiều của một ngày trung tuần tháng 8, tôi và cô bảo mẫu dẫn Đình Nhi đến nhà ăn của toà soạn “Tứ Xuyên nhật báo” ăn tối. Dọc đường, theo yêu cầu của tôi, Đình Nhi đã xuất khẩu một bài thơ về chiếc mầm cây nhỏ:

Nhánh mầm non, nhánh mầm cây ơi! Hãy cho ta một chút gió trời
Lau hộ ta mồ hôi đọng trên vầng trán. Ôi hạnh phúc biết bao! Ta yêu mầm non
biết nhường nào!

Đình Nhi đã đọc một hơi bài thơ đó, âm điệu vô cùng diễn cảm. Tôi coi trọng sự kiện này, không phải vì bài thơ đó đã thật hay, mà vì nó chứng tỏ rằng Đình Nhi đã có một bước đột phá mới trong tư duy sáng tạo và khả năng biểu đạt. Tối hôm sau, chúng tôi lại đến vườn hoa trên đại lộ Nhân Dân để ngắm nhìn vòi phun nước màu vừa được sửa sang lại. Tại đây, Đình Nhi cũng xuất khẩu một bài thơ tả cảnh. Tôi luôn cố ý dúi dẩy cháu thực hiện những việc làm như vậy, dù đi chơi ở bất kỳ đâu, thì các cuộc du chơi ấy luôn trở thành những dịp để Đình Nhi hứng thú rèn luyện óc quan sát và khả năng biểu đạt.

Bước nhảy vọt về trí lực ấy của Đình Nhi còn biểu hiện ở khả năng quan sát. Trước đây cháu chỉ chú ý đến ở đâu có cái gì, mà phần lớn là những cái cháu đã biết. Giờ đây, cháu đã biết phân biệt được những sự khác nhau trong số những sự vật cùng loại, như phía trước Tổng phủ, dãy đèn đường ở phía Đông ít hơn đèn đường ở phía Tây mấy chiếc. Tự cháu quan sát và đã nói với tôi điều đó.

Mấy ngày trước, tôi dẫn Đình Nhi đi xem hai bộ phim Mỹ “Cuộc chiến tranh giữa các vì sao” và “Bước ngoặt”. Xem bộ phim trước cháu được biết rằng, trên các vì sao xa xôi kia cũng có đủ loại người, cháu đã hỏi tôi khá nhiều câu, như “Tại sao tiếng thở của Water (một nhân vật của phim) lại không giống tiếng thở của chúng ta?”, “Những mật thám kia làm thế nào có thể ẩn nấp trong bụng Ador (cũng tên nhân vật trong phim)?”, “Những người đi đánh nhau tại sao phải đeo mặt nạ màu trắng?”.
.

Trên đường cùng mẹ đến cơ quan, cháu thường chỉ cho tôi những vật mà cháu chưa quen biết, đòi tôi phải cho cháu biết tên. Tôi nói cho cháu nghe tên từng thứ một, sau đó hỏi lại cháu: “Lá của cây hoa lẵng tiêu giống cái gì nhỉ?”. Cháu nói: “Giống cái kim”. Tôi bảo cháu: “Giống lông chim chứ”. Nhưng khi quan

sát kỹ thì thấy những chiếc lá thoát nhìn giống lông chim kia, quả thực lại rất giống hàng ngàn chiếc kim khâu cắm dày đặc. Sự so sánh của cháu rất chính xác. Qua đó, tôi chợt nhận ra rằng, cùng một sự việc, song dưới con mắt trẻ thơ, hình ảnh của nó đã khác nhiều so với cách nhìn của người lớn.

Khi tôi đang ghi nhật ký, Đình Nhi hỏi tôi: “Mẹ đang xem sách yêu quái gì đấy?”. Tôi nói: “Mẹ đang giúp con ghi nhật ký, sau này nó sẽ trở thành câu chuyện về con”. Đình Nhi vui sướng nói: “Ồi, tốt quá, con xin cảm ơn mẹ!”. Một lát sau cháu lấy những tấm thẻ kẹp sách ra chơi trò “đánh bài”, bỗng nhiên cháu nói: “Mẹ ơi, con muốn mẹ sống tròn một trăm tuổi, không được chết sớm hơn tuổi này đấy!”. Có lúc cháu cũng biết nói đùa: “A, hôm nay là ngày sinh nhật con mẹ nhỉ?” ... Thật đáng yêu.

Tháng 9 năm 1984, Đình Nhi được tiếp nhận vào Nhà trẻ kiểu mẫu số 3. Với ý muốn là mong cháu hãy cố gắng, và cũng mừng vì ừ nay không phải nhờ bảo mẫu nữa, tôi đã mua tặng cháu một thứ đồ chơi mới.

Đó là một bàn cờ nhảy. Tôi nghĩ rằng, cách đánh “nhảy cóc” của loại cờ này rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng tư duy của trẻ nhỏ. Vì rằng, cách suy nghĩ để nhảy một nước cờ có tính trực quan hơn các loại cờ khác, nó giúp cho trẻ nhỏ hiểu biết và suy nghĩ về mối quan hệ logic giữa “điều kiện” và “kết quả”, nó cũng rất tiện lợi cho việc giúp trẻ con phát triển khả năng tập trung chú ý và suy nghĩ về một vấn đề. Đầu tiên, tôi dạy cho Đình Nhi hiểu thế nào là “nhảy cóc”, sau đó dạy cho cháu biết thế nào để lợi dùng được quân cờ của mình và cả quân cờ của đối phương để làm những chiếc “cầu”, thực hiện những bước nhảy liên tiếp. Đình Nhi hiểu khá nhanh. Nhưng để giành được thắng lợi, cần phải tổ chức được những bước “nhảy dài”. Tôi và Đình Nhi tập đánh, cứ mỗi lần Đình Nhi có những bước “nhảy dài”, cháu sung sướng lắm, coi đó là một thành công lớn. Dẫn rằng, cuối cùng cháu vẫn bị thua, nhưng càng chơi cháu càng thấy tự tin, càng chơi càng hứng thú. Cách chơi đầy tính thử thách của loại cờ này luôn hấp dẫn Đình Nhi. Hơn nữa, tôi coi việc ngồi đánh cờ với con là một phần thưởng cho cháu, mỗi lần cháu có những biểu hiện tốt. Cho tới tận

lúc cháu tốt nghiệp tiểu học, được ngồi đánh cờ với mẹ vẫn là một điều vô cùng sung sướng đối với cháu.

Đồ chơi của Đình Nhi không nhiều, mỗi lần mua đồ chơi, tôi đều suy nghĩ, đồ chơi này có giúp ích được gì trong việc phát triển tâm trí của Đình Nhi. Từ 0 đến 1 tuổi, tôi chọn những đồ chơi nhận biết hình dạng, 1- 2 tuổi, tôi chọn những đồ chơi đòi hỏi trí tưởng tượng của trẻ, sau 3 tuổi, chọn các đồ chơi đòi hỏi trí lực nhiều hơn như cờ nhảy, cờ năm quân, mô hình kiến trúc, đàn điện tử ... Ngoài ra, còn mua cả các công cụ nhỏ để sử dụng trong các trò chơi như kính phóng đại, đá nam châm, địa bàn, nhiệt kế, đồng hồ trò chơi, thước cuộn ... Trong khi chơi luôn chú ý kích thích tính hiếu kỳ và lòng ham muốn tìm tòi của trẻ.

TẠO DỰNG CƠ HỘI TỐT CHO TÍNH CÁCH - CỐ GẮNG TẠO TIỀN ĐỀ CAO TÌNH THƯƠNG

Năm 1985, cuốn “Tình cảm trí lực” của nhà văn Mỹ Daniel Corman ra đời, từ đó đến nay, khái niệm “Tình thương EQ” đã thực sự ăn sâu vào lòng người, những người có hiểu biết một chút về giáo dục biết rằng “Tình thương EQ” mới là mấu chốt để quyết định ự thành công trong cuộc đời của mỗi con người. Tại sao “Tình thương EQ” lại quan trọng đến như vậy?

Khái niệm “Tình thương EQ” bao gồm những phẩm chất sau: tình cảm đạo đức trong sáng, tính cách lạc quan hài hước, dũng khí dám đối mặt trước khó khăn và biết cách khắc phục, biết tự an ủi, tính nhẫn nại kiên trì, có tấm lòng lương thiện vị tha, biết sống hoà mình với mọi người, có khả năng kiểm chế tình cảm mình và kích thích tình cảm của người khác ... Tóm lại, đó chính là tình cảm của con người và kỹ năng giao tiếp xã hội là tất cả mọi nội dung ngoài nhân tố trí lực. “Tình thương EQ” cao có thể khiến đứa trẻ trí lực bình thường cuối cùng cũng tạo ra được một cuộc sống huy huy hoàng, “Tình thương EQ” thấp có thể biến một đứa trẻ có trí lực siêu phàm thành một con người tầm thường vô vị.

Một điều thú vị nữa là, khái niệm “Tình thương EQ” mãi đến năm 1990 mới được hai nhà tâm lý học của Trường Đại học Harvard và một trường đại học khác của Mỹ lần đầu tiên nêu ra. Năm 1997, tôi được đọc cuốn “Cánh cửa của EQ”: làm thế nào để bồi dưỡng đứa trẻ có “tình thương cao độ”. Tôi nhận ra rằng, những đòi hỏi và rèn luyện đối với Đình Nhi bấy lâu nay của chúng tôi, đều nhằm bồi dưỡng cho cháu có được cái gọi là “tình thương cao độ” ấy. Chỉ có điều khi đó chưa có cái danh từ kiểu Tây “Tình thương cao độ” này. Để Đình Nhi có được những khả năng và phẩm chất như tôi hằng mong đợi, tôi luôn suy nghĩ làm thế nào từ những sự

việc nhỏ nhặt của đời thường có thể kiên trì bồi dưỡng phẩm chất và tính cách cho Đình Nhi.

Tôi tin rằng, cơ sở của tính cách được hình thành ngay trong những ngày thơ ấu. Tôi quen sinh hoạt ngay từ những năm tháng đầu đời, thái độ của cha mẹ, không khí gia đình ... tất cả sẽ biến thành đặc trưng tính cách của đứa trẻ sau này. Thời gian bắt đầu hình thành một thói quen là khoảng thời gian vô cùng quan trọng. Bởi vậy, bắt đầu một sự việc nào đó, tôi thường bắt Đình Nhi làm theo đúng yêu cầu. Những việc không đáng làm, kiên quyết không được làm, dù có khóc lóc van nài cũng không nhượng bộ.

Có những bậc cha mẹ cứ thấy con khóc là mềm lòng, sau này đứa trẻ không vừa lòng cái gì lại lấy khóc để được chiều theo như ý. Cứ khóc là cha mẹ phải chiều, khóc là một điều kiện bắt người lớn phải làm theo ý nó. Đón Đình Nhi từ nhà bà ngoại về tôi đã nói trước: Bất kỳ lúc nào con không được lấy việc khóc nhè để vòi vĩnh, mẹ không ưa khóc nhè. Đã đôi lần Đình Nhi cũng khóc nhưng không được chiều theo ý muốn. Cháu hiểu rằng: khóc nhè chẳng có ích lợi gì, chỉ có làm theo yêu cầu mới là biện pháp duy nhất để giải quyết vấn đề.

Để phòng ngừa ở Đình Nhi hình thành những tính xấu như: không yêu quý đồ đạc, ham hưởng thụ vật chất, lãng phí tiền của, ích kỷ không quan tâm đến người khác ... tôi không bao giờ nhẹ dạ chiều theo mọi đòi hỏi về vật chất của Đình Nhi, cố tạo cho cháu một thói quen ghét kẻ lười biếng và ăn bám. Hơn nữa, để bồi dưỡng cho cháu có được phẩm chất biết đồng cam cộng khổ, tôi không bao giờ cho cháu được một mình ăn cả bất kỳ một món thức ăn ngon miệng nào. Lúc bấy giờ, tiền lương không đủ để mua hoa quả ăn tráng miệng, nhưng tôi vẫn cố chặt bóp để mỗi ngày mẹ còn đều được chia nhau một thứ hoa quả nào đó. Phải phân chia, để cho cháu thấy rằng “chia ngọt sẻ bùi” là một việc rất bình thường, còn ăn tham, ăn cả là một việc không bình thường, là một thói xấu.

Để rèn luyện đức tính tự kiểm chế của Đình Nhi, trên đường từ cơ quan về nhà, tôi thường dẫn cháu vào chợ. Khi đến cổng chợ, tôi thường nói với cháu: “Nếu con không vòì mẹ mua quà, thì mẹ cho con vào chợ chơi, còn nếu con cứ vòì vĩnh mẹ mua quà, hai mẹ con mình không vào chợ nữa. Mẹ cho con chọn!”. Lần nào Đình Nhi cũng nói: “Mẹ ơi! Con không vòì mẹ mua quà đâu!”. Tôi dẫn con vào chợ xem các sạp hàng, dạy cho cháu biết tên các loại hàng hoá mới.

Mẹ con tôi thường dừng lại khá lâu trước quầy hàng đồ chơi trẻ con và quầy hàng thực phẩm. Cứ mỗi lần Đình Nhi đến, chú bán hàng ở quầy đồ chơi lại cho Đình Nhi dùng thử một vài loại đồ chơi mới. Đây là thời khắc vui thích nhất của Đình Nhi trong mỗi lần đi chơi chợ. Khó xử nhất là khi đứng trước quầy thực phẩm. Dạo đó hầu như ngày nào cũng có các mặt hàng thực phẩm mới được đóng gói rất đẹp mắt bày ở trên quầy, chẳng cứ Đình Nhi, ngay tôi cũng rất muốn mua về thưởng thức. Nhưng Đình Nhi luôn biết kiểm chế, chưa bao giờ cháu đòi tôi mua thứ này thứ nọ. Cả một quá trình kìm nén sự thèm muốn lặp đi lặp lại nhiều lần như vậy, rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng tự kiểm chế của Đình Nhi. Từ nhỏ đến nay, Đình Nhi thường vượt qua được mọi cám dỗ thấp hèn, luôn biết làm theo lý tính. Có thể nói, chính nhờ khả năng tự kiểm chế ấy, Đình Nhi đã giảm được khá nhiều lần phải đi những con đường vòng quanh co.

Trang nhật ký ngày 21 tháng 12 năm 1984, tôi đã ghi lại đôi điều về việc bồi dưỡng tính cách cho Đình Nhi:

Thời gian này tập trung bồi dưỡng cho Đình Nhi mấy khả năng như sau:

1. **Phản ứng nhanh**

chóng. Đòi hỏi Đình Nhi phải có những phản ứng nhanh chóng đối với lời sai bảo của người lớn, không được để người lớn phải nhắc đi nhắc lại nhiều lần, kể cả những công việc cụ thể như: rửa chân tay, thu dọn đồ chơi, giúp mẹ làm việc vặt ... Và cả những công việc cần sửa sai như: chơi những trò

không nên chơi, thiếu lễ độ với những người mà cháu không ưa thích. Những việc làm ấy cốt để cho Đình Nhi có được một tác phong nhanh nhẹn, một phản ứng kịp thời.

2. **Nắm chắc phương**

pháp. Trong cuộc sống thường ngày khi gặp khó khăn, người lớn chủ yếu chỉ dạy cho Đình Nhi phương pháp giải quyết vấn đề, chứ không làm thay, như mặc quần áo, gài cúc áo, vắt khăn mặt, lấy đồ vật, mở khoá bảo hiểm, tắt loa đài ... Luôn nhấn mạnh cho cháu về tầm quan trọng của phương pháp. Như vậy rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng độc lập giải quyết vấn đề của Đình Nhi.

3. **Khả năng song**

ngữ. Yêu cầu Đình Nhi khi tiếp chuyện, đối với những người nói tiếng Tứ Xuyên, phải nói bằng tiếng Tứ Xuyên; đối với những người nói tiếng phổ thông, phải nói bằng tiếng phổ thông. Cháu thường hay quên yêu cầu thứ hai này, nên tôi nói với cháu: “Con nghĩ xem cách nào để khỏi quên”. Cháu nói: “Mẹ hãy dùng chữ “hử” để nhắc con”. Biện pháp này rất hiệu nghiệm. Vì chính cháu nghĩ ra cách đó. Cùng một lúc nắm vững ngữ âm và từ vựng của hai thứ tiếng địa phương. Điều này rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng miễn cảm đối với ngôn ngữ, rất có lợi cho việc học ngoại ngữ sau này.

4. **Khả năng phân**

biệt đúng sai. Bồi dưỡng khả năng này tôi thường dùng biện pháp kể chuyện, phân tích, bình phẩm về một con người, một sự việc để hướng dẫn cháu nhận ra đúng sai. Cũng có lúc dùng cả hai biện pháp thưởng phạt. Phần thưởng chủ yếu là được mẹ khen hoặc mẹ âu yếm ôm vào lòng, còn phạt thường mà mẹ lặng im không nói, hoặc nhốt vào nhà vệ sinh (biện pháp này ít dùng). Cũng có lúc cho mấy roi vào mông, sau này bạn bè phê phán quá, tôi không dùng cách này nữa. Bạn bè tôi nói đúng. Đánh đòn và quát mắng trẻ vô cơ không phải là biện pháp giáo dục hay. Khi xử phạt nên nói rõ lý do. Tính tôi rất nóng, cho nên thường hay quát mắng Đình Nhi. Gần đây tôi đã sửa chữa khá nhiều. Để

cho mẹ không phải quát mắng, Đình Nhi cố gắng ngoan hơn, so với trước kia cháu đã tự giác nhiều hơn.

Ông Phùng Đức Toàn, một chuyên gia giáo dục sớm cho rằng: Một tính tốt phải có bốn cơ sở sau: một là vui vẻ, hoạt bát; hai là bình tĩnh, chuyên tâm; ba là dũng cảm tự tin; bốn là yêu lao động, luôn quan tâm đến mọi người. Những tính các phẩm chất ấy đều là những nội dung quan trọng của “tình thương EQ”. Đó cũng là những tố chất mà tôi đã dạy dỗ cháu thông qua những việc làm cụ thể, và luôn được củng cố trong cuộc sống hàng ngày.

HỌC CÁCH THƯƠNG YÊU MẸ, HUẤN LUYỆN BIẾT CẦN SUY NGHĨ VÌ MỌI NGƯỜI

Thông cảm và quan tâm đến người khác đó là một nội dung quan trọng của tình cảm và trí lực. Nó liên quan đến việc đứa trẻ ấy trong tương lai liệu có được mọi người yêu quý hay không. Đối với những gia đình chỉ có một con, thì điều này càng quan trọng. Trung Quốc ngày nay là một xã hội mà mỗi cặp vợ chồng chỉ có một con. Một đứa trẻ là tương lai của cả ba gia đình, là niềm hy vọng của cả ba gia đình, là chỗ dựa tinh thần của sáu thành viên lớn tuổi. Nếu giáo dục được một đứa trẻ có phẩm chất tốt, niềm hạnh phúc đó được nhân lên gấp bội. Nhưng nếu trong gia đình có một đứa con bất hiếu, nỗi đau khổ về tinh thần kể sao cho hết.

Trong số những người tôi quen biết, có những gia đình con cái thật là hiếu thảo, có gia đình có những đứa con phá phách ngang tàng. Những gia đình nghiêm khắc với con cái, thì các cháu thường rất hiếu kính cha mẹ. Những gia đình quá nuông chiều con cái, thì con cái thường hay phá phách ngang tàng. Cái công thức “Ăn mật trả đường” trong quan hệ bạn bè dường như không có hiệu quả trong quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Có những bậc cha mẹ thả lỏng buông xuôi, hy vọng rằng lớn lên nó sẽ hiếu, phần lớn đều gặp phải thảm cảnh “con mình rút ruột đẻ ra mà giờ đây sao mà như lang sói”.

Những chuyên gia về “Tình thương EQ” sau khi nghiên cứu đã đưa ra kết luận: Lương thiện và thương yêu là bản tính có sẵn trong gen di truyền của đứa trẻ. Nhưng không có được sự dạy dỗ chu đáo, thì phẩm chất tốt đẹp sẽ bị mất đi, nếu bạn hy vọng rằng đứa trẻ sau khi lớn lên tự nhiên chúng sẽ có lòng thông cảm, tình yêu thương và tinh thần trách nhiệm, thì tốt nhất bạn hãy gửi gắm ngay niềm hy vọng ấy

cho chúng từ bây giờ. Quan trọng hơn nữa là, chỉ thuyết giáo bằng lời không thì chưa đủ, phải để cho trẻ luyện tập thường xuyên. Đại não của con người được chia thành hai phần: tư duy và tình cảm; kỹ năng “Tình thương EQ” trong xã hội chỉ có thông qua những việc làm cụ thể, mới có thể được phát kiến thành công trong bộ phận tình cảm của đại não. Những lý lẽ này nhiều năm trước đây tôi chưa hiểu rõ, chỉ đơn giản nghĩ rằng phải mau chóng áp dụng một số biện pháp để đề phòng Đình Nhi biến thành con người vị kỷ, chỉ biết mình chứ không biết đến ai nữa. Đối với một đứa trẻ mới có 3 năm 10 tháng tuổi như Đình Nhi, biện pháp tốt nhất là phải bắt đầu từ tình thương yêu mẹ, rồi mới rèn luyện thành thói quen biết suy nghĩ vì người khác. Điều đáng mừng là những rèn giũa đó đã tạo cho Đình Nhi một trái tim biết đồng cảm. Cháu tỏ ra vô cùng mẫn cảm trước những tư tưởng và tình cảm của người khác, thầy giáo và các bạn đều cảm nhận được những tình cảm chân thành biết chia sẻ buồn vui với người khác ở Đình Nhi. Cũng từ đó mọi người rất yêu quý cháu. Không những vậy, những rèn giũa đó còn làm cho cuộc sống của chúng tôi thời đó có nhiều điều thú vị.

Ngày mùng 2 tháng Giêng năm 1985, tôi yêu cầu Đình Nhi cứ mỗi lần mẹ giận, phải biết làm cho mẹ vui lòng. Mỗi lần Đình Nhi làm sai một việc gì khiến tôi phải cáu giận, cháu lại dựa vào người tôi thổ thê: “Mẹ! Con biết sai rồi, mẹ đừng giận con nữa nhé, con đọc một bài thơ cho mẹ nghe nhé”. Nói rồi cháu liền bập bẹ đọc: “Sớm từ Bạch để giữa tầng mây ...”. Bài thơ chưa đọc hết tôi đã bật cười. Đình Nhi còn hát để làm tôi nguôi giận. Hai ngày đầu cháu thường hay hát bài “Tổ quốc chúng ta đẹp tựa vườn hoa ...” Sau đó cháu lại thích hát:

“Lắc la lắc lư, Chiếc nôi nho nhỏ, Bé bỏng của ta, Đang thiu thiu ngủ ...”

Vậy là có lợi hay có hại đối với cháu, nhưng đối với tôi quả thật là hữu hiệu. Trước đây, mỗi lần cáu giận thật khó

mà kìm lại được, còn bây giờ chỉ cần vài giây là tôi đã vui lại ngay, khi tôi vui trở lại thì cháu cũng rất vui. Điều đó thật có lợi cho tôi và không khí gia đình. Tôi nghĩ, có lẽ đó là việc đòi hỏi Đình Nhi phải có trách nhiệm đối với người khác. Ít nhất cháu cũng phải có trách nhiệm đối với tình cảm của tôi, để mẹ thư thái vui vẻ, sẽ sống được lâu hơn. Những ngày được sống hạnh phúc bên mẹ của Đình Nhi cũng sẽ lâu dài hơn.

Có lần tôi bị khản giọng nói không rõ lời, nên không hát, không kể chuyện cho cháu nghe được. Đình Nhi đã chủ động nói với tôi: “Vậy thì để con kể chuyện cho mẹ nghe”. Cháu muốn kể một chuyện gì đó thật buồn cười. Thế là cháu bắt đầu bịa ra những câu chuyện ngớ ngẩn và kỳ quái như: “Ngày xưa ngày xưa, có một cái cây mọc trên mặt đất, cây cứ lớn mãi, lớn mãi, rồi trở thành một cái cây rất to. Tán lá xòe ra, mỗi chiếc lá là một chiếc đèn pin. Mẹ thấy có lạ không chứ?”. Cháu bịa ra nhiều thứ chuyện, phần lớn na ná giống nhau. Đây là một dự báo tốt đẹp, cần chú ý gợi mở trí tưởng tượng và tính hài hước của cháu. Điều đó vô cùng có lợi cho sự nghiệp của cháu sau này.

Hôm ấy con gái tôi lấy sẵn thuốc đánh răng và bàn chải đợi tôi đi đánh giăng, cháu vẫn ngồi trên giường hát kinh kịch. Cháu nói: “Đoạn kịch này phải dùng tất chân mới hát được”. Bởi vì ở đầu giường đang vắt đôi tất chân màu đỏ của cháu, vật duy nhất có thể dùng làm “đạo cụ”.

Những lần huấn luyện như thế làm cho tình cảm hai mẹ con chúng tôi càng khăng khít. Có lần hai mẹ con đang đi trên đường, Đình Nhi bảo tôi hãy vút bỏ găng tay đi, cháu nói là: “Cách một lần găng tay con không truyền được tình cảm sang mẹ được”. Một đứa trẻ mới 3 tuổi đã có những biểu hiện tình cảm cảm động như thế, vậy thì còn phải lo gì sau này lớn lên sẽ không có tình cảm với mọi người.

Có điều, cũng có lúc tôi đã quá nóng vội trong việc dạy dỗ con phải biết quan tâm đến mọi người, như trong dịp về thăm bà ngoại Tết năm 1985.

Ở nhà bà ngoại lúc bấy giờ có cháu nhỏ còn ít tuổi hơn cả Đình Nhi. Tôi chưa lường được trước, khi cháu nhỏ còn đang ngủ, Đình Nhi vô ý nói to, đóng cửa mạnh, hoặc chạy nhảy ở trong nhà làm em thức giấc, tôi không kìm được quát mắng Đình Nhi. Và sau đó tôi phải gánh đủ hậu quả của việc làm thiếu suy nghĩ đó. Trước hết Đình Nhi đã nhanh chóng học được các loại từ ngữ không đẹp mà tôi dùng để nói với cháu như là: “vô ý thức”, nào là “dám cãi lại mẹ à!” ... Và nhất là động một tí là cháu cũng gắt lại tôi; thứ hai là, khi biện pháp giáo dục bằng câu gắt không mang lại hiệu quả, thì tính tình tôi càng trở nên cáu bẳn, tâm trạng tôi luôn thấy buồn phiền.

Khi nhận ra điều đó, cũng là lúc mẹ con tôi sắp trở về nhà. Tôi thấy dù thế nào cũng phải kiên trì giảng giải không để xảy ra tình trạng căng thẳng trong quan hệ mẹ con như vừa qua. Tôi giao hẹn với cháu, haio mẹ con từ nay không được cáu gắt nữa, người này nổi nóng thì người kia phải lập tức nhắc nhở, không khí gia đình lại trở lại như trước đây.

Sự việc này nhắc nhở tôi: Việc làm có tác dụng giáo dục hiệu quả hơn rất nhiều lời nói, thô bạo áp chế không bao giờ có thể dạy con trở thành một con người dịu dàng nhã nhặn.

KHOẢNG THỜI GIAN TỐT NHẤT DÀNH CHO VIỆC CHUYÊN TÂM HỌC CHỮ

Đầu óc ít bị phân tán nhất của Đình Nhi là vào lúc trước khi đi ngủ buổi tối, chỉ cần bảo cháu ngồi lên giường làm một việc gì đó là cháu vui vẻ làm ngay, nhiều lúc say sưa quên cả thời gian. Tôi đã lợi dụng khoảng thời gian đó để dạy Đình Nhi học chữ.

Hơn 20 ngày trước đây, tôi đã bắt đầu huấn luyện cho Đình Nhi khả năng đọc các chữ số. (Đây là một trắc nghiệm, trí lực của những đứa trẻ trước 7 tuổi. Trước 3 tuổi, tôi chưa bao giờ cho Đình Nhi làm loại bài tập này). Ba ngày liền (trước lúc cháu đi ngủ mấy phút), tôi cho cháu phân tích một con số có hai chữ số, số nào đứng trước, số nào đứng sau, sau đó làm ngược lại. Sau khi luyện tập với các chữ số hàng chục như vậy, đến ngày thức dậy tôi bắt cháu không qua phân tích, trả lời ngay. Kết quả thật là đáng mừng. Khoảng 10 ngày sau đó, tối hôm qua cháu chợt nghĩ ra một trò chơi. Cháu đổ tôi đếm ngược số hàng trăm. Tôi làm mẫu, rồi hướng dẫn cháu, kết quả cháu cũng bắt đầu làm được.

Tôi cho rằng cách làm như vậy, có thể khiến các cháu nhỏ nhanh chóng chuyển từ cách “nhớ theo hình mẫu” sang “cách nhớ có phân tích” rất có lợi cho việc chuyển sang học chữ bằng cách nhớ các bộ thủ và các nét tiếp theo. Tôi luôn mong Đình Nhi sớm học được chữ Hán, để chóng bước vào giai đoạn tự đọc được sách báo. Tôi dành nhiều thời gian cho việc học tập này của cháu.

Từ ngày Đình Nhi tròn 4 tuổi, tôi chính thức bắt đầu dạy Đình Nhi học chữ. Tôi đọc cho cháu nghe một câu chuyện, dạy cháu nhận biết vài ba chữ ít nét nhất trong câu chuyện đó, hết quả rất tốt. Bây giờ Đình Nhi nhận mặt chữ đã vượt

qua giai đoạn “nhớ theo hình mẫu” chuyển sang giai đoạn nhớ chữ theo sự nhận biết các nét và cấu tạo chữ.

Việc nhận biết nét chữ này được bắt đầu từ mùa đông năm ngoái ... Khi cháu bắt đầu tập viết, các chữ cứ rời rạc, nghiêng ngả lung tung. Bây giờ cháu đã biết viết thành hàng lối, nhưng nét chữ vẫn chưa chuẩn xác. Mấy hôm trước đây tôi bắt đầu mô phỏng viết chữ “củ cải”, cháu đã viết lộn chữ thành “cải củ”, chứng tỏ rằng cháu vẫn chưa xác định được quan niệm về xuôi ngược của từng chữ. Đó là đặc trưng của “cách nhớ theo hình mẫu”. Tôi cho rằng việc tập viết chữ của đứa trẻ mới lên 4 tuổi là hoàn toàn thứ yếu. Đó chỉ là một động tác hỗ trợ cho việc nhận biết mặt chữ. Thế là tôi liền nghĩ ra cách: cho cháu tập xếp chữ trên bảng nhựa, đầu tiên tôi dùng những que tăm dài ngắn khác nhau, cho cháu nhìn chữ mẫu rồi tập xếp lại. Biện pháp này rất có kết quả. Rồi tôi sẽ dùng bìa cứng cắt thành các nét chữ dài ngắn khác nhau để cháu tự xếp chữ, rồi dạy cháu phân biệt các loại chữ ...

... Trong quá trình dạy Đình Nhi nhận mặt chữ tôi có dựa vào sách tranh truyện, rồi phân tích cấu tạo của từng chữ, dạy cháu đánh vần và cuối cùng là tập viết, liên tưởng sự giống nhau của từng chữ với hình mẫu sống trong đời thường ...

NÓI NĂNG ĐẾM SỐ PHẢI NHANH NHẸN - RÈN LUYỆN TỐC ĐỘ TƯ DUY

Các nhà khoa học Pháp và Mỹ sau hàng loạt cuộc nghiên cứu, kết quả trắc nghiệm trí thông minh con người đã phát hiện: “Nhân tố quan trọng quyết định sự thành công hay thất bại của con người chính là tốc độ hoạt động tâm lý. Chúng ta hãy thử xem một vấn đề đơn giản như: hãy đếm hàng số 3, 6, 9, 12, ... Với loại bài tập này không ai cảm thấy khó khăn, và cũng không có ai đếm nhầm. Nhưng trong một vài giây có người đếm được mấy chục số, nhưng cũng có người chỉ đếm được dăm ba con số. Sự khác biệt về tốc độ ấy càng được thể hiện rõ hơn ở những vấn đề phức tạp, có nghĩa là những người trả lời nhanh ở những vấn đề đơn giản, thì cũng trả lời nhanh được ở những vấn đề phức tạp. Trái lại cũng như vậy. Sự hơn kém nhau về tốc độ của hoạt động tâm lý rất phổ biến ấy chính là cơ sở cơ bản và cố hữu quyết định sự hơn kém nhau về trí lực”.

Sau khi đọc được đoạn đó trong cuốn “Tự trắc nghiệm trí lực”, tôi đã đưa vào chương trình bồi dưỡng Đình Nhi phần huấn luyện tốc độ tư duy. Cách làm cụ thể, ngoài việc “nói một lượt phải hiểu ngay” như đã nêu trên, còn lại chủ yếu là thông qua việc tính toán thật nhanh để giúp Đình Nhi tăng nhanh tốc độ phản ứng trước một tin mới. Dựa trên sách vở hay trong thực tế, để có cơ hội tính toán một cách giản đơn là tôi bắt Đình Nhi phải tập đếm hoặc tập tính toán. Khi tập đếm, yêu cầu cháu phải làm với tốc độ thật nhanh, không được “ậm ừ” chậm chạp.

Đồng thời coi việc tập đếm ở mọi lúc mọi nơi. Tôi thường để Đình Nhi tập so sánh các vật thể có sự khác nhau rõ rệt, để nhận biết hình thể từng loại, đồng thời tập đếm luôn. Khi dạy Đình Nhi các phép tính cộng trừ, tôi không chú trọng ở tốc độ nhanh mà chú trọng ở kết quả chính xác. Vì chỉ

nhANH trên cơ sở chính xác thì sự tính toán đó mới có ý nghĩa. Trên thực tế, khi Đình Nhi đã làm quen được sự phản ứng nhanh nhạy thì tự cháu lại thấy khó chịu với thái độ làm việc lề mề, chậm chạp. Đến lúc này tôi lại phải luôn nhắc cháu: làm việc gì cũng không được vội vã hấp tấp, không được vội đưa ra những kết quả khi chưa được thẩm định lại.

Khi được chia một phần thức ăn gì ngon, chính là một dịp hay để tôi dạy cháu tập tính toán. Có lần, trong ngày sinh nhật của Đình Nhi, tôi hỏi cháu: “Trong hộp hiện chỉ còn 7 quả vải, nên chia thế nào đây?”. Đình Nhi đã dùng ngay máy tính trò chơi loay hoay tính toán một hồi rồi đưa ra kết quả: “Mẹ ăn 4 quả, con ăn 3 quả”. Cháu còn bắt chước câu chuyện “Khổng Dung chia lê”, đưa ra 2 đáp án cùng chính xác. Cuối cùng tôi ăn 3 quả, còn lại 1 quả tôi chia đôi, rồi lại chia đôi nữa, cho Đình Nhi tập tính toán chia phần. Sau đó, hai mẹ con tôi cùng ăn quả vải đó. Lẽ ra tôi phải thưởng cho cháu cả quả vải đó, song nghĩ rằng, muốn nhân cơ hội này dạy cho cháu biết “miếng ngon sẻ nửa”, nên cũng đành phải ăn phần của mình.

Ngoài việc học chữ và học toán, tôi cũng thường xuyên dạy cháu tập vẽ và kể chuyện theo tranh. Cũng cần phải nói thêm rằng, tất cả những việc làm đó đều nhằm giúp Đình Nhi nắm được kỹ năng. (Tôi cho rằng rèn luyện kỹ năng cho trẻ phải ở giai đoạn tiểu học, còn đối với lứa trẻ từ 3 đến 6 tuổi, đây là thời gian quý báu nhất để mở mang trí lực và kích thích sự ham muốn, hiểu biết).

Sự tiến bộ trong học vẽ của Đình Nhi biểu hiện ở hai mặt như sau: một là, rất chăm chú, rất hiểu học, đã có phần say mê; hai là, đối tượng vẽ nhiều hơn, từ ông mặt trời, hoa lá đến bé trai bé gái, rồi tiến đến vẽ chim, vẽ bướm, vẽ chuồn chuồn, châu chấu, nhà cửa, dòng sông, cây cầu, con thỏ, con cá và vẽ những đám mây ... Tới đây, tôi sẽ xin cho cháu vào lớp “nghệ thuật mầm non” để cháu học hội họa, chắc rằng sẽ tiến bộ nhanh hơn.

Khi xem tranh kể chuyện, Đình Nhi thường hay kể miên man. Tôi thường yêu cầu cháu, trước hết phải kể tên các sự vật có trên bức vẽ đó, sau đó dạy cháu nên tổ chức các tư liệu đó như thế nào để thành câu chuyện. Nếu có động vật thì nên kể động vật trước rồi thông qua con mắt của động vật đó để kể tiếp các cảnh vật xung quanh, to trước, nhỏ sau, cận cảnh viễn cảnh... Vừa mới đây, tôi cho Đình Nhi nhìn một bức tranh truyện và chỉ nhắc cháu một chút về nguyên tắc trước sau, cháu đã làm khá tốt. Sau này nếu có thời gian tôi sẽ ghi chép kỹ hơn về việc này, sẽ giúp cho cháu chú ý hơn đến các mối quan hệ nội tại trong một ý tưởng, đồng thời cũng làm tăng ý muốn được biểu đạt và khả năng biểu đạt của Đình Nhi.

Để Đình Nhi thấy được tính thực dụng của việc học tập, tôi cho cháu viết ba lá thư ngắn chỉ mười mấy chữ gửi cho bà ngoại, đồng thời cháu còn gửi biếu bà hai bức tranh do cháu tự vẽ, trong thư cháu còn đề nghị: “Mỗi lần gửi thư về bà, bà viết riêng cho cháu mấy chữ”. Thế là mỗi lần tôi nhận được thư bà, trong thư đều có một mảnh giấy nhỏ viết riêng cho Đình Nhi.

Có điều đáng tiếc là: việc học Anh văn của cháu vẫn chưa làm được. Vì tôi không mua được tài liệu có băng kèm theo, mà tiếng Anh lại là thứ tôi mù tịt. Khi còn ở dưới quê Hồ Bắc, mỗi buổi tối Đình Nhi đều ngồi trước ti-vi xem tiết mục dạy tiếng Anh “Hãy học cùng tôi” chừng hơn nửa tiếng. Cứ như vậy xem liên tục từ lúc cháu mới được 1 tuổi 8 tháng tuổi cho đến lúc cháu 2 tuổi 11 tháng.

Việc coi truyền hình trong hơn một năm đó đã thực sự có hiệu quả khi Đình Nhi học ngoại ngữ ở trường tiểu học. Cháu đã nói với tôi: “Chẳng hiểu sao con luôn cảm thấy tiếng Anh như tiếng nói của chính mình, nó cũng chẳng khác gì tiếng mẹ đẻ”. Những ấn tượng ăn sâu trong đầu óc ngay từ những ngày thơ ấu của cháu, nay đã có tác dụng.

Trước khi Đình Nhi vào học tiểu học, tôi chưa có đủ tiền mua một chiếc tivi, nên ngoài thời gian trên, cháu không còn được tiếp tục xem chương trình “Hãy học với tôi” nữa. Giờ đây nghĩ lại, tôi lại thấy mừng. Nếu khi đó trong nhà lại có một chiếc tivi, thì tôi cũng sẽ lại như mọi người khác, coi tivi như bà bảo mẫu, để con cái cứ ngồi lì trước tivi bị động xem đủ mọi chương trình hàng mấy tiếng đồng hồ liền, còn mình thì rảnh tay đi làm việc khác. Đã vậy thì làm gì có nhiều thời gian và công sức để mở mang trí lực và bồi dưỡng tình cảm cho Đình Nhi, và nếu vậy Đình Nhi làm gì có được như ngày hôm nay.

Các nhà khoa học Âu Mỹ qua nghiên cứu cho thấy rằng, khi xem truyền hình, sóng điện trong đại não con người cũng giống như sóng điện khi người ta đang ngủ. Đối với một đứa trẻ dưới 6 tuổi, cứ duy trì trạng thái đó, rõ ràng đã bỏ lỡ một thời kỳ tốt đẹp nhất để phát triển đại não tuổi ấu thơ. Qua sự theo dõi của tôi, những đứa trẻ được cha mẹ coi tivi là một bà bảo mẫu, khi lớn lên sẽ hình thành một thói quan xấu là lười động não. Vì rằng, xem tivi là một hoạt động hoàn toàn bị động, không buộc phải có sự phản ứng tức thời. Trừ phi có người lớn ngồi kèm theo, vừa xem, vừa hỏi, vừa giảng giải, coi các tiết mục trên tivi là một thứ giáo trình, thì mới có tác dụng mở mang tri thức cho trẻ. Tuy vậy, đối với những đứa trẻ dưới hai tuổi, không gì bằng lấy ngay các sự vật cụ thể là đối tượng nhận thức.

Trong quá trình trưởng thành của Đình Nhi, tôi luôn lợi dụng các tiết mục phim kịch phát trên truyền hình để làm giáo trình cho Đình Nhi nhận biết tính phức tạp của cuộc sống xã hội. Về mặt đẩy nhanh khả năng tư duy, truyền hình chỉ được dùng để huấn luyện khả năng tư duy và khả năng miêu tả các hoạt động xã hội, khi ấy Đình Nhi đã học lớp 4 tiểu học, đã có đủ khả năng để tiếp thu sự rèn luyện tư duy nhanh ở mức độ khó hơn.

TUỔI NHỎ MÀ CHĂM LÀM: ĐẠO ĐỨC, TRÍ KHÔN ĐỀU CÓ LỢI

Khái niệm “chăm làm” ở đây là chăm làm các công việc như: 1. Các công việc vặt trong gia đình; 2. Những việc nhỏ ngoài xã hội.

Khi bắt đầu 3 tuổi, Đình Nhi đã học làm các công việc vặt trong gia đình. Mỗi lần ăn cơm xong, cháu đã biết thu dọn vỏ trái cây, hoặc vỏ hạt dưa vương vãi trên mặt bàn hoặc trên nền nhà. Khi lên phố mua hàng, những công việc đơn giản như hỏi đường đi, hỏi giá cả, gọi cô bán hàng, nói rõ yêu cầu của mình ... tôi đều giao cho cháu tập làm. Có khi vì bận công việc quá không có thời gian xếp hàng mua đồ vật, tôi bảo cháu hãy nói rõ lý do với cô bán hàng và những người đang xếp hàng trước mình, xin được ưu tiên mua trước. Mỗi lần như vậy mọi người đều vui vẻ nhường chỗ. Trước khi làm những việc như vậy, tôi thường dặn dạy cháu để cháu khỏi lợi dụng tình thương của mọi người: “Nếu vì lười biếng hoặc học cách lừa dối tìm cách chen ngang khi xếp hàng, thì đó là một việc làm ích kỷ, đáng ghét. Nếu có lý do xác đáng không thể xếp hàng được, thì nên thẳng thắn dàng hoàng xin được giúp đỡ, chỉ cần nói rõ lý do là mọi người sẵn sàng ưu tiên cho, vì người Trung Quốc luôn có thói quen tốt là kính già yêu trẻ. Nhưng nếu không có lý do chính đáng, thì nhất thiết không được lừa dối mọi người”. Đình Nhi rất hiểu sự khác nhau giữa việc “chen ngang” với việc “xin được ưu tiên”. Sau mỗi lần được mọi người chiếu cố, cháu không bao giờ quên lễ phép xin cảm ơn lòng tốt của mọi người.

Tôi để cho Đình Nhi làm nhiều việc nhỏ ngay từ khi còn bé, không phải vì cần cháu chia sẻ gánh nặng gia đình. Mà lý do duy nhất chỉ là: đối với sự phát triển trí lực và bồi dưỡng tính cách cho trẻ thì chăm chỉ làm việc có một tác

dụng cực kỳ tốt mà các biện pháp huấn luyện khác không thể nào thay thế được.

Ông Watland, một học giả Đại học Harvard Mỹ, đã bỏ ra 40 năm để nghiên cứu, theo dõi 156 cháu thiếu nhi ở Boston và đi đến kết luận: So với những đứa trẻ lười biếng không chịu lao động, thì những đứa trẻ ngay từ nhỏ đã biết yêu lao động, biết làm việc, khi lớn lên sẽ có mối quan hệ với mọi người nhiều gấp hai lần, thu nhập nhiều gấp năm lần và cuộc sống luôn thoải mái và đầy đủ. Vì rằng lao động đã giúp cho các cháu có được nhiều khả năng tốt, và các cháu luôn cảm thấy mình bao giờ cũng có ích cho xã hội.

Đó là từ góc độ xã hội học. Còn từ góc độ sinh lý học, sự trưởng thành của con người gắn liền với lao động và sáng tạo. Vì lao động và sáng tạo cần phải dùng đến tay chân, hàng loạt các dây thần kinh tập trung trên đầu các ngón tay thường xuyên liên lạc với đại não, đẩy nhanh sự phát triển và hoàn thiện hệ thần kinh đại não. Ngoài ra, lao động và sáng tạo luôn gắn liền với óc tư duy và trí tưởng tượng, tất nhiên sẽ thúc đẩy sự phát triển về trí lực cho nên từ xưa tới nay đều nhận thấy “tâm hồn” và sự “khéo tay” luôn gắn kết và thúc đẩy lẫn nhau.

Đình Nhi rất yêu lao động. Ngày 12 tháng 5 năm 1985, tôi mua về 3 cân khoai tây, cháu đã tự đem khoai đi rửa, chỉ cần hướng dẫn cháu ít thôi. Ngày 13, cháu biết cắt bí ngô thành những miếng nhỏ, còn giúp tôi bóc tỏi, cạo gừng để tôi xào thịt. Đương nhiên, cháu chỉ dùng dao ăn cho khỏi đứt tay.

Bây giờ cháu quét nhà đã sạch hơn trước nhiều, gấp quần áo cũng gọn gàng hơn. Dọn dẹp đồ chơi, nhà cửa cũng đã gọn gàng ngăn nắp hơn. Cháu đã tự tắm rửa, trừ phần lưng tôi kỳ cọ giúp cháu. Nước tắm nếu quá nóng cháu đã tự pha chế lấy. Không bao giờ cháu khạc nhổ bừa bãi và vứt vỏ hoa quả ra nền nhà.

Kỳ nghỉ hè vừa qua tôi cho cháu về ở nhà người chị họ khoảng một tháng. Sau khi trở về, sau bữa ăn cháu đã biết tự rửa bát đĩa. Cho cháu tập làm những công việc đơn giản như thế, cốt để rèn luyện nghị lực và đức tính kiên trì cho cháu.

Ông Phùng Đức Toàn, một chuyên gia về giáo dục từ sớm nói: Một đứa trẻ khi đã biết nhóm lò than, tất nhiên nó đã nắm được các bước tiến hành để cho lò than cháy đỏ, và nó cũng sẽ biết vận dụng điều đó cho các trường hợp khác. Những đứa trẻ không quen lao động sẽ không có được các kỹ năng đó. Ngay từ nhỏ đã biết lao động và sáng tạo, những phẩm chất yêu lao động, yêu khoa học cũng được hình thành từ những việc làm cụ thể đó, đồng thời cũng hình thành thói quen lao động, sự ham thích sáng tạo và khắc phục khó khăn. Những đứa trẻ không lao động, không biết làm một việc gì cả, tất nhiên không có được những phẩm chất tốt đẹp đó.

Giáo dục một đứa trẻ vốn quen ỷ lại và lười biếng, trở thành một con người siêng năng chăm chỉ thật là khó. Điều này đòi hỏi phải kiên trì và có biện pháp, kể cả khen thưởng và trừng phạt. Có vậy mới có được hiệu quả, mà cũng chưa dám chắc nó đã thực lòng yêu lao động hay chưa. Thế nhưng giáo dục thói quen yêu lao động ngay từ khi đứa trẻ mới biết chơi trò bắt chước người lớn, không phải là một việc làm khó khăn gì. Những tri thức về tâm lý học đã mách bảo ta rằng, một đứa trẻ mới chập chững biết đi, đã có nhu cầu muốn giúp mẹ làm việc, hai tuổi biết giúp mẹ lấy một số đồ vật, ba tuổi đã có ước muốn làm mọi việc như người lớn, từ 4 đến 5 tuổi đã biết tự mình thu dọn đồ chơi, quần áo và tự rửa bát đĩa của mình. Điều đó cho biết rằng, lười biếng không phải là bản tính của trẻ con. Xét về bản tính, đứa trẻ nào cũng thích làm việc, chỉ đáng trách các bậc cha mẹ quá nuông chiều con, việc gì cũng làm thay nên mới khiến con cái hình thành một thói quen xấu là ỷ lại và lười biếng.

Đối với những gia đình chỉ có một con, ngay từ khi con cái còn nhỏ tuổi mà không giáo dục chúng có thói quen lao động, một năng lực làm việc, thì sau này hậu quả thật vô cùng lớn.

Các chuyên gia về tâm lý xã hội qua điều tra nghiên cứu đã thấy: Những sự bất hoà giữa cha mẹ và con cái, phần lớn bắt nguồn từ việc con cái quá ỷ lại vào cha mẹ, làm cha mẹ luôn cảm thấy bất lực tòng tâm, không đủ sức chiều theo con cái, còn con cái thì lại luôn oán trách cha mẹ bất tài, vì không thoả mãn được những yêu cầu của chúng. Những đứa trẻ ngay từ nhỏ đã quen thói bất cứ việc gì cũng ỷ lại vào cha mẹ, sau này khả năng tự lập, tự quyết rất kém, gặp bất cứ việc gì cũng chỉ biết trông chờ vào cha mẹ. Khoảng cách giữa sự đòi hỏi của con cái và khả năng của cha mẹ ngày càng lớn, những sự không vừa ý và những lời oán trách ngày càng nhiều, mâu thuẫn và xô xát xảy ra từ đó. Những đứa trẻ ấy rất ít khi nghĩ rằng mình đã làm được gì cho cha mẹ, chúng coi việc cha mẹ phải tần tảo, vất vả để thoả mãn những đòi hỏi của chúng là điều đương nhiên. Một khi cha mẹ già yếu hoặc gặp khó khăn không còn đủ sức kiếm ra tiền nữa, những đứa trẻ này thường không hề biết xót thương hoặc quan tâm đến bố mẹ.

Ở thành phố, các bậc cha mẹ chỉ có một đứa con duy nhất thường ít khi bắt con mình phải chu cấp tiền nong phụng dưỡng, nhưng thường được đáp lại bằng những việc rất thương tâm, ngay cả việc quan tâm chăm sóc tối thiểu nhất cũng thường không có. Trẻ con ở nông thôn ngay từ nhỏ đã tận mắt nhìn thấy sự làm ăn vất vả của cha mẹ, bản thân chúng cũng phải trực tiếp giúp cha mẹ phần nào việc đồng áng, nên chúng hiểu và thông cảm với những nỗi nhọc nhằn của cha mẹ, so với trẻ con ở thành phố phần lớn chúng biết thương yêu cha mẹ hơn. Trẻ con ở thành phố thường không thấu hiểu được những khó khăn gian khổ của cha mẹ khi làm việc tại công xưởng hoặc cơ quan, cho nên càng phải thông qua những công việc trong gia đình cho chúng

thấy được sự vất vả trong lao động, dầu rằng trong nhà vẫn có người giúp việc, nhưng những công việc như giặt quần áo, tự dọn dẹp phòng riêng nên bắt chúng phải làm lấy, để phòng tạo thành thói quen lười biếng theo kiểu “cậu ấm cô chiêu”.

Thực ra, làm các việc vặt trong nhà cũng là một dịp tốt để mở rộng tầm hiểu biết của con cái. Khi tôi cho Đình Nhi tự giặt đôi tất của mình, tôi đã giảng giải cho cháu hiểu về nguyên lý làm sạch vết bẩn của xà phòng; khi Đình Nhi giúp tôi làm món ăn, tôi đã nói cho cháu nghe về sự hoà tan trong nước của đường và muối, cả mùi vị và nồng độ cần thiết của nó, với những câu mở đầu thường là: “Con có biết tại sao ... như vậy không?”.

DẠY CHO TRẺ HAI TẦNG CHUẨN MỤC, RÈN LUYỆN THÓI QUEN RỘNG LƯỢNG VỚI MỌI NGƯỜI

Tôi thường yêu cầu rất nghiêm khắc, rất tỷ mỉ đối với Đình Nhi, chưa một lần lơ lửng bỏ qua. Đình Nhi cũng thường tỏ ra rất nghiêm khắc với người khác. Tôi đòi hỏi Đình Nhi làm bất cứ việc gì hoặc sửa chữa sai lầm phải “nói một lần là nghe ngay” và cháu cũng đòi hỏi ở tôi như vậy. Đương nhiên là tôi chấp hành. Nhưng mọi người khác thì thường không thực hiện nguyên tắc đó của mẹ con tôi. Trước khi Đình Nhi hiểu được đạo lý “nghiêm khắc với mình, rộng lượng với mọi người”, cháu đã không chỉ một lần rơi vào tình trạng mâu thuẫn tâm lý do khái niệm “hai tầng tiêu chuẩn”. Cháu đã nhiều lần khóc mếu hỏi: “Mẹ ơi, tại sao người lớn hơn con, con cũng phải nhường nhịn, mà người bé hơn con, con cũng phải nhường nhịn?” hay “Tại sao bạn ấy như vậy thì được?” ...

Lần đầu tiên tôi phát hiện ra điều đó chính là dịp trên đường về quê thăm bà ngoại vào đầu năm 1985.

Ngày 9 tháng 2, tôi phải bế Đình Nhi nhảy qua cửa sổ vào trong toa tàu hỏa, chen chúc nhau suốt một ngày một đêm, vừa nóng, vừa ngọt ngào lại vừa hơi hám, nhưng khổ nhất là khát. Đình Nhi cứ nhìn chăm chặp vào những túi ni - lông nước của khách trên tàu, bực tức làu bàu: “Hừ, chỉ biết mình, không biết người”. Tôi vừa thương cháu vừa buồn cười, cố gắng khuyên nhủ cháu. Cũng may, từ cái nhìn thèm khát của Đình Nhi, một hành khách thấy thương hại đã cho cháu một túi ni - lông nước uống. Lời răn dạy “Hãy vì mọi người” của tôi đối với Đình Nhi đã được một thực tế trả lời.

Đình Nhi đối với các bạn trong nhà trẻ cũng có những yêu cầu nghiêm khắc như tôi thường yêu cầu cháu. Có lần, Đình Nhi đến phát khóc lên chỉ vì có hai bạn nhỏ không đáp

lại lời chào hỏi rất nhã nhặn của cháu. Có những bạn nhỏ mắc sai lầm, nhưng không chịu sửa ngay như nguyên tắc “nói một lần là phải nghe ngay” mà Đình Nhi vẫn thực hiện, Đình Nhi đã khẳng định bắt bạn đó phải nhận lỗi và sửa chữa ngay, nhưng gặp phải những bạn quen được nuông chiều, thế là lại sinh ra to tiếng. Tôi đã nhiều lần dạy con “đối với mình phải thật nghiêm khắc, đối với người khác phải khoan dung”, nhưng trong thực tế, Đình Nhi không thể khoan dung được.

Trong “Nhật ký dạy con”, có lần tôi đã viết: “Phải chăng vì thiếu nhận thức cảm tính về sự khoan dung, chưa từng thể nghiệm qua cho nên mới xảy ra tình trạng như trên? Có lẽ, sau này mình phải tìm hiểu nhiều biện pháp để Đình Nhi thể nghiệm điều đó, học cách khoan dung, những cũng phải tránh quan niệm coi nhường nhịn là khoan dung với người khác”.

Sau này tôi mới ý thức được rằng, lúc đó kỳ thực tôi “đã nghiêm khắc quá nhiều, chưa hề nhường nhịn”. Chỉ tiếc rằng chính tôi chưa nhận ra điều đó. Mãi đến khi có một lần tôi đã để mất bình tĩnh trước Đình Nhi, từ đó tôi bắt đầu suy nghĩ và có những điều chỉnh hữu hiệu đối với việc này.

Đây là một việc mà cho đến nay tôi vẫn còn thấy hối hận và xấu hổ, sự việc xảy ra vào ngày 19 tháng 6 năm 1985, khi tôi chuẩn bị kỳ thi cuối học kỳ.

Tối hôm nay, cuối cùng Đình Nhi cũng học được cách gấp thuyền giấy. Tôi chỉ cần nhắc cháu chút ít thôi, như các đường gấp phải thật thẳng, khi lộn thuyền phải giữ chặt các nếp gấp ... Nhìn chiếc thuyền mà Đình Nhi tự gấp lấy, tôi tự thấy hối hận, xin lỗi cháu: “Vì chuyện gấp thuyền mà vừa rồi mẹ nóng quá đã gắt con, tha lỗi cho mẹ nhé!”. Đình Nhi trả lời: “Không sao đâu mẹ ạ, mẹ biết không, người lớn thấy trẻ con mắc phải sai lầm không thể tha thứ được, muốn cho mấy roi để nhớ, khi ấy thì hãy gắt”. Sau đó, cháu đã mang dép lê lại cho tôi, và mặc dù tôi đã can ngăn, cháu vẫn tự

giác nhặt những chiếc dép bị tôi ném ra xa, xếp gọn lại, quả thật tôi rất hối hận.

Vừa rồi vì việc Đình Nhi lúng túng khi học gấp thuyền giấy, tôi quát mắng om sòm, thậm chí còn vò nát chiếc thuyền cháu đang gấp dở quăng xuống nền nhà. Đình Nhi sợ quá khóc oà lên. Tôi thấy mình hơi quá, sai Đình Nhi tiếp tục gấp thuyền. Đình Nhi lại chăm chú gấp thuyền, thỉnh thoảng lại quay sang hỏi tôi cách làm, tôi bảo cháu. Nhưng Đình Nhi vẫn cứ vụng về, lúng túng tôi bực quá bỏ ra sô – pha nằm.

Nghĩ đến công việc trong 40 ngày phải hoàn thành ba môn học mà tối nào cũng phải bận rộn với Đình Nhi như thế này, lấy thời gian đâu để học bài, tôi buồn bực quá, quăng dép lung tung. Đình Nhi đề nghị tôi phải nhặt lại dép, tôi đã nhặt lại, nhưng rồi bực quá lại quăng đi.

Từ trước tới nay, Đình Nhi chưa từng thấy tôi nóng giận như thế bao giờ, cháu sợ quá và khóc oà rồi chạy đến khuyên tôi: “Mẹ ơi! Xin mẹ đừng giận nữa”. Tôi nén giận nói: “Mẹ có giận con đâu!”. Đình Nhi không khóc nữa, trở về tiếp tục gấp thuyền. Thấy Đình Nhi thực sự say mê với công việc như vậy, tôi thấy vừa yêu, vừa thương con, bất giác tự trách mình: “Mấy tháng trước đây không biết tranh thủ thời gian, sang nay vẫn chúi đầu đọc tiểu thuyết, bây giờ lại trút giận lên đầu con, thật chẳng ra làm sao cả. Nếu trước đây cứ chịu khó học hành đều đặn, thì đâu đến nỗi bây giờ thấy tiếc cả thời gian dạy con gấp thuyền”.

Nghĩ đến đây, cơn giận dữ đã nguôi nguôi. Nghĩ lại, hình như trước đây đến tận khi mình đi học tiểu học, mới biết gấp thuyền, lúc ấy đã 7, 8 tuổi rồi. Mà nay Đình Nhi mới 4 tuổi đã biết làm gì đâu. Có chăng chỉ biết nhặt những hạt lê dưới đất mà thôi. Thế mà mình nổi giận với Đình Nhi như vậy, thật là vô lý.

Đang mãi suy nghĩ, Đình Nhi lại đến cầu cứu tôi. Lần này, tôi vui vẻ hướng dẫn cháu cách lộn thuyền. Đình Nhi lại lấy thêm một tờ giấy, định gấp một chiếc thuyền khác. Tôi

đồng ý và bảo cháu: “Nếu con tự gấp được chiếc thuyền này, mẹ sẽ giúp con ghi nhận thành tích đó vào nhật ký”.

Sắp tới 16 tuổi, tôi mới bắt đầu luyện tập thói quen “nghiêm khắc với mình, rộng lượng với người”. Nay Đình Nhi mới 4 tuổi, đã đòi hỏi Đình Nhi có được một thói quen như vậy, liệu có quá đáng lắm không? Người cha của Carl Witer chính vì để tránh tình trạng có những yêu cầu không nhất quán đối với hai đứa con, ông đã cho Witer con chơi bời với những đứa trẻ cùng trang lứa trước tuổi thanh niên để tránh gây ra sự lầm lẫn về quan niệm phải trái của con. Việc làm của người cha ấy là đúng đắn. Nhưng tôi không có điều kiện như vậy, tôi chỉ biết cố tìm mọi cách để giảm bớt mức độ lầm lẫn trong nhận thức của con, và cũng để đề phòng Đình Nhi có thói quen khắt khe với mọi người. Muốn làm được như vậy, có lẽ trước tiên tôi phải thay đổi thái độ quá khắt khe với con. Tôi và Đình Nhi sẽ cùng nhau sửa chữa sai lầm.

Hai mẹ con đang cùng nghĩ cách sửa sai, thì một buổi tối, Đình Nhi đề nghị đại khái như sau: trong thời gian mẹ thi cử, con tình nguyện sang bên nhà dì Tú Thụ (bà chị họ của tôi rất thích cháu về ở cùng). Từ đó, thái độ của tôi đối với cháu đã có phần dịu đi nhiều, khi cháu đang say sưa làm một việc gì đó, tôi không bắt cháu dừng lại để làm một việc theo yêu cầu của tôi, mà thường nói với con: “Thôi được, mẹ cho con thêm 5 phút nữa, nhưng con phải đúng hẹn đấy, hết 5 phút con phải đi làm việc kia ngay ...”. Đình Nhi thường rất đúng hẹn.

Những ngày này, Đình Nhi học vẽ và tiến bộ rất nhanh, hầu như ngày nào cũng có một bức tranh cho tôi xem. Có một hôm, bạn Hoàng Duy Di đã cướp mất một bức tranh mà Đình Nhi định đưa tôi xem, cháu tức quá khóc mãi không thôi. Tôi lấy câu danh ngôn “Người đáng yêu phải là con người biết trung hậu với người khác” để khuyên nhủ cháu. Đình Nhi có ấn tượng rất sâu sắc đối với đức tính trung hậu trong câu chuyện “Người thợ kim hoàn Sasand”, cháu luôn mong được như thế, vì vậy cháu đã cố không khóc nữa.

Nhưng cháu vẫn còn ám ức mãi là tại sao đối với mình và đối với người khác lại phải dùng hai loại chuẩn mực khác nhau? Tôi đã cố gắng nghĩ ra một lý do đơn giản và dễ hiểu để thuyết phục cháu: “Bởi vì con được giáo dục tốt hơn, hiểu được nhiều đạo lý hơn, con nên làm gương cho các bạn ấy chứ. Hơn nữa, con đâu có có phải là mẹ của bạn ấy, nếu bạn có sai sót gì thì đã có mẹ bạn ấy dạy bảo mà”. Từ đó về sau, mỗi lần như vậy, tôi chỉ cần hỏi lại cháu một câu: “Con có phải là mẹ bạn ấy đâu?”. Đình Nhi liền từ bỏ những yêu cầu quá nghiêm khắc đối với bạn bè.

COI TRỌNG CUỘC SỐNG TẬP THỂ, BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG XÃ HỘI

Tác giả cuốn “Cánh cửa tình thương EQ” nói: “Trong số tất cả các kỹ năng về “tình thương EQ” của một đứa trẻ, khả năng biết chung sống với mọi người có quan hệ vô cùng quan trọng đến sự thành công và chất lượng cuộc sống sau này. Muốn có sự hoà đồng như “cá gặp nước” trong cuộc sống xã hội, đứa trẻ phải học cách hiểu biết và làm quen với môi trường xã hội, đồng thời phải có những phản ứng thích hợp với từng hoàn cảnh. Đứa trẻ phải biết làm thế nào để cân bằng và điều tiết giữa nhu cầu và mong muốn của mình với nhu cầu và mong muốn của người khác. Người Trung Quốc luôn thực hiện quan niệm chuẩn mực hai tầng: “Nghiêm khắc với mình, rộng lượng với người khác”, thực tế cũng là nhằm điều tiết mối quan hệ giữa mình với mọi người trong xã hội.

Tôi cho rằng, để biết cách chung sống hoà hợp với mọi người, Đình Nhi cần phải học nhiều hơn nữa cái mà ngày nay người ta gọi là “Kỹ năng tình thương EQ” mà nơi học tập tốt nhất chính là vườn trẻ và nhà trường. Cần phải có cuộc sống và trò chơi tập thể mới có thể bồi dưỡng được những đức tính và khả năng như: tình thân ái, sự hợp tác, tính hào phóng và cởi mở, ý thức giữ gìn kỷ luật và sự lễ độ và công bằng, lòng tự tôn và tinh thần tập thể, ý thức ganh đua và tinh thần trách nhiệm, khả năng tổ chức và ý thức phục tùng, khả năng lãnh đạo và tinh thần biết hy sinh vì người khác... Chính đó là những phẩm chất bắt buộc những người có giáo dục phải có đủ. Tách rời cuộc sống tập thể thật khó mà bồi dưỡng những phẩm chất đó. Những điều kể trên làm cho tôi thấy mừng vì mình đã không bồi dưỡng Đình Nhi thành một “thần đồng” kiểu “anh hùng nhất khoảnh”, “đơn thương độc mã”.

Kỹ năng xã hội cũng giống như các kỹ năng tình thương EQ khác đều có thể học được. Biện pháp thì rất nhiều như: sự gương mẫu của cha mẹ, sự giáo dục có mục đích của cha mẹ, đảm bảo sự tương xứng giữa tuổi tác và sự phát triển tinh thần của trẻ... Tất cả đều có thể đạt được mục đích là làm cho trẻ em học được kỹ năng xã hội.

Như tôi đã đoán trước, ở nhà trẻ, Đình Nhi chưa học được điều gì mới lạ, nhưng được sự hướng dẫn của tôi, Đình Nhi đã học được khá nhiều các kỹ năng tình cảm và xã hội vô cùng quan trọng.

Có lần Đình Nhi nói: “Con và Đường Dĩnh tranh nhau làm mẹ búp bê, chẳng ai chịu nhường ai, và cuối cùng cả hai đều khóc”. Nhân việc đó tôi mách cháu: “Tranh nhau không được rồi cùng khóc, đó là việc làm bất tài, ngốc nghếch, là người thông minh thì phải biết chủ động sắp xếp để các bạn thay nhau làm mẹ búp bê”. Tối hôm đó, tại câu lạc bộ thành phố, Đình Nhi đã chơi vô cùng vui vẻ với một bạn gái khác chừng 6 tuổi. Tôi chỉ nhắc cháu một câu: “Buổi sáng mẹ đã dặn phải biết sắp xếp trò chơi cho tốt”. Khi ra về tôi hỏi cháu: “Chơi có vui không?”. Đình Nhi vui vẻ trả lời: “Vui lắm mẹ ạ. Trước tiên con làm cô bán rau, để chị ấy làm mẹ, sau đó con lại làm mẹ, để chị ấy làm cô bán rau”. (Một sự mạnh nha về khả năng tổ chức của Đình Nhi).

... Về thái độ lễ phép, Đình Nhi đã có nhiều tiến bộ: “xin lỗi”, “cảm ơn” đã thành một thói quen bản năng. Cháu đang tập thói quen hỏi thăm sức khỏe. Để làm được điều này, tôi thường chủ động hỏi thăm sức khỏe, công việc của mọi người cốt để cháu học theo mẹ. Việc làm cụ thể của mẹ có tác dụng giáo dục tốt hơn nhiều so với những điều dạy bảo. Ngoài ra ở mọi lúc, mọi nơi tôi đều luôn nhắc nhở cháu phải cư xử lễ độ. Chỉ cần nhắc nhở chút ít là Đình Nhi đã chủ động làm ngay. Việc này rất có lợi cho việc rèn luyện đức tính kiểm chế của trẻ thơ.

Mối quan hệ của Đình Nhi với các bạn trong nhà trẻ rất tốt. Vì vậy, cháu rất yêu nhà trẻ. Hôm nay đến lớp muộn, cô giáo dẫn các bạn đi làm vệ sinh cá nhân, trong lớp học không còn một ai, Đình Nhi nói: “Mẹ cứ để con một mình tại đây, con sẽ không nghịch sách vở, giấy bút trên bàn đâu”. Thế là tôi để lại cháu ở đó, vội vã đi làm. Điều này cũng không phải dễ dàng gì, vì khi cháu hơn một tuổi, tôi đã để cháu ở lại nhà trẻ đi công tác, ấn tượng “tự nhiên mất mẹ” đáng sợ kia cho đến nay cháu vẫn chưa quên. Sau này rèn luyện mãi cháu mới dám ở lại một mình. Theo sự dẫn dắt của tôi, Đình Nhi đã biết tự uống thuốc cảm theo chỉ định ngay tại nhà trẻ.

Để Đình Nhi cảm nhận được niềm vinh dự trước tập thể, khi vườn trẻ mở hội thi hoa, tôi dẫn cháu cất công đi thật xa, chọn mãi mới mua được một chậu hoa bạch đàn ông đủ cả hai màu đỏ và vàng, để cháu tham dự hội thi hoa. Các chuyên gia về “tình thương EQ” cho rằng, những việc làm như thế cũng có những tác động rất tốt, đôi lúc phải giúp trẻ làm được công việc gì đó, để trẻ thấy được niềm vui sướng của sự thành công, sức mạnh của niềm vui sướng đó sẽ thúc đẩy trẻ hăng hái làm ra nhiều “sự thành công” mới khác.

Ngoài việc học tập và vui chơi với các bạn trong nhà trẻ, cuộc vui chơi với các bạn hàng xóm cũng là một việc rất quan trọng, các cháu lớn nhỏ vui chơi với nhau có tác dụng bù đắp được sự thiếu hụt về tình cảm của những đứa trẻ mà gia đình chỉ có con một, nhưng cũng phải cho trẻ biết chọn bạn mà chơi.

Khi mới hơn 3 tuổi, Đình Nhi làm hỏng chiếc kẹp tóc của bé Đặng Linh, con gái cô Viên. Tôi bảo cháu: “Con phải lấy số tiền định mua bóng bay của con để mua đền bạn Đặng Linh chiếc kẹp tóc đó”. Lúc đó Đình Nhi mới học được câu nói “đau khổ trong lòng” trong bộ phim dài nhiều tập “Em bé nô tỳ” của Brazil chiếu trên truyền hình, cháu vận dụng nói:

“Con cứ nén nhịn “nỗi đau khổ trong lòng”, cố chờ đến khi mẹ có lương tháng sau để mua vậy”.

Làm như thế để cốt dạy Đình Nhi biết gánh chịu hậu quả do sai lầm của mình. Cũng phải nói thêm rằng: Đình Nhi rất có ý thức chịu đựng. Trên người cháu, nếu có một chỗ đau hoặc ngứa ngáy, tôi đều yêu cầu cháu phải cố mà chịu đựng, không được kêu khóc, không được giãy giụa lung tung. Không chỉ vì “kiên nhẫn” là một yếu tố cấu thành rất quan trọng của ý chí mà còn vì mọi người chẳng thích thú gì một đứa trẻ cứ hơi đau một tý là vội khóc nhè, quấy rầy người khác. Đình Nhi cho rằng chịu đựng đau khổ là điều đương nhiên. Cháu đã làm như vậy và yêu cầu tôi cũng phải làm như cháu.

Cùng vui chơi với những đứa trẻ được giáo dục bằng những quan niệm và phương pháp khác nhau, khó tránh khỏi những ảnh hưởng không lành mạnh. Bình thường, tôi luôn cố gắng tránh cho Đình Nhi tiếp xúc với những đứa trẻ thiếu giáo dục, tôi không thể để cho Đình Nhi, một đứa trẻ chưa đủ trí khôn và nghị lực làm chủ bản thân mình, tiềm ẩn phải những thói xấu từ những đứa trẻ như vậy. Và khi không còn cách nào tránh được, thì tôi đã kịp thời giảng giải để cháu hiểu và từ những tật xấu của bạn, Đình Nhi phải rút ra bài học kinh nghiệm cho mình.

Khoảng 10 ngày trước đây, một người bạn của tôi cho Đình Nhi một dây hoa bằng lụa màu, Đình Nhi cùng bạn X chơi chung nhưng chưa đầy 2 phút sau, Đình Nhi bỗng khóc oà lên. Tôi vội chạy ra xem sao, cháu X vội liến thoắng: “Bạn Đình Nhi xé hoa, cô ạ. Cháu giằng lấy không cho bạn ấy xé, thế là bạn ấy khóc”. Tôi quay lại hỏi Đình Nhi: “Có thể không con?” Đình Nhi vẫn nức nở khóc, chỉ nói được hai tiếng: “mẹ ơi”, rồi không nói thêm được gì nữa.

Tôi vừa phê bình Đình Nhi không nên xé hoa, không nên khóc, vừa dắt cháu trở về nhà. Trên đường về, Đình Nhi vừa khóc vừa nói: “Không phải con xé hoa đâu, bạn X giằng lấy

hoa củ con định xé đấy. Bạn X nói dối, con ghét bạn ấy lắm!” Nói xong, cháu lại oà khóc to hơn.

Tôi chợt nhớ đến câu nói của ông Chu Khắc Cần: “Hãy xem xem khi đứa trẻ lần đầu bị lừa dối, nó có phản ứng thế nào”. Tôi đã hiểu đây là lần đầu tiên Đình Nhi bị lừa dối. Tôi rất hiểu nỗi lòng của cháu, nhưng không thể cũng hùa theo Đình Nhi nguyên rủa bạn X được. Tôi lựa lời khuyên bảo: “chỉ đáng ghét cái khuyết điểm của bạn X thôi, chứ không ghét bạn ấy. Vả lại khóc có giải quyết được gì đâu, chỉ tổ làm hỏng việc mà thôi. Nếu khi ấy còn bình tĩnh, tự nhắc nhở mình là không được khóc, rồi kể lại sự thật cho mẹ nghe, thì mẹ sẽ phê bình khuyết điểm của bạn X, để bạn ấy biết lỗi mà sửa đi. Nhưng khóc thì mọi việc đều hỏng cả, mọi người chỉ nghe bạn X thanh minh và cho rằng chính con là người định xé hoa. Vì thế, bị lừa dối có đau xót không? Con đã thấy rồi đấy, từ nay về sau, dù thế nào con cũng không được nói dối nghe chưa?” Từ đó về sau quả thực Đình Nhi không bao giờ nói dối. (Trước đây đã có lúc Đình Nhi làm sai một việc gì đó, nhưng không dám thừa nhận, những lúc như vậy tôi thường nghiêm khắc trách mắng cháu, có lúc tức quá còn cho mấy roi vào mông. Không dám thừa nhận lỗi lầm, sự việc tuy nhỏ nhưng tính chất thì thật là nghiêm trọng không thể tha thứ. Ngay từ khi còn nhỏ đã phải dạy cho con đức tính thật thà, cho nó biết lừa gạt, dối trá là cực kỳ đáng ghét, đáng xấu hổ, để tạo cho con cái một thói quen tốt là dám làm dám chịu. Đây là vấn đề có liên quan mật thiết đến nhân cách của con người và tinh thần trách nhiệm). Xem ra giáo dục phản diện, kích thích trực tiếp cũng có ý nghĩa đặc biệt của nó.

BẮT ĐẦU TỪ NHỮNG MỤC TIÊU NHỎ, BỒI DƯỠNG Ý CHÍ VƯƠN LÊN CỦA CON TRẺ

Để trẻ có được sự giáo dục từ sớm làm thế nào để cùng vui chơi chung sống với các bạn bình thường cùng trang lứa, sẽ có một vấn đề xảy ra là, chương trình dạy học trong vườn trẻ và nhà trường là chương trình phổ thông phù hợp với các cháu bình thường, các cháu được giáo dục từ sớm có tư chất tốt hơn thường bị mất hứng thú đối với chương trình dạy học ấy vì nó thiếu tính thử thách, cho nên thường không tập trung nghe thầy cô giảng bài. Các chuyên gia giáo dục từ sớm của Nhật Bản đã gọi tình trạng này là “thỏ chạy thi với rùa”, và cho rằng sự chênh lệch quá xa về tốc độ đã khiến thỏ ngủ ở dọc đường và cuối cùng đã đến đích sau rùa.

Khi Đình Nhi nghe kể chuyện, tập vẽ, tập viết chữ hoặc tự mình chơi ở nhà thì rất tập trung chú ý, rất kiên trì, thế nhưng khi đi học nhà trẻ thì lại thiếu tập trung. Tôi nghĩ rằng, để tránh tình trạng như thỏ trong truyện ngụ ngôn trên, cần phải loại trừ ngay tâm lý lười biếng kia đi. Ngay từ khi còn học trong nhà trẻ, tạo cho trẻ một thói quen tập trung lắng nghe lời người khác. Ở đây lại còn có vấn đề khả năng nữa, khả năng biết nghe và biết nghĩ. Khi trẻ con đã dư sức học, phải dạy cho chúng những mục tiêu nhỏ với độ khó cao hơn, nhưng có thể dễ dàng đạt được, từ đó bồi dưỡng ý chí vươn lên của trẻ. Những mục tiêu đó phần lớn phải có liên quan đến việc nâng cao “tình thương EQ” của trẻ.

Mục tiêu thứ nhất mà tôi nêu ra cho Đình Nhi chính là phải giành được danh hiệu “Ngôi sao đỏ” trong nhà trẻ.

Ngày 5 tháng 10, phát hiện trên bảng “Những ngôi sao đỏ” trong lớp Đình Nhi đang theo học, không có tên cháu. Tôi khuyên Đình Nhi nên đi hỏi cô Vương chủ nhiệm lớp: “Thưa cô, con còn có những khuyết điểm gì cần phải sửa ngay ạ?” Cô Vương nói: “Khi nghe giảng bài, Đình Nhi đã

chưa chủ động trả lời câu hỏi của cô giáo Trần (câu hỏi là: Bàn tay bé con của con đã biết làm được việc gì?). Vì vậy, con chưa được Ngôi sao đỏ”. Cô Vương con nói thêm: “Khi nghe giảng bài, khi ăn cơm và khi chơi các trò chơi lắp ghép, Đình Nhi thường không chú ý, hay quy ngang, quay ngửa nói chuyện riêng.” Khi tôi và cô giáo Vương đang nói chuyện, Đình Nhi đã vội cắt ngang xin giải thích, rồi oà lên khóc ra chiều oan ức lắm.

Sau khi về tới nhà, tôi bình tĩnh ngồi xuống nói chuyện với Đình Nhi. Tôi bảo Đình Nhi hãy nhớ lại buổi học hôm đó, và nhắc lại câu hỏi trên cho cháu trả lời. Đình Nhi cãi lại: ““Không phải bàn tay biết làm việc gì?” mà là: “Con biết làm những việc gì?” mới đúng chứ!” Tôi giải thích cho cháu và cháu đã nghe ra, hơn nữa cháu còn nói: “Hôm ấy con không nghe rõ câu hỏi của cô giáo”.

Tôi bảo Đình Nhi: “Khi cô giáo giảng bài, học trò phải thật chú ý lắng nghe và nhìn thẳng vào mắt cô giáo, như vậy mới thật là chú ý”. Ngay lúc ấy Đình Nhi lại chăm chú nhìn vào tờ giấy đang chơi ở trên tay, tôi lập tức phê bình, và yêu cầu cháu phải thực hiện ngay từ bây giờ. Khi Đình Nhi ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mắt tôi, tôi khen cháu làm như vậy là đúng, đây là một thói quen tốt của những người biết lễ độ, có giáo dục, mong cháu hãy cố gắng duy trì như thế. Tôi còn đang giảng giải, Đình Nhi đã cắt ngang lời tôi: “Con xin lỗi mẹ, con lại vừa nhìn xuống bàn tay con”. Tôi thừa dịp nói luôn: “Biết tự giác không làm những việc mà mình đang thích, đó là việc khó. Một con người có nghị lực, không thể hiện ở chỗ biết tự kiềm chế không làm những việc tuy mình rất thích, nhưng không đáng làm. Ví như, hiện thời mẹ đang nói chuyện với con, nhưng con lại thích nhìn ngang nhìn ngửa, động tay động chân, những việc ấy trong lúc này là không nên làm, nếu con biết tự kiềm chế, chăm chú nghe lời mẹ, như này là có nghị lực”. Từ đó, Đình Nhi rất chăm chú nghe tôi nói, sau đó tôi còn yêu cầu cháu trả lời lại một số câu hỏi trên lớp và cả việc kể chuyện theo tranh, cả hai tới gần 40 phút, nhưng cháu vẫn rất chuyên tâm.

...Sau buổi nói chuyện hôm ấy, hôm sau khi lên lớp cô giáo nêu câu hỏi: “Hôm lễ Quốc khánh, em đã nhìn thấy những gì?” Đình Nhi đã trả lời khá lưu loát bằng tiếng phổ thông, được cô giáo phát cho phần thưởng.

Buổi học hôm nay cô nêu ra câu hỏi: “Hãy kể về buổi chơi đi công viên Nhân Dân vào một ngày thu”. Thật không may, hôm nay cô giáo lại không gắn “Sao đỏ”, mà chỉ thưởng cho Đình Nhi “Một ngọn núi” được cắt ra từ một tấm bìa cứng.

(Ngày hôm sau, cô giáo thưởng bù, Đình Nhi đã được gắn 1 “Ngôi sao đỏ”).

Ngày 24 tháng 10. Hôm nay học nhận biết chữ số từ 1 đến 9, Đình Nhi làm rất trôi chảy, mà cả lớp chỉ có Đình Nhi làm được, cô giáo gắn thêm cho Đình Nhi một “Ngôi sao đỏ” nữa. Tôi và Đình Nhi đều mừng ra mặt, hai mẹ con trò chuyện khá lâu. Tại phần mục lục của cuốn sách học chữ, Đình Nhi đã biết nhận mặt các chữ số hàng trăm, nhận mặt các chữ số hàng đơn vị đã không còn là vấn đề nữa rồi. Điều đáng mừng là, cũng như nhiều các bạn khác, Đình Nhi đã giành được 2 “Ngôi sao đỏ”, chỉ kém bạn Chiêm Bồi có một bông (bạn này được thêm một bông trong trò chơi ghép hình thử trí lực). Cô giáo nói, ai được nhiều sao, người đó được đi du lịch đến Bắc Kinh (được dán ảnh mình và thành phố Bắc Kinh trên bản đồ treo tường). Lần này, Đình Nhi chắc sẽ được đi du lịch. Mẹ con tôi bàn nhau làm thế nào để mỗi buổi đi học đều được “Sao đỏ”.

Mục tiêu thứ hai tôi nêu ra cho Đình Nhi là sửa chữa khuyết điểm quay ngang, quay ngửa khi ăn cơm.

Tuần lễ này, tôi luôn nghĩ cách sửa chữa khuyết điểm hay nói cười, hay quay ngang quay ngửa khi ăn cơm, việc này đã nói rất nhiều lần nhưng chưa có kết quả. Tối nay tôi quyết định, bắt đầu từ ngày mai, nếu không sửa chữa khuyết điểm đó thì sẽ bị giam vào nhà vệ sinh 10 phút, mỗi lần tái phạm sẽ bị giam thêm 10 phút nữa, cứ thế đến khi nào sửa được mới thôi. Đình Nhi còn tự nêu biện pháp: Khi

ăn cơm mắt phải nhìn vào mâm bát, không được quay ngang quay ngửa, khi muốn trò chuyện phải tự thầm nhắc: “Không được nói, không được nói”, ăn phải cẩn thận, không được để rơi vãi (hạt cơm nào vãi ra bàn thì phải nhặt vào bát để ăn). Ba điểm đó, về cơ bản Đình Nhi đã thực hiện được. Hôm nay, lần đầu tiên đến phiên Đình Nhi trực nhật, cháu đã làm mọi công việc rất cẩn thận, rất vui vẻ, ăn cơm đã nhanh hơn.

Mục tiêu thứ ba là: Cố gắng để vào lớp học múa của nhà trẻ. Lớp học múa cũ của nhà trẻ bị các cô giáo chê là quá yếu, vì vậy quyết định mở một lớp múa mới mà không thu học phí. Đình Nhi đã mạnh dạn tiến cử, và đã được thu nhận. Thái độ tích cực chủ động đó được mẹ rất khen. Lớp mới này sẽ chuẩn bị nhiều tiết mục biểu diễn mới trong dịp Tết. Lớp sẽ chọn 10 cháu trong số 17 cháu đi biểu diễn, tôi động viên Đình Nhi: phải chăm chỉ học hành, cần cù luyện tập để được vào đội tuyển. Tôi muốn cháu ngay từ nhỏ đã có được ý chí “quyết chiến quyết thắng trong các cuộc ganh đua”. Tôi cũng bỏ nhiều công sức giúp cháu rèn luyện ý chí này.

Mục tiêu thứ tư là: Phải mau chóng ngủ rưa được ngay. Về việc này, tôi dạy cháu cách tập đếm các ngón chân trước khi chợp mắt. Cách này lợi dụng nguyên lý của khí công, tập trung ý chí vào đầu ngón chân, có tác dụng rất tốt để đưa người ta vào giấc ngủ. Luyện tập thường xuyên rất có lợi cho sức khỏe. Không biết Đình Nhi có kiên trì tập luyện được không? (Biện pháp này còn đang thực hiện).

Đối với người khác mục tiêu nhỏ này có lẽ còn có ý nghĩa gì, nhưng đối với Đình Nhi lại chính là bài học “Muốn đi ngàn dặm, phải bắt đầu bằng những bước đi”, chính những mục tiêu nhỏ, không ngừng đổi mới đó đã khiến Đình Nhi luôn luôn có những điểm mốc để phấn đấu, duy trì ý chí vươn lên.

Hôm qua, Đình Nhi hỏi tôi, tại sao có nhiều người hay kiêu ngạo thế? Tôi đã giải thích cho cháu biết nguyên nhân và sự đáng chê cười của tính kiêu ngạo bằng cách lấy các dụng cụ đo lường to nhỏ khác nhau để làm ví dụ, như thùng

nhỏ, thùng lớn, con sông và biển cả. Đình Nhi cũng bắt chước lấy cốc lớn, cốc bé làm ví dụ, cháu đã hiểu ra.

Hôm nay, Đình Nhi kể bạn Lưu Bội ở lớp con thấy cô giáo gọi bạn khác trả lời câu hỏi trước, chứ không gọi bạn ấy, Lưu Bội có vẻ không vui, “vậy bạn ấy chỉ biết mình không biết người mẹ nhỉ?” Tôi nói với Đình Nhi: “Như vậy là ghen tức!” Tôi hỏi: “Con có hay ghen tức với người khác không?” Đình Nhi: “Con chẳng bao giờ, mẹ đã chẳng nói rằng, không nên ghen tức với người khác, người khác được trả lời trước, mình nên vui mới phải”. Thừa dịp đó tôi nói luôn: “Người khác tiến bộ, mình mới có bạn bè tốt mà chơi chứ. Con phải biết rộng lượng với khuyết điểm của người chậm tiến, nhưng rất khó coi họ là những người bạn tốt. Có nhiều người tiến bộ, cả nước mới tiến bộ được chứ”.

BIẾT GIÀNH LẤY NHƯNG CŨNG PHẢI BIẾT VỨT BỎ

Trẻ con phải được phát triển toàn diện, phải có nhiều hứng thú say mê. Sở dĩ giáo dục từ sớm đặc biệt nhấn mạnh việc bồi dưỡng đa phương tiện cho trẻ, bởi vì trẻ nhỏ ngay từ đầu hầu như không có những hứng thú trọng tâm, hoặc hứng thú trọng tâm rất không thành thực, không ổn định, tâm sinh lý của chúng còn đang không ngừng phát triển và thay đổi. Việc bồi dưỡng có định hướng quá sớm của các bậc cha mẹ thường không có lợi cho sự phát triển toàn diện và phát triển đầy đủ của trẻ.

Tôi luôn động viên Đình Nhi tham gia các hoạt động nghệ thuật, như học tập và thưởng thức âm nhạc, ca múa, hội họa và tạo hình... Học tập nghệ thuật vừa là trí lực, vừa là mỹ dục, có ý nghĩa quan trọng trong đại não của trẻ, tăng cường sức tưởng tượng và khả năng sáng tạo của trẻ. Phát triển những hứng thú đó rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng cảm thụ, khả năng thưởng thức và thể hiện cái đẹp, đồng thời cũng hình thành những phẩm chất có tính cách làm giàu tính sáng tạo.

Tôi thường tranh thủ những giờ nghỉ sau khi rèn luyện sự tư duy trừu tượng khá mệt mỏi của Đình Nhi để hai mẹ con cùng múa hát. Tôi gọi đó là “cách nghỉ ngơi tích cực theo kiểu Carl Marx”. Đình Nhi đã học được nhiều điều chính từ những hoạt động có tính chất vui vẻ ấy.

Gần một tháng nay, tôi bắt đầu cho Đình Nhi luyện thanh nhạc. Âm chấn của Đình Nhi đã có nhiều tiến bộ, nhưng khi hát các bài có sự dao động khá cao về độ trầm bổng, thì âm lượng của Đình Nhi thường chưa ổn định. Có điều lạ là khi cháu hát bài “Còn nhớ có một ngày” thì lại hát rất chuẩn, kể cả trong lúc mơ ngủ.

Đình Nhi rất thích nghe bài hát trong phim “Chị Giang”, cũng rất thích nghe “Bài ca mặt trăng” và các khúc dân ca Thiểm

Bắc. Cháu đã học thuộc đoạn tấu bài “Đừng chia tay nhau bằng tiếng khóc”. Ngoài ra cháu còn thích nghe kinh dịch, những lúc hứng lên cũng hát nghêu ngao vài câu, nghe cũng hơi giống.

Đình Nhi cũng rất thích học luyện láy âm thanh, tuy chưa thành thạo, nhưng cũng hát được vài câu thao kiểu nhạc disco. Khi đưa trẻ say sưa một công việc song không thích hợp lắm với tố chất bẩm sinh của nó, tôi nghĩ rằng cha mẹ phải có trách nhiệm giúp con mình thoát ra khỏi “con đường mê muội” đó. Bởi vì, bồi dưỡng nhiều mặt không phải là một sự giáo dục đòi hỏi mặt nào cũng có hoặc mặt nào cũng phải bỏ công sức như nhau, mà đây là một sự giáo dục đòi hỏi phải căn cứ vào hoàn cảnh và điều kiện cụ thể, nhất là phải căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lý, hứng thú, sở thích và triển vọng của từng đứa trẻ. Bản tính của trẻ thơ là rất tự tin, mặc dù trước một khó khăn không thể nào vượt qua được, hoặc vấp phải nhiều lần thất bại, lòng tự tin đó không hề giảm sút. Có những việc mà người lớn, những con người rất giàu kinh nghiệm biết chắc rằng cứ kiên trì là được, cuối cùng nhất định sẽ thành công. Tuy đây chỉ là quá trình phát triển tâm lý có tính chất dự liệu. (nói chung phải đợi đến khi đứa trẻ bước vào lớp 5 thì mới có khả năng phân biệt được sự khác nhau giữa năng lực và nỗ lực). Nhưng tôi không muốn để cho Đình Nhi phải tốn công, tốn sức quá nhiều trên con đường mà không chắc chắn sẽ thành công, một khi gặp phát triển tình hình như vậy, tôi lập tức nắm lấy cơ hội để dạy cho Đình Nhi biết cần phải “thực tế suy nghĩ vấn đề”.

Ví như, ngay từ nhỏ, Đình Nhi đã rất thích học múa, cháu có khả năng tiếp thu rất nhanh các điệu múa, khi mới 4 tuổi cháu đã vô cùng yêu thích vũ ba-lê... Khi ấy, tôi dẫn cháu đi xem bộ phim “Bước ngoặt” của Mỹ, với ảnh hưởng nghệ thuật của bộ phim múa nhà nghề ấy, Đình Nhi luôn mơ ước sẽ trở thành một diễn viên múa ba-lê. Nhưng xét theo góc độ gen di truyền, dáng vóc của cháu chắc chắn sẽ không thích hợp để làm một diễn viên múa ba-lê. Để không làm

thương tổn đến sự hứng thú và lòng ham muốn đối với bộ môn múa của Đình Nhi, tôi lựa lời khuyên bảo, giúp cháu từ bỏ ý định múa ba-lê.

... Trước khi đi ngủ, Đình Nhi liền học múa. Trước tiên cháu làm mấy động tác đá chân... Điều bộ cũng khá giống. Chỉ có điều cặp chân của cháu vừa hơi cong lại vừa lên gân, trông rất buồn cười. Tôi giúp cháu sửa lại động tác đó. Tiếp theo, cháu làm động tác “quét đất”. Hôm trước tôi đã cười động tác “quét đất” cong đầu gối của cháu, tối nay cháu làm động tác “quét đất” thẳng đầu gối. Sau đó, cháu luyện động tác ‘ngồi đất ép đùi’ và các động tác “uốn lưng”. Đình Nhi muốn luyện động tác “quay tròn”... Tôi bảo cháu: “Động tác này khó lắm, mẹ không tự quay được, mẹ chỉ biết cách quay thôi”. Cháu đòi làm mẫu rồi cháu tự luyện lấy.

Đình Nhi quay luôn mấy vòng, nhưng vẫn chưa làm được. Thừa dịp tôi bảo cháu, trước tiên phải luyện động tác “đứng trên đầu ngón chân dế”. Đình Nhi bèn vịn vào lan can giường tập đứng, uốn thẳng bụng ra, tôi giúp cháu sửa động tác tay, cháu nói: “Mẹ mua cho con đôi giày múa ba-lê đi!” Tôi nói: “Trừ phi con đứng liên tục như vậy trong nửa giờ, còn nếu không thì không thể đi giày múa được đâu”. “Con đứng được nửa tiếng đấy”, Đình Nhi trả lời. Tôi bật cười: “Được rồi, con hãy nhìn đồng hồ đi, bây giờ kim dài chỉ số 6, khi nào nó chỉ sang số 12, là nửa tiếng đấy. Con hãy thử đi”. “con làm được mẹ phải mua ngay giày cho con đấy!” 5 phút trôi qua, Đình Nhi vẫn tràn đầy niềm tin, giữa chừng cúi xuống gãi chân 1 lần. Tôi dạy cháu tập thót bụng, tập lỏng cổ, cháu đều cố gắng làm theo. Tôi sợ cháu ngày mai đau đùi không đi học được, khuyên cháu đừng tập, chẳng có ai đứng được nửa tiếng đồng hồ đâu. Cháu không nghe, vẫn cố thót bụng. Rồi chừng hai phút sau cháu khụy chân chịu thua. Tôi đỡ cháu ngồi xuống, xoa bóp hai bắp chân cho cháu. Cháu nói: “Chủ yếu là đau đầu ngón chân quá mẹ ạ!”

Nhân cơ hội này, tôi lại khuyên nhủ cháu: múa ba-lê là không được ăn đường, ăn thịt, ăn sô-cô-la và nhiều thứ thức

ăn ngon khác. Thế là cháu từ bỏ ý định làm một diễn viên múa ba-lê.

Trẻ con cần phải biết “cần từ bỏ những gì đáng từ bỏ”, các bậc cha mẹ cũng phải biết như vậy. Khi dạy cho con học đánh đàn, nếu biết rằng đánh đàn sẽ làm các ngón tay mềm dẻo và nhạy cảm, rất có lợi cho việc phát triển trí lực, thì bạn hãy chỉ vui mừng vì con bạn chăm chỉ tập đánh đàn, bạn quyết không được tức giận hoặc thất vọng khi thấy con mình gây sai đi một vài nốt nhạc. Niềm vui của bạn sẽ có tác dụng tích cực đối với trẻ, con bạn sẽ càng chăm chỉ luyện tập hơn. Dẫu rằng đánh chưa hay, nhưng hứng thú của trẻ đối với âm nhạc rõ ràng đã tăng cao, chưa nói đến việc đẩy nhanh sự phát triển đại não của con bạn.

Mục đích của việc giáo dục mỹ thuật ngay từ sớm chủ yếu cũng không phải đánh giá xem đứa trẻ đó vẽ đã giống chưa, mà hãy xem đứa trẻ đó đã thực sự biết yêu cái đẹp chưa, đã biết phát huy trí tưởng tượng và tác phẩm đẹp chưa. Các bậc cha mẹ không nên quá nôn nóng và sốt ruột khi thấy con mình vẽ còn chưa giống. Nếu cha mẹ luôn thốt ra những lời mắng nhiếc mang tính tiêu cực như: đồ lười biếng, đồ ngu dốt, không chịu khắc khổ... thì con bạn sẽ rất buồn và rất sợ; lấy đâu ra hứng thú hay không hứng thú nữa. Về việc này, tôi cũng đã có một bài học đáng nhớ.

... Tối hôm nay, Đình Nhi chúi đầu vào học vẽ, cháu luyện cách vẽ vòng tròn, rồi vẽ người. Cháu nói, cháu phải luyện 3 tháng liền để vẽ được vòng tròn. Cô Viên nói: vẽ được vòng tròn rồi, cô sẽ dạy cháu vẽ nhiều cái mới khác. Ngoài ra, cô còn cho xem hình mẫu để luyện khả năng quan sát, bao gồm cả khả năng tìm ra đặc điểm, tìm ra mấu chốt... Những lời đó thật là có lý, đã gợi mở cho tôi được nhiều điều. Từ đó tôi không cáu giận hoặc sốt ruột khi Đình Nhi vẽ còn chưa giống.

Hứng thú với hội họa của Đình Nhi đã có được một môi trường phát triển lành mạnh. Cháu đã tỏ ra có nhiều triển

vọng trong lớp hội hoạ của nhà trẻ.

LÀM BẠN VỚI ÔNG NGOẠI, SUNG SƯƠNG VÀ THÍCH THÚ

Mùa xuân năm 1986, chương trình tự học đại học của tôi bước vào giai đoạn quyết định. Tôi vừa chuẩn bị cho kỳ thi cuối học kỳ 2 năm thứ 3 lại vừa chuẩn bị những câu hỏi phản biện của luận văn tốt nghiệp. Rất may, bà thông gia với gia đình tôi đến đón cháu ngoại về nuôi, mẹ tôi được rảnh tay một chút, bà liền đến Thành Đô thăm mẹ con tôi. Bà quyết định đón Đình Nhi về sống với ông bà tại trường Đại học Hồ Bắc, bà trông nom cho khoảng nửa năm, để tôi được chuyên tâm chuẩn bị luận văn tốt nghiệp.

Lần này, đến lượt Đình Nhi phải hy sinh cho tôi. Bởi vì lớp hội hoạ ở nhà trẻ mời được một cô giáo dạy vẽ rất giỏi. Cô họ Viên, là cô giáo dạy mỹ thuật tại Cung Văn hoá thanh niên khu Đông Thành. Cô rất có kinh nghiệm trong việc bồi dưỡng nhân tài mỹ thuật. Được sự chỉ bảo của cô, Đình Nhi tiến bộ rất nhanh, cháu là một trong những học sinh xuất sắc trong lớp hội hoạ. Sau nửa năm không học, Đình Nhi đã không theo kịp các bạn trong lớp hội hoạ nữa rồi. Trong khi đó có một bạn khác tên là Vương Ngọc trước đây trình độ cũng tương đương với Đình Nhi, được theo học liên tục và vẫn đứng đầu lớp. Dưới sự dẫn dắt của cô giáo Viên, Vương Ngọc đã chính thức bước vào con đường học mỹ thuật chuyên nghiệp.

Nếu khi ấy có một lớp nào phù hợp với trình độ của Đình Nhi, tôi nhất định sẽ cho Đình Nhi theo học tiếp. Chỉ tiếc rằng, nhà trẻ và các trường tiểu học cũng như trung học Trung Quốc thời bấy giờ chưa có chế độ tự chọn chương trình học tập theo năng lực của mỗi người. Tôi cũng không có thời gian để dẫn Đình Nhi theo học các lớp hội hoạ ngoài nhà trẻ. Vì bắt đầu từ năm thứ hai, tôi học đại học theo phương thức học tại chức. Sau khi hoàn thành bản thảo và

đáp án trả lời của luận văn tốt nghiệp, tôi còn phải bỏ ra 2 tháng để bổ khảo cho những môn mà chương trình năm thứ nhất tôi còn nợ, như vậy mới được coi là đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tự học đại học. Vì vậy tôi đành phải bó tay khi nhìn thấy khoảng cách giữa Vương Ngọc và Đình Nhi về khả năng hội họa ngày một xa dần. Thực ra, cho đến tận bây giờ Đình Nhi vẫn chưa có thời gian để thoả mãn được sự say mê hội họa của mình, một niềm say mê luôn canh cánh trong lòng.

Có điều, sự đời khi mất mát cái này thì được cái kia. Trong thời gian sống ở Đại học Hồ Bắc với ông bà ngoại, Đình Nhi đã khôn lớn hẳn lên.

Trường Đại học Hồ Bắc đặt tại Ân Thi, một thành phố nhỏ miền núi, non xanh nước biếc, bốn xung quanh là tầng tầng lớp lớp núi non, sát chân thành là những đồi phi lao xanh ngút mắt, những đồi thông già vi vút quanh năm. Cứ sau mỗi bữa cơm chiều, ông ngoại lại dẫn Đình Nhi đi tản bộ dưới những tán cây xanh mát đó. Cũng giống như tôi, khi ở Thành Đô, cứ nhìn thấy cái gì thì ông ngoại lại ôn tồn giảng giải cho Đình Nhi cái ấy.

Những ngày đầu, Đình Nhi có phần e sợ ông, nhưng chỉ ít lâu sau, cháu đã quấn quýt bên ông như hình với bóng. Ông ngoại rất yêu quý cháu, suốt ngày hai ông cháu nói cười không ngớt. Trong thư bà ngoại gửi về kể rằng: Chiều nay, sau khi cơm nước xong, hai ông cháu lên đồi nhặt quả thông, nhặt được khá nhiều. Vừa tung tăng tìm nhặt, Đình Nhi vừa ứng khẩu đọc bài thơ:

Quả thông già, hỡi quả thông già
Mi đừng chạy trốn ông cháu ta
Tóm được mi, đem về ta nướng
Mùi hương thơm sực nức cả nhà
Vị ngọt bùi san sẻ làm ba...

Ông ngoại là một học giả đa tài đa nghệ, ông không chỉ dạy cho Đình Nhi biết sáng tác ca dao, hò vè, đặt câu đối,

đọc thơ cổ..., ông còn dạy Đình Nhi tiếng Anh và hội hoạ. Phía sau trường Đại học Hồ Bắc chừng mấy dặm, có mấy ngọn thác từ lưng chừng núi đổ xuống, khơi nguồn của dòng nước bắt đầu từ Long Động. Thời kháng chiến chống Nhật, có một vị nguyên lão của Quốc dân đảng tên là Trần Thành, xây dựng một ngôi biệt thự khá sang trọng gần Long Động, cái động nước kỳ ảo đó vì thế mà nổi tiếng khắp thành Ân Thi. Một hôm, vào ngày chủ nhật ông ngoại đã dẫn Đình Nhi đến chơi Long Động, hai ông cháu còn đem theo cả giấy bút vẽ, vừa leo núi vừa dừng lại ngắm cảnh và ký hoạ. Một ngày chủ nhật vui vẻ đầy ý nghĩa.

Từ hôm đấy đối với Đình Nhi, được cùng ông ngoại leo núi ngắm cảnh quả là một niềm sung sướng khó tả. Ngày tết nhi đồng 1-6, ông ngoại dẫn Đình Nhi đi leo núi Ngũ Phong ở phía đông thành phố. Đình Nhi cùng đi với một chị hàng xóm 11 tuổi đã leo tới tận tháp Liên Châu trên đỉnh núi. Từ đó nhìn ra bốn phía, các ngọn núi nhấp nhô khác đều thấp lè tè, quang cảnh ngoạn mục. Khi trở về nhà, Đình Nhi vui sướng lắm, cứ tung tăng chạy nhảy khắp nhà, còn nói rằng: “Tháp Liên Châu chưa lấy gì làm cao, cháu chưa thấy mệt bà ạ! Trái lại, ông ngoại thì mệt quá, chẳng nói năng được gì”.

Tôi cho rằng thường xuyên được leo cao nhìn xa, cháu sẽ hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa câu thành ngữ “ếch ngồi đáy giếng”, từ đó có ý chí vươn lên mạnh mẽ hơn. Ở Thành Đô làm sao có những dịp được leo cao như vậy, dù có đứng trên những nóc nhà chọc trời thì tầm mắt cũng không thể nhìn xa được như trên đỉnh núi. Hơn nữa lại đi lên bằng thang máy thì làm sao có được niềm vui sướng của sự thành công như đã từng dốc sức leo lên đỉnh núi.

Ông ngoại đã trồng được mấy chậu hoa trên sân thượng, một hôm ông phát hiện thấy bướm bướm đẻ trứng trên cây hoa, ông vội gọi Đình Nhi đến xem. Từ hôm đó, ông cháu ngày nào cũng đến quan sát sự trưởng thành của ổ trứng đó. Cũng như tôi hồi nhỏ nuôi tằm, Đình Nhi ngạc nhiên và

thích thú quá trình phát triển và trưởng thành của ổ trứng bướm bướm: từ ổ trứng nở ra những con sâu róm bé tí tẹo, sâu róm lớn lên biến thành con ngài rồi hoá thành bướm bướm. Từ ổ trứng bướm bướm đó, ông ngoại đã giảng giải cho Đình Nhi hiểu biết khá nhiều kiến thức về sinh vật học. Sau khi Đình Nhi vào trung học, bộ môn sinh vật cháu học rất nhẹ nhàng, cộng với những hiểu biết về động thực vật mà cháu đã để tâm quan sát ngay từ thời thơ ấu, do đó đã khiến Đình Nhi nắm bắt rất nhanh những tri thức về bộ môn này.

Đình Nhi cũng rất hay bắt chước ngoại. Trong thư bà viết:

Bây giờ buổi sớm hàng ngày, mẹ lên phố mua thức ăn, đều viết một mảnh giấy nhỏ để lại cho Đình Nhi, khi ngủ dậy cháu không khóc nhè nữa, biết tự mặc quần áo; buổi chiều, khi mẹ còn đang ngủ, cháu đi nhà trẻ cũng viết lại cho bà một mảnh giấy. Hai chữ “nhà trẻ”, cháu viết thành “nà trẻ”. Đình Nhi còn nhỏ, ông bà ngoại phải quan tâm dạy dỗ thường xuyên. ...Đình Nhi lấy kéo cắt thủng một miếng vải rèm cửa mới, mẹ phạt Đình Nhi, nhốt trong nhà vệ sinh 10 phút.

... Hôm nào ngoan mẹ đều thưởng cho Đình Nhi một con bướm bướm đồ bằng giấy đem dán trên tờ lịch treo tường, bắt đầu từ ngày mồng 6 tháng 5 này, cháu hứa sẽ giành được 28 con bướm bướm đó. Khi ăn cơm cháu vẫn còn hay nghịch, cha mẹ bầu cháu làm “mâm trưởng”. Từ đó cháu đã biết gương mẫu và ăn ngoan hơn.

...Ông bà ngoại chưa bao giờ phải đánh mắng Đình Nhi, khi Đình Nhi có lỗi, ông ngoại chỉ tỏ thái độ rất nghiêm khắc. Ông nói: khi cháu ngoan thì phải có thưởng rõ ràng, còn khi có lỗi, chỉ cần cháu biết nhận lỗi là được, không nên trách mắng om xòm. Ông ngoại rất khen những đức tính của Đình Nhi.

... Hôm qua Đình Nhi đã biết tự giác đến phòng phát thư báo của nhà trường, nhận thư và báo về cho ông. Ông nói: “Đình

Nhi cứ ở đây với ông, ông không muốn cho cháu về Thành Đô nữa đâu...”

SÁU TUỔI LÊN TRUYỀN HÌNH, DIỄN VỞ “ĐÀO HOA KHÚC”

Nùa thu năm 1986, tôi đã kết thúc chương trình tự học đại học, chuyên ngành văn học với luận văn xuất sắc. Tôi đến đón Đình Nhi trở lại Thành Đô. Chúng nửa năm sau, rất ngẫu nhiên cháu gặp một cơ hội cũng là một thử thách khá lớn trong đời: được đóng vai bé Tiểu Anh trong vở kịch truyền hình “Đào hoa khúc” do bộ y tế phối hợp với Hội văn nghệ Tỉnh Tứ Xuyên hợp tác làm. Khi đó Đình Nhi sắp tròn 6 tuổi, một hôm vừa ngủ dậy, bị chảy máu cam không đi nhà trẻ được, tôi đành phải đem theo cháu đến cơ quan. Ông đạo diễn Trần Phúc Kiềm gặp Đình Nhi tại phòng làm việc của tôi. Ông hỏi Đình Nhi: “Cháu tên gì?” Đình Nhi ngược đôi mắt đen láy và hai má đỏ hồng nhìn ông nói: “Cháu là Lưu Nhất Đình (mãi đến năm lên lớp 4, tôi mới đổi tên cháu là Lưu Diệc Đình), bác cứ gọi cháu là Đình Đình thôi”. Thấy Đình Nhi là một cháu bé ngây thơ lanh lợi, có vẻ thông minh và mạnh dạn, đáng vẻ như cô học sinh lớp 1, đạo diễn đề nghị để Đình Nhi đóng vai Tiểu Anh, con gái của Đào Hoa trong vở kịch truyền hình ông đang dàn dựng. Rồi ông kể sơ qua câu chuyện trong vở kịch “Đào Hoa Khúc” ấy: “Sau khi cha của Tiểu Anh qua đời, bà nội từ trại phong trở về nhà, dân làng lớn bé ai cũng sợ bị lây bệnh phong của bà, họ kỳ thị và xa lánh gia đình Tiểu Anh như xa lánh một thứ ôn dịch kinh khủng lắm. Mẹ của Tiểu Anh, cô Đào Hoa không thể không chăm sóc mẹ chồng hàng ngày, người yêu mới của cô cũng xa lánh cô. Sau này nhờ có Tiểu Anh mà tình yêu chân thành giữa mẹ Tiểu Anh và bác lái xe cẩu Tiểu Anh “người bạn lớn” (do diễn viên Trương Quốc Lập đóng) đã nảy nở...”

Hai mẹ con tôi đều thấy nhân vật Tiểu Anh rất đáng yêu, liền nhận lời mời của đạo diễn. mấy ngày sau, tôi lần lượt đến cơ quan, rồi đến nhà trẻ làm đơn xin cho mẹ con tôi

nghỉ phép nửa tháng. Tôi dẫn Đình Nhi theo đoàn làm phim đến tận Hồ Long Tuyền, đang mùa hoa đào nở rộ. Trong quá trình quay phim suốt nửa tháng trời, Đình Nhi đã chứng tỏ một khả năng hiểu biết đáng ngạc nhiên, và diễn thành công nhân vật Tiểu Anh. Những ngày đầu, đạo diễn định dùng phương pháp làm mẫu để Đình Nhi bắt chước, nhưng Đình Nhi không quen kiểu bắt chước mù quáng nên rất khó “nhập vai”. Tôi đề nghị với đạo diễn cứ thử dùng biện pháp “giảng giải” như đối với diễn viên người lớn, để Đình Nhi diễn theo sự hiểu biết của mình. Kết quả đúng như dự đoán, cháu hiểu rất nhanh và “nhập vai” rất tốt. Có thể nói rằng, mỗi một cảnh có nhân vật Tiểu Anh, Đình Nhi đều diễn theo cảm hứng sau khi được đạo diễn giảng giải cặn kẽ. Đối với các diễn viên nhí đồng, khó khăn nhất là những “cảnh khóc”. Trong cả hai tập phim truyền hình “Đào Hoa Khúc” này, vai Tiểu Anh có đến 4 cảnh “gào khóc thảm thiết”. Để quay được thành công 4 cảnh đó, cũng đã có nhiều chuyện thú vị. Tôi đã ghi lại được một vài chuyện trong chương “Bốn lần khóc của Tiểu Anh” trong hồi ký “Thú vị thay, cô bé diễn viên”.

Quay cảnh bé cười thì dễ, còn quay cảnh bé khóc thì thật là khó, thế mà theo kịch bản, Tiểu Anh phải khóc đến 4 lần. Đình Đình được mẹ dẫn đến quay phim, làm cho Đình Đình phải khóc, đó là nhiệm vụ của mẹ.

Lần thứ nhất phải khóc là cảnh sau khi bà nội của Tiểu Anh từ trại phong trở về, các bà mẹ của bạn học với Tiểu Anh cấm các con chơi với Tiểu Anh. Tiểu Anh còn bị các bạn đẩy ngã trên đường, cháu sợ quá khóc thét lên. Để quay được cặn cảnh đặc tả Tiểu Anh khóc, Đình Đình đã phải khổ sở biết bao. Tôi cho rằng cứ đánh Đình Đình thật mạnh mấy roi thì cháu sẽ phải khóc ngay. Không ngờ cháu vừa được quay xong cảnh “khiêng kiệu hoa”, tôi đánh cháu đến bảy tám roi rất đau, cháu vẫn cứ ườn xin tha, đến lúc đau quá không chịu được mới khóc oà lên.

Để quay lại được cảnh ấm ức nhịn mãi rồi mới khóc oà lên được, đạo diễn cố ý quát to: “Câm mồm ngay không được khóc!” Đình Nhi vội vã ngậm miệng lại, không bật ra tiếng khóc. Đạo diễn lại quát: “Khóc đi, Khóc to vào!”, cháu liền khóc oà lên nức nở. Quay xong cảnh đặc tả đó, đạo diễn vội chạy ùa đến ôm lấy Đình Nhi ra sức an ủi: “Nín đi, nín đi cháu! Quay xong rồi, Đình Nhi ngoan quá, nào bây giờ cháu cười lên nào, cháu sẽ là một diễn viên giỏi nhất đấy!” Câu nói đó thật là hiệu nghiệm, Đình Nhi quả nhiên bật cười.

Khóc lần thứ hai và thứ ba thì quả thật là một màn kịch. Tiểu Anh bị các bạn học xa lánh, ch73;&n ép, định không học nữa, mẹ Đào Hoa giận quá, định đánh Tiểu Anh, Tiểu Anh bật khóc. Để tiện cho việc quay phim, trước hết phải quay cảnh khóc sau khi bị đánh, sau đó mới quay cảnh đánh và cảnh hai mẹ con ôm nhau khóc. Làm như vậy đỡ bắt Đình Nhi phải khóc hai lần. Lần này thì tôi không thể đang tâm đánh Đình Nhi nữa, nghĩ rằng Đình Nhi sợ nhất là phải xa mẹ, tôi bảo La Tú Xuân, một nữ diễn viên, đến trường quay nói: “Mẹ của Đình Đình đã về rồi, cơ quan của cô ấy vừa điện đến, yêu cầu cô ấy phải một mình về ngay”. Đình Nhi không biết thật giả thế nào, nước mắt cứ trào ra. Từ chỗ nấp xa, tôi thấy con gái khóc thật là thảm thiết, trong lòng bỗng thấy thương con: còn phải khóc những hai lần nữa cơ, làm thế nào bây giờ?

Thật không ngờ, lần thứ ba lại quá dễ dàng. Mẹ Đào Hoa đánh không đau lắm, thế mà Đình Nhi khóc rất là thảm thương. Đạo diễn vừa hô: “Dừng lại!” mẹ Đào Hoa không kịp lau nước mắt vội vã chạy đến ôm lấy Đình Nhi, vừa vỗ về vừa hỏi: “Có đau không con?” Đình Nhi vừa cười vừa nũng nịu: “Không đau mẹ Đào Hoa ạ, không đau đâu mà!” Quay xong cảnh này, tôi hỏi cháu: “Mới đánh nhẹ như thế mà con đã khóc rồi à?” Đình Nhi đắc ý trả lời: “Lúc đầu là con khóc giả vờ đấy, thế rồi con nghĩ bụng: phải khóc đi chứ, khóc thật đi, thế là con khóc thật”. Đạo diễn nghe cháu nói vậy

kinh ngạc nói: “Ôi! Cháu bé thế này mà đã biết rằng “con người thứ hai” của mình để diễn kịch rồi đấy!”

Làm cho diễn viên nhi đồng khóc, việc ấy cũng chưa thật khó lắm, khó nhất là: dù khóc thế nào đi chăng nữa, các cháu cũng không được quên rằng mình đang diễn kịch. Cảnh khóc lần cuối cùng, có lúc Đình Nhi làm chúng tôi khó xử. Vừa quay xong cảnh các bạn học xông đến quăng cặp sách của Tiểu Anh đi, con đẩy Tiểu Anh ngã xuống vũng bùn, Đình Nhi liền nằng nặc thay ngay quần áo sạch. Tôi không làm theo, còn cố ý chỉ vào những vết bẩn bám đầy trên quần áo Đình Nhi dọa: “Eo ôi! trứng giun, trứng sán đang bám đầy quần con kìa!”. Đình Nhi vừa tức vừa sợ khóc oà lên. Máy quay vội chớp cảnh ấy. Đạo diễn nói với Đình Nhi: “Nói đi, nói đi: sách của tôi...” Đình Nhi chẳng thèm để ý, càng khóc to hơn: “Đánh mẹ đi cơ, con ghét mẹ lắm...” Tôi vội chạy đến bảo: “Nghe lời mẹ nào, nhân lúc trứng giun chưa nở thành giun con, con phải nhanh chóng diễn kịch đi chứ!” Lúc bấy giờ Đình Nhi mới vừa khoác vừa nói: “Sách của tôi đâu? Cặp sách của tôi đâu?...”

Rất may là vở kịch “Đào Hoa Khúc” được chiếu trên hệ thống 2 Đài truyền hình trung ương, ông bà ngoại cũng vừa mới mua được chiếc ti vi màu. Khi ấy ông bà nhìn thấy Đình Nhi, đứa cháu này đêm mong nhớ, trên màn hình, ông bà mừng đến rơi nước mắt. Mẹ con tôi cũng đúng số tiền thù lao đóng phim của Đình Nhi, được 200 đồng, góp vào khoản tiền mua ti vi. Chiếc ti vi màu 18 inch đã cũ mang nặng bao nhiêu kỷ niệm ấy, cho đến nay tôi vẫn còn.

CUỐN BẰNG GHI CUỘC TRÒ CHUYỆN GIỮA MẸ CON TÔI ĐƯỢC CHỌN ĐĂNG VÀO CHUYÊN MỤC “MỘT NGÀY TRÊN ĐẤT NƯỚC TRUNG HOA MỚI”

Niềm vui của việc đóng phim chưa hết, cùng lúc các báo chí đăng trên mục nhấn tin: Thông báo đề nghị viết bài cho chuyên mục “Một ngày trên đất nước Trung Hoa mới”. Mẫu tin này đã thu hút sự chú ý của tôi.

Khi còn đang học hệ chuyên tu chương trình “Lịch sử văn học hiện đại Trung Quốc”, tôi đã biết: nửa thế kỷ về trước một nhóm các nhà văn hoá tiến bộ do Mao Thuần đứng đầu đã cho ra đời một tập sách báo văn học khá dày dặn với tiêu đề là: “Một ngày ở Trung Quốc” với sự tham gia của nhiều cây bút nổi tiếng và chưa có tiếng. Tập sách đã khắc hoạ nên một “Bức tranh sinh động” về hiện tượng Trung Quốc trong ngày 21 tháng 5 năm 1936. Tập sách đã lập nên một chiến công bất hủ: làm thức tỉnh ý thức cứu nước của người Trung Hoa. Thật không ngờ, 50 năm sau, chính ngày hôm nay, ngày 21 tháng 5 năm 1987 này, lại có một nhóm người tâm huyết muốn cùng trong một thời gian, cùng một phương thức, khắc hoạ một “bức tranh” hiện thực về đất nước Trung Quốc trong thời kỳ cải cách mở cửa. Với mục đích vừa để lại một ấn tượng trực quan sinh động cho các bạn đọc trong và ngoài nước đang khát khao tìm hiểu về hiện thực Trung Quốc ngày nay, đồng thời cũng là một sự so sánh giữa Trung Quốc ngày nay và Trung quốc 50 năm về trước, Ban biên tập chuyên mục “Một ngày trên đất nước Trung Hoa mới” kêu gọi bạn đọc gần xa hãy viết bài nói về hiện thực xã hội, hay cảm xúc của bản thân trong ngày hôm nay, ngày 21 tháng 5 năm 1987. Những bài được tuyển chọn sẽ được tập hợp lại xuất bản thành sách do Nhà xuất bản Hoa Hạ chịu trách nhiệm.

Mẫu tin thông báo đó được khắp nơi nhiệt liệt hưởng ứng.

Chỉ trong vòng một tháng, Ban Biên tập đã nhận được hơn 13.000 bài gửi đến. Có rất nhiều các nhân sĩ trong và ngoài nước nô nức tham gia hoạt động này như các vị: Tống Hy Liêm, Phí Hiếu Thông, Hạ Diễn, Dương Mạt, Niếp Vệ Bình, Thẩm Tuý, Diệp Vĩnh Liệt, Trịnh Nãi San... Cũng như mọi người công dân yêu nước khác, tôi cho rằng “mình phải có trách nhiệm và nghĩa vụ tham gia hoạt động viết bài giúp cho việc tìm hiểu một cắt đoạn trong tiến trình của lịch sử dân tộc Trung Hoa này, để lại cho hậu thế dấu ấn của một ngày trong xã hội Trung Hoa ngày nay”. Hơn nữa, tôi hy vọng có những lớp người kế thừa như Đình Nhi, cũng đúng ngày 21 tháng 5 của 50 năm về sau lại phát động một phong trào viết bài cho chuyên mục “Một ngày trên đất nước Trung Hoa thế kỷ mới”, nối tiếp truyền thống tốt đẹp của dân tộc: “mỗi quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách”. Trước ngày 21 tháng 5, tôi đã kể cho Đình Nhi nghe tất cả ngọn ngành sự việc, rồi bảo cháu: Mẹ dự định viết lại “bản tin gia đình” về việc đang rèn trí lực cho con hiện nay để tham dự cuộc thi. Đình Nhi thích thú lắm. Hôm đó vừa ra khỏi nhà trẻ, trên đường về nhà, mẹ con tôi làm lại cuộc hỏi đáp đó từ đầu, đồng thời thu vào máy ghi âm. Tôi căn cứ vào cuộn băng đó, có sửa chút ít để viết lại thành bài viết sau đây tham dự cuộc thi.

Bản tin trong nhà trẻ

(Mẹ hỏi, Lưu Nhất Đình

trả lời)

Mẹ: Đình Nhi, con có thể tự giới thiệu về mình được không?

Đình Nhi: Được ạ. Con tên là Lưu Nhất Đình (Diệp Đình là tên sau này cha dựng đổi cho), là một bạn nhỏ, học lớp mẫu giáo lớn, thuộc nhà trẻ số 3, thành phố Thành Đô. Năm này con 6 tuổi, con sinh vào tháng 3. Sau khi con tròn 6 tuổi, mỗi lần từ nhà trẻ trở về nhà, mẹ đều yêu cầu con phải “báo tin” trong ngày. Cứ bắt đầu ngồi vào “chuyên xa” của con, (chiếc ghế mây buộc

đằng sau xe đạp của mẹ) là con bắt đầu kể cho mẹ nghe đủ mọi chuyện đã xảy ra trong nhà trẻ của con. Mẹ vừa đạp xe, vừa bình phẩm về “bản tin trong ngày” ấy của con. Có hôm mẹ khen “bản tin” hay, có hôm mẹ chỉ nói “tin bình thường”, cũng có hôm mẹ chê là “không phải bản tin”, thật buồn cười!

Mẹ: Hôm nay khác mọi hôm con ạ! Mẹ con mình phải ghi lại “bản tin” hôm nay để gửi đến nhà xuất bản Hoa hạ In thành sách, con có còn nhớ là sách gì không?

Đình Nhi: “Một ngày trên đất nước Trung Hoa mới”, trong sách in những sự việc chân thực xảy ra trong ngày 21 tháng 5, có đúng không mẹ?

Mẹ: Đúng, con ạ! Quyển sách này cứ sau 50 năm mới lại xuất bản quyển thứ hai. Lần này bài của mẹ con ta có được xuất bản hay không, chủ yếu là xem hôm nay con có tin gì mới không.

Đình Nhi: Đừng lo, mẹ ạ! Hôm nay con có nhiều tin mới lắm.

Mẹ: Những tin gì hả con?

Đình Nhi: Cuộc thi thể dục trong nhà trẻ hôm thứ ba vừa rồi đã có kết quả, lớp con được giải nhất. Tin này được chứ, mẹ nhỉ?

Mẹ: Khá lắm, thế là các con đã giành được hai lần giải nhất rồi đấy nhỉ?

Đình Nhi: Giải nhất lần này khác giải nhất lần trước mẹ ạ. Lần trước thi “nhảy cầu” là do nhà trẻ tự tổ chức. Chúng con được giải nhất cũng chỉ mang vinh dự lại cho mình lớp con mà thôi. Lần này thi thể dục là do khu Đông Thành tổ chức, chúng con đại diện cho Nhà trẻ số 3 đi tham dự, giải nhất của chúng con đã đem lại vinh dự cho cả Nhà trẻ. Mẹ biết không, lúc vào thi, cả lớp con không có bạn nào làm sai động tác, hàng ngũ rất nghiêm chỉnh. Tiếc quá, hôm đó

không có mẹ đi xem.

Mẹ: Thật đáng tiếc, có điều mẹ muốn con kể lại tỉ mỉ cho mẹ nghe.

Đình Nhi: Tại sao hả mẹ?

Mẹ: Có nhiều cái lợi lắm đấy. Con thử nghĩ xem, muốn thông báo được tin tức cho mẹ, trước tiên con phải biết quan sát, đúng không? Nếu luyện tập nhiều lần, con sẽ có được một thói quen: biết nhìn, biết nghĩ và biết trình bày. Cứ vậy, con sẽ tiến bộ rất nhanh.

Đình Nhi: Đúng thế, mẹ ạ! Bay giờ, ở trên lớp thầy giáo thường khen con dùng từ chính xác, phản ứng nhanh đấy.

Mẹ: Phải chăm luyện tập mới có được như vậy đúng không con?

Đình Nhi: Đúng, mẹ ạ! Hôm nay chúng con học được một bài hát mới, hay lắm mẹ ạ. Con hát thử mẹ nghe nhé? Thôi chết, câu đầu tiên con quên mất rồi.

Mẹ: Vậy con hát từ câu thứ hai vậy.

Đình Nhi: Con hát nhé!

...

Giống như chiếc cầu nối hai nơi.

hơn hở.

nơi

xin chào bạn!

của mặt trời.

đến nhà tôi.

tháng sáu này.

Ta đi trên đó, mừng

Đón bạn ta về từ khắp

Chào bạn, chào bạn,

Nhật Bản, quê hương

Hoan nghênh các bạn

Mừng ngày mồng một

thế giới,

Bạn nhỏ khắp nơi trên

nhà vui

Về đây chung một mái

Mẹ: Ừ, hay lắm! Câu đầu tiên có phải là câu thơ nói về cầu vồng không?

Đình Nhi: Đúng đấy, mẹ ạ! Con nhớ ra rồi, “Một chiếc cầu vồng vắt ngang trời. Giống như chiếc cầu nối hai nơi...”

Mẹ: Thôi, kết thúc chuyện này đi con! Con phải luyện tập giới thiệu chương trình cơ mà. Thứ bảy là ngày 23, là ngày mở đầu hội diễn chương trình văn nghệ thiếu niên nhi đồng khu Đông Thành. Ngày mai mẹ con mình phải xem bộ phim “Ghập ghềnh” (Phim truyền hình nhiều tập của Mexico) nên không luyện được rồi, chỉ còn tối nay thôi.

Đình Nhi: Thôi vậy, mẹ cho con nói nốt tin cuối cùng, con chỉ xin mẹ một phút thôi, mẹ cứ nhìn đồng hồ đi. Bắt đầu nhé! Trưa nay khi ăn cơm ở nhà trẻ, con thấy ở lợi mình có hai vật cứng cứng, chèn vào răng rất đau.

Mẹ: Để mẹ xem nào... á chà, con sắp thay răng rồi đấy. Răng sữa chưa rụng, răng khôn đã mọc rồi. Thông thường, trẻ em phải 7 tuổi mới thay răng, con mới 6 tuổi mà sao thay thế nhỉ?

Đình Nhi: Lớp con có nhiều bạn đang thay răng lắm mẹ ạ, bạn Mông Tiêu, bạn La Khải, bạn Dương Lệ Na, bạn Hoàng Kỳ... các bạn ấy đều 6 tuổi mà. Bác sĩ Tăng nói: Trẻ con trong các gia đình chỉ có một con được nuôi nấng tốt nên phát triển sớm.

Mẹ: Ô, thật thế à! Này, đến nhà rồi đấy, mời “tiểu thư” xuống xe cho.

Một năm sau trong bài viết “Quá trình biên tập cuốn Một ngày trên đất nước Trung Hoa đổi mới”, tôi đọc được một thông tin: “Trong số 13.000 bài viết gửi đến Ban biên tập, các tác giả gồm đủ mọi lứa tuổi, từ các cháu nhi đồng 6-7 tuổi, đến các bậc cao niên thọ gần trăm tuổi...” “Nhi đồng” 6-7 tuổi ấy chính là Đình Nhi.

Bài viết của chúng tôi đã lần lượt phải trải qua bốn lần sàng lọc. Vì các địa phương như Bắc Kinh, Giang Tô, Tứ Xuyên, Liêu Ninh là những nơi gửi bài về nhiều nhất, bởi vậy công tác tuyển chọn càng phải khắt khe hơn. Thế mà bài viết của chúng tôi cuối cùng cũng đã vượt qua được, để in được thành sách cùng với 480 bài khác, vinh dự được trở thành một mảnh gương nhỏ phản ánh trung thực xã hội Trung Quốc thời hiện đại. Được đánh một dấu chấm hết, kết thúc tuổi mẫu giáo của Đình Nhi bằng một “chiến công” như vậy, quả thực tôi thấy rất hài lòng.

CHƯƠNG NĂM

Thời kỳ tiểu học

Xây dựng tâm hồn và phát triển kỹ năng

Để bồi dưỡng con gái trở thành một con người tài năng, ngay từ đầu tôi đã ngẫm hạ quyết tâm, phải bằng tất cả khả năng của mình cố gắng để Đình Nhi được tiếp cận một nền giáo dục tốt đẹp nhất. Thế nhưng, một người mẹ độc thân, không chức quyền, không tiền bạc như tôi, để cho con mình có được một nền giáo dục tốt đẹp nhất đâu phải là chuyện dễ.

Khi Đình Nhi tròn 6 tuổi, rất may, Sở Giáo dục thành phố Thành Đô đã sửa đổi lại quy định 7 tuổi mới được vào tiểu học nay thành 6 tuổi đã được nhận vào tiểu học. Điều đó đã giúp tôi trút bỏ được mỗi lo canh cánh bấy lâu nay là trong suốt cả một năm trời, Đình Nhi sẽ làm gì trong lứa tuổi từ 6 đến 7. Thế nhưng lại có những nguồn tin khác khiến tôi không thể yên tâm

Với hệ thống giáo dục thời bấy giờ, cha mẹ học sinh muốn xác định được chất lượng giáo dục của một nhà trường nào đó chỉ có thể căn cứ vào số lượng học sinh cử tuyển được vào học trong trường đó nhiều hay ít; mà số lượng này lại do cấp trên hạn định. Những trường tiểu học trọng điểm của thành phố có số lượng học sinh cử tuyển đông lại không gần nhà tôi, xét theo hộ khẩu thì Đình Nhi không thể vào những trường đó. Trừ phi tôi có thể giúp xưởng trường của những trường trọng điểm đó liên hệ được mỗi hàng có thể đem lại cho họ một vạn đồng tiền hỗ trợ giáo dục, thì Đình Nhi mới có thể được nhận vào các trường tiểu học có chất lượng giáo dục loại A đó. Thế nhưng đối với tôi, một nghìn đồng còn chẳng đào đâu ra được, nói gì đến

một vạn. Nếu hoàn toàn chỉ xét theo hộ khẩu, Đình Nhi sẽ phải học một trong hai trường có chất lượng giáo dục kém nhất của Thành Đô. Hai trường tiểu học này, hàng năm chỉ có một hai học sinh được nhận vào học trong các trường trung học trọng điểm. Số còn lại phải theo học ở hai trường trung học có chất lượng kém nhất Thành Đô, mà những trường trung học này đã nhiều năm nay chưa có một học sinh nào thi đỗ đại học.

Một tiền đồ như vậy khiến người ta vô cùng lo lắng. Trong buổi liên hoan mừng cho khoá tốt nghiệp Nhà trẻ số 3, các thầy cô giáo đã yêu cầu tôi đại diện cho các bậc cha mẹ học sinh lên phát biểu. Khi ấy tôi đã nói rất hùng hồn rằng: "Được giáo dục tại Nhà trẻ số 3, một nhà trẻ có chất lượng giáo dục loại A này, đó là một điều vô cùng may mắn cho các cháu. Đáng tiếc là, đại đa số các cháu, kể cả cháu Đình Nhi nhà tôi, đều không thể tiếp tục qua tuổi niên thiếu ở một trường tiểu học có chất lượng giáo dục loại A..."

Để giành lấy một suất tại các trường tiểu học có chất lượng giáo dục tốt cho con mình, khi đó các bậc phụ huynh của các cháu vừa tốt nghiệp Nhà trẻ số 3 này đều phải trở hết tài năng. Một người bạn tốt của Đình Nhi tên là Ương Ương (cái tên này sẽ xuất hiện nhiều lần trong nhật ký của Đình Nhi), gia đình ở sát Hội kiên hiệp văn nghệ tỉnh, cơ quan của cha bạn ấy đứng ra giới thiệu cho tất cả các bạn nhỏ đủ tuổi đi học tiểu học năm ấy được vào học tại Trường tiểu học Sở Thương nghiệp, một trường trọng điểm của khu Đông Thành. Trường tiểu học này tuy không bằng các trường tiểu học khác của thành phố, nhưng mỗi năm cũng có mười suất vào học tại các trường trung học trọng điểm. Những học sinh tốt nghiệp khác, cũng có cơ hội để vào học tại các trường trung học có chất lượng giáo dục loại B hoặc C. Lại một người bạn tốt khác của Đình Nhi, tên là Vương Ngọc (cái tên này cũng sẽ còn xuất hiện nhiều lần trong nhật ký của Đình Nhi), cha mẹ đều là công nhân, chỉ còn biết đi theo số phận. (Lúc ấy, cha mẹ Vương Ngọc quá thương con gái

mình, đã cố gắng tìm ra được một giải pháp riêng. Đó là vẫn kiên trì cho con gái theo học lớp hội họa của cô Viên, lấy kết quả xuất sắc về mỹ thuật để bù đắp lại sự thiếu hụt trầm trọng về văn hoá trong trường tiểu học. Cuối cùng khiến con gái đi theo con đường mỹ thuật. Hôm vừa qua, ngày 26 tháng 4 năm 2000, có tin nói rằng: Trường trung học bán công thuộc học viện Mỹ thuật Tứ Xuyên đã đề cử Vương Ngọc vào học tại Học viện Mỹ thuật Tứ Xuyên. Vương Ngọc là một hình mẫu , từ trong khó khăn tìm ra lối thoát cho mình).

Tôi không muốn chịu theo số mệnh, nhưng cũng không có quyền cao chức trọng để có thể viết lá thư tay gửi đến các trường trọng điểm trong thành phố, đơn vị tôi cũng không có đủ tài và quyền lực để tiến cử các cháu đến tuổi vào học tại các trường trọng điểm của tiểu khu. Chính trong lúc cùng đường bí lối ấy, một đồng nghiệp của tôi, cùng với vợ anh đã ra tay cứu giúp. Hai vợ chồng anh ấy đã chủ động liên hệ cho hai cháu trong Ban biên tập chúng tôi được vào học tại một trường tiểu học mới được nâng cấp thành trường trọng điểm. Trường này so với trường tiểu học Sở Thương nghiệp xa hơn nhiều. Từ nhà tôi phải đi qua hai bến xe buýt, xuống xe còn phải đi một đoạn khá xa nữa mới đến... Nhưng, ưu điểm của trường này là, đất đai rộng rãi, không khí yên tĩnh hơn nhiều so với trường tiểu học Sở Thương nghiệp. Quan trọng hơn là, hàng năm vẫn có 10 suất vào học tại các trường trung học trọng điểm. Số lượng học sinh ở đây đông hơn rất nhiều so với trường tiểu học Sở thương nghiệp, mức độ cạnh tranh đương nhiên là sẽ gay gắt hơn. Thế nhưng, dấu sao có cơ hội tốt hơn rất nhiều so với không có cơ hội.

CHƯA VÀO TIỂU HỌC ĐÃ CÓ MỤC TIÊU LỚN ĐANG CHỜ

Mặc dù, luôn coi trọng việc giáo dục đối với Đình Nhi, nhưng từ trước tới nay tôi chưa nghĩ cụ thể rằng, sau này Đình Nhi sẽ làm nghề gì. Tôi chỉ biết, mỗi khi kể cho Đình

Nhi nghe các câu chuyện về các nhân vật kiệt xuất đông tây kim cổ, tôi đều có ý khen ngợi họ với thái độ vô cùng khâm phục: "Họ là những người có cống hiến cho xã hội loài người". Đồng thời tôi cũng khuyến khích Đình Nhi : lớn lên con cũng phải có những cống hiến cho xã hội loài người. Với sự truyền thụ và truyền cảm của tôi, ngày từ rất nhỏ, Đình Nhi đã biết mơ ước: "Lớn lên con cũng sẽ trở thành một người có cống hiến cho xã hội loài người".

Suốt thời gian đi liên hệ cho Đình Nhi vào học, tôi đều cố gắng mang Đình Nhi đi theo, chủ yếu là để cho cháu biết rằng, để thực hiện được ước mơ "lớn lên sẽ cống hiến cho xã hội loài người" thì trước tiên phải được tiếp nhận một sự giáo dục thật tốt. Thấy người lớn cũng phải lao tâm khổ tứ, chạy ngược chạy xuôi, vất vả đủ đường chỉ vì việc học của mình, Đình Nhi tuy còn rất nhỏ nhưng cũng đã cảm thấy, để được vào học tại một trường có sự giáo dục tốt, thật là quan trọng biết bao, và cũng thật gian khó biết bao.

Về tình cảm, Đình Nhi rất muốn vẫn được tiếp tục học cùng bạn Vương Ngọc. Tôi đã phải giải thích để cháu hiểu: trường mà bạn Vương Ngọc rồi đây sẽ học, mỗi năm chỉ có một, hai suất được vào học tại các trường trung học trọng điểm thôi. Các chỉ tiêu ấy rất dễ bị các bạn "học sinh ba tốt của tiểu khu" được cộng điểm chiếm mất. Đình Nhi nói: "Con sẽ phấn đấu để được là học sinh ba tốt". Tôi nói với cháu: "Con có quyết tâm như vậy là tốt lắm, nhưng tiêu chuẩn "ba tốt" cũng thật khó mà xác định, chúng ta chỉ có thể cạnh tranh công bằng về học tập mà thôi. Chúng ta không sợ cạnh tranh, mà chỉ sợ không có cơ hội để cạnh tranh. Mẹ chỉ cần làm sao khi tốt nghiệp con có tổng điểm đứng hàng thứ 3 trong toàn trường, thế thì trong chỉ tiêu 10 người kia thế nào cũng có tên con. Vì rằng, một nhà trường nhiều nhất cũng chỉ được công nhận hai, ba "học sinh ba tốt". Nhưng lại sợ rằng con đứng hàng thứ 8, thứ 9, một vài bạn được ưu tiên cộng điểm lập tức sẽ đẩy con ra ngoài. Nếu con không vào được các trường trung học trọng điểm, thì con làm sao

có thể tiếp nhận được một sự giáo dục tốt nhất. Muốn có những cống hiến cho xã hội loài người, như ông Andersen (một nhân vật mà Đình Nhi luôn sùng bái), thì càng khó khăn biết bao".

Trong suốt cả quá trình trưởng thành của Đình Nhi sau này, những lời nói trên đã để lại cho cháu một ấn tượng vô cùng sâu sắc. Bởi vì, cái lý tưởng nhân sinh xa vời và phù phiếm của cháu, lần đầu tiên đã được giải thích thành một mục tiêu mang tính giai đoạn cụ thể là "Phải cố gắng để được xếp thứ 3 trong toàn điểm". Mục tiêu có tính chất giai đoạn đó luôn là động lực nội tại thúc đẩy Đình Nhi cố gắng học tập.

BỒI DƯỠNG THÓI QUEN GIAO TIẾP MỞ RỘNG CỦA SỔ TÂM HỒN

Mỗi khi đến trường, Đình Nhi phải hai lần sang đường, và phải đi qua một ngã tư xe cộ luôn tấp nập. Cả năm lớp 1, mỗi ngày tôi phải hai lần đưa đón Đình Nhi tận cổng trường. Lúc bấy giờ, hạnh phúc nhất của tôi là được tận mắt thấy Đình Nhi tung tăng hoa vào dòng các bạn nhỏ hơn hờ tới trường, cảnh tượng đó thật có ý nghĩa.

Tôi luôn nghĩ rằng, vào tiểu học chính là bước đi đầu tiên trên chặng đường bước vào xã hội của con mình, cũng là bước đi đầu tiên xa rời mẹ. Lần đầu tiên Đình Nhi chia tay tôi bước vào trường, cũng chính giờ phút ấy, Đình Nhi bắt đầu phải một mình đối mặt với một thế giới mới lạ. Muốn trưởng thành một cách lành mạnh trong cái thế giới mà ánh sáng và bóng đêm luôn hiện hữu, hoa thơm và cỏ dại cùng sinh tồn ấy, chỉ dựa vào những điều đã học nhờ sự giáo dục từ sớm, từ lúc 0 đến 6 tuổi là hoàn toàn không được, nhất là với các cháu lớp một, lần đầu tiên bước vào xã hội. Tôi cũng cần phải hiểu thật cặn kẽ mọi việc của Đình Nhi, để có được những sự giúp đỡ thật hữu hiệu và đúng trọng tâm.

KHÓ KHĂN ĐẦU TIÊN: BỊ CÁCH CHỨC QUYỀN LỚP TRƯỞNG

Đó là việc xảy ra sau khi vào học được vài ba tháng. Ở trường, đức tính nhanh nhẹn của Đình Nhi đã được cô giáo chủ nhiệm chú ý. Vào học được mấy hôm, cô chủ nhiệm cho Đình Nhi làm quyền lớp trưởng (lớp trưởng chính thức sẽ được quyết định sau khi vào học 2 tháng). Mới vào trường mà đã được coi trọng như vậy, mẹ con tôi rất vui mừng, nhưng chỉ ít lâu sau, Đình Nhi làm mất lòng cô chủ nhiệm vì một chuyện không ngờ. Đó là vào tiết dạy ngữ văn, cô chủ nhiệm hướng dẫn học sinh đánh vần "đi". Theo cách mới phải đọc là "đờ-i-đi", nhưng cô lại đọc là "ê-i-đi". Vốn có thói quen ở nhà là thấy sai phải sửa ngay, Đình Nhi lập tức giơ tay lên phát biểu. Trước cả lớp, cháu đã chỉ ra cách đánh vần sai của cô chủ nhiệm, cô tỏ ra bực và vẫn khẳng định cô đọc đúng. Đình Nhi cứ muốn tiếp tục tranh luận, nhưng cô bảo ngồi xuống. Cô cho là Đình Nhi tự cao tự mãn, đã cách chức quyền lớp trưởng của Đình Nhi.

Đình Nhi rất ảm ức. Tan học trở về nhà, cháu đã nói lại chuyện đó với tôi. Trước tiên, tôi khẳng định cách đánh vần của cháu là đúng, sau đó tôi nói với cháu: "Chỉ ra cách phát âm sai của cô chủ nhiệm tuy không phải là việc làm sai, nhưng không nên làm việc đó trước mặt cả lớp. Thứ nhất là, ngay lúc bấy giờ chưa chắc cô giáo đã nhận ra cái sai của mình, chỉ thấy con chơi trội, làm mất thể diện của cô. Cách làm đó khó làm cho cô thay đổi được, con chỉ có thể thay đổi cách làm của mình, cốt sao có hiệu quả thật tốt. Ví như, sau khi tan lớp, tự con đến gặp cô chủ nhiệm, khiêm tốn xin cô chỉ bảo lại, rồi nhân đó đưa ra ý kiến của mình, nếu vậy thì sự việc đâu đến nỗi thế này".

Suy nghĩ một lát Đình Nhi nói: "Con nghĩ không được mẹ ạ, ít nhất cô giáo không nên giận dữ về điều đó. Bởi vì, việc

làm của con đâu có làm mất thể diện của cô". Đình Nhi lại hỏi: "Vậy thì tại sao cô giáo sai có thể không phải sửa, còn con sai thì bắt con phải sửa ngay?" Tôi bật cười: "Con không sửa thì đến lúc thi con sẽ mất điểm, liệu con có sửa không?". Đình Nhi cũng cười và nói: "Phải sửa chứ, mẹ!" Nhân cơ hội đó, tôi bảo cháu: "Nếu cô giáo có vấn đề gì, lãnh đạo nhà trường phải có trách nhiệm giáo dục. Lần sau gặp những trường hợp như vậy, tốt nhất con nên về nói với mẹ biết đã. Còn về cái chức quyền lớp trưởng, coi như là việc đã rồi. Con nên nhớ lấy bài học ấy, một thất bại như vậy có thể sẽ tạo ra được nhiều sự thành công sau này". Câu chuyện của tôi từ sự mâu thuẫn thầy trò liền chuyển sang một vấn đề khác có tính triết học: "Tại sao từ một việc thất bại lại có thể tạo ra được những thành công và từ một thành công lại là tiền đề cho một thất bại?..." Tôi giảng giải hồi lâu, Đình Nhi lắng nghe, dường như mọi nỗi oan ức vừa rồi đều tan biến cả. Thế là xoá tan được cơn khủng hoảng trong tâm lý của Đình Nhi.

Những mâu thuẫn giữa thầy và trò kiểu Đình Nhi vừa rồi, nếu không có sự giúp đỡ của các bậc cha mẹ, rất dễ để lại những vết thương lòng cho trẻ, nhẹ cũng gây nên một sự lẩn lộn trong quan niệm phải trái, mà nặng có thể tạo ra được một tâm lý luôn chống đối trong lòng trẻ. Nếu không giải quyết kịp thời, sau này sẽ vô cùng khó khăn. Với phương châm "phòng bệnh hơn chữa bệnh", phải nhanh chóng giải quyết kịp thời.

Chừng một năm sau, Đình Nhi lại gặp phải một vấn đề tương tự, lần này cháu đã chín chắn hơn rất nhiều.

Hôm qua thầy giảng bài thơ: "Buổi sớm mùa xuân". Thầy nói: "Tác giả bài này là Mạnh Hạo Nhiên, một nhà thơ đời Đường". Thế nhưng tôi (Đình Nhi) lại nghe nhầm thành đời Tống. Về đến nhà tôi vội hỏi mẹ: "mẹ ơi, Mạnh Hạo Nhiên là nhà thơ đời nào mẹ nhỉ?" mẹ nói: "Đời Đường, con ạ!" Thế thì thầy giáo giảng sai rồi, thầy nói là đời Tống". mẹ bảo: "Không có thể, nhất định là con đã nghe nhầm rồi". May

quá, không phải như lần trước, tôi đã không đứng lên tranh luận với thầy ngay tại lớp.

BIẾT CHỊU ĐỰNG NHỮNG LỜI GIỀM PHA VÀ GIẾU CỘT, RÈN LUYỆN KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG

Từ sau vụ tranh luận với cô giáo về cách đánh vần ở trên lớp, thái độ của cô giáo chủ nhiệm đối với Đình Nhi rõ ràng không được như trước. Ở trên lớp, Đình Nhi vẫn tích cực giơ tay phát biểu, nhưng cô giáo rất ít khi gọi cháu. Nhiều khi cả lớp không ai trả lời được Đình Nhi đã xung phong đứng lên trả lời. Đã không khen, cô lại còn giễu Đình Nhi là "thích yêng hùng" (tiếng Thành đô có nghĩa là thích chơi trội, hoặc "chỉ mình em là yêng hùng nhất"). Cứ nhiều lần như vậy, tính tích cực trong học tập của Đình Nhi đã giảm sút đi nhiều, cháu bắt đầu không hứng thú lắm với tiết học ngữ văn.

Tôi không đem chuyện này trao đổi với cô giáo, mà chỉ đơn phương yêu cầu Đình Nhi phải điều chỉnh lại thái độ và hành vi của mình, mong muốn qua việc này bồi dưỡng khả năng thích ứng của cháu.

Buổi trưa hôm đó, trong bữa cơm, Đình Nhi đã nói với tôi: "Từ nay về sau, giờ ngữ văn con không thèm phát biểu nữa đâu". Tôi hỏi cháu: "Tại sao?". Cháu kể lại những sự việc trên lớp cho tôi nghe. Thực lòng, tôi rất không tán thành cách làm của cô giáo, nhưng để giữ uy tín cho các thầy cô, tôi đã đứng về phía cô giáo giải thích cho cách làm đó. Tôi nói với Đình Nhi: "Cô giáo không gọi con, vì cô biết rằng con đã hiểu bài, vì vậy cô chỉ gọi những bạn chưa hiểu bài, hoặc không tập trung chú ý nghe giảng đứng lên trả lời câu hỏi. Đây là biện pháp để nhắc nhở học sinh phải tập trung chú ý nghe giảng. Con tranh mất phần phát biểu của các bạn, cô giáo sẽ không kiểm tra được ai là người đã hiểu bài..."

"Vì vậy, cô mới phê bình con..." Đình Nhi đã hiểu ra, vội tiếp lời tôi: "VẬY theo mẹ, sau này con có nên giơ tay phát

biểu nữa không?" Tôi hỏi lại cháu: "Theo con nên thế nào?" Suy nghĩ một lát, Đình Nhi nói: "Nếu là câu hỏi đơn giản, các bạn đều đua nhau trả lời, thì thôi, con không giơ tay nữa. Nếu là câu hỏi khó, các bạn đều không trả lời được, mà con biết trả lời thì con sẽ giơ tay xin phát biểu. Mẹ thấy thế nào?" Đương nhiên là tôi thấy tốt quá rồi, tôi còn bổ sung thêm: "Câu hỏi đơn giản con cũng cứ giơ tay, nhưng không cần quan tâm đến việc thầy cô giáo có gọi mình hay không, chỉ cần để các thầy cô biết rằng mình đã hiểu bài thế là được". Đình Nhi rất hài lòng với cách giải quyết ấy. Cách sửa chữa thái độ của Đình Nhi cộng với việc Đình Nhi luôn trả lời tốt các câu hỏi khó, nên cô giáo chủ nhiệm đã thay đổi thái độ với Đình Nhi.

Tôi thường nói với Đình Nhi rằng, người Thành Đô có một câu nói rất hay: "Người khôn ngoan biết trách mình, người không khôn ngoan chỉ biết oán trách người khác". Những người dễ gặp rắc rối chỉ biết trách người khác, trách hoàn cảnh, thì chỉ biết chờ đợi một cách tiêu cực sự thay đổi của người khác, mà chính mình lại không có khả năng làm người khác thay đổi. Thế là mọi khó khăn ngày càng chồng chất không được giải quyết, kẻ thiệt thòi nhất là chính mình. Một người có chí tiến thủ tích cực, luôn biết chủ động tìm ra biện pháp giải quyết vấn đề, chứ không một mực truy cứu trách nhiệm của người khác.

Trong thời gian học tiểu học, Đình Nhi thường lúng túng trước những sự việc tương tự như vậy, đã nhiều lần nước mắt lưng tròng cháu tự hỏi: "Phải làm thế nào đây?" Nhưng qua nhiều năm thử thách và rèn luyện, tới khi cháu vào học trung học, ở cháu đã hình thành được một nguyên tắc cho mọi hành vi của mình là "phải biết tự điều chỉnh mình là chính". Trong khi thảo luận các vấn đề, Đình Nhi đã biết nói được câu: "đây không phải vấn đề mà chúng ta có thể thay đổi được, thì chúng ta phải biết làm gì chứ..."

Ngoài khả năng thích ứng với các mối quan hệ xã hội, khả năng thích ứng với hoàn cảnh vật chất cũng vô cùng

quan trọng. Ngay từ nhỏ, Đình Nhi cũng đã rèn luyện để có được khả năng này.

Khi Đình Nhi còn đang học lớp một, tại một ngôi lầu của một đơn vị khác chỉ cách cửa sổ nhà chúng tôi chừng 5 mét, có một cặp thanh niên vừa chuyển đến rất mê hát karaoke. Hai thanh niên cứ sau bữa cơm tối lại hát đến tận khuya, loa mở rất to, giọng hát lại không đúng nhạc, những ngày cuối tuần lại lôi kéo bạn bè hát đến tận nửa đêm. Bà con hàng xóm nhắc nhở, có người còn chửi bới, họ cũng không thềm để ý tới. Đình Nhi thường bị những tiếng gào thét ấy làm cho tâm trí rối loạn, không thể tập trung học bài.

Mỗi lần Đình Nhi kêu ca phàn nàn với tôi về chuyện này, tôi thường ôn tồn nói với con: "Chúng ta đã không có cách nào làm cho họ ngừng hát, thì chúng ta phải tìm cách thích ứng với tình trạng này thôi. Nhân dịp này, con hãy luyện tập khả năng chống lại sự quấy nhiễu. Con nên học tập Mao Chủ tịch thời trẻ đã thường xuyên đến chợ rau quả ngồi đọc sách chỉ cốt rèn luyện khả năng chống lại sự quấy nhiễu. Con nên học tập Mao chủ tịch, luyện tập khả năng tập trung tư tưởng trong điều kiện ồn ào náo nhiệt".

Thực ra, tôi rất ghét những hành động vô ý thức như vậy, nhưng tôi luôn phải tự nhắc mình, không để lộ thái độ căm ghét đó trước mặt Đình Nhi, cốt là để tăng cường lòng tin đối với việc rèn luyện khả năng chống lại sự quấy nhiễu của cháu. Đồng thời cũng yêu cầu cháu không kêu ca phàn nàn gì nữa, đừng để mẹ phải phiền lòng. Tôi bảo Đình Nhi: "Con phải luôn tự nhắc nhở mình: "Các người hãy cứ hát đi, ta vẫn tập trung tư tưởng học như thường đấy!" Cứ như vậy cho đến lúc tư tưởng hoàn toàn tập trung". Ngay từ khi Đình Nhi mới 6 tuổi, cháu đã bắt đầu biết sử dụng phương pháp tích cực đó để điều chỉnh tâm lý, kìm nén tình cảm. Điều này đã có tác dụng tốt đối với việc tăng cường khả năng chịu đựng về tâm lý của cháu.

Có không ít bậc cha mẹ chỉ coi trọng đầu tư chất xám và rèn luyện kỹ năng cho con mình, họ rất ít chú ý đến khả năng thích ứng của con. Thực ra, đối với sự phát triển của con cái sau này, khả năng thích ứng có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Bởi vì, khả năng thích ứng với môi trường sống của một con người như thế nào, nó có thể quyết định đến khả năng phát huy tài năng và trí lực của người đó. Cùng với sự trưởng thành về tuổi tác, sự phong phú về tri thức, khả năng thích ứng đó càng thể hiện rõ ràng. Một con người có khả năng thích ứng về sinh lý quá kém đến một nơi khác lạ thì dễ thường bị kém ăn, mất ngủ, làm sao có thể ohát huy được tài năng một cách bình thường. Có những người tài năng có thừa, nhưng rơi vào hoàn cảnh khó khăn rắc rối về quan hệ xã hội, cả một đời chẳng làm được việc gì nên hồn, một trong những nguyên nhân là họ đã thiếu đi một khả năng thích ứng với xã hội.

Điều đáng mừng là, khả năng thích ứng của Đình Nhi rất tốt, cho đến nay, cháu luôn nhanh chóng thích ứng được với hoàn cảnh, luôn giữ được trạng thái tâm lý bình thường, phát huy khả năng vốn có của mình.

BỒI DƯỠNG THÓI QUEN HỌC TẬP, RÈN LUYỆN TÁC PHONG ĐỘC LẬP LÀM BÀI

Đối với một đứa trẻ trí lực bình thường, thì bài vở của năm lớp 1 không có gì khó khăn lắm, cái khó là ngay từ đầu đã hình thành một thói quen học tập tốt. Rất may là, trước khi Đình Nhi đi học, tôi đã mua một quyển sách rất hay, cuốn "Phương pháp dạy con chăm chỉ học hành". Cuốn sách này đã giúp tôi học được cách làm thế nào để cho con có được những thói quen học tập tốt. Chỉ tiếc rằng, năm 1999, khi chuyển nhà đến nơi ở mới, tôi đã đánh mất quyển sách ấy. Ngày mùng 1 tháng 5 năm nay, tôi đã cố ý đi vòng lại cửa hàng sách Tân Hoa xem có loại sách nào tương tự như vậy, có thể giúp tôi nhớ lại những phương pháp đó không. Tiếc rằng trong cửa hàng, các loại sách hướng dẫn học sinh làm bài chọn đáp án chất đầy như núi, thế mà tìm không ra lấy một quyển hướng dẫn cha mẹ bồi dưỡng cho con một thói quen học tập tốt. Tôi chỉ có thể viết ra đây một vài phương pháp bồi dưỡng thói quen học tập cho con, theo trí nhớ của mình:

1. Thói quen tôn trọng thời gian học tập:

Căn cứ vào đặc điểm sinh lý của trẻ con, mỗi thời đoạn học tập của chúng chỉ nên quy định là 20 phút. Trước khi vào học, tôi luôn nhắc nhở Đình Nhi phải làm tốt mọi công việc chuẩn bị, như gọt bút chì, tìm sách vở, uống nước và đi tiểu... Khi bắt đầu học tập, phải hết sức tập trung, không được rời khỏi bàn học, không được làm các công việc khác, người lớn không được làm ồn hay làm mất trật tự, có việc gì phải đợi con học xong hãy nói. Người lớn tôn trọng thời gian học tập của con cái rất có lợi cho việc bồi dưỡng cho con được một quan niệm "thời gian học tập là thiêng liêng, là bất khả xâm phạm".

Cha của Witer, một thần đồng người Đức, đã bồi dưỡng cho con một thói quen tôn trọng thời gian học tập, chính bằng phương pháp đó. Khi Witer con đang học, dù có khách đến chơi, "Witer đang học, xin ông đợi cho một chút!"

Đình Nhi đã nhanh chóng học tập được thói quen, khi học không làm việc khác. Khi cháu đang học lớp hai, có một hôm mẹ vắng nhà, bỗng nhiên có khách đến chơi. Đứng trên lan can gác 2 nhìn xuống, cháu nhận ra đó là bạn của mẹ, cháu vội xuống mở cửa mời khách vào nhà. Cháu trịnh trọng pha hai cốc nước chanh mời hai mẹ con bà khách uống... Ngồi chơi một lát, Đình Nhi thấy đã đến thời gian viết nhật ký trong ngày, cháu liền mời bà mẹ đọc sách và đưa bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng cho bạn nhỏ chơi. Còn cháu xin phép ngồi vào bàn viết nhật ký. Trong nhật ký hôm ấy cháu viết về sự kiện mới xảy ra trong gia đình: "Nhà có khách".

2. Thói quen nghỉ

ngơi tích cực

Hết 20 phút học tập, cho trẻ nghỉ 5 phút. Nghỉ quá 5 phút, sẽ không có lợi cho việc lấy lại sự tập trung chú ý cho việc học tập ở tiết tiếp theo, nghỉ chưa đủ 5 phút cũng không có lợi cho việc giải tỏa sự mệt mỏi của đầu óc và thị lực. Giờ nghỉ, trẻ con phải rời khỏi bàn học, làm một vài động tác thể dục nhẹ nhàng, hoặc làm những việc vặt mà thời gian học tập không được làm. Không nên cho trẻ con lười biếng ngồi lì một chỗ hoặc nằm, để tránh ảnh hưởng đến trạng thái tinh thần khi học tập.

Đình Nhi đã sớm có được khái niệm nghỉ ngơi là hoạt động. Tôi thường dạy Đình Nhi phải biết "kết hợp động tĩnh" cho phù hợp trong quá trình học tập. Đình Nhi thường không tranh thủ làm bài tập trong 10 phút ra chơi, cháu thường tìm cách để rèn luyện thân thể. Biện pháp đơn giản nhất là lên thang gác, chạy từ tầng 1 đến tầng 3. Thói quen này đã giúp cháu biết tranh thủ thời gian để rèn luyện thân thể ngay trong những giờ phút học hành vất vả nhất. Khi vào học

trong trường trung học trọng điểm, thi chạy dài 800 mét đối với Đình Nhi là chuyện bình thường. Đến năm thứ 3 bậc cao trung, Đình Nhi đã giành được danh hiệu quán quân môn chạy cự ly 400 mét nữ trong Đại hội thể dục thể thao toàn trường, chỉ thiếu chút nữa là đã lập được một kỷ lục mới cho nhà trường.

3. Thói quen độc lập

làm bài

Thứ nhất là để Đình Nhi tự mình nắm lấy thời gian. Tôi yêu cầu cháu mỗi lần ngồi vào bàn học phải đặt đồng hồ báo thức ở trên bàn, phải sắp sẵn lịch học: mấy giờ bắt đầu học, mấy giờ bắt đầu nghỉ, và phải viết rõ ràng trên giấy, tự giác làm việc theo đúng lịch đó. Tôi nói rõ với Đình Nhi: "Việc học là việc của con, con phải biết tự giác học cho thật tốt, mẹ chỉ đôn đốc con bằng cách kiểm tra đột xuất thôi". Làm như vậy cốt là để bồi dưỡng tính tự giác trong học tập của Đình Nhi.

Thứ hai là, để cho Đình Nhi tập nghe bằng cách nghe băng. Việc làm này rất có lợi, trước tiên là bé tự ghi nội dung học tập vào băng đó cũng là một lần tập trung ôn tập. Thêm nữa, động tác đóng mở máy ghi âm làm cho bé tự tin cảm thấy mình cũng rất giỏi, có thể kích thích sự hứng thú trong khi viết. Cuối cùng là, dùng một thứ đồ điện trong gia đình làm đồ dùng học tập làm cho bé cảm thấy việc học tập của mình đâu phải là trò chơi. Ngoài ra, sau khi đã ghi xong nội dung học tập vào băng, bé có thể trao lại sách đó cho cha mẹ cất giữ, việc làm này cho bé cảm thấy cha mẹ luôn tôn trọng tính trung thực của mình.

4. Thói quen sử

dụng các loại sách công cụ đáng tin cậy

Bắt đầu từ năm lớp 1, tôi đã để cho Đình Nhi sử dụng các loại sách công cụ chính quy, chủ yếu là "Từ điển Tân hoa", "Từ điển Hán ngữ hiện đại", có lúc cũng sử dụng

những từ điển có liên quan, trong bộ đại từ điển "Từ hải". Gặp chữ mới, từ mới, tôi không bao giờ đưa ra đáp án sẵn cho Đình Nhi, mà yêu cầu cháu trước tiên phải tra cứu sách công cụ, ngay từ đầu đã tìm được những lời giải thích chuẩn xác để tránh cho cháu phải lưu lại trong đầu một ấn tượng mập mờ. Ở những năm học đầu, khi tra từ điển, tôi để cháu tự tìm ra mặt chữ, còn phần giải thích tôi với cháu cùng xem. Sau này, mọi công việc cháu đều tự làm lấy rồi nói lại cho tôi nghe, qua việc nói lại tức thì ấy cốt để khắc sâu ấn tượng cho cháu. Thói quen này không chỉ nhằm bồi dưỡng cho Đình Nhi một tác phong học tập thận trọng nghiêm túc, mà còn tạo ra một thói quen cho Đình Nhi, lựa chọn các tư liệu hướng dẫn học tập phải chọn theo tiêu chuẩn "ít mà tinh".

5. Thói quen dám nhìn thẳng vào sai lầm

Theo cách làm của cuốn "Phương pháp dạy con chăm chỉ học", tôi không cho Đình Nhi dùng hòn tẩy để tẩy xóa đi những chỗ sai, mà phải dùng bút khác màu khoanh tròn lại, để mỗi lần nhìn thấy nó sẽ nhắc nhở mình: chỗ này dễ sai đây. Như vậy sẽ giảm thiểu được số lần mắc lại lỗi sai. Ngoài ra, tôi còn cho cháu đóng riêng một quyển "Vở sửa sai", ghi vào đó những lỗi sai thường gặp và những đáp án đúng. Thường xuyên ôn tập để củng cố hiệu quả của việc sửa sai. Trước khi thi toán, tôi yêu cầu Đình Nhi đem tất cả những bài kiểm tra và bài tập ở nhà của môn toán ra xem lại, làm lại những đề làm sai, cốt cho Đình Nhi không mắc lại những sai lầm cũ một lần nữa.

6. Thói quen giữ gìn đôi mắt

Trước khi không đi học, tôi đã giảng giải kỹ cho cháu về nguyên nhân và tác hại của bệnh cận thị làm cho cháu thấy sợ về hậu quả nghiêm trọng của cận thị nặng; bệnh này có

thể làm cho võng mạc bị tụt xuống. Tôi thường xuyên nhắc lại việc này, cốt để khắc sâu ấn tượng cho cháu.

Sau khi Đình Nhi đã đi học, tôi đều nghiêm khắc bắt cháu luôn phải giữ khoảng cách 30 xen - ti - mét giữa mắt và sách. Trước khi cháu lên lớp 4, ngoài thị trường vẫn chưa bán loại đèn bàn chống cận thị, tôi đã dùng biện pháp "truyền thống" là dùng một sợi dây vải choàng vào cổ cháu rồi buộc lại phía sau ghế để phòng cháu cúi sát đầu vào sách, sau đó tôi phát minh ra một kiểu khác là đóng một chiếc giá đỡ cầm, buộc cháu phải giữ đúng cự ly. Khổ một nỗi bài vở của cháu thời kỳ đó quả là một gánh nặng quá sức. Đang học ở học kỳ 2 năm lớp 4, cháu bị sốt cao phải nghỉ học mất một tuần, thị lực được khôi phục lại 1,5, nhưng vừa đi học được mấy hôm thị lực lại tụt xuống còn 0,6. Mặc dù khi đi học lớp 5, tôi đã mua được cho cháu đèn bàn chống cận thị, nhưng cháu vẫn phải mang kính cận. may mà đã nhiều năm nay, tôi luôn nhắc nhở cháu phải giữ gìn đôi mắt, học kỳ 2 lớp 5 còn chữa cận thị cho cháu bằng cách châm cứu suốt nửa năm trời (việc chữa bệnh này có tác dụng giữ được hiện trạng như thời học tiểu học). Đình Nhi còn có được một thói quen tốt nữa là cứ sau 20 phút học tập, thì lại cho mắt nhìn xa một lần (dù chỉ 5 giây). Vì vậy bệnh cận thị của cháu cũng không thật nặng lắm.

ĐƯỢC LÒNG ĐÌNH NHI, CHA DƯỠNG LÀ ĐỒNG MINH TIN CẬY

Mùa hè năm 1988, gia đình chúng tôi có thêm một thành viên, một con người nho nhã, hài hước, đó là cha dượng của Đình Nhi, Trương Hân Vũ. Anh là đồng nghiệp của tôi, là biên tập cho một tờ tạp chí cấp tỉnh. Anh không chỉ coi Đình Nhi là một đứa con duy nhất để được chăm sóc, cũng như tôi, anh rất coi trọng việc giáo dục tố chất cho con. Có được sự chăm sóc chu đáo của cả tôi và anh, có thể nói đây là một điều may mắn lớn trong đời Đình Nhi.

Trương Hàn Vũ sinh ra trong một gia đình có truyền thống văn hoá giáo dục. ông nội anh là một nhà thư pháp rất giàu khí tiết dân tộc. Cha anh thời trẻ cũng từng học đại học ở Bắc Kinh, là một trí thức chân chính. Mẹ anh từng được là anh hùng lao động cấp tỉnh, được mọi người tôn kính.

Sự hun đúc thường xuyên truyền thống văn hoá gia đình, đã khiến cho Trương Hàn Vũ ngay từ nhỏ đã rất am hiểu cả hai nền văn hoá rực rỡ: văn hoá trung Quốc và văn hoá Phương Tây, hiểu biết rộng và đặc biệt có một cách nhìn khá độc đáo. Sự từng trải trong cuộc đời đã khiến anh hiểu khá rõ vai trò của các biện pháp giáo dục theo nghĩa rộng, nó có ảnh hưởng mạng tính quyết định tới sự thành công của một đời người. Anh có tài từ những chi tiết nhỏ nhìn ra việc lớn, nhiều năm về trước, anh đã có những nghiên cứu và dự đoán về tương lai lớp trẻ, độ xác thực khá cao. Anh đã có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự thành công trong việc giáo dục Đình Nhi.

Đặc biệt là, anh đã có một nhận định rất thành thực rằng: "Tiền đồ của một đứa trẻ bao giờ cũng quan trọng hơn tất cả mọi thứ". Đồng nghiệp và bạn bè hay hỏi ý kiến anh vào những thời điểm then chốt nhất trong việc giáo dục con cái họ.

Trương Hàn Vũ rất có khả năng về môn vật lý, bù lấp cho tôi những chỗ còn khiếm khuyết về bộ môn này. Chính nhờ anh mà Đình Nhi mới có được sự say mê, biện pháp và khả năng về bộ môn vật lý ngay từ thời tiểu học, tạo điều kiện tốt cho Đình Nhi phát triển toàn diện. Huấn luyện từng bước, từng phần do anh đặt ra cho Đình Nhi không chỉ nhanh chóng nâng cao được kỹ năng học tập mà còn góp phần nhào nặn tâm hồn cho Đình Nhi (điều này tôi sẽ nói rõ ở phần sau).

Thời gian Đình Nhi học trung học, anh đã góp phần làm phong phú cuộc sống tinh thần của Đình Nhi. Chính bằng

những kiến thức lịch sử xã hội phong phú và những lý giải sâu sắc độc đáo của mình, anh đã làm cho Đình Nhi nhanh chóng thành thục hơn về mặt tu dưỡng tư tưởng, nên sau này cháu được đánh giá rất cao cả trong và ngoài nước.

Tôi đã sớm ý thức được rằng, Đình Nhi càng lớn thì vai trò của Trương Hân Vũ càng quan trọng. Nghĩ về lâu dài, tôi đã đề nghị Hân Vũ trong vòng 1 năm sau khi chúng tôi cưới nhau, anh phải xây dựng được mối quan hệ thật tốt với Đình Nhi, dẫu sao quan hệ giữa cha dượng và Đình Nhi cũng không phải mối quan hệ máu thịt. Vì vậy, muốn có được mối quan hệ tình cảm sâu sắc như ruột thịt, nếu chỉ dựa vào ý muốn chân thành và những sự hy sinh vô tư là chưa đủ. Cần phải suy nghĩ đến phương pháp, thời cơ và kỹ xảo.

Trước khi kết hôn, ba người chúng tôi đã cùng nhau đi chơi thả diều ở ngoài đồng, chơi trò "bắt cáo" do Trương Hân Vũ và Đình Nhi tự đặt ra, hơn nữa khi bố trí phòng mới, chúng tôi đã đặc biệt dành cho Đình Nhi một phòng thật đẹp... Những bước đệm đó, cùng với sách lược mà tôi đã bàn bạc với Trương Hân Vũ là "năm đầu tiên không được trực tiếp tham gia vào việc dạy dỗ và quản lý Đình Nhi..." đã làm cho Đình Nhi thấy vui vẻ và thoải mái khi sống với cha dượng, nên cháu đã nhanh chóng có cảm tình với người cha dượng trầm tĩnh và nhã nhặn ngoài xã hội, điềm đạm, hài hước trong gia đình. Cứ được ở gần cha dượng là Đình Nhi không ngớt tiếng cười.

Sau khi về ở được ít lâu, anh đã gặp riêng tôi phê bình: "Em quá nghiêm khắc với Đình Nhi, đôi mắt em lúc nào cũng luôn soi mói vào những khuyết điểm của con, nói một lần con chưa nghe là đã vội đổ mặt tía tai, giậm chân trợn mắt. Như vậy chỉ có thể tạo thành tâm lý chống đối ở con, rất bất lợi cho việc hình thành tính cách của con". Tôi đã nhận ra: "Anh nói rất đúng, chủ yếu vì mấy năm trước đây em một mình nuôi dạy con, quá bận rộn, làm gì có thời gian để kiên trì thuyết phục, đành phải dùng biện pháp có tính cưỡng chế như thế. Em đã biết như vậy là không tốt, anh nên thường

xuyên nhắc nhở để em sửa chữa thói xấu đó". Trương Hàn Vũ nói: "Những đòi hỏi của em đối với con đều đúng cả, nhưng không nên quá nghiêm khắc như vậy, nên giữ vững nguyên tắc này: lập trường phải kiên định, thái độ phải mềm dẻo. Hơn nữa phải biết nắm bắt được mọi vấn đề, nhưng trong mỗi giai đoạn chỉ nên giải quyết một vấn đề".

Tôi chấp nhận lời phê bình của anh, và bắt đầu điều chỉnh thái độ đối với Đình Nhi, cháu vui ra mặt. Không hiểu được nguyên nhân sâu xa, cháu đã hỏi tôi: "Mẹ thấy không? Cha vừa đến đã làm cả nhà vui mẹ nhỉ!"

Về việc giáo dục con, Trương Hàn Vũ không bao giờ tiếc tiền. Năm 1987, trong lúc mọi người lương bổng còn rất thấp, anh đã dám bỏ ra khá nhiều tiền để mua về một chiếc kính hiển vi cũ làm quà tặng Đình Nhi nhân ngày kỷ niệm sinh nhật lần thứ 6 của cháu. Chiếc kính hiển vi cũ đó đã là cái mốc quan trọng trong quá trình phát triển trí lực của Đình Nhi. Từ đây, cháu đã có thể nhìn thấy cả một thế giới nhỏ xíu mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Điều đó đã kích thích tính hiếu kỳ và lòng ham hiểu biết của Đình Nhi. Trước đây gặp bất cứ điều gì lạ cháu hay hỏi: "Tại sao?", còn bây giờ những câu hỏi cháu đặt ra đã chuyển sang hướng mới, sâu sắc và tinh vi hơn. Mẹ của anh cũng rất quý Đình Nhi, bà gửi tặng cháu cuốn sách "Mười vạn câu hỏi". Cháu rất thích cuốn sách này. Tất cả những việc làm trên đều rất có lợi đối với lòng say mê tri thức khoa học và ý chí quyết tâm tìm đến ngọn nguồn mọi sự vật của Đình Nhi.

Mười một năm sau, khi Đình Nhi nhận được giấy báo của Trường Đại học Harvard, trong giấy gọi nhập học ấy, nhà trường yêu cầu Đình Nhi phải viết một bài tự thuật với đầu đề: "Ai là người có ảnh hưởng quan trọng nhất đối với em. Hãy kể lại những ảnh hưởng đó". Đình Nhi tự nhiên nhớ đến chiếc kính hiển vi cũ mà cháu được tặng từ thời còn nhỏ, cháu đã lấy đó làm tiêu điểm, viết một bài tự thuật thật xúc động.

Ý nghĩa sâu xa của kỷ vật ấy, lúc đó Đình Nhi đâu đã ý thức được rằng: năm lên 7 tuổi, lần đầu tiên tổ chức kỷ niệm sinh nhật cha dượng tại nhà mình, chợt nhớ đến niềm xúc động khi nhận được quà sinh nhật của cha dượng một năm trước đây, trong quyển nhật lý mà Đình Nhi mới viết được mấy bài, cháu đã viết tiếp mấy dòng làm quà sinh nhật tặng lại cha:

"Hôm nay là ngày sinh nhật ba, con muốn viết mấy dòng nhật ký làm quà sinh nhật:

Ba đã đem lại niềm vui cho con Chiếc kính hiển vi mà ba đã mua về cho con đã giúp con nhìn thấy những vi khuẩn hình que trong đại tràng và những vi khuẩn hình cầu trong quả nho. Nó cũng giúp con nhìn thấy quá trình chất rắn biến thành chất lỏng và ngược lại quá trình chất lỏng biến thành chất rắn trong thí nghiệm... Mẹ rất yêu quý con, nhưng mẹ chưa làm được những việc như vậy".

MỘT NGÀY MỘT VÀI CÂU, NHẬT KÝ PHẢI VIẾT ĐỀU

Vào đầu năm học lớp 2, Đình Nhi nói với tôi: cô chủ nhiệm đề nghị cả lớp mỗi người hàng tuần viết hai bài nhật ký, cô giáo sẽ sửa bài cho, nhưng đây không phải là bài tập bắt buộc, ai không viết cũng không sao. Tôi không hỏi Đình Nhi: "Con có viết hay không?", mà chỉ cố ý có thái độ vui mừng. Tôi lục tìm sách vở, giở cho cháu xem mục "Viết nhật ký rất có lợi cho học tập" trong cuốn "Phương pháp dạy con chăm chỉ học hành", Đình Nhi tỏ ra rất thích thú.

Tôi cố ý làm như vậy là để tạo cho Đình Nhi một thói quen luôn biết tuân theo sự sắp xếp của cha mẹ, cũng là để kích thích sự hứng thú viết nhật ký của cháu. Đối với các cháu ở lứa tuổi này, thái độ của người lớn luôn là một sức truyền cảm hữu hiệu và cũng là một mệnh lệnh không lời. Tôi và Trương Hân Vũ thường sử dụng những phương thức giàu sắc thái tình cảm để lôi cuốn Đình Nhi tự giác làm những công việc cần nhiều sức, không bao giờ để cho đứa trẻ chưa hoàn toàn chín chắn cả về suy nghĩ lẫn cách nhìn được tùy ý lựa chọn.

Đình Nhi vui vẻ "bước vào cuộc chơi", nhưng cháu rất lo không biết nên viết như thế nào. Tôi gợi ý cho cháu nên viết vài bài về kỳ nghỉ hè vừa rồi. Thế nhưng, những chuyện trong cả mấy tháng nghỉ hè thì nhiều lắm, nghĩ đi nghĩ lại, Đình Nhi vẫn "lúng túng như gà mắc tóc". Nhân cơ hội, tôi dạy cháu "thủ thuật chọn đề tài": chỉ chọn và viết những chuyện "có vấn đề" mà thôi. Đồng thời, cũng chỉ rõ cho cháu biết những quy định trong khi viết nhật ký:

Tốt nhất là viết thành những chuyện nhỏ thú vị, không viết những điều tẻ nhạt hoặc kể lể dài dòng "dây cà ra dây muống" (rất không có lợi cho việc viết tập làm văn sau này). Có thể chỉ viết một vài câu, nhưng phải để cho người đọc

hiểu được mình định nói gì (yêu cầu nâng cao khả năng hiểu biết và khả năng biểu đạt ngầm ý ở đó rồi).

Câu chuyện dài viết một ngày chưa xong thì có thể chia ra viết trong mấy ngày (để chuẩn bị cho những bài viết dài sau này)

Những chữ chưa biết viết thì để cách quãng rồi ghi lại phiên âm, sau này tra cứu điền vào cũng được. (vì bạn quá, có nhiều chỗ phiên âm đến nay vẫn chưa điền vào được chữ).

Nên viết thành hàng để có chỗ sau này sửa những lỗi sai. (cốt là để Đình Nhi học cách giải quyết những vấn đề kỹ thuật).

Như vậy, lần đầu tiên Đình Nhi đã viết một chùm nhật ký như sau:

Ngày 2 tháng 9

Nhớ lại những ngày hè

Năm học lớp 2 đã bắt đầu, cô giáo Thành bảo chúng tôi viết nhật ký, đây quả là một ý tưởng hay. Tôi cho rằng đây sẽ là một dịp tốt để phát triển tài năng. Tôi sẽ viết mấy bài về những chuyện trong kỳ nghỉ hè, sau này lớn lên, xem lại chắc là thú lắm. Hôm nay thử viết bài đầu tiên:

1. Công việc tôi thích nhất: Trong thời gian nghỉ hè công việc tôi thích nhất là xem phim truyền hình đồng thoại nhiều tập, như phim "Hoàng hậu băng tuyết", "Ra bô"...

Ngày 4 tháng 9

2. Những công việc tôi không thích: Những công việc mà tôi ghét nhất là đi "ngủ trưa và phải ngủ lúc 9 giờ tối". Tôi không thích ngủ trưa là vì buổi trưa tôi thích đọc sách, còn không thích ngủ từ 9 giờ

tối, vì lúc ấy đang có chương trình truyền hình rất hay. Nhưng vì hôm sau phải dậy sớm đi học, đành phải ngủ thôi.

Ngày 8 tháng 9

3. Công việc tôi thích làm nhất: Công việc tôi thích làm nhất là xoa bóp cho mẹ. Cùng mẹ ở cơ quan trở về, chỉ cần thấy mẹ tỏ ra mệt mỏi tôi liền xoa bóp cho mẹ ngay. Đấm lưng, xoa bóp đầu gối, mẹ rất thích, Đình Nhi cũng rất thích.

Tôi yêu cầu Đình Nhi, mỗi bài nhật ký đều phải có tiêu đề, sau đó viết những việc xoay quanh tiêu đề ấy giống như viết tập làm văn. Vì vậy phần lớn những bài nhật ký của Đình Nhi đều có tiêu đề. Việc này vừa để cho Đình Nhi có thói quen viết đúng trọng tâm, vừa để cho Đình Nhi biết được thủ thuật chọn đầu đề. Những kỹ năng này sẽ giúp Đình Nhi giành được điểm số cao trong các kỳ thi môn ngữ văn.

Về cơ bản, tôi không cần biết Đình Nhi viết những gì và viết thế nào, tôi chỉ yêu cầu Đình Nhi sau khi tìm được đề tài rồi thì phải "nhanh chóng bắt tay vào việc ngay". Tôi chịu trách nhiệm xem lại cho cháu. Nếu phát hiện thấy chữ nào viết sai, tôi lấy mực đỏ đánh dấu phía dưới để Đình Nhi tự tra cứu và sửa chữa. Có lúc tôi cũng cho ý kiến về một vài câu văn, còn sửa hay không là tùy cháu. Có điều Đình Nhi luôn coi trọng ý kiến của tôi, mặc dầu có lúc cháu rất ngại không muốn sửa, nhưng rồi cháu cũng nhẫn nại sửa theo ý tôi, cũng có lúc cháu dứt khoát viết lại một bài khác. Cần phải nhấn mạnh rằng, thời kỳ học tiểu học, viết nhật ký không phải là để đối phó với việc thi cử, mà chỉ nhằm bồi dưỡng năng lực tổng hợp và những tố chất tốt đẹp mà thôi. Tập làm văn để chuẩn bị cho thi cử, việc này lên trung học mới làm.

Từ năm lớp 2 tiểu học đến năm thứ hai bậc cao trung (trong suốt 10 năm đó), Đình Nhi ngày nào cũng lưu tâm tìm

kiểm đề tài cho nhật ký của mình. Năm này qua năm khác, việc tìm kiếm này đã rèn luyện cho Đình Nhi một thói quen quan sát thường xuyên và suy nghĩ thận trọng. Đó cũng là một trong những mục đích mà chúng tôi yêu cầu Đình Nhi phải chú ý viết về những sai sót của mình. Việc này cốt nhằm bồi dưỡng thói quen và khả năng tự hồi cải. Những ngày đầu tiên, Đình Nhi thường không thích viết về những "việc xấu" của mình, chừng một năm sau cháu nhận ra rằng: biết hồi cải những sai lầm của mình trên trang nhật ký là một điều bổ ích.

Thứ sáu, ngày 8 tháng

5 năm 1988 (học kỳ II lớp 2)

Hôm nay, ngồi lật lại những trang nhật ký, từ trước đến nay tổng cộng đã viết được 69 bài, trong đó có 33 bài kể chuyện, còn 36 bài là viết về những sai sót của mình. Mình thấy rằng mấy bài đầu tiên trong nhật ký, mình đã viết về những điều tự nghĩ ra thời còn nhỏ. trong đó các chuyện như : "Bông hoa tại sao nở được?", "Công việc tôi yêu thích nhất", "Những việc tôi thích làm". "Mỹ phẩm", và bài "Đeo găng tay"...

Những bài viết thừa nhận sai lầm của mình, xem ra cũng chưa hay lắm, thế nhưng nó cũng đã ghi lại được những sai lầm ấu trĩ của tôi trong thời thơ ấu, thường xuyên xem lại nó, cũng là một bài học làm cho mình không bao giờ mắc lại những sai lầm tương tự.

Xem lại những trang nhật ký của mình từ trước đến nay, có cảm giác mình đã làm được những việc mình muốn làm, đọc lại thấy thật có ý nghĩa.

Nhật ký của Đình Nhi, từ những ngày đầu chỉ viết được một, hai câu, 4 năm sau cháu đã viết được những bài dài tới 4.500 chữ, được các thầy cô giáo hết lời ca ngợi (đương nhiên là phải phân ra viết trong mấy ngày liền). Ví dụ như

bài "Rời cổng trường đi xuống nông thôn". Thời gian này cũng có lúc cháu thích viết và lúc ngại viết. Nhưng khi lên lớp 5, nhiệt tình viết nhật ký của cháu lại được khôi phục trở lại. Ngay cả việc lật giở lại những trang nhật ký trước đây, đối với Đình Nhi cũng là một niềm vui bổ ích.

TÍCH CẬP CHUYỆN THƯỜNG NGÀY DỰNG XÂY THÀNH TỔ CHẤT

Từ ngày Đình Nhi bắt đầu ghi nhật ký, chúng tôi lại có thêm một kênh thông tin mới để hiểu về Đình Nhi, đồng thời cũng có thêm một phương pháp mới để giáo dục Đình Nhi. Bởi vì chúng tôi thường bảo cháu chỉ viết về "những chuyện đáng viết nhất". Những chuyện mà chúng tôi khuyên Đình Nhi nên viết vào nhật ký, đều là những chuyện đáng được coi trọng và nên khẳng định. Dần dà, những tư tưởng và quan niệm của chúng tôi đã ảnh hưởng sâu sắc đến tâm hồn cháu. Những trang nhật ký của Đình Nhi cũng vì vậy đã ghi lại một cách chân thực quá trình phát triển tư tưởng và tình cảm của cháu.

Quá trình đó, theo cách nói ngày nay chính là quá trình bồi dưỡng tổ chất. Vấn đề mấu chốt là các bậc cha mẹ phải lưu tâm ở mọi lúc, mọi nơi, không được bỏ qua bất cứ việc gì, phải kiên trì nguyên tắc, thống nhất quan điểm, những quy định đối với con cái không được thay đổi dù chỉ một lần, để cho con cái không hy vọng cầu may với sự nhân nhượng của cha mẹ.

Quá trình này lâu dài và phức tạp, nhưng không hề tẻ nhạt khô khan. hãy xem lại nhật ký của Đình Nhi từ những năm tiểu học, bạn sẽ thấy được một cách cụ thể và chân thực rằng, tâm hồn của Đình Nhi cực kỳ phong phú, được dựng nên bởi từng viên gạch nhỏ.

Ngày 2 tháng 11 (Khi Đình Nhi 7 tuổi)

Hôm nay tôi sáng tác một bản nhạc, bản nhạc này không phải là bản nhạc bình

thường, đó là bản nhạc đầu tiên do tôi tự sáng tác. Trên chiếc đàn điện tử, lúc tôi ấn phím đen, lúc tôi ấn phím trắng, lúc lại hoà hai âm làm một... Tóm lại, là tôi thấy rất hay, tôi liền lấy máy ghi âm ra ghi lại. Sau đó mở băng cho mẹ nghe. Mẹ nói: "Nghe hay lắm! Con tua lại băng đi, lát nữa ba về, mở cho ba nghe, chắc ba vui lắm". Tôi tua lại băng, ngồi chờ ba về để mở cho ba nghe.

(Mục đích chủ yếu: Khuyến khích những hoạt động sáng tạo)

Ngày 3 tháng 11

Trước khi đi thi

Vì ngày mai đã thi rồi, nhật ký phải viết ngắn thôi. Tối nay, làm xong bài tập toán, tôi xem lại bài văn, hơn 9 giờ lên giường đi ngủ.

(Mục đích chủ yếu: Ngày thường phải biết vận dụng thời gian để học tập, trước ngày đi thi phải biết nghỉ ngơi để đầu óc thanh thoi).

Ngày 4 tháng 11

Có một chữ

Bài thi hôm nay có một chữ tôi không viết được. Thế mà thầy giáo không phát hiện ra, cho nên tôi vẫn được điểm tối đa. Nhưng trong lòng luôn áy náy. Bởi vì, lẽ ra chỉ được 19 điểm thôi, thế mà tôi vẫn được tròn 20 điểm. tôi nghĩ: có nên nói cho ba mẹ biết không nhỉ? Suy nghĩ hồi lâu, tôi quyết định cứ nói ra. mẹ khen tôi thật thà, còn ba thì mừng lắm.

(Mục đích chủ yếu: Kịp thời động viên những việc làm thành thật, truyền thụ một quan điểm đạo đức tốt. Một kết quả không phải do sức mình làm ra, thì dù có là một núi vàng, cũng không thêm động đến. Làm cho con cái biết tự tránh xa những hành vi xấu như tham lam và nói dối).

Ngày 6 tháng 11

Những vấn đề được

phát hiện ra trong kỳ thi

Có hai điều mới được phát hiện ra qua kỳ thi này: một là, hay quên chữ; hai là, hay viết sai. Chỉ hai việc này thôi cũng đã đủ gay go rồi. Tại sao lại như vậy? Thì ra các bài làm ở nhà, không chịu kiểm tra kỹ lại, đến khi đi thi, đương nhiên là làm sai rồi. Vì vậy, từ nay, các bài làm ở nhà phải kiểm tra lại thật kỹ. Điều này quan trọng lắm.

(Mục đích chủ yếu: Học cách phân tích vấn đề, tổng kết kinh nghiệm)

Ngày 15 tháng 11

Bức thư từ Nhật Bản

Hôm nay ba tôi nhận được một bức thư từ một người bạn Nhật Bản. Trên phong bì dán năm con tem thư. Tôi thấy, mỗi chiếc tem thư đều có ghi con số 40. Tôi cho rằng đó là giá 4 hào một chiếc tem. Tôi nhầm tính, như vậy cả thấy là 2 đồng. Ba tôi bảo: "Đây là tiền Nhật con ạ, đơn vị là đồng chứ không phải là hào. 200 yên Nhật tương đương với 1 đô la rưỡi, 1 đô la tương đương với 8 đồng nhân dân tệ. 1 đô la rưỡi bằng 12 nhân dân tệ". "Ba có thể cho con những chiếc tem ấy được không?" Ba nói: "Được con ạ!" Tôi cẩn thận lấy những chiếc tem thư ấy. (Mục đích chủ yếu: Muốn hiểu biết nhiều, phải tích lũy đều đều).

Ngày 10 tháng 11

Truyền hình với

nhật ký

Chiều nay, vừa xem xong bộ phim "Gấu con thoát nạn", thì bộ phim "Li li" lại bắt

đầu. Tôi rất muốn xem tiếp, liền nói với mẹ: "Mẹ ơi, con xem phim trước rồi viết nhật ký sau cũng được chứ?" Mẹ nói: "Không được, phải giờ nào việc ấy, việc hôm nay chớ để ngày mai". Thế là tôi tắt ti-vi, ngồi vào bàn, viết nhật ký.
(Mục đích: Giáo dục giữ vững nguyên tắc, học trước chơi sau).

Ngày 30 tháng 11

Lời hứa

Tối nay, mẹ giúp tôi kiểm tra lại bài làm ở nhà, bỗng mẹ phát hiện ra chỗ sai. Tôi vội vàng giật ngay lấy quyển vở bài tập. Mẹ nói: "Không được". Tôi cứ bỏ chạy. Sau khi tôi sửa lại chỗ sai ấy, đưa vở lại cho mẹ kiểm tra. Mẹ đẩy vở ra, không thèm kiểm tra hộ nữa. Ba nói: "Con phải thành thật xin lỗi mẹ đi, mẹ sẽ tha cho". Suy nghĩ một lát, tôi quyết định xin lỗi mẹ: "Con xin hứa, lần sau con không thế nữa". Mẹ gật đầu nói: "Con đã hứa vậy, mẹ yên tâm rồi".
(Trọng tâm giáo dục: Chỉ kiểm điểm không chưa đủ, phải có biện pháp giúp trẻ sửa chữa sai lầm).

Ngày 26 tháng 12

"Xứng đáng với

danh hiệu"

Hôm nay là ngày thứ 2, buổi sớm toàn trường tập trung làm lễ chào cờ. Thầy hiệu phó lên phát biểu, thầy nói về hai việc. Việc thứ nhất, thầy hỏi: "lớp nào được "cờ đỏ" về mặt giữ gìn kỷ luật, mời lớp trưởng lớp đó giơ tay". Thầy hiệu phó lại hỏi: "Những lớp này đã thật xứng đáng với danh hiệu đó hay chưa? Đề nghị các lớp cho toàn trường biết về thành tích của mình?" Sau đó thầy hỏi tiếp: "Em nào có thể trả lời được, "xứng đáng với danh hiệu" là thế nào?" Tôi lập tức giơ tay xin phát biểu. Thật may, thầy hiệu phó đã gọi tôi. Tôi bước lên trước

mi-crô nói: "Thưa thầy! tức là danh hiệu và thực tế phải phù hợp với nhau ạ!" Trả lời xong, tôi vội rời khỏi kỳ đài. Thầy hiệu phó nói: "Thầy cảm ơn. Em đã trả lời rất đúng!" Về đến nhà tôi kể lại chuyện này với mẹ. Mẹ nói: "Con hãy ghi việc này vào nhật ký".

(Trọng tâm giáo dục: Dám xung phong làm ở những thời điểm then chốt, đó là một biểu hiện đáng khen. Nhân dịp này, tôi giảng giải cho Đình Nhi nghe về ý nghĩa tích cực của câu thành ngữ: "Mạnh bị gạo, bạo bị tiền". Động viên cháu chủ động nắm vững càng nhiều tri thức để chờ đợi những thời cơ to lớn hơn).

Ngày 28 tháng 2

Nhóm bạn yêu thích ca hát

Chiều nay thầy Hoàng, người phụ trách đội hợp xướng nhà trường hỏi tôi: "Ngoài em ra, lớp 2B còn có em nào thích tham gia đội hợp xướng nữa không?" Tôi trả lời: "Để em đi hỏi xem sao..." Tôi đi xuống gác, vào lớp hỏi: "Có bạn nào thích vào đội hợp xướng không?"

Vừa hỏi xong, lớp đã có hơn 20 bạn xung phong giơ tay xin tham gia. Tôi và các bạn cùng đi lên gác. Vừa đến cửa phòng đã có đến một nửa trong số các bạn ấy bỏ trốn. Tôi nghĩ rằng các bạn ấy sợ. Chỉ còn khoảng 10 bạn mạnh dạn bước vào phòng. Thầy Hoàng bảo tôi: "Em hãy chọn hộ thầy lấy mấy bạn có giọng ca thật tốt". Chọn đi chọn lại, cuối cùng tôi chọn được 5 bạn.

(Trọng tâm giáo dục: Khen ngợi Đình Nhi đã giúp thầy giáo làm công tác tổ chức. Từ nhỏ đã làm quen với việc này, lớn lên có nhiều triển vọng).

Ngày 2 tháng 3

Tự giáo dục

Chiều nay tôi và bạn Linh Linh đã đánh nhau. Về tới nhà, tôi kể lại chuyện này với ba. Ba giáo dục tôi, tôi cãi lại. Mẹ cũng đến dạy bảo tôi, tôi cũng cãi lại. Mẹ tức quá bảo tôi: "Vậy thì con hãy tự bảo mình". Tôi bắt đầu tự giáo dục. Lúc đầu thấy rất buồn cười, nhưng rồi tôi cũng tự giác giáo dục được mình. Mẹ nói: "Sau này, ta sẽ thường xuyên dùng phương pháp tự giáo dục".
Xin bổ sung: hai đứa chúng tôi đánh nhau vì chuyện tranh giành đồ chơi.

Lại xin bổ sung nữa: Tôi giáo dục bằng cách tự mình tranh luận với mình.

(Trọng tâm giáo dục: Tự giáo dục có thể nâng lên thành tự kiểm chế, đó là một kỹ năng "Tình thương EQ" quan trọng).

Ngày 6 tháng 3

Hỏi đường

Sáng nay đi học về, tôi thấy có một người hỏi người khác đường đến nhà ông Tạ Dương Thanh. Người kia nói: "Không biết" Tôi vội chạy đến nói với người hỏi đường: "Cháu biết bác Tạ, bác ấy là hàng xóm nhà cháu". Tôi liền dẫn người đó đến trước cửa nhà bác Dương Thanh. Tôi chỉ vào đó: "Ở đây bác ạ!" Người hỏi đường nói: "Bác cảm ơn cháu nhé!"

(Trọng tâm giáo dục: Phải luôn dạy con ý thức cảnh giác, đề phòng bọn bắt cóc, không được dẫn đường cho người lạ. Tuy vậy, còn bồi dưỡng phẩm chất sẵn sàng giúp đỡ người khác, thì nên dùng phương pháp khác hay hơn).

Ngày 9 tháng 3

Bài thuốc bí ẩn của tôi

Chiều nay, mẹ bị nhức đầu, tôi đã làm cho mẹ tôi một bài thuốc bí mật: tôi đổ một chút nước vào một lọ nước hoa đã dùng hết nhưng vẫn còn

mùi thơm, cho thêm một ít thuốc đánh răng đã hoà tan trong nước, và thêm một chút kem dưỡng da. Sau khi đã xóc đều, tôi lấy ra xoa lên đầu mẹ và bắt đầu xoa bóp. Mẹ hỏi: "Con đang làm gì vậy?" Tôi trả lời: "Con đang cho mẹ một bài thuốc bí mật, mẹ thấy thế nào?" Mẹ nói: "Mẹ thấy trong lòng rất thoải mái". Chỉ một lát sau mẹ đã khởi nhức đầu. (Trọng tâm giáo dục: "Trăm nghe không bằng một thấy", câu nói này rất đúng trong cuộc sống, càng rất đúng cho học tập).

Ngày 17 tháng 3

Phương pháp mới

Chiều nay, mẹ bảo tôi, từ nay về sau mẹ không kiểm tra lại bài làm ở nhà của con nữa đâu, mẹ chỉ ký cho một chữ, công nhận con đã làm bài thôi. Tôi hơi ngạc nhiên. Sau đó, tôi nói với mẹ: "Nhà bạn Chung Nguy cũng làm như vậy mẹ ạ!" Mẹ nói: "Thế thì chúng ta cũng học tập kinh nghiệm của họ thôi".

(Trọng tâm giáo dục: Cha mẹ không kiểm tra bài làm của con trước khi thầy cô giáo chấm bài. Làm như vậy để thầy cô giáo biết được thực chất trình độ của con mình, đồng thời cũng để con thấy được hậu quả của những việc làm thiếu thận trọng. Việc làm này chỉ thích hợp với những học sinh thực sự say mê học tập).

Ngày 21 tháng 4

Hà tiện

Hôm vừa rồi đây, trong giờ thi, thầy giáo phát cho mỗi học sinh một tờ giấy nháp. Tôi thấy đẹp quá liền giữ lại sau này làm điều. Tôi không dùng nó để nháp bài. Kết quả, vì bệnh hà tiện, muốn tiết kiệm một tờ giấy nháp mà kết quả bài thi bị mất 13 điểm. Tôi thề hứa, sau này cái gì cần dùng đến thì nhất định phải làm, dù có phải trả giá như thế nào cũng không được bỏ. Ngoài ra, tôi cũng còn có một khuyết điểm nữa là khi đã làm

xong bài, rất lười kiểm tra lại.

Sau này, nếu có sai lầm gì phải mạnh dạn nói với ba mẹ, và tự thừa nhận. Tôi sẽ cố gắng không để sau này phạm phải những sai lầm như vậy nữa. Những sai lầm đã phạm một lần rồi không bao giờ để phạm lại lần thứ hai.

(Trọng tâm giáo dục: Sau khi giảng giải cho Đình Nhi nghe rõ ý nghĩa câu: "Chớ nên tham bát bửu mâm", cháu đã không bao giờ còn vì chuyện lười nháp bài mà để bị mất điểm nữa.

"Những sai lầm đã phạm một lần rồi, không bao giờ để phạm lại lần thứ hai". Điều này đã dần dần trở thành nguyên tắc cho mọi việc làm của Đình Nhi).

THẤY BIỆN PHÁP HAY, PHẢI ÁP DỤNG NGAY

Do không được vào học tại các trường tiểu học loại A, chúng tôi vẫn chưa hoàn toàn yên tâm với kết quả học tập cao của Đình Nhi. Vào một ngày thứ bảy, giữa học kỳ II lớp 2, Ương Ương, một bạn tốt của Đình Nhi, hiện đang học Trường tiểu học Sở Thương Nghiệp đến chơi với Đình Nhi. Tôi hỏi Ương Ương: "Cháu có viết nhật ký không?" Ương Ương nói: "Thầy giáo yêu cầu chúng cháu mỗi ngày phải bỏ ra 30 phút viết một bài nhật ký dài 250 chữ, tùy ý viết cái gì cũng được".

Tôi thấy biện pháp này rất hay, liền bảo Đình Nhi làm theo. Tôi còn bổ sung thêm: nếu câu chuyện quá dài có thể chia ra viết trong vài ngày, nếu câu chuyện ngắn quá, thì một ngày có thể viết hai chuyện. Tóm lại, trong thời gian 30 phút vẫn phải viết 250 chữ. Tôi cho rằng, việc hạn chế số chữ và thời gian như vậy buộc Đình Nhi phải suy nghĩ và viết thật nhanh, rất có lợi cho việc tập trung tư tưởng, nâng cao hiệu suất tư duy.

Vì Ương Ương đã làm như vậy, nên Đình Nhi vui vẻ chấp nhận. Một bài nhật ký bây giờ thường dài gấp đôi những bài trước đây, vì vậy trong quá trình sưu tập tư liệu, bắt buộc phải quan sát kỹ hơn. Từ đây, công việc viết nhật ký của Đình Nhi bước sang giai đoạn mới, ghi lại quá trình bồi dưỡng tố chất tổng hợp rất sinh động của mình.

Ngày 16 tháng 5

Chiều nay, trên đường đi đổ rác về, tôi nhìn thấy ba chiếc chậu hồng trụ đỉnh đẹp tuyệt vời. Trên mỗi chậu đều nở được ba bông hoa. Tôi nghĩ ở đây không có ong mật làm sao có thể thụ phấn được, thế là tôi quyết định thụ phấn nhân tạo cho chúng. Tôi cầm nhẹ một bông hồng đực, rử phấn vào trong lòng bàn

tay, sau đó tôi vót nhẹ một bông hoa hồng cái, để cho nõn hoa của nó chấm vào phấn hoa đực trong lòng bàn tay tôi. Cứ lần lượt như vậy, tôi đã thụ phấn nhân tạo cho tất cả các bông hoa cái.

Sau khi thụ phấn xong cho mấy chậu hồng trụ đỉnh, tôi lại thấy bên cạnh có mấy chậu sen lệnh kiếm cũng đang nở hoa. Tôi chợt nghĩ : thử lấy phấn đực của hồng trụ đỉnh thụ phấn nhân tạo cho sen lệnh kiếm xem sao.

Thế là, tôi lại rũ phấn đực của hoa hồng trong lòng bàn tay, rồi đem đến mấy chậu hoa sen lệnh kiếm, tôi dốc phấn hồng trụ đỉnh vào nõn cái của hoa sen. Như vậy, tôi đã làm thêm được một việc là lai giống hoa sen bằng phương pháp thụ phấn nhân tạo.

Mẹ nhận xét: bề ngoài hoa hồng trụ đỉnh như thế nào? Nhụy đực và nhụy cái của nó có gì khác nhau, làm thế nào để phân biệt được? Chưa miêu tả được hoa sen lệnh kiếm. Tôi miêu tả quá trình thụ phấn sinh động và cụ thể, nếu hoa cũng miêu tả được như thế thì tốt biết bao. Xem ra, về quá trình thao tác, tác giả đã ghi được khá rõ ràng, còn việc quan sát đối tượng thao tác chưa được tỉ mỉ. Cần phải học cách miêu tả các bài "Chú sóc con" và "Con chim chẻ hồng" trong sách giáo khoa. Chỉ cần mấy câu tả đã làm hiện lên một cách sống động vật mình miêu tả. Điều mấu chốt là, khi quan sát phải nhanh nhạy tìm ra được đặc điểm của sự vật.

(Trọng tâm giáo dục: Ba đã nhiệt liệt biểu dương "hoạt động khoa học" còn mang nặng tính ấu trĩ ấy của Đình Nhi, còn tôi đóng vai trò của một cô giáo ngữ văn. Sau khi đọc lời nhận xét của tôi, chủ nhật sau đó, Đình Nhi đã bỏ công quan sát kỹ hai loài hoa đó, lấy đó làm tài liệu cho một bài nhật ký khác. Sau đó mấy ngày, Đình Nhi lại viết một bài nhật ký nữa có liên quan về hoa, lần này cháu đã tiến bộ nhiều).

Ngày 22 tháng 5

Chiều nay, trong giờ lên lớp của "Nhóm bạn cùng chung sở thích", thầy giáo dạy tập làm văn đã lấy bài "Những bánh xe trong cuộc sống" của tôi làm bài văn mẫu, đọc cho cả lớp nghe. Tôi mừng rơn.

Vừa tan học, tôi vội vã trở về. Tối nhà, ba mẹ đi làm chưa về. Tôi ngồi vào bàn làm bài tập và viết chữ. Một lát sau, ba đi làm về, tôi nói với ba: con hâm lại cơm rồi. Ba nói số cơm đó không đủ ăn, phải đi vo gạo nấu thêm cơm. Thế là tôi đi vo gạo, tôi nấu thêm một nồi cơm mới. Đúng lúc đó mẹ cũng trở về nhà. Mẹ xuống bếp làm thức ăn, còn tôi trở về phòng riêng làm tiếp công việc của mình.

Ăn cơm tối xong, tôi vội đem bài tập làm văn ra khoe mẹ. Không ngờ mẹ nói: "Viết rất bình thường. Bài này mà cũng được lấy làm bài mẫu, chứng tỏ rằng trình độ viết văn của lớp con còn kém lắm. Như vậy, chẳng qua chỉ là "bó đũa chọn cột cờ", "xứ mù thẳng chột làm vua" mà thôi".

(Trọng tâm giáo dục: Không nên quá coi trọng những lời khen rẻ tiền. Nhà văn nổi tiếng Mỹ, lúc ông 8 tuổi cũng có những chuyện tương tự. Lần đầu tiên ông làm được một bài thơ, mẹ tấm tắc khen: "Hay quá!" Bố thì lại chê: "Dở òm!" Nhiều năm sau, ông cảm thấy rất mừng vì ngay từ nhỏ đã được nghe hai ý kiến hoàn toàn trái ngược nhau đối với cùng một tác phẩm đầu tay của mình. Sự việc đó đã dạy cho ông biết: phải luôn giữ được trạng thái cân bằng trước những lời khen chê đủ kiểu của thiên hạ, không được vì sự chê bai của người khác làm mất đi dũng khí của mình, và trước sự tán dương ầm ĩ phải biết kiềm chế, không được say sưa tự mãn).

Ngày 3 tháng 6. Thứ bảy

Chiều nay, bạn Ương Ương đi xe đạp đến trước sân nhà, gọi tôi, rủ đi tập xe đạp. Tôi bảo bạn Ương Ương, hãy lên nhà tôi đã để tôi sắp xếp,

xem có thời gian đi xe đạp hay không. Và còn được bao nhiêu. Bạn Ương Ương liền khoá xe lại, leo cầu thang gác lên nhà, tôi ngồi viết một thời gian biểu, nội dung như sau:
Luyện viết chữ: 60 phút

30 phút

Làm bài tập ngữ văn:

Lau nhà: 15 phút

Viết nhật ký: 60 phút

Luyện đàn: 30 phút

Tổng cộng là 3 giờ 15 phút. Quỹ thời gian buổi tối là 5 giờ 55 phút (trừ ăn tối và nghỉ ngơi). Như vậy tôi còn 1 giờ 10 phút để tập xe đạp. Tôi và Ương Ương vui vẻ xuống lầu.

(Trọng tâm giáo dục: để Đình Nhi biết cách sắp xếp thời gian của mình trong cả một giai đoạn dài, cứ đến cuối tuần tôi yêu cầu cháu phải lập được một bảng thời gian biểu chi tiết cho cả tuần sau. Trước hết phải trừ đi những thời gian dùng cho mọi việc bắt buộc cho sinh hoạt hàng ngày như ăn uống, tắm giặt, ngủ nghỉ, xem truyền hình... xem còn bao nhiêu thời gian để làm việc. Sau đó lại tính riêng hai ngày thứ bảy và chủ nhật, giúp mẹ làm việc vặt trong gia đình, đi chơi xa hoặc tiếp khách... Trừ tất cả các khoản đi, thì sẽ biết có còn thời gian để đi chơi hàng ngày không, và còn bao nhiêu thời gian. Đối với các bậc cha mẹ, việc tính toán kỹ như vậy sẽ tránh được việc lúc nào cũng hò hét con học bài, biến việc học tập của con thành việc "khổ sai". Làm việc theo giờ nào việc nấy rất có lợi cho việc nâng cao hứng thú và hiệu suất học tập cho con).

Ngày 1 tháng 7. Chủ nhật. Trời mưa

Chiều nay, ba cho tôi và Ương Ương cùng tập "diễn thuyết" từ 3 đến 5 phút.

Chúng tôi bắt đầu đọc sách. Cuốn sách mà tôi đọc là cuốn “Bí mật” - một tuyển tập các chuyện lạ trên thế giới. Tôi chọn bài “Các kiểu ly hôn” để tập diễn thuyết. Tôi bắt đầu kể:

“Trên thế giới có nhiều kiểu ly hôn.

Ly hôn bằng lời thề: ở một số nước Ả rập, khi một người chồng đã chán ghét vợ mình và có ý định bỏ vợ, thì chỉ cần chỉ thẳng vào mặt vợ mình và nói liền ba tiếng: “Ly hôn, ly hôn, ly hôn”. Thế là có thể ly hôn.

Ly hôn bằng cách kéo đứt sợi dây: ở một số nước phía Nam dãy núi Hymalaya, sau khi lấy nhau, cuộc sống vợ chồng không hoà hợp, chỉ cần hai bên thuận tình ly hôn, họ có thể lấy một sợi chỉ mỏng manh, rồi vợ chồng mỗi người nắm một đầu dây kéo mạnh. Sợi dây đứt, coi như đã hoàn tất thủ tục ly hôn.

Ly hôn qua bưu điện: để tạo thuận lợi cho những cặp vợ chồng tình nguyện ly hôn, chính quyền địa phương bang California của Mỹ đã quy định một đạo luật cho phép “Ly hôn qua đường bưu điện”. Những cặp vợ chồng muốn ly hôn chỉ cần qua con đường bưu điện, nộp cho chính quyền 40 đô-la Mỹ là được phê chuẩn.

Còn nhiều kiểu ly hôn kỳ lạ khác, nhưng thời gian đã hết”.

Viết ra thì như vậy, nhưng thực ra khi tôi kể thì còn lúng túng lắm, và có rất nhiều chỗ sai, nhất là địa danh và tên người... nhiều lúc ba tôi không nhận được, cười ngật ngổ.

Ngày 2 tháng 7. Thứ hai (tiếp)

Sau khi tôi kể xong, thì đến lượt Ương Ương. Bạn ấy cũng chọn lấy một chuyện trong cuốn “Bí mật” như trên tôi vừa nói. Câu chuyện bạn ấy

kể là chuyện một người có sáu chiếc dạ dày, chum truyên “Những điều bí ẩn trên cơ thể con người”. Đây cũng là một chuyện lạ. Một bệnh viện ở Java, Indonesia, vừa mới nhận vào một bệnh nhân nam, khả năng ăn uống của anh ta thật kỳ lạ. Suốt ngày lúc nào cũng kêu đói, vớ được cái gì là ăn ngấu ăn nghiến, thậm chí còn ăn cả tấm ga trải giường. Nhân viên phục vụ vừa ngạc nhiên vừa tức giận. Chưa phát hiện ra anh ta mắc bệnh gì, họ đã nhất trí đuổi anh ta ra khỏi bệnh viện...

Tài diễn thuyết của Ương Ương cũng chẳng hơn tôi là mấy, có điều năm tháng và địa danh bạn ấy nhớ hơn tôi.

Đây là lần đầu tiên chúng tôi tập “diễn thuyết”, tuy chưa thật vừa ý, nhưng rất vui.

(Đình Nhi rất có tài ăn nói, chính nhờ ngay từ nhỏ cháu đã được huấn luyện khá công phu. Trọng tâm giáo dục: Hình thức gọi là “diễn thuyết” này cũng là một phương pháp huấn luyện rất tích cực cho khả năng thông báo tin tức, phát biểu ý kiến trước hàng trăm con mắt đang theo dõi, thế nhưng thái độ người diễn thuyết vẫn bình tĩnh, ung dung, nói năng chủ động lưu loát và dòng suy nghĩ không hề lẫn lộn. Sau này, khi được phỏng vấn tại Mỹ, Đình Nhi đã phát huy rất tốt khả năng này).

KHÔNG GẶP THẦY GIỎI, VẪN PHẢI LÀ MỘT TRÒ GIỎI

Theo chúng tôi được biết, và cũng qua thực tế học tập của Đình Nhi, tuyệt đại các thầy cô giáo mà chúng tôi đã gặp đều yêu ngành yêu nghề, hết lòng vì học sinh. Cho đến nay chúng tôi vẫn luôn kính trọng và biết ơn các thầy cô giáo đó. Có rất ít các thầy cô giáo vẫn chưa thực sự tận tâm với nghề nghiệp, gặp phải những thầy cô giáo đó, quả là điều không may mắn đối với học sinh. Nhưng nếu các bậc cha mẹ có những biện pháp hữu hiệu để bù đắp lại những sự thiệt thòi đó, thì con cái họ vẫn có thể trở thành trò giỏi, con ngoan.

Mấy năm đầu bậc tiểu học, Đình Nhi chưa gặp được vận may. Do sự tiếp nhận học sinh theo địa bàn đăng ký hộ khẩu, nên không được vào học ở một trường như ý muốn, chật vật lắm mới xin được vào một trường tiểu học loại trung bình, nhưng lại không may gặp phải một cô giáo ngữ văn kiêm chủ nhiệm lớp, một cô giáo chuyên tâm với nghề dạy học. Để đỡ phải chấm bài, trong cả hai năm lớp 2 và lớp 3, phần lớn bài tập ở nhà của học sinh, cô đều cho chép lại nguyên xi bài khoá.

Để giữ uy tín cho cô, tôi luôn thúc giục Đình Nhi phải cố gắng hoàn thành những nhiệm vụ học tập ít hiệu quả ấy. Dẫu sao, đối với học sinh tiểu học, thói quen tôn trọng thầy cô giáo còn quan trọng hơn cả những kiến thức mà các cháu học được ở thầy cô. Quyết không thể vì một sự thiếu trách nhiệm của một thầy cô nào đó, để Đình Nhi coi thường cả những yêu cầu đúng đắn của các thầy cô giáo nói chung. Chỉ khi nào việc làm của Thầy cô giáo có ảnh hưởng xấu trực tiếp đến học sinh, chúng tôi mới răn đe con cái bằng cách “việc này ba mẹ sẽ trực tiếp đến xin với thầy cô giáo”, chứ không cho phép con tự ý chối bỏ những đòi hỏi của thầy cô. Ví như, cuối học kỳ II lớp 2, trước khi thi cô chủ nhiệm yêu

cầu học sinh phải chép lại bài khoá của cả một học kỳ. Một mệnh lệnh rất không hợp lý như vậy, đương nhiên là chúng tôi không thể để cho Đình Nhi chấp hành. Nếu không còn thời gian đâu để học các bộ môn khác, kết quả thi cử sẽ thế nào. Nhưng khi giải thích cho Đình Nhi, tôi không bình phẩm và cũng không tỏ thái độ phản đối, chỉ nói: “Mẹ sẽ viết giấy xin với cô giáo cho con được miễn chép bài khoá mà chỉ tập trung học “từ mới”, vì mặt đó còn quá yếu. Chắc cô giáo sẽ đồng ý thôi”.

Do trong cả năm, việc dạy dỗ học sinh của cô chủ nhiệm chưa làm hết trách nhiệm, cho nên kết quả thi của bộ môn do cô phụ trách không được như ý. Vì vậy, cô đã tìm cách tăng điểm cho học trò bằng biện pháp căn cứ vào năng lực học tập thực tế và tinh thần hăng hái phát biểu ở trên lớp của một số học sinh. Do đó, kết quả ngữ văn cuối học kỳ II lớp 2 của Đình Nhi thực tế chỉ khoảng 90 điểm, cô đã tăng cho thành 98 điểm.

Để cho Đình Nhi có nhận thức đúng về kết quả thi cử của mình, hôm nhận được giấy báo kết quả thi, chúng tôi đã phải giải thích ngay theo hướng tích cực cho Đình Nhi về việc làm của cô giáo: Cô giáo tăng điểm cho con vì con thi quá kém (hồi đó học sinh lớp 1, lớp 2 phải đạt 95 điểm mới được coi là thi đỗ). Cô sợ con chán nản buồn phiền. Sau đó tôi hỏi cháu: “Khi thi vào đại học, liệu có ai dám mạnh tay cho con thêm điểm không?” Đình Nhi suy nghĩ rồi nói: “Chắc không mẹ ạ!” Ba nói thêm: “Không những không, mà chỉ cần thiếu nửa điểm tên con đã phải đứng dưới hàng trăm ngàn bạn khác. Cũng như vậy con chỉ cần cố lên nửa điểm, tên con cũng sẽ đứng trên hàng trăm hàng ngàn bạn khác rồi. Trên thực tế, hàng năm chỉ vì hơn kém nhau nửa điểm mà đã có hàng trăm hàng ngàn thí sinh hoặc thi đỗ đại học hoặc thi trượt”.

Tôi nói với Đình Nhi: “Muốn có được kết quả thi thật tốt, thì tự mình phải đặt ra những yêu cầu thật cao. Thời xưa ở trung quốc đã có một câu nói rất hay rằng: “Pháp hồ kỳ

thượng, đặc kỳ trung dã...” Ba liền giải thích: “Câu nói đó có nghĩa là : đặt ra yêu cầu thật cao, kết quả việc làm có thể chỉ ở loại trung bình; đặt ra yêu cầu ở mức trung bình, thì kết quả làm việc chỉ ở loại kém...”. Sau ba còn lấy một vài dẫn chứng cụ thể để chứng minh câu nói đó là đúng... Đình Nhi sau sưa nghe, nghe xong liền biểu thị quyết tâm: “Con cũng sẽ pháp hổ kỳ thượng...”. Tôi mừng quá ôm chặt con vào lòng, khen con có ý chí và bảo: “Để con có thể “Pháp hổ kỳ thượng”, mẹ sẽ dẫn con đến học tập kinh nghiệm của anh Lý Hưởng”.

Lý Hưởng là con trai một người bạn đồng nghiệp của tôi, cháu rất say mê học tập, điểm học tập và điểm đạo đức đều xếp loại giỏi. Đầu năm nay, cháu vừa được nhà trường tiến cử cho đi học tại một trường trung học trọng điểm vào loại số một, số hai của tỉnh Tứ Xuyên. Sau này, sau sáu năm học tập tại trường trung học, Lý Hưởng đã được trường Đại học Bắc Kinh tuyển thẳng vì có thành tích học tập xuất sắc, đứng thứ ba trong kỳ thi giỏi văn toàn tỉnh Tứ Xuyên. Mẹ cháu, cô giáo Ngô rất có kinh nghiệm cả trong việc dạy học ở trường và giáo dục con cái ở nhà. Cứ mỗi kỳ nghỉ phép hàng năm, tôi đều dẫn Đình Nhi đến nhà anh Lý Hưởng chơi, để cháu được người thực việc thực. Những lời khuyên bảo của cô giáo Ngô và những bài học sống động của anh Lý Hưởng đã giúp Đình Nhi giảm được bao đoạn đường vòng. Hơn nữa, còn tập cho cháu một thói quen: thấy người hơn mình phải chủ động khiêm tốn học hỏi và luôn lấy họ làm gương để noi theo.

Cô giáo Ngô nói với Đình Nhi, năm lớp 3 là năm đã có sự phân hoá rõ rệt về trình độ của học sinh. Nguyên nhân của sự phân hoá đó là do tố chất trí lực của từng người và cơ sở tri thức do hai năm lớp 1 và lớp 2 tạo dựng nên. Để khắc sâu ấn tượng cho Đình Nhi, tôi cố ý hỏi cô giáo Ngô: “Theo cô, cơ sở của bộ môn ngữ văn là gì?” Cô trả lời: “Cơ sở của môn ngữ văn không có gì khác ngoài ba việc: học chữ, ghép từ và đặt câu”. Tôi lại hỏi: “Phải chăng học sinh chỉ phải nghe thầy

giảng là đủ, còn muốn làm một học sinh xuất sắc thì phải biết chủ động mở rộng kiến thức của mình”.

Tiếp lời cô, tôi hỏi lại Đình Nhi: “Con cũng đang phấn đấu để được là học sinh xuất sắc, đúng không? Vậy thì kỳ nghỉ phép này, hai mẹ con sẽ tập trung luyện tập ghép từ và đặt câu nhé”.

Tác dụng tích cực của một tấm gương sáng và những lời gợi mở của các bậc phụ huynh, xưa nay luôn là một sức mạnh dư luận, hiệu quả nhất. Trong không khí cởi mở ấy, Đình Nhi đã tiếp thu một cách thoải mái và vui vẻ.

Sau khi tư tưởng đã thông, nhiệt tình học tập ngữ văn đã có, trong kỳ nghỉ hè của lớp 2, hằng ngày Đình Nhi vẫn theo tôi đến cơ quan. Tôi ngồi đọc bản thảo, còn Đình Nhi ngồi bên cạnh, tập ghép từ. Tôi yêu cầu cháu, mỗi chữ phải ghép được 4 từ. Mỗi khi bí không nghĩ ra được, cháu lại xin mẹ “cho vay từ”. Cũng có thể chỉ ghép được một hay hai từ, tôi cũng giải thích cho cháu về trường hợp đặc biệt này.

Trên đường đi làm hoặc trở về nhà, rồi cả những khi tôi bận làm cơm, cháu thường quanh quẩn bên tôi, tay vẫn cầm quyển vở tập ghép từ, lấy những từ đã ghép tập đặt câu. Mỗi khi hiểu lầm nghĩa của từ hoặc đặt câu sai, tôi thường ngắt lời cháu, giảng giải tại chỗ. Sau đó bắt cháu nhắc lại cho tôi nghe. Tôi còn có quy định mới với Đình Nhi: nếu nghe được từ mới nào hoặc một cách nói mới, cháu phải tự giác nhắc lại ba lần.

Việc tự học trong kỳ nghỉ hè này thật có hiệu quả. Cháu không chỉ học được các từ một chữ tạo ra bốn từ mới để nắm được tính đa nghĩa của mỗi chữ Hán, mà còn hình thành được quan niệm: “Kỳ nghỉ hè chính là một “trạm tiếp dầu” quan trọng để đi tiếp những chặng đường sắp tới”. Sau này cứ mỗi kỳ nghỉ hè, Đình Nhi đều nuôi một hy vọng: “Phải có một bước tiến mới trong kỳ nghỉ hè này”, để cố gắng hoàn thành những nhiệm vụ học tập mà cha mẹ giao cho.

Cũng cần nói thêm rằng, ngoài những bài tập do nhà trường quy định, không bao giờ chúng tôi giao cho cháu những bài tập tương tự, mà bằng các hình thức luyện tập khác nhẹ nhàng và rất có hiệu quả, cố gắng giúp Đình Nhi phát triển các kỹ năng học tập. Về việc này, sau đây còn có dịp kể tỉ mỉ hơn.

LỚP VÔ KỶ LUẬT, CÓ NHIỀU THÓI XẤU, NHƯNG KHÔNG ĐƯỢC ĐỒNG LOÃ A DUA

Năm học lớp 3, năm học mà sự phân hoá về trình độ học sinh ngày càng rõ rệt. Những học sinh do thành tích học tập những năm học trước mà được đứng đầu lớp, nay dần dần tỏ ra đuối sức, nhưng riêng Đình Nhi thì vẫn giữ được vị trí đứng đầu về điểm trung bình của tất cả các môn. Cô giáo chủ nhiệm lớp này gần đây lại càng tỏ ra không yên tâm với nghề nghiệp. Trong thời gian bắt đầu ôn tập cuối học kỳ I lớp 3, cô đã nói thẳng với học sinh rằng: “các em phải tự ôn tập lấy môn văn của học kỳ này, bởi vì cũng sắp thi rồi (cô đang học ngoại ngữ tại chức), cô cũng phải lo việc ôn tập của cô”. Các phụ huynh rất bất bình trước thái độ vô trách nhiệm đó của cô. Khi bắt đầu vào học kỳ II, các phụ huynh đều nhất trí làm đơn đề nghị nhà trường phải thay cô chủ nhiệm. Nhà trường đã chấp thuận, bố trí một thầy giáo dạy văn về làm chủ nhiệm lớp.

Cô chủ nhiệm cũ bị nhà trường thi hành kỷ luật: tước quyền dạy môn văn, buộc phải dạy các môn phụ khác ở những năm đầu bậc tiểu học. Việc hình thành cho học sinh thói quen học tập tốt là một việc cực kỳ quan trọng, nhưng do cô chủ nhiệm thiếu trách nhiệm và thiếu cả nhiệt tình nghề nghiệp trong thời gian dài: lớp 1 và lớp 2, vì vậy lớp 3 này đã trở thành một lớp “vô kỷ luật”, bất trị. Do buông lỏng quản lý, đã tạo cho lớp này có những thói quen rất xấu, như khi lên lớp thầy giảng cứ giảng, học trò tự do đùa nghịch và nói chuyện. Đình Nhi đã nhiều lần phàn nàn rằng: “Có đồng tai nghe, cũng không nghe thầy đang nói gì”.

Thầy chủ nhiệm mới về, đang trong quá trình tìm hiểu lớp để chuẩn bị ra đối sách. Nhật ký của Đình Nhi có đoạn viết:

“Chiều nay, lần đầu tiên tôi cảm thấy, làm một cán bộ lớp thật là vất vả. Bởi vì trước đây chúng tôi cũng giống như mọi bạn, không được làm những việc khác mọi người. Đến tận chiều nay, mới nghe thầy chủ nhiệm phổ biến, cán bộ lớp phải làm nhiều việc quá”.

Thầy giáo mới đã phải bỏ cả một tuần lễ, không dạy bài, chỉ chỉnh đốn kỷ luật cho lớp. Sau tuần đó lớp lại bắt đầu vào học, nhưng thật không ngờ, lớp vẫn vô kỷ luật như trước, thầy phải cho nghỉ học. Chúng tôi rất lo lắng, nhưng không biết làm như thế nào, đành phải nói với Đình Nhi: “Khi thầy không giảng bài, con tự đọc bài trước, rồi làm những bài tập”. Nhưng khốn nỗi, bàn sau Đình Nhi là một cậu bé vô cùng nghịch ngợm, không dứt tóc thì lại kéo áo Đình Nhi, làm sao có thể tập trung tự học được. Nếu có mách thầy giáo, thì bạn ấy chỉ tỏ ra nghiêm túc ngay lúc đó thôi. Thầy vừa quay lưng đi, cậu ta càng nghịch hơn.

Vì việc này mà Đình Nhi luôn buồn bực, vợ chồng tôi thật là khó xử. Trong bữa cơm chúng tôi nói với Đình Nhi: “Nhân lúc làm bài tập làm văn, con xin thầy cho đổi chỗ”. Ba nói: “Thầy giáo nào cũng thích những học sinh nhiệt tình học tập, chỉ cần con viết ra được một cách chân thực và cụ thể nỗi khổ không thể tập trung tư tưởng của con, và biểu thị quyết tâm, nếu được đổi chỗ chắc chắn con sẽ học tốt hơn. Ba tin rằng thầy giáo sẽ đáp ứng nguyện vọng của con, mà con cũng chẳng thiệt hại gì”. Với ý nghĩ thử làm xem sao, Đình Nhi đã viết được một bài văn thật ngây thơ và xúc động. Kết quả là, ngay sau khi chấm xong bài văn đó, thầy chủ nhiệm đã sắp xếp cho bạn trai nghịch ngợm đó và một bạn nữ cũng nghịch ngợm không kém xuống ngồi ở dãy bàn cuối lớp. Tiếp sau, thầy cho tất cả các học sinh chú ý nghe giảng lên ngồi ở mấy dãy bàn đầu, những em nào ít tập trung chú ý cho ngồi dãy bàn sau. Còn một biện pháp nữa, mỗi tiết thầy chỉ giảng 10 phút, còn lại, thầy dùng để duy trì kỷ luật. Cứ vậy, nạn mất trật tự dần được tháo gỡ.

Không làm đầy đủ bài tập cũng là một chuyện bình thường ở lớp Đình Nhi. Hiện tượng xấu đó có ảnh hưởng không tốt đối với Đình Nhi. Có lần, Đình Nhi lười biếng không làm bài tập toán ở nhà. Không ngờ hôm sau thầy giáo kiểm tra vở bài tập và chấm ngay tại chỗ. Đình Nhi phải nói dối là quên vở bài tập ở nhà. Theo kinh nghiệm, thầy thấy rõ sự thực, nói: “Quên vở bài tập ở nhà tức là không làm bài tập, phải làm bù ngay tại lớp. Ngày mai, mời cha mẹ đến gặp tôi”.

Đình Nhi rất hối hận về sự việc này, cháu đã ghi vào nhật ký:

“Về đến nhà, tôi nói lại chuyện này với ba. Ba bắt tôi phải kể tỉ mỉ lại từ đầu. Nghe tôi kể xong ba nói: “Những sự việc như thế này con đã phạm mấy lần rồi?”, tôi đã dấu ba, nói: “Chỉ có lần này thôi ạ!” Ba bảo tôi hãy nhớ lại xem, còn nói: “Ba cần sự thành thực ở con”. Suy nghĩ một lát tôi trả lời: “Vừa rồi con đã dấu ba, sự thực là đã nhiều lần con không làm bài tập ở nhà”. Sau đó tôi ngồi nhắm lại, rồi nói cho ba nghe tổng số lần tôi đã không làm bài tập ở nhà (kể cả số lần bị phát hiện và số lần không bị phát hiện)”.

Đúng lúc đó tôi (Lưu Vệ Hoa) trở về nhà. Tôi hỏi ngay, có chuyện gì xảy ra. Ba buồn rầu nói: “Đình Nhi không làm bài tập, còn nói dối!” Tôi lườm Đình Nhi một cái, rồi giận dỗi bước vào phòng trong, không thềm nói năng gì với con. Ba chán nản thở dài: “Trời! Tại sao con phải nói dối người khác chứ?” Sự phản ứng của chúng tôi đã làm cho Đình Nhi thực sự hối hận và xấu hổ. Cháu cứ cúi đầu sững giữa nhà, không biết làm thế nào. Lúc bấy giờ tôi mới nói: “Đã sai lầm, còn đứng đấy làm gì nữa? Không mau mau đi làm công việc của con đi?” (Giúp mẹ làm những việc vặt trong nhà). Nghe tôi nói vậy, Đình Nhi vội chạy vào nhà vệ sinh lấy dụng cụ lau nhà. Hôm ấy cháu lau nhà cẩn thận hơn tất cả mọi ngày.

Khi Đình Nhi lau nhà và cả khi ăn cơm tôi vẫn tỏ ra lạnh nhạt với cháu. Cho đến tận lúc ăn cơm xong, tôi mới hỏi: “Đình Nhi, việc này nên xử lý thế nào?” Đình Nhi nói: “Con chỉ nghĩ rằng, sau này con sẽ làm hết mọi bài tập ở nhà, không lười biếng nữa”. Đến đây, vợ chồng tôi mới ôn tồn giảng giải cho cháu nghe, chủ yếu để cháu hiểu được hai điều: 1. Làm người phải sống theo nguyên tắc, không được a dua đua đòi, một việc sai không bao giờ vì có nhiều người làm mà biến thành đúng được; 2. Lười biếng là nguyên nhân của muôn việc xấu xa, đã có biết bao người chỉ vì lười biếng và lừa dối mà bước vào con đường tội lỗi.

Cuối học kỳ I năm lớp 3, lần đầu tiên Đình Nhi được danh hiệu “học sinh 3 tốt” của toàn trường. Trước đây, cháu mới chỉ là “học sinh 3 tốt” của cả lớp. Để chúc mừng cháu, tôi đã dẫn cháu đi chụp một bức ảnh cười híp mắt, đem về dán ở bảng vàng danh dự của nhà trường.

Cùng sống trong một môi trường khó khăn phức tạp, những người quyết chí vươn lên sẽ dám chấp nhận thử thách và chiến thắng, còn những kẻ nhút nhát và buông xuôi, mặc cho dòng đời đưa đẩy thì khó lòng bứt ra khỏi dòng xoáy ác nghiệt đó.

RÈN LUYỆN TỪNG PHẦN,

BIẾN HẤP TẬP VỘI VÀNG THÀNH THẬN TRỌNG

Theo chủ trương của ba: mỗi giai đoạn chỉ nên giải quyết một vấn đề chủ yếu. Làm thế nào để xác định được mục tiêu chủ yếu trước mắt? CHÚNG tôi thường vận dụng “lý luận thanh gỗ ngắn”: một chiếc thùng gỗ có thể chứa được bao nhiêu nước, là do thanh gỗ ngắn nhất trên thành thùng quyết định, nối dài thanh ngắn đó, thì rõ ràng dung lượng đó tăng lên.

“Lý luận thanh gỗ ngắn” rất có tác dụng, đã mau chóng trở thành công cụ lý luận quen thuộc của Đình Nhi. CHÚNG tôi và cháu thường xuyên cùng tìm ra “thanh gỗ ngắn” ở cháu, thiếu đâu bù đấy, tìm mọi cách để nối dài “thanh gỗ ngắn” đó.

Ở những năm đầu bậc tiểu học, một trong những “thanh gỗ ngắn” của Đình Nhi là tính hấp tấp vội vàng. Nhìn chung, các cháu bé thông minh nhanh nhẹn, thường thiếu sự kiên trì thận trọng. Rõ ràng có thừa khả năng làm một bài tập, thế nhưng chỉ vì một vài sai sót nhỏ mà bị mất điểm. Điều này chứng tỏ sức tập trung chú ý trong đại não của cháu còn thiếu sự kiên trì và bền bỉ. Do đó gây trở ngại cho việc nâng cao trình độ chung.

Sự hấp tấp vội vàng của Đình Nhi chủ yếu thể hiện ở cách tính toán, mỗi lần thi đều mắc phải những sai lầm do hấp tấp vội vàng, làm cho môn toán ít khi đạt được điểm tối đa. Hoặc là nháp đúng rồi, nhưng chép lại thì sai, như viết 35 thành 53; hoặc là phức tạp thì không sai mà đơn giản thì lại sai, như $3 + 2 = 8$; hoặc là khi cộng trừ, chữ số không đặt thẳng hàng, số thập phân quên không đánh dấu phẩy...

Sau khi phân tích kỹ một vài trường hợp sai lầm trong bài làm và bài thi của Đình Nhi, CHÚNG tôi đã rút ra được một kết luận quan trọng: Sự “hấp tấp vội vàng” của Đình Nhi

không phải vấn đề thái độ mà là năng lực. Đã là thiếu năng lực thì không thể chỉ dựa vào phê bình và quở trách, mà phải dựa vào những biện pháp rèn luyện hữu hiệu.

Thế là, trong kỳ nghỉ hè của lớp 3, ba đã lập ra cho Đình Nhi một chương trình rèn luyện chuyên biệt nhằm tạo thói quen luôn thận trọng tỉ mỉ cho Đình Nhi: tập chép lại số điện thoại.

Ba lấy ra một cuốn “Danh bạ điện thoại của thành phố Thành Đô” đã quá hạn, lật ra một trang nào đó, rồi nhìn đồng hồ bấm giây, yêu cầu Đình Nhi phải chép thật nhanh, xem trong 1 phút chép được bao nhiêu số. Ba quy định “tay trái chỉ vào số, tay phải chép thật nhanh”, hết một phút đồng hồ dừng lại. Sau đó cho Đình Nhi tự đối chiếu, nếu có chỗ sai thì phải luyện thêm 10 phút nữa. Nếu 3 lần đầu chép đúng, thì coi như đã hoàn thành nhiệm vụ trước kế hoạch.

Hình thức rèn luyện này không có thưởng, nếu có thưởng thì cũng chỉ là một tràng vỗ tay của ba khi Đình Nhi chép không sai, và khi chép sai thì cả hai ba con đều suýt xoa hối tiếc. Như vậy, chính bản thân sự tiến bộ trong rèn luyện đã là nguồn vui của cả hai cha con. Cùng giống như sự phấn đấu vươn lên trong học tập và trong các kỳ thi đấu của Đình Nhi sau này, bản thân thành tích tốt đã là một phần thưởng quý báu rồi, phần thưởng vật chất có thể có, có thể không; không thành vấn đề quan trọng.

Tôi cho rằng, phương thức “cùng luyện tập” vốn không mâu thuẫn với việc rèn luyện thói quen độc lập làm bài. Bởi vì khi luyện tập chuyên biệt, vai trò của người lớn là một “huấn luyện viên ngoài sân cỏ”; mục đích là trong một thời gian ngắn phải thành thục được một kỹ năng nào đó. Nếu không có sự tham gia của người lớn, thì việc luyện tập này sẽ trở thành khô khan tẻ nhạt, ngay cả những đứa trẻ lớn tuổi, nếu khả năng tự kiểm chế còn kém cũng khó mà kiên trì luyện tập được lâu, đừng nói gì đến các cháu học sinh mới tám, chín tuổi. Nhưng chỉ cần có sự tham gia của người

lớn, công việc luyện tập khô khan tẻ nhạt kia lập tức biến thành một trò chơi đầy hứng thú, các cháu sẽ vui vẻ kiên trì tự thử sức mình. Cần chú ý là thời gian cho mỗi lần huấn luyện không được quá dài, tốt nhất “kết thúc khi còn đang hứng thú”.

Cuộc huấn luyện chuyên biệt đầu tiên (chép số điện thoại) chủ yếu rèn luyện cho Đình Nhi một kỹ năng “sao chép thật nhanh và chính xác”. Cuộc huấn luyện chuyên biệt thứ hai là: cộng trừ các con số trong bộ bài tú-lơ-khơ, mục đích là rèn luyện kỹ năng “tính nhẩm nhanh và chuẩn xác”.

Một lần tình cờ chúng tôi đọc cuốn “Tuần báo văn trích” trong đó có chuyện : Một gia đình con cái đều giỏi toán, có đến mấy người con đều được giải thưởng trong các cuộc thi toán Olympic. Các người con giỏi toán này đều sử dụng biện pháp tính nhẩm quân bài tú-lơ-khơ với tốc độ nhanh để rèn luyện đầu óc toán học của mình. Biện pháp là : trước tiên loại bỏ đi các quân bài J, Q, K trong bộ bài, sau đó tráo trộn bài lên, bấm đồng hồ, bắt đầu cộng nhẩm các con số ở những quân bài được lật lên, xem trong thời gian nhất định cộng được bao nhiêu quân bài.

Ba bấm đồng hồ để cho Đình Nhi luyện tập theo cách đó. Lúc bắt đầu, tay chân Đình Nhi cứ cuống cả lên, cộng đến mấy chục giây đồng hồ mà vẫn cứ cộng sai. Chỉ sau mấy ngày ngắn ngủi ba cùng luyện tập với Đình Nhi, tốc độ chính xác đã tăng lên rõ rệt. Trên cơ sở đó ba còn dạy cho Đình Nhi những thủ thuật để tăng nhanh tốc độ. Sau hơn 10 ngày, Đình Nhi đã có thể cộng hết các con số trong bộ bài chỉ trong mấy giây. Sau này Đình Nhi đã coi việc luyện tập này là một trò chơi “thể dục đầu óc”, mỗi ngày đều cộng trừ nhẩm quân bài đến ba lần, đến mức không cần để đầu óc suy nghĩ lắm, nhưng vẫn cứ làm đúng. Loại hình thể dục đầu óc này được duy trì đến những năm theo học sơ trung. Đương nhiên, quân bài đã được tăng lên đến con số 40, và hình thức cộng vào đã chuyển sang trừ đi. Tốc độ tính toán

của Đình Nhi quả thực đã làm tôi hoa mắt. Mục tiêu nâng cao tính chuẩn xác trong tính toán đã đạt được đúng kỳ hạn, ba và Đình Nhi đều vui mừng khôn tả.

NHỮNG CÂU CHUYỆN MỚI CỦA BA ĐÃ GÓP PHẦN NHÀO NẶN NÊN TÂM HỒN CON GÁI

Trương Hân Vũ có biện pháp tốt về mặt nâng cao kỹ năng học tập cho con, nhưng anh luôn nhấn mạnh, kỹ năng thuộc phạm trù "pháp luật" cũng tức là khôn khéo và thủ thuật. Trong mối quan hệ giữa "đức" và "tài", phải luôn giữ vững nguyên tắc "chân thành là gốc, khôn khéo là ngọn". Vì vậy, điều mà anh băn khoăn suy nghĩ nhiều nhất là làm thế nào để xây dựng tâm hồn Đình Nhi.

Ba là người đã nhiều năm nghiên cứu về tâm lý tuổi nhi đồng, ba hiểu rất rõ kể chuyện là một thủ thuật quan trọng để dẫn dắt tâm hồn trẻ thơ. Khi vừa mới nhập vào gia đình chúng tôi, ba còn chưa biết khả năng tiếp thu của Đình Nhi ra sao, ba định tìm những câu chuyện có trên giá sách của Đình Nhi. Ở đây có rất nhiều tác phẩm nổi tiếng về đồng thoại và những cuốn truyện dân gian trong và ngoài nước. Nhưng hễ ba cứ cầm bất kỳ cuốn nào lên, Đình Nhi lại ra sức lắc đầu như một con lắc lắc: "Truyện này con nghe rồi, truyện kia con cũng nghe rồi, con còn biết kể lại nữa cơ. Con muốn nghe những câu chuyện mới!"

Thế thì ba biết cách rồi. Suy nghĩ một lát, rồi ba kể cho Đình Nhi nghe chuyện "Yến tử đi sứ nước Sở", một câu chuyện lịch sử mà Đình Nhi chưa được nghe bao giờ. Con người thấp bé, cực kỳ thông minh và khôi hài của nước Tề ấy, với một tấm lòng trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, ông đã đập tan mọi âm mưu thâm độc muốn gây khó khăn và làm nhục nước Tề của cả bọn vua tôi nước Sở, bảo vệ sự tôn nghiêm của Tổ quốc, hoàn thành xuất sắc sứ mệnh đi sứ của mình.

Đây là câu chuyện đầu tiên ba kể cho Đình Nhi nghe. Đến những đoạn gay cấn, Đình Nhi cứ tròn xoe đôi mắt, thấp

thỏm lo sợ cho vị sứ giả có dáng người thấp bé của nước Tề, một mình giữa bầy lang sói. Và Đình Nhi đã cười như nắc nẻ khi ba kể đến những đoạn khôi hài. Những khái niệm mới như: tình yêu Tổ quốc, lòng tin vào sức mạnh trí tuệ của loài người, sự tôn nghiêm của nhân cách, tinh thần bất chấp mọi gian nguy để hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng... cũng là những phẩm chất mà ba luôn mong muốn Đình Nhi có được, tất cả những cái đó như những hạt mưa lặng lẽ tưới mát tâm hồn non nớt của Đình Nhi.

Vốn có tầm nhìn xa, ba chủ trương: những món ăn tinh thần mà chúng tôi cung cấp cho Đình Nhi phải là những món ăn được lấy từ kho tàng văn hoá vô cùng phong phú của Trung Quốc và phương Tây, hơn nữa biết kết hợp hài hoà những tinh hoa của hai nền văn hoá ấy, nhào nặn nên một thế giới nội tâm hoàn mỹ nhất cho Đình Nhi.

Theo cách suy nghĩ đó, ba đã chọn lựa từ trong những bộ sách của mình, tìm ra những món ăn tinh thần bổ ích cho Đình Nhi. Đồng thời ba cũng tự đặt ra cho mình những nguyên tắc như sau:

1. những câu chuyện kể phải là những chuyện về người thật việc thật lấy từ các tác phẩm nổi tiếng cổ kim đông tây, mà ảnh hưởng của nó làm cho con cái suốt đời không quên.

2. Dù chuyện là bi hay hài, nhân vật chính là chính nghĩa hay phi nghĩa, nhưng hướng đi của câu chuyện phải là hướng đi lên, quyết không để cho con có thái độ tiêu cực sau khi đọc những câu chuyện đó.

Theo dự tính đó, ba thực sự bắt tay vào việc, trong đầu ba hiện lên cả một danh mục dài các câu chuyện dự định kể.

Ba chọn truyện, tưởng chừng như rất dễ dàng, nhưng kỳ thực đều đã phải trải qua một sự sàng lọc rất kỹ càng. Như khi kể câu chuyện thứ nhất cho Đình Nhi nghe, trong đầu óc ba lúc ấy hiện lên rất nhiều câu chuyện nói về những con

người thông minh trác tuyệt xưa nay ở Trung Quốc, nhưng ba lại chọn câu chuyện "Yến Tử đi sứ nước Tề", bởi vì ba không muốn sau này Đình Nhi sẽ trở thành một con người hẹp hòi ích kỷ, vụn vặt mà thiếu đi một lý tưởng cao cả, một ý chí quật cường. Ba nói: trong cuộc sống thực tế, loại người hẹp hòi ích kỷ ấy sẽ không làm nên trò trống gì, còn thua cả những thằng ngốc, nhưng biết chân chất làm ăn.

Suốt sáu năm ròng rã ba kể cho Đình Nhi nghe biết bao nhiêu chuyện. Trước khi Đình Nhi học sơ trung phải vào ở hẳn trong trường, thì nghe ba kể chuyện là một nội dung không thể thiếu trong cuộc sống của Đình Nhi.

Khi kể chuyện ba thường không câu nệ cứ phải kể đều đều từ đầu đến cuối mà nắm chắc trọng điểm, hoặc những tình tiết có ý nghĩa nhất đối với Đình Nhi. Ở những đoạn này, ba đã dùng phương pháp "đặc tả" để khắc sâu ấn tượng cho Đình Nhi.

Khi kể chuyện danh tướng chống Nhật Thích Kế Quang, ba nhấn mạnh vào đoạn kể về thời niên thiếu của ông... Một hôm cậu bé Kế Quang đi một đôi giày mới rất đẹp, cậu thích chí đi qua cửa nhà khách, không ngờ cha cậu trong thấy, gọi giật lại. Cha nghiêm mặt quở trách: "Mới tí tuổi đầu mà đã thích ăn diện như vậy, cha thật không bằng lòng. Tuổi nhỏ đã thế này, lớn lên có tí chức quyền tránh sao khỏi tham lam, tàn ác, ăn chơi đàng điếm". Nói rồi cha bắt tháo giày ra, xé nát ngay trước mặt để răn thói xa hoa, chưng diện.

Đối với ba, kể chuyện cho Đình Nhi nghe là một công việc vô cùng thích thú. Đình Nhi không phải là một "chiếc đồng hồ vô thức trên nóc nhà nghị viện Anh quốc", cứ đánh thì mới kêu, mà là một "tờ giấy trắng trong", một chút ánh sáng li ti cũng chiếu lọt.

"Tiết mục kể chuyện trên giường ngủ" kéo dài gần sáu năm, cho đến khi Đình Nhi vào học trường ngoại ngữ, phải nội trú mới kết thúc. Nhưng những đạo lý mà ba đã dày công truyền thụ cho Đình Nhi qua những câu chuyện sinh

động và hấp dẫn kia thì ngày càng ăn sâu bám rễ trong lòng
Đỉnh Nhi.

TẬP VIẾT CẢM TƯỜNG SAU KHI ĐỌC SÁCH, PHÁT TRIỂN TƯ DUY LÝ TÍNH

Mùa hè năm lớp 3, tôi yêu cầu Đình Nhi, mỗi bài nhật ký phải viết tới 500 từ. Một hôm, trời rất nóng, ngoài việc đọc sách và làm bài tập, Đình Nhi không muốn làm thêm một việc gì nữa. Chau buồn rầu hỏi tôi: "Mẹ ơi, nhật ký hôm nay viết cái gì nhỉ?" Tôi gợi ý: "Sao con không viết cảm tưởng của con về cuốn sách hôm nay con vừa đọc?" Đình Nhi lập tức vui ngay, bắt tôi dạy cho cách viết.

Tôi bảo cháu, trước tiên hãy viết về các nhân vật trong sách mà con có ấn tượng sâu sắc nhất, cứ viết như con đang kể chuyện cho bạn nghe. Tôi nói với Đình Nhi, con nên tham khảo phần "Lời mở đầu" và phần "Vĩ thanh" trong mỗi cuốn sách, ở đó nói chung đều có lời giới thiệu bình luận về cuốn sách đó của các nhà phê bình. Con có thể hoàn toàn viết những suy nghĩ của con, cũng có thể mượn lời bình luận ở những phần trong sách. Phải chú ý xem các tác giả đã tóm tắt giới thiệu các nhân vật và các tình tiết trong sách một cách chuẩn xác, bằng ngôn ngữ chặt lọc như thế nào, nhưng đầu sao tốt nhất là nên dùng lời của mình để viết.

Từ trước tới nay, trẻ em đọc sách thường chỉ chú ý đến cốt truyện, chẳng mấy khi để ý đến các phần "Lời nói đầu" và "Vĩ thanh" trong sách. Đình Nhi cũng vậy, nhưng để viết được cảm tưởng, Đình Nhi bắt đầu chú ý đọc các phần bình luận văn học cô đọng như trên. Để tìm được những nội dung cần thiết trong một bài bình luận hàng nghìn chữ ấy, Đình Nhi không chỉ đọc một lần mà có được, hơn nữa còn phải còn phải biết sàng lọc, lựa chọn. Điều này không chỉ trực tiếp giúp Đình Nhi hiểu sâu hơn về ý đồ sáng tác của tác giả, còn giúp cháu làm quen trước với kiểu văn nghị luận, và quan trọng hơn cả là nó thúc đẩy mạnh mẽ quá trình phát triển tư duy lý tính của Đình Nhi. Trên thực tế, bài tự thuật

của Đình Nhi viết khi dự thi vào Trường Đại học Harvard là một thể văn kết hợp giữa văn tự thuật và văn cảm tưởng.

So sánh giữa hai bài văn cảm tưởng mà Đình Nhi viết sớm nhất với hai bài văn cảm tưởng viết cuối thời tiểu học của Đình Nhi, có thể thấy rõ tư duy lý tính của Đình Nhi dần dần thành thực.

Ngày 6 tháng 7 năm 1990. Chủ nhật. Trời hửng nắng.

"Bóng ma trong mộng"

Tôi vừa đọc cuốn truyện nổi tiếng "Bóng ma trong mộng". Đây là cuốn sách đồng thoại rất thú vị do nhà văn nổi tiếng Frank Bame sáng tác. Những nhân vật chủ yếu trong cuốn sách này là: Tayfoo, Jack Bí ngô, Tiều phu thép và người nông rơm..

Tayfoo sinh ra tại vùng Ause, nhưng lại sống tại đất nước Người tím ở phương Bắc. Ở đây tất cả mọi thứ đều màu tím. Tôi rất thích cậu bé Tayfoo này, vì bạn ấy thật tốt bụng và thật thà, căm ghét sự gian tà quỷ quái và sống bình đẳng với mọi người...

Jack Bí ngô là một nhân vật có cái đầu được làm bằng quả bí ngô, trên đó có khắc đủ mắt, mũi, mồm. Cái đầu ấy được cắm trên một thanh gỗ dài làm thân mình và chân tay. Tayfoo cho nó hình thể, còn Lawmobie cho nó tâm hồn. Tôi thấy nhân vật Jack Bí ngô rất hài hước, suốt ngày luôn lảm bảm những câu nói của ra đâu vào đâu. Hơn nữa các khớp tay chân hay bị hỏng và bàn tay thỉnh thoảng lại rụng rời, trông thật buồn cười.

Còn Tiều Phu Thép là một nhân vật được tạo thành bởi các mảnh sắt nhỏ hàn gắn lại. Nó có mặt trái tim bằng một cục gỗ tròn sơn đỏ, trái tim, ấy là do một thầy phù thủy tặng. Tôi rất thích Tiều Phu Thép, vị hoàng đế của vương quốc Người Vàng này, bởi vì trong suốt cả câu chuyện, Tiều Phu Thép luôn tỏ ra hiền

lành đôn hậu, ưa làm việc thiện và dũng cảm đấu tranh với kẻ ác.

Người nộm rơm là một hình nộm bên ngoài làm bằng vải, bên trong được nhét đầy rơm, cái đầu của nó được nhét đầy mùn cưa vtm đinh sắt, thầy phù thủy cho nó cái đầu này. Tôi rất khâm phục Người Nộm Rơm, bởi vì trong lúc nguy hiểm, cái đầu của Người Nộm Rơm đã nghĩ ra được khá nhiều biện pháp để giải quyết.

Đây là những nhân vật để lại cho tôi nhiều ấn tượng nhất trong cuốn sách này. Ở đây còn có những nhân vật khác nữa như Con Nắc Nể, Ngựa Cưa Gõ... Nhưng vì bài nhật ký này đã hơn 500 từ rồi, tôi không viết nữa.

Ngày 9 tháng 7 năm 1990. thứ hai. Trời mưa to.

Nếu tôi cũng có được một viên thuốc ước...

Thuốc ước là một loại thuốc vô cùng kỳ diệu trong cuốn truyện "Bóng ma trong mộng". Đã có viên thuốc ấy, chỉ cần uống xong rồi bắt đầu kẹp đôi từ 1 đến 17, sau đó nói lên ước nguyện của mình, thì lập tức ước nguyện ấy trở thành hiện thực. Thế nhưng đếm kẹp đôi đến số 17 cũng không phải là chuyện dễ dàng. Bởi vì 17 là số lẻ, không đếm được đến số 17, thì cũng không thực hiện được ước muốn của mình, làm thế nào đây? Tôi đã nghĩ ra được một cách, tôi bắt đầu đếm từ một nửa của con số 1, rồi lần lượt 1,3,5,7,9,11,13,15,17. Bạn thấy, thật là dễ phải không?

Tôi nghĩ, nếu tôi có được một viên thuốc ước đó, thì ước muốn đầu tiên của tôi là có được 100 viên như thế. Như vậy tôi có thể có được 100 ước muốn được thực hiện. Và nếu có rồi, tôi sẽ uống tiếp

viên thứ hai, đếm đến 17 rồi nói: "Tôi muốn có một bộ quần áo và một đôi giày như của cô gái da đen mặc trong vũ hội". Và ước muốn thứ ba của tôi là: "Tôi muốn trở thành người giàu tri thức nhất thế giới". Ước muốn thứ tư sẽ là: "Ước cho cả nhà tôi mãi mãi trẻ trung, mãi mãi không chết".

Tôi thường hỏi ba mẹ tôi có những ước muốn gì? Ba nói: "Ba muốn sau này sẽ trở thành người có ích". Mẹ nói: "Mẹ muốn con người ta không cần ăn mà vẫn sống được" Sau đó ba lại thay đổi ý kiến, bây giờ ba ước: "Ước cho tất cả những người tốt trên đời đều trở thành những người tài giỏi nhất" Mẹ cũng thay đổi ý kiến, mẹ ước: "Ước cho trên đời này, không có kẻ cắp, không có người xấu bụng". Còn tôi cũng ước thêm: thứ nhất là tất cả sách trên giá của tôi đều biến thành sách mới. Thứ hai là: có rất nhiều tiền, muốn mua cái gì cũng được.

Cuốn sách này mua cách đây đã 3 năm, lúc đó tôi mới học lớp 1, chỉ biết được dăm ba chữ, vì vậy lần đầu tiên tôi biết chuyện này là do mẹ tôi đọc cho nghe.

1991

Ngày 1 tháng 8 năm

Cảm nghĩ sau khi đọc
quyển “80 năm thời cận đại”

Nghe nói, trong những năm cuối cùng của triều đại Mãn Thanh, trên một tờ báo của Singapor có vẽ một bức tranh biếm họa: bên ngoài một ngôi nhà tranh cũ nát, lơ thơ mấy cây cần cỗi, xiêu vẹo, ngoài trời mưa rất to, trong nhà nước dội tứ tung. Bên dưới bức tranh có ghi hai chữ “Trung Quốc”. Lúc bấy giờ tôi chẳng hiểu gì, Trung Quốc tại sao lại như vậy? Cho đến tận sau khi tôi đọc cuốn “80 năm thời cận đại”, tôi mới hiểu ra rằng, Trung Quốc trong suốt 80 năm thời cận đại là thưở kỳ thối nát nhất của xã hội phong kiến. Nó cũng giống như ngôi nhà tranh dột nát kia.

Thời đó, trình độ văn hoá, tư tưởng của người Trung Hoa vô cùng lạc hậu. Bọn thống trị phong kiến vẫn tôn Mạnh Tử và Khổng Tử là những bậc thánh nhân. Những người có chữ nghĩa trong thiên hạ vẫn khư khư ôm những quyển sách cũ nát của Khổng Tử và Mạnh Tử - những vĩ nhân đã sống cách đây hơn 2000 năm, và tư tưởng của họ vẫn dừng lại ở thời kỳ hơn 1000 năm về trước, có chăng chỉ có một chút phát triển không đáng kể. Lúc bấy giờ, người Trung Quốc cũng chẳng hiểu biết gì về thế giới. Họ vẽ bản đồ Trung Quốc theo sự tưởng tượng chủ quan của mình. Họ cho rằng các nước trên thế giới như Anh, Nga... cũng chỉ nhỏ bé như nước Cao Ly (Triều Tiên) mà thôi. Trên tấm bản đồ, Trung Quốc được vẽ ở chính giữa, vẽ rất to, bốn xung quanh là những hòn đảo nhỏ li ti. Đó là những nước Anh, Nga... Có một câu chuyện rất nực cười: Vào những năm niên hiệu Đạo Quang, có một lái buôn người Bồ Đào Nha đến Trung Quốc, khi đi qua hải quan, để nói rõ rằng mình đến đây từ đất nước Bồ Đào Nha, người đó bèn lấy ra một tấm bản đồ thế giới được vẽ theo tiêu chuẩn quốc tế, đưa cho viên quan trấn ải xem. Thế nhưng viên quan này xem không hiểu, bèn dẫn người lái buôn đến phủ. Người Bồ Đào Nha đã cố nhặn nại chỉ vào tấm bản đồ thuyết minh tỉ mỉ cho các quan trong phủ nghe, nhưng các quan trong phủ vừa trông vào tấm bản đồ đã nổi giận dùm dùm, lớn tiếng quát tháo: “Đây là cái khỉ gì vậy, hãy xem bản đồ của nhà Đại Thanh chúng ta đây!” Nói rồi, họ bèn lấy ra tấm bản đồ Đại Thanh tôi vừa kể. Người Bồ Đào Nha kia trông thấy, thật là dở khóc dở cười!

Vì tư tưởng văn hoá của Trung Quốc quá lạc hậu, cho nên khoa học kỹ thuật cũng chẳng sao tiến bộ được. Trong khi các nước đã có đầy những tàu hoả, tàu thuỷ, súng máy, pháo to... thì Trung Quốc vẫn đang dừng ở thời kỳ sử dụng giáo, mác, xe ngựa và thuyền gỗ...

Do khoa học kỹ thuật lạc hậu, nên nền quốc phòng của Trung Quốc cũng lạc hậu theo. Quân đội Mãn Thanh chỉ có thể đi trấn áp các cuộc khởi nghĩa nông dân, nếu phải đánh

nhau với quân đội nước ngoài thì thật là bi thảm. Một thân vương của triều đình Tăng Cách Lâm Tắc, trong những năm niên hiệu Đạo Quang, đã có lần đem theo hơn 3.000 kỵ binh thiện chiến nhất của triều đình đi giao chiến với quân Anh. Kết quả bị súng to pháo lớn của đối phương đánh cho tan tác tơi bời. Chỉ còn có 7 người, 7 ngựa theo Tăng Cách Lâm Tắc chạy tháo thân về tới kinh thành.

Tất cả những cái đó đều nói lên rằng, Trung Quốc lạc hậu so với các nước khác. Tình trạng lạc hậu đó là do chế độ chuyên chế của xã hội phong kiến Trung Quốc. Đặc trưng của chế độ chuyên chế là ai nắm được hoàng quyền thì cả đất nước sẽ là tài sản riêng của mình, người ấy muốn sao phải vậy.

CHỈ SỢ LÀM ÉCH NGỒI ĐÁY GIẾNG, ĐI TÌM CƠ HỘI CẠNH TRANH CAO

Được sự chỉ bảo của cha mẹ, Đình Nhi tiến bộ rất nhanh, cuối học kỳ I lớp 4 này chắc chắn sẽ đứng đầu lớp. Chính lúc ấy, cái “lớp 4 vô kỷ luật” của cháu lại ngày càng quậy phá hơn. Vào đầu năm học, nhà trường đã điều một cô giáo dạy văn rất có năng lực về làm chủ nhiệm lớp 4 này. Đến đầu học kỳ II, nhà trường lại bố trí cô thêm chức trưởng phòng hành chính. Các phụ huynh học sinh đều cho như vậy là nhà trường đã bỏ lửng lớp này.

Chúng tôi rất hiểu, do trình độ chung đều thấp, sự “đứng đầu lớp” của Đình Nhi có lẽ chỉ tương đương với các cháu đứng thứ 20 của các trường trọng điểm. Muốn kích thích Đình Nhi có được tiến bộ lớn hơn nữa, cần phải đặt Đình Nhi trong một môi trường có sự cạnh tranh ở trình độ cao hơn. Thế là chúng tôi bắt đầu phải nghĩ đến việc bỏ tiền ra chạy chuyển trường cho cháu. Dù cho là không gặp được thầy giỏi hơn, nhưng ít nhất cũng phải chọn cho cháu một trường gần nhà, mỗi ngày sẽ tiết kiệm được hai giờ đi lại, dành cho cháu tự rèn luyện. Như vậy, cũng đã có lợi cho cháu khá nhiều.

Rất may, vào một ngày cuối tuần, Ương Ương lại đến nhà tôi chơi. Tôi hỏi thăm cháu tình hình học tập, cháu vui vẻ và tự hào nói với tôi: cô giáo chủ nhiệm, Liệu Lệ Quỳnh, là một chủ nhiệm rất giỏi. Lớp cháu được công nhận là “Tập thể ưu tú”, lớp cháu có hai bạn vừa chuyển trường đi... Ương Ương rất thích nhân cơ hội này Lưu Diệc Đình chuyển đến học cùng lớp với cháu.

Trương Hàn Vũ vẫn có thói quen “gặp cơ hội tốt không bao giờ bỏ lỡ”. Thế là anh bảo tôi phải lập tức đến nhà Ương Ương để tìm hiểu thêm. Cha mẹ Ương Ương ca ngợi cô chủ nhiệm hết lời. Trương Hàn Vũ sau khi nghe tôi kể lại, lập tức

quyết định: phải tìm ngay và gặp cô giáo Liệu. Được sự giúp đỡ rất tận tình của cha mẹ cháu Ương Ương, của cô chủ nhiệm Liệu Lệ Quỳnh và cô giáo Lưu Huệ Anh, Trường tiểu học Sở Thương Nghiệp chỉ thu của chúng tôi chút ít tiền lệ phí chuyển trường có tính chất tượng trưng. Và thế là ngay tuần sau Đình Nhi đã được theo học lớp cô giáo Liệu.

Việc chuyển trường lần này có ý nghĩa quan trọng về mặt tâm lý của Đình Nhi, kết quả kiểm tra lần đầu ở lớp mới, Đình Nhi được xếp thứ 17 trong cả lớp. Kết quả đó đã minh chứng cho lời nói của ba mẹ trước đây là đúng: học giỏi số 1 ở “lớp vô kỷ luật” cũng chỉ là “ếch ngồi đáy giếng”.

Hiểu được điều đó, Đình Nhi sẽ biết được tự cao tự mãn là một thói xấu đáng chê. Sau này, đã nhiều lần, Đình Nhi giành được những thành tích mà những người bình thường sẽ thấy rất kiêu hãnh, nhưng không hề bị tính tự kiêu ấy làm cho mờ mắt. Bởi cháu đã quá quen thuộc với quan niệm: “Coi tất cả những thành tích mình giành được mới chỉ là con số 0”. Chỉ có vậy, mới tự thúc đẩy phải cố gắng vươn lên trong những cuộc cạnh tranh ở mức độ cao hơn. Trường tiểu học Sở Thương nghiệp là trung tâm đào tạo học sinh xuất sắc để tham dự các cuộc thi toán Olympic. Đây là kho báu tri thức mà trước khi chuyển trường, Đình Nhi chưa hề biết đến. Sau khi chuyển trường chúng tôi động viên cháu hãy mau chóng nộp đơn xin nhà trường cho vào học lớp đào tạo đặc biệt này. Các thầy cô giáo đều ngạc nhiên: “Hiếm có học sinh ham học như thế này”. Được cô giáo Liệu giới thiệu, thầy Ngô Xuân Dung chủ nhiệm lớp chuyên toán đặc cách tiếp nhận Đình Nhi, vì lớp này đã đào tạo học sinh giỏi ngay từ lớp 2.

Học tập có cường độ có sức hấp dẫn lớn đối với Đình Nhi, việc hướng dẫn cho Đình Nhi về môn vật lý, ba cũng phải vận dụng đến những khả năng sở trường của mình. Chỉ ít lâu sau (cũng giống như Hoa La Canh năm xưa đã đoạt giải “cúp vàng” môn toán thời tiểu học), Đình Nhi lao vào cuộc tranh tài, và kết quả thật bất ngờ: cháu đã đoạt “giải nhất cuộc thi

chuyên toán lớp 4”. Lúc bấy giờ tôi còn đang ở bệnh viện Hồ Bắc, chăm sóc mẹ tôi vừa bị mổ khối u trực tràng. Được tin cháu đoạt giải cao, mẹ tôi vui mừng nói: “Đây quả là một liều thuốc đặc hiệu đối với mẹ!”

Có thể nói, chuyển trường và được vào lớp chuyên là một bước ngoặt quan trọng trong tiến trình phát triển của Đình Nhi. Mặc dù lúc bấy giờ vẫn chưa thể tiên đoán được mọi sự việc sau này, nhưng theo bản năng tôi đã dự cảm được sự phát triển trí lực của Đình Nhi sẽ có bước đột phá quan trọng.

Giải nhất của cuộc thi chuyên toán đã kích thích mạnh mẽ hứng thú học toán của Đình Nhi. Từ đó về sau, ngoài thời gian tất yếu để học văn học ra, Đình Nhi đã dồn phần lớn thời gian cho môn toán với tất cả sự say mê hứng thú. Chúng tôi luôn coi trọng sự cố gắng về mặt này của Đình Nhi. Mặc dù ở trường Đại học, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội là những chuyên khoa tách biệt, nhưng ba vẫn luôn nhấn mạnh rằng: những học sinh nào giỏi cả về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, mới có tiền đồ rộng mở. Huống chi khi thi vào bậc sơ trung, bắt buộc Đình Nhi phải thật giỏi về môn toán, có vậy mới mở được cánh cửa để bước vào các trường trung học trọng điểm.

Việc học tập tại các trường chuyên lớp chọn thực sự là một điển hình cạnh tranh ở trình độ cao, nhất là cuộc đào thải nghiệt ngã cuối lớp 5. Phạm vi cạnh tranh đã vượt ra khỏi cấp nhà trường, nó là cuộc đua tranh giữa các học sinh xuất sắc trong toàn khu vực. Đình Nhi tuy chỉ là một học sinh “giữa đường nhập cuộc” so với các bạn bè trong lớp chuyên, học chậm mất 2 năm 6 tháng, nhưng về môn toán, trong các cuộc thi toán toàn quốc tổ chức vào học kỳ II năm lớp 6, Đình Nhi đã đoạt giải nhì toàn thành phố Thành Đô và đoạt giải ba toàn tỉnh Tứ Xuyên. Một lần nữa lại chứng minh cho câu nói “khổ luyện, tất sẽ thành tài”.

Công sức của Đình Nhi với môn toán trường chuyên, đã được đền đáp. Từ đó, cháu học tiến bộ rất nhanh, thắng hầu hết các đối thủ trong kỳ thi vào sơ trung, đi thẳng vào trường trung học trọng điểm, ngay trong khi học trung học điểm số các môn học đều được xếp loại ưu.

Hiện nay, tại Đại học Harvard, tuy môn Anh văn vẫn chưa bằng các bạn người Mỹ, nhưng kết quả học tập các môn khoa học xã hội và khoa học tự nhiên vẫn vững vàng đứng ở loại giỏi.

HỌC TẬP ÔNG BA KIM - CHỮA VĂN TỈ MỈ VÀ THẬN TRỌNG

Cũng giống như toán học, văn học cũng cần có một sự tích tụ lâu dài, nhưng cũng có những kỹ năng có thể đạt được thông qua việc luyện tập chuyên biệt. Để nâng cao hiệu quả, ba yêu cầu Đình Nhi phải triệt để sử dụng biện pháp làm văn miện. Như vậy, với thời gian làm một bài văn viết, cháu có thể làm được gần chục bài văn miện. Những bài luyện tập: viết đề cương, tìm chủ đề, miêu tả chi tiết, miêu tả toàn cảnh... Đình Nhi chủ yếu dùng phương thức làm văn miện, trong suốt cả 3 năm bậc sơ trung.

Trước khi Đình Nhi chuyển trường, tôi đã cho cháu ghi tên tham dự các cuộc “thi tập làm văn cấp tiểu học, cúp Ba Kim”. Tôi dẫn cháu đi thăm “Viện bảo tàng Ba Kim” để cháu tham quan và tìm đề tài để viết. Tuy sau này do chuyển trường cháu đã không ghi tên đăng ký lại nữa, đã mất tư cách dự thi, nhưng những gì tôi chuẩn bị cho cháu trước đây, vẫn có tác dụng bất ngờ: những nét bút chữa văn tỉ mỉ và thận trọng trên những trang bản thảo của Ba Kim đã khiến Đình Nhi xua tan được ý nghĩ: rất ghét rà soát và chữa lại những bài văn đã làm. Một trong những bài văn chuẩn bị gửi đi dự thi của Đình Nhi là bài “Bức thư gửi ông Ba Kim” viết về quá trình chuyển biến tư tưởng của mình.

Ông Ba Kim vô cùng kính yêu!

Thưa ông!

Cháu tên là Lưu Diệc Đình, học lớp 4B trường tiểu học... thành phố Thành Đô. Qua bức thư ông gửi cho các bạn nhỏ ở quê, cháu được biết ông đang ốm nặng, không biết ông đã đỡ chưa? Là một đồng hương bé bỏng, một độc giả nhỏ tuổi của ông, cháu mong ông khoẻ mạnh để sớm trở về nhìn quê hương ngày một đổi mới!

Hôm nay, viết gửi ông lá thư này, cháu muốn nói với ông một điều “bí mật”.

Cháu có một khuyết điểm là rất ghét chữa các bài tập làm văn. Thế mà mẹ cháu lại cứ bắt cháu phải soát lại nhiều lần và sửa chữa, thật chán chết đi được! Có một lần nháp văn, cháu dứt khoát không chịu viết cách dòng, để mẹ cháu hết chỗ mà bắt sửa. Đương nhiên, cuối cùng cháu không thể không viết lại bài văn đó theo yêu cầu của mẹ. Nhưng trong lòng vẫn ấm ức, cháu nghĩ thầm: bản nháp đó chữa hay không chữa cũng chẳng làm sao! Nhưng cháu đã thực sự nhận ra cái sai của mình từ sau khi cháu được tận mắt nhìn thấy các trang bản thảo của ông ở Tuệ Viên.

Hôm đó, tại ngôi nhà Tử Vi Đường cổ kính trong vườn Tuệ Viên, cháu đã nhìn thấy tập bản thảo của ông viết bài “Thay lời kết” trong tập ký sự “Tuỳ tưởng lục” của ông, bày trong tủ kính. Trên những trang bản thảo ấy có rất nhiều chỗ ông đã tự sửa lại câu văn, điều đó làm cho cháu ngạc nhiên, nghĩ bụng: “Sao một nhà văn lớn như ông viết văn cũng cần phải sửa à?” Cháu tò mò lật giở xem ông đã chữa văn như thế nào. Cháu thấy có chỗ ban đầu ông viết là: “Tôi tự nói với mình...” sau đó sửa lại là: “Tôi phải tự an ủi mình...” Lại một chỗ khác ông đã viết: “Tôi viết rồi lại dừng, cuối cùng...” được sửa lại là: “Tôi viết rồi lại dừng, dừng rồi lại viết, và cuối cùng...” Những câu văn đã sửa rồi, rõ ràng chuẩn xác hơn, sinh động hơn những câu cũ. Cháu đếm thử, trong số trang bản thảo chỉ có 15 dòng, mà ông sửa tới 10 chỗ. Con số này đã làm cháu suy nghĩ rất nhiều. Khi ấy qua những tấm ảnh giới thiệu về cuộc đời ông, cháu đã được biết, ông đã là một nhà văn nổi tiếng có một thành tựu văn chương đồ sộ. Ông đã mấy lần được nhận giải thưởng văn học quốc tế, thế mà đối với văn của mình ông vẫn còn luôn cẩn trọng tỉ mỉ như vậy, còn cháu mới chỉ là một học sinh lớp 4, đang trong thời kỳ cần phải khắc khổ luyện rèn, thế mà cháu viết tập làm văn đã lười tự sửa. Như vậy thì sao có thể thành tài được? Nghĩ đến đây, cháu tự thấy xấu hổ ông ạ.

Từ bấy đến nay, cháu không còn thấy chán công việc sửa văn nữa, những bài tập làm văn của cháu có tiến bộ rõ ràng. Các thầy cô giáo vẫn thường xuyên động viên cháu, còn giới thiệu những bài hay của cháu, gửi đi xin đăng ở chuyên mục “Vườn ươm” trên tờ “Tin buổi tối của Thành Đô”. Nếu bài của cháu được đăng, cháu nhất định sẽ biếu ông tờ báo ấy.

Thưa ông Ba Kim! Ông cố gắng giữ gìn sức khỏe, đợi tin vui mới của một đứa cháu nhỏ bé ở quê hương, ông nhé! Kính chúc ông ăn Tết vui vẻ, khỏe mạnh dài lâu!

Ngày 12 tháng giêng
năm 1991

Cháu của ông Lưu Diệc Đình

Có ý muốn sửa văn, Đình Nhi bỗng cảm thấy vốn từ ngữ của mình sao mà nghèo nàn quá vậy, nhất là khi miêu tả hành động và tâm lý nhân vật. Nhiều lúc cháu đã ra sức cầu xin để được “vay” của mẹ mấy từ cốt sửa câu văn của mình được vừa ý. Tôi bảo cháu: “Con đã tự cảm thấy kho từ vựng của con thật là thiếu thốn, thế sao con không chịu khó nhập hàng?” Đình Nhi vui vẻ nói: “Hay quá, mẹ bảo ngay cho con cách nhập hàng đi!”

Tôi tìm được cuốn “Kỹ xảo viết văn” mà ông ngoại mua tặng tôi từ lâu, bảo Đình Nhi hãy đọc phần bảng từ ngữ sắp xếp theo từng loại trong sách đó. Đọc đến bảng “Thán từ”, Đình Nhi đã phải kinh ngạc trước sự phong phú, tế nhị và truyền cảm tốt của loại từ này. Tôi bảo cháu: “Chỉ cần con thường xuyên cần cù tích lũy thì chỉ mấy năm sau, vốn từ của con có khi còn nhiều hơn cả trong sách này đấy! Cái nào dùng trước, học trước, các bài tập làm văn ở trường tiểu học chủ yếu là kể chuyện và tả người, vậy thì trong đầu mình phải tích lũy chuẩn bị trước các loại từ ngữ về mặt này. Có vậy, con sẽ không thấy bí từ khi viết văn”.

Trong kỳ nghỉ đông năm 1991, Đình Nhi đã lấy thời gian viết nhật ký của mấy ngày liền để tích lũy từ ngữ miêu tả nhân vật. Trong mấy ngày đó, Đình Nhi đã chép được hơn mười trang các từ thuộc loại này.

Cô giáo Ngô cũng đã nói với Đình Nhi: “Bài tập làm văn của học sinh tiểu học chủ yếu để rèn luyện cách vận dụng từ ngữ, không sợ dùng chưa chuẩn xác, mà chỉ sợ vốn từ quá thiếu mà thôi. Từ dùng chưa chính xác thì học lên sơ trung còn phải luyện cho thật hoàn hảo, nếu trong bụng mình chẳng có lấy mấy từ, thử hỏi lấy gì mà luyện?”

RỜI KHỎI CÔNG TRƯỜNG, ĐI NÔNG THÔN, LUYỆN TẬP QUAN SÁT

Kỳ thi cuối học kỳ I sau khi chuyển trường, trong bảng xếp hạng, Đình Nhi từ số 17 đã lên đến số 3. Được học lớp chuyên, về môn toán, Đình Nhi đã vươn lên vượt bậc, còn môn văn cũng có những tiến bộ rõ rệt, đó là nhờ sự dẫn dắt của cô giáo Liệu.

Chúng tôi cho rằng, chất lượng dạy học của trường tiểu học khu Thương nghiệp này, cùng với kết quả học năm lớp 4 của Đình Nhi, đã chứng tỏ việc học tập của Đình Nhi đang đi vào quỹ đạo. Trọng tâm của những bước bồi dưỡng tiếp theo là phải chuyển sang mở rộng tầm mắt và tăng cường tri thức xã hội cho Đình Nhi, để tạo cơ sở cho cháu có những bước phát triển tăng tốc sau này.

Trong dịp hè lớp 4 của Đình Nhi, báo chí có đăng tin “Ở ngoại ô Thành đô, gần đây đã hình thành một cánh đồng trồng hoa tươi để cung cấp cho thành phố. Chúng tôi quyết định nhân nghỉ hè cho Đình Nhi đi tham quan những làng trồng hoa giàu chất thi tình họa ý đó, để cháu được tận mắt nhìn thấy quang cảnh sinh hoạt của làng hoa ven đô, thu thập một chút tài liệu để làm văn”.

Buổi chiều đi thăm làng hoa đáng nhớ đó đã được ghi lại một cách sinh động và chân thực trong cuốn nhật ký của Đình Nhi.

Ngày 4 tháng 7 năm

1991

Cuộc du hành về làng

hoa ven đô

Nghỉ hè tôi và ba mẹ cùng về làng hoa Tam Thánh để ngắm hoa. Tại đây chúng tôi đã gặp được những con người hiếu khách nhiệt tình, và

cũng biết được nhiều điều mới lạ, kiến thức của tôi được mở rộng rất nhiều.

1. Bác nông dân làng hoa

Chúng tôi xuống xe tại Cao Điểm Tử (một dãy phố thuộc làng Tam Thánh) nhìn ra bốn phía, chỉ thấy mấy quán nhỏ lều tều bày bán mấy thứ hoa quả lật vặt như mận, lê và dưa hấu, trên vách liếp của một quán có dán một tờ quảng cáo: thu mua hoa bạch lan nhưng chẳng thấy có một bông hoa nào. Như “phát hiện ra một châu lục mới” tôi mừng rỡ kéo áo mẹ: “Mẹ ơi! Ở kia bán hoa kìa!” Nói xong, tôi liền chạy vội về phía đó, ba mẹ cũng vội rảo bước đi theo. Ba hỏi cô hàng hoa: “Chị làm ơn cho hỏi ruộng hoa ở chỗ nào ạ?” Cô nói: “Cứ theo con đường này đi chừng năm trăm mét là đến”. Đi chừng non nửa tiếng, chúng tôi đã ra khỏi dãy phố đó, bốn xung quanh là những thửa ruộng rau quả đã xanh rờn, chỉ có điều không thấy hoa đâu. Chúng tôi bàn bạc với nhau xem nên tiếp tục đi hay quay trở về.

Vừa lúc ấy, một bác nông dân ăn mặc xuyềnh xoàng, tay xách làn rau vượt qua bên cạnh chúng tôi: “Chắc các bác đến xem hoa phải không?” Tôi vội trả lời: “Đúng đấy bác ạ! Nhưng làm sao không thấy có hoa?” Bác nói: “Các bác đến không đúng lúc rồi, phải sáng sớm cơ, sáng sớm hoa mới nhiều!” Mẹ lại hỏi: “Thế ruộng hoa ở chỗ nào ạ?” Bác nông dân trả lời: “Ở đây là đội trồng rau, không được trồng hoa, trồng hoa là bị phạt đấy!” Tôi vừa nghe đã thấy buồn cười: “Hừ, ở nhà quê thật lắm chuyện lạ lùng, trồng hoa mà cũng bị phạt”. Ba bảo tôi: “Như thế gọi là kinh tế kế hoạch, con thử nghĩ xem, nếu đất để trồng rau đem ra trồng hoa cả, thì người thành phố lấy rau đâu ra mà ăn?” Tôi hiểu ra, liền bật cười. Mẹ lại hỏi lại bác nông dân: “Thế sao báo chí vẫn nói rằng đây là làng hoa, mà hoa được bày bán ở Thành Đô, phần lớn từ đây chuyển đến cơ mà?” Bác nông dân nói: “Còn một đội nữa chuyên trồng lúa, hoa ở đây là do đội ấy trồng ra. Nhà tôi thuộc đội trồng hoa đấy”. Tôi vội hỏi: “Vậy chắc chắn, bác phải biết cánh đồng hoa ở chỗ nào chứ ạ?”

Bác trả lời: “Dĩ nhiên tôi biết, cứ theo khúc đường này đi xuống, theo mấy cái người kia kia, thì đến thôn Hạnh Phúc, đội trồng lúa ở trong thôn Hạnh Phúc đấy”. Tôi thấy thú vị: gọi đường là khúc, gọi người là cái, thật hay! Nhưng tôi không dám nói ra, chỉ cười nheo với bác: “Cám ơn bác đã chỉ đường ạ!” Bác nông dân thích lắm liền nói: “Bác cho cháu mấy bông hoa này!” Nói rồi bác đặt làn xuống đất, chọn ra bốn bông hoàng lan sức nức hương thơm, đưa cho tôi và nói: “Kiếm một cái lá to mà đặt vào cho nó tươi”. Ba vội vàng chạy xuống ven đường ngắt được một tàu lá vừa to vừa xanh biếc đưa cho mẹ, mẹ cẩn thận gói mấy bông hoa đó lại rồi đưa cho tôi. Mẹ rất cảm động, thấy cái làn trong tay bác nông dân chất đầy cà chua, rất nặng, liền nói: “Bác để tôi xách giúp một tay!” Nói xong, liền đỡ lấy cái làn trong tay bác. Bác nông dân vui mừng nói: “Hai bác khách sáo quá!”

Sau khi chia tay với bác nông dân, mẹ nói với tôi: “Người nhà quê chất phác hơn những người thành phố. Con thấy không, bác nông dân vui vẻ cho chúng ta mấy bông hoa, thế mà chúng ta không nghĩ đến việc chủ động trước xách làn cho bác”. “Phải đấy!”, tôi và ba cùng nói.

Những con người và sự việc sau này chúng tôi đã gặp được cũng đã chứng thực cho điều đó.

Ngày 8 tháng 7, tiếp

theo

2. Tặng phẩm bất ngờ

Chúng tôi vội vã trở về nhà, dọc đường gặp mấy thửa ruộng trồng toàn cúc đại đoá, dù đang vội mấy, tôi không thể không đứng lại ngắm nhìn. Hoa cúc đại đoá thật là đẹp! Trên mỗi cánh hoa màu vàng sắc đỏ, cánh hoa mềm mại rực rỡ, lung linh. Quả là một vẻ đẹp mê người. Tôi lắc tay mẹ: “Mẹ ơi! Con xin mẹ, mẹ mua cho con một bông, to nhất, đỏ nhất kia kia, chỉ một bông thôi”. Mẹ suy nghĩ một lát rồi nói:

“Thực ra, mẹ không phải không muốn mua cho con, nhưng thông thường, những người bán hàng khi thấy trẻ con thích thì họ thường hay nâng giá đến mức vô lý, vì cha mẹ nào mà chẳng chiều con, đắt mấy cũng phải mua. Thế nhưng, con thích thì mẹ vẫn cứ mua cho con một bông”.

Tôi hỏi cô chủ đang hí húi vun trồng lên một luống đất mới: “Cô ơi! Cúc đại đoá bao nhiêu một bông ạ?” Cô ngẩng đầu nhìn tôi, rồi ôn tồn nói: “Cháu cứ hái lấy mấy bông đi!” Nói xong cô lại tiếp tục cắm cúi làm việc. Tôi và mẹ cứ ngây ra đứng trên bờ, chẳng hiểu thế nào, kỳ thực còn chưa tin ở tai mình. Cô ngẩng đầu lên, thấy chúng tôi không hề nhúc nhích, cô giục: “Cứ xuống hái đi cháu!” Bây giờ tôi mới chợt hiểu ra, mừng rỡ chạy xuống ruộng hoa, hái liền mấy bông tôi thích nhất.

Cô chủ vẫy tay bảo tôi: “Lại đằng này, cháu!” Nói rồi, cô liền sang luống bên cạnh, tôi tung tăng chạy theo. Cô hái cho tôi ba bông lớn, một bông vàng, hai bông đỏ. Tôi cầm hoa trên tay sung sướng như bắt được vàng. Những bông hoa này, cánh hoa dày xít chồng lên nhau, sắc hoa rực rỡ, mỗi cánh hoa mềm mại đều như cổ vươn dài ra khoe sắc, trông thật đẹp. Thấy tôi thích quá, cô chủ lại nói: “Cho cháu tự chọn, hái lấy một bông cháu thích nhất”. Tôi mừng ra mặt, ngắm nghía hồi lâu, tôi chọn hái một bông vàng rực. Bông hoa này còn chưa nở hết, ở giữa bông vẫn còn màu đỏ thắm, những cánh hoa đã bung ra thì màu vàng rực, sự hoà quyện giữa hai màu vàng, đỏ thật là đẹp mắt. Tôi đã vui vẻ nói rất nhiều lời cảm ơn cô chủ ruộng hoa tốt bụng đó.

Trên đường về, chúng tôi cứ tấm tắc khen hoài: Những con người ở đây tốt thật, đã cho hoa lại còn vui vẻ nhiệt tình. Giá như ở thành phố, những dịp như thế này, chắc họ phải “bóp” mình lẻ lưởi. “Người nhà quê quả thực là thật thà chất phác!”

Sau này, những bông cúc đại đoá kia tàn rồi, nhưng mỗi khi nghĩ về người nhà quê, những đoá hoa trong lòng tôi thì cứ mãi mãi nở rực rỡ và toả hương thơm ngát!

SAY SỮA HỌC VÀ RÈN, NHƯNG KHÔNG ĐỂ MẤT TUỔI THƠ

Tích lũy và chuẩn bị tri thức và kinh nghiệm cho một tương lai tốt đẹp của Đình Nhi, chúng tôi luôn kiên trì theo hai nguyên tắc: 1. Về thời gian: Thời gian ngắn nhất, hiệu suất cao nhất; 2. Về phương thức: ưu tiên đặc tính tuổi nhi đồng.

Hai nguyên tắc này làm Đình Nhi luôn biết kết hợp hết sức chặt chẽ giữa học và chơi. Ngay từ nhỏ, Đình Nhi đã hiếm khi chơi những trò chơi vô bổ; các trò chơi của cháu không nhằm để rèn luyện sức khỏe thì cũng nhằm rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho học tập. Điều này cũng không hề trở ngại đến việc vui chơi thoải thích của Đình Nhi, trái lại càng làm cho tuổi thơ của Đình Nhi đầy ý nghĩa.

Hãy xem Đình Nhi đã vui chơi như thế nào, ta sẽ thấy, mặc dầu đã có sự tinh khôn già dặn hơn các bạn cùng trang lứa về trí lực, nhưng Đình Nhi vẫn là một đứa trẻ ngây thơ hồn hậu.

Ngày 15 tháng 7 (Khi 10 tuổi)

Vật yêu quý của tôi

Trong cuộc du hành về làng hoa Tam Thánh vừa qua, tôi đã bắt được một chú cánh cam to bằng đầu ngón tay cái người lớn trên cánh đồng trồng hoa. Đây là con cánh cam màu xanh đồng. Đầu xanh biếc và bóng loáng, lưng màu nâu thẫm, lấm tấm điểm những nốt hoa màu nâu nhạt. Cả tấm lưng hình bầu dục ấy óng ánh đồng thau mỗi khi có tia nắng mặt trời chiếu rọi. Tôi tra từ điển “Từ hải” được biết “cánh cam thuộc loài côn trùng cánh cứng, khác với ong mật là loài côn trùng cánh mềm”.

Khi về đến nhà, tôi liền lấy một sợi chỉ màu xanh nhạt buộc chặt ngang lưng cánh cam ở đoạn giữa chân thứ nhất và đôi chân thứ hai, để cho nó khỏi bay đi mất. Mỗi khi cánh cam bay, trước tiên nó mở rộng đôi cánh cứng, đôi cánh mềm bên trong tiếp tục vươn ra, giống như hai lưỡi kiếm được rút ra khỏi vỏ. Tôi nắm chặt đầu dây, cho cánh cam tự do bay lượn. Mẹ nhìn thấy, bật cười: “Cả ngày chỉ chơi với cánh cam, cứ làm như con cánh cam là một thứ “ngựa bay thần thoại” ấy!” Tôi thích chí: “Đúng, đúng, nó là “con ngựa bay”, là “con ngựa bay” mẹ ạ!”

Buổi sớm mỗi ngày, tôi đều “chăm ngựa” ở trên sân thượng. Tôi thả “ngựa” từ trên tầng ba xuống, nếu dây không đủ thì nối thêm cho “ngựa xuống ăn cỏ” ở vườn hoa dưới tầng một. Đến tối, tôi cho cánh cam vào ở trong bồn hoa thập tam thái bảo, đây là cung điện của cánh cam. Nó thích chí lắm, cứ bò đi bò lại, đói thì ăn cánh hoa, khát lại uống nhựa cây ở đó.

Có lần con cánh cam tự nhiên biến mất, tôi sợ quá, nghĩ rằng nó đã bay đi rồi, hoặc đã chết, vội vàng đi tìm khắp nơi. Cuối cùng tôi đã tìm thấy nó trên đệm xa-lông, con cánh cam đang ung dung nhàn hạ dạo chơi ở đó. Tôi thở phào nhẹ nhõm. “Sao nó lại ở đây thế nhỉ?” Tôi nghĩ kỹ cái hốc khe tường, rồi quên không cất đi, khi bật đèn, cánh cam thấy ánh sáng liền bò ra. Đây là “con ngựa quý” của tôi, nó đã đem lại cho tôi nhiều điều thú vị!

Ngày 23 tháng 7

Cải nhau

Trong đợt nghỉ hè này, có một ngày trong lòng tôi bỗng nổ ra một cuộc cãi vã kịch liệt, giữa một bên là “ông dục vọng” và bên kia là “ông lý trí”.

“Ông dục vọng” gây sự trước: “Cháu thật là bất hạnh, nghỉ hè rồi mà vẫn cứ vui đầu làm bài văn, viết chữ, học bù lại những kiến thức từ lớp chuyên toán Olympic mấy năm về trước. Tội gì mà như thế, đi chơi có hơn không?”

“Ông lý trí” cãi lại: “Nếu cháu cứ đi chơi, vậy thì còn cái mục

tiêu vào trường chuyên Olympic thì sao? Lẽ nào cháu lại không muốn trở thành một học sinh xuất sắc hay sao? Lẽ nào cháu không thích thi đạt 100 điểm hay sao? Thôi, ngồi xuống học đi”.

“Ông dục vọng” nói: “Này, đừng có dụ dỗ nó vào con đường thiên theo đó. Người thấy không, những học sinh khác chỉ thi được 80 điểm, mà họ đã chơi đùa xả láng, thế mà cô chủ nhỏ của chúng ta, thi toán được những 99 điểm, có lý do gì mà lại không được chơi bởi thoải mái. Nghỉ hè có nghĩa là “ngủ cho đã, chơi cho thỏa” kia mà!”

“Chà chà! Thật là... Cô chủ, cô đừng nghe lão ấy nói láo đấy!” “Ông lý trí” khuyên tôi.

“Ai nói láo! Ai nói láo! Ông nói láo thì có. Nghỉ hè, học sinh nào chẳng đi chơi, tại sao cô chủ nhỏ của chúng ta lại không được đi chơi?” – “Ông dục vọng nói”

“Ông lý trí” cũng chẳng chịu thua kém: “Học là chính, chơi là phụ. Cô chủ nhỏ, mấy năm nay cô đã học khá căng thẳng, học đến mức tưởng chừng như không có thời gian để thở, vậy mà cô vẫn chưa bị bài vở dìm cho đến chết. Cô cũng phải cố học nhiều hơn nữa. Sau này mới trở thành con người có ích cho đất nước”.

Đến đây “ông dục vọng” bí quá, không còn biết nói thế nào nữa, ông hét lên: “Không biết, đây không thềm biết, đây chỉ biết rằng phải ăn chơi, ăn chơi mới là sành điệu!”

... Họ cứ thế tranh cãi nhau, cuối cùng cũng chẳng đi đến kết quả gì. Còn tôi, quả thực chưa biết nghe ai. Tôi viết cuộc tranh cãi ấy ra đây, mong các bạn xem xét: ai đúng ai sai?

Thực ra Đình Nhi đã có câu trả lời dứt khoát rồi. Có một số bạn bè đã chê cười Đình Nhi là sống mất tự do, không được thích chơi là chơi. Đình Nhi đã trả lời: “Bây giờ các bạn được tự do, suốt ngày lêu lổng chơi bởi, tôi e rằng mai kia các bạn có muốn chơi cũng không được, còn tôi tuy bây giờ

không được chơi thoải mái, nhưng sau này tôi lại thoải mái mà chơi”.

TRƯỚC HÃY LÀM “BẠN” CỦA CON, SAU ĐÓ MỚI CÓ THỂ LÀM “THẦY” CỦA CON

Năm 1991, khi Đình Nhi mới có 10 tuổi, kế hoạch bồi dưỡng Đình Nhi của chúng tôi đã gặp phải một sự quây phá ghê gớm và bất ngờ: những tập truyện tranh Đô-rê-mon của Nhật Bản như một bầy sâu bệnh khổng lồ ào ạt tràn vào thị trường sách Trung Quốc. Hầu như tất cả các học sinh tiểu học Trung Quốc đều mê mẩn đến quên ăn quên ngủ trước những tập truyện tranh hoang đường ấy của Nhật. Những tập sách truyện cho thiếu nhi truyền thống của Trung Quốc bị nó đánh cho tơi tả. Đình Nhi cũng bị cuốn theo trào lưu ấy. Tình cảnh “văn hoá bị chìm đắm” ấy qua nhật ký của Đình Nhi chúng ta cũng có thể thấy được đôi phần.

Ngày 8 tháng 8

Cả lớp tôi đều say mê

võ sĩ tí hon

Ở học kỳ II lớp 4 này, trên sạp hàng các quầy sách lớn nhỏ khắp trong thành phố, đâu đâu cũng nhan nhản bày bán các bộ truyện tranh Đô-rê-mon nhiều tập, một loại truyện khoa học viễn tưởng đầy tính huyền thoại của Nhật Bản. Nhiều nhất là bộ truyện “Những võ sĩ tí hon của nữ thần”. Chuyện kể rằng, bên cạnh nữ thần Atenô luôn có một đoàn thiếu niên dũng cảm bảo vệ bà, họ là những võ sĩ tí hon. Mỗi võ sĩ đều có một vì tinh tú của riêng mình và một bộ áo thần để bảo vệ những vì tinh tú đó. Võ sĩ nào cũng có những sở trường độc đáo về võ nghệ. Trong truyện có năm nhân vật chính, cả năm nhân vật đều có sở trường riêng. Tinh Thỉ có bài quyền “ngựa sao băng”, Nhất Huy có bài quyền “phượng hoàng bay huyền ảo”, Bằng Hà có “cú đấm thôi sơn”, Tử Long có bài võ “rồng lên đỉnh núi”, còn Thuấn thì có “sợi dây xích vô địch”.

Xem xong bộ truyện tranh “Những võ sĩ tí hon của nữ thần” ấy, các bạn trai ở lớp tôi ai cũng thấy mê. Đi đâu họ cũng vung chân, múa tay hò hét “Thiên mã sao bằng” đây! – “Hãy ném thử cú đấm thôi sơn này!” – “Đây là phượng hoàng bay”... Họ tháo khăn đỏ trên cổ ra, bảo rằng đây là “sợi dây vô địch” của Thuấn, rồi hai tay quay tít thò lò, rồi lại nhảy bằng về phía trước, bảo là “phượng hoàng bay lượn”, nắm chặt lấy tay đấm vòng một quả, thế bảo là “rồng lên đỉnh núi”...

Thật ra, không chỉ có các bạn trai mê Đô-rê-mon, mà ngay cả các bạn gái, vốn xưa nay rất ghét chuyện đấm đá, thế mà cũng bị hàng loạt tập truyện tranh Đô-rê-mon như “Ba chị em mắt mèo” hoặc “Con gái của dòng sông Nêla”... chiếm lĩnh cả tâm hồn. Đình Nhi cũng rất nhiệt tình giới thiệu với tôi mấy bộ truyện tranh Nhật Bản kiểu như vậy, hy vọng tôi cũng sẽ chia vui với cháu trong niềm say mê những cuốn truyện tranh Nhật Bản ấy.

Đây là lần đầu tiên Đình Nhi đã say mê những cuốn sách ngoài phạm vi giới thiệu của tôi, nếu tôi xử lý không tốt, chắc chắn giữa tôi và Đình Nhi sẽ xuất hiện một hố sâu ngăn cách đầu tiên, biết đâu từ đó sẽ làm gián đoạn luôn cả mọi sự giao lưu giữa hai mẹ con sau này. Đã thấy được tính nghiêm trọng của vấn đề, tôi quyết định dùng đối sách “làm bạn” với con trước, sau mới “làm thầy”. Chỉ có giữ được tiếng nói chung với con, thì mới có thể tìm cơ hội dẫn dắt con vào con đường đúng đắn. Thế là, cùng với sự say mê của con, tôi cũng tìm đọc kỹ khá nhiều bộ truyện tranh Nhật Bản.

Có thể nói rằng, những tập truyện tranh Nhật Bản này cả về hình thức lẫn nội dung đều có những cái hay và cái dở rất điển hình. (Hồi ấy còn chưa nhập vào hoặc in ấn trái phép các loại truyện tranh có tính chất khiêu dâm kích dục hoặc cổ vũ bạo lực của Nhật Bản). Điều làm tôi ngại nhất chính là truyện tranh Nhật Bản có một sức phá hoại cực lớn

đối với thói quen đọc sách của trẻ con. Vì hình thức biểu hiện của nó là những bức tranh vẽ biến hoá vô cùng, và một thứ ngôn ngữ vừa giản đơn vừa công thức, hoàn toàn vứt bỏ ngôn ngữ kể chuyện mang tính kể chuyện chính xác và sinh động rất có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng tư duy và khả năng biểu đạt của trẻ em. Xem các loại truyện này, trẻ em chỉ cần bám sát các từ tượng thanh ngắn như: “Ồi!”, “Ái chà!” được thuyết minh ngay tại cửa miệng các nhân vật trong tranh để theo dõi tình tiết câu chuyện. Trong đầu óc các em, ngoài những tiếng kêu sặc mùi đấm đá như “Chém”, “Song phi”, “Tẩu mã”... hầu như chẳng giữ lại được một câu nói nào hoàn chỉnh. Tồi tệ hơn nữa là, những người xuất bản ra loại truyện tranh này lại chính là những “đại cao thủ” trong nghề buôn bán kinh doanh, họ chỉ bán với giá hai đồng một quyển, năm quyển một bộ, nội dung bộ trước có liên quan chặt chẽ với bộ sau, cứ như vậy họ đã vét sạch những đồng tiền lẻ trong túi trẻ con và cướp đi khoảng thời gian rất ít ỏi dành cho đọc truyện của lứa tuổi học trò. Nếu cứ kéo dài tình trạng như vậy, trình độ ngôn ngữ của dân tộc Trung Hoa sau này không nghèo nàn cần cỗi đi mới là chuyện lạ.

Tôi tuy trong lòng rất lo, nhưng không ngăn cấm một cách thô bạo việc cháu thích xem truyện tranh Nhật Bản. Trái lại, còn tỏ ra rất thích thú, không hề có thành kiến cùng cháu bàn bạc về những nhân vật và tình tiết của những câu chuyện đó. Hơn nữa, tôi còn bảo cháu hãy lấy những câu chuyện đó làm đề tài cho nhật ký, nhân đó luyện tập cách miêu tả nhân vật và miêu tả cảnh tượng. Tôi coi việc này là một cách “tận dụng đồ bỏ đi” trước khi hoàn toàn vứt bỏ chúng.

Trong quá trình “phòng ngự tích cực” đó, tôi luôn tìm cơ hội để phản công. Sau mấy tháng, những món lợi nhuận kèch xù đã kích thích truyện tranh Nhật Bản ngày càng xuất hiện nhiều hơn, xuất bản bừa bãi hơn. Tôi chọn ra mấy cuốn có nhiều câu sai, chữ sai nhất chỉ ra cho Đình Nhi biết, đồng

thời cũng liên hệ đến tình hình thực tế của Đình Nhi là gần đây viết nhật ký, những lỗi sai về câu chữ ngày càng nhiều. Đình Nhi thừa nhận và thán phục nói: “Mê đọc truyện tranh Nhật Bản, rõ ràng là làm cho trình độ ngữ văn ngày một sa sút, từ nay con không bao giờ đọc loại đó nữa”. Ngay hôm sau, mẹ con tôi nhặt nhạnh cả mấy chục quyển truyện tranh Nhật Bản đem bán cho bà hàng đồng nát. Sau này, cũng có đôi lần Đình Nhi mượn của bạn về xem, nhưng chỉ cần nhắc qua, là cháu không xem nữa, vì cháu thừa biết loại sách đó chẳng có tác dụng gì.

Ngay cả việc xem truyền hình và hát những bài hát đang được lưu hành cũng vậy, trước tiên tôi luôn phải là một “người bạn” rất biết đồng cảm với Đình Nhi, sau đó mới làm “quân sư” cho cháu được. Tôi luôn cố gắng để có một tiếng nói chung về sở thích và thị hiếu của cháu. Đối với trẻ con, quan tâm đến sở thích của chúng để nhận được sự đồng cảm hơn so với việc quan tâm đến lợi ích của chúng. Tôi và Đình Nhi cùng xem một bộ phim hoạt hình “Jeane Jackter”, vừa xem hai mẹ con vừa bình luận với nhau, và rất tự nhiên cháu đã có một bài cảm nghĩ để viết vào nhật ký.

Cảm nghĩ sau khi xem phim “Jeane Jackter”... Sở dĩ Jeane Jackter như vậy là do Jeane đã xem quá nhiều các loại tiểu thuyết kiếm hiệp, xem lúc nào cũng đến mê mẩn cả người, rồi dẫn đến thần kinh thác loạn. Trước mắt Jeane lúc nào cũng là cả một thế giới huyền ảo, rồi theo sự tưởng tượng chủ quan của mình, Jeane đã chém giết lung tung bất kể là ai. Điều này dạy cho chúng ta biết rằng đối với mọi vấn đề đều phải thật khách quan, không bao giờ được làm việc theo sự tưởng tượng chủ quan của mình.

Ngày 13 tháng 8

Mimô đáng yêu

Mấy ngày nay trên ti-vi có chiếu bộ phim hoạt hình nhiều tập của Nhật Bản “Mimô”. Trong phim có một nhân vật là một cô bé Mimô, ở trong chiếc máy tính. Mimô ở trong

nhà của hai anh em người Nhật tên là Đại Giới và Thanh Tử. Mẹ nói: “Bé Mimô thật là xấu xí!” Nhưng tôi lại không cho rằng như vậy. Tôi thấy Mimô rất đẹp, hơn thế nữa lại rất thông minh, cái gì cũng biết. Mimô đã giới thiệu cho hai anh em Đại Giới và Thanh Tử biết nguồn gốc và quá trình phát triển của máy bay, máy ảnh, xe lửa và cả nấm mốc nữa... Mimô còn dẫn Đại Giới, Thanh Tử và cả tôi đang ngồi trước màn ảnh nhỏ nữa đi thám hiểm ở Nam cực và Bắc cực, đi du chơi trong thế giới của ánh sáng... Mimô chính là sự kết tinh của tri thức, là hiện thân của trí tuệ, hơn nữa Mimô tính tình thẳng thắn cương trực, có đủ những phẩm chất tốt đẹp của loài người.

Tôi rất muốn có một Mimô. Nếu có Mimô tôi sẽ có được rất nhiều tri thức, tôi sẽ hiểu biết nhiều hơn, rộng hơn đối với thế giới khoa học, tri thức muôn màu muôn vẻ. Nhưng Mimô đang ở Nhật Bản, vậy là ước muốn của tôi chỉ là ảo tưởng. Một hôm tôi nghe thấy trong phim nói: trong trái tim mỗi người đều có Mimô, vậy ước muốn của tôi vẫn còn hy vọng, nhưng tôi lại nghĩ: Mimô ở trong trái tim người, lẽ nào trong trái tim mỗi con người lại không có bé tí hon sống hay sao? Không thể như vậy được. Thế thì nó là cái gì? Tôi vắt óc suy nghĩ, đúng rồi! Mimô chính là sự khao khát hiểu biết ở mỗi con người. Đại Giới và Thanh Tử hẳn có điều gì không hiểu lại đi hỏi Mimô. Điều đó chẳng giống như việc đi tìm tư liệu hay sao?

Và nó mách bảo tôi rằng, một con người nếu có sự khao khát hiểu biết, thì từng ngày từng giờ họ luôn được trang bị những tri thức mới, sẽ trở thành con người uyên bác.

NẮM CHẶT NƯỚC ĐÁ MƯỜI LĂM PHÚT, RÈN LUYỆN SỨC CHỊU ĐỰNG

Ngay từ đầu, Trương Hân Vũ đã có dự định: muốn sau này Đình Nhi lớn lên sẽ có triển vọng tốt đẹp, thì bắt buộc phải có sức chịu đựng hơn người, như vậy mới có thể vượt qua được mọi thử thách, cả về áp lực tâm lý lẫn độ dẻo dai của cơ thể. Sự chịu đựng đó tuy rằng cần cho mai sau, nhưng phải được rèn luyện ngay từ bây giờ.

Khi Đình Nhi 10 tuổi, Trương Hân Vũ bắt đầu thực hiện kế hoạch này. Nhằm nâng cao khả năng chịu đựng của Đình Nhi, mùa hè năm lớp 4 anh đã cho Đình Nhi thực hiện bài “luyện sức chịu đựng” độc đáo: tay nắm chặt cục nước đá trong 1 phút. Dụng cụ luyện tập ấy của Đình Nhi là một cục nước đá được lấy từ trong tủ lạnh ra.

Có một sinh viên nói với tôi, cái tin Đình Nhi được vào trường Đại học Harvard và bài viết nói về cách luyện tập này được đăng trên báo, có nhiều sinh viên hiếu kỳ muốn thử sức theo cách tập của Đình Nhi. Nhưng không ai nắm được trọn 15 phút. Vậy tại sao một con người mãi cảm như Đình Nhi lại có thể vượt qua được những thử thách mà người thường khó vượt qua được? Hãy nghe Đình Nhi kể lại.

Ngày 19 tháng 8 năm

1991 (Khi 10 tuổi)

Đánh cược với ba

Này! Tôi kể cho bạn nghe nhé, tối hôm qua tôi và ba tôi chơi trò đánh cược đấy, kết quả là, tôi thắng ba một quyển sách.

Đầu đuôi câu chuyện là thế này: Buổi tối, ba lấy từ trong tủ lạnh ra một cục nước đá. Cục nước đá này to hơn một viên pin đại đấy. Ba bảo tôi: “Đình Nhi! Con có thể cầm cục

nước đá này trong vòng 15 phút được không? Nếu cầm được, ba sẽ mua cho con một quyển sách”. Tôi nói: “Sao lại không, con với ba đánh cược nhé! Nếu con cầm đủ mười lăm phút, ba phải mua sách cho con đấy”. Tất nhiên là ba đồng ý.

Ba cầm đồng hồ, rồi hô: “Chuẩn bị! Bắt đầu!” Tôi cầm cục nước đá lên nắm chặt. Phút đầu tiên, cảm thấy tạm được, đến phút thứ hai, tôi thấy đau buốt thấu xương, vội vàng cầm ngay lấy lọ thuốc, tập trung đọc những dòng chỉ dẫn ở trên lọ, cốt để chuyển sự chú ý của mình. Phút thứ ba, tôi thấy đau đớn như ngàn vạn mũi kim đâm nhói vào tim, tôi đọc to lời chỉ dẫn trên lọ thuốc để át nỗi đau. Phút thứ tư, tôi có cảm giác như người tôi đóng băng, tê dại, lúc bấy giờ tôi cắn chặt hai hàm răng, để cho nỗi đau chuyển lên khoang miệng và luôn thầm tự động viên: Cố gắng, cố gắng! Phút thứ năm, cả bàn tay tái xám nhợt nhạt, không còn cảm giác đau đớn nữa. Phút thứ sáu, chỉ thấy tê tê. Phút thứ bảy, bàn tay dường như tê dại hẳn. Phút thứ tám, không còn cảm giác gì nữa... Cho đến khi ba tôi nói: “Mười lăm phút rồi đấy!” Tôi buông nước đá, lúc này đã tan gần hết chỉ còn bằng một ngón chân cái. Tôi nhảy cẫng lên vui sướng: “Hoan hô! Hoan hô! Con thắng rồi!” Thế nhưng nhìn xuống bàn tay, tôi thấy một màu tím ngắt, sờ vào cái gì cũng cảm thấy bỏng rát. Ba vội mở vòi nước lạnh cho tôi rửa tay. Vừa ngâm tay trong nước tôi vừa nói với ba: “Ba ơi! Ba hôm nay không gặp may rồi!” Ba nói: “Ba chẳng có gì là không gặp may, trái lại, con có một nghị lực như vậy, chính là ba đang gặp may đấy”.

Đấy tôi đã thắng một quyển sách như vậy đó. Thật chẳng dễ dàng chút nào, phải không bạn?

1992 (Lúc 11 tuổi)

Ngày 4-6 tháng 3 năm

Đánh cược với mẹ

Trưa nay, tôi và mẹ cùng chơi trò thi đứng kiễng chân. Tôi nhớ lại hồi mới lên 3, mẹ dẫn tôi đi xem một bộ phim múa ba-lê Mỹ, phim “Bước ngoặt”. Từ đó, tôi rất mê múa ba-lê, nếu mẹ không cho, tôi không chịu đi ngủ. Mẹ nói: “Học múa ba-lê khổ lắm con ạ, con không học được đâu”. Nhưng tôi vẫn cứ đòi đi học bằng được. Mẹ bật cười bảo: “Nếu con vịn lan can, đứng kiễng chân theo tư thế “kim kê độc lập” đủ 15 phút, mẹ sẽ đồng ý cho con đi học múa ba-lê”. Tôi hằng hái làm đúng tư thế và bắt đầu đứng, ai ngờ mới đứng được năm phút, liền ngã khụy. Hôm nay, đã bảy năm, nhớ lại chuyện cũ, cảm thấy thật là thú vị. Tôi nhắc lại chuyện ấy cho mẹ nghe, hai mẹ con cùng cười.

Cho đến hôm nay, tuy tôi không còn nghĩ đến chuyện múa ba-lê, nhưng vẫn chưa chịu thua. Thế là tôi nói với mẹ: “Con đánh cược lại với mẹ, lần này con xin đứng hẳn 30 phút!” – “Hay quá!” mẹ hào hứng nói: “Nếu con làm được, mẹ sẽ mua tặng con một món quà hợp với túi tiền của mẹ”. Nghe mẹ nói vậy, tôi mừng quá, liền vịn vào tủ sách, co chân đứng theo tư thế “kim kê độc lập” (gà đứng một chân). Mẹ vội nói: “Thôi thôi! Con không làm được đâu, trừ phi con là nghệ sĩ múa Lương Lệ Bình. Con cứ đứng kiễng cả hai chân lấy nửa tiếng đồng hồ là tốt lắm rồi!” Tôi liền bỏ nốt chân kia xuống, đứng kiễng: “Thế càng dễ!” Tuy nói vậy, nhưng trong lòng vẫn lo, vì trước nay chưa đứng thế này bao giờ. Thế là tôi đành phải nói nước đôi: “Mẹ, nhất định con sẽ thắng”. Mẹ trả lời: “Có được nghị lực cao, mới có sức chịu đựng dẻo dai của cơ thể”. Câu nói của mẹ không những không làm cho tôi dao động, mà trái lại càng củng cố lòng quyết tâm của tôi.

Mẹ vẫn cho rằng tôi không làm được, liền gọi cả ba đến chứng kiến, còn tôi hỏi ba: ai sẽ thắng. Ba cười: “Theo ba, lần này mẹ sẽ thắng”. Tôi cười thầm trong bụng: “Ba mẹ đừng quên, ba mẹ đã hai lần thua con về những việc như thế này rồi đấy. Lần thứ nhất, ba mẹ đã đánh cược với con, đứng một tư thế khó, trong vòng 30 phút, con đã thắng. Lần

thứ hai, con với ba đánh cược năm nước đá, kết quả, con cũng thắng. Lần nào mà con chẳng đoạt được giải thưởng của ba mẹ”. Nghe tôi nói vậy, mẹ bật cười: “Mẹ cảm thấy, túi tiền của mẹ đang bị uy hiếp đây”.

Mạnh mẽ nói vậy, kỳ thực tôi cảm thấy hai bắp đùi tôi bắt đầu tê tê, liếc nhìn đồng hồ: “Ái chà! Mới được có 3 phút. Không sao, không sao!” Tôi thầm động viên. Tích tắc, tích tắc, ông già thời gian hình như cố ý trêu tức tôi, chậm chạp, lê từng bước. Năm phút trôi qua, bắp đùi tôi đã bắt đầu đau nhức. Tôi vội gỡ mảnh khoé, lấy ở trong túi áo ra một quả bóng bay, phồng mồm thổi, thổi căng rồi lại xả hơi ra, cứ vậy, tôi cố tình chuyển trọng tâm chú ý của mình. Nhưng thật không may, trong khi thổi tôi vô ý để quả bóng bay xuống đất. Làm thế nào bây giờ! Tôi nhìn đồng hồ, hay lắm, đã được 15 phút rồi. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Thế nhưng, chân trái đã bắt đầu bị chuột rút, và cũng chỉ lát sau chân phải cũng vậy, chuột rút tê cứng cả người, tôi không còn bóng bay để chuyển trọng tâm chú ý nữa, liền nghĩ ra một cách: nhắm đọc kết quả bình phương của những con số thường dùng. Cách làm này thật hiệu nghiệm, tôi dường như đã quên được mọi sự đau đớn của cơ thể...

Kiên trì đến cùng tất thắng lợi, lần thứ ba tôi đã thắng!

Những câu chuyện trên đã chứng minh, ngày từ thời thơ ấu, Đình Nhi đã được bồi dưỡng kỹ năng về ý chí, và trong quá trình trưởng thành đã không ngừng củng cố. Nhờ có ý chí kiên cường ấy mà trong khi Đình Nhi vừa tích cực chuẩn bị thi vào đại học, đồng thời vừa học thi TOEFL và hoàn thành 12 lá đơn xin vào học tại 12 trường đại học của Mỹ. Một gánh nặng quá sức liên tục kéo dài trong mấy tháng trời như vậy, nếu không có ý chí kiên cường, nghị lực dẻo dai thì làm sao có thể chịu đựng nổi!

BẠN TỐT Càng NHIỀU, KHẢ NĂNG GIAO TIẾP Càng THÀNH THẠO

Các nhà tâm lý học cho rằng, quan hệ của bạn bè vô cùng quan trọng đối với sự phát triển tính cách của trẻ em, tình bạn tuổi ấu thơ có một tầm quan trọng tương đương với sự dạy dỗ và tình thương của cha mẹ.

Những ngôi nhà cao tầng theo kiểu căn hộ khép kín ở thành thị ngày nay, tuy có nhiều trở ngại trong việc giao lưu kết bạn của trẻ em, nhưng có cũng tạo điều kiện thuận lợi để cha mẹ dễ dàng chọn bạn cho con. Chúng tôi biết triệt để lợi dụng điều kiện thuận lợi đó, để cho Đình Nhi được tiếp xúc với khá nhiều bạn tốt đủ loại, ngay trong thời kỳ mẫn cảm nhất, khi khả năng giao tiếp của trẻ thơ bắt đầu phát triển. Qua đó, cháu có thể tích lũy được những kinh nghiệm quý báu trong việc kết thân với các bạn cùng trang lứa, nhưng có những sở trường và sở thích khác nhau. Điều này rất quan trọng đối với việc tăng cường khả năng hoà hợp trong tính cách của Đình Nhi.

Các nhà tâm lý học đã chỉ rằng, thời kỳ từ 9 đến 12 tuổi là thời kỳ xây dựng tình bạn của trẻ con. Các cháu không chỉ còn chú ý đến những hành vi bên ngoài của bạn, mà đã chuyển sang quan tâm đến những tố chất nội tại, và đặc trưng tính cách của bạn. Nhiều nhà tâm lý học coi giai đoạn này là cơ sở cho tình bạn, tình yêu sau này. Họ cho rằng, trẻ em trong giai đoạn này nếu không tìm được bạn thân, thì đến tuổi thiếu niên hoặc khi đã trưởng thành, các cháu cũng rất khó tìm được cho mình một người bạn thân chân chính. Trong giai đoạn này, sự thân thiết trong tình cảm giữa chúng được hình thành và củng cố bởi những hành vi cụ thể như: cùng chia ngọt sẻ bùi, cùng khắc phục khó khăn và giải quyết những rắc rối thường ngày... Tình bạn thân thiết đó

suốt đời chúng sẽ không quên, và có nhiều trường hợp những đôi bạn đó còn thân thiết suốt cả cuộc đời.

Trong cả thời kỳ tiểu học, Đình Nhi chủ yếu chỉ có ba người bạn thân, một bạn thuộc loại thích vận động – đó là Ương Ương, bạn này thường hay rủ Đình Nhi đạp xe đi chơi phố, hoặc trượt băng, hoặc ra bãi biển xây những ngôi nhà lều trên bãi cát. Một bạn thuộc loại yêu thích nghệ thuật – Vương Ngọc, bạn này thích cùng Đình Nhi vẽ tranh hoặc làm những đồ thủ công bé tí. Và một bạn nữa chỉ say mê học tập, sáng tạo – đó là Tế Tịnh. Bạn này thích bàn bạc với Đình Nhi đủ mọi chuyện về học hành và cách làm báo tường... Cứ gặp nhau là hai cháu lại say sưa với những hoạt động mang tính sáng tạo. Trong những trang nhật ký viết khi Đình Nhi 10 tuổi, cháu đã ghi lại được những phút giây sung sướng được cùng vui chơi với những người bạn thân ấy.

CHĂM LÀM THÀNH THÓI QUEN, TÂM CÀNG SÁNG, CHÍ CÀNG BỀN

Ngay từ lúc mới ba tuổi, Đình Nhi tùy theo sức lực của mình đã làm những việc vặt trong nhà, nền nếp đó còn giữ mãi cho đến khi cháu học xong lớp 5. Đình Nhi rất quen thuộc với công việc làm một người giúp việc tí hon cho ba mẹ. Hằng ngày, cháu đều tự giác lau nhà, tưới hoa và đổ rác, tuyệt nhiên không nhiễm tính chây lười của những “cậu ấm” trong các gia đình chỉ có một con. Nếu khi cháu đi học về mà ba mẹ không có nhà, vừa đặt cặp sách xuống là cháu đã tự giác đi làm bài tập, làm xong bài tập lại chủ động xuống bếp giúp mẹ làm cơm.

Đình Nhi rất hiểu làm các công việc vặt trong nhà chính là một cách để cha mẹ bồi dưỡng cháu có được một thói quen tốt, mục đích chủ yếu là rèn luyện cháu có được đức tính cẩn thận, lòng kiên nhẫn và tinh thần trách nhiệm cao. Mỗi lần giúp mẹ làm một công việc gì đặc biệt, là cháu lại có thêm một đề tài để viết nhật ký. Đối với lao động chân tay, cháu luôn chủ động tự giác, hơn nữa còn coi lao động là một niềm vui.

Ngày 1 tháng 10 năm

1991 (Lúc 10 tuổi)

Vớt vát dưa

Nhà ông Đàm ở tầng trên nhà chúng tôi, cả nhà sắp đi Mỹ. Trước khi đi, ông lễ mễ bê hai vại dưa muối sang cho nhà tôi. Cả nhà chúng tôi đều thích ăn dưa muối, nhưng không có thời gian làm. Vì trước khi đi ra nước ngoài, cả nhà đều vô cùng bận rộn nên ông Đàm không có thời gian thay nước muối cho dưa, nên trên mỗi vại dưa đều nổi lên một lớp váng mỏng màu trắng. Lớp váng này là do những vi khuẩn trong không khí rơi vào vại dưa tạo nên. Người Tứ

Xuyên gọi là “sinh hoa”.

Tối hôm qua, mẹ đọc sách, tìm được một cách trị loại váng này, theo sách thì phải lấy một sợi dây thép và một mảnh vải để làm thành cái vớt. Mẹ bảo tôi: “Đình Nhi, mẹ cho con một tư liệu để viết văn, con có đồng ý không? Con hãy lấy cái vớt này vớt hết váng mỏng trong vại dưa ra”. Tôi nhận lời, tung tăng chạy trước vào nhà bếp, giục mẹ: “Mẹ! Mẹ bê hộ con vại dưa này đặt trên mặt bàn kia”. Mẹ bê giúp tôi vại dưa đặt lên trên bàn, rồi mở nắp vại, mùi chua hấp dẫn làm tôi thấy chảy cả nước dãi.

Mẹ dạy tôi cách vớt váng dưa, rồi đứng cạnh nhìn tôi làm. Tôi cầm cái vớt, thò vào miệng vại rồi nhẹ nhẹ hót những lớp váng mỏng màu trắng nổi lên trên mặt nước. Lớp váng mỏng vỡ tan, cả cái vớt bám đầy váng trắng. Tôi đem vớt ra vùi nước rửa sạch, rồi nhúng vào nồi nước sôi đang đặt trên bếp lò. Một lát sau, tôi quay lại hỏi mẹ: “Mẹ ơi! Như thế đã được chưa?” Mẹ rất hài lòng: “Được rồi, làm như vậy là rất tốt!” Nói xong mẹ yên tâm đi ra ngoài.

Tôi quay lại tiếp tục vớt váng dưa. Thấy lớp váng bám cả trên thành vại, tôi lấy đèn pin ra soi, rồi cẩn thận lấy vớt quay mấy vòng quanh thành vại, cho đến khi thật sạch mới thôi. Gần thành vại vẫn đang còn một ít váng cố tình chạy trốn, tôi đưa vớt đến đâu là nó đã nhanh chân chạy trước, tôi quay vớt đón đầu, cuối cùng tôi cũng bắt được hết.

Tôi mời mẹ nghiệm thu, mẹ nói: “Sạch rồi! Như vậy, con lại học được một cách làm nữa nhé”.

Đình Nhi không chọn việc, bảo làm việc gì cũng vui vẻ làm ngay, dù việc đó cần sự khéo léo hay cần sức lực. Chỉ cần mẹ sắp xếp thời gian và hướng dẫn cách làm. Có những việc các bạn khác không khi nào chịu làm, như lau rửa từng viên gạch men lát trên thành tường nhà vệ sinh, nhưng giao cho Đình Nhi cháu vẫn vui vẻ làm ngay.

Ngày 26 tháng 8 năm

1992 (Lúc 11 tuổi)

Tôi yêu hoa lan

“Làm hoa, xin làm một nhành lan. Hương thơm man mác, dáng thanh nhàn...” Đây là câu thơ của Lý Bạch, nhà thơ lớn đời Đường. Câu thơ đã thể hiện lòng yêu quý hoa lan của nhà thơ. Trước lan can nhà tôi cũng có một chậu lan, tôi thích lắm.

Hoa lan của nhà tôi thuộc giống huệ lan, nở vào mùa hè. Có một hôm, tôi tưới hoa, bỗng thấy chậu lan nhú lên một chiếc nụ nhỏ, tôi mừng quá, hét toáng lên: “Mẹ ơi! Ba ơi! Hoa lan nhà ta có nụ rồi...” Từ đó, ngày nào tôi cũng phải đến thăm hoa đến mấy lần, xem nó lên cao hay chưa, đã nở thành hoa chưa. Ngày qua ngày, cái nụ lan nho nhỏ đó, nay đã vươn cao chừng hai gang tay, rồi mấy ngày sau đó, bỗng có mùi thơm thoang thoang trong nhà, tôi nghĩ bụng: “Lẽ nào...” Tôi vội chạy lại phía chậu lan. Ôi! “Hoa lan nở rồi, hoa lan nở rồi! Hay quá! Hoan hô!” – Tôi mừng quá cứ nhảy tung tung. Hoa lan phô những cánh mềm màu vàng nhạt ở chính giữa, trên mỗi cánh hoa có điểm những chấm hồng, trông chẳng khác gì một chiếc ngai vàng bằng hoa vậy. Chiếc chậu hoa có điểm chấm hồng ấy, thật giống như một tấm thảm màu bước tới ngai vàng. Mùi hoa lan nhẹ nhẹ mà ngậy ngất, dễ làm say đắm lòng người.

Từ đó, tôi càng thấy yêu chậu lan, ngày nào cũng “tắm” cho hoa, mỗi lần “tắm” xong tôi đều đứng lại ngắm nghía hồi lâu. Những chiếc lá mềm mại hình thoi còn đọng lại những giọt nước long lanh như hạt ngọc, càng tôn thêm vẻ đẹp u uẩn mà thanh cao. Có lần, tôi nhìn thấy trên một chiếc lá xanh non có mấy con sâu nhỏ, mẹ vội đi mua thuốc về “chữa bệnh” cho lan.

Hoa lan đem lại niềm vui cho cả nhà. Có lần mẹ giận tôi, hai mẹ con đều rất buồn, thế mà mùi hoa lan thoang thoảng trong nhà đã làm cho mẹ nguôi giận. Và tôi cũng nhận ra lỗi của mình, chạy đến xin lỗi mẹ. Hoa lan làm cho gia đình tôi

tràn đầy sinh khí. Tôi yêu quý hoa lan, mong hoa lan sẽ đem lại nhiều niềm vui cho gia đình khác.

THỂ HIỆN SỰ XẤU HỔ VÀ ÁY NÁY: THƯƠNG YÊU BA MẸ

Làm trẻ con biết tự xấu hổ và bần khoản áy náy về những sai lầm của mình là một biện pháp giáo dục vô cùng hữu hiệu. Nó có thể làm cho trẻ có khả năng tự sản sinh ra một loại “chất đề kháng” ngay từ lòng mình, để sau này có thể chống lại mọi hành vi sai lầm làm cho mình thấy xấu hổ.

Năm Đình Nhi lên 10 tuổi, cháu đã trưởng thành nhanh chóng về nhiều mặt. Nhưng dẫu sao vẫn chỉ là một đứa trẻ có nhiều lúc nghịch ngợm rất đại dột. Mỗi lần như vậy, chúng tôi đều rất chú ý đến cách thức và mức độ phê bình, mong sao sau này cháu có thể biến những áp lực từ bên ngoài ấy thành quy chuẩn hành vi ngay tại lòng mình. Chúng tôi cho rằng, khi nào Đình Nhi biết tự xấu hổ, tự bần khoản áy náy trước những việc làm không đúng của mình, thì tâm lý của cháu mới chính thức bắt đầu chín chắn. Tôi còn nhớ rất rõ, năm tôi khoảng 17 tuổi, mỗi lần nghĩ đến thầy giáo họ Tạ, tôi đều cảm thấy mình còn phải cố gắng rất nhiều, phải làm tốt hơn nữa. Tôi luôn mong muốn Đình Nhi cũng có được những sự thể nghiệm về tâm lý như vậy. Sự mong muốn ấy của chúng tôi đã thành hiện thực vào một ngày hè năm Đình Nhi học lớp 4.

Ngày 20 tháng 8 năm

1991 (Lúc 10 tuổi)

Xấu hổ

Ăn cơm sáng xong, mẹ tôi ra chợ mua rau, trong nhà chỉ còn có một mình tôi. Thu dọn bát đĩa xong, tôi vào phòng riêng chuẩn bị làm bài tập làm văn. Nhìn trước nhìn sau, đôi mắt tôi bắt gặp một ngăn tủ luôn đóng kín bên dưới tủ sách. Tôi nghĩ: không biết trong chiếc ngăn tủ kia để những gì, hôm nay nhân lúc ba đi làm, mẹ đi chợ, mình thử mở ra xem, biết đâu chẳng kiếm được mấy quyển sách hay để đọc.

Càng nghĩ tôi càng tò mò và thích thú, thế là việc làm bài tập làm văn tôi đã quên băng đi từ lúc nào!

Tôi hí hục bê chiếc hộp các tông bên cạnh tủ sách ra xa, rồi lại đẩy chiếc hòm con đặt trước tủ sách sang bên cạnh. Sau đó, với sự tò mò đầy thích thú, tôi mở ngăn tủ đó, trong tủ tối om chẳng nhìn thấy cái gì. Thế là tôi thận trọng bê chiếc đèn bàn trên nóc tủ đặt xuống đất, cắm điện, đèn bật sáng. Tôi ngồi bệt xuống đất, cúi đầu nhìn vào bên trong. Ôi những chồng sách cao ngất, xếp chặt bên trong, tôi mừng quá! Bỗng nhiên tôi nghe thấy tiếng khoá lạch cạch kêu, tôi giật bắn cả mình, nghĩ bụng: “Thôi chết rồi! Mẹ về. Ôi thật là đen đủi!” Tôi còn đang lúng túng, thì mẹ đã đứng sững ngay trước mặt. Thấy ngăn tủ dưới bị mở toang, còn tôi đang ngồi trước cửa tủ, mẹ tôi liền hiểu ra mọi việc. Mẹ nghiêm nét mặt nói với tôi: “Thì ra, người lớn không ở nhà, con học hành như thế phải không?” Nói rồi mẹ giận dữ đá mạnh mấy cú vào chiếc hộp giấy. Tôi biết, mẹ định đánh tôi, nhưng không nổi, nên trút giận vào chiếc thùng vô tội kia. Mẹ lườm một cái, thở dài rồi quay đi.

Tôi cứ ngồi ngây trước tủ sách, xấu hổ và hối hận vô cùng: mình không nên lãng phí thời gian như vậy, ba mẹ đã tìm đủ mọi cách, dành cho mình từng phút từng giờ, thế mà mình lại lãng phí thời gian nhiều như vậy. Thật có lỗi với ba mẹ vô cùng. Càng nghĩ, tôi lại càng thấy xấu hổ và ân hận vô cùng. Thế là tôi đứng dậy cất đèn bàn, bê hộp giấy để lại chỗ cũ, rồi quay lại bàn học, bắt đầu bài tập làm văn.

Đình Nhi bắt đầu có hiểu biết, càng có hiểu biết, Đình Nhi càng yêu thương cha mẹ. Mùa hè năm sau, để chữa khỏi bệnh cho ba, Đình Nhi đã lặn lội đi khắp nơi để tìm thầy bốc thuốc bắc cho ba. Hình ảnh một cháu bé mới 11 tuổi, một mình đạp xe giữa trời nắng chang chang đi tìm thuốc chữa bệnh cho ba. Đó là một trong những kỷ niệm ấm áp nhất trong lòng ba mẹ.

Ngày 24 tháng 7 năm

1991 (lúc 11 tuổi)

Mua thuốc cho ba

Giữa kỳ nghỉ hè, trên mặt ba bỗng mọc lên hai cái nốt thật to, đau nhức. Thấy vậy, tôi rất muốn có cách nào giúp ba giảm bớt sự đau đớn.

Một hôm, ba bảo tôi đến hiệu thuốc bắc bốc cho ba mấy thang thuốc chữa nốt. Tôi vâng lời. Ba lấy bút kê đơn: “Địa hình hoa tía – 3 khắc; hoa cúc đại – 3 khắc... cắt 3 thang”. Tôi hỏi ba: “Ba khắc là thế nào hả ba?” Ba nói: “là 3 gam” – “Con hiểu rồi ba ạ”.

Tôi cầm đơn thuốc và địa chỉ mấy hiệu thuốc bắc ba viết cho tôi, nhảy lên xe đạp phóng đi.

Đầu tiên, đến hiệu thuốc Đồng Nhân Đường, tôi hỏi người bán hàng, có những loại thuốc như trong đơn không, được trả lời là không có. Tôi lại đạp xe đến hiệu thuốc khác gần bưu điện, họ cũng trả lời là không có. Tôi hơi nản chí, song nghĩ đến sự đau đớn của ba, thấy hăng hái lên, lại đạp xe đến một hiệu thuốc ở gần ngã tư phố Đông Đại.

Tôi đưa đơn thuốc cho cô bán hàng hỏi: “Cô ơi! Ở đây có những loại thuốc như trong đơn này không ạ?” Cô bán hàng đọc đơn thuốc rồi trả lời ngay: “Có đấy” – “Cám ơn cô! Cô làm ơn cắt cho cháu ba thang ạ!”, tôi đang định lấy tiền trả cô, cô liền đẩy trả đơn thuốc, rồi nói: “Không phải trả tiền ở đây, sang quầy bên kia”. Tôi ăm ức trong bụng nghĩ: “Thái độ phục vụ ở đây sao kém thế”. Trả tiền xong, tôi hỏi cô bán hàng, lấy thuốc ở đâu ạ, cô ta sáng giọng: “Đợi đấy!” Tôi đề nghị: “Nhờ các cô chia làm 3 thang cho cháu được không ạ?” – “Cái gì? Không được”. Tôi định nói tiếp, nhưng nhìn thấy bộ mặt sáng sủa cãi nhau của cô ta, tôi đành nén nhịn, đứng sang một bên. “Lấy thuốc, lấy thuốc này...” Chỉ lát sau có tiếng quát lên như vậy. Tôi vội chạy lại lấy thuốc. Khi quay ra tôi còn nghe thấy cô ấy chửi tục một câu. Tôi

chẳng thèm chấp, chỉ nghĩ bụng: “Con người này thật là... đã không gói hàng theo yêu cầu của khách, lại còn chửi bậy, hừ!”

Nhưng thôi, cuối cùng tôi đã mua được thuốc cho ba. Đó là điều tôi sung sướng nhất.

Càng khôn lớn hiểu biết, Đình Nhi càng chú ý học hỏi ở ba mẹ từng lời ăn tiếng nói. Cháu đã biết chủ động tiếp thu những cái hay cái đẹp từ trong cách cư xử của ba mẹ để tự hoàn thiện mình.

VƯỢT QUA NHỮNG THỬ THÁCH LỚN LAO, ĐÌNH NHI ĐƯỢC VÀO HỌC TRƯỜNG NGOẠI NGỮ

Theo thông lệ từ nhiều năm nay, trường tiểu học mà Đình Nhi đang theo học, mỗi năm đều có 10 chỉ tiêu được giới thiệu vào học trong các trường trung học trọng điểm, tiêu chuẩn xét duyệt là tổng số điểm thi tốt nghiệp cuối cấp. Năm nay 1993, năm Đình Nhi tốt nghiệp tiểu học, theo sự lần lượt phân công, trường tiểu học của Đình Nhi sẽ được giới thiệu học sinh vào học Trường trung học số 7 ở Thành Đô, một trường trọng điểm mà Đình Nhi vẫn hằng khao khát. Để có đủ tư cách được giới thiệu, Đình Nhi đã phải phấn đấu suốt sáu năm trời. Cả năm lớp 5 và năm lớp 6 cháu đều đứng thứ 3 trong cả lớp. Riêng năm lớp 6, cháu đã lập được một kỳ tích là: Tất cả các bài kiểm tra toán đều đạt được điểm tối đa: 100 điểm. Tất cả những dấu hiệu đó, chứng tỏ rằng, còn những thắng lợi to lớn đang ở phía trước.

Nhưng không ngờ, vào đúng dịp nghỉ đông năm lớp 6, bỗng có một tin đồn làm mọi người đều phải thất vọng sừng sờ: chính sách tuyển chọn học sinh tiểu học vào bậc học sơ trung năm nay ở Thành Đô sẽ có một sự thay đổi quan trọng, phương thức giới thiệu những học sinh tiểu học xuất sắc vào học thẳng tại các trường trung học trọng điểm đã bị phế bỏ, thay vào đó là một phương thức mới do “máy tính sắp xếp”. Tất cả những học sinh đã tốt nghiệp tiểu học, bất kể kết quả thi tốt nghiệp tốt xấu thế nào, đều được ghi cho một mã số. Máy tính căn cứ vào nguyên tắc sắp xếp theo khu vực, sắp xếp học sinh vào các trường trung học gần nhà nhất.

Thật đáng buồn, ở gần nhà chúng tôi chỉ có mấy trường trung học mà suốt mấy năm gần đây không có học sinh nào đỗ đại học. Chúng tôi nơm nớp lo âu, đợi chờ xem liệu có sự thay đổi nào nữa không, và hy vọng những lời đồn đại kia

chỉ là đồn nhảm. Nhưng lời đồn đại “do máy tính bắt thăm” lại là sự thật. Đối với những học sinh xuất sắc đang hy vọng được giới thiệu vào những trường có chất lượng cao, quả là một đòn trời giáng.

Dù thế nào cũng đều do máy tình phân công, vậy thì mọi sự cố gắng nào còn có ích gì đâu! Vài bạn học sinh giỏi ở lớp Đình Nhi bỗng sinh ra chán nản. Thời gian hàng ngày, lẽ ra phải “dùi mài kinh sử”, họ lại lao đầu vào những việc không đâu như xem phim ảnh, xem băng video, họ xem suốt ngày đêm, lên đến lớp vẫn còn say sưa kể lại cho các bạn bè nghe nữa.

Đình Nhi là người hiểu biết hơn các bạn cùng lớp. Vì vậy, nỗi buồn của Đình Nhi cũng sâu nặng hơn. Đây là cú sốc lớn đầu tiên trong đời Đình Nhi, không giống như lần bị truất chức quyền lớp trưởng năm xưa, chỉ cần thay đổi trạng thái tâm lý là có thể giải quyết được vấn đề. Lần này, Đình Nhi buồn hơn nhiều, không còn nghe thấy những tiếng hát tiếng cười, ríu rít suốt ngày của Đình Nhi nữa.

Vợ chồng tôi cũng lo lắng nhưng biết rằng, trong lúc này, lòng tin của chúng tôi có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với cháu. Ba đã động viên Đình Nhi: “Học sinh tốt sẽ được học trong trường tốt, đó là quy luật”. Tôi cũng động viên cháu: “Con không nên vì chưa nhìn thấy cá mà bỏ dở việc đan lưới, nên nhớ rằng, thời cơ chỉ đến với những người có đầu óc sẵn sàng đón nhận”.

Chúng tôi kỳ vọng qua sự vấp vấp lần này, Đình Nhi sẽ học được cách “làm thế nào để vượt qua được những giai đoạn khó khăn của cuộc đời”. Cho dù người khác khi gặp phải khó khăn có thể sẽ rời bỏ mục tiêu, nhưng Đình Nhi dù thế nào cũng phải kiên trì phấn đấu cho lý tưởng của mình.

Sau vài lần nói chuyện, Đình Nhi đã trấn tĩnh lại được, cố gắng lao đầu vào những công việc chưa nhìn thấy có tia hy vọng cụ thể nào, lại tiếp tục gặm nhấm các đề toán khó của trường chuyên toán Olympic theo kế hoạch, mà còn chăm

chỉ hơn trước đây. Chúng tôi có lần bảo cháu: “Khi người khác không làm, mình làm, chẳng phải rất dễ thành công hay sao?”

Chúng tôi không chịu khoanh tay ngồi chờ, mà đã bắt tay hành động ngay, cũng chạy chọt, nhờ vả, nghe ngóng khắp nơi. Kết quả là đã phát hiện ra, ngoài biện pháp máy tính bắt thăm, cũng còn một cơ hội khác là bỏ tiền ra để “chọn trường”. Các trường trung học trọng điểm đặt giá quá cao từ một vạn rưỡi đến hai vạn rưỡi đồng, tùy từng trường cho mỗi học sinh xuất sắc ngoài khu vực. Nộp tiền cũng không được coi là đã xong, rồi còn phải qua kỳ thi tuyển khá ngặt nghèo, thế mà mỗi một trường trọng điểm chỉ có được hơn chục chỉ tiêu cho học sinh ngoài khu vực, những học sinh đã nộp tiền, đợi vào thi lại đông như kiến cỏ.

Vẫn còn hai trường nữa, nhưng tiếng tăm chưa thật nổi trội lắm thời bấy giờ. Đó là trường trung học số 48, lần đầu tiên chiêu sinh một lớp Anh văn và một trường nữa là Trường Chuyên ngữ Thành Đô mới được thành lập. Bốn năm nay, trường Chuyên ngữ Thành Đô là một trong 14 trường do Bộ Giáo dục thành lập trên phạm vi toàn quốc. Lúc bấy giờ, khoá học sinh đầu tiên mới vào học năm thứ nhất bậc cao trung, chưa được cọ xát trong cuộc “thử thách khắc nghiệt” – thi vào đại học, chưa có được tiếng tăm như các trường khác đã liên tục nhiều năm có học sinh đỗ đầu trong các kỳ thi vào đại học. Hơn nữa, trường này lại đòi hỏi, ngay từ năm đầu bậc sơ trung học sinh đã phải vào nội trú. Điều này quả thực không hấp dẫn lắm đối với chúng tôi. Tôi rất lo là: Đình Nhi xa nhà quá sớm, hơn nữa phải nội trú quanh năm như vậy, sẽ mất đi cơ hội được cha mẹ dạy dỗ thường xuyên và kịp thời.

Làm thế nào bây giờ? Đầu tư cho giáo dục, từ trước tới nay chúng tôi chưa bao giờ tiếc công tiếc của. Còn việc thi tuyển, Đình Nhi chỉ cần chịu khó hơn chút nữa là có thể đủ sức cạnh tranh. Thế nhưng, thi vào trường nào sẽ có lợi nhiều nhất cho sự phát triển sau này của Đình Nhi? Tôi

dường như rơi vào sự dày vò đau khổ như lần trước đây từ bỏ kế hoạch bồi dưỡng “thần đồng”.

Sau khi suy nghĩ đắn đo suốt nửa tháng trời, anh Trương Hân Vũ hình như đã có được một quyết định, anh nói: “Chỉ cần Trung Quốc vẫn tiếp tục cải cách mở cửa, thì ngoại ngữ chắc chắn sẽ ngày càng có vị trí quan trọng. Anh tin rằng chúng ta có đầy đủ khả năng dẫn dắt Đình Nhi, con nó sẽ dễ dàng trải qua sáu năm nội trú. Dù cuối cùng Đình Nhi có thể thi đỗ vào trường nào chẳng nữa, nhưng bây giờ những trường nào ta cảm thấy được, cứ cho Đình Nhi ghi tên dự thi”.

Những lời nói của anh làm tôi thấy yên tâm hơn. Và khi đã quyết định rồi thì Đình Nhi càng thêm bận rộn. Vừa tốt nghiệp tiểu học xong, giờ lại căng người ra chuẩn bị cho một cuộc thử thách mới.

Năm đó, cuộc cạnh tranh để thi vào Trường Chuyên ngữ Thành Đô khốc liệt chưa từng thấy. Do “Hiệu ứng thúc ép” của biện pháp “máy tính sắp xếp” mới được ban ra, hàng loạt học sinh vừa tốt nghiệp tiểu học thuộc loại giỏi, đều ủa đến chen lấn trước cổng trường này. Các cháu rất sẵn sàng lao vào một cuộc đấu đá bằng chính thực lực của mình, để thoát khỏi số phận do máy tính định đoạt. Đến trước ngày thi, số học sinh ghi tên dự thi đã lên tới hơn 6.000 người.

Hơn 6.000 thí sinh mà chỉ lấy có 120, tỷ lệ vào chỉ có 1,8%. Đây sẽ là một cuộc chiến đấu nảy lửa, và cũng là cuộc chiến đấu gay go nhất từ trước đến nay của Đình Nhi.

Mặt khác, kết quả của cuộc chiến đấu này sẽ làm cho hơn một trăm học sinh xuất sắc nhất tập trung tại một chỗ, hình thành nên một tập thể có tổ chất giáo dục cao. Đây là một “mỏ vàng trữ lượng cao” của tài nguyên giáo dục. Và đây cũng là một cơ hội hiếm có đối với Đình Nhi. Nếu Đình Nhi có may mắn được học cùng những tài năng kiệt xuất đó, trong sự ganh đua khích lệ lẫn nhau, sẽ tạo ra một “hiệu ứng cộng hưởng” cực tốt. Trường Trung học Chuyên ngữ Thành Đô bỗng nhiên cao giá.

Ý chí quyết tâm và tinh thần hăng hái của cả nhà đều được động viên. Chúng tôi đặt kế hoạch cho Đình Nhi: “Thi viết phải cố gắng vượt lên hàng đầu, thi nói phải chiếm giải nhất”. Vì Đình Nhi là một học sinh trường chuyên toán Olympic thuộc loại “giữa đường nhập cuộc”, cho nên trong các kỳ thi Olympic Đình Nhi chỉ đạt được giải ba trong toàn tỉnh Tứ Xuyên. Điểm thi viết chắc chắn không thể bằng các bạn được giải nhất, giải nhì. Chúng tôi nhận định rằng, chỗ mạnh của cháu là thi nói. Kết quả, với thành tích điểm thi nói hơn điểm thi viết là 10, Đình Nhi đủ tư cách vào thi nói.

Để đạt được điểm cao trong thi nói, chúng tôi hướng dẫn cho Đình Nhi phải chuẩn bị đầy đủ. Ba mua cho Đình Nhi những cuốn băng học tiếng Anh tốt nhất, cẩn thận sửa từng âm cho cháu. Trước khi thi hai ngày, mẹ còn hướng dẫn cho Đình Nhi tư thế trả lời: nét mặt phải ra sao, tư thế phải như thế nào để thể hiện lòng tin tự chủ trước mặt ban giám khảo. Đình Nhi đã răm rắp làm theo, không những thế còn biết chủ động ứng phó theo nguyên tắc mà chúng tôi đã rèn luyện cho cháu. Bước chuẩn bị khởi đầu là khá thuận lợi. Hôm Đình Nhi đi thi, ba cũng phải trực tiếp ra trận, đến tận trường thi để cổ vũ cho con gái. Hôm đó trời lại mưa, ba đã phải đứng đội mưa bên ngoài phòng thi suốt hơn hai tiếng đồng hồ. Đến hôm thi nói, thì trời lại nắng như đổ lửa, mẹ lại thay ba đi cổ vũ cho Đình Nhi. Đình Nhi thấy lạ, hỏi: “Tại sao trong các cuộc thi Olympic, ba mẹ đều để con đạp xe một mình, mà lần này cả ba và mẹ đều phải đi theo?” Ba nói: “Có những lúc cần thiết, cũng phải dùng dao giết trâu để mổ gà, cốt để đảm bảo không có những sai sót ngoài ý muốn”. Câu nói này đã để lại một ấn tượng sâu sắc cho Đình Nhi. Sau này qua nhiều lần được nhắc lại, nó đã trở thành một phong cách làm việc cẩn thận, chu đáo và thận trọng của cháu.

Trong nắng vàng rực rỡ của Tháng 8 mùa thu, Trường Chuyên ngữ niêm yết bảng danh sách điểm thi. Tôi vội vàng dẫn Đình Nhi đi xem kết quả. Thầy giáo phụ trách phát giấy

báo nhập học, giương kính rà soát một hồi trên bảng danh sách thí sinh hồi lâu, rồi ngẩng đầu lên nói: “Lưu Diệc Đình đỗ rồi!” Đang trong trạng thái tâm lý căng thẳng, hồi hộp đợi chờ, nghe báo đỗ, cháu vội lại ôm chầm lấy tôi vừa cười vừa nhảy nhót, không nén được sự vui mừng hét toáng lên: “Mẹ ơi! Đỗ rồi, đỗ rồi!” Thầy giáo phụ trách phát giấy báo hình như cũng vui lây, một tay giơ cao tờ giấy báo, tươi cười với Đình Nhi: “Cháu biết không? Tờ giấy này của cháu đáng giá hai vạn rưỡi đồng bạc đấy!”

Mấy năm sau khi Đình Nhi nộp đơn xin vào trường đại học Mỹ, trong tờ “Giới thiệu sơ lược Trường Đại học Harvard” có một câu nói làm cho Đình Nhi nhớ ngay đến kỳ thi vào bậc sơ trung năm nào: “Đại học Harvard xin tặng bạn một câu châm ngôn: Khi thời cơ đến, xin bạn hãy sẵn sàng”.

CHƯƠNG VI

THỜI KỲ SƠ TRUNG

CỐ GẮNG GIỮ VỮNG TIẾN LÊN

thuật)

(Lưu Vệ Hoa tự

NỘI TRÚ TRONG TRƯỜNG SƠ TRUNG MỘT VÀI MÂU THUẤN VỚI GIÁO DỤC CỦA GIA ĐÌNH

Trường Chuyên ngữ Thành Đô là một trường nội trú khép kín. Nữ sinh năm thứ nhất bậc sơ trung được sắp xếp ở tầng lầu đẹp nhất, mỗi phòng có 8 học sinh. Trước khi khai giảng hai ngày, khi học sinh vào nhận phòng, nhà trường cho phép cha mẹ học sinh vào sắp xếp giường chiếu cho con em mình. Từ một việc nhỏ là sắp xếp giường chiếu này, chúng tôi đã nhận thấy giữa cách làm việc của nhà trường và sự giáo dục tại nhà của chúng tôi đã có cái gì đó thiếu sự hài hoà.

Trước khi vào nhà trường, chúng tôi đã dặn Đình Nhi: để bồi dưỡng cho con có một khả năng độc lập, ngay từ khi bước chân vào trường, mọi việc trong cuộc sống con phải tự làm lấy, kể cả việc sắp xếp giường chiếu, ba mẹ chỉ giúp đỡ con khi thật cần thiết. Ngay từ nhỏ Đình Nhi đã có thói quen “tự mình làm những công việc của mình”. Vào trường lần này Đình Nhi vẫn giữ thói quen ấy.

Sau khi chúng tôi cùng với Đình Nhi chuyển chăn chiếu, màn đệm vào phòng ở, đã thấy các bậc cha mẹ của những học sinh mới đến tất bật sửa sang giường chiếu cho con gái mình. Chúng tôi do dự một lát rồi quyết định cứ làm theo lời giao hẹn trước với Đình Nhi là để cháu tự làm lấy.

Ai ngờ, khi Đình Nhi vừa leo lên giường cầm khăn để lau những bụi bặm bám đầy các cọc màn, thì một bác phụ huynh ở giường bên cạnh vội kinh ngạc hét lên: “Này, nguy hiểm lắm, xuống đi cháu, để đấy bác lau cho!” Nói rồi bác ta vội chạy đến lau hộ. Tình trạng này thì chúng tôi không thể đứng yên được rồi. Tôi vừa rối rít cảm ơn bác hàng xóm tốt bụng, vừa bảo Đình Nhi xuống giường, đi lĩnh sách vở, còn

mình làm tiếp công việc bác hàng xóm, lau giường tủ giúp Đình Nhi.

Tôi vừa dọn dẹp chỗ ở cho Đình Nhi vừa cảm thấy có cái gì đó bất ổn. Suốt 12 năm qua, chúng tôi luôn né tránh mọi sự quấy nhiễu và xung đột của một hệ thống giáo dục khác đối với Đình Nhi, còn bây giờ thì không thể tránh nổi. Lúc này, tuy tôi còn chưa hiểu những người bạn cùng phòng với Đình Nhi, nhưng chỉ qua việc dọn dẹp giường chiếu này, tôi đã nhìn thấy, những đòi hỏi của cha mẹ với các cháu nhẹ hơn nhiều so với những đòi hỏi của chúng tôi đối với Đình Nhi. Cũng qua việc chuyện trò với các bậc cha mẹ ấy, chúng tôi cũng cảm thấy, sự nghiêm khắc của họ chủ yếu thể hiện ở việc theo dõi thật sát kết quả học tập của con cái, còn mọi việc khác, họ làm thay con tất cả. So với họ, những yêu cầu và sự rèn luyện của chúng tôi đối với Đình Nhi từ nhỏ đến nay, có thể nói là “quá hà khắc”.

Khi còn đang học tiểu học, Đình Nhi đã nhiều lần hỏi chúng tôi: “Tại sao mọi bạn khác không làm như vậy, mà con thì phải làm?” Thế nhưng lần nào chúng tôi cũng giải thích cho cháu hiểu và tin phục, nên Đình Nhi luôn vui vẻ chấp nhận mọi yêu cầu có vẻ “đặc biệt” ấy. Bây giờ vào nội trú, ngày ngày Đình Nhi chung sống với các bạn, những hiện thực và nền nếp mới sẽ đem lại cho Đình Nhi nhiều điều khó hiểu, khi đó Đình Nhi sẽ không có được những giải đáp kịp thời. Những khúc mắc đó cứ tích tụ mãi, cộng thêm với tâm lý chống đối mà tuổi thanh xuân thường có, sắp đến với Đình Nhi, không biết rồi đây Đình Nhi còn có những thay đổi ra sao? Trong suốt cả sáu năm nội trú, mỗi tuần Đình Nhi chỉ được sống với cha mẹ có 24 giờ đồng hồ, trong đó có đến gần nửa thời gian dành cho việc ăn ngủ, vậy mức độ ảnh hưởng của ba mẹ đối với Đình Nhi còn thấp đến mức nào?

Chẳng bao lâu, sự thay đổi của Đình Nhi đã chứng tỏ chúng tôi lo lắng quả thực là không thừa.

Ngay trong ngày chủ nhật đầu tiên Đình Nhi trở về nhà, tôi phát hiện thấy trong lúc cháu vừa ăn cơm vừa vui vẻ chuyện trò cùng ba mẹ, cháu đã tiện tay vứt luôn xương xẩu xuống nền nhà. Sau khi tôi nhắc nhở, Đình Nhi vội xin lỗi ngay, nhưng lại nhặt mảnh xương đó ném vào sọt giấy lộn. Rồi chỉ một lát sau, cháu lại ném xương xuống đất, tôi lại nhắc, cháu lại xin lỗi... Sau mấy lần nhắc nhở, Đình Nhi tỏ ra khó chịu:

- Có làm sao đâu, mẹ! Ở trường chúng con vẫn làm thế! Đã có người dọn vệ sinh rồi mà!

- Mọi người đều làm như vậy, không có nghĩa là làm như vậy là đúng!

- Chuyện vặt ấy mà, có gì đâu mà mẹ phải nói nhiều thế?

- Sự việc không lớn, nhưng đó là một thói quen không tốt, ít nhất là không biết tôn trọng thành quả lao động của người khác – Không nhận được ba cũng phải cau mày nói lại.

- Con mới ở nội trú có bảy ngày mà đã đánh mất một thói quen tốt mà ba mẹ đã dạy con từ khi mới tròn 3 tuổi. Lẽ nào lại không đáng nói hay sao?

- Chẳng ai như ba mẹ cả, một tuần con mới được về nhà một lần, thế mà cứ mắng mỏ, bắt bẻ con mãi, hu hu...

Đình Nhi vừa khóc vừa bỏ chạy vào nhà vệ sinh, xả nước ào ào tắm gội, để mặc tôi và ba cháu ở ngoài lắc đầu chán ngán.

Tiếng khóc bỗng trở thành tiếng hát, Đình Nhi vừa tắm vừa hát, đây là biện pháp “thay đổi trạng thái tâm lý” Đình Nhi mới phát minh ra. Một lát sau, Đình Nhi hai tay xoa mái tóc ướt sũng, bước ra, khuôn mặt đỏ bừng, vẻ nũng nịu: “Biabia! Mia mia!” (đây là cách gọi thân yêu ba cháu và tôi

của Đình Nhi) – “Con biết ba mẹ đều nói rất đúng, nhưng chẳng hiểu làm sao, con chỉ thích cãi ba mẹ...” – Nói rồi, hai tròng mắt đỏ hoe.

Đây là lúc mà tôi và ba dễ mềm lòng nhất. Chúng tôi kiên nhẫn nói với cháu: “Nỗi lòng của con, ba mẹ đều rất hiểu, con biết không, con đang sắp sửa bước vào tuổi thanh xuân, các nhà tâm lý gọi tuổi thanh xuân của một con người là thời kỳ “cai sữa về tâm lý”. Đó là một quá trình phát triển bình thường. Đáng chú ý là, tâm lý thích chống đối trong giai đoạn tuổi dậy thì này sẽ khiến con luôn chống đối ba mẹ một cách mù quáng. Ý kiến càng đúng đắn càng không muốn nghe lời. Mong con nhận thức ra được đặc điểm tâm lý của tuổi dậy thì này, để tránh phải đi những đoạn đường vòng trong giai đoạn học sơ trung...”

Đình Nhi đã nghe ra, khẽ gật đầu, âu yếm ôm ghì ba mẹ, rồi khe khẽ hát, bước vào phòng làm bài tập. Tôi và ba cháu thì trái lại, không thể thanh thản vô tư được như cháu. Chúng tôi đã dự cảm được rằng, tuổi dậy thì và việc ở nội trú, hai nhân tố này sẽ là một trở lực to lớn ngăn cản sự liên hệ và thông cảm giữa chúng tôi và Đình Nhi, ít nhất cũng trong suốt cả thời kỳ học trung học. Nếu giải quyết không tốt, những cuộc tranh cãi như vừa rồi sẽ là chuyện cơm bữa trong gia đình chúng tôi.

Quả nhiên như vậy, ngay ngày hôm sau, trong việc sắp xếp quần áo cho Đình Nhi vào trường, giữa tôi và cháu lại xảy ra một cuộc tranh cãi. Hôm đó, trời đang nóng nực, nhưng tôi cứ sắp sẵn cho Đình Nhi mấy bộ quần áo dài, đề phòng trời mưa lạnh, nhưng Đình Nhi không chịu mang theo. Ba phải đứng ra hoà giải, nhưng Đình Nhi vẫn một mực không nghe, cháu nói: “Cho dù trời có lạnh, con cũng không cần ba mẹ mang quần áo cho con!” Ba nói với tôi, bây giờ là lúc mình phải tuý việc nhượng bộ, phải “nắm chắc việc lớn, thả lỏng việc nhỏ”. Những việc nhỏ đó, dù vì nó mà bị vấp ngã, cũng để cho Đình Nhi có thêm bài học kinh nghiệm trong cuộc sống. Tôi miễn cưỡng gật đầu.

Ngày chủ nhật đầu tiên như vậy đó. Tôi thực sự thấy buồn. Nhưng thật không ngờ, Đình Nhi vẫn cứ thanh thản như không. Tối hôm đó, trên trang nhật ký viết ngay khi cháu trở lại trường có đoạn viết:

Trở về rồi! Trở về rồi! Ta đã trở về với nhà trường, với tập thể thân thương, với đại gia đình yêu quý của ta rồi! Hôm nay là ngày chủ nhật, ta, một nữ sinh nội trú, chỉ được ở nhà đúng 25 giờ 50 phút, lại phải ra đi. Ngồi nhớ lại, mới cảm thấy không khí gia đình thật ấm áp.

Chiều qua, vừa bước chân vào nhà, mẹ ôm chầm lấy ta, cảm động nói: “Ôi! Con gầy quá, mới có mấy ngày mà sao gầy quá vậy?” Kỳ thực, tôi thấy tôi chẳng gầy đi chút nào, chỉ vì mẹ thương tôi quá nên nghĩ vậy. Rồi mẹ hỏi tôi đủ thứ chuyện: ăn có được no không? Đêm ngủ có lạnh không? Có biết giặt quần áo không? Tập quân sự có vất vả không?... Mẹ cứ tíu tít hỏi hết chuyện này sang chuyện kia, làm tôi cuống cả lên, không biết trả lời như thế nào. Tôi cảm thấy có một luồng hơi ấm áp đang tràn ngập cõi lòng mình, một sự ấm áp đến ngất ngây bởi được mẹ yêu.

Bây giờ ngồi nghĩ lại, cũng vẫn chỉ là sự quan tâm rất bình thường, hằng ngày của mẹ, mà trước đây tôi cho là chuyện đương nhiên không hề để ý. Không hiểu vì sao, giờ đây tôi thấy đó quả là một niềm hạnh phúc.

Trước khi về trường mẹ cứ quanh quẩn bên tôi, tíu tít dặn dò hết chuyện này sang chuyện nọ, cả ba nữa, ba cũng khuyên nhủ đủ điều. Trước đây những chuyện như thế này tôi thường tỏ vẻ không vui, cho là ba mẹ hay lăm điều, vẽ chuyện, nhưng giờ đây thì lại khác, tôi đã nhận ra được một tình yêu thương thật là mãnh liệt của ba mẹ.

Thế nhưng, từ sau khi vào trường nội trú, Đình Nhi luôn không muốn “bày tỏ sự yêu thương trước mặt người thân”. Có lẽ, để chứng tỏ mình đã là “người lớn”. (Cũng may được sự uốn nắn kịp thời của chúng tôi, từ khi lên học bậc cao

trung, Đình Nhi đã khôi phục lại được những thói quen tốt mà chúng tôi rèn luyện cho cháu từ hồi nhỏ). Cũng giống như các bạn cùng trang lứa, trước mặt ba mẹ, Đình Nhi luôn giấu đi tình cảm yêu thương lưu luyến với cha mẹ quá lộ liễu như thời trẻ con. Thế nhưng, sức mạnh của một thói quen thật là ghê gớm, cái thói quen luôn muốn trao đổi bàn bạc với cha mẹ đã được hình thành từ nhiều năm nay, đã khiến Đình Nhi, như một bản năng, rất muốn tìm một ai đó để trao đổi tâm tình. Thế là bằng cách viết nhật ký, cháu đã chọn cô chủ nhiệm lớp của cháu làm đối tượng để được tâm sự những điều thầm kín tự đáy lòng mình.

CÔ GIÁO GIÀU NHÂN CÁCH, CHĂM LO NHƯ CHA MẸ

Trường Chuyên ngữ Thành Đô có rất nhiều thầy cô tốt, Đình Nhi đã học được ở các thầy cô nhiều điều bổ ích. Cô giáo chủ nhiệm bậc sơ trung của Đình Nhi, Lý Tấn Vinh, là một trong những thầy cô giáo ưu tú của nhà trường.

Cô Lý dạy ngữ văn, giàu kinh nghiệm. Ở trên lớp, cô say sưa giảng bài, giọng nói êm dịu thiết tha, đôi mắt truyền cảm, khi cô giảng đến những đoạn văn xúc động, học sinh dưới lớp cũng khó lòng cầm được nước mắt. Những học sinh do cô đào tạo, nhiều người đã đạt giải cao trong các cuộc thi văn của thành phố hay trong toàn tỉnh Tứ Xuyên. Cô rất hiểu, học sinh trung học là những đứa trẻ đang tập làm người lớn, hay chống đối để tự khẳng định mình. Vì vậy, cô rất nguyên tắc, nhưng cũng hết lòng thương yêu học sinh. Điều này rất có giá trị đối với sự phát triển lành mạnh của Đình Nhi.

Là một giáo viên chủ nhiệm giàu kinh nghiệm, cô Lý hiểu rõ, phải bằng cách nào mới chiếm được trái tim học sinh.

Ngay tuần lễ đầu tiên sau ngày khai giảng, cô Lý đã yêu cầu học sinh mỗi ngày phải nộp cho cô một bài văn viết dưới dạng nhật ký để nắm bắt kịp thời sự thay đổi tư tưởng của học sinh. Qua đó, cô tìm cách giúp các em mau chóng thích nghi với cuộc sống học tập khá căng thẳng trong trường. Trước khi nộp bài nhật ký đầu tiên, cô yêu cầu học sinh hãy viết một đoạn “tự giới thiệu về mình”, nhằm giúp cô nắm được tư tưởng và tính cách của từng em.

Sự mở đầu thú vị đó làm Đình Nhi thấy hào hứng. Cháu rất mong cô Lý cũng sẽ là người bạn tốt của mình, giống như cô chủ nhiệm của cháu thời tiểu học. Trong bài “Tự giới thiệu”, Đình Nhi say sưa viết:

“Con họ Lưu, tên là Diệc Đình, năm nay 12 tuổi. Tính con rất cởi mở, rất thích kết bạn, luôn cho rằng được kết bạn là một niềm vui lớn nhất của đời người, cho nên con rất mong được kết bạn với nhiều người. Khuyết điểm lớn nhất của con là tính tình nóng nảy, nhưng đối với bạn bè con rất thực lòng. Con tin rằng, chúng con sẽ là những người bạn tốt của nhau, luôn động viên và giúp đỡ lẫn nhau”.

Tiếp theo đó, Đình Nhi viết về nỗi khó nhọc trong buổi tập quân sự đầu tiên ở nhà trường:

Hôm nay, đối với tôi là một ngày không bình thường, ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường trung học, buổi bắt đầu cho cuộc sống nội trú trong nhà trường, cũng là ngày đầu tiên tôi tham gia huấn luyện quân sự. Những công việc ngày hôm nay gồm có: lễ khai giảng, tập quân sự và tổng vệ sinh, đối với tôi, ấn tượng sâu sắc nhất là tập quân sự.

Về việc tập quân sự, tôi đã được nghe nhiều rồi. Thế nhưng, hôm nay được chính thức tham gia, một cảm giác thật là lạ, mới mẻ... Khi tập động tác nhìn phải thẳng, cái cổ của tôi cứ cứng đờ, vừa nói vừa đau, rất khó cử động. Ôi, tôi thật không hiểu nổi, tại sao cứ phải làm tội nhau quá vậy, tôi cho rằng chỉ cần tư thế đứng là được rồi, việc gì cứ phải đứng nghiêm mãi thế?

Khi mọi người đang được nghỉ ngơi, còn mình cứ phải tập lại, cảm thấy rất khó chịu. Mồ hôi nhễ nhại, lưng mỗi gối đau, phơi mặt dưới trời nắng chang chang, còn người khác thì ngồi trong bóng mát nói cười rôm rả. Lúc này, chỉ mong thầy cho nghỉ sớm, chả còn ao ước gì hơn.

Giờ đây, nhiệm vụ duy nhất của mình là phải ngủ một giấc thật ngon, để lấy sức bước vào một ngày mới nữa.

Đối với câu hỏi “Tại sao phải làm khổ nhau vậy” của Đình Nhi, cô Lý không hề tỏ ra phạt ý, mà còn ghi một lời khen ở bên lề trang nhật ký: “Trọng tâm nổi bật, có cá tính!”

Với lời khen này, ngay ngày hôm sau, cô Lý đã chiếm được cảm tình của Đình Nhi:

Hôm nay là buổi học thứ hai, tôi ngủ dậy sớm, tập thể dục, mua cơm sáng ăn, rồi lại tập quân sự... Mọi công việc cũng gần như ngày hôm qua, cảm giác mới lạ không còn nữa. Lời phê bình của cô Lý trong bài nhật ký hôm qua cứ làm tôi nhớ mãi.

Tại sao mỗi lời phê bình bình thường như vậy lại in dấu ấn sâu đậm trong lòng tôi? Chính vì nó đã cởi bỏ được những khúc mắc ở trong lòng tôi. Lời nhận xét về niềm vui và nỗi khổ của cô đã làm tôi bừng tỉnh. Tôi vẫn cho rằng, luyện tập quân sự là một việc khô khan mệt mỏi, chẳng có chút hứng thú nào. Thế nhưng cô giáo lại nói, nhìn bề ngoài, luyện tập quân sự vừa khổ vừa mệt, chẳng thú vị gì, thế nhưng chính công việc luyện tập quân sự này đã cho chúng ta nhiều điều tốt đẹp. Đúng vậy! Tôi vốn là một cô bé được nuông chiều, chỉ đứng nghiêm vài phút đã kêu khổ ầm lên, thế nhưng mới qua hai ngày luyện tập gian khổ, nay tôi có thể đứng nghiêm vài chục phút mà không thấy mỏi chân. Không chỉ với các động tác tập quân sự, mà còn nhiều mặt khác cũng đã có những tiến bộ rõ ràng. Ví dụ như trước đây có bị hơi sút tay một tí là tôi đã “hạt châu rơi lã chã”, thế mà bây giờ dù có bị đứt tay với vết đứt to hơn tôi vẫn cố nén nhịn, tự băng bó lấy, không khóc tí nào. Đây không phải là cái tốt của việc huấn luyện quân sự hay sao? Khi phát hiện mình đã cứng rắn trưởng thành, trong lòng tất nhiên rất sung sướng, sự sung sướng đó chẳng phải là một niềm vui hay sao? Cô giáo nói, niềm vui có nhiều loại, chơi đùa, nghỉ ngơi, xem tivi... cũng là niềm vui, làm nghề dạy học như cô, hằng ngày đổ biết bao mồ hôi tâm sức vì học sinh thân yêu, khi thấy học sinh mình tài giỏi nên người, đó cũng là một niềm vui, một sự kiêu hãnh.

Những lời nói của cô giáo làm tôi phải suy nghĩ rất nhiều, nhờ cô giáo mà tôi đã hiểu được, niềm vui trong sự vất vả, niềm vui đó mới thực sự là niềm vui chân chính!

Xuất phát từ quan niệm niềm vui trong gian khổ, sang ngày thứ ba, cô Lý cho cả lớp thảo luận vấn đề “Làm thế nào để xứng đáng là một học sinh chân chính Trường Chuyên ngữ?” Qua thảo luận, cả lớp đã đi đến một quan điểm chung là: “Lấy gian khổ làm niềm vui, lấy thăng tiến làm vinh dự”. Quan điểm chung cũng là một loại sức mạnh, nó có thể bắt buộc người ta tự đánh giá những suy nghĩ và hành vi của mình theo những tiêu chuẩn chung đó. Trong một trường có được một môi trường giáo dục tốt thì nền nếp nhà trường sẽ ổn định, học sinh rất khó sinh hư, các bậc phụ huynh sẽ luôn cảm thấy yên lòng.

Cô Lý là một con người đúng đắn và cực kỳ nghiêm khắc, cô vừa là một người mẹ hiền từ, cũng vừa là một người cha nghiêm nghị. Quan điểm giáo dục của cô rất phù hợp với quan điểm giáo dục của vợ chồng tôi.

Lấy chuyện ngày chủ nhật đầu tiên Đình Nhi trở lại nhà làm thí dụ. Hôm đó, tôi đã chuẩn bị cho Đình Nhi mấy bộ quần áo dài để đề phòng trời lạnh, Đình Nhi một mực không mang theo. Sang ngày thứ ba, quả nhiên trời lạnh. Bằng tình thương yêu học trò đúng mực, cô Lý đã biến chuyện không may đó trở thành một chuyện đầy ý nghĩa.

Sáng sớm hôm nay, trời bỗng nhiên trở lạnh, mưa cứ dầm dề, gió thổi ù ù không ngớt, cái lạnh làm tôi không sao ngủ tiếp được. Nhìn ra ngoài, bầu trời âm u xám xịt. Từ trong chăn ấm bò ra, tôi cảm thấy trời lạnh thấu xương, bàn tay tê cóng. Mở tủ quần áo, lục lọi lung tung mà chẳng tìm đâu ra một bộ quần áo đủ để chống chọi với cái lạnh. Chẳng còn cách nào khác, có bao nhiêu quần áo mùa hè, tôi đành phải mặc hết vào rồi lên lớp. Thế mà người vẫn cứ rung lên bần bật.

Sau tiết học thứ nhất, thấy tôi lạnh cô liền nói với tôi: “Con lạnh lắm phải không? Để cô gọi bảo Vương Giảo (con gái của

cô) lấy cho con chiếc quần dài!” Câu nói đó làm cho tôi ấm hân lên. Lát sau, Vương Giảo mang quần áo đến cho tôi, bạn ấy còn nhiệt tình giúp tôi mặc thêm quần ấm. Tuy người tôi vẫn còn hơi lạnh, nhưng trong lòng thì ấm áp vô cùng. Đến trưa, mẹ của Cung Vệ Thanh, một người bạn cùng phòng với tôi, đã đem cho tôi và mấy bạn khác cùng phòng quần áo ấm. Những con người chưa quen biết nhiều lắm, sao họ lại tốt với tôi như vậy?

Bây giờ thì tôi đã hiểu ra ý nghĩa đích thực của câu nói: “Trên cõi đời này đâu cũng ấm áp!”

Những thầy cô giáo tốt như cô Lý của chúng tôi, trong trường Chuyên ngữ Thành Đô này còn nhiều lắm. Họ tạo thành một tập thể giáo viên vừa yêu nghề, yêu ngành, vừa tinh thông về chuyên môn nghiệp vụ. Họ là nền móng, họ là rường cột để Trường Chuyên ngữ dựa vào đó mà vươn lên. Mọi sự tiến bộ của Đình Nhi cũng nhờ đó mà có được.

Nhờ có sự tận tâm dạy dỗ và lòng yêu trẻ thiết tha của các thầy cô, cộng thêm sự cần cù, khiêm tốn, ham học của Đình Nhi, chúng tôi mới thực hiện được một kế hoạch mang tính chiến lược đối với Đình Nhi là “Phải giải quyết mọi vấn đề về học tập ngay tại trường”.

LỖ GÂY TAI HOẠI LỚN, MẮT BẠN SUÝT BỊ MÙ

Năm thứ nhất bậc sơ trung vào học được chừng nửa tháng, bỗng xảy ra một chuyện mà cho đến nay tôi vẫn thấy rùng mình... Trong lúc ra chơi giữa giờ, Đình Nhi đã đánh nhau với một bạn cùng lớp, cháu đã lỡ tay đánh bị thương mắt bạn. Tối hôm đó, khi đã ngồi vào bàn viết nhật ký mà Đình Nhi vẫn chưa hẳn hoàn hồn.

... Sự việc xảy ra ngày hôm nay, đối với tôi, quả là một bài học vô cùng đau đớn, một sự kiện mà tôi phải nhớ suốt đời.

Trong giờ ra chơi sau tiết thứ nhất, không hiểu vì sao, bạn T cứ nhảy quanh tôi, vừa nhảy vừa chửi rủa: “Lưu... Lưu...” Chửi một hồi rồi bạn ấy đứng lại nhìn tôi cười khiêu khích. Người tôi sôi lên vì tức, tôi giơ thẳng cánh cho bạn ấy một cái tát, nào ngờ tôi tát trượt. Tôi bị một đòn phản kích của bạn ấy, một cái tát rất tai. Tôi nghĩ bụng: “Mày vô cớ chửi tao, chưa đánh lại được mày, mà mày đã đánh tao!” Càng nghĩ càng tức, tôi bèn xông đến, giơ tay tát lần nữa, lần này bạn T. nhanh chóng né đầu để tránh đòn, nhưng cú đòn trúng giữa mặt bạn ấy. Không thấy T. kêu la, chỉ thấy hai tay bạn ấy vội ôm mặt, còn bàn tay tôi thì rất bỏng. Biết T. đã bị một đòn đau, tim đập thành thịch, nhưng tôi vẫn cứ “tĩnh bơ”, tảng lờ như không có chuyện gì. Hơn thế tôi còn bình tĩnh quay lưng đi đến chỗ mấy bạn khác tán gẫu, nhưng đôi mắt vẫn luôn liếc nhìn về phía bạn T. Thấy có vụ đánh nhau, cô Lý bèn đi đến chỗ bạn T. hỏi rõ lý do. Rồi tôi bỗng thấy cô lớn tiếng gọi tôi. Trống ngực tôi càng đập mạnh dữ hơn, nhưng vẫn cố làm ra vẻ bình tĩnh đến chỗ cô. Vừa nhìn thấy bạn T., tôi lạnh người, đôi mắt T. đỏ ngầu, sưng vù, bên cạnh còn có hai chỗ tím bầm. Sau mấy lời quở trách tôi, cô vội đưa bạn T. đến trạm xá gần đó. Lòng tôi lo lắng rồi bời...

Sau bữa cơm trưa, cô Lý gọi tôi vào phòng khuyên giải, rồi thông báo về vết thương của bạn T. Cô nói: “Tình hình xấu nhất, có thể cả hai mắt của bạn T. đều hỏng”. Nghe đến đây đầu óc tôi quay cuồng, trống ngực đập liên hồi, tôi run sợ. Trời ơi, lẽ nào chỉ một phút không giữ được bình tĩnh của tôi, mà bạn T. có thể bị mất đi hai mắt? Thật là tàn khốc!

Giờ đây bệnh tình bạn T. lành dữ thế nào còn chưa biết được, phải đợi cho chỗ xung huyết ở đáy mắt tan đi thì mới chẩn đoán được. Trong khi chờ đợi này, xin mọi người hãy lắng nghe tiếng nói từ đáy lòng tôi: dù thế nào cũng không được tranh cãi nhau vì những chuyện vụn vặt hàng ngày, chỉ một phút giây nông nổi rất có thể gây nên họa lớn!

Ngoài việc rút kinh nghiệm ra, quả thực Đình Nhi không còn biết làm gì hơn nữa cho bạn. Chỉ có người lớn mới biết rằng, lúc này đâu phải là lúc ngồi mà rút kinh nghiệm.

Từ trạm xá trở về trường, cô Lý lập tức gọi điện thoại thông báo cho cha mẹ của cả hai học sinh.

Nghe được tin con gái mình đã đánh bạn chảy cả máu mắt, chúng tôi như bị sét đánh ngang tai: các bạn trong lớp của Đình Nhi đều là những đứa con độc nhất trong gia đình chỉ có một con, vạn nhất có xảy ra điều gì, người ta sẽ đau khổ suốt đời. Dù sao, sự việc cũng đã xảy ra rồi, việc đầu tiên của chúng tôi hiện là đến thăm hỏi và trả tiền viện phí, đến xin lỗi gia đình bạn T., sau đó phải bằng mọi cách để cứu đôi mắt cho cháu T.

Cha mẹ cháu T. lại là những con người rất am hiểu. Khi chúng tôi đến lựa lời xin lỗi, mẹ cháu T. cố nén dòng nước mắt, chỉ tự trách con mình là đã đầu tư “trêu chọc người khác”. Còn ông bố lại ôn tồn an ủi chúng tôi: “Không sao đâu, các bác ạ! Chỉ mấy ngày sau là khỏi ấy mà!”

Chúng tôi đề nghị, cho phép chúng tôi đưa cháu đến khám và chữa bệnh tại bệnh viện thuộc Trường Đại học Y hoa tây. Ông bố nói: “Bệnh viện ấy xa lắm, vả lại cũng chưa thật cần thiết, cứ để cháu chữa ở trạm xá gần đây cũng

được”. Tôi và ba Đình Nhi thiết tha xin với gia đình cháu T. đi chữa ở một bệnh viện tốt nhất Thành Đô. Nếu cha mẹ cháu T. bận công tác, vợ chồng chúng tôi xin được đưa đi... Bàn bạc hồi lâu, rồi đi đến quyết định: hai bà mẹ sẽ đưa cháu T. đi bệnh viện.

Khám lần đầu, bác sĩ nhãn khoa nói, phải chờ chỗ tụ máu trong đáy mắt tan hết đã rồi mới đi khám lại và kết luận được. Bác sĩ còn nói : “Nếu chỉ đứt các mao mạch huyết quản mà không bị tổn thương võng mạc, chỉ cần nghỉ ngơi yên tĩnh khoảng 2 tuần lễ là có thể khỏi được và không để lại di chứng nào. Vì sức phục hồi của trẻ con rất tốt. Tất nhiên, phải uống thuốc kháng sinh để phòng viêm nhiễm. Giai đoạn này đặc biệt cần ngăn ngừa cảm cúm và không được cử động mạnh, để tránh bị xuất huyết trong đáy mắt”.

Rất may là bé T. rất biết nghe lời thầy thuốc, không bị cảm cúm, lần khám lại sau 3 ngày nằm tĩnh dưỡng vẫn không phát hiện có tổn thương trong đáy mắt. Hai tuần sau, bác sĩ nhãn khoa tươi cười thông báo với chúng tôi: “Mắt của cháu T. đã hoàn toàn được hồi phục”. Đến lúc ấy, chúng tôi sung sướng như chính mắt Đình Nhi đã được sáng trở lại.

Trong thời gian bé T. còn nằm viện, cô Lý nhân dịp này đã mở một đợt tình thương yêu bạn bè trong cả lớp. Trước cả lớp cô nói: để bạn T. thấy được tình yêu thương của cả lớp, cô đề nghị mỗi học sinh hãy dành một phần quà để tặng bạn T., lớp phải cử một đoàn đại biểu đến nhà bạn T. để thăm hỏi và tặng quà. Đình Nhi là đại biểu đương nhiên trong nhóm năm bạn được cử đi thăm hỏi ấy. Khi Đình Nhi nhìn thấy bạn T. phải nằm bất động trên giường với cuộn băng trắng quấn chặt hai mắt, Đình Nhi không nén nổi những dòng nước mắt hối hận.

Hôm bé T. khỏi bệnh trở lại trường, cô Lý lại nhân dịp này mở tiếp một đợt giáo dục nữa về an toàn lao động. Cô mời tôi lên báo cáo trước cả lớp. Tôi đã viết một bài báo cáo thật

công phu, hy vọng qua dịp này mỗi học sinh đều nhớ được: “Mỗi phút nông nổi, tai họa cả đời!”

Tôi bắt đầu từ câu chuyện “Đôi mắt bé T. được lành lặn trở lại chẳng qua là sự may mắn”, sau đó tôi chuyển sang kể cho mọi người nghe một câu chuyện bi thảm khác: chuyện “Một quả đấm đã làm thay đổi số phận hai mạng người”. Nhân vật tôi nói đến là một con người thực. Đó là con trai của một cán bộ cao cấp mà các bạn ở đây đều biết cả. Chàng thanh niên này giữa đường gặp một người say rượu, người này đã vô ý nhổ nước bọt vào mặt anh ta. Không nén được tức giận, anh ta đã cho người say rượu kia một quả đấm trời giáng, người say rượu ngã đập đầu xuống lề đường, chết ngay tại chỗ. Cậu con trai của vị cán bộ cao cấp kia bị đi tù về tội giết người...

Sau khi tôi kể xong, có mấy học sinh hăng hái giơ tay xin phát biểu cảm tưởng, trong đó có cả Đình Nhi và bé T.. Tuy những lý lẽ của các cháu chưa được sâu sắc nhưng đã khơi dậy được một sự đồng cảm mãnh liệt trong lòng các bạn cùng lứa tuổi. Cả người phát biểu và người nghe đều rơi nước mắt. Trong sự đồng cảm không nói được thành lời ấy, mỗi học sinh đều nhận thức được một điều vừa đơn giản nhưng cũng hết sức cao thượng là: sự sống thật quý báu nhưng cũng thật mỏng manh, chúng ta, mỗi con người phải biết quý sự sống của chính mình và đồng loại!

Đây là chỗ thành công của hội nghị chuyên đề này.

TRẢI QUA MỘT ĐOẠN ĐƯỜNG VÒNG, XÂY DỰNG LẠI LÒNG TỰ TIN

Các bạn cùng khoá này với Đình Nhi đều là những học sinh xuất sắc, đã từng vượt qua một cuộc sàng lọc cực kỳ khắc nghiệt của Trường trung học Chuyên ngữ Thành Đô với tỷ lệ đào thải tới 98%. Những “con chép” đã vượt qua được “vũ môn” này có ba loại: 1. Điểm thi nói và điểm thi viết đều khá cao; 2. Điểm thi viết rất cao; 3. Thi viết khá thấp, còn điểm thi nói lại rất cao. Đình Nhi thuộc loại thứ ba.

Dù ở loại nào, những học sinh đã thi đỗ vào được trường Chuyên ngữ này, trong những năm học tiểu học đều là những học sinh xuất sắc của lớp, có nhiều cháu là học sinh duy nhất của toàn trường đỗ vào chuyên ngữ. Ở nơi tập trung toàn học sinh xuất sắc như vậy, sự xuất sắc trong các trường tiểu học trước đây, đến giai đoạn này đã không còn là xuất sắc nữa. Do nhà trường sắp xếp thứ bậc theo điểm số thi viết, nên vị trí của Đình Nhi khi mới vào trường chỉ đứng vào loại dưới trung bình.

Chúng tôi đã từng phân tích cho Đình Nhi thấy: “Con vốn học trong trường tiểu học không phải là có chất lượng giáo dục cao của thành phố Thành Đô, thế mà con đã có thể chiến thắng nhiều đối thủ tiểu học vào loại hàng đầu trong các cuộc thi đấu toàn thành phố. Điều đó chứng tỏ con rất có tiềm lực. Bây giờ vào đây, con bắt đầu được tiếp nhận một chất lượng giáo dục cao như mọi bạn khác, lại bắt đầu một cuộc cạnh tranh mới trên cùng một vạch xuất phát, chỉ cần con tiếp tục duy trì “một sự cố gắng liên tục, hơn người”, chắc chắn con lại trở thành học sinh xuất sắc trong cuộc cạnh tranh mới ở mức độ cao này”.

Tại sao chúng tôi cố tình nhấn mạnh “lại trở thành học sinh xuất sắc” như vậy? Bởi vì, trước mắt cháu vẫn còn một

cuộc đào thải nghiêm khắc nữa khi cháu học xong bậc sơ trung, thi vào bậc cao trung. Số học sinh cùng khoá với Đình Nhi, kể cả số học sinh được vào học theo kết quả thi cử, lẫn số học sinh được cha mẹ bỏ tiền cho theo học, cả thầy 200 em, chỉ có 80 học sinh được tiếp nhận vào học cao trung theo chỉ tiêu kế hoạch (có thể vào học theo các lớp cao trung thuộc Trường Chuyên ngữ). Chen chân được vào hàng ngũ 80 em may mắn đó, cũng có nghĩa là đã chắc chắn thi đỗ vào một trường đại học trọng điểm nào đó. Trên thực tế, những học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông cùng khoá này với Đình Nhi của Trường Chuyên ngữ, trăm phần trăm đều thi đỗ vào các trường đại học trọng điểm, ngoài ra, trong các “lớp thoả thuận” đảm bảo đỗ đại học được mở thêm nữa cũng có nhiều học sinh thi đỗ vào các trường đại học trọng điểm hoặc một vài chuyên khoa khác.

Ngoài ra, còn một nguyên nhân nữa: do số lượng học sinh trong một lớp học ở Trung Quốc thời đó quá đông, các thầy cô giáo không đủ điều kiện để quan tâm chăm sóc đồng đều tất cả các học sinh, đành phải dùng biện pháp “nắm chắc hai đầu, kéo theo khúc giữa”. Nếu muốn được các thầy cô giáo chú ý quan tâm chăm sóc, phải trở thành “đầu đàn”, có vậy mới được “người chăn” chăm sóc.

Ngay từ thời kỳ tiểu học, Đình Nhi đã hiểu được điều này, cộng với tâm lý thích nổi trội để được mọi người chú ý đến ở tuổi dậy thì, Đình Nhi còn khao khát hơn cả ba mẹ, càng khao khát được thầy cô giáo và các bạn để ý đến bằng thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện của mình.

Những bạn học sinh có cùng suy nghĩ đó không phải chỉ có một mình Đình Nhi. Vì vậy sự cạnh tranh giữa học sinh cùng khoá còn quyết liệt hơn nhiều so với thời tiểu học. Những ngày đầu, Đình Nhi còn nhận thức khá trừu tượng về mặt này, và cũng chưa có một sự cảm nhận thật cụ thể. Vì vậy kế hoạch học tập của Đình Nhi vẫn nặng về ước muốn chứ chưa phải là biện pháp.

Về học tập không được lơ là, phải có kế hoạch cụ thể, phải định mức phần thưởng cho từng giai đoạn. Ngoài ra, phải làm tốt công tác chuẩn bị bài mới, ở trên lớp phải chú ý nghe giảng, điều gì không hiểu phải hỏi ngay. Trên lớp phải ghi chép đầy đủ, học xong phải ôn tập lại, cố gắng phải hiểu bài sâu, tránh đi đường vòng. Hết một giai đoạn phải tổng kết lại, tin chắc rằng thành tích học tập của mình sẽ ngày càng đi lên.

Trường Chuyên ngữ còn có một yêu cầu đặc biệt là, phải tự lực cánh sinh trong cuộc sống, phải làm tất cả những việc cần làm theo đúng kế hoạch, không được bớt xén, không được lười biếng. Vì vậy, mình phải quyết tâm sửa chữa khuyết điểm của mình: không được để ý những việc vặt trong cuộc sống và tính đãng trí hay quên. Vừa rồi đây, mình vẫn để quên tất cả tại phòng tắm.

Còn một điểm nữa cũng rất quan trọng là mọi người thường xuyên phải nhường nhịn, giúp đỡ lẫn nhau, cùng sát vai đi tới.

Một kế hoạch học tập trống rỗng như vậy đương nhiên là chẳng có tác dụng gì. Chưa đầy một tháng sau, Đình Nhi đã phải rối rít lên bởi cuộc sống khá căng thẳng.

Ôi! Đau đầu quá! Thi cử liên miên làm cho mình đau đầu muốn chết đi được. Tối nay tự học, nghe nói thứ tư này lại thi Anh văn, đầu óc cứ bùng bùng như sắp nổ. Mình xem lại tờ kế hoạch ôn tập thi, tối nay có thể làm xong bài tập toán khoảng 20 phút, còn lại hơn một tiếng, mình sẽ cùng các bạn luyện nghe viết, ôn tập ngữ âm, và tập ghép từ cung gốc... Trưa mai... “Các em! Thi toán!” Câu nói của thầy Vương làm đảo lộn mọi kế hoạch của mình. Tôi dự định sau khi thi xong sẽ viết nhật ký, thời gian không còn nhiều. Nghe viết chẳng được mấy từ, lại phải trở về phòng ngủ rồi đây. Buổi tự học sớm mai, mình sẽ học ngữ văn, chỉ còn có trưa mai, mình sẽ ăn cơm thật nhanh, hy sinh cả giấc ngủ trưa

để ôn tập. Chả kịp suy nghĩ nhiều hơn, tôi vùi đầu vào môn toán... A,B,C,D bỗng trở thành cộng trừ nhân chia. Nhưng tôi vẫn thấp thỏm lo âu... Thế là môn toán cũng qua đi. Tôi lại vùi đầu vào trang nhật ký.

Ôi! Chỉ tiếc rằng tôi không thể thắp đèn pin tự học Anh văn vào lúc đêm khuya. Thực lòng tôi vẫn chưa thích ứng được với nhịp sống căng thẳng này.

Một mặt không đủ thời gian để học tập, mặt khác Đình Nhi lại quá nhiệt tình trong việc giao du bè bạn, cứ gặp bạn mới lại huyền thuyên trò chuyện quên cả thời gian. Chính vì không biết sắp xếp hợp lý thời gian học và chơi, nên gần đây Đình Nhi kinh ngạc nhận ra rằng những kỳ vọng lớn lao về học tập của mình nay đã bắt đầu xa sút.

Chiều nay, thi địa lý, mục tiêu của tôi trong đợt thi cử này chỉ là “60 điểm muôn năm”. Bản thân tôi cũng không ngờ rằng ý chí của mình đã suy giảm đến vậy.

Về môn địa lý, trước khi thi tôi chả ôn tập được tí nào. Đây là lần đầu tôi rơi vào hoàn cảnh này. Trước đây, khi đi thi tôi chỉ thấy hơi căng thẳng, lần này lòng tôi trống rỗng. Ngày mai lại thi môn sinh vật, tôi phải trấn tĩnh lại tinh thần, đêm nay phải ôn thi thật tốt, để sẵn sàng vào thi. Quyết không để thảm cảnh “60 điểm muôn năm” tái diễn ở các môn sinh vật và lịch sử.

Nhật ký ơi, ta không còn thời gian để tiếp tục than thở, phải tạm biệt ngươi thôi, ta đi học sinh vật đây!

Những biểu hiện ấy của Đình Nhi cho thấy cháu đang trên đà trượt xuống dốc. Thế là chúng tôi chủ động liên hệ với cô giáo chủ nhiệm. Cô nói: “Lưu Diệc Đình chẳng có khuyết điểm gì lớn đâu. Chỉ mỗi tội hay la cà tán gẫu với bạn bè”.

Chúng tôi và cô chủ nhiệm đều có một nhận thức chung là: mong muốn được giao lưu với bè bạn, đó là đặc điểm của lứa tuổi dậy thì. Thế nhưng quỹ thời gian chỉ có vậy, mà

Đình Nhi không phải đang học yếu chỉ vì muốn tăng cường khả năng giao tiếp với bạn bè.

Để kịp thời uốn nắn những sai sót đó của Đình Nhi, tôi và ba cháu đã phải “đi dạo” ở sân vận động nhà trường gần 2 giờ, chờ cho buổi tự học buổi tối của Đình Nhi kết thúc.

Buổi tối hôm đó, chúng tôi truyền đạt lời nhận xét của cô chủ nhiệm cho Đình Nhi nghe, hy vọng Đình Nhi sớm chấm dứt tình trạng la cà tán chuyện. Tôi nói với Đình Nhi: “Chơi với bạn bè cũng có hai kiểu, một là để tự hoàn thiện mình, bằng chứng là những cái hay cái đẹp của mình thu hút được những bạn bè tốt khác. Đó là kiểu kết bạn có tính xây dựng. Một kiểu khác là, kết bạn để chơi bời cho qua ngày tháng, không chỉ lãng phí thời gian của mình mà còn làm lãng phí thời gian của người khác. Đây là kiểu kết bạn mang tính chơi bời. Kiểu này cha mẹ và thầy cô giáo không tán thành”. Ba cũng nhắc nhở Đình Nhi: “Cái thiếu hiện nay của con là thiếu thời gian học tập chứ không phải thiếu khả năng giao tiếp bạn bè. Không nên lãng phí thời gian vàng ngọc của mình vào những việc không quan trọng đó”.

Có lẽ, Đình Nhi rất muốn làm cô giáo hài lòng, buổi nói chuyện này thật là suôn sẻ và rất có hiệu quả. Chỉ ít lâu sau, thành tích học tập của Đình Nhi đã bắt đầu có chiều hướng đi lên, lại trở về với thói quen “ăn vóc học hay”.

Buổi tối hôm nay, sau khi kết thúc buổi tự học tiếng Anh, tôi nghe được hai tin đồn nhằm làm tôi rất bức. Tin thứ nhất, nói rằng sở dĩ tôi được điểm thi 10+1,5 là vì tôi đã có sự “thông đồng” với bạn Cung Vĩ Tình, chứ thực lực của tôi thì không được như thế. Tin thứ hai: sở dĩ kết quả môn thi tiếng Anh của lớp A chúng tôi được tốt như vậy, vì lớp tôi cũng đã có sự “thông đồng” với Miss Trần (cô giáo Trần), mỗi lần đọc đến trọng âm, cô lại gật đầu một cái. Đối với những lời đồn nhảm, không chỉ mình tôi mà cả lớp A ai nghe thấy cũng đều tức giận. Bạn Tăng Quyền tức quá còn chửi tục một câu: “... cái thằng cha vô liêm sỉ đó!” Chửi tục là không được rồi,

nhưng điều đó cũng nói lên rằng, cả lớp tôi ai cũng có lòng tự trọng, ai cũng muốn giữ thể diện cho lớp mình.

Cô giáo ơi! Trước một hiện tượng như vậy, nên có một thái độ biết nhìn lại mình “Có thì sửa ngay, không có thì lấy đó làm bài học để mà tránh đi”, hay là phớt lờ đi hả cô?

Không sợ chê cười

(Ngày 15 tháng 10 năm 1993)

Hôm nay lại có mấy tiết “Góc tiếng Anh” tôi rất thích. Tôi thường đứng cạnh Miss Trần, nghe cô và mấy bạn nữ sinh năm thứ ba bậc sơ trung đối thoại. Tuy nghe không hiểu gì, nhưng qua sự biểu cảm bằng tay và nét mặt của Miss Trần, cộng với một chút ít từ vựng mà tôi mới học được, nhờ vậy tôi cũng có thể đoán ra ý nghĩa một vài câu. Vì thế tôi rất thích những tiết học ngoại khoá này. Tự cảm thấy mình đã khá hơn so với hồi bắt đầu vào học, hồi ấy tôi giống như một anh điếc xem phim. Qua những tiết học tôi càng khát khao được hiểu biết hơn nữa, niềm khát khao đó ngày càng cháy bỏng. Càng hiểu lơ mơ, càng muốn hiểu cho tường tận.

Có bạn chế giễu tôi: “Nghe đã chẳng hiểu, lại còn cố ra sức mà nghe”. Tôi đáp lại: “Chính vì nghe không hiểu mới càng phải cố mà nghe, phải luôn lắng tai nghe thế mới dần dần sẽ hiểu, nếu không chịu lắng tai nghe thì suốt đời cũng chẳng hiểu gì”.

Tôi cho rằng, đối với ngoại ngữ, phải nghe nhiều, luyện nhiều mới có thể giỏi được.

Quyết không chịu

thua (Ngày 27 tháng 11 năm 1993)

Tối hôm nay, tôi được xem cuộc thi “Độc thoại theo bài khoá tiếng Anh” do 24 tuyển thủ của các lớp trên trình diễn. Trên sân khấu, có người trình diễn tự nhiên, có người còn lúng túng, cũng có người nhảm lẫn lung tung, giọng nói còn run, phát âm không chuẩn.

Trong số 24 anh chị đó, có một chị trình bày rất tốt. Một bạn đứng bên cạnh tôi phải thốt lên: “Quả thật mình chịu thua chị ấy”. Tôi lại nghĩ khác: tôi chỉ bái phục chị ấy thôi chứ tôi không chịu thua. Tôi nghĩ rằng, mọi người đều như nhau, ai cũng có một cái miệng, một cái lưỡi. Tôi cũng chẳng kém chị ấy cái gì, chỉ cần thực sự cố gắng, thì tôi không chỉ đuổi kịp chị ấy mà còn có thể vượt chị ấy cơ. Chỉ nên coi chị ấy là một tấm gương, chứ quyết không chịu thua.

Tục ngữ có câu “Hứng thú là người thầy tốt nhất”. Kích thích hứng thú học tập của học sinh, là một biện pháp rất có hiệu quả trong việc giảng dạy tiếng Anh của Trường Chuyên ngữ. Chúng tôi còn nhớ, một ngày cuối tuần trong học kỳ II năm thứ nhất sơ trung, Đình Nhi đã say sưa kể lại cho tôi nghe gần như toàn bộ tiết luyện khẩu ngữ ở trên lớp của cháu. Như chơi trò “hát tiếp sức” các bạn trong lớp mỗi người một câu đã xây dựng nên một câu chuyện khá dài và cũng khá lý thú bằng tiếng Anh. Những buổi dạy học như vậy thật là sinh động là lý thú, trình độ tiếng Anh của Đình Nhi và các bạn trong cả lớp đã được nâng cao lên rất nhanh.

Ở gần nhà cầu Cẩm Giang trong thành phố Thành Đô có một nơi rất nổi tiếng, được gọi là “góc tiếng Anh”. Đây cũng là địa điểm Đình Nhi thường hay lui tới. Vào dịp nghỉ hè hay nghỉ đông, cứ vào tối các ngày thứ ba và thứ sáu, ở đây chật ních các bạn học sinh đủ các cấp từ đại học, trung học đến tiểu học và cả những vị khách nước ngoài. Họ đến đây để luyện nói tiếng Anh. Để sớm nhất là các cháu học sinh lớp dưới Trường Chuyên ngữ, và về muộn nhất là các cháu học lớp trên. Tùy theo trình độ, họ chia thành từng nhóm hội thoại với nhau về đủ các loại chuyện xã hội. Dù ở mức độ nào, khả năng nghe nói tốt nhất đều là những học sinh trường Chuyên ngữ. Ví dụ như ở năm thứ nhất bậc sơ trung, trong khi Đình Nhi có thể nói chuyện với một giáo sư người Mỹ câu được câu chăng hàng tiếng đồng hồ. Trong khi đó, một học sinh khác, cũng học năm thứ nhất bậc sơ trung ở một trường trọng điểm lại không thể nói được một câu nào,

vì bạn ấy không thể hiểu được người đối thoại nói gì... (Phương pháp dạy tiếng Anh ở Trường Chuyên ngữ có hiệu quả như vậy, tại sao không mở rộng ra cho tất cả các trường trung học trong toàn quốc?)

Sự say mê hứng thú đã thúc đẩy Đình Nhi biết chủ động đi tìm và tham khảo các phương pháp học ngoại ngữ tốt để áp dụng cho mình. Sau khi Đình Nhi được vào học tại trường Đại học Harvard, đã có nhiều bạn học sinh khắp nơi trong cả nước gửi thư đến xin cho biết kinh nghiệm học ngoại ngữ. Trường Chuyên ngữ cũng đề nghị Đình Nhi viết bài phổ biến kinh nghiệm học tiếng Anh. Đình Nhi đã viết bài: “Một số điều tâm đắc về việc học tiếng Anh”. (Bài này sẽ giới thiệu trong chương trình “Đình Nhi học cao trung”)

COI TRỌNG TÌNH BẠN, HỌC CÁCH NHÚN NHƯỜNG

Cùng với sự phát triển trong tuổi dậy thì, nhiều học sinh trung học còn luôn đau khổ vì “cảm giác cô đơn” chẳng ai chịu hiểu mình, và luôn trông chờ c7843 được một người nào đó biết hiểu mình. Có bạn trông chờ ở thầy cô giáo, có bạn trông chờ ở thế hệ cha anh, có bạn trông chờ ở bạn bè cùng trang lứa. Tâm lý con người nói chung là: cái có rồi thì cảm thấy bình thường, mà chỉ mơ ước những cái gì mình chưa có.

Cũng như mọi đứa con trong gia đình chỉ có một con, cái mà Đình Nhi cảm thấy thừa thãi nhất chính là sự quan tâm của cha mẹ, cái thiếu nhất lại là tình bạn. Ở lứa tuổi này, tình bạn như một chất “rượu nồng” luôn làm các cháu say mê. Vì nhiệm vụ học tập quá nặng nề, cô chủ nhiệm và chúng tôi đều nhất chí chủ trương không để Đình Nhi lãng phí quá nhiều thời gian vào việc giao du bè bạn, nhưng như vậy không có nghĩa là ngăn cản nhu cầu tâm lý rất bình thường đó của Đình Nhi. Để thoả mãn khát vọng giao du bè bạn, thỉnh thoảng chúng tôi vẫn tạo điều kiện để Đình Nhi gặp gỡ các bạn thân cũ, dành cho các cháu cả thời gian và không gian thích hợp để tình bạn được phát triển hơn nữa về chiều sâu. Ngay từ nhỏ đã được giáo dục đức tính coi trọng tình bạn, trong những cuộc gặp gỡ ấy tình cảm của Đình Nhi đã được thể hiện thật trong sáng và cảm động.

Buổi sáng chủ nhật, người bạn thân Vương Ngọc của tôi đã đến chơi. Tình cảm của chúng tôi rất sâu sắc. Ngay từ lúc còn ở lớp mẫu giáo, hai chúng tôi đã không rời nhau nửa bước. Tính đến nay, ôi, đã được 9 năm rồi. Đã nửa tháng không gặp nhau, hôm nay gặp lại, vui mừng biết bao!

Bạn Vương Ngọc có lẽ cũng xúc động lắm, má cứ đỏ bừng. Chúng tôi tay nắm tay, mắt nhìn mắt, cùng mỉm cười. Tim tôi đập rộn ràng, có bao điều muốn nói mà sao không

nói được nên lời. Vương Ngọc chắc cũng như tôi. Một lúc khá lâu, Vương Ngọc mới nói: “Chào bạn! Chào cậu!”, “Bạn có khỏe không?” – “Tớ khỏe, bạn có khỏe không?” – “Hì, hì!” Cả hai cùng cười, không khí nhẹ nhõm hẳn đi. Vương Ngọc kể về cuộc sống và việc học tập của mình, tôi cũng vậy. Cả hai đều cảm thấy thật là mới lạ và thích thú.

Thời gian trôi đi từng phút, từng phút, từng giờ... Đã đến lúc bạn Vương Ngọc phải về rồi. Tôi tiễn bạn ra tận đầu đường. Hai đứa cứ nắm chặt tay nhau không nỡ rời xa: “Thứ bảy tuần sau lại đến chơi nhé? Phải đến đấy!” – “Ừ, đến, đến chứ, nhất định tớ sẽ đến!” Lời hẹn ước ấy đã gắn chặt hai trái tim chúng tôi với nhau.

Để tránh sự phân tán tình cảm trong việc kết bạn, và cũng để tránh cho cháu chơi thân với những người bạn xấu, chúng tôi đã nói rõ quan điểm của mình với Đình Nhi: “Ba mẹ không tán thành việc con kết bạn qua thư từ với những người trong mục “Tìm bạn” trên báo chí, và cha mẹ cũng không phản đối việc trao đổi thư từ với những “người bạn cũ”, mà cha mẹ đã biết rõ”. Bởi vì chúng tôi rất hiểu tâm trạng sung sướng khó nói thành lời của con cái, khi chúng nhận được những lá thư của những người bạn thân mà chúng hằng mong nhớ.

Buổi trưa hôm nay, theo lệ thường tôi lại đến hòm thư học sinh để xem mình có thư không. Tôi lơ đãng lật giở chồng thư, đang định quay về, bỗng nhìn thấy trên phong bì màu vàng sẫm có dòng chữ: “Người nhận: Bạn Lưu Diệc Đình”. Tôi vội cầm thư, nhưng do xúc động, tay run run, mãi mới cầm được. Nhìn kỹ lại, quả nhiên là thư của tôi. Thật sung sướng và bất ngờ. Đây chính là lá thư của Tề Tịnh, bạn thân của tôi. Lá thư mà tôi hằng mong đợi.

Tôi vội bóc phong bì, suýt nữa xé rách cả thư. Tôi đọc kỹ từng dòng, lời lẽ trong thư giản dị và mộc mạc, chẳng có chút nào văn vẻ hoa mỹ, chỉ có tình cảm sâu nặng. Lòng tôi ấm áp, hai má nóng bừng.

Đến tối, lấy giấy bút ra, tôi định trút hết tình bạn đang nóng bỏng trong lòng lên tờ giấy trắng. Nhưng không hiểu sao, tôi không thể nào viết nổi lấy nửa dòng, bàn tay phải cứ run run nắm chặt lấy quăn bút...

Chúng tôi cho rằng để vươn tới cái chân, thiện, mỹ, sự thể nghiệm sâu sắc về tình bạn là điều vô cùng quan trọng. Để giữ vững và phát triển các mối quan hệ bạn bè chân chính, Đình Nhi đã bắt đầu thay đổi những thói quen không có lợi cho sự phát triển đó.

Tôi là một người rất kỹ tính trong việc chọn bạn. Có thể nói rằng, từ bé đến giờ tất cả những người mà tôi cho rằng có thể làm bạn được đều đã trở thành bạn tốt của tôi. Nhưng bây giờ thì lại khác.

Người bạn ngồi cùng bàn với tôi là Phan Điền Điền, học rất giỏi, tính tình cởi mở, đúng đắn, có thể nói tài đức vẹn toàn, đương nhiên rất có thể chọn làm bạn thân được. Chúng tôi suốt ngày cười nói, gắn bó với nhau như bóng với hình, cũng có lúc cãi nhau một tý, nhưng rồi lại dàn hoà được ngay. Thế nhưng...

Chiều nay, để tranh lấy chiếc bánh bích quy trong tay tôi, Phan Điền Điền đã đánh tôi mấy cái. Lát sau, nhân lúc bạn Phan không để ý, khi bạn định ngồi xuống chiếc ghế đầu, tôi đã nhanh chân gạt chiếc ghế đó sang bên, Phan Điền Điền liền ngã lăn ra đất, hai mắt đỏ hoe chực khóc. Tôi bỗng hoảng lên, vội kéo bạn ấy dậy, miệng lắp bắp: "Xin lỗi, xin lỗi! Đừng giận mình nhé!"

Phan Điền Điền quay ngoắt người đi, tôi ra sức giải thích nhưng bạn ấy vẫn một mực không thèm nghe. Từ đó hai chúng tôi, tuy vẫn ngồi cùng một bàn, nhưng hầu như xa cách nhau, giữa chúng tôi như có một tấm kính mỏng ngăn cách. Tôi cảm thấy ngột ngạt vô cùng.

Xin hỏi các bạn, tôi phải làm gì bây giờ: "Chẳng lẽ lại xoá bỏ những ngày tháng đẹp đẽ kia sao?"

Cô giáo Lý đã phê bên cạnh bài nhật ký này một câu: “Tự con sẽ có được một sự lựa chọn đúng đắn!”

Đình Nhi đã không phụ lòng tin của cô giáo, cháu đã chủ động làm lành với Phan Điền Điền. Cuối cùng bằng sự chân thành cởi mở, Đình Nhi lại được Phan Điền Điền tin yêu thân thiết. Quá trình thay đổi cách đối xử trong quan hệ bạn bè vừa rồi, đã làm cho Đình Nhi kiên nhẫn hơn, càng độ lượng hơn. Điều đáng quý là, sự “tự nghiêm khắc với mình ấy” không phải vì có sự thúc ép của cha mẹ, mà chính từ nội tâm cháu đã biết “cần độ lượng với người”.

KỠ NGHỈ ĐÔNG, BAY XUỐNG PHƯƠNG NAM ĐẾN VÙNG ĐẶC KHU, THAM QUAN DU NGOẠN

Vào kỳ nghỉ đông năm thứ nhất của Đình Nhi, một người bạn của chúng tôi ở Quảng Châu tên là Lý Quốc Kiều, tha thiết mời gia đình tôi về nhà anh ăn tết. Hai vợ chồng chúng tôi bàn bạc có nên đi hay không. Ba nói: hiện thời phạm vi cuộc sống của Đình Nhi khá bó hẹp, nhân chuyến đi này có thể mở mang được sự hiểu biết cho con, có thể tích lũy cho con một chút ít về vốn sống. Thế là Đình Nhi, một cháu gái 1 tuổi, với nhiệm vụ “tham quan và tích lũy vốn sống” đã được đi du lịch 10 ngày ở cả ba đặc khu kinh tế nổi tiếng phương Nam: Quảng Châu, Thẩm Quyến và Chu Hải. Trong chuyến đi này, những trang nhật ký của cháu đã dày thêm với biết bao kỷ niệm đầy ý nghĩa.

Chú Lý là một thương gia rất thành công trong sự nghiệp, người thay chú tiếp đón chúng tôi tại Thẩm Quyến là chú Trần, cũng là một con người giàu có và thành đạt. Chuyến bay về phương Nam này quả là một chuyến “chơi sang”. Trước một nếp sống xa hoa mà nhiều người hằng mơ ước ấy, Đình Nhi đã tỏ ra rất thích thú, nhưng cũng đầy lý trí.

Trong những trang nhật ký của một cháu gái chưa đầy 13 tuổi lúc bấy giờ, có một cái nhìn bình tĩnh khácch quan, có phê phán. So với thời đã xuống nông thôn năm cháu lên 10 tuổi, có thể thấy Đình Nhi từ “một cô bé hay hỏi” đã trở thành “một cô bé có nhiều tư duy”. Qua cách suy nghĩ và nhận xét của Đình Nhi, cũng có thể thấy được trong tâm hồn của cháu hoà tan khá nhuần nhuyễn những quan niệm giá trị mà ba mẹ và nhà trường đã bồi dưỡng bấy lâu nay.

Lần đầu đi máy bay

10 giờ 30 phút

sáng hôm đó, tôi cùng ba mẹ đến sân bay. Sau khi vợ vã làm thủ tục, chúng tôi đi vào hành lang kiểm tra an toàn. Đến đây mẹ con tôi phải chia tay ba (vì ba có việc bận, không đi Quảng Châu được). Tôi đặt va-li vào băng dây chuyền của máy kiểm tra an toàn hành lý, lại vợ vã chạy sang cửa kiểm tra an toàn hành khách để nhận hành lý. Bỗng nghe thấy những tiếng còi “tút, TUT, TUT” vang lên trong máy, nhân viên kiểm tra giữ tôi lại. Họ dùng máy dò kim loại dò đi dò lại khắp người tôi. Tôi lo quá, rõ ràng mình không hề có một thứ hung khí nào ở trong người, mà tại sao lại không đi qua được cửa kiểm tra an toàn.

Máy dò kim loại

bỗng dừng lại ở chỗ túi quần tôi, tiếng “tút, TUT, TUT” vẫn đều đều không ngớt. Ôi, thì ra cái dây chìa khoá. Phát hiện ra, tôi như trút bỏ được gánh nặng trên vai, vợ vã chạy đi nhận hành lý. Sau đó tôi kéo mẹ chạy vào phòng chờ. Chạy đến cửa rồi mới chợt nhớ ra là quên chưa chào tạm biệt ba. Tôi vội vàng quay đầu lại, nhìn kỹ mà chẳng thấy bóng dáng ba đâu. Có lẽ chờ lâu quá, ba đã thất vọng bỏ đi rồi. “Sorry, father!”. Tôi bất giác thở dài hối hận, rồi bước nhanh vào phòng đợi.

Do sương mù

dày đặc, lần đầu tiên đi máy bay tôi đã được chứng kiến cảnh ứ tắc của 19 chuyến bay. Từ lúc 6 giờ sáng, sương mù máy bay không cất cánh được. Qua lớp sương mù vẫn nhìn thấy rất nhiều máy bay đang đậu trên đường băng. Trong phòng chờ chật ních những người. Đến tận 11 giờ 30 phút, loa phóng thanh mới bắt đầu thông báo cho hành khách lần lượt lên từng chuyến bay. Rất may, khi đến lượt chúng tôi, chuyến bay vẫn đúng giờ.

Chiếc máy bay

mà chúng tôi bay là chiếc Boeing 75T. Tôi ngồi ở số ghế 21 hàng F, ở phía trước cánh phải máy bay, lại sát ngay cửa sổ. Tôi thắt dây an toàn, hiếu kỳ nhìn ngược nhìn xuôi. Một lát

sau, máy bay bắt đầu nổ máy, rồi lướt nhẹ trên đường băng. Bỗng nhiên, một sức mạnh vô hình nào đó ép mạnh tôi vào thành ghế sau lưng, thì ra máy bay đã rời khỏi đường băng bay vào không trung. Máy bay lắt lư xuyên qua những tầng mây bao phủ trên bầu trời lòng chảo. Lúc ấy tôi có cảm giác mình như một “Tề thiên đại thánh” đang đằng vân giá vũ bay vào chín tầng mây. Vượt qua lớp mây mù, máy bay đã lên đến độ cao 10 ki-lô-mét, đường bay bỗng êm hẳn. Phía dưới sâu thăm thẳm, cảnh vật thì biến hoá lạ kỳ, có lúc giống như biển, mênh mang phẳng lặng, có lúc giống như núi, trùng điệp nhấp nhô, cũng có lúc giống như trên Bắc cực, trắng toát một màu...Những cảnh đẹp hoành tráng kỳ ảo, thật không có bút nào tả xiết. Tôi say sưa ngắm nhìn những quang cảnh kỳ thú đó qua cửa sổ máy bay, cho đến khi ánh nắng mặt trời rọi chiếu làm chói mắt, tôi vội kéo tấm màn che cửa sổ máy bay, đang định nghỉ ngơi chốc lát...

“Hãy xem kìa, Phật quang!” Người ngồi phía trước tôi bỗng kêu lên vẻ mừng rỡ. Tôi vội kéo tấm màn che nắng, nhìn ra bên ngoài chỉ thấy ngay phần sau máy bay có một vòng hào quang bảy màu, hình như đang bám chặt lấy máy bay cùng bay trong không trung. Tôi vội quay sang bảo mẹ xem, mẹ nhìn một lát, vui vẻ nói: “Thôi con cứ xem đi!” Tôi ngồi ghì sát mắt vào cửa kính máy bay, nhìn vòng hào quang đó đang nhạt dần, cho đến lúc hoàn toàn mất hút. Tôi sung sướng thở một hơi nhẹ, xoay người ôm ghì lấy vai mẹ, nhìn vào mắt mẹ, cười nũng nịu, lòng tràn ngập tình yêu thương và sự cảm kích...

Dạo chơi trong vườn động vật hoang dã

Hôm nay đến Thẩm Quyến, một người bạn của chú Lý mời mẹ con tôi cùng gia đình chú đi chơi vườn thú. Tôi nói nhỏ với mẹ: “Ở Thành Đô chả có vườn thú rồi hay sao? Con không muốn đi

đâu, xem cái khác hay hơn". Mẹ nói: "Biết làm sao hả con! Mẹ cũng không muốn đi, nhưng phải chiều lòng cô chú ấy chứ".

Đến vườn thú, thấy trước cổng có ghi một dòng chữ lớn màu đỏ tươi: "Vườn động vật hoang dã". Tôi nghĩ bụng: hoang dã cái cóc gì, nhốt chặt trong lồng sắt, cũng gọi là hoang dã? Hừ! Tôi chen vào, đám đông đang mua vé vào cửa, thấy trên tấm bảng ghi rõ ràng mấy chữ: "Mỗi vé giá: 70 nhân dân tệ". Tôi giật mình: "Gì mà đắt thế, 70 đồng một vé!" Vội vàng đi hỏi mẹ. Mẹ nói: "Mức sống của nhân dân đặc khu cao hơn nhiều so với nội địa!"

Theo dòng người, chúng tôi đi vào vườn thú, theo hướng dẫn, chúng tôi đi xe hơi. Mẹ nói: "Ồ, mẹ hiểu ra rồi, đây là vườn thú động vật hoang dã, nhốt người chứ không nhốt thú đây mà!" Nghe mẹ nói, tôi lập tức liên tưởng đến vườn động vật hoang dã Kennedy nổi tiếng mà tôi đã đọc trong sách báo. Ai ngờ nước mình cũng có vườn động vật hoang. Kiểu ấy ta đây chỉ được xem qua màn ảnh nhỏ. Tôi bắt đầu thấy hứng thú.

Ô tô bắt đầu nổ máy, nhìn qua cửa sổ ô tô, tôi nhìn thấy những chú công xinh đẹp kéo chiếc đuôi dài sặc sỡ đang ung dung đi dạo trên những thảm cỏ xanh. Trên sườn núi những cô nai rừng óng ả đang rượt đuổi nhau đùa nghịch. Có những con chim rất to màu lông đỏ như lửa đang đứng một chân lim dim ngủ. Trời bỗng đổ mưa, mưa rắc hạt trên mặt hồ trong vắt, tạo thành những vòng tròn sóng nước, những chú thiên nga trắng thanh cao thong thả bơi trên mặt hồ. Tôi bất chợt nghĩ đến câu thơ của nhà thơ đời Đường, Lạc Tân Vương: "Lông trắng trên nước biếc, chân đỏ khua sóng xanh..." Vừa ngẫm nghĩa, tôi vừa nghĩ đến những động vật trong vườn thú Thành Đô, nghĩ đến những đôi mắt luôn ngơ ngác như vô hồn của chúng. Tôi tuy chưa được nhìn thật rõ đôi mắt của

những loài động vật ở đây, nhưng có thể tưởng tượng được, đôi mắt chúng sáng trong đầy sinh khí.

Chúng tôi đi vào khu thú dữ. Những con sư tử cao đang cố ý phô những “bộ áo giáp” vàng óng ánh, sải những bước chân hùng dũng trông thật là oai vệ. Ô tô đi vào khu nuôi hổ, vừa đến nơi đã gặp ngay một con hổ chắn đường, nó trừng mắt nhìn, rồi bỗng lao thẳng về phía xe chúng tôi, cả xe hoảng hồn. Biết không làm gì được, con hổ đó lảng lạng lùi sang vệ đường, trừng mắt nhìn một lần nữa rồi bỏ đi.

Ra khỏi vườn thú dữ, mẹ bất giác thốt lên: “Người Thẩm Quyến quả là... đã không làm thì thôi, đã làm phải làm cho ra trò. Tư duy mới, đầu óc mới, đúng vậy!”

Về đến khu vườn có thể đi bộ được, trời bỗng đổ mưa to. Vì không đem theo áo mưa nên không đi xem tiếp được, đành phải tạm biệt khu vườn thú hoang dã này với một sự tiếc nuối khôn nguôi.

Đến Tiểu Mai Sa dạo chơi trên bãi biển

Mùng ba Tết, chú Trần và chú Lý lái xe dẫn chúng tôi đến Tiểu Mai Sa ngắm biển.

Tuy vẫn còn trong những ngày nghỉ Tết, nhưng suốt dọc đường đã có khá nhiều đội xây dựng đã bắt đầu đào núi. Những người lao động này có khác gì “Ngu công dời núi” ngày xưa. Chỉ có điều công cụ làm việc của những “Nhu công” hiện đại này, không còn là cuốc xẻng, thúng mủng nữa mà những chiếc máy khoan hiện đại. Họ kế thừa tinh thần và ý chí “Ngu công” cần cù khoét núi lấy về những xe đầy đá sỏi để xây nên những ngôi nhà cao tầng lộng lẫy.

Hãy nhìn xem, quả núi lớn thế kia mà đã bị vệt đi một nửa.

Đi thêm một đoạn nữa, trước mắt hiện ra cả một công trường xây dựng. Chú Trần nói: “Đây là công trường xây dựng cầu cảng Diêm Điền. Chỉ ít lâu sau nơi đây sẽ trở thành hải cảng lớn nhất nước ta”. Những chiếc cần cẩu màu quýt chín, những chiếc máy đóng cọc bê tông màu xanh lục, những chiếc máy lăn đường màu vàng chanh... tất cả đều đang ầm ầm nổ máy. Những cô chú công nhân xây dựng mồ hôi nhễ nhại, tất bật cần cù.

Xe vừa đến bãi biển Tiểu Mai Sa, gió biển lồng lộng. Tôi vươn vai hít một hơi dài căng lồng ngực, khoan khoái thưởng thức làn gió trong lành và hương vị mặn mà của biển. Những hơi thở đều đều của thần gió đã làm cho cả mặt biển mênh mông, bóng loáng và trong xanh kia cuộn lên muôn ngàn lớp sóng, làm cho biển cả dưới lớp sương mù bàng bạc càng thêm lên những tảng đá nhấp nhô ven bờ. “Người Thẩm Quyến quả là rất biết ăn chơi!” Bất giác tôi thốt lên.

“Đi, chúng ta đi chơi trò đập sóng!” Chú Trần nói với chúng tôi. Tôi tháo giày, chân trần lội xuống vùng nước nông ven biển. Lúc thì sục chân xuống lớp cát mịn màng, mát rượi, lúc thì lò cò chạy nhảy lung tung, có lúc nhón chân chạy theo những làn sóng biển xô bờ. Chú Trần xắn quần lội ra xa chăm chú chụp ảnh. Một làn sóng lớn bỗng ập đến, váy tôi ướt sũng và hai ống quần chú Trần cũng vậy, cả hai chú cháu nhìn nhau cười ha hả. Một cô đi cùng đoàn chúng tôi, cứ chạy đi chạy lại trên bãi biển, để lại từng vết chân in trên cát, chỉ loáng sau, sóng biển lại xoá nhoà tất cả, cô lại tiếp tục làm lại, vừa chạy vừa cười cùng với tiếng sóng ì oạp vỗ bờ. Chú Trần đứng bên tôi, nói: “Đến mùa hè, người đến đây tắm biển mới đông, những nhà nghỉ và các thôn xóm quanh đây thường chật ních người. Người Thẩm Quyến có câu: Làm hết sức, chơi hết mình”.

Tôi nghĩ, chính vì người ta biết “làm hết sức” cho nên họ mới có đủ điều kiện để “chơi hết mình”.

Có loại sách giáo khoa nào giáo dục lòng yêu nước đối với trẻ con có hiệu quả hơn thực tiễn xây dựng và sáng tạo vô cùng phong phú và sinh động của nhân dân Trung Quốc. Chính nhờ sự quan sát tập trung, sâu sắc và tỉ mỉ như vậy, khiến cho khái niệm về Tổ quốc vốn rất trừu tượng đã ngày càng cụ thể và sinh động hơn trong trái tim Đình Nhi, làm chi tình yêu Tổ quốc của Đình Nhi ngày càng tha thiết.

Sau những ngày nghỉ Tết vui vẻ ấy, cô Lý đã đọc cho cả lớp nghe những trang nhật ký mà Đình Nhi đã ghi chép được trong chuyến đi xa vừa rồi. Bên cạnh những dòng nhật ký đó, cô Lý phê: “Rất có ý nghĩa, chuyến đi vừa rồi thật không vô ích!”

KHÔNG LÀM MỘT CHIẾC “MÁY HÚT BỤI” CHỈ NGUYỆN LÀM MỘT “CON ONG MẬT” CHUYÊN CẦN

Từ sau chuyến đi du ngoạn về phương Nam, tôi phát hiện thấy Đình Nhi có những thay đổi khá rõ rệt. Cháu không còn hay tíu tít chuyện trò với tôi như trước đây. Tự nhiên cháu trở nên thích lặng lẽ quan sát một mình, thích một mình trầm tư suy nghĩ. Thậm chí, có lúc đã bị tôi trách mắng nặng lời, cháu cũng chẳng buồn cãi lại, cứ lặng lẽ bỏ đi. Và lại nếu những lúc như vậy chỉ cần cháu cãi lại một câu, chắc chắn giữa hai mẹ con sẽ trở thành to chuyện. Khi học năm thứ hai bậc sơ trung, cũng chính là lúc tâm lý chống đối của Đình Nhi bước vào giai đoạn cao trào nhất. Có những lúc cháu đã dám cãi lại cả tôi: “Ai quy định bắt buộc trẻ con cứ phải nghe lời người lớn?” Thấy được tính chất nghiêm trọng của vấn đề, tôi đã nhẹ nhàng khuyên bảo cháu, hai mẹ con cùng đọc lại cuốn “Kỷ cương nề nếp đối với học sinh trung học”.

Tự Đình Nhi cũng biết rằng “lứa học sinh trung học hiện nay luôn có tâm lý chống đối”. Những quan niệm, những chuẩn mực mà cha mẹ, các thầy cô giáo và cả xã hội khăng định, lại luôn bị xem thường, chế giễu và bài xích trong giới học sinh trung học. Nguyên nhân thật giản đơn: lên trung học rồi, trưởng thành rồi, phải có tính độc lập chứ. Nhưng lại không biết nên thể hiện thế nào, thế là họ bèn thể hiện “cá tính” và “tính độc lập” của mình bằng cách xem thường tất cả mọi chuẩn mực bấy lâu nay xã hội đã thừa nhận. Rõ ràng, đây chỉ có thể là biểu hiện của tính ấu trĩ mà thôi. Nói vậy chứ sức mạnh của quy luật tự nhiên thật khó mà cưỡng lại được. Đình Nhi cũng vậy, trong lòng luôn biết rằng, cha mẹ nói như vậy là rất đúng, nhưng ngoài miệng, bất kể đúng sai, cứ phải cãi lại cái đã, và hơn thế nữa, đã từ lâu cháu không cho chúng tôi xem nhật ký.

Về việc giáo dục con trong lứa tuổi "chống đối" đó, chúng tôi sẽ giới thiệu trong chương sau. Nói chung, cách suy nghĩ của chúng tôi là phải quán cả hai mặt: một là luôn động viên Đình Nhi phải độc lập suy nghĩ, phải biết tự mình phân biệt được đâu là thiện là ác, tốt, xấu trong học tập và cuộc sống của mình. Mặt khác, cha mẹ phải chủ động điều chỉnh phương pháp giáo dục của mình, để Đình Nhi dễ dàng tiếp nhận những tư tưởng và biện pháp đúng đắn của chúng tôi. Chúng tôi tin rằng, những nền móng tư tưởng mà Đình Nhi đã định hình được từ những năm tiểu học không dễ gì bị đảo lộn, ý chí tiến thủ mãnh liệt của Đình Nhi sẽ thúc đẩy cháu tìm được những người thầy mẫu mực nhất. Còn việc sợ Đình Nhi bị ảnh hưởng bởi bạn bè, chúng tôi luôn nhắc nhở cháu: nguyên là một "con ong mật", chuyên cần, chứ không làm một "chiếc máy hút bụi" vô tri vô giác.

Mãi tận mấy năm sau, chúng tôi mới có dịp đọc lại những trang nhật ký của Đình Nhi trong những năm học bậc sơ trung. Những trang nhật ký ấy đã chứng tỏ rằng, cách làm của chúng tôi là rất có hiệu quả. Những sự tìm tòi và suy nghĩ của Đình Nhi luôn có được những kết luận như chúng tôi hằng mong muốn. Có được quá trình đó, cho nên những quan niệm tư tưởng đúng đắn của Đình Nhi không còn là sự sắp đặt của cha mẹ và thầy cô giáo nữa, mà nó chính là kết quả của một sự thể nghiệm chính bản thân Đình Nhi. Chúng tôi không có tham vọng giới thiệu tất cả, mà chỉ chọn ra đây mấy bài tiêu biểu mà Đình Nhi đã viết khi cháu còn đang học năm thứ hai bậc sơ trung.

Dũng khí và sĩ diện

Dũng khí, theo từ điển giải thích là khí phách dũng cảm, dám làm dám chịu. Trong quan niệm của mọi người, dũng khí là sự can đảm hơn người, được thể hiện ra trong những giờ phút nguy kịch nhất.

Kỳ thực, trong cuộc sống, dũng khí ở chỗ nào cũng có. Ví như, hôm nay trong giờ làm bài tập, yêu cầu ai làm xong trước tự giác đứng lên. Kết quả là, có nhiều bạn đã làm xong bài rồi, nhưng không ai dám đứng lên. Nguyên nhân chính là thiếu tự tin với đáp án của chính mình.

Tôi cũng là một trong những người đã làm bài xong rồi, nhưng không có dũng khí đứng lên. Sau khi làm xong bài, tôi nghĩ: "Có nên đứng dậy hay không". Nếu đáp án của mình sai, thì thật là xấu mặt! Tốt nhất, chả đứng lên làm gì. Sau này có người đã mạnh dạn đứng lên trả lời, tôi thấy rằng, đáp án của mình là đúng.

Bây giờ nghĩ lại, thấy mình lúc đó sao mà hèn nhát vậy, chỉ sợ mình sai, và nếu sai - thật là mất mặt. Tính sĩ diện cuối cùng đã chiến thắng cả dũng khí.

Cảm thấy xấu hổ, vì hôm nay tôi là một kẻ hèn nhát. Ngày mai, chắc tôi không thể nữa.

Chăm chỉ và lười biếng

Trước đây không biết ở quyển sách nào, tôi đã đọc được một câu khá ngộ nghĩnh: "Quét nhà - một công việc kết hợp cả lao động trí óc và chân tay, vừa phải đổ mồ hôi công sức trước mặt thầy cô giáo, lại phải vừa nghĩ cách để không ai vứt rác bừa bãi". Điều này hình như rất đúng với thực tế. Khi cả trường làm tổng vệ sinh trong phòng ở, thì lại khác, có những bạn luôn tìm cách trốn tránh.

Tôi nghĩ, chính vì bạn ấy chưa nhận thức được đúng đắn tầm quan trọng của lao động: nó không chỉ phục vụ cho học tập, mà còn là sự rèn luyện của chính mình, là sự bồi dưỡng một thói quen lao động. Nếu không tự nhận thức được điều đó, mà chỉ làm việc vì bị bắt buộc hoặc sợ hình phạt, đương nhiên không thể nào giải quyết được vấn đề.

Hùng biện và kỷ

luật

Hôm nay ở trên lớp, tôi đề nghị các bạn chơi trò "toà án". Tôi phân công các bạn, người đóng nguyên cáo, người đóng vai bị cáo, người đóng luật sư buộc tội, người đóng luật sư bào chữa và cả một hội đồng bồi thẩm nữa. Chúng tôi muốn thông qua trò chơi này để rèn luyện tài hùng biện của mỗi người. Các bạn trong lớp ai cũng hoan nghênh. Cả lớp sôi nổi hẳn lên nhao nhao tranh luận, không tài nào giữ được trật tự như ban đầu. Chỉ riêng công việc "dẹp loạn" ấy để đưa được mọi người vào nề nếp kỷ luật đã mất đến gần nửa thời gian.

Qua đó tôi thấy rằng, vấn đề kỷ luật là vô cùng quan trọng. Nó chẳng khác gì một cái van an toàn, giữ cho việc học tập và công tác được tiến hành thuận lợi. Vấn đề mà mọi người hay bỏ qua, luôn cảm thấy gò bó và khó chịu ấy, thật ra rất quan trọng. Cũng như vậy, những con người tưởng chừng rất bình thường, rất giản dị, nhiều khi lại là những con người siêu phàm nhất.

Siêu phàm nhất

Khi làm bài thi bỏ sót những vấn đề cần làm, hiện tượng này không chỉ xảy ra một lần với tôi. Nhưng lại nghĩ rằng, đấy chỉ là sự thiếu thận trọng nhất thời, chỉ cần lần sau thận trọng hơn tí chút là có thể tránh được thôi mà. Kỳ thực, cái gọi là "nhất thời" ấy chính là ngọn nguồn của mọi sai lầm. Coi sai lầm là một sự ngẫu nhiên, sao không thấy rằng đó chính là một sự "ngẫu nhiên" tất yếu.

Không chỉ việc bỏ sót đề thi, mà còn nhiều sai sót khác tôi cũng quy tội cho nó chỉ là sự "ngẫu nhiên"... Nhưng khi làm bài, đầu óc dù căng thẳng đến đâu, có ai quên cả tên mình. Chính vì chưa luyện tập thành một thói quen thuần thục, chứ đâu phải là một sự ngẫu nhiên. Một phút thành công, mười năm khổ luyện. Mười năm khổ luyện tránh cho bạn rất nhiều sự "ngẫu nhiên".. Việc học tập của chúng ta cũng phải

mất nhiều năm khổ luyện, đến khi cần gì phải lo chuyện ngẫu nhiên.

... Để loại bỏ mọi sự "ngẫu nhiên", phải thường xuyên luyện tập.

Tiền bạc và tình bạn

Chủ nhật tuần trước là ngày sinh nhật của một người bạn tôi từ thời tiểu học. Vì thời gian gấp gáp tôi không thể đến chúc mừng bạn được, chỉ gọi điện thoại đến chúc mừng. Bạn ấy khoe với tôi, năm nay được nhiều quà lắm, mà toàn loại đắt tiền, quà tặng thấp nhất cũng mười mấy đồng bạc, còn có những món quà đến hơn ba trăm đồng, loại một trăm đồng thì nhiều lắm... Nghe xong tôi bất giác nghĩ: để chúc mừng một người bạn sinh nhật mà phải tiêu tốn của cha mẹ mấy chục đồng bạc mua tặng phẩm chẳng phải là xa xỉ lắm sao! Có người vẫn cho rằng, tặng phẩm quý mới là thân thiết. Tôi lại phản đối kiểu dùng tiền bạc để xây dựng tình bạn. Vì rằng tình bạn phải được xây dựng trên cơ sở hiểu biết nhau, tin cậy nhau chứ không thể xây dựng trên cơ sở vật chất. Tôi cũng mong các bạn hãy chống lại kiểu "tình bạn vì tiền" này. Tình bạn phải được thể hiện bằng những việc làm cụ thể, chứ không thể bằng tiền bạc.

Bơi lội với học tập

Ngày mai, khoá học sinh chúng tôi tổ chức đi bơi. Tôi vẫn nghĩ, chắc mọi người sẽ hăng hái lắm, thế mà chỉ có chưa đầy một nửa số người đăng ký. Nhiệt tình thể thao của lớp tôi ở mức độ thật đáng buồn!

Có nhiều bạn nói: thời tiết đẹp như thế này mà đi bơi, thì thật là phí. Tôi không tán thành ý kiến đó. Thể thao rất có lợi cho sức khoẻ, sức khoẻ tốt mới học tập tốt được. Đây là cách học tốt nhất, chứ không phải suốt ngày chỉ chúi đầu

vào sách vở.

Cái đầu và cuộc đời

Hôm nay tôi đọc được một câu chuyện khá hay: nhà tâm lý học người Mỹ Barcon tổ chức một "bữa đại tiệc cho thanh niên". Ông yêu cầu mỗi người đến dự phải viết một bản tự giới thiệu về mình. Có một thanh niên vẽ mặt thất vọng mang đến nộp cho Barcon một bản tự giới thiệu, trong tờ giấy đó chỉ có ba cái dấu: "-!.". Người đó giải thích rằng: "Dấu gạch ngang (_) có nghĩa là anh ta đã có một thời tung hoành ngang dọc, còn dấu chấm than (!) ám chỉ: mọi việc đều thất bại; còn dấu chấm hết (.) tức là mọi việc đã kết thúc rồi". Xem xong Barcon cũng ghi lại ba cái dấu khác ngay dưới đó: ",...?". Ý đồ nhà tâm lý học muốn động viên người thanh niên đang có tư tưởng buồn chán tự ti đó: "Tuổi trẻ mới chỉ là một quãng đường ngắn trong cuộc đời - ông biểu thị bằng dấu phẩy (,); con đường phía trước đang còn dài, tiền đồ lại đang rộng mở, Barcon biểu thị bằng những dấu chấm lửng (...); lẽ nào bạn chưa nghe nói rằng: "Sự hối cải và biết phấn đấu vươn lên của những kẻ tầm thường thật đáng trân trọng", hay sao? - Đó là biểu thị của dấu chấm hỏi (?)".

Đúng vậy, trong cuộc đời của mỗi con người ai chả từng chịu thất bại, có nhiều người hể cứ thất bại là lại thất vọng tự ti, những con người trong khó khăn, thất bại mà vẫn lạc quan tin tưởng ở tương lai của mình như ông Barcon đây không phải là nhiều. Muốn thành công, không thể thiếu được những niềm lạc quan như vậy.

Học sinh nam và học sinh nữ

Với chúng tôi, năm thứ ba bậc sơ trung chỉ còn trong gang tấc. Có nhiều người nói, các học sinh nữ trong năm học này dễ bị "suy sút tụt hậu". Tôi cho rằng câu nói này cũng có lý của nó. Ở lứa tuổi này, các bạn trai chỉ việc học và học, còn bạn con gái

chúng tôi có nhiều điều phải lo nghĩ! Nhưng theo tôi cũng không phải hoàn toàn như vậy. Bởi vì, đã có biết bao tấm gương rất thành công trong đại nghiệp ở phái nữ chúng tôi, tiến sĩ, anh hùng đâu phải thiếu. Điều đó chẳng đủ để cho các bạn tăng thêm lòng tự tin hay sao? Tôi hoàn toàn không muốn tự trói mình bởi quan niệm mà đời hay nói: "Con gái tóc dài nhưng đoản chí, để rồi nhụt chí nản lòng, chưa đánh đã ngã". Tôi muốn đem hết sức mình ra để phấn đấu tranh đua. Chưa biết kết cục như thế nào, nhưng tôi vẫn rất tin ở bản thân mình. Tục ngữ có câu: "Gái có công, chồng chẳng phụ" kia mà.

Tôi cũng mong muốn tất cả chị em phụ nữ chúng ta, hãy mạnh dạn vươn lên, để đến cuối đời không phải hối hận!

Quả báo với vận

may

Hôm nay, tôi nhận được một bức thư rất kỳ lạ, cuối thư có ký tên: "Lão phật gia". Trong thư có nói tôi phải chép lại lá thư này 20 bản và trong vòng 96 tiếng đồng hồ phải gửi đi hết cho các người thân quen. Nếu làm như vậy, tôi sẽ gặp vận may, còn như nếu không tôi sẽ bị quả báo. Sau đó, người viết thư còn lấy ra hàng loạt ví dụ để chứng minh.

Những lá thư kiểu này, tôi đã được nghe nói đến vài lần. Lúc ấy, tôi đã từng tự tin mà nghĩ rằng: nếu mình nhận được một lá thư như vậy, mình sẽ coi như một tờ giấy bỏ đi, đem ra nháp toán. Nhưng giờ đây quả thực mình đã nhận được rồi, mới biết rằng nó thật ghê gớm. Tôi vốn không mê tín, nhưng cứ nghĩ đến câu "nội trong chín mươi ngày sẽ bị quả báo", lòng thấp thỏm không yên. "có thờ có thiêng, có kiêng có lành" là suy nghĩ của số đông người về những sự việc đại loại như thế này. Phải chăng mình cứ thử làm xem, đề phòng bất trắc... Nghĩ đi nghĩ lại, tôi quyết định : cứ chép ra 20 bức thư này, có làm sao.

Hãy khoan, đây chẳng phải mình đã đầu hàng tư tưởng mê tín dị đoan sao? Biến mình thành một kẻ nô lệ của nó ư? Đầu tôi bỗng vang lên câu nói đó. Tôi như chợt tỉnh, phải rồi, các loại thư tín kiểu này đã triệt để lợi dụng tâm lý lo xảy ra tai họa và nỗi ước ao đối với vận may của con người. Có thể đây cũng chính là nguyên nhân cho tư tưởng mê tín dị đoan tồn tại.

Cuối cùng, tôi dứt khoát xé bức thư ấy, không thể đặt hy vọng của mình vào những sự viễn vông như thế. Tất cả những cái già là vận may, là phúc phận đều phải từ sự phấn đấu của chính bản thân mình.

CHƯƠNG BẢY:

DIỄN VỞ “TRỜI XANH THẮM THẨM TRÊN ĐẦU” - THAM GIA HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI

Nếu có bạn hỏi chúng tôi: “Vợ chồng anh chị đã khi nào “dập tắt” niềm say mê hứng thú chính đáng của Đình Nhi?” Xin trả lời ngay: Chưa khi nào, nhưng chúng tôi vẫn luôn ngăn Đình Nhi đi vào con đường xướng ca, nghệ thuật. Chúng tôi nghĩ rằng, cái nghề này, có được chút thành công nào phần lớn phải dựa vào người khác, phải dựa vào một sự ngẫu nhiên. Chúng tôi không muốn thấy con mình phải có một kết cục không được sáng sủa lắm như nhiều diễn viên cũng đã từng nổi tiếng một thời, đến khi nhan sắc đã tàn phai, phải đi làm các “nghề vật” bằng nghệ thuật.

Chúng tôi luôn coi trọng mọi cơ hội đến với Đình Nhi. Chỉ cần có thể giúp Đình Nhi mở rộng tầm mắt, rèn luyện tài năng là chúng tôi tạo điều kiện cho Đình Nhi tham gia. Càng biết nhiều hiểu rộng, vốn sống và kinh nghiệm càng nhiều, khả năng chống lại những cám dỗ thấp hèn càng mạnh, càng đảm bảo cho cháu tránh được những sai lầm có hại cho lợi ích lâu dài của cháu. Vì vậy, khi nhận được điện thoại mời Đình Nhi tham gia diễn kịch truyền hình, chúng tôi đã không từ chối.

CÓ DUYÊN VỚI KỊCH NÓI

Chuyện Đình Nhi được chọn đóng vai cô con gái ngài thị trưởng trong bộ phim dài nhiều tập “Trời xanh thăm thăm ở trên đầu” có thể nói là một “sự may mắn, ngẫu nhiên”.

Trước khi Đài truyền hình trung ương dựng vở “Trời xanh” này, ông Trần, trưởng Ban Văn nghệ Đài truyền hình Tứ Xuyên, trong một buổi dạ hội mừng Lễ Giáng sinh được tổ chức tại ngoại ô thành phố đã tình cờ gặp Đình Nhi và một giáo sư người Mỹ đang giảng dạy tại Trường Chuyên ngữ Thành Đô. Họ đã nói chuyện với nhau rất vui vẻ, còn chụp cả ảnh lưu niệm nữa. Ông Trần rất thích tấm ảnh này, thường mang theo bên người. Vào khoảng hai năm sau, khi ở Thành Đô hương mai còn phảng phất, sắc hải đường rực rỡ khoe tươi, Đoàn làm phim Đài truyền hình Trung Ương do đạo diễn Chu Hoàn dẫn đầu từ Bắc Kinh về tới Thành Đô. Người phương bắc về đến đây, họ sợ nhất là “mùa đông ở Thành Đô ngoài trời trong nhà lạnh như nhau”. Vì vậy, ông Quách, chủ nhiệm phim, một con người khôn ngoan, khi đi tiền trạm, ông nhằm ngay khách sạn Sở điện lực Thành Đô. Ở đây từ phòng bình dân đến phòng cao cấp đều có lò sưởi hơi. Thế là cả tầng năm và tầng sáu khách sạn này đã được đoàn làm phim thuê bao trong ba tháng, trở thành Đại bản doanh của Đoàn trong suốt thời kỳ quay bộ phim “Trời xanh” tại Thành Đô.

Một hôm, đạo diễn Chu Hoàn nói với ông Trần, Trưởng ban Văn nghệ Đài Truyền hình Tứ Xuyên: “Đoàn làm phim đang muốn tìm một nhân vật đóng vai Tiểu Băng, con gái viên thị trưởng Hoàng Giang Bắc, ông xem ở Thành Đô này, trong số người quen biết có cháu gái nào đóng được vai này không?” Ông Trần liền nghĩ ngay đến Lưu Diệc Đình. Ông rút trong túi ra tấm ảnh chụp trong lễ Giáng Sinh: “Ông xem cháu bé này

thế nào?” Đạo diễn cầm bức ảnh ngắm nghía một lát, nói: “Được đấy, hình dáng thích hợp”. Ông Trần nói với đạo diễn: “Lưu Diệc Đình khi 5 tuổi đã đóng vai diễn viên quần chúng trong một bộ phim do Đài Truyền hình Tứ Xuyên dàn dựng, chỉ có điều Lưu Diệc Đình hiện nay còn kém 2 tuổi so với nhân vật Tiểu Băng mà đạo diễn yêu cầu, không biết có trở ngại không?” “Không sao, ông cứ đưa cháu lại đây”, đạo diễn trả lời.

CÓ NÊN NHẬN LỜI HAY KHÔNG?

Ông Trần lập tức gọi điện thoại thông báo cho chúng tôi. Lúc đầu, tôi nghĩ rằng, đây chỉ là một gánh hát nhỏ nào đấy muốn tìm một cháu bé thích được lên sân khấu, nên tôi khước từ. Vì chúng tôi không muốn cho Đình Nhi bước vào con đường nghệ thuật, càng không muốn Đình Nhi phải phơi mặt lên màn bạc với một vai diễn phản diện khiến mọi người chê, dù có là nhân vật chính cũng không. Ông Trần vội giải thích: Chu Hoàn là một đạo diễn có tiếng tăm của Đài truyền hình Trung ương, bộ phim kịch truyền hình “Hoàng đế cuối cùng” của ông vừa rồi được giải nhất liên hoan phim toàn quốc. Nhân vật Tiểu Băng, con gái viên thị trưởng mà ông mời Đình Nhi sắm vai là một nhân vật chính diện... Vậy sao? Tôi hơi xiêu lòng, nhưng vẫn chưa trả lời ngay, tôi đề nghị cho xem kịch bản rồi mới quyết định.

Tôi và ba của Đình Nhi đã thức trắng đêm đọc một mạch hết các đoạn phân cảnh của 19 tập trong bộ phim truyền hình “Trời xanh”. Kịch bản đã miêu tả thành công cuộc sống đương đại phong phú và phức tạp, tác giả đã dám nhìn thẳng vào xã hội của chúng ta với dũng khí của một người cách mạng, vạch trần những hiện tượng xấu xa đang vẫn đục trong xã hội của chúng ta. Tóm lại, kịch bản đã đề cập đến những vấn đề nóng bỏng mà người dân trong cả nước đang quan tâm.

Chúng tôi cho rằng đây là một kịch bản rất hay, hiếm có, nó có ý nghĩa giáo dục khá sâu sắc về tinh thần cảnh giác chính trị. Chúng tôi tạm thời quyết định: nếu thời gian phải nghỉ học để đóng phim không quá một tháng, và lần diễn thử không có vấn đề gì, chúng tôi chấp nhận cho Đình Nhi đóng vai Tiểu Băng.

LẦN ĐẦU GẶP ĐẠO DIỄN CHU HOÀN

Nhận được điện thoại của Đình Nhi, cuối tuần đó sẽ từ trường trở về nhà. Vừa ăn cơm tối xong, cháu liền đến khách sạn Sở Điện lực tìm đạo diễn Chu Hoàn. Gặp được Đình Nhi, đạo diễn và chủ nhiệm phim đều rất mừng. Ông chủ nhiệm nói: “Mới 14 tuổi mà dáng người đã cao như thế này, rất hợp với vai con gái viên thị trưởng”. Đạo diễn Chu Hoàn cũng tỏ vẻ hài lòng: “Được đấy, dáng thanh tú, kiểu tóc đẹp, đúng là mẫu của một học sinh trung học”. Tôi tò mò hỏi đạo diễn: “Tại sao các bác lại chọn Thành Đô để quay bộ phim nói về phương bắc “Trời xanh” này?” Ông giải thích: “Ở bộ phim này nhiều nhân vật nam, ít nhân vật nữ, những bộ phim nhiều nhân vật nam, các cảnh quay thường khô khan, ít hấp dẫn, nếu quay ở phương bắc thì phải chờ đến tháng 5, mới có được cảnh đẹp, còn ở đó bây giờ đang rất lạnh, cảnh vật cần cối không đạt yêu cầu kỹ thuật”. Đình Nhi cũng tò mò hỏi: “Ở miền nam này có rất nhiều thành phố đẹp, sao bác chỉ chọn Thành Đô?” Ông chủ nhiệm nói chen vào: “Đây không phải là bộ phim đặt hàng, nên kinh phí rất là hạn hẹp. Nếu quay ở các thành phố vùng duyên hải như Quảng Châu, Thượng Hải... riêng tiền ăn ở đã quá nặng rồi, còn đâu tiền để dựng phim nữa”. Đạo diễn Chu Hoàn giới thiệu sơ qua về nhân vật Tiểu Băng mà Đình Nhi sắp đóng. Nghe xong Đình Nhi tỏ vẻ phấn khởi và tự tin: “Cháu tin rằng, cháu sẽ thể hiện được nhân vật Tiểu Băng”. Mọi việc đều thuận lợi như vậy, chúng tôi không còn lý do gì để từ chối nữa.

CÁI ĐƯỢC VÀ CÁI MẤT

Trường của Đình Nhi rất ủng hộ việc này. Cô giáo Lý còn cổ vũ Đình Nhi: “Cố gắng mà luyện tập, cô sẽ bảo các bạn giảng lại bài cho con”. Ban biên tập tạp chí “Sân khấu và cuộc sống” cũng đồng ý để tôi không phải đến cơ quan làm việc trong thời gian này, để có thời gian theo Đình Nhi đi diễn xuất. Đồng thời cũng nhân đó tìm hiểu một chút về cuộc sống. Sau khi các diễn viên các nơi khác về tập trung đầy đủ, ông Vương Huy, phó đạo diễn, người phụ trách triệu tập diễn viên, đã thông báo cho các diễn viên nhà ở Thành Đô ngày giờ tập trung để quay thử.

Một phòng họp lớn khách sạn được bố trí thêm đèn sáng rực và một máy quay phim. Đình Nhi và các diễn viên khác lần lượt xuất hiện trên màn hình theo dõi. Đạo diễn chăm chú nhìn vào màn hình, luôn miệng ra lệnh cho các đồng nghiệp quay phim và phụ trách ánh sáng “tiến gần”, “lùi xa”, “quay toàn cảnh”, “quay cận cảnh”...

Lúc bắt đầu, Đình Nhi còn chưa được tự nhiên lắm trước ánh sáng chói mắt và những ánh mắt nhìn chăm chú những người xung quanh. Nhưng khi thấy các diễn viên khác đều rất bình tĩnh, tự nhiên, Đình Nhi cũng đã mau chóng trấn tĩnh được. Tôi rất muốn biết tới đây Đình Nhi sẽ phải cộng tác với những ai, nên đã khéo léo nhờ Phó đạo diễn giới thiệu cho biết: Diễn viên đó là ai? Sẽ đóng vai gì? Qua lời giới thiệu, tôi phát hiện ngoài Cao Minh diễn vai Bí thư Lâm và Liễu Kinh Sinh diễn vai Hạ Chí Viễn ra, còn có các nhân vật chính khác đều là diễn viên địa phương, rất ít khi xuất hiện trên Đài Truyền hình Trung Ương. Tôi nói nhỏ với ông Vương: “Bây giờ làm phim người ta rất thường biết lợi dụng tiếng tăm của các minh tinh màn bạc, sao các ông lại không

nghĩ vậy?” Ông Vương cũng nói nhỏ với tôi: “Chúng tôi cũng đã nghĩ đến vấn đề này. Nhưng theo ý của đạo diễn Chu Hoàn, phim “Trời xanh” này vốn đã có kịch bản rất hay. Vì vậy, ông muốn nhân dịp này giới thiệu với công chúng trong cả nước một số khuôn mặt mới, tạo cảm giác mới lạ cho người xem, đồng thời cũng tạo được tiếng tăm cho người diễn”. Tôi đồng ý với ý kiến của đạo diễn. Nhớ lại trước đây, khi đạo diễn Chu Hoàn chọn Trần Đạo Minh sắm vai trong bộ phim kịch truyền hình “Hoàng đế cuối cùng”, lúc bấy giờ Hoàng Đạo Minh còn chưa có tiếng tăm gì. Tôi lại hỏi: “Bắc Kinh là nơi nhân tài như nước, tại sao các bác lại chọn Lê Minh, một nghệ sĩ nhân dân tỉnh Thiểm Tây đóng vai Hoàng Giang Bắc?” Ông Vương nói: “Con người Lê Minh rất có góc cạnh, khán giả đã chán ngấy với cách diễn quen thuộc của một số minh tinh, chắc họ sẽ rất thích cách diễn mới lạ của Lê Minh”. Đúng lúc ấy, Đình Nhi và Lê Minh vừa xong đoạn quay thử, cùng bước ra. Ông nói, ông rất hài lòng với đứa con gái “của mình”. – “Bà thấy không, đôi mắt của “cha con tôi” giống nhau đấy chứ?” Tôi thực sự mừng cho Đình Nhi đã gặp được dịp may hiếm có. Trước lúc đóng phim, qua “ông bố thị trưởng” này, Đình Nhi đã thể nghiệm được những quan niệm về “được, mất” mà chúng tôi vẫn thường răn dạy cháu: Có được, tất có mất, quy luật bù trừ mà, cái gì đáng đợi thì phải đợi.

KHUÔN MẪU SỐNG ĐỘNG

Để làm nổi bật đặc trưng tính cách của ông thị trưởng Hoàng Giang Bắc trong phim “Trời xanh”, - ông Bắc vốn xuất thân từ tầng lớp bình dân, gắn bó với tầng lớp lao động, - Đoàn làm phim chọn một ngôi nhà trong khu dân cư ngoại ô thành phố. Ngôi nhà ông thị trưởng trong phim chính là nhà bà Tống Thục Phương, nhân viên đã nghỉ hưu của Trường Đại học Y Hoa Tây. Đình Nhi cứ thắc mắc, ở khu dân cư không lấy gì làm giàu có này, tại sao lại có một ngôi nhà rộng rãi thoáng mát và thanh nhã như thế nào. Tội động viên Đình Nhi, nhân dịp quay phim, con thử dò tìm hiểu xem sao. Nghe nói Đình Nhi là học sinh trường Chuyên ngữ, bà Tống rất vui vẻ và đề nghị hai bà cháu nói chuyện với nhau bằng tiếng Anh. Qua cuộc trao đổi thú vị đó, Đình Nhi phần nào giải đáp được điều thắc mắc trên của mình. Cháu đã viết vào nhật ký: ... Gia đình bà Tống, từ triều Minh đến nay đã 13 đời đều là những trí thức có tiếng tăm. Đến bà là đời thứ 14. Bà đã tốt nghiệp Trường Đại học Y Hoa Tây, biết bốn ngoại ngữ. Bà giành được những học vị cao trong các ngành tâm lý học và nghệ thuật cây cảnh. Trước ngày giải phóng, bà dạy tâm lý học trong trường Đại học Y Hoa Tây, sau giải phóng, bà chuyển sang làm nghề thiết kế vườn hoa cây cảnh trong nhà trường. Những hồ sen, bãi cỏ, rặng cây râm mát bên đường, những bồn hoa chạy dọc các lối đi, những vòi phun nước, hòn non bộ, và rất nhiều tượng đài...trong Trường Đại học Y Hoa Tây đều là những công trình rất tâm đắc của bà. Ngay vườn hoa trước cửa nhà bà, cũng do bà tự thiết kế rồi mượn tiền xây dựng ngay từ những ngày mới giải phóng. Giờ đã 80 tuổi, bà vẫn nhanh nhẹn, giọng nói vẫn khỏe. Chồng bà, ông Đỗ Thuận Đức là một tiến sỹ y khoa, là học vị cao nhất trong giới y học thời bấy giờ. Qua nghiên cứu, ông đã xác định được “Hồ đậu hoàng” là một bệnh di truyền, tại Quảng

Châu, ông đã chữa khỏi cho nhiều người. Vì vậy, ông đã được Mao Chủ Tịch đích thân tiếp kiến, và được Thủ tướng Chu Ân Lai mở tiệc khoản đãi. Con trai bà thừa kế sự nghiệp của cha, tiếp tục nghiên cứu đã tìm ra một loại thuốc đặc trị căn bệnh “Hồ đậu hoàng” này, tỉ lệ khỏi bệnh đạt đến 99%, một cống hiến quan trọng trong ngành y. Vì vậy, cũng như cha, anh đã được Chủ tịch Giang Trạch Dân tiếp kiến và Thủ tướng Lý Bằng mở tiệc khoản đãi.

Hiện nay, các cháu trai, cháu gái của bà phần lớn đều đang ở nước ngoài. Hai cháu ở Nhật, hai cháu ở Canada, hai cháu ở Mỹ, chỉ có một cháu đang ở Australia, họ đều là tiến sĩ khoa học. Bà hiện nay rất hạnh phúc, tuy rằng tiền bạc không nhiều mà danh vọng cũng không. Tiền bạc, danh lợi chết là hết, chỉ có sản phẩm tinh thần là vĩnh cửu, tồn tại lâu dài. Con cháu bà hiện nay, chính là một loại sản phẩm tinh thần của gia đình bà. Bây giờ các cháu bà đã khôn lớn thành tài, quả thật bà là người hạnh phúc. Đoàn làm phim vốn đã cảm kích trước việc làm cao thượng của bà là không lấy tiền thuê nhà khi Đoàn mượn cảnh để quay. Họ không ngờ bà chủ nhà ăn vận xuềnh xoàng này lại là một gia đình đại trí thức, nơi tập trung khá nhiều nhân tài của đất nước. Mọi người đều tấm tắc thán phục: “Thành Đô quả thật là một thành phố có truyền thống văn hoá lâu đời, trong một ngõ hẻm bình thường như thế này mà có một gia đình giàu truyền thống văn hoá như vậy!”

Từ đó hình ảnh của bà cụ Tống đức độ, uyên thâm và từng trải đã trở thành khuôn mẫu sống động để Đình Nhi mơ ước.

BÀI HỌC VỀ SỰ CHÂN THÀNH

Trong khi chờ đợi “phu nhân của ông Thị trưởng, bà Thượng Bông” về đến Thành Đô, Đoàn làm phim đã tranh thủ quay xong những cảnh không có bà xuất hiện. Sau khi nữ diễn viên Mục Ninh từ Bắc Kinh bay tới Thành Đô, Đình Nhi mỗi ngày hầu như đều phải làm việc vất vả với “mẹ” gần 10 tiếng đồng hồ. Rét thánh ba ở Thành Đô, mọi người đều phải khoác lên mình những chiếc áo dày. Thế mà các diễn viên vẫn phải mặc những chiếc áo mùa xuân để đóng phim, rét run cầm cập.

Đình Nhi đã có tôi chăm sóc, đạo diễn vừa hô “dừng lại” là tôi đã vội chạy đến khoác lên mình cháu chiếc áo bông dày. Đợi đến khi các chú quay phim chuyển xong máy sang vị trí mới, và người phụ trách ánh sáng đã điều chỉnh xong đèn, tôi lại vội vã cầm áo bông chạy về chỗ cũ. Bà Mục Ninh thấy vậy cứ khen hoài: “Trên đời này chả có ai tốt hơn mẹ thật!” Mục Ninh đã tham gia đóng khá nhiều phim truyền hình. Bộ phim “Quy tiết thâm sú” bà đã giành được giải thưởng diễn viên xuất sắc. Nhưng có ảnh hưởng lớn hơn cả là bộ phim “Võ Tắc Thiên” mà nghệ sĩ Lưu Hiểu Khánh đóng vai chính, trong bộ phim này bà đóng vai Hàn quốc phu nhân, chị gái Võ Tắc Thiên. Có một phóng viên quen biết đoán rằng, chắc bà phải kiêu hãnh lắm khi được đóng vai này, và cứ theo phỏng vấn đó viết ngay một bài báo. Đọc bài báo viết về mình quả thật bà đã khóc dở mếu dở, từ đó bà không trả lời phỏng vấn và cũng không cho ai viết về mình nữa. Lần này cảm động trước sự chăm sóc chân thành của tôi, bà nói: “Thực tế, tôi tham gia đóng vai trong bộ phim “Trời xanh” này như thế nào, các chị đều đã rõ, nếu có định viết gì, cứ viết đúng như sự thật là được rồi!” Qua câu chuyện Đình Nhi đã thấy được, người phóng viên thiếu trách nhiệm đã gây

tổn thương như thế nào đối với đối tượng mình đã viết. Đồng thời cũng thấy được sức mạnh cảm hoá của tấm lòng tận tụy chân thành. Tất cả điều này trên lớp học các thầy cô ít có điều kiện để đề cập.

Bộ phim “Trời xanh thăm thăm ở trên đầu” được quay ròng rã hơn 4 tháng tại các thành phố như Thành Đô, Đô Giang... Đình Nhi lúc tham gia đóng phim, lúc nghỉ. Tổng cộng cả lại, cháu tham gia đóng phim được gần một tháng. Gần một tháng trời vất vả khiến Đình Nhi thấy được nỗi gian nan vất vả của nghề nghiệp. Cảm nhận này đã được ghi trong nhật ký của Đình Nhi: Phim truyền hình xem thì thích, còn làm phim lại rất cực khổ. Chỉ một cảnh thôi mà phải quay đến 5,6 lần mới được, riêng chuyện bố trí ánh sáng cho một cảnh quay phải mất hơn chục phút, có khi hơn nửa tiếng. Quay được một cảnh đi ra khỏi nhà lúc sáng sớm, chỉ để chiếu trong 5 giây, thế mà phải quay tới bốn năm chục phút. Điều này đã khiến tôi liên hệ đến việc học tập của mình, cũng có những điểm rất giống nhau. Học hành vất vả suốt cả năm trời, đến kỳ thi cuối năm cũng chỉ có mấy tiếng đồng hồ. Học cả 6 năm trung học, thi đại học cũng chỉ trong một hai ngày. Mọi sự thành công đều được bắt nguồn từ sự phấn đấu lâu dài và thường xuyên. Trong kịch bản phân cảnh, những cảnh thể hiện tình cảm của Tiểu Băng, bà mẹ và chú Mẫn Giang chiếm tỉ lệ khá lớn. Vì cả tác giả lẫn đạo diễn đều sợ rằng phim chống tiêu cực thường khô khan cứng nhắc, nếu không đưa những trường đoạn tình cảm mùi mẫn vào, bộ phim sẽ thiếu sức hấp dẫn, không ngờ sau khi quay xong xem lại, chính nội dung chống tiêu cực trong phim lại được các diễn viên thể hiện khá thành công, rất có khả năng thu hút được người xem. Những đoạn trường tình cảm được đưa vào, nhiều chỗ lại có tác dụng ngược, làm loãng chủ đề. Sau khi bàn bạc kỹ càng, đạo diễn quyết định, đành phải cắt bỏ một số đoạn tình cảm do Đình Nhi, “mẹ” và chú Mẫn Giang diễn xuất, mặc dù những đoạn này diễn khá thành công. Bộ phim “Trời xanh” từ 19 tập đã rút gọn lại còn 17 tập, có nhiều cảnh Đình Nhi đã phải đổ khá nhiều mồ hôi và công

sức mới hoàn thành được, thế mà vẫn bị cắt bỏ, Sau khi sàng lọc kỹ càng, bộ phim được ra mắt công chúng, khán giả khắp nơi đều nhiệt tình hoan nghênh.

Đối với Đình Nhi, có bao nhiêu khán giả còn nhớ đến người đóng vai nhân vật Tiểu Băng, điều đó không quan trọng. Điều quan trọng hơn cả là tinh thần làm việc không kể ngày đêm, không quản ngại gian khó, không tính thù lao của mọi thành viên trong đoàn làm phim, Đình Nhi sẽ không bao giờ quên được. Và cũng không bao giờ quên tinh thần hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau của nhiều ban ngành, nhiều cơ quan đã giúp đoàn làm phim hoàn thành bộ phim chống tiêu cực này, nhất là sự giúp đỡ chí tình của bà con địa phương nơi Đoàn đến dựng cảnh quay phim.

THÊM MỘT THU HOẠCH NỮA

Bộ phim “Trời xanh thăm thăm ở trên đầu” được phát trên Đài truyền hình đã gây nên một làn sóng dư luận trong cả nước. Giới báo chí ở Thành Đô liền có những bài viết tuyên truyền về những vấn đề có liên quan đến bộ phim này. Đình Nhi cũng được mọi người chú ý đến như một “tiểu minh tinh” mới xuất hiện. Thời gian đó, đi đến đâu Đình Nhi cũng gặp phải những ánh mắt hiếu kỳ và hâm mộ, cả những lời tán phước. Thầy Uông Hưng Tú, phó hiệu trưởng Trường Chuyên ngữ còn công khai biểu dương: “Hãy như Đình Nhi, làm nghệ thuật nhưng không quên học hành!”

Đình Nhi chưa khi nào tỏ ra tự mãn, tự đắc về sự thành công này. Trong suy nghĩ của cháu, đóng phim “Trời xanh” chỉ là một dịp để mình được tham gia thực tế vào xã hội, để học hỏi xã hội được nhiều hơn. Và sau khi tạm biệt đoàn làm phim, tất cả đã trở thành quá khứ. Về việc đóng phim, cháu cũng có những chủ kiến riêng. Cháu đã tâm sự với một người bạn thân: “Dù thế nào cũng không nên vào cái nghề này, lãng phí thời gian lắm. Quay được một cảnh để chiếu trong một vài phút, thời gian bố trí ánh sáng và máy quay cũng đã mất đi một hai tiếng đồng hồ. Mình không muốn lãng phí thời gian vàng ngọc của mình vào những việc như thế”.

Trong thời gian tham gia Đoàn làm phim, Đình Nhi cũng đã có lần nghe lỏm được người lớn nói với nhau về những chuyện mặt trái của xã hội. Cháu đã ghi vào nhật ký:

Hôm nay, nhân lúc rỗi rãi, các cô chú trong Đoàn làm phim

đã nói chuyện với nhau về những hiện tượng đấu đá giành nhau của các “ngôi sao lớn”, “ngôi sao nhỏ”. Các cô chú kể rằng, để giành được một vai diễn chính trong một bộ phim nào đó, có những diễn viên đã không từ một thủ đoạn nào. Chủ đề câu chuyện còn được chuyển sang cả những gian lận lừa bịp ngoài thương trường, cả những chuyện a dua bợ đỡ, tham ô, phạm pháp trong một vài quan chức hiện thời. Nghe được những chuyện tiêu cực trong xã hội này, tôi càng quý mến môi trường trong lành dưới những mái trường thân yêu. Ở đó, ai cố gắng bền bỉ sẽ thành công, ai có ý chí vươn lên sẽ gặp được cơ hội. Ở đó mọi người đều bình đẳng ganh đua, không chịu những ảnh hưởng của các “nhân tố khác” ngoài xã hội không có sự cạnh tranh công bằng.

Tôi cảm thấy cuộc đời học sinh thật là đáng quý, tôi phải biết trân trọng từng giây phút của đoạn đời “gold age” (những năm tháng vàng son) này.

Ngoài việc học được khá nhiều tri thức xã hội trong quá trình đóng phim, điều thu hoạch lớn nhất của Đình Nhi là phát hiện ra tiềm lực học tập của mình vẫn còn rất mạnh. Đình Nhi đều tận dụng thời gian rảnh rỗi trong khi tham gia làm phim để tự học bài vở, sau khi trở lại trường, Đình Nhi vẫn đứng đầu lớp trong kỳ thi giữa học kỳ. Và điều đáng mừng hơn là, ngay trong thời gian đóng phim Đình Nhi vẫn tranh thủ tham dự “Cuộc thi kiến thức vật lý bậc sơ trung” toàn quốc, kết quả là cháu đã giành được giải nhì.

CHƯƠNG TÁM:

TẶNG PHẨM MỚI CỦA BA:

GIÁO DỤC GIA ĐÌNH TRONG “THỜI KỲ CHỐNG ĐỐI”

(Tự thuật của Trương Hân Vũ)

PHÒNG BỊ PHẢI TỪ XA, VƯỢT QUA BÃI ĐÁ NGẦM

Làm thế nào để Đình Nhi có thể vượt qua được “thời kỳ chống đối” trong thời gian cháu đang học trung học này một cách thuận lợi? Ngay từ khi Đình Nhi còn đang học tiểu học, chúng tôi đã suy nghĩ đến vấn đề này. Trong quá trình trưởng thành của một đứa trẻ, thời kỳ học trung học, từ trước tới nay luôn được coi là “thời kỳ nguy hiểm” nhất và cũng là thời kỳ mà các bậc cha mẹ luôn đau đầu nhất. Thời kỳ này tập trung vào giai đoạn sơ trung. Nhiều thầy cô giáo cho rằng, học trò giai đoạn này quả thực là những chú “nghe con mới vực”. Trẻ con trong “thời kỳ chống đối” này thường có tâm lý muốn rời xa cha mẹ. Có lẽ, trong giai đoạn này cha mẹ thường hay kêu ca, bắt bẻ làm chúng luôn cảm thấy không hài lòng, rất muốn tìm thấy những người bạn cùng lứa tuổi để thổ lộ nỗi lòng. Sự bế tắc trong tâm hồn khiến các cháu luôn cảm thấy cô đơn. Hơn nữa những khó khăn trắc trở trong sự trưởng thành cũng khiến các cháu thường bị ức chế và tự ti. Cùng với sự phát triển về thể chất, các cháu còn giống như “kẻ bị đè nén” bắt đầu đấu tranh để “giành quyền độc lập”, đòi cha mẹ phải nới lỏng “vòng tay o ép”, trả lại “tay lái con thuyền đời” của mình. Thế nhưng trên thực tế, còn lâu chúng mới đủ sự khôn ngoan và chín chắn để tự mình xác định được phương hướng cuộc đời mình.

Các nhà tâm lý học và giáo dục học đều nhấn mạnh, các cháu trong thời kỳ học trung học, giống như đang đi qua một bãi đá ngầm cần những tay lái vững vàng đầy kinh nghiệm của cha mẹ. Nếu như để mặc cho con thuyền ấy tự do trôi nổi trong khu vực đá ngầm, rất dễ bị vấp ngã lật thuyền hoặc lạc hướng. Có không ít các cháu đã đi vào con đường lầm lỗi ngay trong giai đoạn tuổi hoa này. Đó là những con thuyền bất hạnh giữa bãi đá ngầm. Cho dù không

xảy ra vấn đề gì lớn lắm, những sự xung đột thường xuyên giữa cha mẹ và con cái, cũng ngày một gay gắt hơn. Những thần tượng về cha mẹ được hình thành ở các cháu ngay từ thời kỳ thơ ấu, đến bây giờ sẽ ngày một bị mờ nhạt đi qua những xung đột hàng ngày, thậm chí đã biến thành “bạo chúa”. Các cháu sẽ rất không hài lòng, thậm chí còn chống đối ra mặt với cách quản thúc của cha mẹ. Và các bậc cha mẹ cũng sẽ thấy rằng phương thức giáo dục bằng trách mắng, ra lệnh đối với các cháu quả thực không còn hiệu nghiệm nữa. Chúng tôi đã quyết tâm hạn chế đến mức tối thiểu những nhân tố bất lợi trong thời kỳ chống đối này ở Đình Nhi. Vì vậy, chúng tôi đã áp dụng phương pháp “phòng ngừa từ xa” (một vài điểm của phương pháp này ở những chương trước đã có đề cập đến). Sau khi Đình Nhi vào học ở sơ trung, chúng tôi đã tự động điều chỉnh phương thức giáo dục, cố gắng duy trì mối liên hệ thường xuyên và ảnh hưởng của chúng tôi đối với Đình Nhi, nhằm đạt hiệu quả cao trong việc “giáo dục tư tưởng”, giúp cháu sớm hình thành một nhân sinh quan khoa học và cao thượng. Sự điều chỉnh kịp thời này, đã giúp chúng tôi có được một vài việc thành công.

BẮT ĐẦU TỪ VIỆC THƯỜNG XUYÊN QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI KHÁC, ĐỂ XÁC LẬP CHÍ HƯỚNG

Sự thành công của mỗi con người, đều có một quy luật chung “Chí hướng là thầy của mọi việc” (Chí vi sự chi soái) có nghĩa là: chí hướng là động lực quan trọng cho mọi sự thành công trong sự nghiệp. Môi trường sinh sống của những đứa con độc nhất, nhìn chung đều có những nhân tố bất lợi để làm các cháu nảy sinh tư tưởng mình là trung tâm của cả gia đình, tư tưởng này rất không có lợi cho việc khổ luyện thành tài. Luôn được quan tâm săn sóc, nhưng chúng tôi luôn phòng ngừa Đình Nhi sẽ trở thành một con người ích kỷ, mong muốn cháu là một con người giàu lòng vị tha, hảo tâm rộng lượng, biết nhìn xa trông rộng. Bởi vì xưa nay những con người làm nên nghiệp lớn đều là những con người có chí hướng rõ ràng, có hoài bão lớn lao. Còn mọi thói xấu như tham lam ti tiện, ích kỷ hại người, tính toán chi li, hẹp hòi thiển cận... đều là kẻ thù của mọi sự thành công. Cơ sở của việc xác lập chí hướng là gì? Phải bắt đầu từ đâu để xác lập chí hướng cho con? Việc này chúng tôi phải xác định thật sớm cho Đình Nhi, nếu để muộn sẽ hoàn toàn bị động.

Tôi từng thấy, và cũng phải thừa nhận rằng, dã tâm và lòng tham cũng là một động lực thúc đẩy để làm nên sự nghiệp. Thế nhưng động lực đó đã mang trong mình nó quá nhiều, quá nặng “cái tôi”. Vì vậy, nó cũng chỉ là “một chiếc vé xe chay đường gần”, hoặc một chất kích thích đô-ping trong thi đấu thể thao, nó giúp con người ta đến đích thật nhanh, nhưng tàn lụi cũng nhanh. Có nhiều người tiếng tăm lừng lẫy một thời, cũng chỉ vì nguyên nhân ấy mà sự nghiệp và danh tiếng phút chốc tan thành mây khói. Dù thế nào cũng không thể đi theo con đường này được.

Do đó, tôi cho rằng, xác định chí hướng cho Đình Nhi phải bắt đầu dạy cho cháu biết quan tâm đến người khác. Một đứa trẻ một khi đã thực sự quan tâm đến hạnh phúc của người khác, nhất định là biết quan tâm đến những nỗi đau của những người không có liên quan gì đến mình, mới có thể dứt bỏ được “cái tôi” hẹp hòi trong suy nghĩ và hành động, mới có thể phóng tầm mắt ra khỏi vòng luẩn quẩn những lợi ích cá nhân, để nhìn ra cả thế giới xung quanh, xây dựng được vai trò và sứ mệnh của mình trong thế giới đó. Có như vậy mới có đủ dũng khí và nghị lực phi thường để làm nên sự nghiệp. Ở lứa tuổi nhi đồng, người được Đình Nhi hâm mộ nhất là Andersen, vì ông đã để lại cho tất cả trẻ con trên thế giới biết bao chuyện đồng thoại lý thú và hấp dẫn. Đến tuổi thiếu niên thì Đình Nhi lại hâm mộ những nhà khoa học và bác Lôi Phong bởi vì các nhà khoa học đã làm cho nhân loại không ngừng tiến lên, không ngừng hiện đại hoá nền văn minh, còn bác Lôi Phong cả một đời chỉ biết chăm lo tận tụy vì người khác. Sự chăm lo thời tiểu học và cả trước đó nữa đã đặt cơ sở tư tưởng rất tốt cho Đình Nhi. Nhưng để xác định được chí hướng thật rõ ràng, chỉ ở giai đoạn tiểu học không thể làm xong được, ngay cả giai đoạn sơ trung cũng vẫn chỉ là giai đoạn chuẩn bị mà thôi. Nhưng tôi vẫn hy vọng, giai đoạn sơ trung sẽ là giai đoạn khởi động để Đình Nhi suy nghĩ và xác lập được chí hướng của mình. Cha mẹ luôn có ý thức suy nghĩ về điều đó, còn Đình Nhi cũng suy nghĩ về điều đó một cách vô thức. Nói theo cách nói của các nhà tâm lý học, trẻ con trong lứa tuổi dậy thì luôn thích tò mò tìm hiểu về những lĩnh vực mà chúng chưa được biết. Trong quá trình tìm tòi đó, tính năng động chủ quan của trẻ được phát triển rất nhanh, đồng thời các cháu luôn có hứng thú về một chuyên ngành nào đó. Trong bài nhật ký “Những suy nghĩ lạ lùng trong một buổi sớm mùa hạ” viết trong dịp nghỉ hè năm thứ nhất bậc sơ trung của Đình Nhi, đã phần nào thể hiện được tâm trạng đó: *Sáng sớm hôm nay, đang nằm trên giường, chả hiểu sao, tôi chợt nhớ đến câu chuyện*

có người bỏ thuốc mê vào trong hoa quả cho người khác ăn, đợi người đó mê đi thì hành hung. Chuyện này mới được phát trên truyền hình. Thế mà tôi cứ nằm suy nghĩ miên man. Nghĩ rằng, thuốc mê mà để trong trái cây rất dễ bị phát hiện. Nếu hoa quả có thể gây mê cho con người, sẽ rất khó phát hiện ra. Tôi chợt nhớ, trong một lần thí nghiệm bài sinh vật, cô giáo đã pha mực đỏ vào lọ cắm hoa, rồi cắm một bông hoa hồng bạch. Ít lâu sau, các gân lá và cả các cánh hoa cũng đỏ hồng lên.Ồ! Vậy thì mình có thể dùng dung dịch thuốc mê tưới cho cây ăn quả, rễ cây sẽ hút lên để nuôi quả, hơi nước bay đi, thuốc mê sẽ đọng lại trong trái cây. Chắc chắn ai ăn phải trái cây đó sẽ bị gây mê. Các loại thuốc kháng sinh khác cũng có thể làm theo cách đó. Như vậy, sẽ có các loại trái cây trị bệnh, như táo chữa ho, cam chữa cảm... Lúc ấy, ai mà chẳng muốn ăn “thuốc”? Nhưng tại sao người ta không làm nhỉ?Ồ! Mình hiểu ra rồi. Nếu tưới cây bằng nước thuốc, nồng độ dung dịch thuốc tất sẽ cao hơn nồng độ trong tế bào thực vật, như vậy tế bào sẽ bị mất nước và khô héo. Những nhành hoa trong phòng thí nghiệm chẳng đã nhanh khô héo hay sao? Tôi vươn vai ngồi dậy, bật cười vì những suy nghĩ vớ vẩn của mình. Nhưng nếu không học sinh vật thì làm gì có những suy nghĩ thú vị như thế!

Đoạn nhật ký “Những suy nghĩ buổi sớm” như một “giấc mộng giữa ban ngày” ấy của Đình Nhi đã chứng minh cho một nhận định chung của chúng tôi là: Đình Nhi không có năng khiếu khoa học tự nhiên. Bởi vì cháu chưa có biểu hiện hứng thú nghiên cứu một cách say sưa và kiên trì về khoa học tự nhiên. Thế nhưng, một bài nhật k7869 khác viết sau đó chừng hai mươi hôm, và nhiều sự việc khác sau đó đã làm chúng tôi một lần nữa khẳng định: về khoa học xã hội, Đình Nhi đã thể hiện một sự say mê mãnh liệt có chiều hướng phát triển lâu dài. *Khi đi đổ rác, tôi thường gặp một bà già nhặt rác, có lẽ là một bà già sống cô đơn, trông thật đáng thương! Nếu không cô đơn, thì già cả như thế tội gì phải làm một công việc vừa bẩn thỉu vừa nặng nhọc đến như*

vậy? Một hôm trên đường tan học về nhà, tôi lại gặp bà lão ấy, đang khom lưng cào bới trong các thùng rác bẩn thỉu và hôi thối. Mái tóc bạc rối bời búi lại sau gáy, khuôn mặt vàng ệch đầy những nếp nhăn, tất cả như đều muốn nói lên sự vất vả và đau khổ của cuộc đời. Bà mặc một chiếc váy rách nát, chân đi giày ba-ta bộ đội, ngón chân cái thò hẳn ra ngoài... Không nén được xúc động, tôi đi đến bên bà, tò mò hỏi: "Bà ơi! Bà già thế rồi, còn làm những công việc này làm gì?" Bà chậm rãi, ngẩng đầu nhìn tôi, rồi lắc đầu thở dài: "Làm để mà sống cháu ạ!" - "Thế bà không có con à?" - "Có chứ! Bà được ba trai, một gái, tất cả đã thành gia thất cả rồi". Thì ra bà không phải là bà già cô đơn, tôi nghĩ vậy, rồi hỏi tiếp: "Thế sao bà không ở nhà vui vầy với con cháu có hơn không?" - "Với con cháu à?" - Bà nhắc lại, rồi nở một nụ cười đau khổ: "Chúng nó đều đã có gia đình riêng cả rồi, có đứa nào thèm nghĩ đến mẹ đâu, cũng chả có đứa nào muốn nuôi bà già ốm yếu này. Chúng nó đều coi bà là đồ bỏ đi. Bà tuy già nhưng vẫn còn sức khỏe, vẫn cần phải ăn uống, không làm việc này, biết làm việc gì hơn".

Nghe bà kể về những đứa con bất hiếu ấy của bà, tôi giận điên người. Tôi bảo bà: "Bà có thể làm đơn kiện họ, họ đối xử với bà như thế vậy là phạm pháp đấy!" - "Ôi dào!" Bà lại thở dài náo ruột: "Đều là ruột thịt cả mà ai nỡ làm vậy. Mà có kiện cáo thì quan hệ mẹ con lại càng căng thẳng hơn, hơn nữa, chúng còn dám ngẩng đầu lên nhìn mặt ai nữa!" Tôi bất chợt thấy đau nhói trong tim. Tôi vội chạy về nhà, chọn lấy hai quả táo to nhất, chín nhất, lễ phép đặt vào tay bà: "Bà ơi! Cháu biếu bà hai quả táo này!" Tay bà run run đỡ hai quả táo, vô cùng xúc động, bà không nói được lời nào, lặng lẽ quay đi. Trái tim tôi cứ đập liên hồi. Tôi nghĩ, trong xã hội chúng ta, một xã hội có truyền thống kính già yêu trẻ, hiếu thuận với mẹ cha, thế mà vẫn còn có những bà già như thế này, không được con cái quan tâm chăm sóc. Lầm lũi sống trong cô đơn cực khổ, thế mà lúc nào cũng nghĩ về con, hy sinh tất cả vì con. Tôi tự hỏi: "Mình có thể làm được điều gì

cho những con người bất hạnh ấy?"

Những câu chuyện và tình cảm như vậy còn bắt gặp khá nhiều trong nhật ký của Đình Nhi viết trong thời kỳ học trung học. Ví như nỗi lòng thương cảm đối với những em bé bị thất học, trong bài "Mong cho ngày thứ 32 đến sớm", hoặc nhắc nhở mọi người hãy quan tâm đến nạn đói trên thế giới trong bài "Cảm nghĩ sau khi nghe truyện "Bữa tiệc của những người đói khát"... Mỗi lần đọc được những dòng nhật ký đó của Đình Nhi, chúng tôi đều tìm cách bàn luận thêm về cháu, chia sẻ với cháu về những niềm tâm sự đó, nhằm biểu dương cháu về tấm lòng biết quan tâm đến thế thái nhân tình. Chúng tôi cho rằng, quan tâm đến người khác, không chỉ là ban phát ân huệ cho người ta một cách đơn phương, mà ngược lại, những con người được Đình Nhi quan tâm ấy đã cho cháu một cơ hội để cháu tự vượt qua khỏi cái vòng ích kỷ cá nhân để đến với nhân quần. Chúng tôi phải cảm ơn họ rất nhiều.

Từ chỗ biết quan tâm đến những người xung quanh, Đình Nhi đã biết quan tâm cả đến những vấn đề của đất nước, của thế giới. Đây là cơ sở rất tốt để Đình Nhi xác lập chí hướng của mình trong giai đoạn lên học cao trung.

Khuyến khích Đình Nhi biết quan tâm đến người khác chúng tôi đồng thời luôn nhắc nhở cháu, phải luôn cảnh giác với những nhân tố không đảm bảo an toàn. Trong xã hội đầy những cạm bẫy đối với trẻ con (nhất là đối với các cháu gái), sự cảnh giác thường xuyên này là một điều kiện tối thiểu và bắt buộc để các cháu lớn lên, đứng vững được trong cuộc đời.

YÊU ĐƯƠNG SỚM? PHẢI BIẾT ĐỂ PHÒNG TRƯỚC LÚC MANH NHA

Trong học sinh trung học, hiện tượng yêu đương sớm khá phổ biến, khi tôi đang viết những dòng này, có một bà mẹ đang đau khổ gọi điện cho tôi kể về việc đưa con gái của bà mới 12 tuổi đã sa vào con đường yêu đương... Đối với học sinh trung học, yêu đương sớm chính là "cái hộp Pandora" trong thần thoại Hy Lạp. Nếu ai mở nó ra, các tai họa khủng khiếp trong cái hộp đó sẽ ào ạt bay ra tác oai tác quái. Yêu đương sớm có tác hại ghê gớm đối với tương lai của tuổi trẻ. Điều bất hạnh là, dù một trường học có quản lý gắt gao đến mức nào đi nữa, hiện tượng yêu đương sớm trong lứa tuổi học sinh vẫn cứ xảy ra. Hơn nữa, trong các trường trung học hiện nay, hiện tượng yêu đương sớm còn nghiêm trọng hơn nhiều so với thời Đình Nhi mới vào học sơ trung. Vì vậy, việc giúp cho các cháu biết khoá chặt "cái hộp Pandora" ấy lại là một điều vô cùng cần thiết. Sau khi Đình Nhi được vào học Trường Chuyên ngữ không lâu, nhà trường đã mở hội nghị phụ huynh học sinh năm thứ nhất. Trong hội nghị đó, cô Trần, một giáo viên chủ nhiệm giàu kinh nghiệm, đã nêu thẳng vấn đề để các bậc phụ huynh cũng suy nghĩ và đề phòng: "... Các cô các bác có nghĩ rằng, trong suốt 6 năm học ở nhà trường từ năm thứ nhất bậc sơ trung từ năm thứ nhất bậc sơ trung, đến năm thứ ba bậc cao trung, tiếp xúc gần gũi với nhau, ai dám chắc là không có vấn đề tình cảm. Chuyện yêu đương sớm trước tuổi trong học sinh rất dễ xảy ra". Các vị phụ huynh tất thấy đều giật mình lo lắng.

Yêu đương sớm là một vấn đề lớn mà vợ chồng tôi luôn canh cánh trong lòng. Trong số học sinh mà tôi từng làm chủ nhiệm, có một bé gái với đôi mắt đen tròn sáng rực, rất

thông minh,thế nhưng đến năm thứ hai bậc sơ trung, một hôm lần đầu tiên nhận được một mảnh giấy của một bạn trai đưa đến. Rồi từ đó về sau là những bức thư tình tới tấp qua lại, tiếp đến là những cuộc hẹn hò trong đêm tối. Thế là thành tích học tập của cháu như đi cầu trượt, cứ trượt hoài đến mức phải lưu ban. "Ngoài cuộc thì sáng, trong cuộc thì quáng", cháu đã bỏ ngoài tai mọi lời khuyên bảo chí tình. Đề phòng chuyện này xảy ra với Đình Nhi, vợ chồng tôi đã tốn khá nhiều thời gian để bàn bạc, cố tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

Chúng tôi nhận định rằng, có ba nguyên nhân dẫn đến việc yêu đương quá sớm:

Trước tiên, tâm lý trẻ con được phát triển đến một mức độ nhất định, chúng sẽ nảy sinh một cảm xúc thích những người khác giới, và sau đó là vấn đề tình cảm sẽ nảy sinh. Hơn hai nghìn năm về trước, Kinh Thi đã nói: "Cỏ em mơn mơn đào tơ. Bao chàng trai trẻ thần thờ chạy theo". Trai gái yêu nhau đó là bản tính tự nhiên tất yếu của con người. Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ thái độ của cháu trước sự rung động của trái tim non trẻ như thế nào. Và cha mẹ chỉ cần có biện pháp đúng đắn, sẽ có ảnh hưởng tích cực đối với thái độ ứng xử của các cháu. Thứ hai, phim ảnh, những tiểu thuyết tình yêu sướt mướt, và cả những bài hát nỉ non đầy rẫy khắp nơi đã có ảnh hưởng tiêu cực thúc đẩy các cháu bước vào con đường yêu đương quá sớm.

Thứ ba, ảnh hưởng tiêu cực ngay trong một số bè bạn cùng trang lứa, cũng có tác dụng không thể coi thường. Khi chuyện các cháu yêu đương trong lứa tuổi học trò đã trở thành chuyện phổ biến, chuyện bình thường, khi những tấm gương vẫn được bạn bè hâm mộ như những học sinh xuất sắc, những "liền anh, liền chị" trong giới học sinh cũng lao vào những cuộc yêu đương trước tuổi, tất nhiên sự tác động và sức lôi cuốn của nó đối với tâm lý các cháu thật là đáng sợ. Những "tấm gương" đó có sức mạnh ghê gớm lắm. Chính trong lúc đó, nếu lại có một anh chàng không đến nỗi đáng

ghét lắm xuất hiện, rồi những mảnh giấy hẹn hò thơm mùi nước hoa, lại những bức thư tình sốt mướt, trong đó có rất nhiều những câu thơ trích dẫn dễ làm xúc động những trái tim non trẻ, thêm vào đó là những ánh mắt đắm đuối, những nụ cười khêu gợi, và rất nhiều sự chăm sóc ân cần đúng lúc... Làm sao những trái tim non nớt kia không gục ngã, điều đó chẳng có gì là lạ. Khi một đứa trẻ đã trót sa vào con đường yêu đương quá sớm, khuyên nhủ chúng dừng lại là một điều rất khó. Biện pháp hiệu quả là phải "phòng ngừa từ xa". Biết vậy, nên chúng tôi cũng đã quyết định "mở chiến dịch phòng ngừa từ xa cho Đình Nhi".

Biện pháp ngăn chặn thứ nhất là: phim ảnh và các loại tiểu thuyết tình yêu là những trò mua vui trong cuộc sống, chỉ có thể xem chúng là những trò tiêu khiển, chứ không thể coi đó là cuốn sách giáo khoa cho cuộc sống.

Là một biên tập viên một tạp chí văn nghệ, chúng tôi có điều kiện thuận lợi hơn mà nhiều người không có: hiểu quá trình "sản xuất ra một minh tinh màn bạc" hay một tác phẩm văn nghệ nào đó. Chúng tôi đặt kế hoạch khuyên nhủ Đình Nhi và triết lý của chúng tôi như sau: phim ảnh, đĩa hát và những cuốn tiểu thuyết ái tình nhan nhản hiện nay đối với những người sản xuất ra chúng cũng chỉ là những thứ hàng hoá kinh doanh. Thế là, các ông chủ ra sức tô son trát phấn, tuyên truyền quảng cáo cho thứ sản phẩm đặc biệt của mình, sao cho có thật nhiều người hâm mộ say mê sản phẩm của họ. Túi tiền của những người hâm mộ chính là nguồn tài sản của các ông và chủ các công ty. Đã có rất nhiều chuyện nực cười và rất đáng thương tâm do hậu quả của những thứ hàng hoá kinh doanh trên mang lại. Ở Nhật Bản có quá nhiều người say mê phim chuyện phương tây, đã tổ chức hội những người không lấy chồng để được "nổi tiếng". Thậm chí, có những người muốn được nổi tiếng hơn đã liều mình tự sát... Mỗi khi xảy ra một sự kiện bất hạnh do

học đòi theo "mốt" các minh tinh như vậy, các minh tinh chẳng hề mất một sợi lông chân, dư luận xã hội lại một lần sôi động và các ông bà chủ những công ty lại được dịp hốt bạc nhiều hơn.

Ngoài ra, ngay từ nhỏ Đình Nhi đã đọc được khá nhiều sách viết về những con người nổi tiếng, được "gặp gỡ" với đủ loại các "ngôi sao", điều đó đã giúp cho cháu nhận thức rõ hơn chân giá trị của các "ngôi sao" bằng lý trí. Trên cơ sở hàng loạt những sự thực đó, Đình Nhi đã biết cách lựa chọn và có được một quan điểm rõ ràng: đối với các loại ca khúc đang lưu hành "chỉ được thích thôi chứ không được say mê", phải luôn tỉnh táo trước những ngụ ý ngấm trong các bài hát, không được quá say mê để cho nó dắt mũi lôi đi. Đối với các loại tiểu thuyết ái tình, Đình Nhi vẫn không hề ưa thích. Đình Nhi luôn chán ghét các cảnh phong hoa tuyết nguyệt, bướm lả lơi trong các tiểu thuyết không có mấy giá trị đó. Ngay từ nhỏ, Đình Nhi đã được chúng tôi phân tích khá kỹ về những loại tiểu thuyết đó rồi. Xem ra, môi trường giáo dục đã phát huy tác dụng âm thầm thấm thấu của nó.

Trên cơ sở đó, chúng tôi đã để cho Đình Nhi tự rút ra kết luận. Cháu đã dùng bút đỏ để viết vào mảnh giấy rồi dán ngay trước bàn học câu: "*Phim ảnh và các loại tiểu thuyết tình yêu chỉ là trò mua vui, chỉ có thể xem chúng là trò tiêu khiển chứ không được coi là sách giáo khoa cho cuộc sống*". Lời tổng kết đó như một bức tường chắn không cho các nhân tố ngoại lai xâm nhập ảnh hưởng đến tình cảm của Đình Nhi. Tất cả những sách báo, phim ảnh, băng đĩa có nội dung không lành mạnh đều bị đẩy ra khỏi cửa, tránh cho Đình Nhi những cám dỗ thấp hèn. **Biện pháp ngăn chặn thứ hai: Chúng tôi khẳng định với cháu rằng, trò chơi tình yêu đi vào thì dễ, rút ra thật khó.** Một ngày cuối tuần, Đình Nhi từ trường trở về nhà, vừa gặp ba mẹ cháu liền tíu tít kể về một chuyện khá thú vị ở trường: "Ba mẹ biết không, ở lớp con hôm nay có một bạn nêu ra một sáng kiến: yêu đương

sớm là rất có hại, cho nên, đương nhiên là không được yêu rồi. Nhưng cũng có thể chơi trò yêu đương, chỉ yêu giả vờ thôi. Như vậy vừa tránh được tác hại của tình yêu quá sớm, vừa có thể được hưởng chút thú vị của tình yêu. Ba mẹ thấy bạn ấy nói chuyện có buồn cười không?"

Chúng tôi đều không ai cười được, trái lại bắt đầu lo: đợi khá lâu không có chuyện yêu đương sớm, "con quỷ chín đầu" này đã bắt đầu xuất hiện rồi sao? Xem ra, cái trò nguy hiểm này cũng chẳng có gì hấp dẫn Đình Nhi cho lắm. Ngay hôm đó, chúng tôi cùng ngồi lại bàn luận với Đình Nhi: ... Cái lý luận về yêu giả vờ của bạn con, ba mẹ e rằng chính anh ta cũng chưa hiểu được rằng, trò chơi đó đi vào thì dễ mà rút ra thì thật là khó. Nếu đã chơi rồi, một khi một bên không tiếp tục chơi nữa, thì đối phương sẽ sinh lòng hối hận, nhẹ thì cãi vã liên miên, nặng thì tìm cách hại nhau, giết người trả thù. Báo chí thường đăng nhiều vụ án mạng như vậy. Ai dám bảo đảm rằng, trò chơi ấy của mình sẽ không kết thúc bằng nhiều sự việc bi thảm đến như vậy? Hoặc giả, bên này vẫn muốn chơi tiếp, mà bên kia lại muốn chấm dứt trò chơi, nỗi đau khổ do bị thất tình sẽ làm cho người ta thân tàn ma dại. Trên đường đi học chắc con đã gặp những cô gái phát điên, tóc rối bù mặt bần, hoa cấm đầy người, chỉ vì trót chơi trò yêu đương, rồi đối phương thi vào đại học, còn mình thì thi trượt, ở nhà. Thất tình mà điên, đáng thương hay đáng trách?" Đình Nhi quả thực chưa lường hết được những hậu quả tai hại đó. Nghe xong cháu đã đi đến kết luận: trò chơi yêu đương không phải là trò đùa. **Biện pháp ngăn chặn thứ ba: *Đừng vì sự đùa nghịch gán ghép của bạn bè mà tự mình biến đùa thành thật, cũng đừng để người khác vì hiểu lầm mà mơ mộng hão huyền.*** Tuy vậy, nhưng vẫn còn có những hiện tượng đáng ngờ. Sự quan tâm của Đình Nhi đối với chuyện yêu đương hình như ngày một nhiều hơn. Mỗi lần từ trường trở về nhà, Đình Nhi thường kể nhiều hơn về những loại chuyện yêu đương. Ít lâu sau, chúng tôi còn nghe được một câu chuyện có liên quan đến

Đình Nhi. Cô giáo chủ nhiệm đã nói với chúng tôi, Đình Nhi có quan hệ khá gần gũi với một bạn trai ở trong lớp. Người bạn trai này cũng hơi nổi tiếng trong giới nữ sinh của nhà trường. Sự thân mật giữa Đình Nhi và người bạn trai ấy đã tạo ra những tiếng xì xào gán ghép ở trong lớp. Chúng tôi lập tức nắm bắt ngay tình hình mà cô giáo vừa cung cấp. Chúng tôi nhận định, chắc chắn Đình Nhi chưa thực sự bước vào con đường yêu đương quá sớm. Có lẽ chỉ là sự mến nhau giữa học sinh nam và học sinh nữ mà thôi. Cảm thấy được gần gũi nói chuyện với nhau là thú vị và mới lạ. Ngoài ra sự nổi tiếng của người bạn trai trong giới nữ sinh đã làm cho Đình Nhi nổi tính tò mò. Chúng tôi quyết định, nhân lúc hạt giống còn chưa nảy mầm phải lập tức dập tắt ngay. Giải quyết vấn đề ngay từ lúc mới manh nha bao giờ cũng dễ dàng hơn. Lần này thì mẹ đứng ra giải quyết, nói những chuyện thế này với con gái, mẹ nói tiện hơn. Thế là, ngay cuối tuần đó, mẹ và Đình Nhi có một cuộc nói chuyện khá dài. Mẹ đã đi thẳng vào vấn đề, nhắc lại sự phản ảnh của cô giáo và các bạn với Đình Nhi. Đầu tiên mẹ khẳng định, nay sự việc của con cho đến thời điểm này coi như chưa có vấn đề gì. Thế nhưng, trong nam nữ thiếu niên, có nhiều người yêu nhau quá sớm chỉ vì bạn bè trêu đùa gán ghép lung tung, rồi chuyện đùa quá hoá thật. Cũng vì vậy, mà đã có nhiều học sinh học sơ trung vô tình sa vào chuyện yêu đương quá sớm. Con phải hiểu được điều đó. Bản thân mình không bao giờ được biến chuyện đùa thành chuyện thật. Ngoài ra, con cũng phải cố tránh đừng để người khác hiểu lầm, để người ta mơ tưởng hão huyền.

Trước đây, mẹ cũng đã nhiều lần khôn khéo răn đe, hơn nữa thái độ của mẹ rất khách quan cho nên Đình Nhi đã nghe lời. Cháu đồng ý với cách giải quyết của chúng tôi là dùng biện pháp dứt khoát và cứng rắn để giải quyết vấn đề. Ngay hôm sau đó, cháu bắt đầu xa lánh người bạn trai kia, không còn cảnh gần gũi cười đùa như trước nữa. Hơn nữa, trong khi

giao tiếp với tất cả các bạn trai khác, cháu luôn giữ đúng mực, và luôn giữ một khoảng cách nhất định.

Biện pháp ngăn chặn thứ tư: *Yêu đương sớm tất sẽ ảnh hưởng đến mục tiêu phấn đấu của cả đời người.*

Ngay từ khi Đình Nhi mới vào tiểu học, chúng tôi đã cố ý bình phẩm những hiện tượng yêu đương trước tuổi được trình chiếu trên tivi hoặc được đăng tải trên báo chí. Ngay trước mắt, cháu đã có một ấn tượng xấu về việc yêu đương quá sớm. Sau khi vào trung học, chúng tôi đã trực tiếp giảng giải cho cháu nghe về những hậu quả tai hại cho việc yêu đương quá sớm: 1. Yêu đương sớm tất sẽ ảnh hưởng đến mục tiêu phấn đấu cả đời người. Trên thực tế, có nhiều học sinh trung học không làm chủ được những tình cảm ngây thơ ấu trĩ của mình, đã bỏ lỡ nhiều cơ hội đáng tiếc, đến khi thi trượt đại học, tình yêu ban đầu cũng tan vỡ, bấy giờ mới thấy được tác hại. 2. Yêu đương sớm chẳng khác gì mua trứng ấp trong túi vải, không thể dự đoán được rằng nó sẽ nở ra cái giống gì. Vì rằng học sinh trung học đang ở giai đoạn hoàn toàn chưa xác định được cuộc đời. Ở các cháu những đặc trưng tính cách, đạo đức, những khả năng sinh tồn trong xã hội, và nghề nghiệp trong tương lai hoàn toàn chưa xác định. Bạn cho rằng túi trứng này sẽ nở ra thiên nga, nhưng lại là trứng quạ, trứng rắn độc, trứng cá sấu, khi ấy sẽ thế nào?

3. Yêu đương sớm rất khó có được những kết cục mỹ mãn. Bởi vì, phạm những việc gì được bắt đầu bằng một sự say mê mù quáng, tất nhiên càng tỉnh, càng thấy nhiều những chỗ dở của nó, và thế là sinh ra chán ghét và ruồng rẫy. Hơn nữa yêu đương sớm tất sẽ làm trở ngại đến việc học hành của cả hai bên, trở ngại đến khả năng sinh tồn trong xã hội của cả hai bên. Cho dù sau này vẫn chung sống với nhau, nhưng vì học hành lơ đãng, nghề nghiệp bất ổn, cuộc sống khó khăn, khó tránh khỏi sự day nghiêng cán rút lẫn nhau, làm sao có được hạnh phúc vẹn toàn? 4. Yêu đương sớm còn

tiềm ẩn một nguy cơ án mạng. Không tin sao? Ở vùng Đông Bắc vừa xảy ra một án mạng như thế đấy. Có một học sinh năm thứ ba bậc cao trung, học hành cũng bình thường thôi. Cùng trong lớp đó có một học sinh nữ học rất giỏi, xuất phát từ ý tốt đã chủ động đến giúp bạn trai học tập. Không ngờ, người bạn trai kia lại lầm tưởng là cô ta có ý yêu mình. Thế là ngày đêm yêu vụng nhớ thắm. Khi người bạn gái phát hiện ra điều đó và bắt đầu có ý định xa lánh người bạn trai. Nghĩ rằng, bạn gái đã có người yêu khác, bạn trai quyết chí báo thù kẻ đã giành mất người yêu trong tay mình. Thế là thảm kịch xảy ra ngay trong lớp học. Chàng trai "thất tình" vác dao đâm chết người bạn trai cùng lớp, mà chàng ta nghĩ là tình địch của mình rồi tiện tay đâm luôn người bạn gái đã giúp mình học tập, may mà chỉ bị thương phải đi nằm viện. Đáng thương thay, hai học sinh bị đâm thực ra lại chẳng có tình ý gì với nhau. Cái bệnh si tình thường hẹp hòi và cố chấp để rồi dẫn đến mù quáng và mất hết tính người. Đó là một quy luật đáng sợ. Ngoài việc nói chuyện có chủ định với Đình Nhi, chúng tôi còn thường xuyên kể cho cháu nghe những chuyện liên quan đến việc đó, cốt nhằm khắc sâu ấn tượng cho cháu. Sự thực đã chứng minh rằng biện pháp "phòng ngừa từ xa" rất có hiệu quả. Trong suốt giai đoạn học trung học, Đình Nhi không hề sa vào vũng bùn yêu đương quá sớm, vì vậy tâm hồn và thể chất đều phát triển lành mạnh, mục tiêu phấn đấu không bị xung đột giữa cha mẹ và con cái đe dọa

CON GÁI CÀNG ĐẸP, SỰ NGUY HIỂM CÀNG TĂNG

Đình Nhi càng lớn càng xinh, điều này đã thể hiện rõ từ khi cháu còn nhỏ tuổi.

Có nhiều người cho rằng sắc đẹp là kho của cải vô tận của người con gái. Câu nói đó đúng là trong khá nhiều trường hợp. Có điều, sự thực ngoài đời lại mách bảo cho chúng tôi biết rằng, trong nhiều trường hợp lại không phải như vậy. Có nhiều cháu gái nét xinh vẻ đẹp lại đồng nghĩa với một tương lai trắc trở và bất hạnh. Nhất là trong nền kinh tế thị trường, những cảnh ngộ như vậy càng nhiều hơn. Nói chung, người đẹp ít thành tài, bởi vì sự xinh đẹp thường được nhiều người nuông chiều yêu quý, dễ làm cho các cháu vừa kiêu căng vừa lười biếng. Về cơ bản điều đó đã tước bỏ đi khả năng thành tài của các cháu. Không có thực tài tất yếu sẽ dẫn đến một điều khá nguy hiểm, đó là bắt buộc phải dựa dẫm vào người khác.

Sắc đẹp cũng chỉ là một "nguồn tài nguyên hữu hạn", tuổi thọ không dài, một khi nhan sắc tàn phai, hoa tàn nhụy rữa thì biết dựa vào đâu để tồn tại. Sắc đẹp nhiều khi cũng là nguyên nhân của rất nhiều tai họa. Những cảnh ngộ bi thương này ta có thể thấy nhan nhản khắp nơi. Vậy nên ngay từ nhỏ, chúng tôi đã tìm đủ mọi cách không để cho Đình Nhi quá chăm lo đến sắc đẹp của mình: Một là, chính tôi (Trương Hân Vũ), một người cha của cháu, thường xuyên khen cháu đẹp để cháu làm quen với những lời khen ngợi của những người khác giới, sau này có được nghe những lời tán dương tăng bớt có dụng ý của những người con trai khác, cháu sẽ không đến nỗi phải ngất ngây không còn biết đến trời đất là gì trước những lời đường mật đó. Hai là, cứ phải nói thẳng cho Đình Nhi hiểu rằng, dù có đẹp mấy cũng không được cộng thêm điểm trong các kỳ thi cử, bởi vậy,

muốn nên người, phải biết dồn hết tâm sức vào việc học tập, rèn luyện tài năng của chính mình.

Ba là, ăn mặc phải thật giản dị, tóc tai không kiểu cách, không phấn son loè loẹt, đi đứng nói năng luôn đúng mực... Tránh nổi trội để người khác phải trông vào, như vậy độ an toàn càng được đảm bảo. Chiến lược này quả thật rất có hiệu quả.

Có điều Đình Nhi càng lớn, mà chỉ dựa vào mấy biện pháp trên thôi thì chưa đủ. Nhất là sau khi vào ở nội trú trong trường, càng học lên cao, tên tuổi Đình Nhi càng xuất hiện nhiều hơn trên bảng vàng thi đua của nhà trường, "tiếng tăm" càng nổi trội hơn. Nhất là sau khi tham gia đóng bộ phim truyền hình nhiều tập "Trời xanh". Đã có nhiều bạn học sinh lớp dưới luôn coi Đình Nhi là một tấm gương phấn đấu của chính mình, rồi lại có nhiều con mắt của các bạn trai đắm đuối nhìn theo. Bạn bè gặp nhau, có nhiều người phải thốt lên: "Đình Nhi ạ, cậu càng lớn càng xinh!" Trong những tấm thiệp chúc mừng năm mới, nhiều bạn trai gọi Đình Nhi là "người đẹp", và đến năm học cuối bậc sơ trung, Đình Nhi được các bạn đặt cho cái tên là "nàng tiên cá xinh đẹp". Cứ thế này chẳng mấy chốc Đình Nhi rất có thể sẽ sinh ra kiêu căng và lười biếng. Một khi mầm bệnh này đã ăn sâu bám rễ, rất khó lòng mà dứt ra được. Sáng suốt hơn cả vẫn là sử dụng biện pháp ngăn chặn từ trước, phòng ngừa từ xa. Nếu những biện pháp trước đây chỉ mang tính chất "phòng bệnh là chính" có chiều hướng né tránh, đến bây giờ phải ra sức sử dụng đến con dao phẫu thuật của bác sĩ ngoại khoa, cắt bỏ các ung nhọt có liên quan đến "căn bệnh sắc đẹp" để Đình Nhi có thể toàn tâm toàn ý lao vào việc học hành và rèn luyện.

Bằng những điều tai nghe mắt thấy đã nhiều năm, tôi bắt đầu phân tích nguyên nhân nội tại của hiện tượng "hồng nhan bạc mệnh" ở những người con gái đẹp có "căn bệnh

hồng nhan" đã phát sinh nảy nở như thế nào, nó sẽ tạo thành những thói xấu gì, để rồi từng bước huỷ hoại cả đời mình. Tôi đã viết những điều tự mình tổng kết ấy vào một mảnh giấy, đem dán ngay cạnh trước gương soi. Đây là biện pháp "nói chuyện gián tiếp" tôi thường sử dụng khi Đình Nhi bước vào lứa tuổi "thích chống đối". Làm như vậy để Đình Nhi mỗi lần chải tóc soi gương đều có thể nhìn thấy và suy nghĩ: *"Hồng nhan thường bạc mệnh, chủ yếu tự trách mình Quen nuông chiều từ nhỏ, ích kỷ lại kiêu căng Thích ăn ngon mặc đẹp, biếng học lại biếng làm Thực tài thì không có, nhưng lại thích giàu sang Kiến thức thì nông cạn, lại không chịu luyện rèn Việc gì cũng không biết, chỉ ăn diện là quen. Dưa dấm và mắm khoé, chỉ cốt được an nhàn. Thích tăng bốc phỉnh nịnh, chối bỏ mọi lời khuyên*

Ý chí thì bạc nhược, mê lạc thú thấp hèn Khó khăn thường nản chí, thất bại gục ngã lẩn Muốn chữa căn bệnh hồng nhan, Thực tài thực lực phải luyện rèn, Bao nhiêu ham muốn thấp hèn, Quyết tâm gạt bỏ, gắng lên bằng người. Lời cha mẹ nói không sai, Cá không ăn muối, cá thòi sẽ ươn." Trong khoảng hơn một năm sau đó, chúng tôi vẫn thường xuyên nhắc nhở cháu chuyện này, hơn nữa còn dẫn chứng ra hàng loạt chuyện người thực việc thực để khắc sâu ấn tượng cho cháu. Rèn luyện cho mình có thực lực, thực tài đó là mục tiêu chiến lược mình Đình Nhi luôn phấn đấu.

Sau này, những nghề nghiệp mà cháu luôn mơ ước đã có nhiều lần thay đổi, khi muốn làm một nhà khoa học, lúc lại muốn trở thành cô giáo... nhưng những mục tiêu chiến lược kia không bao giờ thay đổi.

CÓ ĐƯỢC PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP TỐT,

ĐÌNH NHI LUÔN ĐỨNG ĐẦU TRONG CÁC CUỘC CẠNH TRANH

Với chế độ thi cử hiện nay, kết quả thi tốt luôn là một điều tối quan trọng trong việc thực hiện lý tưởng của cuộc đời. Ngay cả trong các nước phát triển, kết quả thi tốt vẫn có một ảnh hưởng quan trọng đối với tiền đồ của học sinh. Bởi vậy, khả năng và thành tích học tập luôn chiếm một tính yếu trọng nhất định trong việc giáo dục tố chất cho học trò. Muốn để cho Đình Nhi có được một kết quả học tập thật tốt trong giai đoạn học sơ trung, có thể có hai cách được lựa chọn như sau:

Một là áp dụng biện pháp “thúc đẩy”, bài tập nào khó, ba mẹ giúp Đình Nhi gợi ý, giảng giải để cháu hiểu và làm được, môn nào yếu sẽ tạo mọi điều kiện để cho cháu vươn lên. Cha mẹ luôn sẵn sàng như một “đội cứu hoả”, ở đâu có hoả hoạn là xông đến đó ngay. Biện pháp này tuy có giúp Đình Nhi nhanh chóng đạt kết quả cao, song lại thiếu cơ sở vững chắc, một khi lực thúc đẩy không còn nữa, kết quả học tập khó mà giữ vững được. Biện pháp lý tưởng hơn là, phải bồi dưỡng để Đình Nhi chủ động tạo ra một động lực thúc đẩy, tức là để Đình Nhi có đầy đủ khả năng tự giải quyết được mọi vấn đề trong học tập, và một quyết tâm giành thắng lợi trong mọi cuộc cạnh tranh. Chúng tôi đã chọn biện pháp này. Để đạt được mục đích như mong muốn, chúng tôi tập trung bồi dưỡng cho Đình Nhi mấy loại khả năng sau:

Trước hết là khả năng tự học Từ bậc sơ trung, học sinh đã phải dựa vào khả năng tự học của mình, và càng ngày khối lượng tự học càng phải gấp bội. Nếu biết nhìn xa hơn chút nữa, sẽ thấy rằng trong thời đại kinh tế tri thức này, sự lạc hậu và đổi mới tri thức đang phát đạt đến tốc độ kinh

người. Có thể những tri thức bạn vừa học được ở năm thứ nhất bậc đại học, không đợi đến khi bạn tốt nghiệp, những tri thức ấy đã trở thành lạc hậu, lỗi thời rồi. Đối với khá nhiều người, việc học tập đã trở thành nhiệm vụ suốt đời. Điều đó đặt ra một yêu cầu khá cao đối với khả năng tự học.

Có lần, cô giáo yêu cầu mỗi học sinh hãy tập viết một đoạn văn ứng dụng. Từ trước đến nay, Đình Nhi chưa viết thể loại này bao giờ, cháu cứ loay hoay cắn bút, lúng túng như gà mắc tóc, không biết nên viết thế nào. Hồi lâu, cháu chạy đến tìm tôi, tôi không giảng giải cho cháu một lời nào, chỉ lẳng lặng rút ra từ trên giá sách xuống quyển “Khái luận về thể loại văn ứng dụng” đưa cho cháu. “Ồi! Ba không nhầm đấy chứ!” Vừa cầm lấy cuốn sách, Đình Nhi đã hốt hoảng kêu lên – “Đây là sách dùng cho sinh viên đại học, con mới học sơ trung, ba không nhớ à?” “Chính vậy, ba đang muốn đặt ra yêu cầu rất cao đối với con, chẳng lẽ quyển sách này không đáng để con đọc một chút hay sao?” – Tôi mỉm cười khích lệ con. Bị chọc tức như vậy, Đình Nhi cầm cúi đọc luôn. Đầu tiên, có vẻ như bị bắt buộc, sau dần cháu đã hiểu được đôi phần, rồi ngày càng hứng thú hơn. Ô! Thì ra việc tự học chẳng có gì ghê gớm lắm. Cháu đã thấy vững tin hơn với khả năng tự học của mình. Sau này còn nhiều lần như thế nữa, khả năng tự học của Đình Nhi đã tiến bộ hơn nhiều. Điều này có thể có tác dụng rất lớn đối với việc nâng cao thành tích học tập của cháu sau này.

Thứ hai là khả năng ghi nhớ Việc học tập ở bậc sơ trung có một sự khác biệt rất lớn so với thời tiểu học. Đó chính là lượng tri thức bắt buộc phải ghi nhớ tăng lên gấp bội. Lên cao trung, rồi lên đại học, cứ mỗi lần leo lên một bậc, đương nhiên việc ghi nhớ càng phải tăng cao. Nếu không nắm được kỹ năng ghi nhớ một cách có hệ thống và khoa học, chắc chắn việc học tập sẽ vất vả hơn nhiều mà hiệu quả không cao. Ngay từ khi học lớp năm, lớp sáu bậc tiểu học, Đình Nhi đã bước đầu nắm được một số kỹ năng ghi nhớ. Thế nhưng

bước vào bậc sơ trung, những cách ghi nhớ đó không còn phù hợp. Vì vậy, tôi giành khá nhiều thời gian để từng bước giảng giải cặn kẽ cho cháu về nguyên tắc lý luận, về thực hành cụ thể những kỹ xảo ghi nhớ mà tôi chắt lọc trong cuộc sống và công tác của mình. Không những vậy, tôi bắt Đình Nhi phải ghi chép cẩn thận, thứ nhất là để chống nhớ và thứ hai là thực hành nếu có quên, thì giở ra xem, cho đến khi thành thục. Từ đó về sau, Đình Nhi đã biết tự điều chỉnh và sắp xếp việc học tập theo nguyên tắc ghi nhớ khoa học. Ví dụ, việc ôn tập bài vở có cần thiết đến 16 giờ để tránh mọi sự lãng quên. Gặp hàng loạt những thuật ngữ giống nhau phải biết phân loại và rút gọn, tránh việc chiếm dụng một cách vô ích khoảng không gian ghi nhớ quý báu ở trong đầu. Gặp một bài thật dài, phải biết phân đoạn và tìm ra những đặc trưng khác nhau của từng đoạn, tránh nhớ máy móc, đọc ra rả như cuốc kêu mà kết quả chẳng được là bao...

Quý thời gian của mỗi người là có hạn. Nếu bạn có biện pháp ghi nhớ khoa học, tất một phút của bạn có thể tác dụng bằng cả giờ. Vì vậy, nếu biết sử dụng thời gian có hiệu quả, đương nhiên quỹ thời gian của bạn cũng được tăng lên. Bạn không chỉ hoàn thành tốt công việc của mình, mà còn tiết kiệm được khá nhiều thời gian để làm những công việc khác cần thiết cho đời. Bởi vậy, nắm chắc kỹ năng ghi nhớ, có thể coi là một biện pháp có ý nghĩa chiến lược. Thứ ba, học có trọng điểm cũng là một phương pháp học tập khoa học. Tôi đã thực nghiệm, một quyển giáo trình kinh tế chính trị học dày khoảng 200 trang, một người lớn có trí nhớ tốt cũng phải mất 20 ngày mới đọc xong. Nhưng đến khi gấp sách, nhắm mắt nhớ lại, có khi chẳng nhớ được tí gì, mà chỉ còn một số ấn tượng lơ mơ. Nhưng nếu học theo cách có trọng tâm, trọng điểm, bước thứ nhất chỉ cần đọc kỹ phần mục lục, để nắm được kết cấu của toàn bộ giáo trình; bước thứ hai, đọc tiếp những tiêu đề nhỏ và đọc kỹ những đoạn in đậm của từng phần, để hiểu được nội dung chính của từng phần ấy. Cộng nội dung của cả hai phần đấy, nếu viết

ra cũng chưa đầy ba bốn trang sách. Cho dù một người có trí nhớ rất tốt, cũng vẫn nhớ được những trọng tâm đó một cách dễ dàng. Cuối cùng mới đọc kỹ từng chương tiết, để nắm được sự lập luận và dẫn chứng của nó. Kết quả chỉ mất khoảng chục hôm, bạn có thể hiểu và nhớ được những nội dung chính của cuốn giáo trình này, bạn có thể yên tâm dự thi và điểm thi chắc chắn cũng không phải là thấp. Tại sao cách học có trọng tâm trọng điểm này lại có hiệu quả cao như vậy? Vì, ở đây đã áp dụng phương pháp học tập theo nguyên lý “ngăn tủ thuốc bắc”. Ví như, nếu bạn đem tất cả đồ vật, của cải của một gia đình vứt bừa bộn trên nền nhà, tất cả ngăn nhà đó trông rất đáng sợ. Bạn muốn tìm một thứ gì trong đống đồ vật ấy, chắc sẽ mệt vô cùng, càng lục lọi càng rối rắm hơn. Thế nhưng nếu bạn biết phân biệt các loại các đồ vật ấy rồi sắp xếp theo thứ tự từng hạng mục, cái nào đáng để hòm, cái nào đáng để tủ... Thứ nào ra thứ ấy, khi cần dùng đến, đỡ mất công lục lọi. Cách nhớ có trọng tâm, gần giống như cách nhớ của người bốc thuốc bắc, trước tiên phải ghi nhớ vị trí của các ô ngăn kéo trong một chiếc tủ tường có đến hàng trăm ô. Sau đó nhớ đến từng khu vực đựng các loại thuốc gì, rồi nhớ đến chủng loại thuốc đựng trong từng ô ngăn kéo. Cuối cùng mới nhớ đến tính năng, xuất xứ, số lượng, chất lượng của từng loại thuốc trong mỗi ô ngăn kéo. Ngoài việc học ngoại ngữ phải ghi nhớ máy móc ra, các môn học khác trong chương trình trung học và đại học đều thích hợp với cách ghi nhớ này, nhất là đối với các môn đòi hỏi sự phân tích và suy luận nhiều. Đình Nhi đã sử dụng khá hiệu quả cách học này. ***Thứ tư, thường xuyên lấp lỗ hổng, cũng là một phương pháp học tập có hiệu quả.*** Dù là học sinh giỏi, cũng không tránh khỏi có những lỗ hổng về kiến thức trong quá trình học tập. Nếu cứ mở sách giáo khoa ra để dò tìm lỗ hổng, việc này chẳng khác gì mò kim đáy bể, chắc chắn sẽ tìm không thấy mà chỉ tổ làm mình mất thời gian. Bởi vì các lỗ hổng trong kiến thức thường là tản mạn và không nhiều, chỉ đến khi dùng đến mới thấy mình bị hổng. Bởi vậy, biện pháp mở chiến dịch để

dò tìm là không thích hợp. Chúng tôi yêu cầu Đình Nhi phải có một cuốn “Sổ tay ghi lỗi hỏng” bất kỳ lúc nào, môn học nào hề thấy chỗ nào chưa nắm chắc phải ghi ngay lại. “Trí nhớ có tốt mấy cũng không bằng một mẫu bút chì”, tất cả các lỗi hỏng về kiến thức rải rác trong hàng chục cuốn sách giáo khoa dày cộp, đều tập trung trong một cuốn sổ con. Có nó rồi ta sẽ tiến hành phân loại và tìm cách san lấp. Như vậy sẽ thuận lợi hơn nhiều. Đình Nhi đã sử dụng hiệu quả biện pháp học tập này. Cũng cần phải nói thêm là, việc áp dụng tất cả những phương pháp trên, đều có một cơ sở rất quan trọng: sự say mê học tập, khao khát vươn lên của chính bản thân Đình Nhi. Chính nhờ nó mà Đình Nhi đã mạnh dạn áp dụng mọi biện pháp trong học tập. Ý chí và nghị lực ấy của Đình Nhi khiến chúng tôi chỉ cần áp dụng “chính sách khen thưởng nhẹ nhàng” đối với mọi thành tích học tập của Đình Nhi. Ngay cả những thành tích có tầm quan trọng như đoạt giải nhì trong kỳ thi vật lý toàn quốc, chúng tôi cũng chỉ mua cho cháu một hộp băng video và một cặp cầu lông làm kỷ niệm. Bởi vì, tinh thần là một sự đền đáp xứng đáng nhất đối với công lao học tập của Đình Nhi, nó đem lại cho cháu sự sung sướng và thoải mái, không một thứ vật chất nào có thể so sánh được. Ngoài ra, đối với các vấn đề còn tồn tại trong quá trình học tập các bộ môn cụ thể của Đình Nhi, về cơ bản chúng tôi áp dụng phương châm “không dẫm chân vào vườn cải của người khác”. Vì rằng, bản thân nền giáo dục Trung Quốc đang ở trong quá trình thăm dò và cải cách, năm nào cũng có những thay đổi nhất định. Nếu không trực tiếp nằm trong ngành giáo dục, rất khó mà nắm vững được những thay đổi tinh vi và tế nhị của nó. Nếu cứ mù quáng mà phụ đạo hoặc bắt bẻ học sinh theo nếp cũ của mình, tránh sao khỏi những sự trật khớp đối với công việc giảng dạy ở nhà trường, làm cho con cái thêm lúng túng, không biết nên theo ai cho phải, như vậy là phản giáo dục. Điều quan trọng hơn nữa là, đội ngũ giáo viên trong Trường Chuyên ngữ là một đội ngũ giỏi về chuyên môn, vừa giàu kinh nghiệm trong quản lý. Sự say sưa học hỏi của Đình Nhi,

cộng với những phương pháp học tập mà chúng tôi đã trang bị cho cháu, Đình Nhi có đủ sức để giải quyết tất cả mọi vấn đề học tập ngay tại lớp. Nhờ vậy mà chúng tôi có thể tập trung toàn bộ sức lực suy nghĩ cho việc bồi dưỡng nhiều tố chất khác cho Đình Nhi, ngoài học tập, để Đình Nhi phát triển toàn diện và lành mạnh.

GIẢI QUYẾT CÁC MỐI QUAN HỆ BẠN BÈ

BẰNG THÁI ĐỘ HOÀ NHÃ VÀ CHÍN CHẮN

Ngay từ khi còn nhỏ, Đình Nhi đã được rèn luyện để có được một thói quen làm bất cứ việc gì cũng phải chú ý đến tính hợp lý của nó. Vì quen như vậy, cho nên Đình Nhi luôn đòi hỏi người khác cũng phải làm như vậy. Khi học tiểu học chưa phải nội trú, nên vấn đề này chưa thể hiện rõ rệt lắm. Sau khi vào nội trú trong trường Chuyên ngữ, tình hình đã khác. Học sinh trong trường phải chung sống suốt 24 giờ trong ngày. Việc đối xử với bạn bè, Đình Nhi nhiều khi tỏ ra thiếu bình tĩnh, thiếu khoan dung và chín chắn. Các bạn trong phòng của Đình Nhi ở, luôn làm tốt công tác vệ sinh, thường xuyên được chấm điểm 10, thế mà có hai ngày liền chỉ được điểm 9. Đình Nhi vốn quen tính cẩn thận, gọn gàng, ngày đầu tiên còn cố chịu, sang đến ngày thứ hai, không thể chịu được nữa, Đình Nhi liền gọi hai bạn cùng phòng, bạn S. và bạn L. đến trách mắng: “Tuần này đến phiên hai bạn trực nhật, mà hai bạn làm vệ sinh như thế à?” – “Còn làm thế nào nữa?” Hai bạn phản ứng, Đình Nhi tức quá, kể ra hàng loạt những việc làm chưa tốt để trách cứ hai bạn. Trước những sự thực quá rõ ràng, hai bạn S. và L. không chối được, nhưng ầm ức không vui. Sự phản ứng của hai bạn cùng phòng làm Đình Nhi nhận thấy, hình như mình có cái gì chưa ổn lắm, nhưng không biết nên làm thế nào cho phải. Cháu đã ghi chuyện này vào nhật ký rồi than thở: “Quả thật mình chẳng biết nên xử lý như thế nào đối với những loại sự việc như thế này”. Cô chủ nhiệm xem xong, phê sang bên cạnh: “Cần chú ý phương pháp”. Lại một lần khác, xưởng phim tài liệu của Nga Mi cử một phóng viên đến trường quay phim. Họ quay một tiết học tiếng Anh của lớp A. Ở lớp B của Đình Nhi, có nhiều bạn đang ngẩn cổ trông chờ, chắc mẩm sau

khi họ quay xong ở lớp A, thế nào cũng đến lượt lớp mình. Thế nhưng, từ lớp A đi ra, nhóm phóng viên đó thu dọn đồ đạc, đi thẳng không nhòm đến lớp B. Các bạn lớp B thất vọng, có bạn đã hét toáng lên: “Thật là bất công!”. Đình Nhi cũng nằm trong số đó. Tan học về phòng ở, Đình Nhi còn chưa hết tức, liền đem chuyện này viết vào nhật ký: “Cả lớp chúng con đều bất bình, tại sao quay ở lớp A nhiều thế mà không quay ở lớp chúng con? Chúng con cũng không thích nổi tiếng, nhưng đối xử phải công bằng chứ!” Đình Nhi lên tiếng đấu tranh cho quyền lợi của tập thể. Chưa hết, dưới bài nhật ký đó, Đình Nhi còn vẽ một bức tranh minh họa: mười mấy cái đầu với vẻ mặt tức giận, miệng há hốc, hô to: “Tại sao vậy? Quyển nhật ký được gửi ngay tới cô chủ nhiệm. Thực ra, sự việc lại rất giản đơn: mục đích của nhà trường là mời Đoàn làm phim đến quay một tiết giảng của một cô giáo dạy tiếng Anh, mà giáo viên này lại không dạy ở lớp Đình Nhi, sự việc không liên quan gì đến lớp B cả. Những chuyện hay tức giận không đâu ấy của Đình Nhi, đã khiến tôi phải suy nghĩ. Một người có học thức, trước một sự việc hoặc người mình không hài lòng, phải có thái độ bình tĩnh và đúng mực. Biết cách nào đó có hiệu quả nhất khiến cho đối tượng hiểu ra vấn đề mà tự sửa. Chỉ biết giận dữ kêu ca, oán trời oán đất là một việc làm rất tầm thường. Hơn nữa, có nhiều việc dễ làm ta tức giận, nhưng thực ra những việc vặt đó chẳng có liên quan gì đến mình, là người có kiến thức, tất phải biết khoan dung độ lượng. Nhà yêu nước Lâm Tắc Từ đã nói: “Trăm sông đổ về biển cả, ôi lòng biển rộng bao la!” Đức độ khoan dung là một nét đẹp, sáng ngời trong nền văn hoá truyền thống của Trung Quốc. Đây cũng là một phẩm chất tốt đẹp mà hầu hết các dân tộc trên thế giới đều thừa nhận. Hơn nữa, khoan dung còn là một tố chất tâm lý không thể thiếu đối với một người làm nên sự nghiệp. Người Trung Quốc thường nói: “Lòng người quân tử chứa được trăm thuyền”, có rất nhiều trường Đại học nổi tiếng ở Mỹ trong việc đào tạo nhân cách cho học sinh đòi hỏi trước tiên phải biết khoan dung. Về mặt này, người giảng giải cặn kẽ và

thấu triệt nhất chính là ông Hồng Ứng Minh, một học giả đời Minh. Cuốn sách “Thái cần đàm”, một kiệt tác nói về việc tu dưỡng đạo đức của ông đã đề cập khá phong phú đến những nghiên cứu sâu sắc về tâm lý xã hội, tổng kết khái quát những quy luật cuộc sống. Riêng về phẩm chất khoan dung, ông có cách lý giải không giống với nhiều người khác, ông đã chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa tính khoan dung với các phẩm chất đạo đức khác như khoan dung có mối quan hệ mật thiết với lòng nhân ái, tính ngay thẳng và phẩm chất liêm khiết. Đó cũng chính là “thái độ đúng đắn” mà tôi hằng hy vọng ở Đình Nhi. Ở bậc sơ trung, Đình Nhi học được chút ít cổ văn. Tôi bèn chọn một vài câu trong cuốn sách trên của ông Hồng Ứng Minh ghi lại để Đình Nhi tham khảo. Trong sạch thì mới biết khoan dung, nhân ái thì mới biết độ lượng, sáng suốt thì mới biết đúng sai, ngay thẳng thì mới không thiên lệch”.

“Chê trách cái sai của người khác không nên gay gắt quá, cốt sao để người ta có thể tiếp thu được; răn dạy người khác chớ nên quá cao siêu, cốt sao để người ta có thể làm theo được.” “Nước trong quá thì không có cá, người yêu ghét rạch ròi quá thì ít bạn dám gần.” Chỉ các nguyên tắc không, đương nhiên chưa đủ, còn phải thông qua hàng loạt những sự việc cụ thể để hiểu được cách vận dụng các nguyên tắc đó như thế nào. Mỗi khi Đình Nhi có điều gì không được bằng lòng hoặc buồn bực, chúng tôi đều nhân các buổi họp mặt cuối tuần, dành ra vài chục phút để phát triển cho cháu hiểu. Đồng thời chỉ rõ nguyên nhân của sự việc, nên có thái độ như thế nào là thích hợp nhất. Khả năng nhận thức của Đình Nhi khá tốt, cháu nhanh hiểu ra vấn đề. Từ đó những chuyện tức giận không đâu đã dần ít đi. Sau này, càng ngày cháu càng tỏ ra chín chắn. Nhất là sau khi cháu học cao trung, tầm mắt đã biết nhìn rộng hơn, toàn diện hơn. Có lần, lớp của Đình Nhi định trình diễn một vở kịch cổ điển, các bạn đều đề cử Đình Nhi đóng vai chính, vì Đình Nhi đã từng đóng phim truyền hình. Thế nhưng Đình Nhi đã chủ động xin

nhận một vai phụ, chỉ nói một vài câu trên sân khấu. Cháu đã về tâm sự với chúng tôi: “Là một người đứng ra tổ chức diễn các tiểu phẩm bằng tiếng Anh, con rất mong để cho các bạn có dịp phát huy hết sở trường của mình, có vậy hoạt động ngoại khoá mới có ý nghĩa thực.”

Phải biết rõ mọi trò bịp bợm, đảm bảo an toàn cho chính bản thân.

Thực thà là một nét đáng quý trong kho tàng văn hoá truyền thống Trung Hoa. Thực thà khiến mọi người gần gũi và thân thiện, thúc đẩy sự nghiệp mau chóng thành công, làm cho cuộc sống của mình tràn đầy hương vị ấm áp của tình thân ái.

Ngay từ hồi còn nhỏ, chúng tôi đã dạy Đình Nhi phải biết sống thực thà. Để Đình Nhi luôn ghi nhớ điều đó, chúng tôi đã viết một mảnh giấy, dán ngay trước bàn học của cháu với câu: “Thực thà là cha quý quái, thủ đoạn dù có tinh vi đến mấy, rồi cũng bị lộ. Thực thà khiến người ta gần gũi, thủ đoạn sẽ bị người ta chê sợ và lánh xa.”

Thế nhưng thực thà lại là con dao hai lưỡi: “Đi với bụi mặc áo cà sa, đi với ma mặc áo giấy”, nếu ở đâu, với ai cũng thật thà thì có lúc gây nên đại họa, nhất là đối với con gái phải luôn biết giữ mình. Về mặt này, trong việc giáo dục con cái, nhiều bậc cha mẹ còn rất mơ hồ và thường xem nhẹ. Chỉ cần lật giở vài trang báo, hoặc lướt qua những chương trình thời sự trên ti-vi, ta dễ dàng bắt gặp những mẩu tin thật rùng mình: Cách đây vài năm ở thành phố Vũ Hán, một nữ nghiên cứu sinh bị một cô nhà quê lừa bán cho một gã trai làng mù chữ bằng một chiêu rất giản đơn, quen thuộc: “Chị hãy tranh thủ đi buôn với em chuyến này, kiếm vài nghìn đồng ăn học!” Tham một món lời vô hình, cô nghiên cứu sinh kia sa vào cạm bẫy, chính là vì lòng tham và nhẹ dạ cả tin. Năm ngoái, ở Thành Đô, một nữ sinh đại học tên Thiều Ân, tranh thủ kỳ nghỉ hè đi làm thêm kiếm tiền ăn học. Cô đã đến chợ lao động ở bên cầu Cửu Nhãn để tìm việc làm.

Cô bị một con mẹ mìn khoảng 40 tuổi lừa gạt, nói là đưa cô đi tìm việc, mẹ đưa cô đến một làng quê tỉnh Sơn Tây. Ở đây cô bị bán làm vợ một người mù chữ. Cô khóc lóc cầu xin, đập đầu chống cự, mẹ mìn chẳng mảy may động lòng thương hại. Nhiều lần tìm cách bỏ trốn, nhưng không thành. Cuối cùng đành cam chịu sống một đời trâu ngựa, may cho cô, trong chiến dịch “chống buôn bán phụ nữ” cuối năm nay, cô đã được cứu thoát. Nhưng lúc đó cô đã có mang 6 tháng. Cuối năm, cô Khâu Khánh Trang, một sinh viên giỏi của Đại học Bắc Kinh, trên đường từ Bắc Kinh đến phân hiệu của trường tại huyện Xương Bình, chẳng may bị một bọn côn đồ hãm hiếp cho đến chết. Vụ án này làm chấn động cả Trung Quốc. Thật bi thảm! Vì vậy, chúng tôi luôn nhắc nhở Đình Nhi: “Tai họa sẽ ập xuống đầu mình bất cứ lúc nào, nếu không biết cảnh giác giữ mình”. Để tránh cho Đình Nhi những điều bất hạnh như trên, ngay từ nhỏ, chúng tôi đã dạy cho Đình Nhi các cách tự bảo vệ mình. Khi cháu còn đang học ở trường mẫu giáo, chúng tôi đã dặn: “Mẹ không bao giờ nhờ bất cứ ai từ trường mẫu giáo về. Vì vậy, ngoài mẹ ra, bất cứ ai đến đón không được đi theo”. Nhiều lần tập thử để tạo cho cháu một thói quen biết đề phòng. Ngay từ khi học lớp 2 bậc tiểu học, Đình Nhi đã phải một mình đi học bằng ô-tô buýt, mỗi tuần 6 ngày, mỗi ngày 4 lượt đi về, bất kể trời mưa hay nắng. Để nâng cao tinh thần cảnh giác cho cháu, chúng tôi cũng thường kể cho cháu nghe những chuyện lừa gạt phụ nữ đăng trên báo hàng ngày, phân tích kỹ những thủ đoạn lừa bịp của bọn côn đồ, và cả những yếu điểm mà phụ nữ dễ sa vào cạm bẫy. Chúng tôi đã tổng kết cho cháu thành hai điều ngắn gọn: một là không đi vào những nơi cảm thấy không an toàn; hai là quyết không được “tham mỗi bắt bóng”. Thường xuyên nhắc nhở Đình Nhi để cháu có được thói quen cảnh giác, biết tránh xa mọi sự cám dỗ, biết phân biệt đâu là lời khen thực lòng, đâu chỉ là những lời đường mật đầy dụng ý. Khi còn đang học lớp 4 bậc tiểu học, có lần Đình Nhi và một bạn trong lớp đi chơi bên bờ sông Cẩm Giàng, Đình Nhi đã rất cảnh giác tránh được sự

theo đuổi của một gã thanh niên có ý đồ đen tối.

Khi Đình Nhi học tiểu học, vì vợ chồng tôi đều bận công tác, nên các buổi trưa Đình Nhi thường về nhà một mình. Để đề phòng mọi bất trắc, chúng tôi đã quy định với cháu: “Khi con ở nhà một mình, không được mở cửa cho bất cứ ai vào nhà”. Điều này xem ra có vẻ hơi quá, nhưng lại rất quan trọng.

Đến khi cháu vào lớp sơ trung, dáng người đã ngày một lớn không khác gì một cô gái lớn. Lúc này, vấn đề an toàn cho cháu càng phải chú trọng. Ngoài việc đề phòng tai nạn giao thông và bị bắt cóc, còn phải đề phòng mọi sự lừa gạt hãm hại của cánh con trai. Ngay từ lúc Đình Nhi mới 3 tuổi, mẹ đã tiến hành giáo dục giới tính cho Đình Nhi, nên cháu tiếp thu rất nhanh những lời mẹ răn bảo.

Lần đầu tiên nghe Đình Nhi hỏi: “Trẻ con sinh ra như thế nào?” hoặc “Việc làm thiếu đạo đức là gì?”, mẹ trả lời Đình Nhi theo cách các chuyên gia giáo dục từ sớm. Các chuyên gia này cho rằng, nói với con cái những thường thức khoa học ngày càng sớm, càng căng thẳng bao nhiêu thì những kích thích đối với tâm lý con cái càng ít bấy nhiêu. Mỗi lần nói chuyện này với Đình Nhi, mẹ đều nhắc nhở: những chuyện như thế này con chỉ được hỏi mẹ thôi, không được nói với người khác, nếu không người ta sẽ bảo con là xấu tính đấy. Quan niệm của mọi người về vấn đề này tuy chưa đúng, nhưng thành thói quen khó sửa. Tuy vậy, mẹ vẫn vui vẻ trả lời con bất cứ vấn đề gì.

Những quy định này có tác dụng rất tốt, Đình Nhi thoải mái và tự tin trong việc tìm hiểu những điều cần biết về giới tính; thứ hai, Đình Nhi đã quen với việc nói chuyện cùng mẹ về tất cả những việc liên quan đến giới tính. Hễ có thắc mắc gì lại hỏi mẹ, và không có ai nói chuyện này với Đình Nhi sâu sắc và tỉ mỉ được như mẹ. Như vậy, về mặt tri thức giới tính, Đình Nhi có thể tránh bị người khác dẫn dắt vào con đường nguy hiểm.

Là một người cha, nhiệm vụ của tôi là phải để cho Đình Nhi hiểu được những đặc điểm tâm lý nam giới. Tôi đã dùng rất nhiều ví dụ thực tế để giảng cho cháu hiểu được rằng, để tránh xa mọi sự hiểu lầm và phiền phức không cần thiết, con phải luôn chú ý giữ một cự ly thích hợp với tất cả mọi bạn trai.

Điều này, đã làm tăng hệ số an toàn cho Đình Nhi một cách hữu hiệu. Ai cũng biết an toàn là tiền đề và là cơ sở của tất cả mọi chuyện làm khác.

CHA MẸ CHỦ ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG PHÁP

TĂNG CƯỜNG HƠN MỐI LIÊN HỆ VỚI CON

Có thể ai đó sẽ nói: “Tôi cũng thường giảng giải cho con những lý lẽ mà anh chị thường nói, song chẳng hiểu sao, con tôi không chịu nghe lời, cháu luôn cãi lại”. “Con các bạn vẫn làm như thế!” Đúng vậy, sự phản ứng ấy là chuyện rất bình thường ở những đứa trẻ đang tuổi dậy thì.

Tại sao những lời nói “thuốc đắng dã tật” của chúng tôi, Đình Nhi lại luôn nghe theo. Vì chúng tôi luôn biết chủ động thay đổi phương pháp giáo dục sao cho thích hợp với đặc điểm tâm sinh lý của cháu đang trong lứa tuổi dậy thì.

1. Trao đổi mọi vấn đề với con trên tinh thần bình đẳng.

Để làm dịu đi tâm lý luôn thích cãi lại của trẻ con trong thời kỳ chống đối, cha mẹ cần phải không được giáo dục theo kiểu mệnh lệnh. Phương pháp này đối với bậc tiểu học cũng đã bị coi là lỗi thời. Đối với con cái, cha mẹ luôn có thái độ bình đẳng, không phải là bình đẳng trên lời nói, mà là bằng hành động và suy nghĩ.

2. Nói chuyện với con như đang nói chuyện với một đồng nghiệp của mình.

Để đảm bảo được sự bình đẳng, chúng tôi thường coi Đình Nhi như một bạn đồng nghiệp của mình, thẳng thắn trao đổi mọi công việc. Như vậy, sẽ không phải né tránh một điều gì, và cũng không phải luôn dẫn đo tìm cơ hội...

3. Đòi hỏi con nói chuyện với bố mẹ như nói chuyện với các thầy cô giáo ở trong trường

Làm thế nào để con cái khi đã là một học sinh trung học vẫn luôn biết coi trọng ý kiến của bố mẹ? Đây cũng là một

yếu tố quan trọng để giữ được mối liên hệ thường xuyên với con cái. Chúng tôi giáo dục Đình Nhi phải coi cha mẹ như cô chủ nhiệm ở trường. Bởi vì những học sinh trung học thường không quan tâm lắm đến việc làm mất lòng cha mẹ hay không, nhưng chúng lại rất sợ làm mất lòng thầy cô giáo. Chúng không bao giờ dám ngang nhiên cãi bướng hoặc tỏ một thái độ bất kính nào đối với các thầy cô giáo. Vì vậy, những sự bất hoà trong gia đình hầu như không có. Trao đổi chuyện trò giữa chúng tôi và Đình Nhi vì thế mà có hiệu quả, thoải mái.

4. *Kiên trì chờ đợi “Người đồng nghiệp” của mình trở thành người bạn tri kỷ*

Sau khi con cái đã làm quen với việc trao đổi cùng cha mẹ mọi công việc theo kiểu người lớn, tất tình yêu thương của cha mẹ không còn là một thứ quyền lực có tính áp đặt nữa, mà trái lại chúng sẽ nhận ra rằng tình thân thiện mới thực là đáng quý, và khi ấy quan hệ theo kiểu đồng nghiệp rất tự nhiên sẽ chuyển sang quan hệ theo kiểu bạn bè. Nhất là khi các cháu đang gặp phải vấn đề gay cấn, các cháu sẽ hoàn toàn tin tưởng kể cho “bạn” nghe và cầu xin lời chỉ bảo của bạn. Hiện nay, tuy Đình Nhi đã theo học tại trường Harvard, nhưng cháu vẫn giữ được thói quen thường xuyên trao đổi mọi việc với chúng tôi, bình đẳng như bạn bè. Một khi con cái và cha mẹ đã hình thành được thói quen trao đổi công việc với nhau bình đẳng như bạn bè, đương nhiên cả hai đều thấy được rằng đó là một điều thật hạnh phúc.

5. *Buông lỏng từng phần, “nắm chính bỏ phụ”, từng bước “trao quyền tự chủ” cho con*

Ở tuổi thanh niên, ai cũng thích được tự lập, ai cũng thích được giải phóng khỏi vòng tay cha mẹ, làm việc gì cũng muốn tự mình, không muốn người khác can thiệp vào. Nếu hiểu được tâm lý chung là như vậy, tất cha mẹ đối với

con cái cũng biết “buông lỏng từng phần”. Cách làm của chúng tôi là, những công việc nào mà Đình Nhi có thể đảm bảo làm được, hãy để cho cháu tự làm. Như chuyện mặc quần áo hàng ngày, trước đây do mẹ lựa chọn và mặc cho, như ngày nào thì mặc quần áo nào, đi giày dép nào... Bây giờ do Đình Nhi tự quyết định, nhưng bắt buộc phải theo đúng nguyên tắc của mẹ: “Không lố lăng loè loẹt, đủ ấm để phòng bị ốm”. Làm như vậy, nhằm bồi dưỡng khả năng tự lo những chuyện trong cuộc sống của mình, hơn nữa còn giảm bớt được những sự va chạm không cần thiết. Khi gặp một vấn đề phạm phải nguyên tắc nên vừa phải xem lại nguyên tắc, vừa phải tìm biện pháp giải quyết. Biện pháp linh hoạt nhiều khi còn quan trọng hơn những nguyên tắc cứng nhắc. Bởi vì biện pháp sai sẽ làm tổn thương đến tình cảm, lúc bấy giờ, nguyên tắc có đúng mấy cũng chẳng có tác dụng gì. Thế nhưng quyết không thể vì để giữ tình cảm mà nhượng bộ cho những sai lầm của con cái trong những vấn đề có tính nguyên tắc quan trọng, hậu quả của những sai lầm đó sẽ không bao giờ bù đắp được.

6. Thừa nhận có sự

cách biệt giữa hai thế hệ, lấy cái giống nhau làm chính, sự khác biệt chỉ là phụ, cùng tôn trọng nhau.

Chúng tôi thường tự nhắc nhở mình, tuổi thanh niên thường ham thích điều mới lạ, nhất là những cái mà cha mẹ chúng không thích. Nếu bạn không muốn làm con cái bạn bức mình, tốt nhất không nên tỏ vẻ xem thường những cái mới lạ mà con bạn đang thích. Ngay cả những sự việc bạn muốn ngăn cấm, trước tiên bạn hãy cố hiểu về nó đã, sau khi bạn đã thực sự nắm được lý lẽ để phản bác rồi hãy nói. Có nhiều điều có thể nói hết được với bạn bè, nhưng với cha mẹ, một nửa lời cũng không muốn nói, đó là căn bệnh chung của tuổi thanh niên. Một trong những nguyên nhân của căn bệnh đó là không có chung sự hứng thú với cha mẹ. Trong những trường hợp như thế, tốt nhất là để cho con cái coi mình như một người bạn lớn tuổi, có điều gì cũng muốn thổ

lộ, và phải biết chia sẻ niềm hứng thú với con, hơn nữa bằng sự từng trải của mình, bạn hãy để cho con bạn thấy rằng, tâm sự với mẹ còn có ích hơn nhiều so với bạn bè. Để Đình Nhi có thể thoải mái nói đủ mọi chuyện với chúng tôi, nhiều khi chúng tôi đã phải dùng đến biện pháp “đường vòng”. Đình Nhi thích hát những bài tình ca giậm dật, mẹ buộc lòng cũng phải học hát theo, Đình Nhi thích hát những bản nhạc mới “chất bùng” âm ỉ, mẹ cũng phải ngồi nghe cùng Đình Nhi, sau đó mẹ lựa lời phân tích chỉ ra những chỗ hay chỗ dở của những cái mới lạ này, Đình Nhi đã hiểu ra mà nghe theo ý mẹ.

7. Phải kiên quyết thuyết phục, không được nóng nảy vội vàng.

Đối với con cái ở lứa tuổi mới lớn, mắc sai sót gì ta không nên vội chê trách nặng lời, phải biết trò chuyện và lắng nghe sự giải thích của con, phải biết kiên trì thuyết phục, chứ không nên “cưỡng bức chấp hành”. Nếu dùng quyền của cha mẹ để cưỡng bức, tất con cái sẽ “khẩu phục, tâm không phục, bằng mặt không bằng lòng, nói một đằng làm một nẻo”. Cho nên nếu sự việc không thật nghiêm trọng và cần kíp lắm, hãy cố gắng chờ đợi. Những yêu cầu của cha mẹ thực sự có lý, dần dần con cái tất cũng sẽ nhận thức ra và nghe theo.

Cũng có lúc phải biết tạm thời nhượng bộ, “Nhân vô thập toàn”, ngọc nào chả có vết. Có vậy mới giữ được mối quan hệ hài hoà, để tập trung giải quyết những vấn đề quan trọng hơn.

8. Nên rắn đề từ trước, “phòng bệnh hơn chữa bệnh”.

Bất kể việc gì, không nên để sự việc xảy ra rồi mới yêu cầu con phải thế này, phải thế kia, bạn muốn con cái như thế nào, cần có sự rắn đề khuyên bảo từ xa. Không nên chờ đợi đến khi sự việc xảy ra rồi, khi con mình đã đắm chìm trong sự say mê mù

quáng, bấy giờ mới đao to búa lớn. Làm như vậy chỉ tổ “lửa đổ thêm dầu”, con càng lánh xa bạn. Những bậc cha mẹ biết nhìn xa trông rộng đều biết khôn khéo ngăn chặn ngay từ khi sự việc còn trong trứng nước.

Chương 9

BƯỚC VÀO CAO TRUNG, TUỔI ĐỜI ĐỘ CHÍNH

(Lưu Vệ Hoa kể)

Tốt nghiệp sơ trung, Đình Nhi vượt qua một cách nhẹ nhàng cuộc thi khắc nghiệt chỉ lấy 50% thí sinh để vào lớp cao trung của Trường Chuyên ngữ, đúng với nguyện vọng của mình. Chúng tôi quyết định ngay một mục tiêu xa hơn, đó là Trường Bắc Đại (Đại học Bắc Kinh). Theo nguyên tắc vượt lên chính mình, chúng tôi còn có một mục tiêu bí mật nữa, đó là khích lệ Đình Nhi đoạt "trạng nguyên."

Do chính sách tuyển sinh có chủ trương phân phối bình quân theo khu vực, cùng một ngành nghề, thí sinh ở Bắc Kinh chỉ 600 điểm là đỗ, còn Tứ Xuyên đạt 630 điểm cũng không hy vọng gì. Trước tình trạng đó, Đình Nhi cũng có một suy nghĩ rất chín chắn: "Khi điều kiện đã không thay đổi được, thì chúng ta sẽ thích ứng với nó!"

Có thể hình dung, cuộc sống và học tập ở cao trung sắp tới là vô cùng căng thẳng!

CHƯA KHAI GIẢNG, HÃY "NẠP ĐIỆN" ĐÃ

Để đón ba năm gian khổ sắp tới, chúng tôi quyết định tạo cho Đình Nhi một kỳ nghỉ thoải mái, một tháng về Hồ Bắc thăm bà ngoại, cậu mợ và anh chị em họ hàng bên ngoại, rồi nhân trên đường đi, làm một cuộc lữ hành du ngoạn sơn thủy. Mặt khác, đi vãn dạm đường cũng là một cơ hội tốt để quan sát xã hội, hơn nữa qua cuộc đi này, Đình Nhi có thể tích lũy được nhiều tri thức hơn nữa liên quan đến môn ngữ văn của mình. Trước khi lên đường, Đình Nhi đã chủ động đề xuất với tôi, trên đường về thăm nhà, giúp cháu rèn luyện môn làm văn, phát hiện tư liệu ban đầu, đào sâu chủ đề và bố cục đề cương, sử dụng ngôn ngữ. Ba Trương Hân Vũ còn nói, để nâng cao hiệu suất học tập, cần phải rèn luyện thêm tập làm văn miệng.

Hành trình của chúng tôi là một chuyến du lịch đầy hấp dẫn: Từ Thành Đô - Trùng Khánh - Tam Hiệp - Vũ Hán - Tây An về Thành Đô. Trên đường đi gặp biết bao sự việc, tiếp xúc rất nhiều loại người khác nhau, Đình Nhi cũng phát hiện được nhiều tư liệu. Tôi yêu cầu cháu tập dùng 4 đoạn ngữ để trình bày sơ lược một câu chuyện hoàn chỉnh, từ đó luyện cho cháu năng lực "tạo thành bài". Do miệng nói nhanh hơn tay viết nhiều, nên trong cuộc đi này, ít ra chúng tôi cũng đã làm được khoảng hơn chục bài văn miệng. Trong đó có những bài như "Nỗi đau của dòng sông mẹ" nói về sự ô nhiễm nghiêm trọng của Trường Giang; bài khâm phục gương một công nhân bình thường, phấn đấu trở thành một chuyên gia máy tính; gương "Đại cứu tự học thành tài" đảm nhận chức vụ Xưởng trưởng một xí nghiệp cỡ quốc gia, hay bài "Một du học sinh nông dân đến từ Pháp" phản ánh sự ngạc nhiên trước một nông dân Pháp xuất thân là thạc sĩ, nhưng vì rất yêu thư pháp nên đến du học tại Trung Quốc,

hay bài "Tổng giám đốc liêm khiết" ca ngợi chú Lưu Dì Thạch không lợi dụng quyền thế để mưu cầu lợi ích cá nhân.

Sau khi trở về Thành Đô, vừa lúc tờ báo Hoa Tây phát hành 100.000 bản, mới mở mục "Thiếu niên, tầm nhìn muôn phương", Đình Nhi liền chọn ra 3 đề tài tâm đắc nhất viết thành bài văn gửi tới mục "Trong ngoài nhà trường". Báo Thành phố Hoa Tây đăng liền hai bài của Đình Nhi (Ở đây chỉ trích dịch một phần).

Ngón độc chiêu của

Thành Quỷ

Mùa hè năm nay, mẹ đưa tôi đi du lịch Tam Hiệp, trên đường đi, hàng loạt ngón độc chiêu của ngành du lịch khiến người ta vừa giận vừa buồn cười. Lúc mua vé ở cảng Trùng Khánh, giá vé rõ ràng cao hơn rất nhiều giá vé mà chúng tôi được biết, nhưng không một lời giải thích. Trong nắm vé ném ra cửa sổ, trừ vé đi thuyền còn kèm theo một vé vào cửa: "Dạ độc thành - quỷ quốc đệ nhất quan" (cửa thành nổi tiếng nhất của nước quỷ) và phiếu bảo hiểm du lịch. Cũng vì kiểu phục vụ "cưỡng bức" đó, họ còn thu thêm 10% cái gọi là phục vụ phí. Tôi rất không đồng tình với những việc này, nhưng mẹ tôi nói: "Dù sao du lịch Thành Quỷ cũng được con ạ". Không ngờ rằng chính tâm lý thoả hiệp đó đã làm nhiều du khách chưa bước vào cửa đã bị lừa rồi. Thuyền đến Phong Đô, chúng tôi đến trước phố quỷ âm phủ, giống như cửa vào Thành Quỷ, một ông già gầy đét, luôn miệng cười cười nói nói mời mọc: "Các vị quý khách, đây là nơi đi vào Thành Quỷ". Chúng tôi thấy vé của ông này không giống vé của chúng tôi đã mua nên rất lo sợ đã mua nhầm vé, sợ không được vào thành. Ông già đã lập tức kéo chúng tôi lại một chỗ, rồi thúc giục: "Đều như nhau, đều như nhau, đi nhanh lên!" Trong phố âm phủ đầy rẫy những tượng bằng gỗ hoặc bằng đất xấu xí, bày la liệt hai bên góc động dài hẹp và tối om. Người thuyết minh với vẻ mặt như tượng, giọng thô thảm, nói liền một tràng:

"Không phải lo, chỉ cần các vị đặt một ít tiền ở đây, thì có thể làm cho linh hồn người thân đã mất của các vị được miễn những hình phạt này". Hình như, ở đây đã không tồn tại "tiền âm phủ" mà là nhân dân tệ, thật là mượn lời ma quỷ để lừa tiền! Ra khỏi "phố phủ", chúng tôi mới phát hiện đây chẳng phải là cửa vào thành quỵ mà chỉ là một điểm dừng ngắm phong cảnh trên đường đi mà thôi. Đi qua góc phố mới là "Dạ độc hành", nơi chúng tôi đã bị lừa mua vé vào cửa, mỗi chiếc vé vào cửa 8 tệ, đã bị phố âm phủ này lừa mất 6 tệ.

Nơi du lịch chính của Thành Quỵ là "Quỵ quốc thần cung" (Cung thờ thần nước quỵ) mô phỏng theo kiến trúc cổ, giá vé tới 40 nhân dân tệ. Tôi và mẹ thực không thấy hứng thú gì với những tượng thần quỵ bằng đất ấy, liền trèo lên núi Song Quế cây rợp bóng mát. Đang đi lại gặp một điểm bán vé chắn ngang, bày biển bán vé vào cửa núi, mấy khách du lịch lại đang bị lừa mua vé vào động quỵ, còn chúng tôi đã biết tổng chiêu lừa đó nên đành hoàng bước vào cửa núi.

.....

Lần thu hoạch "trực tiếp nạp điện" này, Đình Nhi lại lần nữa đăng bài của mình lên báo chí (lần đầu là học sinh năm thứ nhất sơ trung, cô giáo Lý giúp Đình Nhi nộp bản thảo. Đó là bài làm văn ở lớp "Một sự việc mới mẻ", đăng trên tờ báo cấp tỉnh "Học sinh trung học đọc và viết", chủ đề chính là phê bình chủ nghĩa hình thức trong hoạt động học tập Lôi Phong. Bài này không lâu sau, được tờ báo phát hành trên toàn quốc "Báo tuyển chọn các bài viết của học sinh trung học" đăng lại. Thời gian đó, Đình Nhi còn nhận được thư của học sinh trung học khắp nơi trên toàn quốc gửi đến, không thể trả lời được hết, nhân đây cũng gửi theo lời chân thành cáo lỗi).

NHẪM MỤC ĐÍCH CAO TRUNG,

SỚM TÌM CÁCH ĐI VÀ TRẢI NGHIỆM

Theo lời giới thiệu của các phóng viên về giáo dục, nhiều bậc cha mẹ học sinh đến năm thứ ba cao trung mới bắt đầu quan tâm đến việc học tập của con cái. Như vậy là rất muộn. Kinh nghiệm của chúng tôi là, "phải lo trước một bước". Lý Hưởng, con một bạn đồng nghiệp của tôi, sử dụng cuốn "Sách hướng dẫn vào cao trung" để đăng ký nguyện vọng; cậu bé dùng xong, tặng lại chúng tôi. Lúc ấy Đình Nhi mới bước vào năm thứ ba sơ trung, chúng tôi đã bắt đầu nghiên cứu quy luật "đổ" của kỳ thi vào cao trung. Nhờ vậy Đình Nhi đã sớm có suy nghĩ, đối với loại thành tích nào thì được vào trường đại học nào, sự chăm sóc và nhắc nhở của ba mẹ thực sự đã có hiệu quả. Học tập kinh nghiệm của người khác đã giúp ích rất nhiều cho Đình Nhi. Để thi vào cao trung thành công, chúng tôi đã nhiều lần tìm hiểu kinh nghiệm tốt của nhiều người khác, dần hình thành đối sách hữu hiệu cho chính mình. Như phần trước đã nói, từ thời tiểu học, mỗi kỳ nghỉ hè tôi đều dẫn Đình Nhi đến chơi nhà người bạn đồng sự, tìm hiểu qua người vợ của ông là cô giáo Ngô về kinh nghiệm và điều tâm đắc nhất của họ, cậu con trai Lý Hưởng, học tập và phẩm hạnh rất tốt. Năm 1995, trong kỳ thi tốt nghiệp cao trung đã đạt tối ưu, đứng thứ ba toàn tỉnh Tứ Xuyên về môn văn. Nguyện vọng thứ nhất của cháu đăng ký vào trường Bắc Đại, thì ở Tứ Xuyên chỉ được phân hai chỉ tiêu và đã lấy người khác, nhưng các thầy cô chiêu sinh của Trường Bắc Đại cho rằng bài làm của cháu rất ưu tú, nên Tứ Xuyên được đặc cách từ các chỉ tiêu tỉnh khác bổ sung thêm một chỉ tiêu nữa, làm cho cả hai bên đều mãn nguyện.

Đình Nhi coi Lý Hưởng là tấm gương học tập của mình, sau khi Lý Hưởng thi đỗ vào Trường Bắc Đại, Đình Nhi càng coi trọng việc trao đổi kinh nghiệm với Lý Hưởng. Trong thời kỳ sơ trung, kinh nghiệm của Lý Hưởng có thể tóm tắt vào

ba chữ "bài can nhiều", tức là phải trừ bỏ mọi mê hoặc của thế giới bên ngoài và tâm trạng ổn định. Kinh nghiệm của Lý đã truyền cho Đình Nhi thêm sức mạnh trong ba năm học tập ở sơ trung. Trước khi về thăm nhà ở Hồ Bắc, chúng tôi rất muốn đến nhà Lý Hưởng để tranh thủ học hỏi thêm kinh nghiệm, tạo điều kiện xây dựng "quy hoạch chiến lược" cao trung. Điều không may là, kỳ nghỉ hè này, Lý Hưởng còn ở Bắc Kinh chưa trở về nhà, nên đành hẹn với mẹ của cháu là khi nào chúng tôi trở lại, mong cháu thu xếp thời gian cho chúng tôi gặp một đôi lần. Thật bất ngờ, lúc đang đi trên du thuyền ở Tam Hiệp, sông Trường Giang, chúng tôi gặp Đường Tường, bạn cùng lớp với Lý Hưởng ở Trường Bắc Đại, là "trạng nguyên" môn văn thi cao trung năm 1995 tỉnh Tứ Xuyên, bạn cùng trường với Đình Nhi. Có điều Đường Tường không biết Lưu Diệc Đình, Đình Nhi cũng ngại chủ động bắt chuyện với Đường Tường. Lúc đó, mẹ lại phát huy vai trò của mình, thế là Đình Nhi nhanh chóng nắm bắt lấy cơ hội học hỏi kinh nghiệm này và còn được một đề tài làm văn thú vị:

Cuộc gặp đầy may

mắn với "trạng nguyên"

Tháng bảy thật là mùa du lịch đẹp, lúc từ biệt sông Đại Ninh ở Vu Sơn chỉ có 5 du thuyền đi về Vũ Hiệp. Chỗ của chúng tôi vốn lên lầu hai của chiếc thuyền hiệu Đằng Long nhưng vì muốn ngắm trọn núi Thần Nữ nổi tiếng, chúng tôi lên lầu ba phía đuôi thuyền. Dưới cái nóng chói chang chính ngọ làm tan lớp mây mỏng như lụa bao quanh Nữ thần, dường như làm mất đi vẻ thần bí và huyền ảo.

Lúc tôi vô tình quay đầu lại, vừa thấy một sinh viên mặc áo phông trắng, tay cầm sách bước qua, dáng giống như Đường Tường, trạng nguyên môn văn kỳ thi cao trung vừa qua của Tỉnh Tứ Xuyên, Chủ tịch Hội học sinh trước đây của trường chúng tôi. Tôi rất xúc động nói với mẹ. Trong các buổi tọa đàm của phụ huynh học sinh, mẹ tôi đã nhiều lần nghe tiếng Đường

Tường, biết anh ấy học tập rất cần cù chăm chỉ, chưa tốt nghiệp cao trung, số lượng từ đơn tiếng Anh đã vượt qua nghiên cứu sinh. Tôi còn biết anh sống rất giản dị, cả năm anh hầu như chỉ mặc quần phục cũ. Mẹ nói với tôi: "Con sắp vào năm thứ nhất cao trung, có muốn học hỏi kinh nghiệm của trạng nguyên không?" Tôi rất thích nhưng chưa dám khẳng định người mặc áo phong trắng là Đường Tường. Mẹ nói không ngại, để mẹ hỏi cho. Anh chính là Đường Tường, hiện học ở khoa Thương mại quốc tế Trường Bắc Đại, hè năm nay anh ấy và một vài người bạn chủ động xin đi khảo sát một huyện nhỏ, vùng sâu tỉnh Thiểm Tây, nhân đó đi một vài nơi nữa sau mới về thăm nhà. Cũng rất may là khi ở Vu Sơn, họ lên đúng chiếc thuyền hiệu Đằng Long của chúng tôi để đến Ba Đông vào thám hiểm khe núi Thần Hữu, nếu không khó có dịp. Chỉ một giờ nữa là đến Tam Hiệp, làm sao gặp thêm được nữa đây?

Đến Ba Đông chỉ còn 20 phút nữa, tôi tranh thủ thời gian "thỉnh giáo" luôn Đường Tường một loạt vấn đề học tập. Đường Tường rất nhiệt tình giải đáp từng vấn đề một, từ phương pháp học tập các môn đến việc sắp xếp thời gian làm việc và nghỉ ngơi. Anh nói tất cả cảm nhận của mình rất tỉ mỉ. Những kinh nghiệm quý báu đó đã gợi ý rất sâu sắc cho tôi. Ví dụ, để nâng cao năng lực khẩu ngữ, trong thời gian học cao trung, Đường Tường mỗi ngày để một giờ đọc to tiếng Anh (lúc ấy Lý Dương, người giỏi nhất tiếng Anh còn chưa ai biết đến); hãy tập trung thời gian cho học tập. Lúc học cao trung, trừ thời gian tham gia công tác Hội học sinh, thường ngày anh đều giảm bớt giao tiếp xã hội, hết sức tránh dùng thời gian vào các cuộc nói chuyện phiếm vô bổ.

Ra sức học tập kinh nghiệm thành công của người đi trước, thói quen tích cực học tập chỗ vượt trội nhất của người khác này đã làm cho Đình Nhi ít phải đi đường vòng. Về sau, Đình Nhi càng chín chắn hơn và từ người đi học kinh nghiệm trở thành

người truyền thụ kinh nghiệm và luôn sẵn sàng hướng dẫn người khác.

Sau khi từ Tây An trở về, tôi nhiều lần khuyên Đình Nhi tiếp tục đến học tập Lý Hưởng. Lý Hưởng căn cứ vào thực trạng của Đình Nhi góp ý với cháu, ở năm thứ nhất và năm thứ hai cao trung nên tập trung chủ yếu vào môn Toán học, năm thứ ba đột phá các môn Lịch sử và Chính trị. Vì những người học giỏi văn đều dựa vào Toán học và tiếng Anh để kéo xa khoảng cách, hơn nữa muốn giỏi cả Toán học và tiếng Anh phải tích lũy nhiều thời gian hơn. Kinh nghiệm của Lý Hưởng là: "Học trước hết tất cả các môn, kỳ thi nào cũng đỗ".

Đình Nhi làm theo lời khuyên của Lý Hưởng, các định được kế hoạch học tập ở cao trung. Để thực hiện chiến thuật học Toán học trước hết, Đình Nhi đã thi vào lớp Toán học Olympic cao trung, nghe thầy giáo xuất sắc nhất tỉnh Tứ Xuyên về dạy Toán học ở cao trung giảng bài. Trong số 12 lần thi chính thức giai đoạn học cao trung, Đình Nhi vào top 10 người đứng đầu của lớp, hơn kém nhau về tổng số điểm không đáng kể, họ thay nhau đứng đầu lớp. Quy luật cơ bản ở đây là, người nào phát huy mạnh ở môn toán học, vị trí đứng đầu bảng là thuộc về người đó. Đình Nhi quyết tâm khổ luyện môn toán học nên cháu đã hai lần được xếp thứ nhất về tổng số điểm, mấy lần xếp đầu về thành tích môn học. Chủ nhiệm lớp và lãnh đạo trường đều lấy Đình Nhi làm "hạt giống trạng nguyên", do đó có thể thấy tính chất quan trọng của việc sớm tìm cách đi và học học tập kinh nghiệm vừa qua.

ĐỌC NHẬT KÝ, BÁO HIỆU ĐỘ CHÍN

Sau khi vào học cao trung, tối thứ bảy hàng tuần Đình Nhi mới có thể về nhà. Tắm giặt thoải mái xong, Đình Nhi vừa ăn vừa nói chuyện với chúng tôi, giọng đầy hứng thú kể về các thầy giáo và các bạn học. Tôi linh cảm thấy Đình Nhi đã thực sự thay đổi. Năm thứ nhất cao trung vừa qua được hai tháng, Đình Nhi đã làm một việc khiến tôi hết sức bất ngờ. Cháu đưa quyển nhật ký vốn trước đây chỉ đưa cho cô chủ nhiệm xem, đặt trước mặt tôi nói: "Mẹ rất muốn đọc nhật ký con viết ở trường phải không?" Tôi đã ba năm nay không được xem nhật ký của Đình Nhi, tâm trạng lúc này thật vui mừng. Tuy chúng tôi biết Đình Nhi giờ đây đã thay đổi như biến thành một người khác, nhưng được xem nhật ký Đình Nhi viết từ hồi sơ trung đến nay, không còn gì hạnh phúc hơn, thấy rõ Đình Nhi từ trong nội tâm đã lĩnh hội được phương pháp giáo dục của chúng tôi. Nói chuyện với Đình Nhi tôi có cảm giác là con tuổi nhỏ với nhiều lực cản trở thời sơ trung nay đã biến thành dòng sông lớn tuôn trào ngàn dặm. Mỗi lần nói chuyện như vậy thường kéo dài 2, 3 giờ không hết. Chủ đề rộng, sâu sắc và đồng cảm, khiến cho tôi cảm thấy hầu như không phải nói chuyện với đứa con bé bỏng của mình. Đình Nhi đã bước vào độ chín của tuổi đời.

Sau này, lúc nhà trường yêu cầu Đình Nhi giới thiệu kinh nghiệm trưởng thành của mình, Đình Nhi đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của những buổi nói chuyện với bố mẹ:

Theo tôi được biết rất nhiều học sinh trung học khi về nhà thường đóng cửa lại, cho rằng không có tiếng nói chung với bố mẹ, bố mẹ nhắc nhở không để lọt tai. Đó là một sự lãng phí thời gian, mà lãng phí thời gian tức là lãng phí lớn về nguồn của cải. Bố mẹ là kho báu lớn nhất của mỗi người. Giao lưu nhiều lần và sâu sắc với bố mẹ là chùm chìa khoá mở kho báu đó. Giao lưu của bố mẹ, mặt khác phải có thái

độ “được nghe bố mẹ nói làm niềm vui của mình”. Lời phê bình của bố mẹ thường là tổng kết kinh nghiệm của cuộc đời họ nên có thể giúp chúng ta ít phải đi đường vòng. Dùng lời nói trong gia đình tức là: “không nên bắt đầu từ trò chơi trẻ con ấy nữa”.

Đình Nhi rất ghét sự cạnh tranh độc ác và không hề đổ kị với người khác. Lúc học năm thứ ba cao trung, chúng tôi cùng với bố mẹ Lý Hải Bối thuê chung một căn phòng trước cửa trường để hai cháu có điều kiện yên tĩnh ôn tập bài vở. Trong hơn nửa năm ở cùng nhà, từ hai đối thủ cạnh tranh quyết liệt đã trở thành đôi bạn tri âm. Lý Hải Bối sau khi thi đỗ vào đại học, trong bài "gửi người bạn thân ở Mỹ" đăng trên báo "Gió thế kỷ" của trường đã có một chi tiết thật xúc động:

... Chúng tôi cùng nhau thảo luận triết lý nhân sinh, tranh luận về ý nghĩa cuộc sống. Chúng tôi muốn là chim đại bàng tung cánh. Chính là bạn, đã làm cho tôi vứt bỏ được tính cao ngạo... Còn nhớ một lần, tôi vô tình ngẩng đầu lên, vừa lúc gặp ánh mắt bạn đang nhìn tôi đăm đăm, bạn nói, tôi đang cười, bạn nói bạn yêu tiếng cười của tôi. Cho đến hôm nay, tôi vẫn không thể nào quên được ánh mắt ấm áp của bạn, tượng trưng bao nhiêu ý nghĩa. Nó luôn cổ vũ tôi, mang lại cho tôi niềm tin, sức mạnh, từ đó về sau tôi hay cười, và còn rực rỡ như ánh mặt trời!

Những ví dụ như thế còn rất nhiều. Cách suy nghĩ của Đình Nhi là “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân” (Cái gì mình không muốn không nên làm cho người khác), cái mình muốn thì làm cho người khác. Mình cần giúp đỡ, mình nên giúp người khác. Có thể dùng thái độ rất chín chắn đó để đối xử với người khác, đương nhiên sẽ trở thành người được mọi người mến thương.

THẦY GIÁO CAO TRUNG - NGƯỜI BẠN TRI KỶ

Cổ lễ vì tôi quen dùng tiêu chuẩn quá cầu toàn để yêu cầu Đình Nhi, nên đối với sự già dặn của cháu, tôi còn xa mới bằng sự nhạy cảm của cô chủ nhiệm lớp. Cô giáo Trương Huệ Cẩm vừa là giáo viên chủ nhiệm vừa là giáo viên môn Chính trị của Đình Nhi, trong chuyến thăm gia đình tôi trước ngày khai giảng, lần đầu tiên tiếp xúc với Đình Nhi, cô khen: “Ái chà! Cô bé thật là tinh ý quá!”

Cô giáo Trương có tấm lòng cởi mở, tính tình thẳng thắn, chuyên môn giỏi. Lúc Đình Nhi vừa nhập học, cô giáo cũng vừa được trường “kéo” từ nơi khác về và giao luôn trọng trách trên. Sau ba năm, cô đã đưa được cả lớp 53 học sinh vào các trường đại học trọng điểm, trong đó có một tốp vào Trường Bắc Đại và Phúc Đán. Lớp còn có một người đỗ thứ hai môn Văn kỳ thi cao trung tỉnh Tứ Xuyên và Lưu Diệc Đình được Trường Đại học Harvard cấp học bổng nhận học.

Cô giáo Trương lần đầu làm chủ nhiệm lớp cao trung, lúc mới đến nhận nhiệm vụ này chưa có mấy kinh nghiệm, nhưng cô đã có ý thức nghiên cứu tâm lý học sinh của cô. Cô biết sâu sắc rằng đối với lứa tuổi này, lực hút của sự tín nhiệm so với quyền uy mạnh gấp bội. Do vậy, cô coi việc kết bạn với cán bộ học sinh là quan trọng hàng đầu. Cô cần một lứa học sinh gắn bó chặt chẽ, học tập và đạo đức tốt, đồng tâm hiệp lực xây dựng lớp thành “cái nôi nhân tài”. Mỗi lần gặp Đình Nhi cô đều trao đổi những điều mà cô đang rất quan tâm. Đình Nhi làm cán bộ nhiều năm, lại là một đứa trẻ có thói quen quan sát, suy nghĩ và tổng kết kinh nghiệm, nên lớp triển khai bất cứ công tác nào đều có ngay biện pháp giải quyết. Cháu rất

niệt tình trao đổi tình hình, đề xuất kiến nghị với cô giáo. Các cuộc trao đổi đó đều rất tâm đầu ý hợp.

Nói chuyện xong với Đình Nhi, cô giáo Trương cho chúng tôi biết: “Trước khi đến thăm nhà ông bà, Hiệu trưởng và các thầy giáo giới thiệu với tôi là Lưu Diệc Đình học tập và phẩm hạnh tốt, thông minh, thẳng thắn hay giúp bạn, khả năng hoạt động ngoại khoá xuất sắc, có thể chọn làm cán bộ học sinh. Hôm nay, được gặp và nói chuyện với em, tôi còn phát hiện em còn chín chắn hơn rất nhiều bạn cùng lứa tuổi. Tốc độ lý giải các vấn đề phức tạp và độ sâu suy nghĩ đều vượt rất xa các bạn cùng trang lứa. Sự giáo dục của gia đình, của ông bà đã để lại cho tôi một ấn tượng hết sức sâu sắc. Tôi đã quyết định đưa Đình Nhi là số một trong những học sinh được đề cử bầu chọn cán bộ lớp. Tương lai cô bé thật là sáng sủa.”

Thái độ của cô giáo Trương đã tạo ảnh hưởng tích cực đối với Đình Nhi. Đình Nhi thường nói: “Dùng tâm thì được tâm, dùng tình thì tình lại!”

Để không phụ sự tín nhiệm của cô giáo Trương, trong các mặt học tập, công tác và sinh hoạt, Đình Nhi càng đòi hỏi mình phải nghiêm khắc hơn, trong quá trình thực hiện ước mơ của mình, tính chủ động và năng lực tự khép mình vào kỷ luật luôn được nâng cao, độ khắc khổ có lúc làm các thầy giáo rất cảm động. Ngày lễ 1-5 khi học năm thứ hai cao trung, nhà trường cho nghỉ 3 ngày, đối với những cô cậu nội trú lâu ngày ở trường, đây rõ ràng là một cơ hội rất hiếm được tự do, về nhà, ăn ngon, có ti-vi xem suốt ngày, bố mẹ và người thân luôn bên cạnh. Các thầy cô giáo đều lo lắng bọn trẻ “lạc bất tư phục” (ý nói: ở nhà vui quá không muốn về trường). Nhưng Đình Nhi và Lý Hải Bối đã hẹn nhau chỉ ở nhà một đêm là lập tức trở lại trường. Cô giáo Trương hỏi: “Vì sao trở lại trường sớm thế?” Đình Nhi và Lý Hải Bối đều nói: “Ở đâu không có ti-vi, không bị quấy rầy, hơn nữa có vấn đề gì

là hỏi được thầy cô". Cô giáo Trương nhìn hai đứa trẻ rất ngoan và hiểu biết, tràn đầy niềm vui, dù cho dịp lễ này đến với cô cũng chẳng thành thời gì.

Trước một tập thể học sinh ưu tú như vậy, cô giáo Trương rất chú trọng làm sao cho đội ngũ học sinh ưu tú ấy giúp đỡ cổ vũ lẫn nhau mà không loại trừ nhau. Cô căn cứ vào đặc điểm tính cách và thành tích học tập của học sinh, tính toán kỹ trong việc sắp xếp chỗ ngồi, yêu cầu rõ ràng những học sinh khá giúp đỡ học sinh kém vươn lên. Về mặt này, Đình Nhi làm cô giáo rất vui lòng: một nữ sinh trong thời gian ngồi chung bàn với Đình Nhi, thành tích học tập đã có rất nhiều tiến bộ. Cô giáo Trương nhiều lần nói đến sự việc này với tôi và lần nào cũng nói với vẻ mặt cười vui rạng rỡ. Đình Nhi cho rằng mình cũng thu hoạch được rất nhiều, cô bạn cùng bàn này đã làm cho các bạn trước kia tiếp xúc chưa được nhiều, nay tình bạn càng gắn chặt và càng hiểu biết nhau hơn.

Cùng sống với Đình Nhi như người bạn tri kỷ, không phải chỉ có cô giáo chủ nhiệm, có thể nói mỗi thầy, cô giáo dạy Đình Nhi đều là "thầy giỏi, bạn hiền" của cháu. Các thầy cô đều giúp đỡ Đình Nhi thực hiện thói quen tốt là "quyết tìm hiểu đến ngọn nguồn tri thức, không bỏ qua một nghi vấn nào". Cô giáo Trương phân tích: "Lưu Diệc Đình mong muốn thầy cô giáo và bố mẹ biết được những suy nghĩ thực sự của mình. Em nhìn vấn đề một cách biện chứng, rất thích giao du với người lớn nên rất nhiều kiến nghị và giải pháp tốt đã được tiếp nhận. Điều này làm cho Đình Nhi phát triển, trưởng thành lành mạnh, trong sáng. Tiềm lực của em cũng được phát huy mạnh mẽ."

Trong tập thể này còn có một vài giáo viên trung học nước ngoài. Đình Nhi và số thầy cô dạy ngoại ngữ đó xây dựng được tình cảm giao hảo hữu nghị. Trước khi Đình Nhi thăm Mỹ, Antony và vợ giảng dạy, sau khi họ về nước, hai thanh niên người Anh,

một người cũng là Antony và người kia là Lawlose đến dạy thay. Hai giáo viên này tính cách khác lạ nhưng giúp đỡ Đình Nhi hết sức vô tư. Đình Nhi không chỉ học tập tiếng Anh chính gốc và tìm hiểu văn hoá phương Tây mà còn học ở họ những phẩm chất tốt đẹp nữa.

ĐÌNH NHI TỰ KỂ LÀM SAO HỌC GIỎI TIẾNG ANH

Lên cao trung, Đình Nhi học rất tự giác, không phải nhắc nhở câu nào. Cháu học rất chăm chỉ và rất coi trọng phương pháp học tập cho nên các môn học đều đạt thành tích tốt. Nhưng trong các bức thư độc giả gửi đến, mọi người đều đặc biệt thích thú kinh nghiệm học ngoại ngữ của Đình Nhi. Nhân đây, chúng tôi cũng giới thiệu với độc giả bài tổng kết "Những cảm nhận tâm đắc về học tiếng Anh" của Đình Nhi theo yêu cầu của thầy hiệu trưởng và cũng từ bài viết đó, chúng ta có thể thấy sự nỗ lực của Đình Nhi với các môn học khác.

Những cảm nhận tâm đắc về học tiếng Anh

Tiếng Anh là một môn học được mọi người rất coi trọng. Trong thời kỳ trung học tạo dựng được một nền tảng tiếng Anh tốt là điều ước muốn chung của chúng tôi. Làm sao để học tốt tiếng Anh? Thầy giáo thường nói: "Dù chúng ta cặm cụi kéo xe, vẫn phải ngẩng đầu nhìn đường". Dưới đây, với sự giúp đỡ hết lòng của thầy giáo và các bạn, tôi đã tìm ra con đường, nên viết lại để mọi người cùng tham khảo.

1Tổ chất tâm lý ảnh hưởng đến hiệu quả học tập

Cổ nhân nói: "Hai bên đánh nhau, người có dũng khí sẽ thắng"; câu nói này cốt nhấn mạnh yếu tố tâm lý tốt sẽ tạo ra ảnh hưởng lớn đến hiệu quả. Điều này với cách nhìn của tâm lý học hiện đại cũng rất tương hợp. Bạn có thể phát hiện thấy, mặc dù mọi người đều học trong cùng một phòng học, chịu sự giáo huấn của cùng một thầy giáo, thậm chí trí tuệ cũng gần giống nhau, nhưng hiệu quả học tập lại rất

khác nhau. Những người "rơi xuống yếu kém" chính là do tố chất tâm lý khác thường gây nên.

Làm thế nào để điều chỉnh trạng thái tâm lý của mình được?

Đầu tiên cần phải giữ vững thái độ ổn định và tích cực đối với ngoại ngữ trong một thời gian dài. Ở đây có thể phải quy tụ vào hai chữ “hăng tâm” (bền chí). Có điều đó sẽ như tằm ăn lá dâu, từng miếng, từng miếng một, bền bỉ cho đến khi đạt mục tiêu.

Sau là, còn phải có năng lực tự khép mình vào một kỷ luật nhất định. Đến thời điểm ôn tập mà không ôn tập, để quên quy luật đã vô tình nuốt đi một phần thành quả ghi nhớ của bạn. Hoạt động ngoại khoá bị thiếu, không thu xếp bù lại, lỗ hổng càng lớn thêm. Cho nên cần phải có năng lực tự khép mình vào quy luật, bắt buộc mình phải vận động theo nguyên tắc khoa học.

2. Nhìn, viết, đọc, nghe thuộc. Luyện tập đều sẽ đạt được hiệu quả cao

Nói chung, mọi người học tiếng Anh đều có những biện pháp của riêng mình, có người chỉ thích luôn miệng đọc to, có người chỉ thích vùi đầu xem bài, có người không viết thì không nhớ được, có người không nghe thì không học được gì. Những phương pháp đó tuy đều có một tác dụng nhất định nhưng khoa học ghi nhớ qua những thực nghiệm đã chứng minh rất chính xác: vận dụng tổng hợp mắt, tai, miệng, lưỡi mới có thể lưu giữ nhanh và sâu những ấn tượng không thể phai mờ trong vỏ não. Học ngoại ngữ đặc biệt phải vận dụng tổng hợp mọi loại cảm quan, nếu không sẽ làm cho môn học trở thành “ngoại ngữ tàn phế”, ví như “ngoại ngữ câm”, mắt

nhìn mà miệng không nói được, hoặc “ngoại ngữ điếc”, mới nghe đã phát hoảng, hai tai ù đặc.

3. Từ đơn “sống” và từ đơn “chết”

Chúng ta thường nghe ai đó hùng hồn: chỉ cần đọc một hơi là đọc thuộc quyển từ điển mười mấy nghìn, thậm chí mấy vạn từ, cho rằng như thế có thể giải quyết một cách dễ dàng vấn đề số lượng từ đơn. Nhưng thật không may là những người làm như thế phần lớn đều thất bại. Đọc thuộc nhiều lần từ đơn vẫn chưa “cắm rễ” được vào não, nếu không quên ngay thì cũng sẽ trộn lẫn thành một mớ hổ lốn. Là vì cái mà họ học thuộc đều là những từ đơn “chết” đã thoát ly ra khỏi câu và bài khoá. Đại não khó có được một ấn tượng gì khi ghi nhớ theo kiểu này. Nhà tâm lý học nổi tiếng Ibeanhouse đã từng lấy bản thân mình làm thực nghiệm đối chiếu, kết quả ghi nhớ 18 âm tiết không có ý nghĩa phải mất 80 lần. Không những thế, chỉ cần học đơn độc từ “chết” sẽ rất khó nắm vững cách dùng linh hoạt của nó trong câu, do vậy dù có nhớ được một số từ “chết”, những từ ấy cũng chỉ thuộc vào lớp “nhân sĩ vô tích sự” mà thôi.

Làm thế nào để từ “chết” hồi sinh?

Biện pháp của tôi là học thuộc bài khoá. Bài khoá không chỉ hạn chế trong sách giáo khoa, có thể là bản thảo bài giảng, bình luận tin tức tản văn... Tóm lại, là những bài văn có thể đem những từ đơn lạnh lẽo biến thành những câu chuyện sinh động. Trong quá trình học thuộc những đoạn văn hoàn chỉnh, lặp đi lặp lại nhiều lần sẽ không ngừng kích hoạt những từ đơn được ghi nhớ lại, cách dùng của nó cũng tự nhiên đi vào cốt tủy. Trên thực tế, những từ đi vào cốt tủy này sẽ hình thành “ngữ cảm”: rất quan trọng trong việc học ngoại ngữ.

4. Bố trí khoảng cách ôn tập hợp lý, có thể tiết kiệm được thời gian. Nâng cao hiệu suất.

Tiếng Anh, một môn học có lượng ghi nhớ rất lớn, ghi nhớ hữu hiệu là một vấn đề then chốt. Nhà khoa học nổi tiếng Mao Dĩ Thanh là một người ghi nhớ rất siêu việt. Người ta hỏi ông về bí quyết ghi nhớ, câu trả lời của ông là : “Lặp lại! Lặp lại! Lặp lại!”

Lặp lại được người ta xem là bà mẹ của sự học tập. Không lặp lại, tri thức nhớ được theo thời gian sẽ bị chi phối theo “hiệu suất quên”, không bao lâu sẽ chỉ còn lại “cơm thừa canh cặn” mà thôi. Các nhà tâm lý học phát hiện: thời gian giữa hai lần ôn tập, dù ít nhất cũng không được dưới 30 phút, nhưng phải ít hơn 16 tiếng đồng hồ. Là vì trong tình huống khi ta vừa nhớ chắc được một loạt từ đơn, nếu trong 30 phút đã bắt đầu ôn, không những không nâng cao được hiệu quả ghi nhớ, trái lại còn hình thành sự quấy nhiễu đối với quá trình sinh lý củng cố nội dung ghi nhớ vốn có của đại não, thật là lợi bất cập hại; còn nếu sau 16 tiếng đồng hồ mới ôn tập thì số từ bị bỏ quên tương đối nhiều, gây uổng phí công sức.

5. *Coi tiếng Anh là một môn văn hoá để học tập*

Giống như không hiểu văn hoá Trung Quốc, không lý giải được các câu “trung dục chi đạo” (đạo trung dung), “mạc thủ thành quy” (khư khư giữ lấy lễ thói cũ), không nắm thường thức văn hoá phương Tây rất khó giải thích thế nào là “This is my Waterloo!” (ám chỉ một lần thất bại cay đắng của ai đó); “lobbyist” (người vận động hành lang) là loại người nào (ở đây ám chỉ các nhân sĩ hoạt động bên ngoài nghị viện có tác động tới các chính sách của nghị viện), những người này trước đây là các chính khách hay luật sư.

Do đó, nếu muốn học sâu, rộng tiếng Anh cần phải xem tiếng Anh

không chỉ là một ngôn ngữ mà phải nhận thức đây là một bộ môn văn hoá! Theo tôi nghĩ, trên quan điểm này mà xét, việc học tiếng Anh là một công việc có sức hấp dẫn kỳ lạ.

LẤY “LUYỆN BINH” CUỐI CÙNG, QUYẾT LÀM “NHÀ SƯ KHỔ HẠNH”

Hè năm 1997, nhà trường bố trí cho học sinh lớp cao trung 1 và 2 tập quân sự trong 6 ngày, mong muốn qua cuộc huấn luyện gian khổ và cường độ cao này, rèn luyện các chàng trai, cô gái có tâm thế vững vàng để nghênh đón thời kỳ học tập và kỳ thi căng thẳng sắp tới. Ba Trương Hân Vũ, trước đây đã từng nói nhiều lần, có mất tiền cũng phải tìm một cơ hội cho Đình Nhi luyện tập quân sự, rèn giũa thêm cho nó. Vì thế, đây quả là một dịp hiếm có. Chúng tôi nghĩ rằng nhà trường sẽ chọn một nơi rất gian khổ để huấn luyện, không ngờ địa điểm đó lại ở núi Thanh Thành, một nơi danh lam thắng cảnh và là Viện Điều dưỡng đầy đủ tiện nghi của quân đội. Lúc đi, Đình Nhi và các bạn luôn hoài nghi, nơi điều dưỡng về nghỉ mát quá tốt này, có thể nào tôi luyện cho thân thể và ý chí con người được sao? Ngày thứ hai sau khi khai mạc, bọn trẻ mới biết chỗ lợi hại thực sự ở đây. Đình Nhi lúc bấy giờ đã sớm xác lập cho mình phải luôn giữ vững được niềm vui trong gian khổ. Vào học kỳ II năm thứ 3 sơ trung, Đình Nhi đã nói với ba cháu, muốn được thực hiện theo phương thức “nhà sư khổ hạnh” để hoàn thành ba năm rưỡi tới. Loại rèn luyện theo kiểu “trui rèn gân cốt” này có thể nói là một thứ kích thích tinh thần trước đợt “luyện binh” cuối cùng.

Với tâm trạng tích cực này, Đình Nhi nhanh chóng thích nghi với cuộc sống quân ngũ: khấn trương và gian khổ. Dưới ngòi bút của Đình Nhi cuộc sống đó đã biến thành niềm vui vô bờ: từ trong 3 bài ghi chép thú vị về đợt huấn luyện quân sự mà Đình Nhi chọn ra dưới đây, có thể cho chúng ta thấy rõ Đình Nhi và các bạn của cháu có một sức sống mãnh liệt biết bao.

Dáng đứng chiến sĩ

Hôm nay là bài học thứ nhất của đợt huấn luyện quân sự: luyện đứng tư thế nghiêm của người chiến sĩ. Trên thao trường có từng dãy từng xanh bao quanh, chúng tôi theo yêu cầu của đại đội trưởng kiêm giáo viên chỉnh đốn tư thế, các bạn đều trở nên hăng hái phần chấn. Mấy bạn thường ngày được coi là “con ếch”, “lạc đà”, “tép con”... hôm nay cũng tỏ vẻ hiên ngang hùng dũng lắm. Đại đội trưởng nói: “Hôm nay, trước tiên hãy tập đứng một tiếng đồng hồ, xem nó làm đổ mấy người. Ai không đứng được thì báo cáo ngay!”

Mặt trời như thiêu đốt, chưa đến 5 phút đã có người báo cáo thua trận. Tôi mồ hôi đã ướt đầm lưng, chân bắt đầu đau nhức. Thời gian tựa như con nhím nhỏ nhích đi nhích lại đôi chân, tôi không muốn bỏ đi. “Ồi!” – có người nôn mửa. Dạ dày tôi cũng sôi lên. Tôi cắn răng, thầm nhắc đi nhắc lại lời nói của đại đội trưởng: “Đây là trận quyết đấu giữa ý chí con người, cũng là thời cơ tự rèn luyện của mỗi người. Để xem các bạn tự yêu cầu mình như thế nào?” Tôi vừa suy nghĩ vừa ráng chịu đựng, bỗng nhiên cảm thấy toàn thân lạnh toát, giữa ngày nóng nực mà lại lạnh rùng mình. Cố nhiên vài phút, hai mắt tối sầm, ngã vật về phía trước, tôi lo sợ, một tiếng “báo cáo” bật ra khỏi miệng.

Ngồi dưới bóng cây, uống vài ngụm nước, tôi mới thấy tỉnh lại. Nhìn những vòm lá cây xanh sẫm, tôi cảm thấy không thể bỏ được nơi này, cạnh tôi, một số bạn nghỉ đã lâu cũng không muốn về. Tiếp tục luyện tập hay không? Bất giác hơi do dự. Vừa cúi đầu, những vạt cỏ thưa thớt dưới gốc cây làm tôi chợt tỉnh ngộ: Lẽ nào tôi lại muốn như loài cỏ quá yếu đuối kia? Không! Tôi bật đứng dậy, mạnh mẽ hướng về đội ngũ đang nghiêm đứng kia bước tới.

Dưới ánh nắng chói chang, tôi lại cùng các bạn đứng thành những hàng cây tùng.

Báo động!

“Tu...tu, tu, tu, tu...”.

Hiệu lệnh tập hợp khẩn cấp, phá tan bầu không khí yên tĩnh của đêm khuya. Theo tiếng bước chân vội vã, tôi đã đứng trong đội ngũ trên thao trường và đang muốn mượn đêm tối giụi nhẹ đôi mắt còn mơ ngủ của mình. Đại đội trưởng dẫn giọng hạ mệnh lệnh: “Chạy hai cây số! Bắt đầu ... chạy!”

Chúng tôi chạy trong màn đêm đen, hai bên đường như có bao nhiêu ma quỷ giờ nanh vuốt đuổi theo mình, tự nhiên cảm thấy sợ hãi không thể nào lý giải được, tôi vội chạy nhào lên phía trước.

- Ôi ! Có ma! -

Khang Quả Quả bỗng nhiên ghé tai tôi kêu lên.

- A! - Tôi sợ run lên - Chỉ hù dọa người ta.

- Có gì đáng sợ kia chứ? - Hùng Vũ vừa thở hển hển vừa nói: - Tôi đã bị ma cắn ba miếng mà có chết đâu!

-

Tớ cũng bị ma cắn năm miếng đây, cũng giết chết cả năm con ma! - Hồ Bộ Thôn nói tiếp theo. Mấy đứa chúng tôi nói đùa cười vang, nỗi sợ hãi tan biến.

- Đây, cẩn thận kẻ biến thành ma đấy - Bao Ngọc Tiệp cười nói thêm - Tớ mà biến thành ma, trước hết sẽ ăn luôn đèn pin của cậu đấy... (Một anh cầm đèn pin chiếu lại. “Ô! Trung đội trưởng!”)... của trung đội trưởng đấy.

- Làm gì thế? Tụt hậu rồi. - Trung đội trưởng vừa chạy vừa mắng chúng tôi. - Khang Quả Quả liền rất nghiêm túc trả lời:

-

Báo cáo trung đội trưởng, chúng tôi là bộ đội yểm trợ cho đội quân phía sau tiến lên. Chúng tôi vừa đánh nhau rất kịch liệt với mấy

con ma, may mà trung đội trưởng đến kịp cứu được mấy mạng sống của chúng tôi... - nói liền một hơi dài khiến Khang Quả Quả không nhin được nữa cười to lên

Trung đội trưởng nín cười, nghiêm nghị nói:

- Không quấy phá nữa, chạy nhanh lên, yểm hộ phía sau đã có tôi.

Thi hát đuổi

Cả một ngày học đội ngũ làm chúng tôi mệt rã người, đang muốn dùng thời gian đêm nay thư giãn nhưng lại bị gọi lên hội trường tập hợp. “Lại làm gì nữa đây” Mọi người thì thầm ngồi theo tiểu đội, ai nấy đều uể oải, bóp vai đấm chân. Đến như Trương Kích hàng ngày rất sôi nổi cũng gục xuống lơ mơ ngủ. Đại đội trưởng nhìn mọi người một lượt rồi cười rất tự tin, nói to:

- Các bạn, để sinh hoạt tinh thần của mọi người được phong phú thêm, đêm nay chúng ta tổ chức cuộc thi hát đuổi, đồng ý không?

- Đồ..ồ..ồ ồ ồ ý! - Không khí buồn tẻ đột nhiên bị phá tan, vui hẳn lên.

- Tôi tuyên bố, các bạn cao trung 1 là một tổ, cao trung 2 là một tổ. Cuộc thi bắt đầu!

Đại đội trưởng vừa dứt lời, lớp cao trung 1 chúng tôi giành hát trước bài “Đoàn kết là sức mạnh”. Lớp cao trung 2 cũng không kém, hát bài “Không có Đảng Cộng Sản, không có nước Trung Hoa mới”. Cao trung 2 ít người, thanh thế có vẻ đuối hơn. Đoàn Yến thấy thế mặt đỏ bừng, hất mạnh bím tóc, đứng ngay phía trước chỗ ngồi, chỉ huy các bạn hát bài đã đoạt giải thưởng của nhà trường “Đội quân nương tử đỏ”. Ngay lập

tức, cao trung 2 sĩ khí dâng trào, hát theo nhịp tay của cô, lúc bổng, lúc trầm, vươn lên chiếm thế thượng phong. Tổ cao trung 1 của chúng tôi lẽ nào bị thua, tiếng hát “Bảo vệ Hoàng Hà” thể hiện mạnh mẽ ưu thế số đông như tiếng sóng vỗ, đè bẹp được tổ cao trung 2. Cao trung 2 liền xuất chiêu mới, Triệu Hy cầm nhịp hát bài “Trên Kim Sơn có Bắc Kinh” nhả một điệu múa dân tộc Tạng tuyệt vời. Âu Bằng lại biểu diễn môn võ thuật trong tiếng ca hùng tráng của bài “Nam nhi phải tự cường”...

Tiếng hát dâng lên như lớp lớp sóng bạc , cuộc thi đã đạt đến cao trào. Trong ánh mắt mọi người đều lấp lánh niềm hưng phấn rạo rức, nổi bật nhọc trước đây đã không biết bay đi đâu hết.

THOÁT KHỎI U MÊ BỪNG TỈNH DƯỚI TRỜI SAO

Nhà tâm lý học cho biết, cùng với việc số người vào đại học ngày càng nhiều, thời kỳ thanh xuân của con người hiện đại cũng kéo dài thêm. Thời thanh xuân sẽ kết thúc khi người thanh niên trưởng thành bắt đầu gánh vác trách nhiệm với gia đình xã hội.

Trong giai đoạn học cao trung, Đình Nhi và các bạn tưởng tượng về sự bộn bề của cuộc sống tương lai càng ngày càng nhiều. Các cháu thường kết hợp trong lúc luyện khẩu ngữ tiếng Anh, thảo luận về cách nhìn đối với các kiểu sống và mọi loại nghề nghiệp, những rõ ràng còn rất ít người có được lý tưởng và chí hướng rõ ràng với tương lai cũng như chưa nhận thức sâu sắc tinh thần trách nhiệm đối với xã hội. Đình Nhi cũng như vậy. Từ thời học sơ trung, chúng tôi đã chú trọng vấn đề “lập chí” cho Đình Nhi, bây giờ càng nói về chủ đề đó với Đình Nhi nhiều hơn: “Con đến bao giờ mới gọi được là người có chí lớn đây?”

Đình Nhi cũng luôn trăn trở trước vấn đề này. Nhưng cháu cũng cho rằng không nên trách cứ cháu, là vì chí lớn của nhiều bạn cũng tuổi là thi đỗ vào đại học, mà thi đỗ vào đại học đối với Đình Nhi và các bạn là rất chắc, đó chưa hẳn là lý tưởng. Có thể nói bắt đầu từ việc đỗ vào Trường Chuyên ngữ cao trung đã coi như được vào trường đại học trọng điểm. Hơn nữa “mộng đại học” của các cháu chỉ là thay đổi điều kiện sinh tồn của cá nhân. Đình Nhi cũng không cho đó là lý tưởng.

Đình Nhi chỉ hâm mộ những người sớm say mê văn học, mỹ thuật và âm nhạc, đối với họ, mỗi ngày thực hiện được niềm ham muốn của mình tức là mỗi ngày tiến dần đến lý tưởng.

Khát vọng của Đình Nhi chính là loại lý tưởng này, loại lý tưởng mà theo cháu cảm nhận “sự nỗ lực mỗi ngày đều có giá trị”. Gian khổ tìm tòi, cho đến một ngày, một chuỗi ngẫu nhiên gây xúc động sâu sắc tâm hồn, cháu ý thức được sứ mệnh lịch sử của chính mình - lớp người thời đại.

Bùng tỉnh

Vào khoảng thời gian trước và sau sinh nhật tuổi 16, tôi thường rơi vào tâm trạng khó hiểu. Nhìn bề ngoài, tôi vẫn cần mẫn, vui vẻ như ngày thường, mỗi ngày đều làm bạn với những ký hiệu toán đại số, từ đơn tiếng Anh và giấy kẻ, còn làm thêm công tác cán bộ lớp và Hội học sinh, bận đến nỗi không còn thời gian giặt đôi tất. Tuy nhiên, trong lòng tôi vẫn cảm thấy một sự trống trải và mê muội. Tôi không thể hiểu được mình vì sao mà nỗ lực, do quán tính hay do áp lực của hoàn cảnh. Cuối cùng tôi đã nghĩ ra, vấn đề đó từ lâu đã bao bọc tôi, cho tới khi mùa hè đến.

Tuần đầu tiên sau khi từ trường về nhà, tôi và ba mẹ đi tham quan vùng sản xuất hoa quả của xã. Lúc trên xe, tôi đang hăng say nói về trường lớp, đột nhiên, một luồng khí hôi thối xộc vào, tôi vội vàng bịt miệng lại. Bên đường là một núi rác dơ bẩn, với hàng trăm người đang tranh giành nhặt các đồ bỏ đi trong núi rác hôi hám đó.

Trước mắt tôi là một em bé, em đứng một mình dưới chân núi rác đưa con mắt buồn bã nhìn tôi, đầu tóc rối bù có lẫn vụn giấy, tay ôm một con búp bê vải chỉ còn một cánh tay. Nhìn thấy đoàn xe bị núi rác chặn lại sắp nổ máy lên đường, bé liền nhoẻn miệng cười rất tươi và dùng cánh tay còn lại của con búp bê vẫy chào tôi. Tôi buồn vô hạn trước cảnh đau lòng đó.

Nửa năm sau, tôi lại cùng cha mẹ nhắc lại câu chuyện này. Tôi ấp úng hỏi: “Hpj cũng là những con người, cũng là những công dân

Trung Quốc, vì sao họ lại bị thảm như thế?” Ba mẹ nói, vấn đề này rất phức tạp, nếu tôi muốn biết, nên tìm hiểu qua sách báo.

Tôi mua cuốn sách dày về ngẫu nhiên đọc mất một tuần. Căn cứ vào những con số thống kê và báo cáo phân tích nêu ra trong cuốn sách này, đáp án mà tôi rút ra được là: những “con sâu rác” này chỉ là một số nhỏ trong lực lượng lao động dư thừa to lớn ở nông thôn. Họ không có vốn, cũng không có văn hoá và kỹ thuật. Trong giai đoạn hiện nay, nền kinh tế chưa phát triển, xã hội không có khả năng giúp họ. Trước khi Trung Quốc giàu có lên, họ chỉ có thể vật lộn trong đói nghèo và phạm tội mà thôi.

Kết luận bất đắc dĩ đó làm lòng tôi quặn đau. Tôi muốn Trung Quốc nhanh chóng giàu lên, cấp thiết hơn bao giờ hết. Bước ra ban công nhìn bầu trời đầy sao, trong muôn vàn ngôi sao ấy như có đôi mắt đầy mơ ước của em bé gái. Trong giờ khắc đó, tôi xúc động mãnh liệt: nguyện đem cuộc sống của mình hiến dâng cho sự nghiệp xây dựng nền kinh tế của đất nước. Tôi cần phải lấy tri thức văn hoá khoa học làm đòn bẩy, tạo nhiều cơ hội có việc làm cho nhân dân, sáng tạo thật nhiều của cải cho xã hội, cho trẻ em nghèo khổ đều được đi học, cho những người cần cứu trợ được cứu trợ.

Cảm nhận về sứ mệnh nặng nề đó ngày càng như khắc sâu vào tâm khảm tôi. Từ đấy trở đi, sự nỗ lực mỗi ngày của tôi đều có giá trị và ý nghĩa mới.

CHƯƠNG 10

ĐƯỢC MỜI THĂM HOA KỲ, THỂ HIỆN RÕ TÀI NĂNG

(Trích lời kể của Lưu Diệc Đình)

Lưu Diệc Đình vào học cao trung, WBSE (Hội giao lưu giữa các Trường trung học Washington và Bắc Kinh) đưa Thành Đô vào kế hoạch giao lưu giữa học sinh trung học của Trung Quốc và Mỹ, chỉ tiêu của Đoàn thăm Washington đầu tiên của Thành Đô chỉ có một người và do đích thân Chủ tịch WBSE, ngài Larry Simms đến Trường Chuyên ngữ Thành Đô lựa chọn trực tiếp.

Nhìn lại, lần đến thăm Hoa Kỳ này bắt đầu từ buổi phỏng vấn trực tiếp đều có nhiều ý nghĩa quan trọng, đó vừa là cơ hội Đình Nhi tỏ rõ năng lực, là dịp tốt để Đình Nhi tiếp xúc với thế giới bên ngoài, vừa là cơ hội kiểm nghiệm thành quả bao năm bồi dưỡng tố chất cho Đình Nhi của chúng tôi. Hàng loạt biểu hiện xuất sắc của Đình Nhi trong đợt thăm Hoa Kỳ khiến chúng tôi vui mừng: Vàng thật không bao giờ sợ thử lửa, dù là lửa của Trung Quốc hay lửa của Hoa Kỳ.

Liên quan tới toàn bộ cuộc tham quan này hãy nghe Đình Nhi kể lại:

Mùa hè năm 1997, chúng tôi đang trong thời kỳ huấn luyện quân sự ở Thanh Thành, Hiệu trưởng Ân điện thoại từ Thành Đô đến, gọi tôi và 4 bạn khác trở về Thành Đô, nghỉ qua đêm để hôm sau tham gia cuộc phỏng vấn lựa chọn trực tiếp mời sang thăm Hoa Kỳ. Người Mỹ sắp phỏng vấn trực tiếp chúng tôi chính là Chủ tịch Hội giao lưu Trung học Washington - Bắc Kinh, ngài Larry Simms.

Tin bất ngờ làm tôi rất phấn chấn, có đôi chút căng thẳng. Ô tô phóng như bay trên đường Thành Quan. Tôi nhắm mắt, nhưng không ngủ được, làn gió ngọt ngọt của tháng 7 thổi nhẹ vào mái tóc ngắn của tôi. Không biết người

Mỹ trực tiếp phỏng vấn chúng tôi là ai, nhưng tôi nghĩ ông nhất định là một nhân vật quan trọng, rất thân thiết với người Trung Quốc.

Câu chuyện kỳ lạ có liên quan đến ông Larry, sau cuộc gặp gỡ trực tiếp này tôi mới dần dần biết được.

LÊN VẠN LÝ TRƯỜNG THÀNH, KẾT MUÔN TÌNH HỮU NGHỊ

Tháng 10 năm 1993, trời thu trong sáng, một nhóm 4 người Mỹ đến du lịch Trung Quốc, trèo lên thành Bát Đạt Lĩnh ở Bắc Kinh. Một vị người cao to, có bộ tóc màu lạnh, đôi mắt sắc và hiếu kỳ. Ông vừa rất khỏe, đi trên đường thành cao vòng vèo uốn lượn mà vẫn vừa xem vừa nói cười vui vẻ. Ông ta chính là ngài Larry Simms.

Larry từ thời trẻ tốt nghiệp Học viện Luật Dartmouth thuộc trường Đại học Tennessee nổi tiếng ở Hoa Kỳ. Dựa vào sự tài hoa và cần cù hơn người, ông trở thành nhân vật xuất sắc nhất trong giới pháp luật của Hoa Kỳ. Giữa năm 1974 - 1975, ông từng giúp việc cho một quan toà tại Tòa án tối cao Mỹ. Năm 1976 - 1985, ông đảm nhiệm chức vụ trợ lý Tổng kiểm sát trưởng Bộ Tư pháp Mỹ. Sau năm 1985, Larry từ bỏ ngạch công chức, chuyên tâm vào công việc luật sư và gặt hái được thành công to lớn. Ông không những là một luật sư xuất sắc mà còn là Chủ tịch Ủy ban Luật pháp Quốc gia trong Hiệp hội Luật sư toàn Hoa Kỳ, đồng thời là một thành viên cao cấp, một ông chủ của Tổng hội Luật sư Gauseane thuộc Tổng hội Đại luật sư thứ 6 thế giới.

Do cơ hội ngẫu nhiên du lãm Vạn lý trường thành lần này, về sau ông thành lập một tổ chức Giao lưu học sinh có quan hệ mật thiết với rất nhiều học sinh Trung Quốc.

Trên Trường thành ngày đó, ông gặp một đoàn học sinh trung học đang theo thầy giáo dẫn lên Trường Thành. Đoàn học sinh này tiếng Anh khá giỏi nên khi thấy một nhóm bốn người nước ngoài đã không bỏ qua cơ hội tốt để rèn luyện khẩu ngữ. Các bạn đã mỉm cười, vẫy tay chủ động chào: "Hello! Hello!" Larry cười... Không ngờ đám trẻ nói tiếng Anh khá lưu loát này, là học sinh trường Chuyên ngữ phía tây Bắc Kinh. Trước mặt mấy người Mỹ, họ đối đáp rất

trôi chảy, cuộc trao đổi kéo dài tới 40 phút. Larry rất ngạc nhiên về trình độ tiếng Anh của đám trẻ tốt như thế! Sức sống mạnh mẽ, sự thông minh hiếu học, tình thân hữu đối với người nước ngoài, lòng khát vọng muốn hiểu thế giới bên ngoài của các bạn đã làm rung động mãnh liệt Larry, lần đầu tiên đặt chân đến Trung Quốc.

Sau lần gặp gỡ tình cờ đó, đã gợi cho Larry một ý tưởng. Một Trung Quốc cải cách mở cửa đã thể hiện rõ sức sống làm cả thế giới phải chú ý: Trung Quốc đang tiến bước với số dân đông nhất thế giới, người Trung Quốc thông minh tài trí. Sang thế kỷ XXI sắp tới, quan hệ Trung - Mỹ sẽ là một trong những quan hệ chính trị quan trọng nhất hành tinh. Thế hệ này và thế hệ sau có thể giữ vững được hoà bình, ổn định chính là dựa vào mối quan hệ này.

Hãy để lớp trẻ hai nước tìm hiểu đất nước và nhân dân của nhau, cho họ cùng gặp gỡ, gìn giữ lâu dài quan hệ thân thiết. Đó là kết luận của Larry.

Trở về Mỹ, sau rất nhiều cố gắng, tháng 2 năm 1994, Larry đã thành lập Hội Giao lưu giữa các Trường trung học Washington - Bắc Kinh (viết tắt là WBSE), một tổ chức phi lợi nhuận và ông đảm nhiệm chức Chủ tịch tổ chức này.

Tôn chỉ của Hội là thúc đẩy sự giao lưu giữa thầy và trò trường Trung học giữa hai nước Hoa Kỳ và Trung Quốc, tăng cường sự hiểu biết và tình hữu nghị. Lúc đó, Larry tâm niệm đó là cách tốt nhất để ông báo đáp xã hội.

WBSE vừa thành lập đã bắt đầu chuyển động với hiệu quả cao: chỉ trong vòng 2 năm ngắn ngủi, tháng 4 năm 1994, Đoàn thứ nhất gồm 6 học sinh và 4 thầy giáo của Trường Chuyên ngữ phía Tây thành phố Bắc Kinh đến Washington, thủ đô của Hoa Kỳ, tham quan trong hai tuần.

Lúc đầu, tham gia hoạt động giao lưu chỉ có một Trường Chuyên ngữ khu phía Tây Bắc Kinh, sau là trường Phúc Đán. Đến năm 1998, trước lúc tôi đi thăm Hoa Kỳ, phía Trung Quốc đã có hơn 30 học sinh và thầy giáo chia thành 4 đợt

tiến hành tham quan. Học sinh và thầy giáo hai trường trung học nổi tiếng ở Washinhton là Trường Saint Louis và Trường Landtane cũng đã sang thăm lại Trung Quốc.

Trường Chuyên ngữ khu phía tây Bắc Kinh và Trường Chuyên ngữ Thành Đô là hai trường anh em đều thuộc hệ thống 14 trường do Ủy ban Giáo dục Quốc Gia thành lập. Lãnh đạo hai trường luôn có cơ hội giao lưu học tập lẫn nhau, quan hệ tốt đẹp. Đầu năm 1996, trong một lần gặp gỡ bạn bè ở Bắc Kinh, Hiệu trưởng trường Chuyên ngữ phía Tây Bắc Kinh Triệu Thuận Phương nhiệt tình giới thiệu ông Larry làm quen với các thầy lãnh đạo Trường Chuyên ngữ Thành Đô. Ông Larry sơ bộ tìm hiểu tình hình trường chúng tôi. Trong một dịp tình cờ, ông Larry gặp Lã Tuyết Mai, học sinh của trường chúng tôi thi đậu vào Bắc Đại.

Lã Tuyết Mai là một trong những học sinh ưu tú của trường chúng tôi. Năm 1995 với thành tích xuất sắc đứng thứ năm môn văn học trong toàn tỉnh, Lã Tuyết Mai đã đỗ vào khoa Luật trường Bắc Đại. Bạn không chỉ giỏi về ngoại ngữ, có tài nói chuyện mà đối với rất nhiều vấn đề còn có cách nhìn rất độc đáo, nhận thức đúng bản chất sự việc, không bao giờ dễ dàng đồng ý với người khác. Tài trí và phẩm hạnh của Lã Tuyết Mai đã đem lại một ấn tượng rất sâu sắc cho ông Larry.

Thế là Larry nhận lời mời của Ban lãnh đạo Trường chúng tôi, vào tháng 9 năm 1996 bay đến Thành Đô. Ông đi vào từng phòng học, nghe các bài giảng tiếng Anh trong các lớp. Sau khi nghe trên lớp, ông mời thầy giáo tiếng Anh của các lớp và còn mời hai vị giáo viên ngoại ngữ người Mỹ, vợ chồng ông bà Antony và Helene đến từ Oklahoma cùng tọa đàm. Larry rất khen ngợi trình độ dạy tiếng Anh của trường. Tháng 10 năm 1996, hội nghị tổng kết công tác giảng dạy cuối năm học của các trường Chuyên ngữ trong toàn quốc họp tại Bắc Kinh, gặp dịp Larry cũng ở Bắc Kinh, Hiệu trưởng Ngô và Hiệu trưởng Ân của chúng tôi gặp ông Larry và chính thức đề xuất với hy vọng các chỉ tiêu của WBSE cũng phát

triển đến trường tôi. Ông Larry, đã nắm rõ tình hình nhà trường, tỏ ra rất thích thú và đã chấp nhận trên nguyên tắc, đó là biểu hiện cách làm việc rất thận trọng và tế nhị của ông Larry. Khi chưa chọn được học sinh thích hợp, ông chưa vội vàng thoả thuận.

BA NÓI VỚI TÔI: “PHÀM SỰ DỰ TẮC LẬP”

(MỌI VIỆC CHUẨN BỊ TỐT SẼ THÀNH CÔNG)

Năm 1997, ông Larry quyết định mời Trường Chuyên ngữ Thành Đô tham gia kế hoạch WBSE, tuyển chọn ở trường tôi một học sinh để đầu năm 1998 đang học cao trung năm thứ hai, tham gia đoàn giao lưu, đến Hoa Kỳ. Nhà trường thông qua bình chọn tổng hợp của hai mặt đức, tài. Quyết định 5 ứng viên Đoàn đi tham quan Hoa Kỳ, trong đó có tôi, ông Larry phỏng vấn trực tiếp.

Chúng tôi chưa biết được có mấy chỉ tiêu đi Hoa Kỳ, nhưng căn cứ vào lần tuyển chọn trực tiếp này, cũng có thể đoán là không phải tất cả 5 người cùng đi. Rõ ràng, phỏng vấn trực tiếp có nghĩa là chấp nhận sự tranh đua. Tôi nghĩ, tâm trạng của mọi người vừa căng thẳng vừa đầy hưng phấn.

Họ đều là các bạn có thành tích nổi bật trong năm học. Tôi thường tìm thấy nhiều vấn đề đáng học tập ở mỗi bạn. Ví như, Vương Lan không những rất giỏi khẩu ngữ tiếng Anh, các môn học khác cũng học rất nhẹ nhàng, nên mỗi lần thi đều thoải mái vượt lên trên điểm mọi người khác; Phan Điềm Điềm, ngồi cùng bàn với tôi thời sơ trung, một mình bạn đọc chiếm đầu bảng 3 lần. Sức nhớ của bạn làm tôi hết sức nể phục, bạn lại có sở trường về thư pháp nữa; Lý Hải Bối bắt đầu từ sơ trung luôn dẫn đầu, xem rất nhiều sách văn học, “Phúc hữu thi thu khí tự hoạ” (trong đầu đầy thơ và sách cũng là nguyên khí Trung Hoa mà có); Lương Tinh ngoài môn tiếng Anh và các môn khác đều xuất sắc ra, bạn còn là một tay đàn dương cầm rất giỏi. Tiếng đàn dương cầm của bạn đã đạt đến trình độ chuyên nghiệp. Lúc chưa tốt nghiệp tiểu học, tài năng chơi đàn của bạn đã tương đối cao - đạt đến cấp 10 dương cầm.

Trước mắt tôi, các bạn đều là những đối thủ mạnh, tôi cảm tưởng như trong một cuộc thi đấu kịch liệt, chỉ biết

thắng cuộc thi chứ không biết nội dung thi đấu là những gì. Nhưng vốn không bao giờ dễ dàng chịu thua, tôi rất thích dốc toàn lực cho cuộc đua tranh công bằng đó, thua cũng cam lòng. Tôi quyết định, cố gắng đến mức cao nhất, cho dù không được chọn cũng không để cho “người nước ngoài” cho rằng học sinh của trường trình độ kém.

Về nhà, tôi kể lại cho cha mẹ nghe. Ba mẹ đều nói, đây là một dịp tốt và rất quan trọng, còn hỏi ngày mai tôi định nói những gì. Đối với vấn đề này, thực tôi chưa nghĩ tới, mấy ngày huấn luyện quân sự căng thẳng mệt mỏi, chỉ muốn ngủ. Tôi ngáp dài và nói: “Hiệu trưởng Ân nhắc các con cố gắng chuẩn bị tốt một chút”. Mẹ liền hỏi theo luôn: “Vậy con gái đã chuẩn bị được những gì?” “Có người nói nên xem thêm lịch sử Hoa Kỳ, có mấy núi cao, hồ lớn...”

“Cái gì?” mẹ bật phì cười. “Một người Mỹ từ xa xôi vịn dấm đến Thành Đô nói chuyện mà chỉ để nghe con nói cho họ về nước Mỹ có mấy núi, mấy hồ ư? Theo mẹ, do xuất phát từ sự tò mò, họ cũng rất muốn nghe cách nhìn của con về nước Mỹ”.

Tôi rửa mặt cho tinh thần phấn chấn, mời ba ngồi bên cạnh, hỏi ông có cao kiến gì. Tôi biết ba có nghiên cứu con người nhiều nước khác nhau, ba thường nêu ra những sáng kiến khiến người ta phải khâm phục.

Quả nhiên, ba bắt đầu nói và đã lôi cuốn ngay sự chú ý của hai mẹ con tôi, giọng chắc chắn quen thuộc: “Ba nghĩ, tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Trung Quốc và Hoa Kỳ so với tưởng tượng của người ta thì còn sâu xa hơn nhiều. Con còn nhớ, thời kỳ kháng Nhật, Hoa Kỳ từng là nước viện trợ lớn nhất cho Trung Quốc, không chỉ viện trợ vũ khí đạn dược, thuốc men, mà còn rất nhiều phi công Hoa Kỳ trực tiếp đến Trung Quốc tham chiến đánh Nhật. Lúc đó sân bay Tôn Tân của Thành Đô, có phi công Hoa Kỳ đóng quân. Để đánh bại uy phong của Nhật, máy bay Hoa Kỳ cất cánh từ Thành Đô, ném bom vào đất Nhật...” – “Đúng rồi!” Tôi chợt

bừng tỉnh tiếp lời ba - “Sau khi bọn Nhật cắt đứt con đường Châu Miến là tuyến giao thông quốc tế của Trung Quốc, đội quân Phi Hồ của tướng Mỹ Chainnator đã đảm nhận nhiệm vụ từ Vân Nam bay thẳng đến Ấn Độ, mở tuyến giao thông mới nhận viện trợ quốc tế”.

Cứ như thế, tôi đã lợi dụng thời gian trước khi đi ngủ, thảo luận hết sức tỉ mỉ các chủ đề có thể đàm thoại được:

- Hai nước Trung - Mỹ có nhiều sự kiện lịch sử đáng ghi nhớ.

- Nhân dân hai nước Trung - Mỹ trong quá khứ đã có tình hữu nghị, tương lai càng cần củng cố tình hữu nghị đó.

- Người Mỹ tiến hành hiện đại hoá có nhiều kinh nghiệm phong phú, Trung Quốc hiện nay cũng đang cần những kinh nghiệm đó.

Lần này tôi đã lý giải được rõ ràng luồng tư duy của tôi, biết nên nói những điều gì với vị luật sư người Mỹ này.

PHỎNG VẤN TRỰC TIẾP: LẦN ĐẦU GẶP NGÀI LARRY

Hôm sau đến trường, tất cả đều yên tĩnh hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi. Thậm chí không hề nhận thấy dù một chút không khí căng thẳng nào. Lần đầu tiên gặp ngài Larry, tôi chào ông rất lịch sự với cảm giác xa lạ: “Mr. Simms”. Tôi biết ông ta là một luật sư Hoa Kỳ nhưng trước tiên khi nghe giọng Anh - Mỹ của ông tôi càng thấy thích thú, ông đến từ thủ đô Washinton, người ở đó nói thứ giọng chuẩn của miền Đông Hoa Kỳ. Một vài thầy giáo cũng nói: “Vị luật sư Hoa Kỳ này, lúc giảng bài giống giọng nói của phát thanh viên đài VOA (Đài phát thanh Hoa Kỳ)”. Ở Trường Chuyên ngữ, đánh giá giọng nói tiếng Anh là một sở thích không khi nào lỗi thời, thầy giáo và học sinh đều như vậy cả.

Trừ những việc nói trên ra, sự tập trung chú ý của tôi đều đặt hết vào cuộc phỏng vấn sắp tới.

Ông Larry rất tinh tế trong việc dẫn dắt câu chuyện, có lẽ đó là đặc trưng của nghề luật sư, làm tôi cảm thấy rất nhẹ nhàng và thoải mái. Chúng tôi, lúc thì nói đến cuộc sống ở trường, tinh thần học tập, còn đệm những ca khúc thú vị vào các câu chuyện trong nhà trường, lúc thì nói đến “đội bay thứ 14 nổi tiếng của tướng Chinnator trong Thế chiến II và đường bay nguy hiểm từ Hymalaya đến Ấn Độ”. Nói hết câu chuyện này, tôi chợt nghĩ tới một vấn đề, “Hoa Kỳ là một quốc gia rất coi trọng luật pháp, Trung Quốc là nước đang hoàn thiện pháp chế, không biết trong thời kỳ hiện đại của Trung Quốc, mỗi giao lưu này có tác dụng như thế nào?” Larry ngừng một lát, hình như cảm thấy bất ngờ, nhưng có lẽ vì nói đến nghề nghiệp của mình, ông càng lộ rõ vẻ thích thú.

Sau này, đối với luật pháp Trung Quốc, ông thực sự có cách nhìn rất sắc sảo. Ông cho rằng, tập trung hoàn chỉnh

hệ thống luật pháp là một trong những điều kiện tiên quyết để thực hiện hiện đại hoá Trung Quốc.

Gần 30 phút phỏng vấn trực tiếp qua đi rất nhanh. Tôi không cách nào phán đoán được cuối cùng đã để lại cho ông ấn tượng gì. Căn cứ vào thời gian nói chuyện dài ngắn, không làm người ta mấy lạc quan - thời gian nói chuyện của tôi khoảng nửa tiếng nhưng thời gian nói chuyện của hai bạn khác trái lại là 40 phút và gần một tiếng đồng hồ. Còn hai bạn nữa, một người nói nửa tiếng, người khác nói chỉ khoảng 20 phút.

Sau này, ông Larry nói, ấn tượng thứ nhất về tôi trong lần phỏng vấn trực tiếp là thấy rất đặc biệt và ngay lập tức gây được sự chú ý của ông. Nhưng ngay trong ngày phỏng vấn đó, bất kể là trong quá trình nói chuyện hay sau khi kết thúc, ông không hề để lộ ra ấn tượng đó.

Sau ngày phỏng vấn, chúng tôi vội vàng quay về Thanh Thành, suốt ngày luyện tập theo khẩu lệnh của chỉ huy, đến tối mọi người lại tụ tập nhau kể chuyện tiêu lâm. Khoảng thời gian đó rất vui vẻ, tôi quên đi rất nhanh cuộc gặp gỡ với người Mỹ.

TRỞ THÀNH NGƯỜI GẶP VẬN MAY

Hạ tuần tháng tám tôi lên năm thứ hai cao trung. Cuộc sống nội trú ở trường như đồng hồ đã lên hết giây cốt, cứ đều đều chuyển động. Một ngày cuối tháng 11, Hiệu trưởng Ân gọi tôi lên Văn phòng. Ông trao cho tôi một lá thư chuyển bằng đường hàng không từ Mỹ gửi đến, trên phong bì mấy hàng chữ có màu đỏ đập vào mắt tôi:

Chủ tịch Simms, Hội giao lưu các trường Trung học Washington - Bắc Kinh...

Tôi vô cùng hồi hộp, tim đập thình thịch và đã đoán ra, đó là thư mời đi thăm Hoa Kỳ. Thật không dám tin, tôi đã thực sự trở thành lucky guy (người gặp may mắn)!

Sau buổi phỏng vấn trực tiếp, ngài Simms đã nói với tất cả chúng tôi: “Các bạn đều rất xuất sắc, lúc này tôi không thể quyết định được. Sau khi quyết định xong, tôi sẽ gửi ngay thư mời”.

Mấy tháng trôi qua, tôi đã bắt đầu quên đi thì thần may mắn đã bay đến đậu trên vai tôi. Không những thế, lúc đầu Larry vốn chỉ cho trường chúng tôi một chỉ tiêu thăm Hoa Kỳ, nay lại tăng thêm thành hai, Âu Bằng lớp cao trung 3 lọt vào chỉ tiêu này, trở thành một người may mắn nữa.

Sau khi thăm Hoa Kỳ về, tôi mới được biết quá trình chọn được tôi trong số 5 ứng viên. Thông qua những buổi phỏng vấn trực tiếp ngày ấy, cả 5 chúng tôi đều để lại một ấn tượng sâu sắc đối với Larry về trình độ tiếng Anh, ông cảm thấy bất ngờ ngoài dự kiến của mình. Trước đây, hoặc ít hoặc nhiều, ông đã coi tỉnh Tứ Xuyên chuyên sản xuất gấu mèo nổi tiếng là một nơi hoang vu, nghèo đói, khép kín và lạc hậu. Lần nói chuyện trực tiếp này, thành kiến đó của ông đã tiêu tan. Qua 5 người chúng tôi, ông không chỉ tìm hiểu thực lực đã có của học sinh trường chúng tôi, mà còn thấy rõ sự chân thành và công bằng của Ban lãnh đạo Trường

Chuyên ngữ Thành Đô. Với tập quán làm việc thận trọng không bỏ qua một sự việc nhỏ nào, Larry căn cứ vào đối tượng buổi phỏng vấn xếp thứ tự 5 người chúng tôi từ trên xuống. Tôi được xếp thứ nhất, Lý Bối Hải xếp thứ hai. Đến thời điểm cần quyết định, Larry và Ban lãnh đạo ngồi lại cùng nhau thương lượng, cuối cùng người được chọn đi Hoa Kỳ là ai, ông hoàn toàn yên tâm nói: “Mỗi học sinh đều rất giỏi, ngoài dự kiến của tôi, mời các ông chọn một người”.

Mấy vị lãnh đạo từ chối. Nguyên nhân của việc này (đây là do tôi suy đoán) là đối với học sinh tự tay các thầy cô bồi dưỡng, họ đều nắm rõ thực lực của mỗi người. Họ rất muốn mỗi học sinh đều có cơ hội đi tham quan, nay tự tay xóa tên 4 học sinh kia, các thầy cô không thể dằn lòng làm việc đó. Họ đề nghị ông Larry quyết định. Thế là Larry không thể từ chối, ông rút quyển ghi chép ra, chỉ vào tên tôi được xếp vị trí thứ nhất nói:

- Như vậy để

Yiting Liu (Lưu Diệc Đình) đi nhé?

Nói đến trường hợp của Âu Bằng cũng đầy kịch tính. Lúc Larry đến Thành Đô để thực hiện cuộc phỏng vấn, có mang theo cậu con trai đang học lớp cao trung. Khi Larry bận làm việc với chúng tôi, không có thời gian chăm sóc con, bèn nhờ lãnh đạo nhà trường bố trí một học sinh nam lớp cao trung 3 đi theo con trai ông tham quan thành phố Thành Đô. Âu Bằng thường ngày học rất xuất sắc liền được chọn làm người cùng đi với cậu ta.

Âu Bằng đi với con trai của Larry suốt 7 tiếng đồng hồ. Do anh nói tiếng Anh lưu loát, tri thức hiểu biết rộng, cử chỉ dịu dàng nên con trai ông Larry cảm thấy như tìm được bạn cố tri nơi đất khách. Cảm giác này cũng gián tiếp tác động đến ngài Larry. Rồi quyết định cuối cùng như chúng ta được biết: đã có sự thay đổi mang lại niềm vui đến cho mọi người.

HÃY ĐỂ CHO ÔNG NGƯỜI MỸ TÌM HIỂU Càng NHIỀU VỀ TRUNG QUỐC

Trong thời gian đến thăm Hoa Kỳ, tôi rất ngạc nhiên là không ít người Mỹ thiếu hiểu biết về Trung Quốc. Ấn tượng của nhiều người Hoa Kỳ đối với Trung Quốc cố nhiên chỉ là những bộ phim của Trương Nghệ Mưu quay với bối cảnh Trung Quốc cũ. Cũng không trách được. Đối với họ, trong đầu chỉ chứa đầy những tin tức như thế thì cách nhìn cũng hình thành từ đấy. Có người Hoa Kỳ nhìn thấy bộ trang phục thường ngày tôi mặc trên người, tò mò hỏi: “Lúc ở Trung Quốc cũng mặc những bộ quần áo này à?” Có lẽ họ cho rằng ở Trung Quốc tôi mặc áo dài vắt trước ngắn với tay áo hình móng ngựa, thậm chí còn bó chân mới phù hợp với ấn tượng của họ.

Do vậy, tôi muốn những người dân Hoa Kỳ tôi có dịp tiếp xúc, tìm hiểu được càng nhiều về một Trung Quốc chân thực. Lúc ấy, những món quà mà mẹ tôi tìm chọn cho đã có chỗ sử dụng.

Món quà mà tôi tặng cho ông chủ nhà Taylor là một sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống của Tứ Xuyên: bức “Mèo vờn bọ ngựa” thêu hai mặt. Cũng hay là vợ chồng ông rất thích mèo, lúc tôi vừa đem bức tranh lồng kính có hai mặt thêu, đặt lên giá, cả nhà ông Taylor đều tò mò xúm quanh, lật đi lật lại xem con mèo rất sống động với những sợi len nhiều màu sắc được thêu hai mặt như thế nào? Nhân dịp đó, tôi giới thiệu cho họ biết 4 địa phương thêu nổi tiếng của Trung Quốc, nơi hội tụ rất nhiều nghệ nhân thủ công điêu luyện: Bắc Kinh, Tô Châu, Thục (Tứ Xuyên) và Tương (Hồ Nam).

Món quà tặng nhà trường, nơi đón tiếp tôi, là bộ tranh màu minh họa một

câu chuyện dân gian Trung Quốc tuyệt đẹp. Bộ tranh này ngoài kỹ thuật sử dụng thủ pháp Trung Quốc có phiên âm tiếng Hán, lớp Trung văn của nhà trường hiểu câu chuyện đó và từ nội dung câu chuyện, hiểu được lịch sử lâu đời và nền văn hoá Trung Quốc. Tôi dùng những bức tranh cắt mang theo tổ chức một buổi giới thiệu về phong tục dân gian Trung Quốc như làm vằn thắn, bánh trôi, hàm ý sâu sắc của chữ “phúc” viết ngược để học sinh Hoa Kỳ cảm nhận được tâm nguyện hướng về một cuộc sống tốt đẹp, những thuần phong, mỹ tục đầy tình cảm thú vị của nhân dân Trung Quốc.

Tôi còn mang một ít tặng phẩm nhỏ khác như khay bằng trúc đan, dùng lối vẽ “quốc hoạ” (lối vẽ bằng bút nho Trung Quốc) vẽ gấu hoặc tùng, hoạ lên trên mặt khay, quạt hoa khắc chìm bằng gỗ thom có thể gắn vào bệ quạt để trang trí; hộp cỏ bện đựng đồ trang điểm nhỏ nhắn xinh xắn bên ngoài có dán những bức tranh bằng thân cây lúa mạch rất tinh xảo. Tôi đem chúng tặng các thầy cô giáo và các bạn ở trường học Hoa Kỳ. Có những gia đình tha thiết mời chúng tôi đến chơi nhà.

Loại tặng phẩm khiến tôi bỏ nhiều công sức và cũng tâm đắc nhất là một bàn tính bằng ngọc tặng ngài Larry. Tặng bàn tính ngọc là ý mẹ tôi. Mẹ nói: “Ngọc là tượng trưng cho phẩm chất tinh thần của người Trung Quốc, bàn tính là tiêu biểu tuyệt vời chonền văn minh cổ xưa của người Trung Hoa, hơn nữa đối với sự phát triển của nền kinh tế cổ đại Trung Quốc, bàn tính cũng đã đóng góp không nhỏ. Nó đã dùng một phương thức hết sức đơn giản để giải quyết vấn đề số học rất phức tạp và là biểu hiện rõ ràng trí tuệ của người Trung Quốc. Con đã biết sử dụng bàn tính, đến lúc ấy con có thể thực hành để ông ấy xem đấy.”

Mẹ tôi đã tìm mấy ngày ở Thành Đô mà không tìm được bàn tính ngọc, lúc đó định thay thế bằng bàn gỗ nhưng e sơ sài quá. Mẹ lại

chạy đi tìm một ngày nữa, kết quả tại một cửa hàng bán đồ lưu niệm du lịch, mua được bàn tính ngọc cổ trung rất vừa ý. mẹ rất phấn khởi, viết hai câu đối trên hộp bàn tính để lúc tặng dịch cho ngài Larry nghe:

Hoa Hạ

toàn cầu.

đầu tiên ở Hoa Hạ

mặt trên khắp toàn cầu)

Trung Hoa cổ)

Cổ hữu toán bàn khởi

Kim hữu điện não huệ

(Thời xưa, bàn tính có

Ngày nay, máy tính có

(Hoa Hạ: Tên gọi nước

Lúc tôi đem tặng ngài Larry bàn tính ngọc, vừa phiên dịch đôi câu đối vừa biểu diễn bàn tính khiến ông Larry tỏ vẻ vô cùng thích thú và kinh ngạc.

Ngoài việc dùng quà tặng để giới thiệu truyền thống văn hoá Trung Quốc, tôi còn chú trọng giới thiệu với người dân Hoa Kỳ tình hình Trung Quốc hiện nay và sự thay đổi của Trung Quốc sau cải cách mở cửa.

Lúc có người hỏi về quê hương, tôi liền lấy bưu thiếp mang theo từ Thành Đô và kể với họ, đây là thành phố nơi tôi ở. Dòng sông này có tên gọi là Phủ Nam, chúng tôi thường gọi là “dòng sông mẹ”. Dọc theo hai bờ sông là những vườn hoa rộng, các toà nhà đẹp, đã được tặng “Huy chương về công trình nhà ở của Liên Hiệp quốc”. Trong 20 năm lại đây, hầu như thành phố nào ở Trung Quốc cũng có những thay đổi lớn lao.

Cả nhà ông Taylor đã đi nhiều nơi trên thế giới nhưng chưa đến Trung Quốc. Tôi nói với họ, một chính sách rất quan trọng hiện nay của Trung Quốc là hoan nghênh người nước ngoài đến đầu tư. Trung Quốc là một nước có tốc độ phát triển nhanh, có rất nhiều cơ hội kinh doanh. Giá nhân công ở Trung Quốc rất rẻ, thậm chí những nhân tài có trình độ cao, được đào tạo tốt, thù lao cũng thấp hơn ở Hoa Kỳ nhiều.

Tôi còn nói với ông về sự tiến bộ của nền pháp chế Trung Quốc, tình hình môi trường đầu tư, chính sách ưu đãi với kinh doanh của người nước ngoài. Tôi còn giới thiệu với ông sự thành công của những xí nghiệp phương Tây ở Trung Quốc. Có một lần tôi nói tới công ty P&G của Hoa Kỳ cũng là Công ty Bảo Khiết sản xuất dầu gội đầu làm tóc nhẹ và mềm nổi tiếng Trung Quốc, vừa hay người Tổng Giám

đốc của Công ty đó là bạn của ông.

Ông Taylor tìm hiểu ngày càng nhiều tình hình Trung Quốc. Có lần ông hỏi tôi: “Cháu là một học sinh trung học, làm sao biết được nhiều tình hình như thế?” Tôi trả lời ông là, một mặt từ trong sách giáo khoa Trung Quốc tôi đã học được những kiến thức cơ bản, mặt khác xuất phát từ hiểu biết cá nhân, hàng ngày đều chú ý đến những tin tức như thế; có lúc còn mua sách báo liên quan để đọc nữa. Thời gian lâu dần, sự hiểu biết càng nhiều thêm... Ông Taylor nửa đùa nửa thật cười nói, học sinh trung học như cháu về sau ứng cử tổng thống được. Tôi nói với ông, ở Trung Quốc học sinh trung học giống như tôi rất nhiều. Họ quan tâm đến tiền đồ và vận mệnh quốc gia. Ví như bạn học của tôi cũng đều như vậy.

Lúc tôi sắp rời Hoa Kỳ, ông Taylor nói với tôi, sắp tới ông cũng dự định sang Trung Quốc đầu tư trên thị trường rộng lớn đầy cơ hội kinh

doanh này. Vì vậy, ông rất mong con của ông học tốt môn Trung văn.

THẢO LUẬN VỤ ÁN VỚI MỘT VỊ THẨM PHÁN CAO CẤP CỦA HOA KỲ

Theo ngài Larry, muốn làm cho học sinh trung học hiểu sâu sắc Hoa Kỳ, Tòa án tối cao là một nơi không thể không đến. Đây không chỉ vì Tòa án Tối cao là nơi ông làm việc, mà quan trọng hơn, hoàn thiện hệ thống luật pháp là một tiền đề hết sức quan trọng không thể thiếu của bất cứ một quốc gia nào muốn thực hiện hiện đại hoá.

Giống như nhiều tổ chức cơ cấu của nhà nước Hoa Kỳ như Nhà Trắng, Quốc hội, Tòa án Tối cao đặt tại Washinhton cũng quy định một ngày để công chúng vào tham quan tự do. Trong ngày tham quan đó, các vị thẩm phán cao cấp tự mình xuất hiện tiếp đón những người tham quan bình thường, bao gồm cả thanh thiếu niên, học sinh đồng thời thông qua các loại sự việc cụ thể giảng giải cho họ hiểu Hiến pháp và luật pháp Hoa Kỳ.

Ngày hôm ấy, một trong số học sinh Trung Quốc chúng tôi và một vài người trong số các ông chủ người Mỹ, dưới sự hướng dẫn của ngài Larry, đi tham quan Tòa án Tối cao, gặp ngài Antone Kennedy, một thẩm phán cao cấp. Ông đã nhiều lần thăm Trung Quốc, cho nên đối với ông, việc học sinh Trung Quốc thảo luận pháp luật Hoa Kỳ cũng rất lý thú. Hôm ấy, thẩm phán Kennedy đang giảng cho mọi người về một vụ án gây tranh luận trong xã hội: một việc khám xét có khả năng liên quan đến việc xâm phạm quyền của con người. Sự kiện này làm cho nội bộ Tòa án Tối cao ý kiến không nhất trí. Quá trình tóm tắt sự việc đó như sau. Một chiếc ô tô đang chạy, vi phạm pháp luật, bị cảnh sát phát hiện. Cảnh sát lập tức truy đuổi, chặn chiếc xe đó lại và yêu cầu tất cả hành khách trên xe xuống hết để kiểm tra và có 3 người trong số họ tìm

được trên người có vật cấm. Vị thẩm phán đề xuất với mọi người là: người cảnh sát này có được quyền như vậy không?

Trong không khí rất nghiêm trang đó, tôi dũng cảm đứng lên với giọng bình tĩnh nói: “Tôi cho rằng cách làm của người cảnh sát đó là sai”, tiếp theo, tôi bắt đầu trình bày rất mạch lạc quan điểm của mình: trong sự kiện này, người phạm luật không phải là tất cả các hành khách mà chỉ là người lái xe. Lái xe vi phạm luật thì phải trừng phạt theo pháp luật quy định, nhưng tất cả các hành khách không có sai phạm. Không có lý do nào để bắt tất cả phải cùng lái xe chịu chung hình phạt đó, dù chỉ là xuống xe để kiểm tra. Thẩm phán Kennedy đầu tiên rất ngạc nhiên, đến lúc nghe tôi trình bày, vẻ mặt giãn ra vui vẻ. Đợi tôi nói hết quan điểm của mình, vị thẩm phán không nén xúc động, giơ cả hai tay lên tán thưởng: “Great! (Rất giỏi!) Cách nhìn của tôi cũng giống như em. Chúng ta không thể vì người cảnh sát này khám được vật cấm mà có thể công nhận sự kiểm tra vi phạm pháp luật đó. Đây là điều khoản Hiến pháp của chúng ta để bảo vệ những công dân Hoa Kỳ không phải chịu bất cứ sự kiểm tra phi lý nào”.

Cuộc tham quan kết thúc, thẩm phán Kennedy vui vẻ chụp ảnh với chúng tôi và trên bức ảnh đó ông tự tay ký tên của mình rồi trao cho tôi làm kỷ niệm. Sau sự việc đó, ngài Larry lúc viết thư giới thiệu tôi du học tiếp mới nói với tôi: “Phát biểu của em làm cho tất cả những người dự họp đều ngạc nhiên, kể cả tôi, - một chuyên gia luật pháp và là một luật sư lâu năm trong nghề. Là vì xuất phát điểm của việc thảo luận vấn đề này là Tu chính án thứ 4 trong Hiến pháp Hoa Kỳ, đó là một điều khoản Hiến pháp để bảo vệ công dân Hoa Kỳ không phải chịu sự kiểm tra phi pháp, nhưng trong khi em chưa hiểu gì về Tu chính án, chỉ dựa vào năng lực tư duy lô gíc mà rút ra kết luận chính xác”.

Larry cho rằng quan điểm thảo luận mà tôi trình bày chỉ ít cũng bằng trình

độ sinh viên năm thứ hai Trường Đại học luật chuyên khoa Hoa Kỳ. Hơn nữa Larry còn nói, tiếng Anh của tôi sử dụng chặt chẽ, tư duy sắc sảo, sự biểu đạt rõ ràng và lưu loát, bình tĩnh, dũng cảm, từng câu đều có điểm trúng huyết chắc như đinh đóng cột đã để lại cho ông những ấn tượng sâu sắc.

ĐÁNH MỘT TRẬN THẮNG ĐẸP Ở ĐÀI TRUYỀN HÌNH HOA KỲ

Washington tháng 2, trời rét căm căm. Mấy học sinh Trung Quốc chúng tôi đã thấy quen thuộc hơn một ít đối với thành phố, phong tục, tập quán và con người ở đất nước này.

Gần tối, đêm 13 tháng 2, thầy phụ trách Đoàn - Dương Tiểu Hồng đột nhiên nhận được một cú điện thoại ngắn gọn: 9 giờ 20 phút sáng ngày mai, Đài Truyền hình Hoa Kỳ C-SPAN mời chúng tôi tham gia tiết mục phỏng vấn trực tiếp, hỏi chúng tôi có nhận lời mời đến dự hay không.

Đài truyền hình Hoa Kỳ C-SPAN rất hiện đại, phủ sóng khắp nước Mỹ. Các tiết mục của Đài từ lâu đã nổi tiếng vì có tính chính trị cực mạnh. Lời mời này, đối với chúng tôi, những người mới đến Hoa Kỳ 20 ngày, rõ ràng là một khó khăn. Thầy Dương Tiểu Hồng đến chung cầu ý kiến, mọi người đều thấy đây là một thách thức, đương nhiên không muốn lùi bước.

Sáng sớm ngày 14 tháng 2, người dẫn chương trình còn chưa đến, 4 học sinh Trung Quốc chúng tôi đã ngồi rất nghiêm chỉnh ở phòng phỏng vấn trực tiếp. Người phụ trách hoá trang của Đài truyền hình nói với chúng tôi, buổi phỏng vấn truyền hình trực tiếp của Đài thường được bố trí vào “thời điểm vàng”, vì người Mỹ có thói quen, ngày chủ nhật buổi sáng ngủ muộn, khi vừa mở mắt dậy, liền bật ti0vi xem thời sự, nên C-SPAN bố trí tiết mục hay nhất vào thời điểm đó.

Bắt đầu làm việc, sau lời khai mạc ngắn gọn của người dẫn chương trình và lời chào hỏi hữu nghị, đường dây điện thoại nóng với khán giả được nối, điện thoại các nơi trên đất nước

Hoa Kỳ gọi về làm cho đèn tín hiệu trong phòng truyền trực tiếp nhấp nháy liên tục, không khí hiện trường đột nhiên sôi động, căng thẳng.

Tuy trước đây, bản thân tôi chưa bao giờ trải qua tiết mục truyền hình trực tiếp của Hoa Kỳ, nhưng cũng đã được nghe nói tới. Trong các buổi như thế, dù là Tổng thống cũng bị những người dẫn chương trình và phóng viên đôi lúc làm cho lúng túng. Từ Nixon đến Bill Clinton đều gặp phải trường hợp này. Ta có thể thấy gai góc trong những câu hỏi đặt ra.

Người dẫn chương trình C-SPAN như một sinh viên trẻ, anh ta đối với chúng tôi thân thiện, còn về những người gọi đường dây nóng sẽ hỏi những vấn đề gì thì khó mà dự kiến được. Giống như mỗi lần bước vào phòng thi, tôi hít thở hai lần thật sâu, chuẩn bị nghênh đón thách thức đó.

Những câu hỏi của công chúng Mỹ không hề kiêng dè bất cứ thứ gì, quả nhiên là danh bất hư truyền. Mới bắt đầu đã có khán giả hỏi, suy nghĩ của chúng tôi đối với những sự việc rắc rối của bản thân nước Mỹ: “Các bạn đối với những chuyện tình lãng mạn của Tổng thống Clinton như thế nào?”

Một vị khán giả khác quan tâm đến tình hình vùng vịnh sau cuộc chiến hỏi: “Các bạn nhận thấy quan hệ sắp tới giữa Mỹ và Iraq như thế nào?” Chúng tôi thường trả lời hết sức thoải mái đối với các câu hỏi đó.

Một khán giả điện từ Tennessee tới, đầu tiên anh ta dùng giọng Trung Quốc không được thành thạo lắm mở đầu “Chào bạn!”, nhưng vấn đề anh ta nêu ra có đôi chút châm ngòi: “Năm năm trước tôi đã đến Trung Quốc và đã học được một môn võ thuật của Trung Quốc. Tôi rất quan tâm đến sự phát triển nhân quyền của Trung Quốc. Tôi muốn nhờ một bạn học sinh Trung Quốc có hiểu biết về môn võ thuật nói cho biết cách nhìn của bạn ấy về vấn đề nhân quyền ở Trung Quốc?” Trong phòng truyền hình trực tiếp, mọi ánh mắt đều nhìn về phía Âu Bằng. Âu Bằng trả lời rất trầm tĩnh: “Mọi người đều biết, Trung Quốc là một nước dân số đông và có

một lịch sử lâu đời. Từ khi cải cách mở cửa đến nay, nhân quyền của chúng tôi tiến những bước rất dài. Mỗi quốc gia đều có những đặc điểm khác nhau của riêng mình. Tình hình nhân quyền của chúng tôi cũng đang theo sự phát triển của nền kinh tế không ngừng được cải thiện. Tôi tin tưởng với sự nỗ lực không mệt mỏi, vấn đề nhân quyền của nước chúng tôi sẽ tiến tới hoàn thiện”.

Tất cả nhân viên Đài truyền hình có mặt trong phòng đều vỗ tay hoan nghênh câu trả lời đó của Âu Bằng. Họ không biết rằng gia đình nơi Âu Bằng được gửi trọ trong thời gian tham quan Hoa Kỳ, thường thường có những cuộc gặp gỡ với các chính khách. Trong những lần gặp gỡ đó, vấn đề Âu Bằng phải trả lời nhiều nhất là vấn đề nhân quyền Trung Quốc.

Lúc cuộc phỏng vấn kết thúc, người dẫn chương trình nêu một vấn đề chung cho chúng tôi, kế hoạch tương lai làm gì? Có nghĩ đến việc sang Hoa Kỳ học đại học hay không?

Các bạn tôi đều nói rằng, trong tương lai hy vọng được đưa sang Hoa Kỳ học đại học. Lúc người dẫn chương trình hỏi tôi, tôi bình tĩnh trả lời: “Tôi chưa chuẩn bị sang Hoa Kỳ học đại học. Là vì tôi cho rằng, một người cần phải học tốt nền văn hoá của nước mình trước tiên, sau đó mới đi học tập nền văn hoá của nước khác. Tôi dự định sau này sẽ hoạt động kinh tế. Nhưng làm kinh tế quyết không phải muốn kiếm thật nhiều tiền cho mình mà là vì Tổ quốc tôi còn có rất nhiều người cần giúp đỡ. Ví như những vùng nghèo khổ, còn có rất nhiều trẻ em nghèo, không có tiền nên không thể đi học. Tôi hy vọng bản thân trong tương lai có năng lực giúp đỡ họ.”

Những lời nói trên đều là những lời chân thực, là vì, từ trước tới nay, tôi chưa hề nghĩ đến việc trực tiếp sang Hoa Kỳ học hệ chính quy, mà có ý định đến giai đoạn nghiên cứu sinh, thi vào danh sách du học sinh của nhà nước. Lúc ấy tôi cũng chưa hề biết được, nửa năm sau ngài Larry giới thiệu trực tiếp và đề nghị tôi được hưởng học bổng trả theo chỉ

tiêu đại học Hoa Kỳ, có thể thực hiện sớm ý định sang Hoa Kỳ của mình trước 4 năm trong kế hoạch của cuộc đời.

Hôm phỏng vấn trên truyền hình, tôi cũng không biết con gái của ngài Taylor là Janes ngồi trước màn hình ti-vi, khi cô nghe câu trả lời của tôi, cô rất cảm động. Khi trở về nhà, cô Janes ôm chầm lấy tôi: “Thanh niên Trung Quốc thật phi thường! Vào độ tuổi như thế này, trẻ em của chúng tôi ở đây, chỉ biết ăn sô-cô-la và kem, các bạn, trái lại đã biết suy nghĩ đến những vấn đề của quốc gia, suy nghĩ đến trách nhiệm của mình với nhân loại...”

Người vui mừng nhất đối với thành công của buổi phỏng vấn này có lẽ là ngài Larry. Khi người dẫn chương trình Đài C-SPAN vừa nói lời “Chào tạm biệt!”, ông ngồi ngay bên ngoài phòng truyền hình trực tiếp đã đứng lên hô thật to: “Rất giỏi! Rất giỏi! Tôi tự hào về sự tuyển chọn của mình”.

Tôi nghĩ rằng ngài Larry không chỉ tự hào vì ông đã tuyển chọn học sinh trung học của Trung Quốc, nhưng càng tự hào hơn vì ông đã chọn đúng sự nghiệp của mình là củng cố tình thân thiện, hữu nghị giữa nhân dân hai nước Trung - Mỹ.

HỌC SINH MỸ “HỌC LÀM THEO KIỂU LÔI PHONG”

Theo sự bố trí của ngài Larry, ngày thứ hai sau khi đến Washington, tôi và Âu Bằng lần lượt đến thăm trường Saint Louis và Landtane. Hai trường Hoa Kỳ này đều là trường trung học hàng đầu của đặc khu thủ đô Washington. Thứ bậc của các trường đó ở Washington đại để sánh ngang với các trường trung học nổi tiếng thuộc Trường Bắc Đại ở Bắc Kinh - Trường Thanh Hoa và 4 trường trung học của Bắc Kinh. Dụng ý của ông Larry là làm cho chúng tôi quen thuộc khuôn viên của nhà trường để bắt đầu tìm hiểu Hoa Kỳ. Chúng tôi sẽ có thời gian gần một tháng học tập sinh hoạt giống như học sinh ở đất nước mình tham quan.

Trường Saint Louis nơi tôi học, để bồi dưỡng tình thương yêu và tinh thần trách nhiệm với xã hội, có một lịch trình giảng dạy bắt buộc mỗi học sinh phải hoàn thành kế hoạch chuyên môn do tự mình xây dựng. Tên gọi của loại kế hoạch chuyên môn này là “Kế hoạch phục vụ vùng”. Mục tiêu là bồi dưỡng học sinh thành công dân có đầy đủ trách nhiệm với vùng mình sống và toàn xã hội, đồng thời làm cho học sinh hiểu được đúng đắn những người đang chung sống chung với họ trên thế giới này, đặc biệt là những người có khó khăn đang cần được giúp đỡ, từ đó mà trưởng thành và có được nhiều tình thương yêu hơn nữa. Kế hoạch này tôi gọi là “Hoạt động học tập theo gương Lôi Phong” của học sinh Hoa Kỳ. Trường Saint Louis đã quy định những biện pháp hết sức chặt chẽ cho kế hoạch này, khi chấp hành cũng rất nghiêm túc.

Học sinh trung học của Trung Quốc cũng phải học tập Lôi Phong: giúp đỡ người già và người tàn tật, tuyên truyền bảo vệ môi trường. Nhưng tính tùy tiện còn tương đối phổ biến, thiếu những quy định cụ thể, ví như làm thế nào, làm cái gì, làm bao nhiêu thời gian. Làm xong ai đánh giá hiệu quả. Tất

cả đều không có kế hoạch bố trí chặt chẽ, cũng không có một chương trình cố định.

Nhưng ở trường Saint Louis, thực hiện kế hoạch vùng là một tiêu chuẩn cần thiết, một thành tích của học sinh đưa ghi vào hồ sơ của họ, phương thức tổ chức chặt chẽ. Trong con mắt hiệu trưởng và thầy giáo, hoạt động phục vụ vùng cũng giống như các môn học tiếng Anh, Thể dục, Số học, Vật lý, Hoá học không có gì khác nhau. Một môn học quan trọng nếu học không tốt có thể ảnh hưởng đến việc học sinh đó được nhận vào một trường đại học nổi tiếng, còn nếu không hoàn thành đúng thời gian quy định nhiệm vụ phục vụ của mình thì cũng phải ném “quả đắng”.

Trước khi tôi đến thăm Trường Saint Louis, kế hoạch phục vụ vùng của họ triển khai được 10 năm. Nội dung hoạt động là do tổ chức quyền lực cao nhất của nhà trường, Hội đồng Quản trị nhà trường và các nhân viên quản lý khác, cha mẹ học sinh, thầy giáo, học sinh cùng nhau quy định.

Học sinh từ lớp 9 đến lớp 11 mỗi năm yêu cầu thực hiện các hoạt động phục vụ vùng không ít hơn 20 giờ. Thời gian 3 năm cộng lại đối với nhiệm vụ này không ít hơn 60 giờ. Mỗi học sinh sau khi hoàn thành kế hoạch hoạt động phục vụ vùng phải viết một bản luận văn tổng kết những hoạt động tâm đắc nhất, lúc hoạt động phục vụ vùng đã được 40 giờ, học sinh cần phải viết một bài dài 3 trang có đóng dấu nhà trường hoặc trong cuộc họp tổng kết năm học lên trình bày từ 3 đến 5 phút.

Mỗi học sinh Trường Saint Louis, sau khi được vào lớp 9, việc đầu tiên phải làm là ký tên vào bản quy ước có đầy đủ các điều khoản với người phụ trách hoạt động vùng của mình. Trong quy ước đó, quy định tỉ mỉ và rõ ràng nội dung hoạt động và nghĩa vụ các học sinh phải gánh vác, số lượng công việc, thời gian hoàn thành, biện pháp kiểm tra.

Tôi phát hiện thấy người Mỹ có tài về xây dựng hợp đồng và ký kết các hiệp định. Đối với mỗi một sự việc mà họ cho

là quan trọng, hầu như đều có một lực thúc đẩy từ hợp đồng, hơn nữa họ còn thiết kế các điều khoản hết sức chặt chẽ. Một bản ký kết phục vụ vùng nho nhỏ cũng biểu hiện rõ rệt đặc điểm ấy.

Nếu một học sinh nào trong 3 năm còn nợ, không hoàn thành được nhiệm vụ hoạt động vùng đã quy định thì 5 tháng trước khi tốt nghiệp lớp 12, bạn phải trả nợ. Nếu không, đừng mong gì tấm bằng tốt nghiệp cao trung.

Hậu quả này sẽ nghiêm trọng hơn, vì tại Hoa Kỳ, nếu không có bằng tốt nghiệp cao trung sẽ không có một trường đại học nào nhận bạn vào học hết.

Đương nhiên, không có một học sinh nào của Trường Saint Louis sau khi trong 6, 7 năm ném mười mấy vạn đô-la vào học phí lại dám mạo hiểm không có trong tay tấm bằng tốt nghiệp.

Học sinh Saint Louis đối với hoạt động phục vụ vùng từ trước tới nay thực hiện rất chu đáo, đầy đủ từng điều khoản nhỏ nhất. Nhưng tuyệt đại đa số học sinh không phải vì sợ các quy định, quy ước mà vì đối với bản thân họ, hoạt động này có niềm vui thích sâu sắc. Họ nói, con người phải sống có ý nghĩa. Nếu do sự nỗ lực của bạn mà làm cho cuộc sống của người khác tốt đẹp lên, chính việc đó là một cảm giác rất “độc” đấy.

THƯ VIỆN CÓ CÔNG

NĂNG MẠNH

Ấn tượng của tôi, Thư viện trường trung học là một phòng nhỏ hẹp và chật chội, vài giá sách treo trên tường, một số tạp chí, mấy giá báo, một người quản lý sắp nghỉ hưu, vừa đan len, vừa uể oải tìm sách cho học sinh. Nhưng nếu bạn muốn mượn sách, có lẽ không mượn được gì cả.

Thư viện riêng của cô giáo Mathew đã thay đổi định kiến đó của tôi. Phải nói rằng, kho sách của thư viện Trường Saint Louis rất phong phú, rộng rãi và sáng sủa. Một phòng lớn

khank trang, có rất nhiều chỗ ngồi cho học sinh đọc sách. Tất cả sách đều để ở trên giá, muốn xem loại nào đều tự chọn, nếu cần thiết sau khi đăng ký, có thể mang về nhà đọc mấy tuần. Ở đây không những có sách, mà còn có một số lượng sách điện tử, băng thu âm, đĩa quang, băng hình... Một người yêu tri thức vào đây như “chuột sa chĩnh gạo”.

Giáo viên phụ trách thư viện đồng thời cũng là người hướng dẫn học sinh làm nghiên cứu khoa học. Bạn nào cần tư liệu cho môn nào, chuẩn bị các Paper (luận văn) như thế nào, các thầy giáo có thể đề xuất những kiến nghị rất có ích cho bạn, nhanh chóng tìm cho bạn mọi tư liệu cần thiết.

Do công tác ở đây so với những vấn đề cần phải giải quyết của các thầy giáo ở bất kỳ môn học nào đều phức tạp hơn, cho nên các giáo viên công tác ở thư viện, đại bộ phận đều có tri thức phong phú của rất nhiều môn học.

Phương thức làm bài tập của học sinh trung học Hoa Kỳ không giống như học sinh Trung Quốc. Học sinh Trung Quốc thường là làm đề do giáo viên chỉ định, đề bài trong sách giáo khoa và thường có đáp án do giáo viên giữ. Phần lớn bài tập của học sinh Hoa Kỳ không có đáp án chuẩn, giáo viên chỉ ra một đề hoặc chỉ định hướng nghiên cứu chung, các việc còn lại do học sinh tự mình nỗ lực giải quyết. Học sinh phải độc lập tra cứu, sưu tập tài liệu, chọn vấn đề nghiên cứu cụ thể, sau đó rút ra kết luận của mình, giáo viên căn cứ vào đó cho điểm.

Có lúc kết luận của học sinh và giáo viên không giống nhau, nhưng chỉ cần trình bày có lý lẽ cũng được điểm cao. Không vì trái quan điểm với thầy mà vứt bỏ kết luận của học sinh. Do vậy, năng lực độc lập sưu tập tư liệu và độc lập nghiên cứu của học sinh Hoa Kỳ đều rất mạnh.

Phương thức rèn luyện này làm cho một số học sinh ưu tú của Hoa Kỳ có thể căn cứ vào phát hiện của mình, nắm vững điểm chủ yếu của vấn đề, tra tìm đến ngọn nguồn, luôn luôn đề xuất được những sáng kiến có giá trị. Sở dĩ tôi

muốn nhấn mạnh học sinh ưu tú là vì Hoa Kỳ cũng như ở Trung Quốc, có không ít học sinh lười, ham thích chơi mà không ham học.

Có một câu chuyện thực về tinh thần độc lập nghiên cứu của một học sinh ưu tú Hoa Kỳ:

Năm 1999, Quốc hội Mỹ thông qua một nghị quyết đặc biệt, tuyên dương em học sinh nhỏ vì đã phát hiện một vụ án sai. Vụ án xảy ra trong Thế chiến II và em đã thúc đẩy vụ án được xử lại. Lúc làm bài tập lịch sử ở nhà, em tra cứu tư liệu và đã phát hiện ra vấn đề này. Trước thời điểm đó, tư liệu lịch sử một mực cho rằng trong thời kỳ Thế chiến có một tàu Mỹ bị đắm. Viên chỉ huy chiến hạm đó phải chịu trách nhiệm. Ông ra bị truy tố và bị kết tội. Nhưng em đọc tài liệu phát hiện ra một điểm nghi vấn và quyết tâm làm rõ sự thực, miệt mài thu thập nhiều sự kiện ngoài giờ học. Tự đi tìm nhiều nhân chứng, sau cùng thu thập đủ chứng cứ đáng tin cậy, chứng minh sự vô tội của viên chỉ huy nọ. Quốc hội Hoa Kỳ thông qua điều tra lại đã công nhận kết quả của em học sinh, làm cho viên chỉ huy hàm oan nửa thế kỷ dù đã qua đời được phục hồi danh dự.

Vụ án đó nói lên rằng, thông qua phương thức giáo dục, rõ ràng đã làm cho một số học sinh Mỹ chuẩn bị tốt cho năng lực nghiên cứu vấn đề và độc lập suy nghĩ.

Thư viện của nhà giáo Mathew trở thành một nơi được hoan nghênh nhất trường của Trường Saint Louis.

Nhưng nhà giáo Mathew không bằng lòng với hiện trạng này, ngoài viện tận dụng hết các tư liệu thư viện hiện có, bà còn xây dựng một mạng lưới thư viện rất đa dạng, đó là mạng Internet. Mạng Internet không phải là một phát minh của bà, tra tư liệu trên mạng từ lâu đã như cơm bữa hàng ngày trong gia đình của học sinh Mỹ. Nhưng thư viện trên mạng của trường Saint Louis còn nối với một số máy chủ hỗ trợ cung cấp một lượng lớn thông tin rất có ích đối với thầy giáo và học sinh.

Bạn muốn xem một cuốn sách mới bán rất chạy ư? Bấm nhẹ vào chuột trên máy tính có thể thấy ngay bảng xếp hạng mới nhất trong tuần này các loại sách bán chạy nhất ở Hoa Kỳ, ngoài ra còn có lời nhận xét của các nhà phê bình nổi tiếng về nội dung của cuốn sách. Nếu bạn muốn xem báo chí từ “New York thời báo” đến “Bưu điện Washington” chỉ cần bạn nói ra được tên báo thì bạn có thể chọn, không những có thể xem báo trong ngày, mà còn có thể xem bất kỳ số báo nào bạn nhớ đúng ngày xuất bản. Sau khi đọc hết, nếu muốn mang tài liệu đó về nhà tham khảo, nhấn nút in, lập tức máy in ngay tài liệu bạn đang cần.

Bạn muốn tìm hiểu về đại học ư? Những bảng xếp loại đại học, những tài liệu chi tiết về đại học, bảng danh sách các trường đại học từ tờ “Tin tức nước Mỹ về thế giới” đến mọi hình thức cấp học bổng, đều công khai.

Thư viện của giáo viên con có lúc thay thầy giáo giảng nhiều điều bổ ích. Người viết vất vả, tốn nhiều công sức. Mạng thư viện cung cấp cho học sinh hướng viết luận văn và còn có những “chuyên gia bật mí” để cung cấp thêm những bí quyết nữa.

THƯ VIỆN CÓ CÔNG NĂNG MẠNH

Ấn tượng của tôi, Thư viện trường trung học là một phòng nhỏ hẹp và chật chội, vài giá sách treo trên tường, một số tạp chí, mấy giá báo, một người quản lý sắp nghĩ hưu, vừa đan len, vừa uể oải tìm sách cho học sinh. Nhưng nếu bạn muốn mượn sách, có lẽ không mượn được gì cả.

Thư viện riêng của cô giáo Mathew đã thay đổi định kiến đó của tôi. Phải nói rằng, kho sách của thư viện Trường Saint Louis rất phong phú, rộng rãi và sáng sủa. Một phòng lớn khang trang, có rất nhiều chỗ ngồi cho học sinh đọc sách. Tất cả sách đều để ở trên giá, muốn xem loại nào đều tự chọn, nếu cần thiết sau khi đăng ký, có thể mang về nhà đọc mấy tuần. Ở đây không những có sách, mà còn có một số lượng sách điện tử, băng thu âm, đĩa quang, băng hình... Một người yêu tri thức vào đây như “chuột sa chĩnh gạo”.

Giáo viên phụ trách thư viện đồng thời cũng là người hướng dẫn học sinh làm nghiên cứu khoa học. Bạn nào cần tư liệu cho môn nào, chuẩn bị các Paper (luận văn) như thế nào, các thầy giáo có thể đề xuất những kiến nghị rất có ích cho bạn, nhanh chóng tìm cho bạn mọi tư liệu cần thiết.

Do công tác ở đây so với những vấn đề cần phải giải quyết của các thầy giáo ở bất kỳ môn học nào đều phức tạp hơn, cho nên các giáo viên công tác ở thư viện, đại bộ phận đều có tri thức phong phú của rất nhiều môn học.

Phương thức làm bài tập của học sinh trung học Hoa Kỳ không giống như học sinh Trung Quốc. Học sinh Trung Quốc thường là làm đề do giáo viên chỉ định, đề bài trong sách giáo khoa và thường có đáp án do giáo viên giữ. Phần lớn bài tập của học sinh Hoa Kỳ không có đáp án chuẩn, giáo viên chỉ ra một đề hoặc chỉ định hướng nghiên cứu chung, các việc còn lại do học sinh tự mình nỗ lực giải quyết. Học

sinh phải độc lập tra cứu, sưu tập tài liệu, chọn vấn đề nghiên cứu cụ thể, sau đó rút ra kết luận của mình, giáo viên căn cứ vào đó cho điểm.

Có lúc kết luận của học sinh và giáo viên không giống nhau, nhưng chỉ cần trình bày có lý lẽ cũng được điểm cao. Không vì trái quan điểm với thầy mà vứt bỏ kết luận của học sinh. Do vậy, năng lực độc lập sưu tập tư liệu và độc lập nghiên cứu của học sinh Hoa Kỳ đều rất mạnh.

Phương thức rèn luyện này làm cho một số học sinh ưu tú của Hoa Kỳ có thể căn cứ vào phát hiện của mình, nắm vững điểm chủ yếu của vấn đề, tra tìm đến ngọn nguồn, luôn luôn đề xuất được những sáng kiến có giá trị. Sở dĩ tôi muốn nhấn mạnh học sinh ưu tú là vì Hoa Kỳ cũng như ở Trung Quốc, có không ít học sinh lười, ham thích chơi mà không ham học.

Có một câu chuyện thực về tinh thần độc lập nghiên cứu của một học sinh ưu tú Hoa Kỳ:

Năm 1999, Quốc hội Mỹ thông qua một nghị quyết đặc biệt, tuyên dương em học sinh nhỏ vì đã phát hiện một vụ án sai. Vụ án xảy ra trong Thế chiến II và em đã thúc đẩy vụ án được xử lại. Lúc làm bài tập lịch sử ở nhà, em tra cứu tư liệu và đã phát hiện ra vấn đề này. Trước thời điểm đó, tư liệu lịch sử một mực cho rằng trong thời kỳ Thế chiến có một tàu Mỹ bị đắm. Viên chỉ huy chiến hạm đó phải chịu trách nhiệm. Ông ra bị truy tố và bị kết tội. Nhưng em đọc tài liệu phát hiện ra một điểm nghi vấn và quyết tâm làm rõ sự thực, miệt mài thu thập nhiều sự kiện ngoài giờ học. Tự đi tìm nhiều nhân chứng, sau cùng thu thập đủ chứng cứ đáng tin cậy, chứng minh sự vô tội của viên chỉ huy nọ. Quốc hội Hoa Kỳ thông qua điều tra lại đã công nhận kết quả của em học sinh, làm cho viên chỉ huy hàm oan nửa thế kỷ dù đã qua đời được phục hồi danh dự.

Vụ án đó nói lên rằng, thông qua phương thức giáo dục, rõ ràng đã làm cho một số học sinh Mỹ chuẩn bị tốt cho

năng lực nghiên cứu vấn đề và độc lập suy nghĩ.

Thư viện của nhà giáo Mathew trở thành một nơi được hoan nghênh nhất trường của Trường Saint Louis.

Nhưng nhà giáo Mathew không bằng lòng với hiện trạng này, ngoài viện tận dụng hết các tư liệu thư viện hiện có, bà còn xây dựng một mạng lưới thư viện rất đa dạng, đó là mạng Internet. Mạng Internet không phải là một phát minh của bà, tra tư liệu trên mạng từ lâu đã như cơm bữa hàng ngày trong gia đình của học sinh Mỹ. Nhưng thư viện trên mạng của trường Saint Louis còn nối với một số máy chủ hỗ trợ cung cấp một lượng lớn thông tin rất có ích đối với thầy giáo và học sinh.

Bạn muốn xem một cuốn sách mới bán rất chạy ư? Bấm nhẹ vào chuột trên máy tính có thể thấy ngay bảng xếp hạng mới nhất trong tuần này các loại sách bán chạy nhất ở Hoa Kỳ, ngoài ra còn có lời nhận xét của các nhà phê bình nổi tiếng về nội dung của cuốn sách. Nếu bạn muốn xem báo chí từ “New York thời báo” đến “Bưu điện Washington” chỉ cần bạn nói ra được tên báo thì bạn có thể chọn, không những có thể xem báo trong ngày, mà còn có thể xem bất kỳ số báo nào bạn nhớ đúng ngày xuất bản. Sau khi đọc hết, nếu muốn mang tài liệu đó về nhà tham khảo, nhấn nút in, lập tức máy in ngay tài liệu bạn đang cần.

Bạn muốn tìm hiểu về đại học ư? Những bảng xếp loại đại học, những tài liệu chi tiết về đại học, bảng danh sách các trường đại học từ tờ “Tin tức nước Mỹ về thế giới” đến mọi hình thức cấp học bổng, đều công khai.

Thư viện của giáo viên con có lúc thay thầy giáo giảng nhiều điều bổ ích. Người viết vất vả, tốn nhiều công sức. Mạng thư viện cung cấp cho học sinh hướng viết luận văn và còn có những “chuyên gia bật mí” để cung cấp thêm những bí quyết nữa.

TÔI HỌC NGHỀ GỐM Ở TRƯỜNG SAINT LOUIS

Đã đến giờ lên lớp môn học nghệ thuật. Trong các bài nghệ thuật thực tiễn khiến cho ta rối trí, phải chọn môn học nào?

Vẽ tranh sơn dầu và điêu khắc tôi chưa hiểu, chỉ có thể chọn một loại nghệ thuật đơn giản nhất, như nặn đất thử xem sao. Tôi nghĩ là làm bình đựng nước còn có thể được. Bài học “Nghệ thuật làm đồ gốm” ở Trường Saint Louis thật thú vị.

Một nắm đất dẻo, mềm đưa lên bàn gốm của tôi. Nó không chịu biến thành cái cốc, bình hoa hoặc chiếc bình đựng nước kiểu Ả Rập cổ nhỏ như trên các bức vẽ liên hoàn thời nhỏ mà tôi nhớ, trái lại miếng đất cứ như con rắn mềm oặt, uốn đi uốn lại, sau đó nằm liệt, cứng đơ như chết. Nếu không gắng sức thì không thể điều khiển được nó. Có lẽ mục đích của tôi chỉ là đùa chơi, tính tích cực cũng chưa được đụng đến.

Tôi lấy một nắm đất mềm, trước tiên dùng tay nặn thành một miếng to hơn bàn tay, lại lấy một nắm đất khác vê thành sợi đất, ép xuống cho mỏng, sau đó dánh vào xung quanh mép miếng đất lúc đầu, giống như một cái chén, xù xì chẳng khác gì một đồ chơi thời nguyên thủy. Tác phẩm nghệ thuật gốm đầu tiên của tôi đã ra đời như thế đó. Quét một lớp men và cho vào lò nung. A! Nó đã khoác lên mình một sắc men màu xanh lam ánh vàng. Kỹ thuật kết dính của tôi không đạt, đáy cốc bị nhiệt độ cao trong lò làm cháy đen.

Lần thứ hai có kinh nghiệm hơn, tôi bỏ ham muốn làm “nghệ thuật lập thể”, chuyển sang làm “nghệ thuật phẳng”. Tôi nặn miếng đất, ở giữa làm như hai quả tim đặt chồng lên nhau, trên quả tim lớn viết chữ “Mum” (mẹ) và trên quả tim

nhỏ viết chữ “Me” (con). Đây là quà tôi chuẩn bị mang về tặng ba mẹ.

Khi về nước, ba mẹ rất thích mấy tác phẩm nhỏ bằng gốm do tôi làm, đem bày trên kệ cửa sổ.

Tôi còn nhớ, hồi học năm thứ ba tiểu học, tôi đã được một cô giáo mỹ thuật rất giỏi dạy chúng tôi vẽ tranh quốc họa. Cô đã khéo dẫn dắt chúng tôi, chỉ trong thời gian một buổi học chúng tôi đã vẽ được con bò rừng Tây Tạng. Một nét mực đã có ngay mình con bò đầy lông, lại chấm một giọt mực vẽ tiếp được chiếc sừng cong.

Từ đó, tôi vô cùng say mê quốc họa. Về nhà tôi luôn biểu diễn cho cha mẹ xem: “Đây là sừng bò, có giống không mẹ? Đây là chân bò, đây là...” Ba mẹ vừa xem vừa gật đầu: “Tốt, tốt, rất giống đấy”.

Ba còn mời một sinh viên tốt nghiệp chuyên về quốc họa thuộc Viện Mỹ thuật Trùng Khánh đến xem tác phẩm của tôi. Dù hứng thú với hội họa đến đâu nhưng gánh nặng học tập ngày càng lớn. Bài tập ở nhà mỗi đêm thường phải làm đến 11 giờ. Tôi vẫn vững tin rằng, nếu có cơ hội được đi theo một thầy dạy vẽ giỏi, nhất định tôi không phải là học sinh chậm tiến.

Tuy nhiên, tôi cũng có cơ hội để trở thành họa sĩ nghiệp dư, lúc nhàn rỗi dùng bút vẽ thể hiện những cảm nhận của mình đối với cuộc sống.

MỘT LỊCH TRÌNH GIẢNG DẠY NGHỆ THUẬT PHONG PHÚ ĐA DẠNG

Trường trung học Hoa Kỳ có môn học nghệ thuật mà trường trung học Trung Quốc không có. Môn học này rất có ích cho việc yêu cầu nâng cao tố chất của học sinh, bồi dưỡng năng lực sáng tạo. Môn nghệ thuật của Trường Saint Louis được chia thành hai loại: bắt buộc và tùy chọn. Lịch sử nghệ thuật là một môn học bắt buộc trong năm học. Học sinh không chỉ học trong sách vở, trên lớp học mà còn thường xuyên thưởng thức rất nhiều tác phẩm đặc sắc lưu trữ ở viện bảo tàng, được quan sát những tác phẩm quý giá của các nhà nghệ thuật nổi tiếng, mở rộng tầm nhìn của mình.

Ở giai đoạn này lấy tìm hiểu và thưởng thức làm chủ đạo. Rất nhiều học sinh trong thời gian này đã được kích thích mạnh mẽ hứng thú sâu sắc với nghệ thuật. Trong tương lai, họ không nhất định phải trở thành nhà nghệ thuật hoặc thưởng thức, mua bán các tác phẩm nghệ thuật và giữ niềm ham thích này liên tục cho đến suốt đời.

Trong con mắt người Mỹ, lịch sử phát triển nghệ thuật chủ yếu là phát triển sử của nghệ thuật phương tây. Nghệ thuật phương đông chỉ được xem như một môn phụ không quan trọng. Cách nhìn như vậy là quá chật hẹp, nhưng phương thức dạy lịch sử của Trường Landtane trái lại có thể chấp nhận được. Chương trình giảng dạy bắt đầu từ các bức họa trong hang động của người nguyên thủy, tiếp đến đi tìm nguồn gốc từng bước phát triển của nghệ thuật phương tây, các nhà nghệ thuật quan trọng và những tác phẩm tiêu biểu của họ. Không chỉ giảng dạy các tác phẩm mà còn cả sự biến đổi thời đại thúc đẩy trào lưu thẩm mỹ xã hội như thế nào.

Thầy giáo bắt đầu giảng từ thời tiền sử đến nền văn minh và nghệ thuật rực rỡ cổ Hy Lạp rồi đến dòng sông ngưng trệ dài đằng đẵng, bất chợt hiện lên những đợt sóng cuộn cuộn thời Trung cổ, các tác phẩm chói sáng thời kỳ Phục hưng... cho đến nghệ thuật muôn hình muôn vẻ thời đương đại. Hầu như mỗi bài học đều phối hợp với những bộ phim đèn chiếu. Bài học như thế làm cho học sinh không cảm thấy trống rỗng và đơn điệu. Đối với những học sinh muốn phát triển nghệ thuật, nhà trường còn chuẩn bị cho họ môn học tự chọn cao hơn nữa, mỗi tuần lên lớp 5 lần.

Trong nửa học kỳ, học sinh có thể được 15 học phần, làm cho họ có thể tham gia môn AP (Advanced placement) có độ khó rất cao và thông qua kỳ thi của môn học để lấy được học phần tương ứng. Điểm này đối với họ khi được vào đại học rất có lợi, không những dễ dàng được trường đại học nổi tiếng nhận vào học mà trong quá trình học tập có một số môn học được miễn thi lấy điểm học phần.

Thời kỳ chọn, tự bản thân học sinh chuẩn bị là chính. Mỗi người đều chọn cái mình cần, vui niềm vui của chính mình. Học sơn dầu khi tan lớp, cả người đều loang lổ mầu sơn, không hề gì. Học làm đồ gốm cả người đầy bùn đất, đứng trước lò nung, mồ hôi ra như tắm, vui không biết mệt. Nếu làm một thời gian thấy chán thì có thể đề xuất với thầy để đổi môn học. Các thầy giáo rất vui lòng không miễn cưỡng.

Hơn nữa, dù mỗi môn nghệ thuật thực tiễn đều chuyên nghiệp hoá như thế, những không môn học nào đưa ra một “chỉ tiêu cứng” bắt buộc học sinh phải đạt đến. Đây là một phương thức học tập không hề có một sức ép nào, chí tiến thủ và tiềm năng được khơi gợi, dẫn dắt mới là lực thúc đẩy lớn nhất.

Lịch trình giảng dạy môn kịch của Trường Landtane cũng đáng được quan tâm. Hoạt động biểu diễn trong trường học của họ không giống như chúng ta, tạm thời tập hợp học

sinh, tập một tiểu phẩm hoặc một đoạn kịch coi là một loại văn nghệ nghiệp dư, khuấy động không khí của trường học sau đó trở về lớp với sách vở và bài tập. Trường Landtane luôn xem môn kịch là một môn học chính thức. Học sinh mỗi tuần chỉ lên lớp 3 lần. Hết một năm học sẽ giành được 1,5 học phần. Học sinh khi lên lớp có thể học được rất nhiều kỹ xảo biểu diễn có tính chuyên nghiệp cao. Nhà trường cho rằng thu hoạch lớn nhất của học sinh từ trong môn kịch là phương pháp học để biểu hiện mình. Những vấn đề này đối với sự phát triển bản thân trong tương lai, đối với việc nắm chắc vận hội để bước trên con đường thành đạt của cuộc đời, đó sẽ là một trợ lực hết sức to lớn. Nghe nói, ông Ronald Reagan sở dĩ trúng cử tổng thống Mỹ có liên quan rất nhiều đến kinh nghiệm tự biểu hiện mình, đã nhiều năm tích lũy được trong cuộc sống của một diễn viên điện ảnh, trước mặt dân chúng, động tác chân tay đều rất nhịp nhàng, tạo được cảm tình của đông đảo cử tri nên đã giành được đủ số phiếu bầu.

Nghe vậy, e rằng mọi người lại chạy theo môn học kịch!?

MÔN MÁY TÍNH - ÔNG CHỦ NHỎ - “TIỂU HACKER”

Môn tin học của Trường Landtane cũng rất cần đề cập. Trên thực tế, nó phản ánh trình độ giảng dạy về môn này của rất nhiều trường trung học Hoa Kỳ.

Lớp tin học ở nước ta, tôi cảm thấy nội dung giảng dạy tuy nâng cao, nhưng ứng dụng vào thực tế, các tri thức được học đều không cập nhật. Tôi khá thành thạo máy tính, do được ba thường phụ đạo thêm.

Rất nhiều trường trung học, tiểu học trong nước do thiết kế phần cứng máy tính, điều kiện đầu tư của thầy rất hạn chế nên nội dung giảng dạy hạn chế trong một phạm vi rất hẹp, chỉ có thể dạy một số cơ bản như thiết kế lập trình TRUE BASIC, hệ thống thao tác DOS, hệ thống quản lý dữ liệu FOXBASE, xử lý văn bản WPS...

Xem lịch trình giảng dạy này có thể thấy việc giảng dạy môn tin học trong các trường trung học của chúng ta đều là một kiểu học tập “theo khuôn mẫu có sẵn”.

Học sinh trong nước, chỉ có lúc lên lớp học môn tin học mới có cơ hội thao tác máy, lịch trình giảng dạy môn này hàng tuần ít, thời gian học trên máy lại ít hơn, nên dù đã học đến đại học, đa số sinh viên thao tác máy tính chưa thuần thục, còn nói gì đến ứng dụng sâu và sáng tạo.

Đối với các Trường trung học Landtane và Saint Louis của Mỹ thì hoàn toàn ngược lại.

Trong phòng máy tính của trường, máy được bày ra với số lượng tương đối lớn, đều trong trạng thái mở sẵn, bất kỳ ai khi ngồi xuống đều lập tức có thể sử dụng. Dù đi rất sớm hoặc rất

muộn, vẫn không thay đổi. Nhiều học sinh có máy tính xách tay của mình, giống như túi xách xinh xắn rất tiện lợi.

Mỗi học sinh Trường Saint Louis và Landtane đều có e-mail address (địa chỉ thư điện tử) riêng rất thuận tiện liên lạc với nhau, trao đổi tin tức với địa chỉ khác trên mạng dù ở bất cứ nơi nào. Ngày thứ ba đến Trường Saint Louis, tôi đã có một hòm thư điện tử riêng. Trên một máy tính dùng hệ thống Linux, tôi liền dùng địa chỉ này gửi về nước cho ba mẹ bức thư ngắn và chỉ mấy giờ sau đã nhận được thư trả lời của ba mẹ. Đó là bức thư thứ nhất phát bằng e-mail trong đời tôi.

Các bạn học sinh Hoa Kỳ của tôi hàng ngày đều rất ít dùng bút, thậm chí có một vài học sinh không bao giờ mang theo bút. Máy tính là bút của họ, làm xong bài, sử dụng máy in, in ra là có thể nộp bài được. Học cao trung, bài tập ở nhà của học sinh Mỹ tăng lên rất nhiều, có khi gần thời gian đi ngủ mới làm xong bài. Các bài tập này đều phải hoàn thành trên máy tính, thường phải truy cập trên mạng Internet để tra cứu tư liệu. Trước khi tôi rời Hoa Kỳ, nhiều bạn học sinh Mỹ gửi bưu thiếp ghi lời chúc của họ, dạng chữ viết không được đẹp, nguyên nhân là cả năm họ thường dùng máy tính để làm bài tập, cơ hội viết tay rất ít, so với thế hệ trước họ viết chữ không đẹp, nhưng thao tác máy tính lại rất thuần thục; rất nhiều bậc cha mẹ ở Hoa Kỳ đều lấy các con của mình làm thầy giáo dạy sử dụng máy tính.

Những người đang học ở nhà trường Hoa Kỳ dù là tiểu học, trung học, đại học, truy cập Internet đều miễn phí. Tôi nghĩ đây không phải là để khoe sự hùng hậu của Hoa Kỳ, mà chỉ là thực thi một biện pháp quan trọng có ý nghĩa sâu xa. Một thời đại lấy Internet làm môn học cho đông đảo mọi người học, tất nhiên sẽ chuẩn bị được cho họ nền học thức có độ sâu và độ dày, có nhãn quan nhạy bén và có tấm lòng rộng mở.

Nội dung của môn tin học so với kiến thức chúng tôi - học sinh Trung Quốc - đã học, sâu hơn nhiều. Trong nội dung giảng dạy của họ, ngoài tri thức phần cứng và hệ thống thao tác phần mềm thường thấy, còn bao gồm cả phần giảng dạy để nắm vững phần mềm Borland Turbo Pascal. Đây là một loại ngôn ngữ cao cấp, thiết kế lập trình rất rộng rãi hiện nay. Trường Landtane dùng thời gian học của hai học kỳ để dạy cho học sinh từ trong lý luận và ứng dụng thực tiễn nắm chắc loại ngôn ngữ này. Rất nhiều học sinh có được “chiếc gậy” này trong tay đã có thể tự mình viết ra chương trình tương đối phức tạp, phát huy mạnh mẽ “thiên phú” của bản thân về phương diện máy tính.

Việc này khiến tôi nghĩ đến một câu chuyện có thực.

Mấy năm trước, Công ty máy tính Apple tiếng tăm của Mỹ tổ chức một cuộc triển lãm với quy mô lớn ở Boston trên bờ biển phía đông. Trong lễ khai mạc, Tổng Giám đốc tự mình đảm nhận vai trò người chủ trì và trình trọng mời hai vị khách mời đặc biệt đến dự cuộc triển lãm. Hai người này, một vị là Phó Tổng Giám đốc thứ nhất của Công ty NESTCAPE lừng danh trên mạng Internet. Bất ngờ nhất là vị thứ hai. Đó là một học sinh tiểu học chỉ mới 12 tuổi, tên là Grey M. Miler, nghe nói năm ấy còn bé đến mức răng sữa chưa thay hết.

Nhưng cậu bé này trái lại là một thần đồng. Cậu dùng 20 phút tại hiện trường biểu diễn thuyết trình trực quan cho mọi người phần mềm giáo dục mà mình đã dùng máy tính Apple khai thác.

...Hạt giống gieo trên mặt đất, ánh mặt trời rực rỡ, tiếng gió thổi mang theo những hạt mưa mát mẻ. Hạt giống nảy mầm, lớn dần. Bầu trời đầy nắng, gió và mưa. Trong vườn cây, hoa nở, trái chín mọng... Thiên nhiên tràn trề sức sống.

Chỉ trong 20 phút thực hành ngắn ngủi với thao tác thành thực, hình ảnh đẹp để tưởng tượng phong phú, những từ giải thích sinh động và đầy đủ của cậu đã làm cho hội trường vang dậy tiếng reo hò tán thưởng.

Kết quả của Lễ Khai mạc ngày hội lớn ấy, M. Miller trở thành ngôi sao rực rỡ, phó Tổng Giám đốc có mạng nổi toàn cầu trở thành cái bóng của cậu. Trong tiếng vỗ tay rầm rộ, ông Tổng Giám đốc Công ty máy tính Apple mang một bộ máy tính “Apple” kiểu mới nhất tặng Miller.

Điều làm cho người ta bất ngờ hơn cả là bản thân Miller cũng là một ông chủ. Cậu đã thành lập một Công ty tiêu thụ phần mềm giáo dục và trò chơi giải trí tự mình khai thác, cậu còn thuê một vài bạn không lớn hơn mình nhiều làm giúp việc. Năm ấy, chú bé Bill Gates 15 tuổi đã mở một công ty, Miller có đuổi kịp Bill Gates trong tương lai hay không? Nếu nói Miller là kết quả to lớn của trí tuệ sớm phát triển, trình độ tổng hợp rất cao về giáo dục tin học của Hoa Kỳ đã thúc đẩy ứng dụng máy tính và mạng Internet cho giáo dục. Gần đây, có hai mục tiêu quy mô đồ sộ nhất, một là thực hiện mỗi học sinh có một bộ máy tính xách tay. Thực hiện mục tiêu này có thể làm cho rất nhiều học sinh Mỹ vĩnh biệt sách giáo khoa in bằng giấy và bài làm bằng bút mực, bước vào một thời đại rất phong phú đa dạng của phần mềm giáo dục và sách điện tử; hai là làm cho mỗi phòng học trong toàn quốc đều được nối mạng Internet để mỗi học sinh Hoa Kỳ có thể từ trong các mạng toàn cầu truy cập tri thức, khai thác sức mạnh trí tuệ. Thực hiện được hai mục tiêu đó nhất định sẽ phát huy tác dụng tương đối lớn với nền giáo dục Hoa Kỳ và đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển việc ứng dụng máy tính trên toàn nước Mỹ.

Kết quả so sánh với họ, thực sự làm cho người ta sinh ra một cảm giác khủng hoảng rất rõ rệt. Trên mảnh đất tươi

tốt về giáo dục tin học ở đó, Hoa Kỳ không chỉ tạo ra một loạt những nghiệp chủ xuất sắc về tin học như Bill Gates mà còn có thể dự đoán nó sẽ là một động lực thúc đẩy phát triển ngày càng lớn nền khoa học kỹ thuật cao. Trong đó sẽ có rất nhiều những vấn đề đáng để cho chúng ta học tập.

Tại Hoa Kỳ gần đây xảy ra “hacker” (tin tặc) xâm nhập vào máy tính. Đó là lần một “hacker” trẻ xâm nhập vào phần mềm của Bill Gates. Hacker của Hoa Kỳ vốn là “anh hùng thời niên thiếu”. Tuổi nhỏ đã luôn làm nên những vụ án kinh thiên động địa, lúc thì phá hoại mạng chủ của Nhà Trắng, lúc thì giải mã hệ thống chỉ huy tuyệt mật của Lầu Năm góc (Toà nhà Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ). Nếu không dùng mưu kế lập ra một số vi-rút siêu cấp chưa hề được biết, tìm ra phần mềm “hacker” chuyên dùng để ăn cắp bí mật của người khác thì nó còn quậy phá làm cho thiên hạ không thể an toàn. Tuổi nhỏ, gây họa lớn đã trở thành “định luật số 1” của “hacker”. Hiện tượng này, pháp luật của Mỹ trừng phạt đặc biệt nhẹ đối với người vị thành niên phạm tội về tin học, đã không gây được tác dụng răn đe của luật pháp.

Không lâu trước đây, một “hacker” 18 tuổi ở Colorado, vô công rồi nghề, lấy việc truy cập vào mạng chủ Internet làm thú vui. Khi nó xâm nhập vào trang Web của một công ty tín dụng, bỗng nhiên phát hiện được tư liệu của nhà giàu số một thế giới Bill Gates. Tên “đại Hacker” tự xưng là Hoolathrew rất đắc ý. Sau khi lấy cắp được các tư liệu tín dụng của Bill Gates, nó liền đưa tư liệu đó vào một trang Web cá nhân theo địa chỉ trên mạng của một hộ dùng Internet thuộc Công ty Truyền thanh toàn quốc NBC. Trong tư liệu công khai đó, không những bao gồm các mã số tín dụng của Gates, còn bao gồm cả mật mã – chìa khoá tín dụng nữa. Bọn làm ăn bất hợp pháp nhất định hết sức vui mừng, sẵn sàng lợi dụng những tư liệu này để vớ một mẻ lớn túi tiền của Gates. “Đại hacker” Hoolathrew khoe bản lĩnh giải mã của mình trên mạng Internet, còn công khai tuyên bố: Anh ta đánh cắp được tư liệu tín dụng của ít nhất

5.000 khách hàng và trong vòng hai ngày tới sẽ đem tư liệu các tin dụng của 1.000 người khác đưa lên mạng công khai ai cũng có thể xem được.

Khi những tài liệu liên quan tới sự an nguy kinh tế của rất nhiều người Mỹ được công khai trên mạng, những người chân chính tới tấp gọi điện thoại tố cáo mọi việc làm của Công ty Truyền thanh toàn quốc NBC. Công ty này nghe tin rất sợ hãi, vội vàng đóng ngay mạng chủ.

Đây là sự kiện lúng túng thứ hai của Công ty W.J. gặp phải trong gần nửa năm nay. Nửa năm trước, công ty này cung cấp Hotmail (dịch vụ bưu điện điện tử cho các hộ dùng trên mạng) cũng từng bị “hacker” xâm nhập và đánh cắp được tư liệu cá nhân của hàng ngàn hộ sử dụng. Sau đó, Công ty này tuyên bố đã lắp đặt xong một mã rất an toàn trên mạng Internet để đối phó với sự phá hoại của “hacker”. Ai ngờ lần này “hacker” lại công nhiên thò bàn tay đen vào tận túi tiền của ông chủ lớn Công ty.

Hoạt động của “hacker” bị lên án. Nhưng đằng sau tội ác của một số “hacker”, chúng ta có thể thấy được khả năng ứng dụng máy tính thành thạo của thanh thiếu niên Mỹ, dễ dàng tung hoành trên mạng Internet. Tiềm lực rất dồi dào này với sự phát triển trong tương lai của Hoa Kỳ, chắc chắn sẽ có ảnh hưởng tích cực.

TRƯỜNG LANDTANE VỚI PHẦN THƯỞNG MUÔN MÀU

Tờ báo tường “Tin tức Landtane” của Trường Landtane, có một tin là Chủ tịch Hội học sinh Toms Shepperd được nhận phần thưởng thành tựu xuất sắc cấp Trường sau một năm hoạt động. Hiệu trưởng Shilstone đích thân quyết định.

Tôi cảm thấy rất thích thú với các loại phần thưởng do Trường Landtane lập ra. Tôi tìm đọc báo “Tin tức Landtane” do học sinh tự làm, thấy một chuỗi danh sách được thưởng:

- Moutive và Hanter nhận được “Phần thưởng vinh dự thiếu niên” của trường Đại học Harvard và Học viện Dartmouth. Đây là một phần thưởng rất có trọng lượng liên quan đến tố chất tổng hợp của học sinh.

- Chaffman nhận được “Phần thưởng cho người phối hợp tốt”. Đây là một loại phần thưởng tuyên dương năng lực phối hợp, quan hệ giao tiếp. Trường Landtane cho rằng, làm cho mọi người cộng tác được hài hoà, nhất trí là có biểu hiện của tài năng lãnh đạo. Những trẻ con như thế, trong tương lai có thể làm nên đại sự.

- Colis Lewell nhận được “Phần thưởng công dân”. Đây là loại phần thưởng tuyên dương trách nhiệm xã hội, không có liên quan gì với thành tích học tập.

- Yanter Mabb nhận được “Phần thưởng hoạt động”. Đây là loại phần thưởng tuyên dương thành tích hoạt động ngoại khoá.

- Chaffman và Vlaska, hai người nhận chung “Phần thưởng quy phạm đạo đức”. Đây là phần thưởng không liên quan đến thành tích

học tập, chỉ có quan hệ về biểu hiện đạo đức. Dù bạn không có khả năng mà có thể làm một người tốt, cũng đáng được khích lệ.

Tôi còn nhận được một danh sách khen thưởng cấp Trường sau đây:

- “Phần thưởng công dân” của Câu lạc bộ Phụ huynh Trường Landtane, là phần thưởng khích lệ tinh thần trách nhiệm xã hội của học sinh.

- “Phần thưởng William Hallison” là phần thưởng khích lệ tố chất tổng hợp của học sinh.

- “Phần thưởng thành tựu học tập” của học sinh tốt nghiệp Haffer Letchford. Đây là phần thưởng khích lệ thành tích học tập của học sinh. Loại phần thưởng này ở Trường Landtane chỉ có số ít người nhận được.

- “Phần thưởng Câu lạc bộ đọc sách Saint Louis”. Đây là phần thưởng chuyên dùng để khen các học sinh đọc được nhiều sách hay.

- “Phần thưởng đọc sách Booklike của trường Đại học Harvard”. Đây là phần thưởng cao nhất của giới báo chí Hoa Kỳ. Trường Landtane đặt ra phần thưởng này nhằm cổ vũ học sinh đặt mua nhiều sách tốt.

- “Phần thưởng hoạt động của học sinh trung học William Lemons” để khích lệ học sinh phát triển tài năng thể dục.

- “Phần thưởng tinh thần hoạt động của các học sinh lớp dưới William Mouseway”. Học sinh các lớp dưới không được chạy nhanh, nhảy không cao, có em cũng nhất gan. Để khích lệ các em, khi tập mạnh dạn hơn, chủ yếu là tham dự được đông đủ hơn nên đã đặt ra phần thưởng này.

.....

Trên đây đều là phần thưởng cho năm thứ nhất của trường. Người được hưởng ước chiếm trên 6% tổng số học sinh toàn trường. Nếu tính số người được thưởng cả năm hoặc tất cả các lớp thì tỉ lệ số người được thưởng còn rất lớn.

Các loại thưởng của Trường Saint Louis và Trường Landtane lập ra khác nhiều so với các trường trung học và tiểu học nước ta (Trung Quốc), họ thực hiện đa nguyên hoá với muôn sắc màu phong phú trong khen thưởng đồng thời tỉ lệ được thưởng rất rộng. Những phần thưởng trực tiếp cho các thành tựu về học tập chiếm tỷ lệ rất ít. Nghe nói tuyệt đại đa số các trường trung học của Hoa Kỳ đều như vậy.

Thưởng như thế này hoặc như thế kia không quan trọng, chỉ cần phần thưởng có tác dụng thúc đẩy học sinh nỗ lực tiến lên, nhà trường đều tìm mọi biện pháp để thực hiện. Bất luận bạn có một chút khả năng nào đó và tự nguyện cố gắng hơn người khác một chút, đều có được cơ hội nhận thưởng. Vì vậy, học sinh Mỹ khi làm việc gì, họ cũng rất tự tin.

Nếu có thể được, các trường trung tiểu học của chúng ta thử phá bỏ các quy định hiện hành xem sao. Từ trường đến lớp đặt ra các loại thưởng. Tìm mọi cách để cho trẻ em dù bị coi là “bất trị” cũng có thể nhiều lần nhận phần thưởng đồ thảm từ tay các thầy cô hoặc Hiệu trưởng trân trọng trao. Một lớp học ít nhất là trên nửa được hưởng niềm vui sướng, quang vinh của sự thành công. Trên con đường của các em, từ nay nhất định sẽ tự tin và vẻ vang hơn.

**SO SÁNH TỔ CHẤT
CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC TRUNG QUỐC VÀ HOA KỲ**

Chuyến thăm Hoa Kỳ sắp kết thúc. Các thầy cô giáo và bạn học Hoa Kỳ ghi bằng những lời tạm biệt đầy thân thiện, họ tặng nhiều món quà nhỏ và nhấn mạnh: “Đây là tự tay mình làm đấy”. Hầu như họ không nói vậy thì không biểu đạt được tình cảm lúc chia tay. Tôi càng cảm thấy sự đề cao tính độc đáo cá nhân của người Mỹ đã thấm vào xương tủy.

Những gì nghe và thấy trong một tháng qua, để lại cho tôi một ấn tượng sâu sắc nhất, không phải là sự giàu có của Hoa Kỳ. Về mặt này trước khi tới Hoa Kỳ, tôi đã nghe rất nhiều, sau khi đến đất nước này tôi cũng hàng ngày chứng kiến.

Trên đường bay trở lại quê hương, tôi miên man suy nghĩ, suy nghĩ đó cuối cùng chia ra thành hai vấn đề: những thành tựu vật chất đó do những con người như thế nào sáng tạo ra? Và những con người này đã được bồi dưỡng như thế nào?

Theo dòng suy nghĩ này, tôi so sánh tổ chức học sinh trung học hai nước Trung Quốc và Hoa Kỳ. Dù có sự so sánh này phần nhiều chỉ là những ấn tượng trực tiếp được nhìn thấy, nhưng tôi vẫn muốn đem nó viết ra đây, mong có thể giúp thêm chút nào trong một nghiên cứu về vấn đề giáo dục tổ chức hiện nay.

1. So sánh tổ chức về thể chất: Học sinh Hoa Kỳ chiếm ưu thế tương đối lớn.

Thể dục là một môn học quan trọng trong nhà trường Hoa Kỳ. Mỗi ngày bắt đầu từ 2, 3 giờ chiều, học sinh các Trường Landtane và Saint Louis đều sử dụng thời gian trên sân vận động. Rèn luyện thể dục với nhiều bộ môn, thêm vào chế độ dinh dưỡng đầy đủ hợp lý làm cho học sinh lớn nhanh. Các em gái cũng rất say mê thể dục. Học sinh thể dục tốt, học tập cũng tốt mới được các bạn tôn sùng.

Thân thể cường tráng sẽ làm cho tinh thần dồi dào luôn có lợi cho việc bồi dưỡng tính cách kiên cường và ý chí tiến thủ. Lợi ích của sự rèn luyện thân thể thật nhiều. Trái lại, một em bé thân thể yếu đuối, uể oải, sức mạnh ý chí cũng dễ dàng bị tổn thất.

Trong nhà trường chúng ta (Trung Quốc), thân hình học sinh đều thon thả như cây giá, tuy dáng người tròn lẳn ngày càng nhiều, nhưng số học sinh có thể hình như vận động viên, cơ bắp nở nang, động tác linh hoạt, tỷ lệ thấp, tốc độ phát triển chậm.

Nếu mỗi gia đình Trung Quốc đều xem việc rèn luyện thể dục cho con em quan trọng như các môn Ngữ văn, Toán học, nếu việc coi trọng môn thể dục có thể trở thành một “chính sách cứng” trong mỗi nhà trường, chúng ta nhất định xây đắp được nền tảng vững chắc cho tương lai dân tộc Trung Hoa.

2. So sánh năng lực học tập: Đa số học sinh Hoa Kỳ vượt trội hơn học sinh Trung Quốc

Một mặt là các gia đình Hoa Kỳ đều rất coi trọng bồi dưỡng năng lực học tập cho con cái, mặt khác cơ hội học sinh Hoa Kỳ rèn luyện năng lực học tập cho con cái, mặt khác cơ hội học sinh Hoa Kỳ rèn luyện năng lực độc lập rất cao. Hầu như ngay từ khi sinh ra, học sinh Hoa Kỳ đã có thói quen tự tay mình làm. Rất ít thấy những trẻ em không chia sẻ công việc với gia đình, các em không lau xe thì cắt cỏ. Những học sinh cuối cấp tiểu học có thể nhận làm “người đưa báo nhỏ tuổi” cho các hộ xung quanh nhà mình. Tiền kiếm được không nhiều nhưng tuổi nhỏ mà đã học đối mặt với xã hội, độc lập xử lý các vấn đề của cuộc sống. Đến thời kỳ trung học, chuyện học sinh đi làm thuê trở thành phổ biến. Mỗi khi đến kỳ nghỉ hè, trạm bơm xăng dầu, tiệm ăn nhanh, cửa hàng siêu thị khắp nơi đều có học sinh trung học làm việc. Sau kỳ nghỉ, học sinh thường kiếm được khoảng 2,3 ngàn đô la. Đối với

học sinh trung học là một khoản lớn. Đến tuổi đó, rất nhiều học sinh trung học đã tương đối già dặn và tự tin.

So sánh dưới đây cho ta thấy, hầu hết bố mẹ trong các gia đình Trung Quốc thường coi việc được điểm tốt là nhiệm vụ duy nhất hàng đầu của con cái, mọi công việc gia đình, bố mẹ bao biện làm thay hết. Như thế không phải giúp mà là tước bỏ cơ hội bồi dưỡng năng lực cho trẻ. Kết quả của việc làm này thấy rõ trong cuộc “đọ tài” giữa các thế hệ sau của Trung Quốc và Nhật Bản đã làm kinh động toàn quốc mấy năm trước đây – trong cuộc thi đua dã ngoại trên thảo nguyên Nội Mông, thế hệ sau của Trung Quốc do sự nuông chiều quá mức của bố mẹ nên đã thua người Nhật. Kiểu sống “áo đem tận tay, cơm bưng tận miệng”, đã tạo nên tư tưởng ỷ lại sống dựa vào người khác, là điểm yếu chí mạng của thời đại chúng ta ngày nay.

Các bậc cha mẹ thường ngày “muốn con mình trở thành rồng” lẽ nào không thể từ lúc nhỏ dành cho các con nhiều cơ hội “bay một mình” sao?

3. Lượng tri thức cơ bản: Học sinh Trung Quốc vượt trội hơn học sinh Hoa Kỳ

Trong những trường hợp cụ thể mà tôi nhìn thấy được, lượng tri thức cơ bản của học sinh Trung Quốc, đặc biệt là về các môn Toán học, Vật lý và Hoá học, nhiều hơn lượng tri thức cơ bản mà học sinh Hoa Kỳ nắm được, nhưng trái lại phương pháp nắm tri thức của học sinh Trung Quốc không chủ động linh hoạt, không có tinh thần tìm tòi như học sinh Hoa Kỳ.

Trong thời gian thăm Hoa Kỳ, thầy giáo môn Toán học tổ chức một “Cuộc thi Toán học Hữu nghị quốc tế”. Có 10 đề thi, độ khó đều nằm trong giáo trình. Thời gian vừa hết, đã có kết quả rất nhanh

như sau: vì lúc đó tôi đang học năm thứ hai cao trung, có những phần tôi chưa được học nên làm đúng 6 đề, Âu Bằng là học sinh năm thứ ba cao trung làm được 8 đề, Nhiệm Khả Vân, học sinh năm thứ ba cao trung ở Thượng Hải làm đúng cả 10 đề, điểm cao nhất cuộc thi. Về học sinh Mỹ, mũi nhọn toán học giỏi nhất của Trường Landtane cũng chỉ làm được 4 đề, điểm số của các học sinh Mỹ khác đương nhiên càng thấp hơn.

Tôi đã tiếp xúc nhiều học sinh Trung Quốc đang du học tại Hoa Kỳ, họ đều cần cù, thành tích học tập ưu tú. Nhưng những học sinh xuất sắc không nhất định là học sinh có số điểm cao. Là vì xuất sắc không chỉ là do điểm số cao trong kỳ thi, chủ yếu là dựa vào sự sáng tạo và tinh thần tìm tòi, nghiên cứu của họ.

Điểm đáng chú ý là, hiện nay người Mỹ cũng đang nhìn nhận lại nền giáo dục của họ, nhận thấy trước đây xem nhẹ yêu cầu nắm vững tri thức cơ bản là một sai lầm. Sai lầm này tạo nên giáo dục cơ bản của Hoa Kỳ lạc hậu so với các quốc gia phát triển khác. Một vị tiến sĩ Nhật Bản mà ba mẹ tôi quen biết, nhất định không gửi con cái mình sang du học ở Hoa Kỳ, bà cho rằng, tại các bậc tiểu học ở Hoa Kỳ học sinh không nắm vững bằng học sinh ở Nhật Bản. Hoa Kỳ hiện nay cũng đang thực hiện cải cách giáo dục, nhằm lấp chỗ trống trước kia.

4. Về tinh thần đồng

đội: Học sinh Trung Quốc không bằng học sinh Hoa Kỳ

Tôi thường nghe nói đến từ team spirit (tinh thần đồng đội) trên miệng các học sinh Hoa Kỳ, tức là muốn nói tới năng lực hoặc thái độ của một cá nhân cùng hiệp đồng với mọi người. Trong một trận đấu bóng rổ, nếu ai đó tự vỗ ngực, muốn một mình khoe tài với kỹ thuật bóng, làm cho đội mình phải chịu thua, anh ta liền bị mọi người trách cho là “không có tinh thần đồng đội”.

Thể dục và các môn hoạt động khác đều là lớp học để học sinh Hoa Kỳ bồi dưỡng team spirit. Dù là Trường Saint Louis hay Trường Landtane, các loại thi đấu thể dục trận này tiếp trận khác, một năm bốn mùa hầu như không có tuần nào nghỉ. Nếu thêm vào việc huấn luyện thường ngày, thời gian học sinh Hoa Kỳ sống cùng đội là một con số rất khả quan. Ngoài ra, còn các “đội hoạt động ngoại khoá” với nghĩa rộng, như tiểu tổ kịch, đội nhạc, đội múa, nhóm đọc thơ... Đại thể, rất ít học sinh Hoa Kỳ không tham gia hoạt động nhóm, đội. Hoạt động này có một tác dụng to lớn đối với việc bồi dưỡng cho họ tập quán tốt đẹp hiệp đồng cộng tác với mọi người.

Mở rộng tinh thần đồng đội để xem xét, nếu đại đa số công dân của một quốc gia đều có thói quen cùng người khác hợp tác chặt chẽ, sẽ giảm bớt rất nhiều tổn thất nội bộ, tạo ra nhiều xí nghiệp và đoàn thể phát triển mạnh mẽ làm cho xã hội tràn sức sống.

Nói cụ thể hơn, học sinh trung, tiểu học của Trung Quốc do một thời gian dài chỉ quen một mình đối mặt với sách vở, thi cử, thiếu sự hợp tác lâu dài và chặt chẽ với các bạn học, dễ tạo sự mờ nhạt ý thức đồng đội, từ đó ảnh hưởng đến năng lực gắn bó với đồng sự trên cương vị công tác sau đó, dễ phát sinh mâu thuẫn trong tập thể không đáng có. Như vậy, trên bình diện xã hội, tạo ra được sức mạnh tổng hợp to lớn và mạnh mẽ thật không dễ dàng.

Trong học sinh trung học và tiểu học của chúng ta, thật có việc cần thiết phải đưa “năng lực hợp tác” xếp vào mục tiêu bồi dưỡng số một hay không, nhằm tạo cho nội hàm của “chủ nghĩa tập thể” thay đổi có tính xây dựng?

5. Tính chủ động và tinh thần sáng tạo: Học sinh Hoa Kỳ nói chung mạnh hơn

học sinh Trung Quốc.

Học sinh Trung Quốc khi làm việc gì, trước hết phải xem có quy định nào đó tuân theo hay không, nhưng học sinh Hoa Kỳ biểu hiện rất phóng khoáng. Họ quen suy nghĩ “chỉ cần không bị ốm, mọi việc đều có thể làm”. Khi chơi, chơi hết mình, làm việc gì muốn rất ít sự ràng buộc theo khuôn mẫu, dám nghĩ dám làm, dễ thành công.

6. Năng lực giao tiếp: Phần lớn học sinh Hoa Kỳ mạnh hơn học sinh Trung Quốc

Là vì cơ hội giao tiếp của học sinh Hoa Kỳ có rất nhiều. Đầu tiên là trong nhà trường các tổ chức nhóm, hội gồm nhiều loại và có nhiều hoạt động khác nhau. Nào là làm báo tường, tổ chức biểu diễn, thi đấu thể dục, rất nhiều thứ khiến người ta nhìn không xuể, đọc không hết. Ngoài ra, học sinh Hoa Kỳ rất thích cuối tuần tự mình tổ chức các dạng sinh hoạt tập thể như: gặp mặt bạn bè, mở tiệc sinh nhật... Những việc này làm cho học sinh Hoa Kỳ trong giao tiếp luôn luôn được nhẹ nhàng, thoải mái, thành thạo hơn học sinh Trung Quốc.

7. Khả năng tự làm: Học sinh Hoa Kỳ đa số giỏi hơn học sinh Trung Quốc

Trong nội và ngoại khoá đều có rất nhiều cơ hội học sinh tự mình làm lấy. Không chỉ có rất nhiều thực nghiệm và các hạng mục thao tác trong nội khoá có thể làm, thậm chí khi tới tham quan nhà bảo tàng, phòng triển lãm, rất nhiều sản phẩm triển lãm đều cho phép trẻ em sờ mó, đưa đẩy và có thể thực hiện các thao tác nữa. Người Mỹ khi ở nhà rất thích tự mình làm lấy tất cả mọi việc, thế là từ nhỏ bọn trẻ cũng đã tập được thói quen đó, nên có gì thiếu sót người lớn cũng không trách mắng trẻ em.

8.Thái độ khắc khổ học tập: Học sinh các trường nổi tiếng ở Trung Quốc và Hoa Kỳ đều như nhau

Trong các trường nổi tiếng Saint Louis và Landtane, thái độ học tập khắc khổ của học sinh Hoa Kỳ gần giống với học sinh các trường nổi tiếng ở Trung Quốc mà tôi được biết. Đa số học sinh sau giờ lên lớp tự học từ 3 đến 4 tiếng đồng hồ. Nhưng học sinh Hoa Kỳ thông thường chú trọng hưởng thụ với cuộc sống nhiều hơn học sinh Trung Quốc.

Nhìn từ ý kiến còn hạn chế của tôi, học sinh Trung Quốc về mặt tổ chất hầy còn lạc hậu so với học sinh Hoa Kỳ. Tôi thành tâm hy vọng đây chỉ là hiện tượng tạm thời. Vấn đề này đã dẫn đến sự coi trọng cao độ trong các tầng lớp xã hội Trung Quốc nên tôi rất tin tưởng ngày giải quyết được vấn đề đó cũng không còn xa nữa.

Căn cứ vào quan sát của tôi, giáo dục tổ chất của học sinh Hoa Kỳ, chủ yếu dựa vào mục tiêu hợp lý và một chế độ hữu hiệu, quy chế ỷ lại vào phần cứng không lớn, phần lớn phương pháp bồi dưỡng tổ chất của họ, trong nhà trường chúng ta đều có thể làm được. Ví dụ, thực hành chế độ khen thưởng theo mục tiêu đa dạng hoá, ra sức đẩy mạnh hoạt động thể dục, thay đổi phương thức giảng dạy nhồi nhét bằng phương thức gợi mở và tìm tòi, tăng cường bồi dưỡng tinh thần hợp tác, bồi dưỡng ý thức công dân và tấm lòng công đức với xã hội...

Đồng thời các bậc cha mẹ muốn làm “người có chí” không nhất phải ngồi đợi nhà trường đem lại. Sự trải nghiệm của bản thân tôi đã chứng minh, rất nhiều tổ chất tốt đẹp có thể thông qua sự giáo dục của gia đình để bồi dưỡng vun đắp cho bọn trẻ.

Học sinh Trung Quốc không hề ngu dốt hơn học sinh Âu Mỹ. Từ tiểu học đến

đại học, trong rất nhiều trường trên đất Hoa Kỳ, học sinh Hoa duệ (người Mỹ gốc Hoa) vẫn xếp ở hàng đầu. Do coi trọng giáo dục, dòng dõi người Hoa ở Hoa Kỳ đã trở thành một tập thể lớn được tiếp nhận trình độ giáo dục bình quân cao nhất Hoa Kỳ, vượt qua người Do Thái, dù họ là những người cư trú ở Hoa Kỳ vào loại sớm nhất trước đây và còn hơn cả hậu duệ người Nhật. Tại vùng Quaker của Hoa Kỳ, do tập hợp được rất đông nhân viên khoa học và kỹ thuật cao người Hoa ở đó, tiếng Hán đã trở thành ngôn ngữ công tác của nhiều công ty Quaker.

Như vậy, chỉ cần có một hệ thống giáo dục hữu hiệu, có một cơ chế vận hành thật tốt, làm cho mục tiêu giáo dục tổ chức đã quy định được thực hiện, trong học sinh trung tiểu học của chúng ta, nhất định sẽ bồi dưỡng được một số lượng lớn học sinh có tố chất cao.

CHƯƠNG 11

THÁCH THỨC ĐỜI NGƯỜI, ĐỘT PHÁ HARVARD

(Lời kể của Trương Hân Vũ)

Trung tuần tháng 2 năm 1998, Âu Bằng và Đình Nhi lên máy bay bay về nước. Lúc các cháu còn trên bầu trời Đại Tây Dương, thư báo về ngài Larry đã bay về Trường Chuyên ngữ Thành Đô nhanh hơn chuyến bay của học sinh nhà trường. Đình Nhi vừa về đến nhà, ngay đêm đó, phóng viên các báo đã đến phỏng vấn lấy tin. Ngày hôm sau báo “Thành Đô buổi chiều” ngay trang đầu đã chạy hàng tít lớn đỏ thắm: “Học sinh trung học Thành Dung (tên gọi khác của Thành Đô) thăm Mỹ và mang vinh dự trở về”, các báo khác cũng đồng thời đua nhau đưa tin. Bất kể là giáo viên, học sinh của Trường hay là người dân bình thường đều cho rằng những biểu hiện xuất sắc của họ ở Hoa Kỳ đã mang lại vẻ vang cho thanh thiếu niên và cho quê hương.

Âu Bằng và Đình Nhi cũng rất tích cực phối hợp với các đơn vị hữu quan giải quyết tốt mọi việc, nhưng rất lo lắng. Lần thăm Hoa Kỳ này đã ngốn hết cả tháng trời! Các bạn cao trung ba và cao trung hai đã đi hết một đoạn đường dài trên con đường thi đại học. Họ cần phải cố gắng hết sức nhanh chóng đuổi kịp các bạn.

LARRY HỎI: EM CÓ MUỐN NHẬN THÁCH THỨC VỀ PHÍA MÌNH KHÔNG?

Tháng 6 năm 1998, Đình Nhi đang bận rộn với kỳ thi cao trung thì nhận được bức thư điện tử của ngài Larry, ông dùng lối nói ngắn gọn thường ngày đi thẳng vào sự việc: “Em Đình, báo cho em một tin tốt lành. Tôi được biết Trường Đại học Columbia và Học viện Wellesley đều có học bổng toàn phần dành cho học sinh Trung Quốc, đương nhiên họ chỉ nhận những học sinh Trung Quốc giỏi nhất. Không biết em có muốn nhận thách thức: trực tiếp xin sang Hoa Kỳ học hệ chính quy hay không?”

Rõ ràng, Đình Nhi có muốn sang Hoa Kỳ học hay không, ngài Larry còn chưa biết, là vì khi trả lời đường dây nóng của khán giả Đài truyền hình C-SPAN của Hoa Kỳ, chỉ một mình Đình Nhi là học sinh Trung Quốc trả lời là chưa dự định sang Hoa Kỳ học đại học. Trước khi Đình Nhi đi thăm Hoa Kỳ, cả nhà chúng tôi đã trao đổi về vấn đề học đại học của Đình Nhi. Chúng tôi đều nhất trí là, đến giai đoạn nghiên cứu sinh ra nước ngoài mới thích hợp. Câu trả lời của Đình Nhi ở Đài Truyền hình C-SPAN với ý tưởng đó. Vì thế, ngài Larry thấy cần phải thăm dò ý kiến của Đình Nhi trước.

Về bức thư của ngài Larry, Đình Nhi vẫn chưa nhắc lại ý kiến ban đầu, còn tò mò thêm: “Theo ông, tôi có mấy phần chắc chắn giành được học bổng toàn phần của một trường nổi tiếng Hoa Kỳ?”

Ngài Larry trả lời ngay sau đó: “Sự thành bại của một cuộc tranh đua không phụ thuộc vào bức thư giới thiệu của tôi mà ở chỗ em có rất nhiều ưu thế. Nhưng hai học sinh tôi giới thiệu trước đây, sau khi được nhận vào học đều rất xuất sắc. Do vậy, sự giới thiệu của tôi, về phương diện nhà trường có phần được tín nhiệm. Nhưng đó không phải là

chắc chắn tuyệt đối. Loại tranh đua nào cũng có những yếu tố không xác định được rõ ràng”. Tiếp theo Larry phân tích cái lợi cái hại của Đình Nhi khi học đại học ở Trung Quốc và Hoa Kỳ. Ông nhận thức rất rõ ràng, Đình Nhi nếu trực tiếp xin học một trường chính quy ở Hoa Kỳ sẽ có lợi cho sự phát triển trong tương lai. Ngài Larry vốn là một luật sư lâu năm trong nghề, thói quen nghề nghiệp khiến ông không thể bắt buộc Đình Nhi phải chấp nhận những ý kiến đó mà chỉ hy vọng Đình Nhi suy nghĩ nghiêm túc đối với đề nghị của ông.

Lúc ấy, Đình Nhi mới 17 tuổi, quyết định thế nào cần phải được sự đồng ý của người bảo lãnh. Do đó, trên góc độ pháp luật, Larry không bỏ qua việc để Đình Nhi hỏi ý kiến ba mẹ.

Sau khi biết được nội dung bức thư của ngài Larry, cả ba người chúng tôi hết sức vui mừng. Chúng tôi cảm thấy, thái độ của Larry một lần nữa chứng thực tiềm lực phát triển của Đình Nhi. Tiếp theo, chúng tôi điềm tĩnh lại. Đi sang Hoa Kỳ học, xét cho cùng có quan hệ tới sự thành bại của cả một đời người, không so sánh lợi hại tỉ mỉ, không thể khinh suất quyết định. Huống hồ, nó liên quan tới rất nhiều vấn đề. Một khi đã quyết định xuất ngoại du học, tất cả cuộc sống hiện nay của Đình Nhi cần phải điều chỉnh sắp xếp lại. Việc này hết sức khó khăn giống như trường hợp một chiếc xe phóng như bay sẽ phải rẽ ngoặt gấp sang một hướng khác.

Lại còn những điều kiện để làm đơn xin học đại học ở Hoa Kỳ. Việc đầu tiên phải vượt qua, là thi TOEFL.

Ngoài yêu cầu thành tích ưu tú về các mặt khác ra, Larry cũng rất chú trọng đến thành tích thi TOEFL. Ông đề xuất với Đình Nhi thành tích phải đạt 640 điểm, vì muốn được học bổng của một trường đại học nổi tiếng, cần phải đạt đến số điểm như thế. Đó quả là một yêu cầu rất cao. Nếu thi TOEFL không tốt hoặc không đạt những yêu cầu khác của Trường Columbia và Học viện Wellesley thì phải làm như thế nào. Larry cũng không quên nói thêm về cách suy nghĩ của

ông, nếu không được trường đại học hàng đầu thu nhận vào học thì cũng không coi là không đến học ở Hoa Kỳ.

Ngài Larry rất quý trọng nhân tài, tính vô tư đó cũng giống như Lôi Phong, tấm lòng tha thiết và kiên trì giúp đỡ hết lòng cũng không kém gì Bá Nhạc của Trung Quốc. Có điều, Larry cũng giống như rất nhiều người Mỹ khác, làm việc thường coi trọng hiệu suất và thành quả. Ông là người đã đến tuổi “tri thiên mệnh”, nên cần nắm vững thời gian để làm một số việc có giá trị cho đời. Nếu Đình Nhi không thể chứng minh được là “thiên lý mã”, Larry cũng đành lấy làm tiếc mà gạch tên Đình Nhi trong bản danh sách của mình.

Do vào dịp này trước đây, Đình Nhi và chúng tôi đều cho đi học nước ngoài là việc sau khi đã học đại học chính quy, thậm chí Đình Nhi ngoài việc bố trí học tiếng Anh ở trường, từ trước tới nay chưa chuẩn bị được gì cho thi TOEFL, bây giờ nước đến chân mới nhảy, rất dễ bị thất bại.

Gần bước tới thêm năm thứ ba cao trung, thời gian quý như vàng, vội vàng xông vào cuộc chiến với thi TOEFL, làm sao có thể thi đạt thành tích tốt?

Kiến nghị của Larry là một cơ hội và cũng là một thử thách không đạt tiêu chuẩn thì cũng không thể đạt được gì hết.

LỰA CHỌN KHÓ KHĂN:

CÓ SANG HOA KỲ HỌC ĐẠI HỌC HAY KHÔNG?

Vấn đề làm đơn xin học đại học ở Hoa Kỳ, Đình Nhi và chúng tôi đã có một thời gian do dự không quyết định được. Nguyên nhân chính là vì thời gian quá eo hẹp. Đình Nhi sắp vào lớp cao trung năm thứ ba. Học năm thứ ba cao trung ở Trường Chuyên ngữ Thành Đô, theo lời nói của những học sinh đã tốt nghiệp là thực hiện “lễ rửa tội cho một đời người”. Tất cả những học sinh tốt nghiệp cao trung trước đây do đã trải qua một năm vất vả gian khổ làm cho họ có thể tự hào tuyên bố, từ nay không có một khó khăn nào của đời người mà họ không thể vượt qua. Sự học tập căng thẳng của cao trung ba vì thế được xem như là một chấm hoa đậm sắc của thời cao trung không thể nào quên.

Chế độ học tập và nghỉ ngơi của nhà trường rất chặt chẽ và liên tục, yêu cầu mỗi học sinh từ 6 giờ 30 phút sáng đều đến thao trường rèn luyện buổi sáng. Tiếp ngay sau đó, nhiệm vụ học tập khẩn trương mỗi ngày như cỗ xe lăn đường chạy mãi miết. Ngoài ít phút nghỉ ngơi sau bữa cơm trưa và chiều ra, học sinh học một mạch đến 10 giờ 30 phút đêm.

Sau khi kết thúc buổi tối, học sinh còn tự giác làm “cuộc xe đêm”. Mười một năm gian khổ học tập, sắp đến trận chiến đấu cuối cùng, ai cũng đều giúp nhau cố lên hơn nữa, bạn xem thêm sách đến 12 giờ, tôi làm bài tập đến 1 giờ sáng rồi mới chịu đi nghỉ.

Cứ như thế, thiếu ngủ đã trở thành vấn đề phổ biến, Đình Nhi lúc học đến năm thứ ba cao trung, nếu cộng thêm cả thời gian ngủ gật lúc buổi trưa, bình quân mỗi ngày ngủ được 6 tiếng thì cũng là khá lắm rồi. Nếu Đình Nhi làm đơn xin học ở Hoa Kỳ, lập tức phải đồng thời tác chiến trên hai mặt trận. Nhiệm vụ của nhà trường, một chữ cũng không thể thiếu, như vậy có nghĩa là, mỗi ngày 6 giờ 15 dậy, 12 giờ

đêm ngủ. Mặt khác cần phải điền thêm các biểu mẫu xin học đại học Hoa Kỳ, xếp đồng lại cũng đến cả thước, và cũng không thể thiếu một chữ. Như thế đến mấy giờ mới được đi ngủ?

Ngài Larry chỉ giới thiệu Đình Nhi xin vào học ở trường đại học nổi tiếng nhưng những trường đại học nổi tiếng hiện nay cũng trong tình trạng cung không đủ cầu. Đối thủ cạnh tranh là những học sinh trung học ưu tú đã sẵn sàng từ lâu ở Hoa Kỳ. Trong thời gian thăm đất nước này, Đình Nhi đã tận mắt thấy học sinh Hoa Kỳ chuẩn bị tham gia kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông như thế nào. Do các trường trung học ở Hoa Kỳ khi học xong môn nào liền kiểm tra kết thúc môn học đó luôn, không giống như ở Trung Quốc tập trung bài trong 6 năm, đến giai đoạn cuối cùng mới thi tốt nghiệp. Từ lớp 11 (tương đương với năm thứ hai cao trung), học sinh trung học Hoa Kỳ đã rất thoải mái. Họ chỉ cần tham gia cuộc thi “tư chất học sinh” (SAT I) gồm hai môn tiếng Anh và Toán học là có đủ điều kiện thi vào đại học.

Cuộc đua tranh giữa Đình Nhi và học sinh Hoa Kỳ như cuộc chạy đua giữa một vận động viên vừa chạy vừa giơ quả tạ với một vận động viên gọn nhẹ chạy cự ly ngắn, mới nhìn đã thấy bất lợi chứ chưa nói đến thành công.

Cho nên thi đại học ở trong nước là không thể bỏ qua. Và như thế, không thể không đối mặt với cục diện “trước sau đều bị địch đánh”, đó là một điều tối kỵ của các nhà quân sự từ trước đến nay, làm đơn xin học đại học ở Hoa Kỳ hay không trở thành khó khăn lớn nhất trước mắt Đình Nhi. Nhưng bây giờ Đình Nhi đã già dặn hơn trước rất nhiều, cháu biết phương pháp để tìm ra quyết định đúng đắn nhất. Trong thời kỳ sơ trung, chúng tôi thường giảng giải nhiều lần cho Đình Nhi: Lúc đứng trước sự lựa chọn quan trọng, cần phải “tập trung suy nghĩ, tranh thủ ý kiến rộng rãi của mọi người”. Cháu luôn luôn ghi nhớ phương pháp này. Gặp việc quan trọng cháu thường hay tổ chức họp gia đình để cho mỗi người đều phát biểu ý kiến của mình. Đợi đến khi mọi sự

lợi hại đều được xem xét kỹ, cháu mới quyết định cuối cùng. Sử dụng biện pháp này, cháu không chỉ một lần tháo gỡ được sự việc tưởng chừng như bó tay, giải quyết một cách ngon lành mọi ý kiến được tham khảo.

Chúng tôi đã nhiều lần họp gia đình, tuy không nhanh chóng đạt được quyết định nhưng luồng suy nghĩ cũng dần rõ ràng hơn.

Do nguồn tài lực của gia đình chỉ có thể xin được học bổng toàn phần một trường đại học nổi tiếng, nếu nửa học bổng cũng khó thực hiện được việc đi học vì học phí còn lại đối với gia đình chúng tôi cũng không thể gánh nổi. Năm 1998, học phí ở Trường Harvard là 21.342 đô-la, cộng thêm tiền phòng ở, mua sách, bảo hiểm sức khỏe, phụ phí hàng ngày, tất cả lên tới 31.250 đô-la. Số tiền này còn chưa tính đến khoản sinh hoạt phí 3 tháng hè. Các trường đại học khác đại khái cũng thế. Trường Đại học Columbia năm nay thu khoảng 33.296 đô-la, còn hơn cả Harvard, Trường Princeton thu 33.040 đô-la, Trường Cornell thấp hơn một ít cũng phải nộp 31.952 đô-la. Bất kỳ trường nào, hàng năm cũng đều thu 1/4 học phí làm cho đại bộ phận người Trung Quốc sống bằng lương khó thực hiện việc đi du học nước ngoài được.

Chúng tôi đều không muốn Đình Nhi đến Hoa Kỳ làm thuê, kiếm học phí, đối mặt với áp lực sinh tồn nặng nề, bị kẹp giữa hai tình trạng sức khỏe suy yếu và học tập căng thẳng, làm sao còn đủ sức để nắm vững được tri thức nữa. Đặc biệt còn cần phải đảm bảo an toàn trước mọi tai họa ẩn tàng.

Huống chi Đình Nhi rất coi trọng việc học đại học trong nước, thi đậu một trường đại học tốt, học hết đại học chính quy cũng rất đáng giá. Phong cách dạy và học chắc chắn của các trường đại học trong nước cũng có thể tạo cho Đình Nhi một nền tảng vững vàng suốt đời. Để tránh tình trạng

xôi hỏng bỏng không, thi đại học trong nước là không thể bỏ.

Qua nhiều lần thảo luận dần hình thành ý thống nhất là: trong điều kiện hiện có, một mặt cần phải có chừng mực khêu dậy tiềm năng của Đình Nhi, dùng một phút chia thành mấy phút để sử dụng, mặt khác ba mẹ phải cố làm thật tốt nhiệm vụ “hậu cần”.

Nếu thời gian không kịp thì làm thế nào? Có thể phải giảm nhẹ mục tiêu thi trong nước, bỏ yêu cầu vào học Trường Bắc Đại, lúc cần sẽ chuẩn bị thi vào trường đại học bình thường. Đó thực sự là một quyết định buồn với Đình Nhi, mỗi khi nghĩ đến phải bỏ cơ hội học Trường Bắc Đại, cháu buồn đến rơi nước mắt.

Mục đích của những giá phải trả đó, tức là đột phá vào trường đại học hạng nhất thế giới, một mục đích hầu như không thể với tới được. Cho dù thất bại, cũng là một đời không hề ân hận.

DĨNH - NGƯỜI CON GÁI TRUNG HOA Ở MỘT TRƯỜNG NỔI TIẾNG HOA KỲ

Cuối tháng 6, ngài Larry gửi đến một thư điện tử, báo cho Đình Nhi một tin mới: Dĩnh, một học sinh năm thứ hai Học viện Wellesley sẽ về Thành Đô thực tập hè. Larry hy vọng Dĩnh có thể giúp Đình Nhi về ngôn ngữ và các mặt khác. Không lâu sau, Đình Nhi nhận được điện thoại của một cô gái, phát âm tiếng phổ thông rất chuẩn. Đó chính là cô Dĩnh vừa từ Hoa Kỳ đến Thành Đô và rất muốn gặp Đình Nhi.

Chúng tôi nói với Đình Nhi mời Dĩnh đến nhà chơi, hy vọng cô gái xa bố mẹ này có thể cảm thấy ấm áp như ở nhà.

Mấy hôm sau, vào một buổi cuối tuần Dĩnh đến. Tuổi lớn hơn Đình Nhi một ít, người hơi cao, nét mặt thanh tú, gọi cho ta cảm giác đó là một cô gái dịu dàng trong sáng. Dĩnh từ lớp 5 tiểu học đã theo bố mẹ di cư sang Hoa Kỳ, sau đó nhập quốc tịch Hoa Kỳ. Dù lấy tiêu chuẩn Trung Quốc hay tiêu chuẩn Hoa Kỳ, Dĩnh cũng là một cô gái xuất chúng. Cô đến Hoa Kỳ lúc 11 tuổi, trong thời gian 9 năm ngắn ngủi, từ “tiếng Anh ABC” rất nhanh chóng bỏ xa tuyệt đại đa số trẻ em Hoa Kỳ, dù mỗi lần chiêu sinh chỉ lấy 500 học sinh. Nếu không nói tiếng Anh, chỉ nhìn bề ngoài không ai cho là Dĩnh lớn lên ở Hoa Kỳ. Cô ngồi, mỉm cười như cô bé ngoan hàng xóm sang chơi. Không ít người Trung Quốc sau khi đi ra nước ngoài vì lâu ngày không nói tiếng Trung Quốc, không chỉ giọng nói thay đổi mà khi nói thường xuất hiện hiện tượng hụt hơi, không phát âm được. Nhưng Dĩnh trái lại, nói tiếng phổ thông rất lưu loát, tự nhiên. Cô nói với chúng tôi là ở Hoa Kỳ thường xem báo chí Trung Quốc nên Trung văn còn nhớ rất tốt.

Có thể thấy được bố mẹ Dĩnh dù đã di cư sang Hoa Kỳ nhưng vẫn hoài niệm về quê hương, hơn nữa còn rất sáng

suốt khi Dĩnh đã tiếp nhận nền văn hoá Hoa Kỳ, nhưng vẫn giữ được tình yêu với văn hoá Trung Hoa. Trên thực tế, những đứa trẻ đã quen thuộc đồng thời hai ngôn ngữ và văn hoá so với một số em người Hoa “còn Mỹ hơn cả người Mỹ”, càng có đất phát triển tốt hơn nhiều.

Theo thói quen nghề nghiệp, tôi rất hứng thú quan sát thấy Dĩnh có ánh mắt không giống với trẻ em gái bình thường của Trung Quốc.

Phần lớn trẻ em gái Trung Quốc lúc nói chuyện với người khác, đặc biệt với người mới quen, rất ít có thói quen nhìn thẳng không chớp mắt vào người đang tiếp chuyện, những Dĩnh khi nói chuyện thường chăm chú nhìn thẳng vào người đối thoại, không đảo ánh mắt. Đó là thói quen thường thấy ở người phương Tây, hơn nữa ánh mắt ấy vừa thẳng thắn lại vừa chân thành, gây cho người đối thoại hiểu được nhau.

Dĩnh và Đình Nhi mới gặp mà như đã quen biết từ lâu, nhanh chóng trở thành bạn. Cứ đến cuối tuần, Đình Nhi từ trường trở về nhà đều gọi điện thoại cho Dĩnh hẹn thời gian, mời đến nhà chơi. Có lúc Dĩnh cũng gọi điện thoại đến, hỏi rất thẳng thắn: “Tôi đến nhà bạn, có được không?”

TRƯỜNG IVY LEAGUE VÀ HỌC VIỆN MINICOLLEGES

Dĩnh giới thiệu với Đình Nhi một loạt các trường đại học ở Hoa Kỳ, là các trường thuộc loại nhất. Xem điều kiện của các trường danh tiếng ấy, cảm tưởng mỗi ngôi trường đều làm thót tim.

Sau khi Dĩnh gằn gửi, tìm hiểu thực lực của Đình Nhi thấy Đình Nhi có năng lực tiếp xúc với các trường đại học đó.

Trên đại để, các trường đại học Dĩnh giới thiệu có thể chia thành hai loại: một loại là trường Ivy League nổi tiếng, Harvard đứng đầu, loại thứ hai là một loạt các trường, học viện khoa học tự nhiên và nhân văn nổi tiếng, ở Hoa Kỳ gọi là “Supper Minicolleges” (Các trường đại học mi ni siêu cấp).

Ivy League của Hoa Kỳ gọi là nhóm các trường nổi tiếng về học thuật uy tín và có tiếng rất sớm ở miền Đông Bắc Hoa Kỳ, gồm có 8 trường: Đại học Harvard, Đại học Columbia, Đại học Yale, Đại học Princeton, Đại học Pennsylvania, Học viện Dartmouth, Đại học Cornell, Đại học Brown. Trong các trường này có rất nhiều trường cổ xưa, được xây dựng từ thời Hoa Kỳ còn là thuộc địa của Anh quốc, trên những bức tường gạch đỏ, cây thường xuân (tiếng Anh là Ivy) leo bò dày đặc vì thế “Ivy” trở thành biệt hiệu của những trường đó.

Trên bảng xếp hạng các trường đại học Hoa Kỳ tất cả 8 trường đại học này vẫn luôn luôn được xếp vào loại trường đại học ngôi sao hàng đầu.

Học viện Liberal Arts College là học viện chỉ có hai môn khoa học nhân văn và tự nhiên, còn người Mỹ dùng từ Supper Minicolleges để chỉ một số trường, học viện về khoa học nhân văn và khoa học tự nhiên có quy mô nhỏ, rất nổi tiếng và có lịch sử lâu đời ở vùng Đông Bắc Hoa Kỳ như Học viện Wellesley , Học viện Almount Reseater.

Mini - có nghĩa là rất nhỏ, trong đó Học viện Mount Holyoke chỉ có 2.054 người, tất cả đều là nữ sinh. Học viện Wellesley có 2.300 học sinh, đều là nữ sinh. Học viện Almount Reseater gồm cả nam và nữ sinh viên, quy mô nhỏ hơn, chỉ có 1.600 sinh viên.

Supper - siêu cấp, là chỉ thứ bậc tương đối cao. Dù quy mô không lớn lắm, cũng không lập viện nghiên cứu sinh, nhưng do trong thời gian một, hai trăm năm họ đã xây dựng được tiếng tăm về học thuật lừng lẫy, lực lượng giáo sư hùng hậu, sự nghiệp giảng dạy của họ đã đào tạo những nhân vật được ngưỡng mộ về học thuật, nhận được giải thưởng Nobel. Sinh viên của các trường này, sau khi tốt nghiệp đa số đều thi vào hệ nghiên cứu sinh, hoặc tìm được những việc làm rất tốt. Vì thế từ trước tới nay, họ là mục tiêu cạnh tranh của những học sinh giỏi nhất Hoa Kỳ.

Dĩnh đề nghị Đình Nhi xin thi vào mấy trường loại Supperminicolleges. Trong các trường đại học Dĩnh giới thiệu cho Đình Nhi, đầu tiên là Học viện Wellesley, nơi cô đang theo học. Trường này từ trước tới nay được người dân Hoa Kỳ công nhận là tốt nhất, là Học viện nữ sinh mang màu sắc quý tộc. Phu nhân tổng thống Kennedy, bà Jackie Kennedy cũng tốt nghiệp trường này. Năm đó bà Tống Mỹ Linh vợ Tưởng Giới Thạch do yêu cầu tranh thủ ngoại viện rộng rãi trong các tầng lớp xã hội Hoa Kỳ cho cuộc chiến tranh kháng Nhật ở Trung Quốc đã có liên quan rất nhiều đến việc bà đã tốt nghiệp và được sự giáo dục ở Học viện này. Học viện Wellesley, đã đào tạo rất nhiều người nổi tiếng, gần đây là vị nữ Quốc vụ khanh đầu tiên trong lịch sử Hoa Kỳ, bà Albright.

Ngoài nổi tiếng như vậy, trường này còn có nhiều điểm hấp dẫn khác: nhà trường đối với học sinh học nghề thực hiện yêu cầu về tiêu chuẩn rất khắt khe, làm cho các học sinh nói chung đều đạt được trình độ tương đối cao. Kế hoạch giao lưu học thuật của trường làm cho học sinh có cơ hội được vào học các trường đại học tốt nhất Hoa Kỳ để thu

thập được những chỗ mạnh hoặc thành công của người khác. Trong các trường đại học giao lưu với Học viện Wellesley, có cả trường đại học Thanh Hoa của Hoa Kỳ MIT – đó là Học viện cơ giới, khoa học tự nhiên và khoa học xây dựng.

Vấn đề này đối với một người chưa thoả mãn với môn văn học nói chung như Đình Nhi, có sức hấp dẫn rất lớn. Đình Nhi hy vọng trong quá trình tìm tòi học hỏi của mình có được một trình độ nhất định về khoa học xây dựng. Học viện William Mounts là một trong những học viện nổi tiếng lâu đời nhất của Hoa Kỳ. Giáo sư của trường, tỷ lệ nhận học vị tiến sĩ đều cao hơn các trường đại học nổi tiếng khác như Harvard, Yale, Princeton và là một trong các trường nhất nhì về nhân văn và khoa học tự nhiên của Hoa Kỳ. Tỷ lệ giáo sư và học sinh của trường này là 1/10 làm cho sinh viên ngoài giờ lên lớp cũng có lượng thời gian lớn được thảo luận các vấn đề học thuật với các giáo sư. Trong sinh viên của trường, có tới 1/3 số sinh viên được ra nước ngoài hoặc đến một nơi khác thực hiện kế hoạch nghiên cứu tự mình lựa chọn, cơ hội cho sinh viên mở mang tầm nhìn, có thể nói “nếu muốn là thực hiện được”.

Học viện Dartmouth là một trường đại học cấp “ngôi sao” giỏi nhất Hoa Kỳ, được xếp hạng thứ 8. Tiếng tăm về học thuật của trường được liệt vào “cấp 5 sao” cao nhất. Ông Hiệu trưởng cũ của trường này đã xây dựng cho nhà trường truyền thống phóng tầm nhìn ra thế giới. Đối với việc bồi dưỡng nhân tài, tạo điều kiện cho họ được bay nhảy trên vũ đài quốc tế là rất có lợi. Với tư tưởng chủ đạo đó, rất nhiều môn học của trường đều có cơ hội ra nước ngoài nghiên cứu. Học triết học có thể sang Edinburgh của Scotland, kịch nghệ có thể sang London nước Anh, học sinh vật đến Trung Mỹ và quốc đảo Caribê, nghiên cứu Á châu đến Trung Hoa và Nhật Bản. Làm như vậy việc tìm hiểu thế giới được hoà lẫn vào trong quá trình học tập.

Trường Đại học Columbia cũng là mục tiêu chủ yếu

mà Larry kiến nghị học. Trong rất nhiều trường đại học hùng mạnh của Hoa Kỳ, tiếng tăm về học thuật và xếp hạng của trường, đều đạt bậc cao nhất. Trong các hiệu trưởng của trường đã xuất hiện Tổng thống Dwight D. Eisenhower. Trong số giáo sư và học sinh tốt nghiệp của trường, số người được nhận giải Nobel xếp hàng đầu trong các trường đại học Hoa Kỳ, hơn 56 người. Do địa vị ưu việt của nó nên yêu cầu nguồn học sinh lấy vào rất cao, đối với học sinh nước ngoài, chỉ riêng điểm thi TOEFL thấp nhất cũng phải đạt 600 điểm trở lên, còn nếu muốn có học bổng, yêu cầu cao đối với các môn càng không thể tưởng tượng được.

... Nhưng trong các trường đại học đó, không có trường nào hấp dẫn đối với Đình Nhi hơn được Đại học Harvard.

SỨC HẤP DẪN MẠNH MẼ CỦA HARVARD

Tờ tuần báo “Thời đại” của Hoa Kỳ từng lấy đề tài “Nâng cao 25 đôi tay của Hoa Kỳ” nhằm bình chọn ra 25 người Mỹ có ảnh hưởng mạnh nhất đương đại. Trong số những người được chọn gồm giáo sư, nhà khoa học, lãnh tụ tôn giáo, chính trị gia, chủ doanh nghiệp, ngôi sao điện ảnh thì các giáo sư và các cựu sinh viên Harvard chiếm 7 người, hơn 1/4 tổng số.

Nguồn tài nguyên giáo dục của Harvard được trời hậu đãi. Giáo sư và các cựu sinh viên của trường là một tập thể được giải thưởng Nobel có tỷ lệ cao nhất thế giới.

Trên tuyến đầu các lĩnh vực học thuật, trong các phòng thí nghiệm thăm dò thế giới huyền bí của tự nhiên, trên diễn đàn chính trị đầy uy lực, trong đông đảo các nhà công nghiệp kỹ thuật cao, ngành đầu tư ngân hàng... Rất nhiều cựu sinh viên Harvard với sức sống và trí tuệ dồi dào đã làm cho những lĩnh vực mà họ hoạt động tràn đầy sức sống, luôn phát triển.

Có cơ hội được học ở Harvard thực là một vinh dự đặc biệt, một dịp may hiếm có. Đình Nhi nếu muốn đạt được dịp may đó, điều kiện tối thiểu nhất là phải tốn rất nhiều thời gian và tâm huyết vào công việc chuẩn bị, là vì Đình Nhi sẽ bước vào một trận đấu “quyết liệt” với những đối thủ đều là học sinh tốt nghiệp cao trung thuộc loại giỏi các nơi trên thế giới và cả ở Hoa Kỳ. Lúc ấy, cái mà Đình Nhi thiếu nhiều nhất, chính là thời gian.

Báo thi vào Trường đại học Harvard hay không, Đình Nhi đang do dự. Nhưng Dĩnh nói: “Nếu không xin vào Harvard, sau này sẽ hối hận”. Thế là Đình Nhi liền ghi Trường Harvard vào danh sách. Larry được biết Đình Nhi đã phạm vi xin thi từ hai trường mở rộng thành bốn trường mà còn bao gồm

cả Harvard nữa, liên tỏ thái độ đồng tình ủng hộ. Ý tưởng đột phá vào các trường hạng nhất thế giới đã biến kiến nghị của Larry thành kế hoạch của bản thân Đình Nhi.

Đây là mục tiêu làm người ta kinh ngạc, cũng là một gánh nặng vô song.

THAM KHẢO VÀ DỰ TÍNH

Để tranh thủ thời gian, Đình Nhi phát đi một loạt thư điện tử, lập một danh sách xin vào học, sau đó bắt đầu trưng cầu ý kiến của chúng tôi đối với danh sách sơ bộ để rồi quy hoạch lại thành một danh sách thoả đáng hơn, tiếp theo dùng thư quốc tế giá tương đối cao xin biểu mẫu và đơn xin nhập học.

- Ba mẹ thấy thế nào? - Đình Nhi chỉ vào bảng danh sách hỏi.

- Còn con? - mẹ Đình Nhi hỏi lại - Con thích trường nào trong bảng này?

- Bất kỳ trường nào! - Đình Nhi trả lời như trước đây, - Được một trường trong bảng này nhận vào học, con cũng thoả mãn lắm rồi.

Thật thế, có thể được bất kỳ một trường nào nhận vào học đều đủ làm cho người ta tự hào.

Tôi xem lại bảng danh sách đến mấy lần, thử lượng sức của cháu là bao nhiêu. Xin vào một trường đại học nào đều liên quan đến tiền đồ đại sự cả một đời Đình Nhi, cần có một sự tính toán rất chuẩn xác. Bất luận là đánh giá quá cao hay quá bảo thủ đều có thể mang đến những tổn thất thực sự.

Như vậy, Đình Nhi có chắc chắn được số trường này nhận vào hay không? Căn cứ vào kinh nghiệm mấy năm lại đây, đối với vấn đề này tôi tin cần nắm vững quy luật thì sẽ có cách đưa ra những phán đoán chuẩn xác để giải quyết sự việc đó. Cổ nhân thường nói: “Vận trù ư duy ốc chi trung, quyết thắng ư thiên lý chi ngoại” (đến như chiến tranh là một việc hết sức phức tạp, cũng đều có thể phán đoán trước được thắng bại).

Trước mắt tôi như đang xem một bộ phim dài, từng sự việc của 10 năm về trước cứ hiện lên dần. Tôi đánh giá lại tỉ mỉ những biểu hiện của Đình Nhi trong nội khoá và ngoại khoá, hãy còn những việc không thể hiện trên bảng thành tích, nhưng đó chính là những tố chất tốt đẹp không thể thiếu được của người thành công, trong lòng dần dần thấy vững tin. Tôi nhận thấy lời nhận xét của Dĩnh đối với Đình Nhi là rất đáng tin cậy. Đình Nhi hoàn toàn có thể căn cứ vào danh sách các trường đại học này của Dĩnh để “quyết đấu”.

Sự việc sau này chứng tỏ, trong bảng danh sách các trường đại học đã sàng lọc trên, sự xác định từng vị trí của Đình Nhi là tương đối chuẩn xác. 11 trường đại học mà Đình Nhi báo dự thi, đại bộ phận (khoảng 70%) hoặc là có thể nhận Đình Nhi vào học hoặc là nhận Đình Nhi vào danh sách thí sinh dự bị. Có thể nói, đó là một thành tích phi thường.

CĂN CỨ THI TOEFL Ở ĐÂU?

Một khi sự việc đã được quyết định, Đình Nhi nói là làm ngay. Khó khăn phải đối mặt đầu tiên là cuộc thi TOEFL. Kế hoạch của Đình Nhi là, khi bắt đầu nghỉ hè lập tức bắt tay vào chuẩn bị. Nhiệm vụ của tôi là giúp Đình Nhi ghi tên dự thi.

Chiều ngày 2 tháng 7 tôi về sớm đến Trường Đại học Tứ Xuyên, nơi có trung tâm thi của Tứ Xuyên thuộc tổ chức phối hợp thi nước ngoài của Trung Quốc đóng ở đây. Đến dự thi TOEFL gồm có các thí sinh dự thi theo tiêu chuẩn nước ngoài GRE (graduate Record Examination - Thi thành tích nghiên cứu sinh), không chỉ có Tứ Xuyên còn có Vân Nam, Quý Châu và vùng Tây Bắc.

Ngày hôm đó, tôi rất thoải mái, không vội vàng, chờ đến 4 giờ chiều mới vào địa điểm ghi tên. Trước hết xem thời gian thi TOEFL gần kề nhất, thi ngày 8 tháng 8, nhất định là không kịp. Lần thi thứ hai? Còn sớm, phải đợi đến ngày 24 tháng 10. Hãy còn phải xem thời gian hết hạn ghi tên. Tôi giật mình, ngày 2 tháng 7 hết hạn mà hôm nay đã là 2 tháng 7, chỉ còn một giờ nữa là hết.

Đúng là quỷ thần xui khiến.

Thời gian TOEFL lần sau là 3 tháng nữa: ngày 16 tháng 1 năm sau. Nếu đợi đến thời điểm đó, thành tích phải đợi đến tháng 3 năm 1999 mới gửi đến, như vậy đã quá thời hạn của đại đa số trường đại học Hoa Kỳ cho phép, hậu quả là lỡ hẳn một năm học, còn một việc khác lớn hơn là Đình Nhi buộc phải vứt bỏ toàn bộ kế hoạch sang Hoa Kỳ học đại học chính quy.

Đây là lần nguy hiểm thứ nhất trong quá trình xin du học nước ngoài của

Đình Nhi. Khi hồi tưởng lại, nó nhắc nhở chúng tôi, việc nhỏ cũng không thể xem thường.

Ghi tên xong, tôi bỗng chợt nghĩ: Đình Nhi thi TOEFL như thế nào đây?

Nếu có đủ thời gian, Đình Nhi nhất định đạt được điểm cao vì tiềm năng ngôn ngữ là mục tiêu từ thời còn nhỏ chúng tôi đã chú ý bồi dưỡng cho Đình Nhi. Năng lực ngoại ngữ của Đình Nhi rõ ràng vượt trội hơn người khác, học rất nhẹ nhàng, đây không phải là ngẫu nhiên mà đó là kết quả bồi dưỡng từ lúc hãy còn thơ ấu. Tập quán song ngữ xây dựng từ thời trẻ thơ, có thể đồng thời thúc đẩy sự phát triển năng lực và tiềm lực ngôn ngữ, đó là một sự thực không còn nghi ngờ gì nữa. Đình Nhi tiếp thu loại rèn luyện này, về phương diện ngôn ngữ rất nhạy bén, dù cho trước khi học sơ trung chưa chính thức học tiếng Anh nhưng khi vào trường Chuyên ngữ đều dễ dàng trở thành “xuất sắc” và theo yêu cầu của chúng tôi nhanh chóng làm được: “Tiếng Anh trội nhất, khẩu ngữ lưu loát, tự nhiên”.

Ngoài ra, chúng tôi còn tìm hiểu trình độ giảng dạy của Trường Chuyên ngữ Thành Đô. Học sinh trường này nắm từ vựng so với trung học nhiều hơn gấp 10 lần, trên nền tảng ấy, nhà trường còn rất coi trọng rèn luyện năng lực nghe và nói. Ngay từ buổi lên lớp Tiếng Anh đầu tiên của năm thứ nhất sơ trung, thầy cô giáo yêu cầu học sinh hình thành tập quán tư duy bằng tiếng Anh. Qua 6 năm học, đại bộ phận học sinh nói tiếng Anh có thể đạt đến trình độ không cần thời gian suy nghĩ, so sánh với những học sinh trước tiên phải dùng tiếng Hán phiên dịch ra tiếng Anh trong đầu, rõ ràng là tốt hơn rất nhiều. Đình Nhi là học sinh giỏi nhất trong số đó, nên thi TOEFL đạt điểm cao là đương nhiên.

Đồng thời với trình độ tiếng Anh của Đình Nhi, được mắt thấy tai nghe nên

chúng tôi phán đoán tương đối khách quan.

Đầu năm 1998, trong thời gian thăm Hoa Kỳ, Đình Nhi đến thăm Học viện Wellesley nổi tiếng và đã lên lớp nghe giảng ở trường này. Khi tiết Kinh tế học vi mô kết thúc, thầy giáo người Mỹ thấy một học sinh Trung Quốc nghe giảng rất chăm chú, liền đến bên Đình Nhi hỏi:

- Chào em. Bài tôi giảng em nghe có hiểu không?

- Vâng, em hiểu được. - Đình Nhi trả lời, sau đó bình tĩnh dùng tiếng Anh nói lại một cách hoàn chỉnh những nội dung quan trọng mà thầy đã giảng trên lớp. Thầy giáo người Mỹ quá kinh ngạc, không ngớt lời khen ngợi.

Lúc tham quan Tòa án tối cao Hoa Kỳ ở Washington, Đình Nhi đã từng thảo luận với thẩm phán cao cấp Kennedy về một vụ án dân quyền đang gây tranh luận ở Tòa án này. Ấn tượng sâu sắc để lại cho người Mỹ tại buổi gặp, không chỉ là tư duy sắc sảo và rõ ràng mà còn bao gồm cả khẩu ngữ tiếng Anh rất chặt chẽ, không hề có một sai sót nào của Đình Nhi. Sau này, ngài Larry nhiều lần nhắc lại.

Ngoài ra, khoảng một tháng trước khi Larry đề xuất cháu đến Hoa Kỳ học đại học, chúng tôi vừa tiếp xúc với một giáo viên môn tôn giáo học của Trường Landtane và là bạn thân của chúng tôi- Iry Johnson. Bà nói tiếng Anh miền Đông Hoa Kỳ rất chuẩn. Tôi ngồi bên cạnh quan sát bà Iry và Đình Nhi nói chuyện, thỉnh thoảng lại đùa vui, thấy Đình Nhi nói chuyện về những vấn đề rất đời thường, khẩu ngữ tiếng Anh khá trôi chảy. Trình độ nói tiếng Anh lưu loát giống như cháu nói tiếng Hán vậy.

Dù đã có một nền tảng rất vững, nhưng khi xem tờ giấy yêu cầu lượng từ

tiếng Anh đến tháng 10 của chương trình TOEFL cũng có phần lo ngại. Thời gian gấp rút và lượng từ vựng theo yêu cầu của chương trình thi TOEFL còn một khoảng cách khá xa. Muốn thi tốt TOEFL, lượng từ vựng phải đạt 8.000 đến 10.000 từ, trong khi đó lượng từ vựng của Đình Nhi đến tháng 7 mới có được 5.000. Trong 2, 3 tháng phải bổ sung thêm 5.000 từ nữa, lại phải sử dụng thành thạo với độ cực khó.

Đình Nhi hỏi chúng tôi: “Ba mẹ thấy con có thể thi được 600 điểm không?” Nghe khẩu khí có vẻ chưa thật tự tin, cháu mới 17 tuổi, một gánh nặng quá sức của cháu.

Tiếng cười của mẹ phá tan bầu không khí đó: “Bây giờ tạm thời chưa biết. Nếu đạt được 600 điểm, chúng ta sẽ đến tiệm ăn một bữa thật ngon chúc mừng con”.

NGHÈNH CHIẾN TOEFL, GIAN KHỔ VÀ MAY MẮN

Trong kỳ nghỉ hè năm thứ hai cao trung, thống nhất sắp xếp ở lại trường, học bù nửa tháng. Để tranh thủ thời gian, tôi đến Cửa hàng sách ngoại văn mua cho Đình Nhi một quyển sách mở rộng lượng từ vựng để Đình Nhi đọc trước.

Trung tuần tháng 7, Đình Nhi nghỉ hè, tự đến Cửa hàng Sách ngoại văn mua mấy loại giáo trình, băng TOEFL tốt nhất mà cháu đã nhìn thấy, tranh thủ từng giây phút để học. Cháu dùng thời gian 15 ngày để mở rộng từ đơn, đến Trung tâm Du học nước ngoài của Trường đại học Tứ Xuyên tham gia buổi thi thử TOEFL - lúc ghi tên lần trước, tôi cũng ghi luôn tên cho Đình Nhi học lớp phụ đạo thi TOEFL. Phương pháp của lớp này chỉ có một cách là dùng đề thi TOEFL mấy lần trước để thi thử. Đó là một lớp phụ đạo mà chúng tôi rất cần.

Lần thi thử thứ nhất kết thúc, Đình Nhi ngăn tôi lại hỏi:

- Ba đoán điểm của con đi?

- 570.- Tôi cố ý nói thấp đi một chút.

- A! Sai rồi. 613 điểm cơ!

Tiếp đó Đình Nhi đưa cho tôi tờ giấy báo điểm, lòng tôi dâng lên một niềm vui khó tả. Lúc này khả năng đi học của Đình Nhi tôi bắt đầu có phần nào tin tưởng.

Lần thi thử này Đình Nhi còn thú vị phát hiện ra mình còn một “vũ khí bí mật” nữa - đối với những từ còn chưa nắm

vững, cháu có thể căn cứ vào ngữ cảnh câu văn, mười phần cũng đoán được tám chín. Đó là do thu hoạch được từ lần thăm Hoa Kỳ về.

Trong thời gian thăm Hoa Kỳ, hàng ngày Đình Nhi đều ham mê sử dụng tiếng Anh theo kiểu Mỹ. Cháu là “người có chí”, dù đi tham quan, phỏng vấn rất khẩn trương, vẫn luôn chú ý nâng cao năng lực nói tiếng Anh - Mỹ của mình. Chỉ một tháng ngắn ngủi, cháu không chỉ quen thuộc với giọng Anh - Mỹ mà còn học được rất nhiều phương thức biểu đạt đặc hữu tiếng Anh - Mỹ, vô tình rất có lợi cho cuộc thi TOEFL.

Cuộc thi lần thứ hai, Đình Nhi được 620 điểm, hai lần tiếp theo đều được 630 điểm (điểm tối đa là 677 điểm). Từ đây đến ngày thi TOEFL còn không đến 20 ngày. Kết quả này càng làm cho Đình Nhi tăng thêm lòng tự tin.

Tôi đã phân tích tỉ mỉ số điểm Đình Nhi đạt được trong các lần thi thử TOEFL này, tôi phát hiện cháu mạnh nhất là phần thứ nhất: bài nghe hiểu, sai rất ít. Phần thứ hai là kết cấu biểu đạt bằng văn bản. Số điểm của phần này chiếm hơn một nửa số điểm của toàn bộ bài thi TOEFL. Đình Nhi mất điểm phần lớn là ở đây. Nhưng nói chung, mất điểm là không đáng kể. Nếu chú trọng đột phá vào những tri thức có liên quan, có thể tiến tới giảm nhẹ được việc mất điểm. Phần thi thứ ba - đọc hiểu và phân tích là chỗ mạnh nhất của Đình Nhi. Nhưng Lý Hưởng, người sắp tốt nghiệp Bắc Đại nói với Đình Nhi, điểm thi chính thức nói chung thông thường thấp hơn thi thử khoảng 10 - 30 điểm. Đình Nhi muốn đạt 640 điểm như ngài Larry mong muốn, cần phải cố gắng hơn nữa. Vấn đề đầu tiên Đình Nhi phát hiện là giáo trình TOEFL hiện Đình Nhi có trong tay, kém tính thực dụng, giảng từ, ngữ pháp nhiều, nhưng đối với vấn đề “thực tế” trong TOEFL thì còn giảng rất ít. Thực chất của việc học ngoại ngữ trong thực tiễn cần coi trọng mặt lý luận, TOEFL

lại càng phải như vậy. Dùng những giáo tài này chuẩn bị thi TOEFL sao có được hiệu quả.

Làm thế nào đây? Đình Nhi suy nghĩ thấy cần phải thay tài liệu mới, nhưng ở đâu có loại giáo tài này, có lẽ phải cầu cứu học sinh giỏi Lý Hưởng ở Bắc Đại. Lý Hưởng nói, ở Bắc Kinh có thể mua được tài liệu tốt về TOEFL, rất nhiều học sinh Bắc Đại đều sử dụng loại tài liệu này. Mẹ liền điện thoại đi Bắc Kinh nhờ một người bạn thân – Lý Tô Phần giúp cho việc này.

Bà Lý mau nhanh chóng mua được các loại giáo tài cần thiết, hỏa tốc gửi ngay cho. Trong lúc chờ đợi tài liệu mới, Đình Nhi tranh thủ từng phút dùng tài liệu cũ mở rộng lượng từ vựng. Hơn một tuần sau, tài liệu TOEFL cùng với 20 đĩa kèm theo đã gửi về.

Lúc này, như được chấp cánh, Đình Nhi đẩy nhanh tiến độ học tập. Sau khi lớp cao trung năm thứ ba khai giảng, Đình Nhi muốn xin nghỉ hai tháng để tự học tiếng Anh, mẹ cháu gặp lãnh đạo nhà trường mấy lần nhưng chưa được phê chuẩn. Ý kiến của nhà trường chủ yếu là sợ “xôi hỏng bỏng không” và cũng không muốn mất đi một “hạt giống trượng nguyên”, vốn nằm trong kế hoạch đột phá vào Bắc Đại, nhưng ban giám hiệu cuối cùng cũng đã chấp thuận, một tuần lễ trước khi thi còn cho phép Đình Nhi không phải lên lớp.

Giáo viên chủ nhiệm lớp Trương Huệ Cẩm trong thời kỳ này đặc biệt ủng hộ Đình Nhi: cho phép cháu mỗi tối tự học lên phòng nghỉ giáo viên chuẩn bị thi TOEFL, cô còn nhờ các thầy giáo khác giúp đỡ kinh nghiệm quý báu cho cháu. Đình Nhi nắm vững tất cả thời gian có thể được, dù chỉ 5, hay 3 phút cũng cầm tài liệu thi TOEFL lên xem, đeo tai nghe một đoạn. Tự học ban đêm là một khoảng thời gian đáng quý. Đình Nhi ngồi bên bàn làm việc của cô giáo Trương, tranh thủ để học để

luyện và thành tích tốt nhất khi tự mình làm bài thi thử: cuối cùng đạt 670 điểm.

MỌI VIỆC CẦN BẢO HIỂM, LẤY MƯỜI THẮNG MỘT

Chẳng bao lâu đã tới hạ tuần tháng 10. Căn cứ vào thực lực của mình, Đình Nhi có thể tham chiến được rồi.

Trước khi thi, tôi đưa chau đi xem phòng thi. Thí sinh tham gia kỳ thi này lên tới năm sáu ngàn người, ngồi đầy Hội trường lớn Trường Đại học Tứ xuyên. Đại đa số đều đã tốt nghiệp chính quy hoặc tuổi đã lớn, Đình Nhi dường như là người ít tuổi nhất trong số đó, nên rất được chú ý. Bên cạnh chúng tôi là một nghiên cứu sinh Trường Đại học Tứ Xuyên, mày râu nhẵn nhụi, có vẻ lão luyện. Anh ta phát hiện Đình Nhi là lớp “hậu sinh”, tò mò nói chuyện với cháu một lúc, rồi quay sang hỏi tôi: “Con gai bác bé thế này đi ra nước ngoài, bác có yên tâm không?” Tôi vừa cười vừa gật đầu: “Em cũng cố gắng được, cần phải thích ứng mà!”

Ngày đi thi, mẹ cùng với Đình Nhi đến Trung tâm thi TOEFL, cốt tránh cho cháu gặp sự cố trên đường để đến nơi thi được thuận lợi. Gia đình chúng tôi có thói quen các việc quan trọng đều phải có thêm “bảo hiểm”.

Nhưng hôm thi kết thúc, tin tức Đình Nhi mang về không được tốt lắm. Cháu ầm ỨC bĩu môi nói: “Xúi quẩy quá. Trình tự kỳ thi này khác xa với kỳ thi thử. Báo hại con, mấy đề mở đầu làm không tốt. Lúc làm phần thứ hai, tư tưởng chuẩn bị một chút cũng không có”.

Nhiều năm nay, sau khi thi xong một môn Đình Nhi vẫn hay phàn nàn, mình làm không tốt, đề này làm không lý tưởng, đề kia có thể làm sai. Chúng tôi đều hiểu, đây là biểu hiện làm việc gì cũng muốn hoàn mỹ của Đình Nhi. Phần lớn các trường hợp trên khi đã có kết quả vẫn luôn đạt tốt. Vì thế lần này chúng tôi cũng quen với lối nói đó.

Nhưng chúng tôi cũng không dám chủ quan. Lần này vốn là một cuộc thi quan trọng, thi không tốt thì toàn bộ kế

hoạch sẽ bị phá sản. Chúng tôi thà tin rằng, kỳ thi TOEFL này không tốt chứ không thể lạc quan mù quáng, xây dựng kế hoạch trên cát.

Thành tích của kỳ thi TOEFL lần này sớm nhất cũng phải đến tháng 12 mới có thể thông qua điện thoại vượt đại dương gửi đến. Lần thi TOEFL tiếp theo là sau hơn hai tháng nhưng thời hạn ghi tên chỉ sau 4 ngày nữa. Nếu thật sự lần này thi không tốt thì phải quyết định ngay có cần phải thi một lần nữa hay không.

- Con định thế nào? – tôi hỏi

- Tháng Giêng thi lại lần nữa đi, ba ạ! – Đình Nhi do dự trả lời.

Tôi biết cháu do dự là vì sao rồi, phí ghi tên thi TOEFL mỗi lần là 665 nhân dân tệ. Đình Nhi là người con ngoan, cháu muốn thi lại lần nữa nhưng lại không muốn ba mẹ vì mình mà tốn tiền vào những việc không cần thiết.

- Được, ba sẽ đi ghi tên dự thi cho con. – Tôi cười đồng ý. Dù cho mẹ nói rằng

không cần thiết nhưng vẫn ủng hộ Đình Nhi, chuẩn bị kỹ “lấy mười thắng một”.

Những ngày chờ đợi thành tích thi TOEFL, Lưu Diệc Đình đã phải trải qua hai tháng rất bận rộn, gian khổ nhất từ trước tới nay. Mỗi ngày sau khi hoàn thành tất cả nhiệm vụ bắt buộc của nhà trường, những giây phút ngắn ngủi còn lại giữa giờ học, sau khi ăn cơm, đêm khuya sau hiệu lệnh đi ngủ... Tất cả đều tập trung cho việc xin du học.

Rất nhiều loại biểu mẫu, từng bài Essay (làm văn, tùy bút). Bài này cần 5.000 chữ, bài kia cần 300 chữ, các loại yêu cầu thay đổi bất thường. Từng câu từng chữ đều suy đi nghĩ lại, cân nhắc đạt đến chuẩn mực mới thôi. Ví như: “Giá thử bạn viết một tự

truyện dài 300 trang, xin giao nộp trang 277”; “Giá thử bạn làm một nhân viên tuyển sinh cần đòi hỏi một vấn đề gì đó, bạn hỏi vấn đề gì? Tự trả lời, số chữ không hạn chế”; “Bạn đối với triển vọng cuộc sống năm thứ nhất đại học. Làm thế nào để nhà trường biết đến sự tồn tại của bạn?”; “Thảo luận về một vấn đề, một địa phương, trong nước và nước ngoài mà theo bạn là quan trọng và đáng quan tâm...”

Nhà trường hy vọng thông qua việc nêu lên rất nhiều loại vấn đề để đạt được mục đích là dùng các loại phương thức về thành tích, số điểm, tư liệu khách quan khác để tìm hiểu được bạn. Vào những ngày đó thường đến 3,4 giờ sáng Đình Nhi mới đi ngủ, có lúc mệt quá nước mắt nhỏ trên máy tính, nhưng đến sáng mẹ vừa gọi dậy, cháu liền dậy ngay để đến lớp tự học. Cứ như thế, cháu cần rằng chịu đựng, không chỉ hoàn thành kế hoạch xin du học mà còn đạt thành tích tối ưu trong học tập, khi thi hết lớp cao trung và trong kỳ thi đại học vẫn xếp hàng đầu. Điều vui mừng hơn nữa là, thành tích thi TOEFL ở Hoa Kỳ báo về đạt 640 điểm, đủ theo yêu cầu cần thiết. Giúp Đình Nhi kiểm tra lại điểm thi TOEFL là người cậu họ đang là nghiên cứu sinh ở Hoa Kỳ. Trung tâm phục vụ thi cử về giáo dục EST thuộc cơ quan tổ chức thi TOEFL mở một đường dây điện thoại chuyên về kiểm tra và trả lời thông tin về vấn đề này.

Qua điện thoại đường dài quốc tế mất 10 đô-la, có thể biết được kết quả sớm. Gần đến lúc trả lời qua điện thoại, người cậu họ liền nói với EST vừa hỏi, điện thoại đã vang lên 640 điểm làm Đình Nhi vui mừng khôn tả.

Hơn nửa tháng sau, tôi đến Trung tâm thi của Trường đại học Tứ Xuyên nhận thông báo thành tích thi TOEFL của Đình Nhi, nhân tiện hỏi luôn một thầy giáo của trung tâm: “Lần thi này của trung tâm có bao nhiêu người đạt số điểm 640?” – “Rất ít, chỉ một hay hai phần trăm là cùng” - thầy giáo trả lời.

Trong một tập thể đông học sinh tốt nghiệp chính quy và nghiên cứu sinh, Đình Nhi thi đạt thành tích như thế này thật là tuyệt vời.

Thầy giáo còn tò mò hỏi thêm: “Thế con bé của bác được bao nhiêu điểm?” – “640” – Tôi cười to đầy tự hào trả lời thầy.

Đại cục đã được định đoạt!

MỘT QUYẾT ĐỊNH RẤT ĐÁNG MỪNG

Theo thứ tự điền vào biểu mẫu của Đình Nhi, Trường Đại học Harvard vốn xếp sau cùng là vì biểu mẫu của Harvard rất nhiều. Họ yêu cầu và kiến nghị thí sinh cung cấp tài liệu đều vượt qua tất cả các trường khác. Các trường khác đặc biệt lưu ý: “không nên gửi cả bó giấy chứng nhận được thưởng”, “không gửi bằng ghi âm, bằng ghi hình”... Harvard, trái lại tiếp nhận tất cả các loại có thể chứng minh được năng lực của thí sinh.

Lúc ấy, đối với các trường trong mục tiêu đã chọn, công việc làm đơn bắt đầu hết sức bận rộn. Tốc độ vận chuyển của Đình Nhi đã từ xe chở hàng biến thành xe đua. Chỉ tính chuyện chạy thật nhanh chứ không thể dừng lại để xem phương hướng nữa. Thời gian hết hạn nộp biểu mẫu của Đại học Harvard khó có hy vọng điền kịp. Mẹ cháu vô cùng lo lắng hỏi Đình Nhi:

- Có phải con quyết định không học Đại học Harvard nữa phải không?

- Nếu con ghi tên vào Harvard, rất có khả năng con không được nhận vào học. Nhưng nếu con không ghi tên vào Harvard con sẽ ân hận suốt đời! - Đình Nhi nói.

- Đã đành như thế, nhưng tại sao con không điền vào biểu mẫu?

- Mẹ xem con còn có thời gian nào đâu! Đình Nhi ầm ức,- Mỗi tuần chỉ có tối thứ bảy về nhà con mới được dùng máy tính, dù không tắm không ngủ cũng không thể điền hết chừng ấy biểu mẫu! - Nói xong cháu vội vã đi ngay.

“Đúng thế!”, bây giờ quyết định thành bại không phải là sự quyết tâm mà là vấn đề thời gian. Xem ra, ba mẹ chỉ lo làm mọi việc sinh

hoạt nhỏ nhất cho Đình Nhi, cũng không thể lo đủ, mà phải nghĩ ra một biện pháp khác giúp cháu chạy đến đích.

Nếu Đình Nhi có thể mỗi tối trở về nhà dùng được máy tính trong vòng mấy giờ, sáng sớm hôm sau lại đến trường kịp buổi tự học sáng, có lẽ sẽ giải quyết được vấn đề chẳng? Nhà lại cách trường khá xa, dù đi xe đạp hoặc xe buýt, cũng phải mất hơn một giờ. Hơn nữa sau buổi tự học ban đêm của Đình Nhi, cũng không còn xe buýt nữa. Trong lúc mệt mỏi như thế, đi xe đạp về không an toàn. Mẹ đã nghĩ ra một phương án rất hay. Mỗi ngày mẹ dùng taxi đưa đón cháu, như thế hàng ngày Đình Nhi có thêm 4 giờ làm việc hữu hiệu, lại rất an toàn. Nghe nói vậy, cháu vui mừng reo lên: “Mẹ là một thiên tài!”

Mẹ nói: “Vậy con phải ghi tên vào Harvard!”

Đình Nhi cảm thấy cách làm của chúng tôi rất có lý, liền gật đầu đồng ý. Trước một quyết định trọng đại, dù không phải cháu tự quyết định nhưng cháu rất nhạy bén nắm lấy phương án đó và đã thực thi rất hoàn hảo. Đến như ngài Larry thường khen phán đoán của Đình Nhi vô cùng nhạy cảm và chuẩn xác.

Cứ như thế, các biểu mẫu khai của Harvard được hoàn thành rất sớm. Đối với Đình Nhi, xin vào Harvard thực sự là một quyết định vô cùng hạnh phúc.

“VŨ KHÍ BÍ MẬT” CỦA BA MẸ

Vì sao trong hoàn cảnh khó khăn muôn bề, chúng tôi vẫn quyết tâm tạo cho Đình Nhi vượt qua mọi hiểm nguy. Hơn nữa còn ủng hộ Đình Nhi sớm sử dụng tiền học chính quy trong nước của gia đình cho, để dùng vào việc khai thác các hạng mục xin du học ở Hoa Kỳ?

Nguyên nhân quan trọng thứ nhất là chúng tôi rất hiểu Đình Nhi có một năng lực chịu đựng về tâm lý trội hơn người bình thường và có một thể chất rất bền bỉ. Đây là một tố chất rất quan trọng mà từ thời học tiểu học, chúng tôi đã chú ý bồi dưỡng cho cháu. Tuy nhiên, lúc ấy Đình Nhi hãy còn chưa đánh giá được giá trị quan trọng của tố chất đó.

Hồi đó, chúng tôi dự kiến đến một ngày, cháu sẽ phải đứng trước một thử thách đối với năng lực chịu đựng tối đa. Thế là chúng tôi đã dạy dỗ sớm cháu bài học – rèn luyện sức chịu đựng tối đa. Nhảy dây, ném tuyết, chạy bộ, bơi cự ly dài. Một lần lại một lần nữa, sự sắp xếp cứ đều đặn bình thường như thế, tạo cho cháu qua sự tập luyện về sức chịu đựng tối đa của cơ thể và tâm lý. Và rồi, trong dòng chảy vô tình của thời gian, dù về mặt thể lực hay tâm lý, Đình Nhi dần dần có được sức chịu đựng rất bền bỉ, dẻo dai.

Nguyên nhân thứ hai cũng quan trọng không kém là năng lực bảo đảm cần có để Đình Nhi vượt qua khó khăn giành thắng lợi. Trong quá trình Đình Nhi xin học đại học ở Hoa Kỳ, chúng tôi hết sức chú trọng chế định ra một loạt biện pháp khoa học đảm bảo hậu cần và cũng có tác dụng giúp đỡ rất quan trọng. Nếu không, có lẽ cháu chỉ có thể chịu đựng một hai tháng rồi sẽ xì hơi, phải từ bỏ công việc và ước mơ.

Có thể trong thời gian hai tháng, thường xuyên mỗi ngày cháu chỉ ngủ 3, 4 giờ, mà vẫn có thể hoàn thành được việc học tập với hiệu suất cao. Các trình tự rất phức tạp của việc xin học ở Hoa Kỳ đã thành công. Rất nhiều người quen biết nghe điều này, đều kinh ngạc.

Nếu ngủ không đầy đủ thực là một khó khăn rất lớn.

Nhưng chúng tôi rất tự tin khi thực hiện một loạt biện pháp khoa học hữu hiệu có thể giúp Đình Nhi từ một trạng thái mệt nhọc cực độ sẽ đi một cách tương đối đều. Dù mỗi ngày chỉ ngủ 3, 4 giờ, liên tục trong 2, 3 tháng, vẫn đảm bảo hoạt động đều.

Những biện pháp này nghe có vẻ giản đơn nhưng hiệu quả rất rõ ràng.

Biện pháp thứ nhất là kiên trì luyện thể dục, dù vất vả mệt nhọc đến đâu, mỗi ngày yêu cầu Đình Nhi đảm bảo một số lượng vận động nhất định. Là vì khi học tập căng thẳng, sức ép chịu đựng lớn nhất không phải là cơ bắp mà là đại não. Nếu muốn làm cho đại não giảm mệt nhọc thì cần phải thông qua hoạt động thể dục nhằm làm giảm sự căng thẳng của tế bào não, thay đổi niềm hưng phấn trong đại não. Đại não của con người là một thiết bị tự động hoá đặc biệt. Lúc mệt mỏi quá độ, gần đến giới hạn chịu đựng, liên tục chuyển sang trạng thái tự bảo vệ, giống như máy lạnh lúc phụ tải quá nóng sẽ tự động tắt máy. Trình tự này của đại não được gọi là ức chế bảo vệ. Đến giai đoạn này, đại não tự động từ chối làm nhiều, thế là nảy sinh sự ngáp dài liên tục, hiệu suất công việc thấp, mơ màng buồn ngủ, chính là để bảo vệ mình không bị tổn thương.

Đình Nhi tiếp thu lý thuyết đó của chúng tôi, dù giai đoạn căng thẳng nào cũng hàng ngày tập chạy đều, giữa giờ học lên xuống các cầu thang hoặc tập đứng lên ngồi xuống. Kết hợp giữa động

và tĩnh, làm cho đại não trong trạng thái thay đổi hưng phấn tránh được hiện tượng “đứt giây cốt”.

Dinh dưỡng cũng là một biện pháp hữu hiệu, nếu ta so sánh đại não như một chiếc xe hơi, vật chất dinh dưỡng là nhiên liệu cho máy chạy phát điện. Về mặt này trong nhiều năm chúng tôi đã tìm tòi nhiều quy luật dần trở nên quen thuộc, dễ dàng chế biến cho phù hợp. Về ăn uống đã luyện thành thói quen tốt, thực hiện nhu cầu ăn uống theo khoa học dinh dưỡng. Bắt đầu từ lớp một, lớp hai tiểu học, trong thức ăn trẻ em khác có thể dùng các loại thức ăn ngon theo khẩu vị, ăn theo đủ kiểu, Đình Nhi đã có thói quen hỏi: “Bữa ăn hôm nay có những abumin nào?”

Trong quá trình làm đơn xin du học, chúng tôi cố gắng thực hiện một thực đơn rất bổ dưỡng cho đại não, gồm nhiều chất anbumin và vitamin dễ tiêu hoá, ngoài ra tất cả các loại hoa quả đều rửa sạch, tiêu độc, cầm lên là ăn được ngay, vừa giảm bớt thời gian vẫn an toàn. Loại thức ăn này làm cho đầu óc của Đình Nhi luôn tỉnh táo, hoạt động lanh lợi.

Một biện pháp khác mà trước đã đề cập tức là “dùng tiền mua thời gian”. Trước đây, vốn là bồi dưỡng cho Đình Nhi năng lực tự lập, đi học hoặc trở về đều đi xe buýt, mỗi lần từ túi to đến túi nhỏ đến quần áo thực phẩm đều tự cháu tìm cách mang theo. Bây giờ, mỗi buổi tối hàng ngày, mẹ đều đến phòng thường trực đợi Đình Nhi hết buổi học để cùng đi xe taxi về nhà. Đình Nhi vừa lên xe liền dựa vào vai mẹ ngủ gật, mỗi lần có thể ngủ được 15 phút, tiết kiệm được 45 phút trên đường đi.

Nhưng mẹ cháu là một người có bản lĩnh, không hề vì Đình Nhi mệt mỏi mà làm dao động lòng quyết tâm của mình. Tục ngữ có nói: “Từ bất chướng bình”. Lúc trẻ đang cần phải xung phong lâm trận, chỉ cần không làm cho “giây cốt” bị đứt, chúng ta

không bao giờ để lý trí phục tùng sự yếu mềm và thương cảm của nội tâm.

Do nhiều năm hun đúc tinh thần đó, Đình Nhi đã bồi dưỡng được tính cách mạnh mẽ, không bao giờ khuất phục trước bất kỳ một khó khăn nào.

Ngoài ra, trong những năm đó chúng tôi còn tìm được thực phẩm dưỡng sinh, hồi phục sức khỏe rất công hiệu. Thông qua thực nghiệm nhiều lần của bản thân mình, nghe nói các đệ tử của Mã Tuấn Nhân, bao lần sáng tạo những thành tích tuyệt vời về chạy đường dài, - một nhân tố quan trọng là Mã Tuấn Nhân đã tìm được phương thuốc hay “canh ba ba” (biệt thang) có tác dụng hồi phục mệt mỏi nhanh. Chúng tôi phát hiện đúng là có một số thực phẩm giảm nhẹ rõ rệt sự mệt nhọc của đại não, khiến cho họ chịu đựng được sự hao phí về thể lực và trí lực mà người thường không chịu đựng nổi.

Điều này làm cho Đình Nhi trong quá trình làm đơn xin du học thêm mạnh mẽ gấp bội.

PHỎNG VẤN TRỰC TIẾP, CƠ HỘI VÀ THÁCH THỨC

Trên các biểu mẫu của Đại học Harvard có một mục để tự chọn: “Có muốn được phỏng vấn trực tiếp hay không?”. Đình Nhi không do dự đánh một dấu đồng ý trên ô đó. Cháu rất muốn có cơ hội gặp trực tiếp đại diện của Trường Harvard. Cháu tin người phỏng vấn trực tiếp của Harvard có đôi mắt tinh đời.

Rất nhiều trường đại học, trong danh sách chỉ nam chiêu sinh đều nhấn mạnh nhiều lần: “Kiến nghị phỏng vấn trực tiếp và thăm nhà trường”, “Rất mong được phỏng vấn trực tiếp và thăm nhà trường”, “Rất mong được phỏng vấn trực tiếp”. Đối với nhân viên chiêu sinh có kinh nghiệm, có lúc chỉ 30 phút phỏng vấn ngắn ngủi so với mười mấy trang tài liệu còn có thể thuyết minh thuyết phục hơn.

Người phỏng vấn trực tiếp (Interviewer) là người trực tiếp nói chuyện với người có đơn xin học trong cuộc phỏng vấn, cũng là người có kết luận trực tiếp về một con người cụ thể nào đó muốn xin học, đang ngồi trước mặt kia. Họ là tai và mắt của Hội đồng chiêu sinh, đối với việc có được nhận hay không, họ có ảnh hưởng không thể coi nhẹ. Cho nên lúc này làm đơn xin du học, có cơ hội được phỏng vấn trực tiếp, bạn nên hết sức thận trọng.

Phỏng vấn trực tiếp người làm đơn xin học, nói chung là người như thế nào? Nếu người làm đơn trực tiếp thăm trường đại học, người phỏng vấn trực tiếp đương nhiên là quan chức của Văn phòng Chiêu sinh trường này. Như vậy trong nhiều trường hợp, địa điểm phỏng vấn không tổ chức trong khuôn viên nhà trường, thậm chí không ở trên đất Hoa Kỳ. Nếu người xin học ở các nơi tương đối tập trung, các trường đại học

Hoa Kỳ còn có thể gửi mấy thầy giáo đến hỏi một vòng, còn nếu người xin học ở trên khắp toàn cầu, nhà trường trực tiếp cử giáo viên đến phỏng vấn là rất khó khăn. Thế là, nhiều trường đại học Hoa Kỳ hình thành một truyền thống – dùng học sinh tốt nghiệp của trường đó làm người phỏng vấn. Những tốt nghiệp sinh đó vừa nắm vững yêu cầu chiêu sinh của nhà trường vừa có tình cảm sâu sắc với “trường mẹ”, thực là những người được chọn rất thích hợp. Khách quan, công bằng là tiền đề thứ nhất không thể thiếu.

Trung tâm Chiêu sinh năm 1998 của Trường Đại học Harvard đã công bố họ tên, điện thoại, hộp thư điện tử của hơn 80 người phỏng vấn trực tiếp của hơn 30 quốc gia nằm ngoài Hoa Kỳ và nói rõ chỉ có thể sau ngày 15 tháng 9 năm nay mới có thể bắt đầu liên hệ với nhân dân được phỏng vấn trực tiếp. Các địa điểm họ phân bố gồm có quần đảo Bahamas, Sao Paulo và Costa Rica, nhưng đông nhất vẫn là các nước phát triển phương Tây, chỉ riêng ở Đức đã có 11 người xin được phỏng vấn trực tiếp của Đại học Harvard, nhiều hơn so với số người được phỏng vấn trực tiếp ở Châu Phi và Châu Á gộp lại. Việc này trên thực tế cũng phản ánh số lượng và tỷ lệ chiêu sinh của Trường Harvard trong các nước không giống nhau.

Phỏng vấn trực tiếp cuối cùng là phỏng vấn những gì? Rất nhiều học sinh Trung Quốc có cơ hội được phỏng vấn trực tiếp rất lấy làm hứng thú. Nói chung, là hoàn toàn giống như một cuộc nói chuyện phiếm tùy hứng, không câu nệ hình thức, không hạn chế đề tài. Nhưng lúc này bạn nên chú ý, người phỏng vấn một mặt dùng sắc mặt dịu dàng làm cho bạn giảm căng thẳng, khích lệ bạn nói ra những điều tai nghe mắt thấy và sự từng trải của bản thân, trình bày những suy nghĩ và kiến giải của bạn, thỉnh thoảng uốn nắn câu chuyện khỏi lệch hướng, mặt khác rất chú ý lắng nghe mỗi câu nói của bạn, tìm cách đi sâu tìm hiểu thế giới nội tâm, tiềm lực và năng lực tu dưỡng của bạn... Lúc bạn ra về, anh ta còn phải viết

một báo cáo tỉ mỉ kể cho “trường mẹ” về tất cả những gì anh ta quan sát được ở bạn, trong đó bao gồm một kết luận quan trọng: Bạn có thích hợp với trường hay không?

Có thể nói, phỏng vấn trực tiếp là một lần “kiểm tra” toàn diện trong không khí nhẹ nhàng và thân thiện.

Nói tóm lại, người phụ trách phỏng vấn của các trường đại học nổi tiếng là những người có cảm giác nhạy bén, sắc sảo, nhiều kinh nghiệm, quan sát của họ đối với người xin phỏng vấn không phải là hết sức sâu sắc thì cũng là gần đúng, một chín, một mười. Vì thế ý kiến của họ rất được “trường mẹ” coi trọng.

Biểu mẫu yêu cầu phỏng vấn căn cứ vào thời gian đã gửi đến Harvard, nhưng nhìn vào tờ thông báo công bố người phỏng vấn Harvard, cột của Trung Quốc chỉ đánh một ngôi sao. Điều này có nghĩa là Harvard trước mắt chưa xác định được người phỏng vấn ở Trung Quốc. Đình Nhi trước đó cũng đã yêu cầu được phỏng vấn, nhưng đều được trả lời: “Xin lỗi, chưa tìm được người phỏng vấn ở Trung Quốc.”

Không biết Harvard có thể tìm được người phỏng vấn ở Trung Quốc hay không?

TÍN HIỆU VƯỢT QUA SƠ TUYỂN

Tất cả mọi việc khác đều đang hoạt động bình thường, thư điện tử gửi đi gửi lại, biểu này biểu khác yêu cầu điền vào rồi gửi đi, đến một ngày nhận được bức thư gửi bằng máy bay của Trường Harvard báo tin, tất cả tài liệu đã được chấp nhận. Nhưng vẫn chưa nói đến việc sắp xếp người phỏng vấn trực tiếp. Điều này làm cho mọi người thấy hơi lo.

Một ngày đầu tháng 2, Văn phòng Chiêu sinh của Harvard gửi một bức thư điện tử ý kiến khảo thông báo cho Đình Nhi biết, họ không tìm được tốt nghiệp sinh của Harvard ở Thành Đô để làm người phỏng vấn trực tiếp và hỏi Đình Nhi có thể đến Thượng Hải hoặc Bắc Kinh để phỏng vấn trực tiếp được không, còn yêu cầu Đình Nhi bổ sung một bản luận văn để Hội đồng Chiêu sinh tìm hiểu thêm về trình độ học tập của cháu.

Bức thư này làm cho chúng tôi vừa lo vừa mừng, phần nào có thể thấy qua sàng lọc sơ bộ Đình Nhi đã gây được ảnh hưởng cho Văn phòng Chiêu sinh Harvard.

Chúng tôi lập tức phát lại bức thư cho ngài Larry, phản ứng của ngài còn vui hơn chúng tôi rất nhiều. Ông lập tức hành động, nhờ những người Mỹ quen biết ở Bắc Kinh và Thành Đô giúp Đình Nhi tra tìm tốt nghiệp sinh Harvard đang làm việc ở vùng Tây Nam Trung Quốc. Ông biết chắc là Đình Nhi đang trong tình trạng thiếu thời gian, mong Đình Nhi giảm bớt một số việc khác, chuẩn bị nhiều hơn cho việc thi đại học.

Chúng tôi cũng nhờ bạn bè khắp nơi, hy vọng tìm được một tốt nghiệp sinh

Harvard làm việc ở vùng tương đối gần thành phố làm người phỏng vấn.

Trong lúc chúng tôi sắp có một đầu mối trên điện thoại đường dài, thì ngài Larry gửi đến một thư điện tử báo một tin tức tốt lành, làm phấn khởi mọi người.

“Tôi tìm được một tốt nghiệp sinh Harvard...”

Vị tốt nghiệp sinh mà ngài Larry tìm được lại ở ngay Thành Đô! Anh ta là Joe (Joesheph Bookbinder) làm công tác về văn hoá báo chí.

Joe tốt nghiệp Harvard vào thập kỷ 80. Thái độ ứng xử của Joe giống như những tốt nghiệp sinh Harvard mà chúng tôi đã tưởng tượng là năng động và sôi nổi, đối với nền văn hoá không giống với mình luôn có một thái độ bao dung và thông cảm của người Harvard. Anh yêu mến sự nghiệp của bản thân, tri thức uyên bác, trí tuệ, nhân hậu và thành khẩn. Lúc học ở Harvard đã có hứng thú sâu sắc với lịch sử và nền văn hoá Trung Hoa, xác định là sau này sẽ công tác ở Trung Quốc mà mình yêu thích. Cũng như rất nhiều học sinh Harvard, kế hoạch của anh đã được thực hiện.

Tình yêu nồng nàn của anh đối với nền văn hoá Trung Quốc còn biểu hiện trong việc lựa chọn người bạn đời của mình: Tiểu Lương, bạn đời của Joe là một người Mỹ gốc Hoa sinh trưởng ở Hoa Kỳ đầy nữ tính, hiền thực, thông minh, có phong cách dịu dàng nhã nhặn. Con nhỏ của họ, Andrew, cũng đã bắt đầu học cả hai thứ tiếng Hán và Anh.

Joe không chỉ yêu nền văn hoá Trung Quốc mà còn đặc biệt yêu thích Tứ Xuyên và Thành Đô. Anh cảm thấy Thành Đô đối với Bắc Kinh, Thượng Hải có màu sắc và những sự vật giàu chất “biển dâu”, thể hiện nội hàm văn hoá lịch sử lâu đời của đất

nước Trung Hoa. Lòng yêu mến Tứ Xuyên còn lan sang cả mùi vị đậm đà cay nồng của thức ăn Tứ Xuyên.

Ngoài ra, một điểm khác rất quan trọng là Joe tiếp xúc với rất nhiều người Trung Quốc. Chúng tôi rất tin việc này có thể giúp cho Joe trong quá trình so sánh phát hiện ra được điểm mạnh của Đình Nhi. Đồng thời chúng tôi cũng tin vào những tố chất tốt đẹp mà chúng tôi đã bồi dưỡng cả thời gian dài cho Đình Nhi.

Có thể phỏng vấn trực tiếp với một đại biểu Trường Harvard như vậy, đương nhiên không thể nào “đẹp” hơn, chỉ còn không biết anh ta có thời gian để phỏng vấn trực tiếp hay không.

Larry hỏi ý kiến Joe, anh ta lập tức đồng ý làm người phỏng vấn Đình Nhi. Một việc lớn như thế đã thành công. Tiếp theo, ngài Larry nhanh chóng báo tin cho Văn phòng Chiêu sinh Harvard biết tình hình, địa chỉ thông tin của Joe, Harvard cũng gửi ngay cho Joe tất cả tài liệu cần thiết cho cuộc phỏng vấn. Theo quy định của Harvard, người phỏng vấn chỉ sau khi xem hết các tài liệu theo yêu cầu mới có thể tiến hành phỏng vấn.

Trong thời gian này cả nhà đều nóng lòng chờ đợi. Theo sắp xếp của Văn phòng Chiêu sinh Harvard, bình thường các học sinh nước ngoài xin vào Harvard, sớm nhất là ngày 15 tháng 9 năm trước mới có thể cùng với những người phỏng vấn ở khắp nơi trên thế giới quy định ngày tiến hành phỏng vấn. Hiện tại đã gần hạ tuần tháng 2, ngày Hội đồng Chiêu sinh của Harvard bỏ phiếu thoả thuận là vào tháng 3, thời gian đã gần kề, liệu có kịp không?

PHỎNG VẤN TRỰC TIẾP: “CÔNG ĐÁO TỰ NHIÊN THÀNH” (CÓ CÔNG MÀI SẮT CÓ NGÀY NÊN KIM)

Cuối cùng tài liệu đã gửi tới, ngày phỏng vấn cũng đã thống nhất với Joe, ngày 22 tháng 2, là ngày thứ hai, mồng 8 năm mới sau Tết Nguyên Đán.

Lúc ấy, chúng tôi đang bận vì cơ quan tập trung vật tư, tháo dỡ nhà cũ, xây phòng ở mới. Sau Tết phải cắt nước, cắt điện, hơn nữa trong dịp tết bưu điện không giải quyết chuyển máy điện thoại, mọi liên lạc của Đình Nhi và e-mail với các trường đại học cũng bị ngừng hoạt động. Vì thế, Đình Nhi phải thức đêm thức hôm để hoàn thành một bản luận văn cuối cùng cho hồ sơ thi lần này và gửi đi trước khi phải ngừng máy điện thoại. Sau đó Đình Nhi phải trở về ngay phòng chúng tôi thuê trọ ở gần nhà trường chuẩn bị bài cho kỳ thi đại học.

Lần phỏng vấn này, công việc phải chuẩn bị không nhiều lắm là vì công tác chuẩn bị chúng tôi đã sớm hoàn thành mười mấy năm trước rồi. Phỏng vấn trực tiếp giống như đề bài thi số học có rất nhiều lời giải, không thể dự đoán trước đối phương hỏi cái gì. Nhưng chỉ cần bạn có sự tích lũy sâu sắc, đối phương quyết không thể không nhìn thấy.

Ngày phỏng vấn, mẹ đưa Đình Nhi đến nơi Joe công tác rồi trở về làm các việc chuyển nhà. Trời lạnh giá, bên ngoài lạnh thấu xương, trong phòng rất ấm áp. Cuộc phỏng vấn trực tiếp giữa Joe và Đình Nhi đã tiến hành hai giờ, Joe nói không nhiều lắm, nhưng nghe rất chăm chú. Có lúc anh ta đưa ra một, hai vấn đề hướng cuộc nói chuyện vào chỗ anh ta cảm thấy thú vị nhất, sau đó để cho Đình Nhi thoải mái vào các loại đề tài: ở

trường học, các cảm nhận từ trước và gần đây, về suy nghĩ, dự định, cũng không phải né tránh gian khổ và khó khăn đã trải qua... Nói chuyện với Joe trong không khí thân mật khiến cho Đình Nhi nói được tất cả những điều muốn nói.

Thời gian trôi đi rất nhanh. Hai giờ trong chớp mắt đã hết.

Sau khi kết thúc buổi phỏng vấn trực tiếp, Joe nói mấy ý thay cho suy nghĩ của mình, cũng giống như cách đối xử của anh, thẳng thắn và chân thành: “Tôi tin rằng em sẽ cống hiến nhiều cho Harvard... Hy vọng em sẽ được Harvard nhận vào học”.

Lời nói đó chứng tỏ lần phỏng vấn trực tiếp rất thành công. Có thể nói, phỏng vấn trực tiếp đã làm cho Đình Nhi nhích dần đến Harvard.

Đình Nhi vội vàng về ngay trường để chuẩn bị thi đại học. Thời gian vào phòng thi chỉ còn lại vừa vặn 4 tháng. Qua tôi rèn trong đợt đột phá vào Harvard, Đình Nhi có một nhận thức mới, chấu cảm thấy có thể kịp để “tiến công dũng mãnh” vào Bắc Đại. Đợi chờ kết quả du học hầu như là độc quyền của ba mẹ.

90% người xin du học, thất bại là kết cục không thể tránh khỏi. Dù trước một giây cuối cùng, ai cũng không thể biết ngôi sao may mắn của Hội đồng Chiêu sinh sẽ đậu trên đỉnh đầu những người nào, nhưng chỉ ít chúng tôi biết rằng Đình Nhi đã hoàn thành rất xuất sắc những điều cần phải làm, không có gì đáng phải hổ thẹn với lòng mình nếu thất bại.

Hơn một tháng sau, giai đoạn mới trong cuộc đời của Đình Nhi bắt đầu mở rộng. Như lời chúc mừng của ngài Larry đã nói: “Con gái của ông bà sắp tung cánh bay vào bầu trời mới, nghênh đón thách thức mới!”

Cánh bay mang theo
lời chúc phúc của chúng tôi và cũng mang theo kỳ vọng của
chúng tôi.

Phụ lục

PHƯƠNG PHÁP VÀ KINH NGHIỆM XIN DU HỌC Ở HOA KỲ

(Trương Hân Vũ tổng hợp)

THƯ GỬI TỚI TẬP HỎI VỀ DU HỌC Ở HOA KỲ

“Cháu là một học sinh cao trung, cháu cũng muốn như Lưu Diệc Đình. Ông bà có thể cho cháu biết, ghi tên vào học đại học ở Hoa Kỳ cần làm những thủ tục gì?”

“Con gái tôi năm nay thi đỗ vào Trường Đại học..., là học sinh năm thứ nhất khoa Kinh tế. Cháu rất muốn ra nước ngoài du học. Là một người cha, tôi rất hy vọng ông bà chỉ bảo cho”.

“Cháu là một học sinh năm thứ hai cao trung. Cháu thấy thủ tục đi học ở Hoa Kỳ rất phức tạp, cháu muốn hỏi bác: Ghi tên như thế nào? Lúc nào nộp đơn?”

“Tôi là sinh viên Trường Đại học... năm thứ..., bạn có thể nói về kinh nghiệm thi TOEFL được không?”

....

Những câu hỏi như vậy với số lượng rất lớn tới tập gửi cho chúng tôi. Chúng tôi rất vui, hết sức cố gắng trả lời làm vừa lòng các bạn.

“BIẾT NGƯỜI BIẾT TA”, LỢI CHO THÀNH CÔNG

Làm đơn vào các trường đại học Hoa Kỳ hay vào các trường đại học phương Tây khác là một hệ thống văn bản trình tự có liên quan. Hệ thống giáo dục Trung Quốc không giống các nước phương Tây, thậm chí phương thức tư duy cũng rất khác nhau.

Do đó tạo ra nhiều trở ngại đối với việc học sinh Trung Quốc xin vào học các trường đại học phương Tây.

Ví dụ, mỗi học sinh cao trung của Trung Quốc đều biết chỉ có đợt thi đại học tháng 7 thống nhất trong cả nước do nhà nước tổ chức là con đường duy nhất để vào đại học chính quy, do đó, muốn học đại học đều phải nộp “đơn dự thi”. Nhưng ở Hoa Kỳ, thi đại học không do nhà nước tổ chức, nên xin vào đại học, chỉ việc ở nhà điền vào các loại biểu mẫu mời thầy giáo hoặc Hiệu trưởng nhà trường viết thư giới thiệu, tham gia các loại thi SAT và ACT do tư nhân tổ chức cho nên chỉ quen với khái niệm “làm đơn xin vào đại học” chứ không phải “nộp đơn thi vào đại học”.

Học sinh Hoa Kỳ bắt đầu từ lớp một tiểu học đã làm quen với hệ thống đánh giá thành tích và năng lực học tập hoàn toàn khác với học sinh Trung Quốc. Chỉ riêng về thành tích học tập, phương thức đánh giá học sinh của bậc tiểu học Hoa Kỳ so với Trung Quốc khác rất nhiều và rất phức tạp. Ngoài thành tích còn có nhiều nội dung khác ảnh hưởng đến kết quả đánh giá đối với học sinh. Thế nên, người Trung Quốc làm đơn xin học đại học Hoa Kỳ không nắm được hệ thống đánh giá đó, trước những thuật ngữ chưa bao giờ được nghe, các chữ cái viết tắt, những yêu cầu muôn hình vạn trạng, những câu hỏi

không rõ hỏi gì, như lạc vào mê cung. Hậu quả là đơn xin học đó không thể tránh khỏi lỗi lầm và do trình độ khác nhau nên một phần quan trọng đã bị loại trừ.

Vì vậy, có thể xuất hiện các hiện tượng:

Có một số học sinh Trung Quốc thực chất rất ưu tú, có quá trình chuẩn bị lâu dài, thi TOEFL, GRE đều đạt điểm cao. Lúc xin vào các trường đại học Hoa Kỳ cũng đã có dự kiến nhất định thành công, nhưng không ngờ, kết quả lại phải đứng ngoài các trường nổi tiếng, chỉ được các trường thấp nhận vào.

Nguyên nhân tại sao? Chính là do chưa tìm hiểu kỹ hệ thống giáo dục Hoa Kỳ, chỉ dựa trên hệ thống giáo dục Trung Quốc để làm đơn.

Còn một số học sinh ưu tú được trường nổi tiếng nhận vào, học bổng đã cầm chắc trong tay nhưng khi chuẩn bị thị thực xuất nhập cảnh không đầy đủ, có sơ xuất khi bị quan chức làm thị thực hỏi mấy vấn đề, dù không bị cáo buộc là “có khuynh hướng di cư” thì bị coi là “khả năng kinh tế không đủ”. Thế là kế hoạch du học gần xong thì chịu thất bại. Sai lầm của họ là ở chỗ quá sớm xem thông báo nhận vào học là tiêu chí của việc du học đã thành công. Nên khi làm đơn xin học đại học ở Hoa Kỳ, cần chú ý trên góc độ các hệ thống giáo dục của Hoa Kỳ và nền văn hoá Hoa Kỳ để suy nghĩ, làm rõ tất cả các hàm ý cụ thể trong từng chi tiết có liên quan thì đỡ phải đi đường vòng, nâng cao hiệu suất thắng lợi của mình.

Ví dụ: Nội dung các trường đại học Hoa Kỳ thường khảo sát đối với những người xin học đại học Hoa Kỳ là gì? Thế nào là thi SAT, ACT? Học sinh Trung Quốc đứng trước những yêu cầu của kỳ thi SAT, ACT phải làm như thế nào? Tác dụng của thành tích thi TOEFL và GRE cuối cùng đến đâu? Thư giới thiệu do người nổi tiếng viết tốt hay do các thầy giáo giảng dạy viết tốt

hơn? Có một số trường đại học yêu cầu counselor (Cố vấn) viết thư giới thiệu, đây muốn nói tới người nào? Xin tài trợ kinh tế như thế nào? Biểu mẫu CSS xin tài trợ là gì?...

ĐẾN NƠI NÀO TRA CỨU TƯ LIỆU VỀ ĐẠI HỌC NƯỚC NGOÀI?

Đến nơi nào tra cứu tình hình cơ bản của trường đại học và biện pháp liên hệ?

Một khi đã có ý định du học, bước đầu tiên gặp phải là vấn đề này. Đối với một số người, biện pháp rất giản đơn là mượn sách ở thư viện. Trong thư viện tương đối lớn có thể tìm thấy loại sách có liên quan đến việc giới thiệu các trường đại học nước ngoài, không chỉ giới thiệu tình hình cơ bản của trường về lịch sử, xếp loại, các chuyên ngành đặc sắc, quy mô mà còn cung cấp cách liên hệ: địa chỉ thông tin, điện thoại, địa chỉ thư điện tử... Người ham thích có thể chọn trường đại học mà mình hứng thú và theo sách hướng dẫn để tiến hành liên hệ.

Thư viện của nhiều trường đại học trong nước, các thư viện lớn hơn của tỉnh, thành phố đều có loại sách tư liệu này, có thể tìm được địa chỉ và các tư liệu khác về các trường đại học mình cần.

Đối với các bạn có thể lên mạng, tra tìm tư liệu này càng dễ dàng hơn. Trong biểu mẫu điện tử: “Mẫu đơn xin học thông dụng” giới thiệu trong quyển sách này, cung cấp nội dung và yêu cầu cơ bản về chiêu sinh của gần 200 trường đại học Hoa Kỳ, trong đó bao gồm địa chỉ, số điện thoại, số Fax, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ trên mạng, ngày hết hạn chiêu sinh, phí ghi tên... của trường. Bạn có thể căn cứ vào đó liên hệ hết sức thuận tiện với các trường đại học, đề xuất yêu cầu xin học.

Biểu mẫu điện tử của “Mẫu đơn xin học thông dụng” này có thể truy cập vào địa chỉ trên mạng sau: <http://www.petersons.com> .

Ngoài ra, nếu thành phố bạn đang ở có Lãnh sự quán hoặc Đại sứ quán Hoa Kỳ, cũng có thể đến phòng tư liệu của cơ quan này để tra cứu tư liệu. Những nơi này nói chung, mỗi tuần đều có thời gian mở cố định, khi đến cần mang theo chứng minh thư.

BA NGUYÊN TẮC CHỌN TRƯỜNG

Tại Hoa Kỳ có hơn 3.000 trường đại học, làm thế nào để chọn được trường đại học thích hợp với mình, một lần nên chọn mấy trường là vừa. Đây là một vấn đề mà người xin du học cần tính toán kỹ.

Căn cứ vào kinh nghiệm của chúng tôi, có ba nguyên tắc ảnh hưởng đến thành bại tương đối lớn: một - số lượng cần thoả đáng; hai - cần “đo người may áo”; ba - cần mở rộng thứ bậc.

Vì sao số lượng cần thoả đáng?

Mỗi người xin học đại học nước ngoài, đều có một cảm nhận hết sức sâu sắc: viết, điền vào các biểu mẫu xin học muôn hình vạn trạng không phải là một công việc nhẹ nhàng. Trong đầu óc người Trung Quốc, điền vào các biểu mẫu nhiều lắm cũng chỉ là điền vào một hai trang giấy mà thôi, nhưng đơn xin học ở Hoa Kỳ không phải như vậy. Nói chung biểu mẫu của một trường đại học là một quyển sách dày. Nếu đem biểu mẫu của mấy trường xếp lại thì sẽ trở thành một đống lớn ngay trước mắt và cũng đè nặng lên lòng bạn, làm cho bạn không thể làm liều, không thể sơ xuất. Yêu cầu điền vào biểu mẫu không chỉ trong tình huống bình thường như trên mà còn một khối lượng lớn văn bản tiếng Anh. Thế là bạn phải suy nghĩ khẩn trương, bận rộn điền vào biểu, lại chạy thêm nơi này nơi kia để chuẩn bị các tài liệu phụ thêm xuất hiện liên tục. Không có khoảng thời gian 2, 3 tháng khó lòng làm xong.

Nếu bạn đứng trước tình hình không thể không tham gia kỳ thi đại học, như

vậy, càng “lửa cháy đổ thêm dầu”, kết quả cả hai mặt trận đồng thời tác chiến đó, phải đợi đến khi đồng biểu mẫu đã điền đầy đủ và đã gửi đi, cảm giác của bạn chắc chắn như đã qua một trận ốm nặng, gầy rộc đi. Hơn nữa, vì quá mệt mỏi, chất lượng của việc điền biểu mẫu sẽ bị giảm, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của việc xin học.

Trước tình hình đó, cần phải thu hẹp số trường là tốt nhất. Số lượng xin học đại học nên hạn chế khoảng 6 trường sẽ giảm nhẹ gánh nặng cho chúng ta. Nếu cố được có thể thêm vài trường nhưng phải đảm bảo chất lượng đơn xin học. Xét đến cùng, “Thường kỳ thập chỉ, bất như đoạn kỳ nhất chỉ” (Làm bị thương mười ngón tay, không bằng chặt đi một ngón). Chất lượng cao so với số lượng nhiều, quan trọng hơn rất nhiều. Đó là nguyên nhân của nguyên tắc “số lượng thoả đáng”.

Vì sao phải đo người may áo?

“Đo người may áo” tức là phải căn cứ vào trình độ thực tế của bản thân để chọn trường học. Dự đoán phải chính xác trình độ thực tế của mình là rất quan trọng. Nó là một trong những tiền đề tạo cho du học thành công. Là vì tài cao mà lại học trường bình thường, sẽ làm cho bạn khi phải vào học một trường không hợp với ý thích của mình, bần khoản mãi suốt cuộc đời. Tình hình càng tồi tệ hơn khi tài kém mà lại ghi học trường chất lượng cao, trong tay “không có bột” làm sao “gột nên hồ”, làm cho đơn xin học của bạn cuối cùng bị thất bại.

Cần phải xác định chính xác chỗ đứng của mình trong thực tiễn là rất khó khăn. Nhưng chí ít cũng phải xem nó là một mục tiêu chiến lược để truy tìm cũng tức là có thể giảm nhẹ được sai lầm.

Vì sao phải mở rộng thứ bậc?

Đây là nhằm vào những nhân tố không thể xác định trong quá trình xin học để chọn lấy những đối sách cần thiết.

Chúng tôi đã hỏi các học sinh Trung Quốc được các trường đại học nổi tiếng ở nước ngoài nhận vào học một câu hỏi giống nhau: “Trường của bạn đã thấy được mặt mạnh nào của bạn? Vì sao bạn được trường đó nhận vào học?” Câu trả lời hầu như đều giống nhau: “Tôi cũng không biết vì sao họ lại nhận tôi vào học”; “Chỉ là theo đúng yêu cầu điền vào biểu mẫu rồi gửi đi, chứ không biết được nhận như thế nào”. Chúng ta đã thấy, một số học sinh có thể rất khá, không thể vào được trường nổi tiếng, nhưng một số học sinh không bằng họ trái lại, bất ngờ được nhận vào học.

Một vài trường đại học nổi tiếng ở Hoa Kỳ nhận hoặc bác đơn xin vào học là do tập thể Hội đồng tuyển sinh bỏ phiếu quyết định. “Những người gác cổng trường” đại học này nắm được quyền bỏ phiếu đã thông qua việc bỏ phiếu hình thành một “quyền lực”, đó tức là một nhân tố không thể xác định được.

Ví dụ, tìm hiểu kết quả tuyển sinh năm 1999 của Học viện nổi tiếng Wellesley, cảm giác không thể dự đoán được càng thêm mạnh mẽ. Trong số học sinh mới chiêu sinh năm đó của trường, ngoài việc có một số nữ nhạc công vi-ô-lông trẻ tuổi đã trình diễn cho Hoàng gia Thụy điển và Na Uy, một nữ trợ lý nghiên cứu đã công tác tại Cục Hàng không – du hành vũ trụ Hoa Kỳ, một nữ quán quân đĩa bay, điều không thể nghĩ tới là còn có một vị nữ ảo thuật gia.

Tổ chất đặc biệt là một phần rất được nhà trường coi trọng.

Biết những điều này, bạn cảm thấy, đôi tay nắm chặt vận mệnh của bạn là thứ bạn nhìn không thấy, nắm không tới. Tình huống chắc chắn

thực là không có nhiều. Vì vậy để tránh thất bại bất ngờ, tốt nhất là mở rộng thứ bậc các trường xin học, phân bố đều các loại cao, trung bình và loại thấp hơn. Đây cũng giống như quăng lưới cá, ném lưới rộng ra một ít, khả năng bắt được cá sẽ tăng lên vài phần.

Xác định được trường học tức là có thể có biểu mẫu xin học mà bạn đang cần.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ ĐƯỢC BIỂU MẪU XIN HỌC?

Phương thức chiêu sinh của các trường đại học nộp đơn xin học vào trường mà mình muốn ghi tên học. Chỉ cần biết được địa chỉ thông tin, bạn có thể trực tiếp viết thư hoặc gửi thư điện tử tới trường đó. Sau đó bạn muốn có biểu mẫu đơn xin nhập học một trường đại học ở Hoa Kỳ cũng rất giản đơn, chỉ cần trực tiếp viết thư gửi trường đó nói rõ yêu cầu của bạn (thư điện tử không được coi là đơn xin học chính thức), thuyết minh với nhà trường tình hình cơ bản của bạn (tuổi, giới tính, trường học, năm học, địa chỉ liên lạc bằng tiếng Anh, nguyện vọng muốn được học trường này và muốn có biểu mẫu xin học). Nhà trường sẽ gửi cho bạn đơn xin nhập học và giới thiệu khái quát về nhà trường, những tài liệu này đều miễn phí. Chỉ cần sau khi đã đọc xong tài liệu của họ, quyết định chính thức xin vào học trường này mới nộp khoản lệ phí ghi tên, tiếp đó Văn phòng chiêu sinh sẽ làm một hồ sơ tuyển sinh chính thức cho bạn. Số tiền lệ phí ghi tên không giống nhau tùy theo thứ bậc của từng trường, nói chung là khoảng từ 20 đến 60 đô-la.

Đa số các trường đại học Hoa Kỳ đều trực tiếp nhận học sinh trên khắp nước Mỹ và trên thế giới. Do bản thân Hoa Kỳ là một quốc gia đa dân tộc, đa nhân chủng và trong sự giao lưu của nền văn hoá đa nguyên thu được nhiều điều bổ ích, lại thêm Hoa Kỳ có mối liên hệ nhiều tầng và rộng rãi với các nước khác nhau, cho nên rất nhiều trường đại học Hoa Kỳ đều muốn tuyển một bộ phận học sinh nước ngoài nhằm giúp cho việc bồi dưỡng năng lực giao tiếp của học sinh Hoa Kỳ với những người có nền văn hoá khác, đồng thời trong cuộc trong cuộc giao lưu với rất nhiều nền văn hoá đó sẽ kích thích trí tuệ

của học sinh phát triển mạnh mẽ. Cho nên, là một học sinh Trung Quốc, không phải lo lắng vì mình là một người nước ngoài mà bị cư xử lạnh nhạt, trái lại bạn hoàn toàn có thể mạnh dạn đề xuất đơn xin học của mình.

Nếu bạn có điều kiện lên mạng càng rất nhanh nhận được biểu mẫu đơn xin học của các trường đại học, đó là từ mạng Internet để tải xuống các biểu mẫu trên.

Nói chung, nếu biết được tên của một trường đại học bạn có thể tìm trên mạng về biểu mẫu điện tử, nâng cao được hiệu suất đơn xin học. Khi có thêm một người sử dụng nó, trường liên có thể tiết kiệm được khoản chi, người làm đơn xin học có thể tiết kiệm được thời gian, giảm thiểu sai sót, đó là một việc tốt hai bên đều có lợi. Ưu điểm của biểu mẫu điện tử cũng đã rõ ràng, chỉ tốn thời gian hơn mười phút đến mấy mươi phút (xem quy định tốc độ truyền tải số liệu trên mạng) mình đã có thể truy cập được, dùng máy in, in ra ngay, sau đó lập tức bạn có thể điền vào biểu mẫu, điền sai có thể điền lại một bản khác.

“MẪU ĐƠN XIN HỌC THÔNG DỤNG” - NHANH NHIỀU TỐT RẺ

Mấy năm gần đây, theo mạng liên lạc quốc tế phát triển rầm rộ và rộng mạnh mẽ, ở Hoa Kỳ có một số trường đại học liên kết với nhau, cải tiến quá trình làm đơn và biện pháp chiêu sinh của họ, đã nâng cao hiệu suất sinh viên. Họ dùng biểu xin học điện tử, mang lại lợi nhuận cho người làm đơn. Biểu xin học điện tử này tức là “Mẫu đơn xin học thông dụng” (Common Application).

Trong hơn 3.000 trường cao đẳng, đại học, học viện Hoa Kỳ sử dụng mẫu đơn xin học thông dụng này có khoảng 200 trường, học viện, trong đó bao gồm một số trường đại học và học viện “cấp ngôi sao”. Trong số này, đứng đầu đương nhiên là Trường Harvard, ngoài ra còn có Học viện Dartmouth, Đại học Kansas, Học viện Wellesley...

Sử dụng mẫu đơn xin học thông dụng có ưu việt gì?

Thứ nhất, nhận được biểu mẫu này rất dễ dàng và nhanh chóng.

Bất kể bạn ở đâu trên đất nước, dù trường mà bạn xin học rất xa, chỉ cần bạn dùng máy tính lên mạng thì có thể trong khoảng 10 phút hoặc tối đa là nửa giờ đã truy cập được mẫu đơn xin học thông dụng mà bạn cần.

Đối chiếu thì có thể thấy ngay tính chất quan trọng của vấn đề này: từ bất kỳ một thành phố lớn nào ở Trung Quốc gửi thư bằng đường hàng không quốc tế đến Hoa Kỳ, nói chung phải mất nửa tháng, thậm chí có khi cả 20 ngày mới tới nơi, nếu cả đi và

về thì mất bao nhiêu thời gian? Hoa Kỳ là một quốc gia rất chú trọng hiệu suất nhưng không bao gồm hệ thống bưu chính. Do thể chế quản lý bưu chính, tạo nên một hiệu quả làm cho người ta không thể tin được. Tình trạng kéo dài thời gian hoặc đánh mất bưu kiện đều có thể xảy ra. Do đó, hầu như các trường đại học Hoa Kỳ khi chiêu sinh đều dặn các thí sinh xin học: đề nghị các tài liệu xin học của các bạn mỗi bản chính đều nên in thêm một bản nữa để lưu trữ, đề phòng mất thư còn có thể in lại, gửi tiếp. Thứ hai, có thể in lại với số lượng lớn.

Mẫu đơn xin học nhà trường gửi đến chỉ có một bản, nếu không để ý sẽ rất khó khăn, nhưng mẫu đơn xin học thông dụng thì không xảy ra loại vấn đề này. Bạn có thể ung dung suy nghĩ trên máy tính, chữa đi chữa lại cho đến khi thoả mãn mới thôi. Sau đó kích một lần vào chuột, là có thể in ra bao nhiêu bản cũng được. Tất cả các trường đại học Hoa Kỳ đồng ý sử dụng “Mẫu đơn xin học thông dụng” đều tiếp nhận cách thức và nội dung hoàn toàn giống nhau, điền xong một bản có thể sử dụng cho các trường đại học trên. Hiệu suất chẳng lẽ không phải là đã nâng cao nhiều lần hay sao?

Thứ ba, phụ thêm tư liệu thuyết minh có ích.

Phần thuyết minh (Instruction) của biểu mẫu này còn bao gồm những phần quan trọng nhất về yêu cầu của tuyển sinh của mỗi trường đại học, như ngày hết hạn chiêu sinh, ngày thông báo trúng tuyển, thành tích nào để chứng minh, có xin cung cấp tài trợ kinh tế hay không, xin tài trợ phải điền vào biểu nào, có cần điền đơn xin học bổ sung hay không. Những tư liệu này đều tra tìm thoải mái, tạo cho người làm đơn rất thuận lợi.

Nếu bạn dự định dùng mẫu đơn xin học thông dụng thì đồng thời phải lưu ý vấn đề “Đơn xin học bổ sung” (Supplement).

Vì sao cần có đơn xin học bổ sung? Những trường hợp nào cần có đơn xin học bổ sung?

Phương châm xây dựng trường của mỗi trường đại học phần lớn đều tương đối cá thể hoá, mà không nhấn mạnh đến tiêu chuẩn thống nhất toàn quốc. Đặc điểm này được thể hiện ở chính sách chiêu sinh cụ thể hoá “củ cải, rau cải, mỗi thứ một thích”, vì thế mỗi trường đại học đều muốn tìm hiểu tình hình của người xin vào học dẫn đến các trường không giống nhau. Mỗi bản “đơn xin học thông dụng” đương nhiên không thể bao gồm được tất cả yêu cầu muôn hình vạn trạng của 200 trường đại học, nên những trường đại học còn chưa thoả mãn với mẫu đơn chung đều thêm nhiều phần bổ sung phù hợp với yêu cầu của mình dùng để tìm hiểu tình hình mà trong bản chung chưa đề cập đến.

Nói chung, các trường đại học cần điền các tư liệu bổ sung, phần lớn đều có đơn xin học bổ sung được điện tử hoá, phát trên mạng của trường đại học đó, nhằm cung cấp cho người cần sử dụng. Vì thế khi bạn sử dụng mẫu đơn xin học thông dụng, bạn nên chú ý trường đại học bạn xin có yêu cầu phần bổ sung này hay không.

Cũng có một vài trường đại học tuy trên mạng không có đường tải xuống đơn xin học bổ sung, nhưng sau khi các mẫu đơn xin học thông dụng của bạn đã gửi đến, trường đại học này sẽ chủ động gửi tiếp cho bạn đơn xin học bổ sung cần thiết, việc này đương nhiên là hoàn toàn miễn phí.

Chỗ còn chưa đủ của mẫu đơn xin học thông dụng.

Mẫu đơn xin học thông dụng cũng có chỗ chưa đầy đủ. Vấn đề là diện bao phủ các trường chưa đủ rộng, trước hết chỉ được khoảng 200 trường. Xem qua danh sách 200 trường đại học tiếp nhận mẫu đơn

xin học thông dụng đều có thể thấy ở đây đã tập trung một số các trường cao đẳng, học viện cấp ngôi sao và cấp quốc gia khác không có ở trong đó. Ví như trường MIT nổi tiếng (trường được coi là “nếu không có Trường MIT, sức mạnh của Hoa Kỳ sẽ bị giảm sút”), Trường Đại học Columbia (một trong các trường thuộc nhóm Ivy League), Trường đại học Standvard (Trường Khoa học tự nhiên và xây dựng nổi tiếng), Trường Đại học Georgetown (Trường này được xếp vị trí cao trong các trường đại học), Đại học Brown (một trong các trường thuộc nhóm Ivy League), Trường Đại học Yale (một trong các trường thuộc nhóm Ivy League), Đại học Princeton (một trong các trường thuộc nhóm Ivy League) đều chưa sử dụng mẫu đơn xin học thông dụng.

YÊU CẦU GHI TÊN CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA KỲ

Dù có một số độc giả đã tương đối quen thuộc với các đơn xin học đại học Hoa Kỳ, nhưng hãy còn nhiều độc giả mới lần đầu tiếp xúc với vấn đề xin du học ở Hoa Kỳ. Dưới đây, xin lấy ví dụ về yêu cầu tuyển sinh trong mẫu đơn xin học thông dụng của Trường Đại Học Johns Hopkins, có giải thích từng mục.

JOHNS HOPKINS UNIVERSITY

Johns Hopkins
University, Baltimore, MD 21218. Coed \$50.

Deadlines: ED 11/15, notif 12/15; Reg 1/1, notif 4/15. Requires supplement; SAT I & SAT II, or ACT; counselor & teacher recom. Interview recommended; campus visit strongly encouraged. Phone: 410-516-8171. Fax: 410-516-6025; e-mail: gotojhu@jhu.edu; URL: www.jhu.edu/admis

Dịch nội dung như
sau:

Tên trường: Johns
Hopkins University

Địa chỉ thông tin:
(admission office)

Johns Hopkins
University, Baltimore, MD 21218 USA

Coed: (trường chung nam nữ) US \$ 50 (chi phí ghi tên học 50 đô-la).
Deadlines (ngày hết hạn ghi tên): ED 11/15 (= ngày nhận đơn xin học sớm nhất, 15 tháng 11). notif 12/15 (= ngày

thông báo nhận đơn xin học sớm nhất: ngày 15 tháng 12); Reg 1/1 (= quy định ngày hết hạn nộp đơn xin học: 1 tháng 1), notif 4/15 (= ngày thông báo về đơn xin học: 15 tháng 4).

Requires supplement (Yêu cầu điền vào đơn xin học bổ sung); SAT I & SAT II, or ACT (Yêu cầu nộp kết quả thi SAT I & SAT II hoặc kết quả thi ACT. Học sinh Trung Quốc nếu nói rõ Trung Quốc không tổ chức các loại thi này, nói chung được miễn nộp).

Counselor & teacher recom (yêu cầu nộp thư giới thiệu của người quản lý nhà trường hoặc giáo viên. Counselor ở đây có thể là Hiệu trưởng trường trung học hoặc phụ trách giáo vụ nhà trường).

Interview recommended (kiến nghị với nhà trường cử người phỏng vấn để làm phỏng vấn chiêu sinh trực tiếp, đồng thời tạo cho trường tìm hiểu được bản thân tốt hơn. Nhưng yêu cầu này đối với học sinh Trung Quốc rất khó thực hiện).

Campus visit strongly encouraged (Rất mong bạn đến thăm nhà trường để “hai bên cùng lựa chọn”).

Phone: 410-516-8171
(số điện thoại của Văn phòng chiêu sinh)

Fax: 410-516-6025 (số Fax của Văn phòng chiêu sinh)

e-mail:
gotojhu@jhu.edu (địa chỉ thư điện tử của Văn phòng chiêu sinh)

URL:
www.jhu.edu/admis (địa chỉ mạng của nhà trường)

Sau khi nắm vững các quy cách này, xem thêm mẫu đơn xin học thông

dụng hoặc yêu cầu tương tự của các trường đại học khác của Hoa Kỳ, vấn đề xin học sẽ được giải quyết dễ dàng hơn.

VỀ THI TOEFL

Thi TOEFL được các bạn quan tâm nhiều trong thư các bạn gửi đến, ở đây xin giới thiệu một ít về vấn đề đó.

TOEFL (Test of English as a Foreign Language - Kiểm tra tiếng Anh như một ngoại ngữ) làm một nội dung quan trọng cần phải kiểm tra khi các trường cao đẳng, học viện Hoa Kỳ tuyển các thí sinh ở các quốc gia không sử dụng tiếng Anh như tiếng mẹ đẻ. Nó phản ánh năng lực ứng dụng thực tế tiếng Anh của người xin học đồng thời với việc học tập hàng ngày ở các trường đại học Hoa Kỳ là rất quan trọng. Các trường đại học khác nhau yêu cầu đối với TOEFL cũng khác nhau.

Đối với học sinh Trung Quốc, muốn được một trường đại học chính quy ở Hoa Kỳ nhận vào học một cách thuận lợi, thành tích thi TOEFL đạt yêu cầu là điều kiện bắt buộc phải có. Những thứ bậc khác nhau của các trường đại học Hoa Kỳ đối với yêu cầu thành tích TOEFL cao, thấp không giống nhau. Có trường chỉ yêu cầu “kiến nghị nộp thành tích TOEFL” mà không quy định cụ thể số điểm. Có trường lại yêu cầu thành tích thi TOEFL phải đạt trên 500 điểm, có trường nổi tiếng lại yêu cầu thành tích TOEFL phải đạt không dưới 600 điểm. Nếu dự định xin học bổng các loại cao, do sự cạnh tranh rất quyết liệt nên thành tích TOEFL vẫn phải thi đạt điểm cao hơn nữa.

Thành tích TOEFL rất quan trọng, nhưng cũng chỉ là tiêu chuẩn để đánh giá năng lực ngôn ngữ của bạn mà thôi. Cho nên sau khi thành tích TOEFL của bạn đạt đến trình độ mà nhà trường cần, nhà trường không phải chỉ xem có điểm TOEFL cao nhất là nhận người đó vào học mà tổng hợp đánh giá các mặt toàn diện của thí sinh, sau đó mới quyết định. Thường có thể

thấy hiện tượng, cùng một nhà trường có thể không thu nhận một học sinh có thành tích TOEFL đạt 670 điểm, trái lại lấy một học sinh khác chỉ đạt đến 630 điểm.

ánh Xét đến cùng, tố chất toàn diện càng quan trọng hơn năng lực ngôn ngữ đơn thuần.

Thi TOEFL do ai tổ chức?

Ở Hoa Kỳ, thi TOEFL không chỉ tại một điểm. Ví như, Viện nghiên cứu của trường Đại học Georgertown, Viện Nghiên cứu tiếng Anh của Trường đại học Michigan đều đang tổ chức thi TOEFL. Nhưng hiện nay trên thế giới (bao gồm cả Trung Quốc) đồng thời cũng là nơi được các trường đại học Hoa Kỳ rất hoan nghênh là kỳ thi TOEFL được tổ chức tại Trung tâm thi về giáo dục EST thuộc trường đại học Princeton Hoa Kỳ.

Thường mỗi năm chỉ có 5 lần thi TOEFL, có hơn 120 nước trên thế giới tiến hành thi, số học sinh báo dự thi hàng năm trên thế giới ước gần 10 vạn người.

Đề thi TOEFL bao gồm 3 phần lớn: nghe hiểu, ngữ pháp và năng lực học hiểu. Đặc điểm thi là, số lượng đề, mục tiêu nội dung rộng, thời gian thi ngắn, cho nên tốc độ trả lời là rất quan trọng. Hình thức đề thi thường dùng phương thức lựa chọn, sau một câu thường có 4 loại đáp án, cần phải lựa chọn nhanh.

Thi TOEFL thực hiện bằng máy tính là một vấn đề đã chính thức đưa vào quy trình ngắn, thí sinh Trung Quốc và các bậc cha mẹ cần hết sức coi trọng. Là vì thi TOEFL trên máy tính không chỉ yêu cầu thí sinh cần có một năng lực tiếng Anh rất thành thạo, đồng thời cũng thông thạo máy tính, thành thạo thao tác trên máy vi tính, thành thạo bàn phím, tốc độ truy cập nhanh cũng là kỹ năng cơ bản không thể thiếu. Nhưng

chúng ta cũng đã chính thức tiến hành thi TOEFL trên máy tính, đã có thời gian biểu rõ ràng...

Tư cách tham gia thi TOEFL là gì?

Không đòi hỏi bất cứ tư cách nào. Bất kể ai, chỉ cần tự nguyện nộp lệ phí thi TOEFL. Bất kể trình độ tiếng Anh của họ như thế nào đều có tư cách ghi tên dự thi. Muốn thi mấy lần cũng được miễn là mỗi lần đều phải nộp lệ phí. Kết quả thi thuộc về chuyện cá nhân. Không được bạn cho phép, người khác không có quyền tra tìm. Cho nên bạn không cần phải lo lắng thi không tốt sẽ bị bẽ mặt. Lúc nào bạn thi thành tích như ý muốn, lại thông báo cho trung tâm ETS, Trung tâm sẽ gửi thành tích ghi nhận được trong lần cuối cùng đó đến trường đại học Hoa Kỳ bất kỳ theo yêu cầu của bạn.

Mỗi lần tham gia thi, Trung tâm ETS có miễn phí cho bạn gửi thành tích đến 3 trường đại học, nếu gửi nhiều hơn phải trả tiền cho mỗi lần gửi là 11 đô la thủ tục phí.

Các trường đại học Hoa Kỳ chỉ tiếp nhận thành tích TOEFL do Trung tâm ETS trực tiếp gửi, còn do bản thân người xin học gửi, họ sẽ không thừa nhận. Đó là một biện pháp để phòng gian lận.

Tham gia thi TOEFL ở đâu?

Tham gia thi TOEFL rất dễ dàng. Tại các thành phố lớn và nhất là tại các trường đại học nổi tiếng ở các thành phố trực thuộc Trung ương đều có địa điểm thi TOEFL. Bất cứ người nào, chỉ cần tự nguyện đều có thể nộp một khoản lệ phí thi, hai tấm ảnh, đăng ký số chứng minh thư, điền vào các biểu mẫu cần thiết, đến ngày thi đã quy định vào dự thi.

Có thí sinh sau khi tham gia thi TOEFL, vì nhiều nguyên nhân rất muốn biết ngay kết quả thi của mình. Có người lúc điền các mẫu đơn xin học các trường đại học Hoa Kỳ rất cần điền các thành tích thi TOEFL, có người lo thành tích của mình không tốt, muốn biết sớm để dễ quyết định có thi lần nữa hay không. Do vậy Trung tâm ETS chuyên mở các loại điện thoại dịch vụ tư vấn báo kết quả thi, vừa có thể tra tìm qua điện thoại, vừa có thể thông qua máy truyền điện trực tiếp truyền báo kết quả, phí tư vấn một lần là 10 đô-la, dùng thẻ tín dụng ngoại hối để trả.

Để làm thế nào dự tính thành tích thi TOEFL của bạn?

Căn cứ kinh nghiệm có một phương pháp đơn giản như sau.

Tại các thành phố lớn trên toàn quốc, hầu như đều có lớp bồi dưỡng thi TOEFL, ngoài việc luyện cho học viên năng lực và kỹ xảo khi thi TOEFL ra, một nội dung quan trọng khác là tổ chức thi thử TOEFL. Nội dung thi thử TOEFL là dùng các đề trước đây đã sử dụng. Thông qua loại thi thử như thế này, bạn có thể trên đại thể tìm hiểu trình độ TOEFL thực tế của mình. Chỉ cần tham gia thi thử, bạn giữ được một trạng thái tâm lý bình thường, như vậy nói chung lấy thành tích thi thử cao nhất của mình trừ đi 10-30 điểm, đại khái đấy là thành tích TOEFL mà bạn thực tế có thể đạt được. Một mặt là vì trong khi làm đề thi mới, có thể gồm một số nội dung chưa thông thạo lắm, mặt khác tham dự cuộc thi thật sẽ cảm thấy căng thẳng hơn thi thử, nên cũng ảnh hưởng ít nhiều đến kết quả.

VỀ THI GRE

Nếu bạn là một tốt nghiệp sinh đại học chính quy, chuẩn bị ghi tên dự thi vào Viện nghiên cứu sinh Hoa Kỳ hoặc Canada, phần lớn đều phải dự cuộc thi GRE (Graduate Record Examination tức là Thi thành tích nghiên cứu sinh). Có một số trường đại học đối với học sinh nước ngoài xin học chính quy đều nói rõ “Hoan nghênh các bạn cung cấp thành tích thi GRE”.

Nói chung đa số Viện nghiên cứu sinh đại học ở Hoa Kỳ đều lấy thành tích GRE làm căn cứ quan trọng để nhận nghiên cứu sinh. Thi GRE cũng là một loại thi tiêu chuẩn hoá do Trung tâm thi ETS của Hoa Kỳ thiết lập ra. Trong nước, mỗi năm tổ chức 5 lần thi GRE, đặc điểm ghi tên và đặc điểm thi giống như TOEFL. Số lần tham gia thi không hạn chế, do đó số thí sinh có thể tham gia nhiều lần thi cho đến khi đạt được thành tích vừa ý mới thôi.

Thời gian cho mỗi lần thi GRE là một ngày. Buổi sáng là trắc nghiệm học lực, bao gồm tiếng Anh và hai môn Toán học và Lô-gíc học. Nội dung thi buổi chiều là trắc nghiệm chuyên ngành, tổ chức chia thành 20 ngành nghề chuyên môn.

Trong đó có 9 chuyên ngành còn chia thành bộ môn để khảo sát. Mỗi thí sinh đều phải tham gia trắc nghiệm năng lực là trắc nghiệm chuyên ngành mà người đó định xin vào học.

Nhìn chung nội dung trắc nghiệm năng lực không khó lắm. Các học sinh thuộc tất cả các bộ môn đều phải kiểm tra như nhau. Nhưng thành tích của môn Toán học hay Lô-gíc học tốt hay xấu đối với thí sinh về khoa học tự nhiên và xây dựng là rất quan

trọng. Còn thành tích môn tiếng Anh giỏi hay kém đối với thí sinh khoa học xã hội cũng có giá trị cao.

Nội dung chủ yếu của các trắc nghiệm chuyên ngành là kiến thức cơ bản có liên quan đến chuyên ngành đó, cho nên thành tích này tốt hay xấu sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến khả năng nhận vào hay không. Là vì quyền lực nhận nghiên cứu sinh của các trường đại học ở Hoa Kỳ không phải thuộc về nhà trường mà nằm trong tay các giáo sư chuyên ngành và các khoa hữu quan. Mỗi giáo sư chuyên ngành đều đặc biệt coi trọng chuyên môn của mình, cho nên thí sinh đối với trắc nghiệm chuyên ngành cũng không thể đại khái được.

VỀ THI SAT VÀ ACT

Học sinh Trung Quốc khi đi vào đơn học đại học ở Hoa Kỳ thường gặp một vấn đề, hầu như học viện, trường đại học nào của Hoa Kỳ cũng đều yêu cầu người làm đơn cung cấp “thành tích thi Tiêu chuẩn hoá như SAT I, ACT, SAT II”.

Những thành tích thi tiêu chuẩn hoá là gì?

Các học viện, trường đại học Hoa Kỳ khi chiêu sinh, trừ những trường chuyên ngành đặc thù như Mỹ thuật, Âm nhạc, Kiến trúc có kỳ thi được tổ chức trực tiếp với người học ra, nói chung không tiến hành kỳ thi vào đại học. Ở Hoa Kỳ cũng không có kỳ thi chung thống nhất toàn thành phố hay toàn tỉnh do chính phủ tổ chức, cũng không giống như Trung Quốc tổ chức thi đại quy mô thống nhất trên toàn quốc mỗi năm một lần để lấy vào các trường đại học, cao đẳng. Ngoài ra, các trường đại học Hoa Kỳ nhận và thông báo sớm hơn Trung Quốc rất nhiều. Có khi học sinh còn đang học lớp 12 trung học (tương đương năm thứ ba cao trung của Trung Quốc) thành tích tốt nghiệp phổ thông trung học chưa có, thông báo nhận vào đại học đã gửi đến tay. Trong tình hình đó, trường đại học đương nhiên không thể kiểm tra thành tích tốt nghiệp phổ thông trung học của thí sinh. Nhưng ở Hoa Kỳ vẫn có một số biện pháp khảo sát tri thức văn hoá và trình độ kỹ năng của học sinh. Đó là thành tích tiêu chuẩn hoá.

Danh mục thi tiêu chuẩn hoá rất nhiều, trong đó SAT I (Scholastic aptitude Test – Thi về tư chất học sinh) phổ biến trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ, nhưng không giống thi đại học của Trung Quốc. Thi đại học của Trung Quốc là cùng một thời gian tiến hành thống nhất trong cả nước, còn thi SAT của Hoa Kỳ căn cứ vào múi giờ khác nhau, từ Đông sang Tây lần lượt tổ chức thi. Do Hoa

Kỳ chia thành 4 múi giờ, bắt đầu thi sớm nhất là các khu vực miền đông, so với khu vực miền tây sớm hơn 3 giờ. Các môn thi cũng chỉ có hai môn: Tiếng Anh và Toán học. Thi SAT I mỗi năm được tham gia nhiều lần, có thể chọn lần đạt thành tích tốt nhất để điền vào đơn. Thi đại học ở Trung Quốc mỗi năm chỉ thi một lần (hiện nay đang thí điểm mỗi năm thi hai lần), nhưng ở Hoa Kỳ mỗi năm có 5 lần, thí sinh có thể tham dự thi nhiều lần, nhưng chọn một lần tốt nhất trong đó làm thành tích chính của mình. Nhưng có trường đại học không lấy lần thi có thành tích tốt nhất làm tiêu chuẩn chung mà lấy thành tích bình quân tất cả các cuộc thi làm thành tích của học sinh.

Thi ACT (Anerucab College Test – Thi vào trường đại học Hoa Kỳ). Loại thi này không phổ biến như SAT I, chủ yếu phát triển ở miền Nam và khu vực miền Trung – Tây Hoa Kỳ. Nội dung thi cũng gồm hai môn tiếng Anh và Toán học.

Ngoài ra, còn có một loại thi tiêu chuẩn hoá thường thấy nữa gọi là SAT II (Achievement Test – Thi về thành tựu). Lần thi này khó hơn hai lần trên, liên quan đến các môn toán học, Hoá học, Vật lý và Tiếng Anh. Học sinh có thể căn cứ vào yêu cầu đề xuất trong đơn xin học đại học chọn một môn cần phải thi. Nhưng tuyệt đại đa số trường đại học Hoa Kỳ đều không dùng SAT II làm căn cứ nhận vào học hay không mà sử dụng sau khi học sinh đã được vào học để xét miễn phải học một số môn cơ bản.

Đối với yêu cầu thành tích SAT I, ACT, SAT II đề xuất trong đơn xin vào học các trường đại học Hoa Kỳ, học sinh Trung Quốc làm như thế nào?

Thật ra biện pháp rất đơn giản, bạn có thể nói thẳng tình hình với các trường đại học mình xin vào học, nêu rõ là vì Trung Quốc không mở các

kỳ thi tiêu chuẩn hoá như trên, cho nên học sinh Trung Quốc không thể nộp được các thành tích đó. Nhiều trường đại học sau khi tìm hiểu tình hình (đương nhiên họ không thể tìm hiểu được hết mọi chế độ giáo dục trên thế giới), nói chung họ đều thông cảm và cho phép học sinh Trung Quốc không phải nộp các bằng thành tích trên, đồng thời họ sẽ thông qua những phương pháp khác khảo sát trình độ thực của người làm đơn.

QUY LUẬT CHUNG VỀ XIN HỌC BỔNG

Đối với rất nhiều học sinh Trung Quốc, đi học ở một nước giàu có vẫn phải gắn bó chặt chẽ với việc xin tài trợ kinh tế. Dù thu nhập của người Trung Quốc để đánh giá, tự chi phí để đi học rõ ràng rất đáng quý, nhưng nếu không xin trợ cấp kinh tế, nhiều người sẽ không đi học nổi.

Các trường đại học Hoa Kỳ, bao gồm cả các Viện Nghiên cứu sinh, cung cấp tài trợ kinh tế học sinh nước ngoài đại thể có những quy luật sau.

Giai đoạn chính quy tài trợ cho học sinh nước ngoài rất ít, tài trợ học bổng toàn phần lại càng ít hơn, cho nên cuộc cạnh tranh rất quyết liệt. Ngoài những học sinh rất ưu tú ra, nói chung người làm đơn không dễ dàng nhận được học bổng. Nhưng đây chỉ là đối với học sinh nước ngoài. Còn nếu là công dân Hoa Kỳ thì lại khác. Lấy ví dụ như trường Princeton, dù có những gia đình thu nhập hàng năm cao đến 15 vạn đô-la, vốn tài sản gia đình lên tới 40 vạn đô-la vẫn được coi như 2/3 học sinh hiện đang ở trường có mức vay dài hạn với lãi suất thấp. Học xong đại học có thể dần dần trả hết trong vòng 10 năm. Một số gia đình học sinh Hoa Kỳ có thu nhập thấp hơn 4 vạn đô-la, cơ bản không phải đóng góp gì, có thể yên tâm học ở trường nổi tiếng cho đến khi tốt nghiệp. Các loại tài trợ đều không ghi thành khoản vay nhằm miễn cho học sinh phải chịu gánh nặng sau này. Tiền đề là bạn phải là học sinh ưu tú.

Nhưng khi sang giai đoạn nghiên cứu sinh, cơ hội cho học sinh nước ngoài được tài trợ tăng lên rõ rệt. Lý do là tổng số vốn do chính phủ Hoa Kỳ, các xí nghiệp và các tổ chức có nguồn vốn tài

trợ khác hẳn với giai đoạn học đại học chính quy. Các giáo sư thường nắm quyền sử dụng kinh phí. Đối với nhiều chuyên ngành, học sinh Trung Quốc chỉ cần được nhận vào học nghiên cứu sinh là có thể nhận được tài trợ kinh tế với mức học bổng khác nhau.

Nhưng có những chuyên ngành không như thế. Ví như các ngành máy tính, y khoa, pháp luật dù là công dân Hoa Kỳ cũng không kiếm được tài trợ kinh tế, là vì nhà trường cho rằng sau khi tốt nghiệp, họ có cơ hội kiếm được nhiều tiền, do đó lúc học phải trả giá là một việc đương nhiên.

Căn cứ vào quy luật trên, đối sách của chúng ta phải như thế nào?

Đối với các gia đình Trung Quốc có đủ thực lực kinh tế đương nhiên có thể không nhận sự tài trợ kinh tế hạn hẹp, chỉ cần các điều kiện khác thích hợp dù giai đoạn học chính quy hay giai đoạn học nghiên cứu sinh đều có thể du học. Nhưng đối với học sinh Trung Quốc có nhiều hoàn cảnh khác nhau, phải dựa vào học bổng nhưng do giai đoạn chính quy, số học bổng lại rất ít thì không thể chuẩn bị cả hai tay. Trường hợp nếu nhận được học bổng rõ ràng thì quá tốt rồi, còn nếu không thì nên hoàn thành bài vở chính quy trong nước trước, sau đó lại ra nước ngoài xin học bổng nghiên cứu sinh, vẫn là một con đường hết sức rộng rãi.

Cho nên đối với nhiều học sinh Trung Quốc, sau khi vừa tốt nghiệp cao trung đã vội vàng ra nước ngoài du học, thì xin lưu ý, đồng thời với việc tích cực tranh thủ xuất ngoại, dù thế nào cũng không nên dễ dàng vứt bỏ cơ hội thi vào đại học trong nước.

CÁC LOẠI HỌC BỔNG

Học bổng các trường đại học Hoa Kỳ, nói chính xác là “Tài trợ kinh tế” (Financial Aid) tức là trường chấp nhận cho bạn miễn phải nộp một số loại phí sinh hoạt, cho nên từ nguồn gốc học bổng có thể chia làm ba loại.

Một loại là do bản thân nhà trường cấp, chủ yếu là xem xét về thành tích học tập.

Một loại khác là học bổng từ các xí nghiệp, các tổ chức nguồn vốn, hoặc tư nhân cung cấp hoặc chính phủ tài trợ, thường có điều kiện tiên quyết, như chỉ cung cấp cho công dân Hoa Kỳ hoặc được chỉ định về chủng tộc, tuổi tác hoặc giới tính... Tiêu chuẩn được chấp nhận học bổng cũng không chỉ giới hạn trong học tập, có thể nhấn mạnh đến tài năng lãnh đạo, tinh thần phục vụ vùng, người có tư chất đặc thù (thiên phú)... Tất cả đều theo bên xuất tiền quy định. Đối với các loại học bổng này, điều kiện đã được xác định, nhà trường cứ theo đó mà làm.

Học sinh Trung Quốc đi Hoa Kỳ du học thường xin tài trợ theo 4 hình thức dưới đây.

Đầu tiên là “miễn học phí” (Tuition - Waiver), có trường xem đó là một loại học bổng, có trường để riêng ra. “Miễn đóng học phí” dễ xin được nhưng học phí chỉ là một phần trong tổng số phải chi phí ở Hoa Kỳ.

Loại thứ hai là học bổng tài trợ (Fellowship). Ngoài việc miễn đóng các tạp phí như ăn ở, phí sách vở ra, nó còn giúp người được học bổng một số tiền tiêu vật. Nhưng loại học bổng này tương đối quý. Cạnh tranh để nhận được học bổng này rất quyết liệt. Ngoài yêu cầu người xin học bổng phải có thành tích

cao về thi TOEFL, còn phải có thành tích cao trong học tập ở trong nước, thư giới thiệu có giá trị mạnh.

Thứ ba là học bổng (Scholarship). Thành tích học tập là căn cứ chủ yếu để cấp học bổng này. Cùng một trường học nhưng lại đặt ra vài loại hoặc nhiều học bổng khác nhau. Số tiền cụ thể của học bổng tùy theo các loại tạp phí quy định của từng trường mà không giống nhau. Mức học bổng nói chung ít hơn học bổng tài trợ, nhưng tỷ lệ nhận được học bổng lại cao hơn.

Cuối cùng là học bổng hỗ trợ nghiên cứu và hỗ trợ giảng dạy (Research Assistantship and Teaching Assistantship). Tuyệt đại đa số Viện nghiên cứu của các trường đại học Hoa Kỳ đều có hai loại tài trợ kinh tế này. Người làm đơn có thể trực tiếp liên hệ tới Viện, Khoa các trường đại học có liên quan để được nhận tài liệu thuyết minh về loại học bổng trên. Trong tài liệu sẽ nói rõ về tư cách người làm đơn, thủ tục xin cấp và số tiền được hưởng.

THỦ TỤC XIN CẤP HỌC BỔNG

Trình tự xin cấp học bổng không có gì phức tạp, chỉ cần xem các bảng thành tích có liên quan, các biểu mẫu đơn xin học, thư giới thiệu gửi đến Văn phòng Tài trợ kinh tế (Financial Aid Office) của nhà trường là được. Cũng có trường do Văn phòng Chiêu sinh (Admission Office) giải quyết. Bạn cũng có thể gửi thư trực tiếp cho các Khoa, Ban nghiên cứu của nhà trường, càng có thêm thuyết minh rõ ràng hơn về bạn.

Sau khi đã tập trung đầy đủ các tư liệu của người làm đơn xin học, các nhân viên công tác hữu quan sẽ bắt đầu tiến hành sơ thẩm, xem xét các thành tích học tập về trước của người làm đơn, thành tích thi tiêu chuẩn hoá như TOEFL, GRE có đạt giới hạn đề ra của trường hay không, nếu thấp dưới tiêu chuẩn thì loại ra ngay. Khi hồ sơ phù hợp với tiêu chuẩn tối thiểu sẽ trình các tài liệu của bạn lên Hội đồng xem xét. Đơn xin học bổng của bạn sẽ được quyết định theo kết quả bỏ phiếu của Hội đồng. Một số trường đại học nổi tiếng của Hoa Kỳ, học sinh muốn xin vào học đều phải trải qua một cuộc cạnh tranh rất kịch liệt. Do đó, mỗi khi đã được nhận vào học, nhà trường nói chung với mức độ khác nhau đều dành cho bạn học bổng. Hơn nữa một số Viện hoặc Khoa do có kinh phí dồi dào, những người xin làm nghiên cứu sinh hầu như người nào cũng được học bổng.

Mấy vấn đề cần lưu ý khi điền vào biểu xin tài trợ kinh tế.

Khi bạn điền vào các biểu mẫu có liên quan đến đơn xin học thì không nên chỉ điền vào “Biểu mẫu tài trợ kinh tế” (Financial Aid Form) mà trong đơn xin học phải điền rõ ràng ý định yêu cầu

xin tài trợ kinh tế. Có trường còn quy định rõ ràng bằng văn bản: những học sinh khi nhập học không có đơn xin tài trợ kinh tế, về sau chỉ có trong trường hợp gia đình phát sinh tình hình đột biến rất lớn mới có đủ tư cách xin tài trợ kinh tế. Có trường hợp còn quy định cụ thể hơn: những học sinh khi vào học không có đơn xin tài trợ kinh tế, trong thời gian 4 năm học đại học đều không được xin trợ cấp học bổng.

Nhân viên công tác chiêu sinh sau khi xem trong đơn xin học có ý định xin tài trợ kinh tế, nhiều trường đại học đều gửi đến cho bạn một số biểu mẫu CSS để điền vào nộp cho họ tìm hiểu tình hình kinh tế của bạn.

Biểu mẫu CSS là một loại biểu mẫu có tính chất pháp định do Trung tâm về Học bổng của Hoa Kỳ đặt ra. Tên cụ thể của biểu mẫu này là “Đơn xin tài trợ kinh tế của học sinh nước ngoài” (Foreign Student Financial Aid Application). Ngoài một số rất ít ngoại lệ, học sinh nước ngoài cần làm đơn xin tài trợ kinh tế của trường đại học Hoa Kỳ đều phải điền vào biểu mẫu này. Nội dung cần điền gồm 6 phần:

- | | |
|--|--|
| 1. Tình hình cơ bản của bản thân người làm đơn | 2. Tình hình cơ bản của bố mẹ người làm đơn |
| 3. Tình hình kinh tế của cá nhân người làm đơn | 4. Tình hình tài sản của bố mẹ người làm đơn |
| 5. Tình hình chi tiêu của gia đình người làm đơn | 6. Tình hình nhu cầu phí tổn giáo dục... |

Tất cả 30 vấn đề cụ thể, là một dịp tìm hiểu toàn diện tình hình kinh tế và

tình hình chung về gia đình của người làm đơn và đó cũng là một trong những căn cứ quan trọng để có được hưởng học bổng hay không.

Các bạn độc giả thân mến, khi kết thúc toàn bộ cuốn sách chúng tôi rất chân thành hy vọng cuốn sách này có được ít hoặc nhiều sự giúp đỡ đối với các bạn hoặc con cái các bạn. Chúng tôi cũng rất hoan nghênh bạn gửi thư và cho chúng tôi biết cảm nghĩ và ý kiến của bạn đối với quyển sách.

Địa chỉ e-mail của chúng tôi: tingfm@2911.net

JAIST Ngày 18 tháng 2 năm 2011

Tặng vợ và con yêu

Mời bạn ghé qua blog: <https://thuvienpdf.com> để tải nhiều ebook hơn nữa.

 [Image](#)